# Holy Bible

## *Aionian* Edition®

Kinh Thánh Tiếng Việt

**Vietnamese Bible**

**New Testament**

*Holy Bible Aionian Edition ®*

Kinh Thánh Tiếng Việt
Vietnamese Bible
New Testament

Creative Commons Attribution 4.0 International, 2018-2025
Source text: eBible.org
Source version: 4/18/2025
Source copyright: Public Domain
Cadman with the CMA and Bible Society in Vietnam, 1923

Formatted by Speedata Publisher 5.1.14 (Pro) on 7/11/2025
100% Free to Copy and Print
TOR Anonymously
https://AionianBible.org

Published by Nainoia Inc, https://Nainoia-Inc.signedon.net
All profits are given to https://CoolCup.org

We pray for a modern Creative Commons translation in every language
Translator resources at https://AionianBible.org/Third-Party-Publisher-Resources
Report content and format concerns to Nainoia Inc
Volunteer help is welcome and appreciated!

*Celebrate Jesus Christ's victory of grace!*

# Lời nói đầu

tiếng Việt at AionianBible.org/Preface

The *Holy Bible Aionian Edition* ® is the world's first Bible *un-translation*! What is an *un-translation*? Bibles are translated into each of our languages from the original Hebrew, Aramaic, and Koine Greek. Occasionally, the best word translation cannot be found and these words are transliterated letter by letter. Four well known transliterations are *Christ*, *baptism*, *angel*, and *apostle*. The meaning is then preserved more accurately through context and a dictionary. The Aionian Bible un-translates and instead transliterates eleven additional Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and all mankind, and the nature of afterlife destinies.

The first three words are *aiōn*, *aiōnios*, and *aïdios*, typically translated as *eternal* and also *world* or *eon*. The Aionian Bible is named after an alternative spelling of *aiōnios*. Consider that researchers question if *aiōn* and *aiōnios* actually mean *eternal*. Translating *aiōn* as *eternal* in Matthew 28:20 makes no sense, as all agree. The Greek word for *eternal* is *aïdios*, used in Romans 1:20 about God and in Jude 6 about demon imprisonment. Yet what about *aiōnios* in John 3:16? Certainly we do not question whether salvation is eternal! However, *aiōnios* means something much more wonderful than infinite time! Ancient Greeks used *aiōn* to mean *eon* or *age*. They also used the adjective *aiōnios* to mean *entirety*, such as *complete* or even *consummate*, but never infinite time. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs. So *aiōnios* is the perfect description of God's Word which has *everything* we need for life and godliness! And the *aiōnios* life promised in John 3:16 is not simply a ticket to eternal life in the future, but the invitation through faith to the *consummate* life beginning now!

The next seven words are *Sheol*, *Hadēs*, *Geenna*, *Tartaroō*, *Abyssos*, and *Limnē Pyr*. These words are often translated as *Hell*, the place of eternal punishment. However, *Hell* is ill-defined when compared with the Hebrew and Greek. For example, *Sheol* is the abode of deceased believers and unbelievers and should never be translated as *Hell*. *Hadēs* is a temporary place of punishment, Revelation 20:13-14. *Geenna* is the Valley of Hinnom, Jerusalem's refuse dump, a temporal judgment for sin. *Tartaroō* is a prison for demons, mentioned once in 2 Peter 2:4. *Abyssos* is a temporary prison for the Beast and Satan. Translators are also inconsistent because *Hell* is used by the King James Version 54 times, the New International Version 14 times, and the World English Bible zero times. Finally, *Limnē Pyr* is the Lake of Fire, yet Matthew 25:41 explains that these fires are prepared for the Devil and his angels. So there is reason to review our conclusions about the destinies of redeemed mankind and fallen angels.

The eleventh word, *eleēsē*, reveals the grand conclusion of grace in Romans 11:32. Please understand these eleven words. The original translation is unaltered and a highlighted note is added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. To help parallel study and Strong's Concordance use, apocryphal text is removed and most variant verse numbering is mapped to the English standard. We thank our sources at eBible.org, Crosswire.org, unbound.Biola.edu, Bible4u.net, and NHEB.net. The Aionian Bible is copyrighted with creativecommons.org/licenses/by/4.0, allowing 100% freedom to copy and print, if respecting source copyrights. Check the Reader's Guide and read at AionianBible.org, with Android, and with TOR network. Why purple? King Jesus' Word is royal and purple is the color of royalty! All profits are given to CoolCup.org.

# History

tiếng Việt at AionianBible.org/History

06/21/75 - Two boys, P. and J., wonder if Jesus saves all and pray.
04/15/85 - Aionian Bible conceived as B. and J. pray.
12/18/13 - Aionian Bible announced as J. and J. pray.
06/21/15 - Aionian Bible birthed as G. and J. pray.
01/11/16 - AionianBible.org domain registered.
06/21/16 - 30 translations available in 12 languages.
12/07/16 - Nainoia Inc established as non-profit corporation.
01/01/17 - Creative Commons Attribution No Derivatives 4.0 license added.
01/16/17 - Aionian Bible Google Play Store App published.
07/01/17 - 'The Purple Bible' nickname begins.
07/30/17 - 42 translations now available in 22 languages.
02/01/18 - Holy Bible Aionian Edition® trademark registered.
03/06/18 - Aionian Bibles available in print at Amazon.com.
09/15/18 - Aionian Bible dedicated as J. and J. pray again.
10/20/18 - 70 translations now available in 33 languages.
11/17/18 - 104 translations now available in 57 languages.
03/24/19 - 135 translations now available in 67 languages.
10/28/19 - Aionian Bible nursed as another J. and J. pray.
10/31/19 - 174 translations now available in 74 languages.
02/22/20 - Aionian Bibles available in print at Lulu.com.
05/25/20 - Illustrations by Gustave Doré, La Grande Bible de Tours, Felix Just.
08/29/20 - Aionian Bibles now available in ePub format.
12/01/20 - Right to left and Hindic languages now available in PDF format.
03/31/21 - 214 translations now available in 99 languages.
11/17/21 - Aionian Bible Branded Leather Bible Covers now available.
12/20/21 - Social media presence on Facebook, Twitter, LinkedIn, YouTube, etc.
01/01/22 - 216 translations now available in 99 languages.
01/09/22 - StudyPack resources for Bible translation study.
01/23/22 - Volunteers celebrate with pie and prayer.
02/14/22 - Strong's Concordance from Open Scriptures and STEPBible.
02/14/23 - Aionian Bible published on the TOR Network.
12/04/23 - Eleēsē added to the Aionian Glossary.
02/04/24 - 352 translations now available in 142 languages.
05/01/24 - 370 translations now available in 164 languages.
08/05/24 - 378 translations now available in 165 languages.
08/18/24 - Creative Commons Attribution 4.0 International, if source allows.
10/20/24 - Gospel Primer handout format.
11/24/24 - Progressive Web Application off-line format.
01/28/25 - All profits are given to CoolCup.org.
03/12/25 - 382 translations now available in 166 languages.
05/04/25 - 393 translations now available in 175 languages.
05/27/25 - 462 translations now available in 229 languages.
06/21/25 - 469 translations now available in 230 languages.

# Mục lục

Kinh Tân Ước

Ma-thi-ơ ..... 1
Mác ..... 32
Lu-ca ..... 51
Giăng ..... 84
Công Vụ Các Sứ đồ ..... 110
Rô-ma ..... 143
I Cô-rinh-tô ..... 158
II Cô-rinh-tô ..... 173
Ga-la-ti ..... 183
Ê-phê-sô ..... 188
Phi-líp ..... 193
Cô-lô-se ..... 197
I Thê-sa-lô-ni-ca ..... 201
II Thê-sa-lô-ni-ca ..... 205
I Ti-mô-thê ..... 207
II Ti-mô-thê ..... 211
Tít ..... 214
Phi-lê-môn ..... 216
Hê-bơ-rơ ..... 217
Gia-cơ ..... 228
I Phi-rơ ..... 232
II Phi-rơ ..... 236
I Giăng ..... 239
II Giăng ..... 243
III Giăng ..... 244
Giu-đe ..... 245
Khải Huyền ..... 247

Phụ Lục
Hướng dẫn Đọc
Bảng chú giải
Bản đồ
Vận Mạng
Minh họa, Doré

Kinh Tân Ước

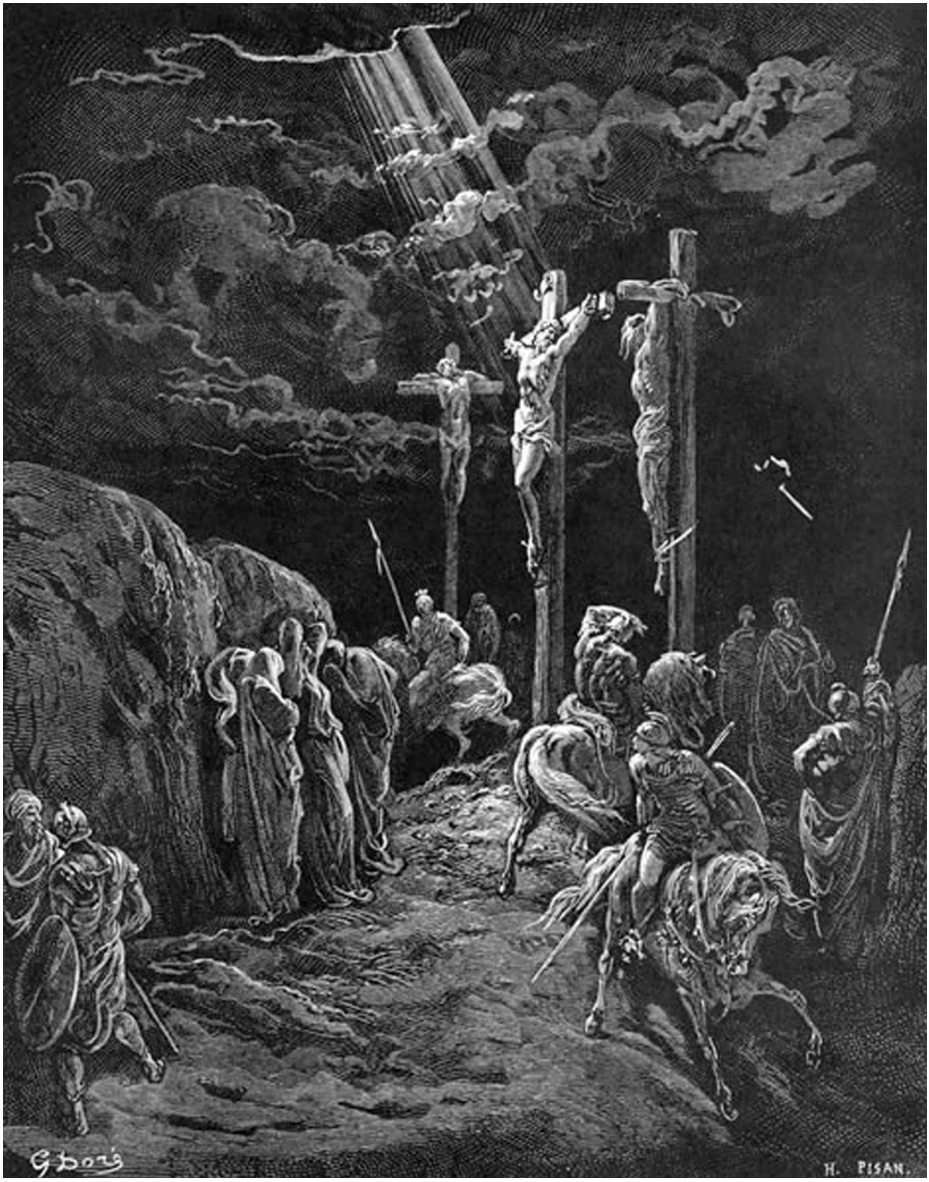


*Song Đức Chúa Jêsus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì.*
*Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài.*

Lu-ca 23:34

# Ma-thi-ơ

**1** Gia phổ Đức Chúa Jêsus Christ, con cháu Đa-
vít và con cháu Aùp-ra-ham. **2** Aùp-ra-ham
sanh Y-sác; Y-sác sanh Gia-cốp; Gia-cốp sanh
Giu-đa và anh em người. **3** Giu-đa bởi Tha-ma
sanh Pha-rê và Xa-ra. Pha-rê sanh Eách-rôm;
Eách-rôm sanh A-ram; **4** A-ram sanh A-mi-na-
đáp; A-mi-na-đáp sanh Na-ách-son; Na-ách-son
sanh Sanh-môn. **5** Sanh-môn bởi Ra-háp sanh
Bô-ô. Bô-ô bởi Ru-tơ sanh Ô-bết. Ô-bết sanh
Gie-sê; **6** Gie-sê sanh vua Đa-vít. Đa-vít bởi vợ
của U-ri sanh Sa-lô-môn. **7** Sa-lô-môn sanh Rô-
bô-am; Rô-bô-am sanh A-bi-gia; A-bi-gia sanh
A-sa; **8** A-sa sanh Giô-sa-phát; Giô-sa-phát sanh
Giô-ram; Giô-ram sanh Ô-xia. **9** Ô-xia sanh Giô-
tam; Giô-tam sanh A-cha; A-cha sanh Ê-xê-chia.
**10** Ê-xê-chia sanh Ma-na-sê; Ma-na-sê sanh A-
môn; A-môn sanh Giô-si-a. **11** Giô-si-a đang khi
bị đày qua nước Ba-by-lôn sanh Giê-chô-nia và
anh em người. **12** Khi đã bị đày qua nước Ba-by-
lôn, thì Giê-chô-nia sanh Sa-la-thi-ên; Sa-la-thi-
ên sanh Xô-rô-ba-bên; **13** Xô-rô-ba-bên sanh A-
bi-út; A-bi-út sanh Ê-li-a-kim; Ê-li-a-kim sanh
A-xô. **14** A-xô sanh Sa-đốc; Sa-đốc sanh A-chim;
A-chim sanh Ê-li-út; **15** Ê-li-út sanh Ê-lê-a-xa; Ê-
lê-a-xa sanh Ma-than; Ma-than sanh Gia-cốp;
**16** Gia-cốp sanh Giô-sép là chồng Ma-ri; Ma-ri là
người sanh Đức Chúa Jêsus, gọi là Christ. **17**
Như vậy, từ Aùp-ra-ham cho đến Đa-vít, hết
thảy có mười bốn đời; từ Đa-vít cho đến khi bị
đày qua nước Ba-by-lôn, cũng có mười bốn đời;
và từ khi bị đày qua nước Ba-by-lôn cho đến
Đấng Christ, lại cũng có mười bốn đời. **18** Vả,
sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy
ra như vầy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho
Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người
đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh. **19** Giô-sép
chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn
cho người mang xấu, bèn toan đem để nhẹm.
**20** Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên
sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc
chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con
cháu Đa-vít, ngươi chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ,
vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh
Linh. **21** Người sẽ sanh một trai, ngươi khá đặt
tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân
mình ra khỏi tội. **22** Mọi việc đã xảy ra như vậy,
để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên
tri mà phán rằng: **23** Nầy, một gái đồng trinh sẽ
chịu thai, và sanh một con trai, Rồi người ta sẽ
đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là:
Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. **24** Khi Giô-sép
thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của
Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; **25** song
không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một
trai, thì đặt tên là Jêsus.

**2** Khi Đức Chúa Jêsus đã sanh tại thành Bết-
lê-hem, xứ Giu-đê, đang đời vua Hê-rốt, có
mấy thầy bác sĩ ở đông phương đến thành Giê-
ru-sa-lem, **2** mà hỏi rằng: Vua dân Giu-đa mới
sanh tại đâu? Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài
bên đông phương, nên đến đặng thờ lạy Ngài.
**3** Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-
ru-sa-lem đều bối rối. **4** Vua bèn nhóm các
thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân
lại mà tra hỏi rằng Đấng Christ phải sanh tại
đâu. **5** Tâu rằng: Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê; vì
có lời của đấng tiên tri chép như vầy: **6** Hỡi
Bết-lê-hem, đất Giu-đa! Thật ngươi chẳng phải
kém gì các thành lớn của xứ Giu-đa đâu, Vì từ
ngươi sẽ ra một tướng, Là Đấng chăn dân Y-sơ-
ra-ên, tức dân ta. **7** Vua Hê-rốt bèn vời mấy
thầy bác sĩ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ càng về
ngôi sao đã hiện ra khi nào. **8** Rồi vua sai mấy
thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: Các
ngươi hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ
đó; khi tìm được rồi, hãy cho ta biết, đặng ta
cũng đến mà thờ lạy Ngài. **9** Mấy thầy nghe
vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã
thấy bên đông phương, đi trước mặt cho đến
chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại. **10**
Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội. **11**
Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ
Ngài, thì sấp mình xuống mà thờ lạy Ngài; rồi

bày của quí ra, dâng cho Ngài những lễ vật, là
vàng, nhũ hương, và một dược. 12 Kế đó, trong
giấc chiêm bao, mấy thầy được Đức Chúa Trời
mách bảo đừng trở lại nơi vua Hê-rốt; nên họ
đi đường khác mà về xứ mình. 13 Sau khi mấy
thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện
đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền
rằng: Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn
qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng
nào ta bảo ngươi; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ
ấy mà giết. 14 Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ
và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-
tô. 15 Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng,
hầu cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng
tiên tri mà phán rằng: Ta đã gọi Con ta ra khỏi
nước Ê-díp-tô. 16 Vua Hê-rốt thấy mình đã bị
mấy thầy bác sĩ đánh lừa, thì tức giận quá, bèn
sai giết hết thảy con trai từ hai tuổi sấp xuống
ở thành Bết-lê-hem và cả hạt, theo đúng ngày
tháng mà mấy thầy bác sĩ đã cho vua biết. 17
Vậy là ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi
đã nói rằng: 18 Người ta có nghe tiếng kêu la,
phàn nàn, than khóc trong thành Ra-ma: Aáy
là Ra-chen khóc các con mình, mà không chịu
yên ủi, vì chúng nó không còn nữa. 19 Nhưng
sau khi vua Hê-rốt băng, có một thiên sứ của
Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao,
tại nước Ê-díp-tô, mà truyền rằng: 20 Hãy chờ
dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-
ên, vì những kẻ muốn giết con trẻ đã chết rồi.
21 Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài
trở về xứ Y-sơ-ra-ên. 22 Song khi nghe vua A-
chê-la-u nối ngôi vua cha là Hê-rốt mà trị vì tại
xứ Giu-đê, thì Giô-sép sợ, không dám về; và bởi
đã được Đức Chúa Trời mách bảo trong chiêm
bao, nên người vào xứ Ga-li-lê, 23 ở trong một
thành kia tên là Na-xa-rét. Vậy là ứng nghiệm
lời mấy đấng tiên tri đã nói rằng: Người ta sẽ
gọi Ngài là người Na-xa-rét.

**3** Lúc ấy, Giăng Báp-tít đến giảng đạo trong
đồng vắng xứ Giu-đê, 2 rằng: Các ngươi phải
ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! 3 Aáy
là về Giăng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã
báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng:
Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài. 4
Vả Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây
lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và
mật ong rừng. 5 Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-
lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh
sông Giô-đanh đều đến cùng người; 6 và khi
họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm
phép báp tem dưới sông Giô-đanh. 7 Bởi Giăng
thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê
đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng:
Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các ngươi
tránh khỏi cơn giận ngày sau? 8 Vậy, các ngươi
hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, 9 và
đừng tự khoe rằng: Aùp-ra-ham là tổ chúng ta;
và ta nói cho các ngươi rằng Đức Chúa Trời
có thể khiến đá nầy sanh ra con cái cho Aùp-
ra-ham được. 10 Bây giờ cái búa đã để kề rễ
cây; vậy hễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ
phải đốn và chụm. 11 Về phần ta, ta lấy nước
mà làm phép báp-tem cho các ngươi ăn năn;
song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta
không đáng xách giày Ngài. Aáy là Đấng sẽ làm
phép báp-tem cho các ngươi bằng Đức Thánh
Linh và bằng lửa. 12 Tay Ngài cầm nia mà dê
thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào
kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.
13 Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến
cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người
làm phép báp-tem. 14 Song Giăng từ chối mà
rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép
báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức
Chúa Jêsus đáp rằng: 15 Bây giờ cứ làm đi, vì
chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình
như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. 16 Vừa khi
chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi
nước; bỗng chúc các từng trời mở ra, Ngài thấy
Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như
chim bồ câu, đậu trên Ngài. 17 Tức thì có tiếng
từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của
ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

**4** Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus
đến nơi đồng vắng, đặng chịu ma quỉ cám
dỗ. **2** Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi
đêm rồi, sau thì đói. **3** Quỉ cám dỗ đến gần Ngài,
mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa
Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. **4**
Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta
sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song
nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.
**5** Ma quỉ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh,
đặt Ngài trên nóc đền thờ, **6** và nói rằng: Nếu
ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo
mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ
truyền các thiên sứ gìn giữ ngươi, thì Các Đấng
ấy sẽ nâng ngươi trong tay, Kẻo chân ngươi
vấp nhằm đá chăng. **7** Đức Chúa Jêsus phán:
Cũng có lời chép rằng: Ngươi đừng thử Chúa là
Đức Chúa Trời ngươi. **8** Ma quỉ lại đem Ngài
lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế
gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; **9** mà nói
rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta
mà thờ lạy, thì ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi
sự nầy. **10** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó
rằng: Hỡi quỉ Sa-tan, ngươi hãy lui ra! Vì có
lời chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa là
Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình
Ngài mà thôi. **11** Ma quỉ bèn bỏ đi; liền có thiên
sứ đến gần mà hầu việc Ngài. **12** Vả, khi Đức
Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh
qua xứ Ga-li-lê. **13** Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà
đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé biển, giáp
địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li, **14**
để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã
nói rằng: **15** Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ỳ về
trên con đường đi đến biển, bên kia sông Giô-
đanh, Tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại...,
**16** Dân ấy ngồi chỗ tối tăm, Đã thấy ánh sáng
lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới
bóng sự chết, Thì ánh sáng đã mọc lên. **17** Từ
lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các
ngươi hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến
gần. **18** Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-
li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là
Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới
biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. **19**
Ngài phán cùng hai người rằng: Các ngươi hãy
theo ta, ta sẽ cho các ngươi nên tay đánh lưới
người. **20** Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài.
**21** Từ đó đi một đỗi xa xa nữa, Ngài thấy hai
anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với
em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê
vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người.
**22** Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình
mà theo Ngài. **23** Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-
li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành
của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ
tật bịnh trong dân. **24** Vậy, danh tiếng Ngài đồn
ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài
mọi người đau ốm, hay là mắc bịnh nọ tật kia,
những kẻ bị quỉ ám, điên cuồng, bại xuội, thì
Ngài chữa cho họ được lành cả. **25** Vả lại, từ xứ
Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lơ, thành Giê-ru-sa-lem,
xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh,
thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

**5** Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông,
bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các
môn đồ đến gần. **2** Ngài bèn mở miệng mà
truyền dạy rằng: **3** Phước cho những kẻ có lòng
khó khăn, vì nước thiên đàng là của những
kẻ ấy! **4** Phước cho những kẻ than khóc, vì
sẽ được yên ủi! **5** Phước cho những kẻ nhu
mì, vì sẽ hưởng được đất! **6** Phước cho những
kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!
**7** Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ
được thương xót! **8** Phước cho những kẻ có
lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! **9**
Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận,
vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! **10** Phước
cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì
nước thiên đàng là của những kẻ ấy! **11** Khi nào
vì cớ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và
lấy mọi điều dữ nói vu cho các ngươi, thì các
ngươi sẽ được phước. **12** Hãy vui vẻ, và nức
lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các ngươi ở trên
trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt

bớ các đấng tiên tri trước các ngươi như vậy.
13 Các ngươi là muối của đất; song nếu mất mặn
đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại?
Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải
quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân.
14 Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái
thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất
được: 15 cũng không ai thắp đèn mà để dưới
cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì
nó soi sáng mọi người ở trong nhà. 16 Sự sáng
các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy,
đặng họ thấy những việc lành của các ngươi,
và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời. 17 Các
ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp
hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá,
song để làm cho trọn. 18 Vì ta nói thật cùng các
ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một
chấm một nét trong luật pháp cũng không qua
đi được cho đến khi mọi sự được trọn. 19 Vậy,
ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều
răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị
xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn
như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta
nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên
đàng. 20 Vì ta phán cho các ngươi rằng, nếu
sự công bình của các ngươi chẳng trổi hơn sự
công bình của các thầy thông giáo và người
dòng Pha-ri-si, thì các ngươi chắc không vào
nước thiên đàng. 21 Các ngươi có nghe lời phán
cho người xưa rằng: Ngươi chớ giết ai; và rằng:
Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. 22
Song ta phán cho các ngươi: Hễ ai giận anh em
mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai mắng anh
em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận
xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì
đáng bị lửa địa ngục hành phạt. (Geenna g1067) 23
Aáy vậy, nếu khi nào ngươi đem dâng của lễ nơi
bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch
cùng mình, 24 thì hãy để của lễ trước bàn thờ,
trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy
đến dâng của lễ. 25 Khi ngươi đi đường với kẻ
nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kẻo họ
nộp ngươi cho quan án, quan án giao ngươi cho
thầy đội, mà ngươi phải ở tù. 26 Quả thật, ta
nói cùng ngươi, ngươi trả còn thiếu một đồng
tiền, thì không ra khỏi tù được. 27 Các ngươi
có nghe lời phán rằng: Ngươi chớ phạm tội tà
dâm. 28 Song ta phán cho các ngươi biết: Hễ ai
ngó đàn bà mà động tình tham muốn, thì trong
lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi. 29 Vậy
nếu con mắt bên hữu xui cho ngươi phạm tội,
thì hãy móc mà quăng nó cho xa ngươi đi; vì
thà chịu một phần thân thể ngươi phải hư, còn
hơn là cả thân thể bị ném vào địa ngục. (Geenna
g1067) 30 Lại nếu tay hữu xui cho ngươi phạm
tội, thì hãy chặt mà liệng nó cho xa ngươi đi; vì
thà chịu một phần thân thể ngươi phải hư, còn
hơn là cả thân thể vào địa ngục. (Geenna g1067) 31
Lại có nói rằng: Nếu người nào để vợ mình, thì
hãy cho vợ cái tờ để. 32 Song ta phán cùng các
ngươi: Nếu người nào để vợ mà không phải vì
cớ ngoại tình, thì người ấy làm cho vợ mình ra
người tà dâm; lại nếu người nào cưới đàn bà bị
để, thì cũng phạm tội tà dâm. 33 Các ngươi còn
có nghe lời phán cho người xưa rằng: Ngươi
chớ thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn
lời thề mình. 34 Song ta phán cùng các ngươi
rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời mà thề, vì
là ngôi của Đức Chúa Trời; 35 đừng chỉ đất mà
thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ
thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của
Vua lớn. 36 Lại cũng đừng chỉ đầu ngươi mà
thề, vì tự ngươi không thể làm cho một sợi tóc
nên trắng hay là đen được. 37 Song ngươi phải
nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều
người ta nói thêm đó, bởi nơi quỉ dữ mà ra. 38
Các ngươi có nghe lời phán rằng: Mắt đền mắt,
răng đền răng. 39 Song ta bảo các ngươi, đừng
chống cự kẻ dữ. Trái lại, nếu ai vả má bên hữu
ngươi, hãy đưa má bên kia cho họ luôn; 40 nếu
ai muốn kiện ngươi đặng lột cái áo vắn, hãy để
họ lấy luôn cái áo dài nữa; 41 nếu ai muốn bắt
ngươi đi một dặm đường, hãy đi hai dặm với
họ. 42 Ai xin của ngươi hãy cho, ai muốn mượn
của ngươi, thì đừng trớ. 43 Các ngươi có nghe
lời phán rằng: Hãy yêu người lân cận, và hãy

ghét kẻ thù nghịch mình. 44 Song ta nói cùng
các ngươi rằng: Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu
nguyện cho kẻ bắt bớ các ngươi, 45 hầu cho các
ngươi được làm con của Cha các ngươi ở trên
trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ
dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình
cùng kẻ độc ác. 46 Nếu các ngươi yêu những kẻ
yêu mình, thì có được thưởng gì đâu? Những
kẻ thâu thuế há chẳng làm như vậy sao? 47 Lại
nếu các ngươi tiếp đãi anh em mình mà thôi,
thì có lạ gì hơn ai? Người ngoại há chẳng làm
như vậy sao? 48 Thế thì các ngươi hãy nên trọn
vẹn, như Cha các ngươi ở trên trời là trọn vẹn.

6 Hãy giữ, đừng làm sự công bình mình trước
mặt người ta, cho họ đều thấy. Bằng không,
thì các ngươi chẳng được phần thưởng gì của
Cha các ngươi ở trên trời. 2 Vậy, khi ngươi bố
thí, đừng thổi kèn trước mặt mình, như bọn
giả hình làm trong nhà hội và ngoài đường,
để được người ta tôn kính. Quả thật, ta nói
cùng các ngươi, bọn đó đã được phần thưởng
của mình rồi. 3 Song khi ngươi bố thí, đừng
cho tay tả biết tay hữu làm việc gì, 4 hầu cho
sự bố thí được kín nhiệm; và Cha ngươi, là
Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho
ngươi. 5 Khi các ngươi cầu nguyện, đừng làm
như bọn giả hình; vì họ ưa đứng cầu nguyện
nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều
thấy. Quả thật ta nói cùng các ngươi, bọn đó đã
được phần thưởng của mình rồi. 6 Song khi
ngươi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng
cửa lại, rồi cầu nguyện Cha ngươi, ở nơi kín
nhiệm đó; và Cha ngươi, là Đấng thấy trong
chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho ngươi. 7 Vả, khi
các ngươi cầu nguyện, đừng dùng những lời
lặp vô ích như người ngoại; vì họ tưởng vì cớ
lời mình nói nhiều thì được nhậm. 8 Vậy, các
ngươi đừng như họ; vì Cha các ngươi biết các
ngươi cần sự gì trước khi chưa xin Ngài. 9 Vậy
các ngươi hãy cầu như vầy: Lạy Cha chúng tôi
ở trên trời; Danh Cha được thánh; 10 Nước Cha
được đến; Cha ðýõòc nên, õÒ ðâìt nhý trõÌi! 11
Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày; 12
Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi
cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi; 13
Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng
tôi khỏi điều ác! Vì nước, quyền, vinh hiển đều
thuộc về Cha đời đời. A-men. 14 Vả, nếu các
ngươi tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi ở
trên trời cũng sẽ tha thứ các ngươi. 15 Song
nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các
ngươi cũng sẽ không tha lỗi cho các ngươi. 16
Khi các ngươi kiêng ăn, chớ làm bộ buồn rầu
như bọn giả hình; vì họ nhăn mặt, cho mọi
người biết họ kiêng ăn. Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, bọn đó đã được phần thưởng của
mình rồi. 17 Song khi ngươi kiêng ăn, hãy xức
dầu trên đầu, và rửa mặt, 18 hầu cho người ta
không xem thấy ngươi đang kiêng ăn, nhưng
chỉ Cha ngươi là Đấng ở nơi kín nhiệm xem
thấy mà thôi; và Cha ngươi thấy trong chỗ kín
nhiệm sẽ thưởng cho ngươi. 19 Các ngươi chớ
chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten
rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách
mà lấy; 20 nhưng phải chứa của cải ở trên trời,
là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng
chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà
lấy. 21 Vì chưng của cải ngươi ở đâu, thì lòng
ngươi cũng ở đó. 22 Con mắt là đèn của thân
thể. Nếu mắt ngươi sáng sủa thì cả thân thể
ngươi sẽ được sáng láng; 23 nhưng nếu mắt
ngươi xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu
sự sáng láng trong ngươi chỉ là tối tăm, thì sự
tối tăm nầy sẽ lớn biết là dường bao! 24 Chẳng
ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người nầy
mà yêu người kia, hoặc trọng người nầy mà
khinh người kia. Các ngươi không có thể làm
tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. 25
Vậy nên ta phán cùng các ngươi rằng: đừng vì
sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì
thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng
quí trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quí
trọng hơn quần áo sao? 26 Hãy xem loài chim
trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ
vào kho tàng, mà Cha các ngươi trên trời nuôi

nó. Các ngươi há chẳng phải là quí trọng hơn
loài chim sao? 27 Vả lại, có ai trong vòng các
ngươi lo lắng mà làm cho đời mình được dài
thêm một khắc không? 28 Còn về phần quần
áo, các ngươi lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm
xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thể
nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ;
29 nhưng ta phán cùng các ngươi, dẫu vua Sa-
lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được
mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. 30
Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống
nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời
còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là
các ngươi! 31 Aáy vậy, các ngươi chớ lo lắng mà
nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì?
32 Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường
tìm, và Cha các ngươi ở trên trời vốn biết các
ngươi cần dùng những điều đó rồi. 33 Nhưng
trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và
sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm
các ngươi mọi điều ấy nữa. 34 Vậy, chớ lo lắng
chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày
mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

7 Các ngươi đừng đoán xét ai, để mình khỏi
bị đoán xét. 2 Vì các ngươi đoán xét người
ta thể nào, thì họ cũng đoán xét lại thể ấy;
các ngươi lường cho người ta mực nào, thì họ
cũng lường lại cho mực ấy. 3 Sao ngươi dòm
thấy cái rác trong mắt anh em ngươi, mà chẳng
thấy cây đà trong mắt mình? 4 Sao ngươi dám
nói với anh em rằng: Để tôi lấy cái rác ra khỏi
mắt anh, mà chính ngươi có cây đà trong mắt
mình? 5 Hỡi kẻ giả hình! trước hết phải lấy
cây đà khỏi mắt mình đi, rồi mới thấy rõ mà
lấy cái rác ra khỏi mắt anh em mình được. 6
Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng
hột trai mình trước mặt heo, kẻo nó đạp dưới
chân, và quay lại cắn xé các ngươi. 7 Hãy xin,
sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.
8 Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai
gõ cửa thì được mở. 9 Trong các ngươi có ai,
khi con mình xin bánh, mà cho đá chăng? 10
Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chăng? 11
Vậy nếu các ngươi vốn là xấu, còn biết cho con
cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các
ngươi ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho
những người xin Ngài sao? 12 Aáy vậy, hễ điều
chi mà các ngươi muốn người ta làm cho mình,
thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật
pháp và lời tiên tri. 13 Hãy vào cửa hẹp, vì cửa
rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư
mất, kẻ vào đó cũng nhiều. 14 Song cửa hẹp
và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được
thì ít. 15 Hãy coi chừng tiên tri giả, là những
kẻ mang lốt chiên đến cùng các ngươi, song
bề trong thật là muông sói hay cắn xé. 16 Các
ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được.
Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả
nơi bụi tật lê? 17 Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh
trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu.
18 Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây
xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. 19 Hễ cây
nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm
đi. 20 Aáy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà
nhận biết được. 21 Chẳng phải hễ những kẻ nói
cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được
vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm
theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi. 22
Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng:
Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhân
danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh Chúa
mà trừ quỉ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm
nhiều phép lạ sao? 23 Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng
cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta chẳng biết
các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta! 24 Vậy, kẻ
nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống
như một người khôn ngoan cất nhà mình trên
hòn đá. 25 Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô
động nhà ấy; song không sập, vì đã cất trên đá.
26 Kẻ nào nghe lời ta phán đây, mà không làm
theo, khác nào như người dại cất nhà mình
trên đất cát. 27 Có mưa sa, nước chảy, gió lay,
xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại rất nhiều. 28
Vả, khi Đức Chúa Jêsus vừa phán những lời ấy
xong, đoàn dân lấy đạo Ngài làm lạ; 29 vì Ngài

dạy như là có quyền, chớ không giống các thầy
thông giáo.

**8** Khi Đức Chúa Jêsus ở trên núi xuống, có
đoàn dân đông lắm theo Ngài. **2** Nầy, có một
người phung đến gần, lạy Ngài, mà thưa rằng:
Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm
cho tôi sạch được. **3** Đức Chúa Jêsus giơ tay rờ
người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi.
Tức thì người phung được sạch. **4** Đức Chúa
Jêsus bèn phán cùng người rằng: Hãy giữ, chớ
nói cùng ai; song hãy đi tỏ mình cùng thầy cả,
và dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để làm
chứng cho họ. **5** Khi Đức Chúa Jêsus vào thành
Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài,
**6** mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc
bịnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau đớn lắm. **7**
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho
nó được lành. **8** Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa,
tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà; xin Chúa
chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành. **9**
Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có
quân lính dưới quyền tôi nữa; tôi biểu tên nầy
rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng: Hãy
đến! thì nó đến; và dạy đầy tớ tôi rằng: Hãy làm
việc nầy! thì nó làm. **10** Đức Chúa Jêsus nghe lời
đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi
theo rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta
chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin
lớn dường ấy. **11** Ta cũng nói cùng các ngươi,
có nhiều người từ đông phương, tây phương
sẽ đến, ngồi đồng bàn với Aùp-ra-ham, Y-sác
và Gia-cốp trong nước thiên đàng. **12** Nhưng
các con bổn quốc sẽ bị liệng ra chốn tối tăm ở
ngoài, tại đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. **13**
Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng thầy đội rằng:
Hãy về, theo như điều ngươi tin thì sẽ được
thành vậy. Và chính trong giờ ấy, đứa đầy tớ
được lành. **14** Đoạn, Đức Chúa Jêsus vào nhà
Phi-e-rơ, thấy bà gia người nằm trên giường,
đau rét. **15** Ngài bèn rờ tay người bịnh, rét liền
mất đi; rồi người đứng dậy giúp việc hầu Ngài.
**16** Đến chiều, người ta đem cho Đức Chúa Jêsus
nhiều kẻ bị quỉ ám, Ngài lấy lời nói mà đuổi
quỉ ra; cũng chữa được hết thảy những người
bịnh, **17** vậy cho được ứng nghiệm lời của Đấng
tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Chính Ngài đã lấy
tật nguyền của chúng ta, và gánh bịnh hoạn
của chúng ta. **18** Vả, khi Đức Chúa Jêsus thấy
đoàn dân đông lắm ở xung quanh mình, bèn
truyền qua bờ bên kia. **19** Có một thầy thông
giáo đến, thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, thầy
đi đâu, tôi sẽ theo đó. **20** Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con
người không có chỗ mà gối đầu. **21** Lại một
môn đồ khác thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa,
xin Chúa cho phép tôi về chôn cha tôi trước đã.
**22** Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy theo
ta, để kẻ chết chôn kẻ chết. **23** Kế đó, Đức Chúa
Jêsus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài. **24**
Thình lình biển nổi bão lớn, đến nỗi sóng dậy
phủ thuyền; nhưng Ngài đang ngủ. **25** Các môn
đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng:
Lạy Chúa, xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu
chết! **26** Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia,
cớ sao các ngươi sợ? Ngài bèn đứng dậy, quở
gió và biển; thì liền yên lặng như tờ. **27** Những
người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người nầy là ai,
mà gió và biển đều vâng lịnh người? **28** Đức
Chúa Jêsus qua bờ bên kia rồi, tại xứ dân Ga-
đa-ra, gặp hai người bị quỉ ám ở nơi mồ đi ra,
bộ dữ tợn lắm, đến nỗi không ai dám đi ngang
qua đường đó. **29** Chúng nó la lên rằng: Lạy Con
Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài có can hệ gì
chăng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng
tôi trước k" không? **30** Vả, khi ấy, ở đàng xa có
một bầy heo đông đang ăn. **31** Các quỉ xin Đức
Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra,
xin cho nhập vào bầy heo đó. **32** Ngài biểu các
quỉ rằng: Hãy đi đi! Các quỉ ra khỏi hai người
đó, liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên
dốc núi nhảy xuống biển, thảy đều chết chìm
dưới nước. **33** Những đứa chăn heo bèn chạy
trốn, trở về thành, thuật các chuyện đã xảy
ra, và chuyện hai người bị quỉ ám nữa. **34** Cả

thành liền ra đón Đức Chúa Jêsus; khi vừa thấy
Ngài, thì xin Ngài đi ra khỏi xứ mình.

**9** Đức Chúa Jêsus xuống thuyền lại trở qua
biển và đến thành mình. **2** Nầy, có người
đem lại cho Ngài một người đau bại nằm trên
giường. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các
người đó, thì phán cùng người bại rằng: Hỡi
con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha. **3**
Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ
thầm rằng: Người nầy nói lộng ngôn. **4** Song
Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì
phán rằng: Nhân sao trong lòng các ngươi có ác
tưởng làm vậy? **5** Trong hai lời nầy: một là nói,
tội lỗi ngươi đã được tha; hai là nói, ngươi hãy
đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? **6** Vả,
hầu cho các ngươi biết Con người ở thế gian có
quyền tha tội, thì Ngài phán cùng người bại
rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về
nhà ngươi. **7** Người bại liền dậy mà trở về nhà
mình. **8** Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy
đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời đã cho
người ta được phép tắc dường ấy. **9** Đức Chúa
Jêsus đã đi khỏi nơi đó rồi, thấy một người tên
là Ma-thi-ơ đang ngồi tại sở thâu thuế, bèn
phán cùng người rằng: Hãy theo ta. Người liền
đứng dậy, mà theo Ngài. **10** Vả, đang khi Đức
Chúa Jêsus ngồi ăn tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều
người thâu thuế cùng kẻ xấu nết đến ngồi ăn
với Ngài và môn đồ Ngài. **11** Người Pha-ri-si
thấy vậy, thì nói cùng môn đồ Ngài rằng: Làm
sao thầy các ngươi ngồi ăn chung với người
thâu thuế và kẻ xấu nết vậy? **12** Đức Chúa Jêsus
nghe điều đó, bèn phán rằng: Chẳng phải là
người khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song
là người có bịnh. **13** Hãy đi, và học cho biết
câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót,
nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không
phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.
**14** Khi ấy, các môn đồ của Giăng đến tìm Đức
Chúa Jêsus, mà thưa rằng: Cớ sao chúng tôi và
những người Pha-ri-si kiêng ăn, còn môn đồ
thầy không kiêng ăn? **15** Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Trong khi chàng rể còn ở với bạn hữu
đến mừng cưới, thì những bạn hữu đó có thể
nào buồn rầu được ư? Nhưng đến ngày nào
chàng rể sẽ bị đem đi khỏi họ, thì họ mới kiêng
ăn. **16** Không có ai vá miếng nỉ mới vào cái áo
cũ; vì nếu làm vậy, miếng nỉ mới sẽ chằng rách
áo cũ, và đàng rách trở nên xấu hơn. **17** Cũng
không có ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu
làm vậy thì bầu nứt, rượu chảy ra, và bầu phải
hư; song ai nấy đổ rượu mới vào bầu mới, thì
giữ được cả hai bề. **18** Đang khi Đức Chúa Jêsus
phán các điều đó, xảy có người cai nhà hội
kia bước vào, quì lạy trước mặt Ngài mà thưa
rằng: Con gái tôi mới chết; xin Chúa đến, đặt
tay trên nó, thì nó sẽ được sống. **19** Đức Chúa
Jêsus bèn đứng dậy, cùng môn đồ Ngài đều đi
theo người. **20** Nầy, có một người đàn bà mắc
bịnh mất huyết đã mười hai năm, lại gần sau
lưng mà rờ trôn áo Ngài. **21** Vì người đàn bà ấy
tự nghĩ rằng: Nếu ta chỉ rờ áo Ngài, thì cũng sẽ
được lành. **22** Đức Chúa Jêsus xây mặt lại, thấy
người đàn bà, thì phán rằng: hỡi con, hãy vững
lòng, đức tin con đã làm cho con được lành.
Liền trong giờ đó, người đàn bà lành bịnh. **23**
Khi Đức Chúa Jêsus đến nhà người cai nhà hội,
thấy bọn thổi sáo, và chúng làm om sòm, **24** thì
phán rằng: Các ngươi hãy lui ra; con gái nhỏ
nầy chẳng phải chết đâu, nhưng nó ngủ. Chúng
nghe thì chê cười Ngài. **25** Bọn đó đã bị đuổi ra
rồi, Ngài bèn vào, cầm lấy tay đứa gái, thì nó
liền chờ dậy. **26** Tin nầy đồn ra khắp cả xứ đó.
**27** Đức Chúa Jêsus ở đó ra đi, có hai người mù
theo Ngài mà kêu rằng: Hỡi con cháu vua Da-
vít, xin thương chúng tôi cùng! **28** Khi Ngài đã
vào nhà rồi, hai người mù đến; Ngài bèn phán
rằng: Hai ngươi tin ta làm được điều hai ngươi
ao ước sao? Họ thưa rằng: Lạy Chúa được. **29**
Ngài bèn rờ mắt hai người mà phán rằng: Theo
như đức tin các ngươi, phải được thành vậy.
**30** Mắt hai người liền mở. Đức Chúa Jêsus lấy
giọng nghiêm phán rằng: Hãy giữ, đừng cho ai
biết chuyện nầy. **31** Song lúc hai người ra khỏi
nhà, thì đồn danh tiếng Ngài khắp cả xứ. **32** Khi

đi khỏi chỗ đó, thì người ta đem tới cho Ngài
một người câm bị quỉ ám. 33 Quỉ bị đuổi ra rồi,
thì người câm nói được. Đoàn dân lấy làm lạ
mà nói rằng: Không hề bao giờ thấy sự như vậy
trong dân Y-sơ-ra-ên. 34 Nhưng người Pha-ri-si
lại nói rằng: Người nầy cậy phép chúa quỉ mà
trừ quỉ. 35 Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành,
các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin
lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ
tật bịnh. 36 Khi Ngài thấy những đám dân đông,
thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và
tan lạc như chiên không có kẻ chăn. 37 Ngài
bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật
trúng, song con gặt thì ít. 38 Vậy, hãy cầu xin
chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.

**10** Đức Chúa Jêsus gọi mười hai môn đồ đến,
ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các
thứ tật bịnh. 2 Tên mười hai sứ đồ như sau
nầy: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-
e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-
bê-đê, và Giăng là em Gia-cơ; 3 Phi-líp cùng Ba-
tê-lê-my; Thô-ma, và Ma-thi-ơ là người thâu
thuế; Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê; 4 Si-
môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa ỗch-ca-ri-
ốt, là kẻ phản Đức Chúa Jêsus. 5 Aáy đó là mười
hai sứ đồ Đức Chúa Jêsus sai đi, và có truyền
rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào
một thành nào của dân Sa-ma-ri cả; 6 song thà
đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà
Y-sơ-ra-ên. 7 Khi đi đường, hãy rao giảng rằng:
Nước thiên đàng gần rồi. 8 Hãy chữa lành kẻ
đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và
trừ các quỉ. Các ngươi đã được lãnh không thì
hãy cho không. 9 Đừng đem vàng, hoặc bạc,
hoặc tiền trong lưng các ngươi; 10 cũng đừng
đem cái bao đi đường, hoặc hai áo, hoặc giày,
hoặc gậy; vì người làm việc đáng được đồ ăn.
11 Các ngươi vào thành nào hay là làng nào,
hãy hỏi thăm ai là người đáng tiếp rước mình,
rồi ở nhà họ cho đến lúc đi. 12 Và khi vào nhà
nào, hãy cầu bình an cho nhà ấy; 13 nếu nhà
đó xứng đáng, thì sự bình an các ngươi xuống
cho; bằng không, thì sự bình an các ngươi trở
về các ngươi. 14 Nếu ai không tiếp rước, không
nghe lời các ngươi, khi ra khỏi nhà đó, hay là
thành đó, hãy phủi bụi đã dính chân các ngươi.
15 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đến ngày
phán xét, thì xứ Sô-đôm và xứ Gô-mô-rơ sẽ
chịu đoán phạt nhẹ hơn thành ấy. 16 Kìa, ta sai
các ngươi đi khác nào như chiên vào giữa bầy
muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn
sơ như chim bồ câu. 17 Hãy coi chừng người
ta; vì họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án, đánh
đòn các ngươi trong nhà hội; 18 lại vì cớ ta mà
các ngươi sẽ bị giải đến trước mặt các quan
tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt
họ và các dân ngoại. 19 Song khi họ sẽ đem nộp
các ngươi, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc
nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các
ngươi chính trong giờ đó. 20 Aáy chẳng phải tự
các ngươi nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha
các ngươi sẽ từ trong lòng các ngươi nói ra. 21
Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho
bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ
mà làm cho người phải chết đi. 22 Các ngươi lại
sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền
lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rỗi. 23 Khi
nào người ta bắt bớ các ngươi trong thành nầy,
thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các
ngươi đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên
thì Con người đã đến rồi. 24 Môn đồ không hơn
thầy, tôi tớ không hơn chủ. 25 Môn đồ được
như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi.
Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun,
phương chi là người nhà! 26 Vậy, các ngươi
đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải
bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau
sẽ chẳng biết. 27 Cho nên lời ta phán cùng các
ngươi trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng
láng; và lời các ngươi nghe kề lỗ tai, hãy giảng
ra trên mái nhà. 28 Đừng sợ kẻ giết thân thể
mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ
Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể
trong địa ngục. (Geenna g1067) 29 Hai con chim sẻ
há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và ví

không theo ý muốn Cha các ngươi, thì chẳng
hề một con nào rơi xuống đất. 30 Tóc trên đầu
các ngươi cũng đã đếm hết rồi. 31 Vậy, đừng
sợ chi hết, vì các ngươi quí trọng hơn nhiều
con chim sẻ. 32 Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt
thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha
ta ở trên trời; 33 còn ai chối ta trước mặt thiên
hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở
trên trời. 34 Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự
bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem
sự bình an, mà là đem gươm giáo. 35 Ta đến để
phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu
với bà gia; 36 và người ta sẽ có kẻ thù nghịch,
là người nhà mình. 37 Ai yêu cha mẹ hơn ta thì
không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con
gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; 38 ai
không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì
cũng chẳng đáng cho ta. 39 Ai gìn giữ sự sống
mình, thì sẽ mất; còn ai vì cớ ta mất sự sống
mình, thì sẽ tìm lại được. 40 Ai rước các ngươi,
tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã
sai ta. 41 Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri,
thì sẽ lãnh phần thưởng của đấng tiên tri; ai
rước một người công chính vì là công chính,
thì sẽ lãnh phần thưởng của người công chính.
42 Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ nầy chỉ
uống một chén nước lạnh, vì người nhỏ đó là
môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ
ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

**11** Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho
mười hai môn đồ rồi, bèn lìa khỏi chỗ nầy
đặng đi giảng dạy trong các thành xứ đó. 2 Khi
Giăng ở trong ngục nghe nói về các công việc
của Đấng Christ, thì sai môn đồ mình đến thưa
cùng Ngài rằng: 3 Thầy có phải là Đấng phải
đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng khác
chăng? 4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật
lại cùng Giăng những điều các ngươi nghe và
thấy: 5 kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ
phung được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết
được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng
tin lành. 6 Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cớ
ta! 7 Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán
về việc Giăng cho đoàn dân nghe, rằng: Các
ngươi đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải
xem cây sậy bị gió rung chăng? 8 Các ngươi đi
xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo
tốt đẹp chăng? Kìa, những người mặc áo tốt
đẹp thì ở trong đền vua. 9 Nhưng các ngươi lại
đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên
tri chăng? Phải, ta nói cùng các ngươi, cũng
hơn đấng tiên tri nữa. 10 Aáy vì người đó mà
có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt
con, Đặng dọn đường sẵn cho con đi. 11 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, trong những người
bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng
hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn
trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn
người. 12 Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay,
nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép
đó choán lấy. 13 Vì hết thảy các đấng tiên tri
và sách luật đã nói trước cho đến đời Giăng.
14 Nếu các ngươi muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-
li, là đấng phải đến. 15 Ai có tai mà nghe, hãy
nghe. 16 Ta sẽ sánh dòng dõi nầy với ai? Dòng
dõi nầy giống như con trẻ ngồi giữa chợ, kêu
la cùng bạn mình, 17 mà rằng: Ta đã thổi sáo,
mà bay không nhảy múa; ta đã than vãn, mà
bay không khóc. 18 Vì Giăng đã đến, không ăn,
không uống, người ta nói rằng: Giăng bị quỉ
ám. 19 Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ
nói rằng: Kìa, là người ham ăn mê uống, bạn bè
với người thâu thuế cùng kẻ xấu nết. Song le,
sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những
việc làm của sự ấy. 20 Vì dân các thành mà Đức
Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ rồi, không
ăn năn, nên Ngài quở trách rằng: 21 Khốn nạn
cho mầy, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mầy
thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm
giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và Si-đôn,
thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn
năn từ lâu rồi. 22 Vậy nên ta bảo bay, đến ngày
phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu
đoán phạt nhẹ hơn bay. 23 Còn mầy, Ca-bê-na-
um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống

tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa
mầy, đem làm trong thành Sô-đôm, thì thành
ấy còn lại đến ngày nay. (Hadēs g86) 24 Vậy nên ta
rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ
chịu đoán phạt nhẹ hơn mầy. 25 Lúc đó, Đức
Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời
đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những
điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà
tỏ ra cho những con trẻ hay. 26 Thưa Cha, phải,
thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành.
27 Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha
không có ai biết Con; ngoài Con và người nào
mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết
Cha. 28 Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng,
hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên
nghỉ. 29 Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên
hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh
hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. 30 Vì ách ta dễ
chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

**12** Lúc đó, nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus
đi qua giữa đồng lúa mì; các môn đồ đói,
bứt bông lúa mà ăn. 2 Người Pha-ri-si thấy
vậy, bèn nói cùng Ngài rằng: Kìa môn đồ thầy
làm điều không nên làm trong ngày Sa-bát. 3
Song Ngài đáp rằng: Chuyện vua Đa-vít đã làm
trong khi vua với kẻ đi theo bị đói, các ngươi
há chưa đọc đến sao? 4 tức là vua vào đền Đức
Chúa Trời, ăn bánh bày ra, là bánh mà vua và
kẻ đi theo không có phép ăn, chỉ để riêng cho
các thầy tế lễ. 5 Hay là các ngươi không đọc
trong sách luật, đến ngày Sa-bát, các thầy tế lễ
trong đền thờ phạm luật ngày đó, mà không
phải tội sao? 6 Vả lại, ta phán cùng các ngươi,
tại chỗ nầy có một đấng tôn trọng hơn đền
thờ. 7 Phải chi các ngươi hiểu nghĩa câu nầy:
Ta muốn lòng nhân từ, không muốn của tế
lễ, thì các ngươi không trách những người vô
tội; 8 vì Con người là Chúa ngày Sa-bát. 9 Đức
Chúa Jêsus đi khỏi nơi đó, bèn vào nhà hội. 10 ỳ
đó, có một người teo một bàn tay. Có kẻ hỏi
Ngài rằng: Trong ngày Sa-bát, có phép chữa kẻ
bịnh hay không? Aáy là họ có ý kiếm dịp kiện
Ngài. 11 Ngài bèn phán cùng họ rằng: Ai trong
vòng các ngươi có một con chiên, nếu đang
ngày Sa-bát, bị té xuống hầm, thì há không kéo
nó lên sao? 12 Huống chi người ta trọng hơn
con chiên là dường nào! Vậy, trong ngày Sa-
bát có phép làm việc lành. 13 Đoạn, Ngài phán
cùng người tay teo rằng: Hãy giơ tay ra. Người
liền giơ tay, thì tay nầy cũng lành như tay kia.
14 Những người Pha-ri-si đi ra ngoài rồi, bàn
với nhau, lập mưu đặng giết Ngài. 15 Song Đức
Chúa Jêsus biết điều ấy, thì bỏ đi khỏi chỗ đó;
có nhiều người theo, và Ngài chữa lành cả. 16
Ngài cấm ngặt họ đừng cho ai biết Ngài; 17 để
được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói
rằng: 18 Nầy, tôi tớ ta đã chọn, Là người mà ta
rất yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng. Ta sẽ cho
Thánh Linh ta ngự trên người, Người sẽ rao
giảng sự công bình cho dân ngoại. 19 Người sẽ
chẳng cãi lẫy, chẳng kêu la, Và chẳng ai nghe
được tiếng người ngoài đường cái. 20 Người sẽ
chẳng bẻ cây sậy đã gãy, chẳng tắt ngọn đèn
gần tàn, Cho đến chừng nào người khiến sự
công bình được thắng. 21 Dân ngoại sẽ trông
cậy danh người. 22 Bấy giờ có kẻ đem đến cho
Đức Chúa Jêsus một người mắc quỉ ám, đui và
câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và
thấy được. 23 Chúng lấy làm lạ, mà nói rằng: Có
phải người đó là con cháu vua Đa-vít chăng? 24
Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói
rằng: Người nầy chỉ nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa
quỉ mà trừ quỉ đó thôi. 25 Đức Chúa Jêsus biết ý
tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia
xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là
một nhà mà chia xé nhau thì không còn được.
26 Nếu quỉ Sa-tan trừ quỉ Sa-tan, ấy là tự nó
chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được
ư? 27 Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỉ,
thì con các ngươi nhờ ai mà trừ quỉ ư? Bởi đó,
chính chúng nó sẽ xử đoán các ngươi vậy. 28
Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời
để trừ quỉ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến tận
các ngươi. 29 Hay là, có lẽ nào, ai vào nhà một
người mạnh sức để cướp lấy của, mà trước

không trói người mạnh sức ấy được sao? Phải
trói người rồi mới cướp của nhà người được. 30
Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không
thâu hiệp với ta, thì tan ra. 31 Aáy vậy, ta phán
cùng các ngươi, các tội lỗi và lời phạm thượng
của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm
thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được
tha đâu. 32 Nếu ai nói phạm đến Con người,
thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức
Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng
sẽ chẳng được tha. (aiōn g165) 33 Hoặc cho là cây
tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì
trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. 34 Hỡi
dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao
nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong
lòng mà miệng mới nói ra. 35 Người lành do
nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện;
nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra
điều ác. 36 Vả, ta bảo các ngươi, đến ngày phán
xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà
mình đã nói; 37 vì bởi lời nói mà ngươi sẽ được
xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà ngươi
sẽ bị phạt. 38 Bấy giờ có mấy thầy thông giáo và
người Pha-ri-si thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng:
Bẩm thầy, chúng tôi muốn xem thầy làm dấu lạ.
39 Ngài đáp rằng: Dòng dõi hung ác gian dâm
này xin một dấu lạ, nhưng sẽ chẳng cho dấu lạ
khác ngoài dấu lạ của đấng tiên tri Giô-na. 40
Vì Giô-na đã bị ở trong bụng cá lớn ba ngày ba
đêm, cũng một thể ấy, Con người sẽ ở trong
lòng đất ba ngày ba đêm. 41 Đến ngày phán xét,
dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với dòng dõi
nầy mà lên án nó, vì dân ấy đã nghe lời Giô-na
giảng và ăn năn; mà đây nầy, có một người tôn
trọng hơn Giô-na! 42 Đến ngày phán xét, nữ
hoàng nam phương sẽ đứng dậy với dòng dõi
nầy mà lên án nó, vì người từ nơi cùng trái đất
đến nghe lời khôn ngoan vua Sa-lô-môn; mà
đây nầy, có một người tôn trọng hơn vua Sa-
lô-môn! 43 Khi tà ma ra khỏi một người, thì
nó đi đến nơi khô khan kiếm chỗ nghỉ, nhưng
kiếm không được; 44 rồi nó nói rằng: Ta sẽ trở
về nhà ta mà ta mới ra khỏi; khi trở về, thấy
nhà không, quét sạch, và sửa soạn tử tế. 45 Nó
bèn lại đi, đem về bảy quỉ khác dữ hơn nó nữa,
cùng vào nhà đó mà ở; vậy số phận người ấy
sau lại xấu hơn trước. Dòng dõi dữ nầy cũng
như vậy. 46 Khi Đức Chúa Jêsus còn phán cùng
dân chúng, thì mẹ và anh em Ngài đến đứng
ngoài, muốn nói cùng Ngài. 47 Có người thưa
cùng Ngài rằng: Đây nầy, mẹ và anh em thầy ở
ngoài, muốn nói cùng thầy. 48 Ngài đáp rằng: Ai
là mẹ ta, ai là anh em ta? 49 Ngài giơ tay chỉ các
môn đồ mình, mà phán rằng: Nầy là mẹ ta cùng
anh em ta! 50 Vì hễ ai làm theo ý muốn Cha ta
ở trên trời, thì người đó là anh em, chị em ta,
cùng là mẹ ta vậy.

**13** Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà,
ngồi bên mé biển. 2 Đoàn dân nhóm họp
xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải
xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng
trên bờ. 3 Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều
điều cùng họ. Ngài phán như vầy: Có người
gieo giống đi ra đặng gieo. 4 Khi đang gieo, một
phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và
ăn. 5 Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi,
chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên;
6 song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì
không có rễ, nên phải héo. 7 Một phần khác
rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt
ngòi. 8 Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất
tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một
trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba
chục. 9 Ai có tai, hãy nghe! 10 Môn đồ bèn đến
gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà
phán cùng chúng vậy? 11 Ngài đáp rằng: bởi vì
đã ban cho các ngươi được biết những điều
mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần
họ, thì không ban cho biết. 12 Vì sẽ cho thêm
kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ
nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có
nữa. 13 Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng;
vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không
nghe, và không hiểu chi hết. 14 Vậy, về họ, đã
được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng:

Các ngươi sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi;
Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. 15 Vì lòng dân
nầy đã cứng cỏi; Đã làm cho nặng tai Và nhắm
mắt mình lại, E khi mắt mình thấy được, Tai
mình nghe được, Lòng mình hiểu được, Họ tự
hối cải lại, Và ta chữa họ được lành chăng. 16
Nhưng phước cho mắt các ngươi, vì thấy được;
phước cho tai các ngươi, vì nghe được! 17 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, có nhiều đấng tiên
tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy
điều các ngươi thấy, mà chẳng được thấy; ước
ao nghe điều các ngươi nghe, mà chẳng được
nghe. 18 Aáy vậy, các ngươi hãy nghe nghĩa ví
dụ về kẻ gieo giống là gì. 19 Khi người nào nghe
đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỉ
dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy
là kẻ chịu lấy hột giống rơi ra dọc đường. 20
Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi,
tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; 21
song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà
thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt
bớ, thì liền vấp phạm. 22 Kẻ nào chịu lấy hột
giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo
lắng về đời nầy, và sự mê đắm về của cải, làm
cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả.
(aiōn g165) 23 Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi
đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy
được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột
khác sáu chục, hột khác ba chục. 24 Đức Chúa
Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước
thiên đàng giống như người kia gieo giống tốt
trong ruộng mình. 25 Nhưng đang khi người ta
ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng
vào trong lúa mì, rồi đi. 26 Đến khi lúa mì lớn
lên, và trổ bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. 27 Các
đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa
chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ
sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? 28 Chủ đáp
rằng: Aáy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy
tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi
nhổ cỏ đó chăng? 29 Chủ rằng: Chẳng nên, e
khi nhổ cỏ lùng, hoặc các ngươi nhổ lộn lúa mì
đi chăng. 30 Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn
lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ dặn
con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó
lại từng bó mà đốt đi; song hãy thâu trữ lúa
mì vào kho ta. 31 Ngài lấy ví dụ khác mà phán
rằng: Nước thiên đàng giống như một hột cải
mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; 32 hột
ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã
mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên
cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên
nhành nó được. 33 Ngài lấy ví dụ khác nữa mà
phán rằng: Nước thiên đàng giống như men
mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu
bột, cho đến chừng nào bột dậy cả lên. 34 Đức
Chúa Jêsus lấy lời ví dụ mà phán những điều đó
cùng đoàn dân, Ngài chẳng phán điều gì cùng
họ mà không dùng lời ví dụ, 35 để được ứng
nghiệm lời đấng tiên tri rằng: Ta sẽ mở miệng
ra mà nói lời ví dụ, Ta sẽ rao bảo những điều
kín nhiệm từ khi dựng nên trời đất. 36 Bấy giờ,
Đức Chúa Jêsus cho chúng về, rồi vào nhà; môn
đồ đến gần mà hỏi Ngài rằng: Xin thầy giải lời
ví dụ về cỏ lùng trong ruộng cho chúng tôi. 37
Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người;
38 ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước
thiên đàng; cỏ lùng, là con cái quỉ dữ; 39 kẻ
nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỉ; mùa gặt, là
ngày tận thế; con gặt, là các thiên sứ. (aiōn g165)
40 Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa
thế nào, thì ngày tận thế cũng sẽ như vậy; (aiōn
g165) 41 Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thâu
mọi gương xấu và những kẻ làm ác khỏi nước
Ngài, 42 và quăng những người đó vào lò lửa,
là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. 43 Khi ấy,
những người công bình sẽ chói rạng như mặt
trời trong nước của Cha mình. Ai có tai, hãy
nghe! 44 Nước thiên đàng giống như của báu
chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia
tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán
hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. 45 Nước
thiên đàng lại giống như một người lái buôn
kiếm ngọc châu tốt, 46 khi đã tìm được một
hột châu quí giá, thì đi bán hết gia tài mình
mà mua hột châu đó. 47 Nước thiên đàng cũng

giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ
mọi thứ cá. 48 Khi lưới được đầy rồi, thì người
đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống
tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu
thì ném đi. 49 Đến ngày tận thế cũng như vầy:
các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người
công bình ra, (aiōn g165) 50 ném những kẻ ác vào
lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. 51
Các ngươi có hiểu mọi điều đó chăng! Các môn
đồ thưa rằng: Có hiểu. 52 Ngài bèn phán rằng:
Vì cớ ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo
về nước thiên đàng, thì giống như một người
chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong
kho mình ra. 53 Đức Chúa Jêsus phán các lời ví
dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó. 54 Ngài về đến
quê hương, rồi dạy dỗ trong nhà hội, đến nỗi ai
nghe cũng lấy làm lạ, mà nói rằng: Bởi đâu mà
người nầy được khôn ngoan và những phép lạ
nầy? 55 Có phải là con người thợ mộc chăng?
Mẹ người có phải là Ma-ri, và anh em người
là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn, Giu-đe chăng? 56
Chị em người đều ở giữa chúng ta chăng? Bởi
đâu mà người nầy được mọi điều ấy như vậy?
57 Họ bèn vì cớ Ngài mà vấp phạm. Song Đức
Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Đấng tiên tri chỉ
bị trong xứ mình và người nhà mình khinh dể
mà thôi. 58 ỳ đó, Ngài không làm nhiều phép lạ,
vì chúng không có lòng tin.

**14** Lúc ấy, Hê-rốt là vua chư hầu, nghe tiếng
đồn Đức Chúa Jêsus, 2 thì phán cùng bầy
tôi rằng: Đây là Giăng Báp-tít. Người chết đi
sống lại, nhân đó mới làm được mấy phép lạ
như vậy. 3 Số là, bởi cớ Hê-rô-đia, vợ Phi-líp, là
em mình, nên vua Hê-rốt đã truyền bắt trói
Giăng và bỏ tù. 4 Vì Giăng có can vua rằng: Vua
không có phép được lấy người đó làm vợ. 5
Vua muốn giết Giăng, song sợ dân chúng, vì họ
đều tôn Giăng là đấng tiên tri. 6 Vừa đến ngày
ăn mừng sanh nhựt vua Hê-rốt, con gái của
Hê-rô-đia nhảy múa ở giữa người dự đám, vua
lấy làm thích lắm, 7 đến nỗi lấy lời thề mà hứa
cho con gái ấy điều chi nàng muốn xin. 8 Vậy,
nàng bị mẹ xui giục, bèn tâu rằng: Xin lấy cái
đầu Giăng Báp-tít để trên mâm mà cho tôi đây.
9 Vua lấy làm buồn rầu; song vì đã thề lỡ rồi và
có những người dự yến ở đó, nên truyền cho
nàng như lời. 10 Vua bèn sai người chém Giăng
trong ngục, 11 rồi họ để đầu người trên mâm
mà đem cho con gái ấy, nàng bèn đem cho mẹ
mình. 12 Đoạn, các môn đồ của Giăng đến, lấy
xác mà chôn, rồi đi báo tin cho Đức Chúa Jêsus.
13 Đức Chúa Jêsus vừa nghe tin ấy liền bỏ đó
xuống thuyền, đi tẻ ra nơi đồng vắng. Khi đoàn
dân biết vậy, thì từ các thành đi bộ mà theo
Ngài. 14 Ngài ở thuyền bước lên, thấy đoàn dân
đông đúc, động lòng thương xót, mà chữa cho
kẻ bịnh được lành. 15 Đến chiều tối, môn đồ
tới gần Ngài mà thưa rằng: ỳ đây vắng vẻ, và
trời tối rồi, xin thầy cho dân chúng về, để họ
đi vào các làng đặng mua đồ ăn. 16 Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Không cần họ phải đi; chính
các ngươi hãy cho họ ăn. 17 Môn đồ thưa rằng:
Chúng tôi có đây năm cái bánh và hai con cá mà
thôi. 18 Ngài phán rằng: Hãy đem đây cho ta. 19
Ngài bèn truyền cho chúng ngồi xuống trên
cỏ, đoạn, lấy năm cái bánh và hai con cá đó,
ngửa mặt lên trời mà tạ ơn; rồi bẻ bánh ra đưa
cho môn đồ, môn đồ phát cho dân chúng. 20 Ai
nấy đều ăn no, còn bánh thừa lại thâu được
đầy mười hai giỏ. 21 Số người ăn ước chừng
năm ngàn, không kể đàn bà con nít. 22 Kế đó,
Ngài liền hối môn đồ xuống thuyền, qua trước
bờ bên kia, trong khi Ngài đang truyền cho
dân chúng tan đi. 23 Xong rồi, Ngài lên núi để
cầu nguyện riêng; đến chiều tối, Ngài ở đó một
mình. 24 Bấy giờ, thuyền đã ra giữa biển rồi, vì
gió ngược, nên bị sóng vỗ. 25 Song đến canh tư
đêm ấy, Đức Chúa Jêsus đi bộ trên mặt biển mà
đến cùng môn đồ. 26 Khi thấy Ngài đi bộ trên
mặt biển, thì môn đồ bối rối mà nói rằng: Aáy
là một con ma; rồi sợ hãi mà la lên. 27 Nhưng
Đức Chúa Jêsus liền phán rằng: Các ngươi hãy
yên lòng; ấy là ta đây, đừng sợ! 28 Phi-e-rơ bèn
thưa rằng: Lạy Chúa, nếu phải Chúa, xin khiến
tôi đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa. 29 Ngài

phán rằng: Hãy lại đây! Phi-e-rơ ở trên thuyền
bước xuống, đi bộ trên mặt nước mà đến cùng
Đức Chúa Jêsus. 30 Song khi thấy gió thổi, thì
Phi-e-rơ sợ hãi, hòng sụp xuống nước, bèn la
lên rằng: Chúa ơi, xin cứu lấy tôi! 31 Tức thì
Đức Chúa Jêsus giơ tay ra nắm lấy người, mà
nói rằng: Hỡi người ít đức tin, sao ngươi hồ
nghi làm vậy? 32 Ngài cùng Phi-e-rơ lên thuyền
rồi, thì gió yên lặng. 33 Các người trong thuyền
bèn đến quì lạy Ngài mà nói rằng: Thầy thật là
Con Đức Chúa Trời! 34 Khi qua biển rồi, Ngài và
môn đồ đến xứ Ghê-nê-xa-rết. 35 Người xứ đó
nhận biết Ngài, thì sai người báo tin cho khắp
các miền xung quanh, và họ đem các kẻ bịnh
đến cùng Ngài, 36 xin chỉ cho rờ đến viền áo mà
thôi; vậy ai rờ đến cũng đều được lành bịnh cả.

**15** Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy
thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem
đến gần Đức Chúa Jêsus, mà thưa rằng: 2 Sao
môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người
xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. 3 Ngài
đáp rằng: Còn các ngươi sao cũng vì cớ lời
truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức
Chúa Trời? 4 Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều
răn nầy: Phải hiếu kính cha mẹ ngươi; lại, điều
nầy: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. 5
Nhưng các ngươi lại nói rằng: Ai nói cùng cha
mẹ rằng: Những điều mà tôi có thể giúp cha
mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người
ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. 6 Như
vậy, các ngươi đã vì lời truyền khẩu mình mà
bỏ lời Đức Chúa Trời. 7 Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai
đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà rằng:
8 Dân nầy lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng
lòng chúng nó xa ta lắm. 9 Sự chúng nó thờ lạy
ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều
răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. 10 Đoạn, Ngài
gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe,
và hiểu. 11 Chẳng phải điều chi vào miệng làm
dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy
mới là điều làm dơ dáy người vậy! 12 Môn đồ
bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng
người Pha-ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận
chăng? 13 Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta
trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. 14 Hãy
để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa;
nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té
xuống hố. 15 Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa rằng:
Xin thầy cắt nghĩa lời ví dụ ấy cho chúng tôi.
16 Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Các ngươi cũng còn
chưa hiểu biết sao? 17 Các ngươi chưa hiểu
vật gì vào miệng thì đi thẳng xuống bụng, rồi
phải bỏ ra nơi kín sao? 18 Song những điều
bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những
điều đó làm dơ dáy người. 19 Vì từ nơi lòng
mà ra những ác tưởng, những tội giết người,
tà dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối,
và lộng ngôn. 20 Aáy đó là những điều làm dơ
dáy người; song sự ăn mà không rửa tay chẳng
làm dơ dáy người đâu. 21 Đức Chúa Jêsus đi từ
đó, vào bờ cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn. 22
Xảy có một người đàn bà xứ Ca-na-an, từ xứ ấy
đến, mà kêu lên rằng: Lạy Chúa, là con cháu
vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng! Con gái
tôi mắc quỉ ám, khốn cực lắm. 23 Nhưng Ngài
chẳng đáp một lời. Môn đồ bèn đến gần, cố nài
xin rằng: Xin thầy truyền cho đàn bà ấy về, vì
người kêu van ở đằng sau chúng ta. 24 Ngài
đáp rằng: Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con
chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi. 25
Song người đàn bà lại gần, lạy Ngài mà thưa
rằng: Lạy Chúa, xin Chúa giúp tôi cùng! 26 Ngài
đáp rằng: Không nên lấy bánh của con cái mà
quăng cho chó con ăn. 27 Người đàn bà lại thưa
rằng: Lạy Chúa, thật như vậy, song mấy con
chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn
chủ nó rớt xuống. 28 Ngài bèn phán rằng: Hỡi
đàn bà kia, ngươi có đức tin lớn; việc phải xảy
ra theo ý ngươi muốn! Cũng một giờ đó, con
gái người liền được lành. 29 Đức Chúa Jêsus từ
đó đi đến gần biển Ga-li-lê; rồi lên trên núi mà
ngồi. 30 Bấy giờ có đoàn dân rất đông đến gần
Ngài, đem theo những kẻ què, đui, câm, tàn tật
và nhiều kẻ đau khác, để dưới chân Đức Chúa
Jêsus, thì Ngài chữa cho họ được lành. 31 Vậy,

chúng thấy kẻ câm được nói, kẻ tàn tật được
khỏi, kẻ què được đi, kẻ đui được sáng, thì lấy
làm lạ lắm, đều ngợi khen Đức Chúa Trời của
dân Y-sơ-ra-ên. 32 Khi đó, Đức Chúa Jêsus gọi
môn đồ đến mà phán rằng: Ta thương xót đoàn
dân nầy; vì đã ba ngày ở cùng ta, bây giờ không
có chi ăn hết. Ta không muốn để họ nhịn đói
mà về, e phải mệt lủi dọc đường chăng. 33 Môn
đồ thưa rằng: ỳ nơi đồng vắng nầy, ta há dễ
kiếm đâu đủ bánh, đặng cho dân đông dường
ấy ăn no nê sao? 34 Ngài phán hỏi môn đồ rằng:
Các ngươi có mấy cái bánh? Môn đồ thưa rằng:
Có bảy cái bánh, cùng vài con cá. 35 Ngài bèn
biểu dân chúng ngồi xuống đất. 36 Đoạn Ngài
lấy bảy cái bánh và cá; tạ ơn rồi, bẻ bánh ra
đưa cho môn đồ, môn đồ phân phát cho dân
chúng. 37 Ai nấy ăn no cả, còn bánh thừa lượm
được bảy giỏ đầy. 38 Số người ăn là bốn ngàn,
không kể đàn bà con trẻ. 39 Bấy giờ Ngài cho
đoàn dân về, rồi xuống thuyền mà qua bờ cõi
xứ Ma-ga-đan.

**16** Những người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến
cùng Đức Chúa Jêsus, có ý thử Ngài, thì
xin làm cho xem một dấu lạ từ trên trời xuống.
2 Nhưng Ngài đáp rằng: Khi chiều tối đến, thì
các ngươi nói rằng: sẽ tốt trời, vì trời đỏ. 3 Còn
sớm mai, thì các ngươi nói rằng: Hôm nay sẽ có
cơn dông, vì trời đỏ và mờ mờ. Các ngươi người
biết phân biệt rõ sắc trời, mà không phân biệt
được dấu chỉ thì giờ ư! 4 Dòng dõi hung ác gian
dâm nầy xin một dấu lạ; nhưng sẽ chẳng cho
dấu lạ chi khác ngoài dấu lạ của đấng tiên tri
Giô-na. Rồi Ngài bỏ họ mà đi. 5 Khi môn đồ đi
đến bờ bên kia, quên đem bánh theo. 6 Đức
Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Hãy giữ
mình cẩn thận về men của người Pha-ri-si và
Sa-đu-sê. 7 Môn đồ suy nghĩ và luận cùng nhau
rằng: Đây là vì chúng ta không đem bánh theo.
8 Đức Chúa Jêsus biết điều đó, thì phán rằng:
Hỡi kẻ ít đức tin, sao các ngươi tưởng rằng ấy
là vì cớ các ngươi không có bánh? 9 Các ngươi
há chưa hiểu, cũng không nhớ năm cái bánh
cho năm ngàn người, và các ngươi lượm được
mấy giỏ đầy bánh thừa sao? 10 Lại há không
nhớ bảy cái bánh cho bốn ngàn người, và các
ngươi lượm được bao nhiêu giỏ đầy bánh thừa
sao? 11 Các ngươi sao chẳng hiểu rằng không
phải về bánh mà ta muốn nói đâu?... nhưng
hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si và Sa-
đu-sê. 12 Bấy giờ môn đồ mới hiểu rằng Ngài
chẳng bảo giữ mình về men làm bánh, nhưng
về đạo của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê. 13 Khi
Đức Chúa Jêsus đã vào địa phận thành Sê-sa-
rê Phi-líp, bèn hỏi môn đồ, mà rằng: Theo lời
người ta nói thì Con người là ai? 14 Môn đồ
thưa rằng: Người nói là Giăng Báp-tít; kẻ nói
là Ê-li; kẻ khác lại nói là Giê-rê-mi, hay là một
đấng tiên tri nào đó. 15 Ngài phán rằng: Còn
các ngươi thì xưng ta là ai? 16 Si-môn Phi-e-rơ
thưa rằng: Chúa là Đấng Christ, con Đức Chúa
Trời hằng sống. 17 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus
phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na,
ngươi có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết
tỏ cho ngươi biết điều nầy đâu, bèn là Cha ta
ở trên trời vậy. 18 Còn ta, ta bảo ngươi rằng:
Ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên
đá nầy, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội
đó. (Hadēs g86) 19 Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên
đàng cho ngươi; hễ điều gì mà ngươi buộc dưới
đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà
ngươi mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên
trời. 20 Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai
biết rằng Ngài, Đức Chúa Jêsus, là Đấng Christ.
21 Từ đó, Đức Chúa Jêsus mới tỏ cho môn đồ
biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-
lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi
những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng
thầy thông giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ
ba phải sống lại. 22 Phi-e-rơ bèn đem Ngài riêng
ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào
nỡ vậy! Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu!
23 Nhưng Ngài xây mặt lại mà phán cùng Phi-e-
rơ rằng: ù Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta! Ngươi
làm gương xấu cho ta; vì ngươi chẳng nghĩ đến
việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người

ta. 24 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ
rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình,
vác thập tự giá mình mà theo ta. 25 Vì ai muốn
cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cớ ta mà
mất sự sống mình thì sẽ được lại. 26 Người nào
nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình,
thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh
hồn mình lại? 27 Vì Con người sẽ ngự trong sự
vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng
các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng
người, tùy việc họ làm. 28 Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, trong các ngươi đứng đây, có một
vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người
ngự đến trong nước Ngài.

**17** Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-
e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em Gia-cơ, cùng
Ngài đi tẻ lên núi cao. 2 Ngài biến hóa trước
mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòa như mặt
trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. 3 Nầy, có
Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài.
4 Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa
Jêsus rằng: Lạy Chúa, chúng ta ở lại đây thì tốt
lắm; ví bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba trại
tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se
và một cái cho Ê-li. 5 Đang khi người còn nói,
bỗng chúc có một đám mây sáng rực che phủ
những người ở đó; và có tiếng từ trong mây
phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng
ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó! 6 Khi môn
đồ nghe tiếng ấy, thì té sấp mặt xuống đất, và
sợ hãi lắm. 7 Song Đức Chúa Jêsus lại gần, rờ
môn đồ mà phán rằng: Hãy đứng dậy, đừng sợ!
8 Môn đồ bèn ngửa mặt lên, thì chỉ thấy một
mình Đức Chúa Jêsus mà thôi. 9 Đang khi Đức
Chúa Jêsus và môn đồ ở trên núi xuống, thì
Ngài ra lịnh cấm rằng: Sự các ngươi đã thấy
chớ thuật lại cùng ai, cho đến khi Con người từ
kẻ chết sống lại. 10 Môn đồ hỏi Ngài rằng: Vậy
thì sao các thầy thông giáo nói rằng Ê-li phải
đến trước? 11 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật
Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc. 12 Nhưng
ta phán cùng các ngươi rằng: Ê-li đã đến rồi,
và người ta không nhận biết, song họ lại xử
với người theo ý muốn mình; Con người phải
chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy. 13 Môn
đồ bèn hiểu rằng Ngài nói đó là nói về Giăng
Báp-tít. 14 Khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ đã
trở lại cùng đoàn dân, thì có một người đến
gần, quì trước mặt Ngài, 15 mà thưa rằng: Lạy
Chúa, xin Chúa thương đến con trai tôi! vì nó
mắc bệnh phong điên, phải chịu đau đớn quá;
thường khi té vào lửa, và té xuống nước. 16
Tôi đã đem nó cho môn đồ Chúa, nhưng chữa
không được. 17 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi
dòng dõi không tin và gian tà kia, ta sẽ ở với
các ngươi cho đến chừng nào? Ta sẽ nhịn nhục
các ngươi cho đến khi nào? Hãy đem con đến
đây cho ta. 18 Rồi Đức Chúa Jêsus quở trách quỉ,
quỉ liền ra khỏi đứa trẻ, và từ giờ đó đứa trẻ
được lành. 19 Môn đồ bèn đến gần Đức Chúa
Jêsus, mà hỏi riêng rằng: Vì cớ gì chúng tôi
không đuổi quỉ ấy được? 20 Ngài đáp rằng: Aáy
là tại các ngươi ít đức tin: vì ta nói thật cùng
các ngươi, nếu các ngươi có đức tin bằng một
hột cải, sẽ khiến núi nầy rằng: Hãy dời đây qua
đó, thì nó liền dời qua, và không có sự gì mà
các ngươi chẳng làm được. 21 Nhưng thứ quỉ
nầy nếu không cầu nguyện và không kiêng ăn
thì chẳng trừ nó được. 22 Đang khi Đức Chúa
Jêsus và môn đồ trải qua trong xứ Ga-li-lê, Ngài
phán cùng môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp
trong tay người ta. 23 Họ sẽ giết Ngài, nhưng
đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Các môn đồ
bèn lo buồn lắm. 24 Khi đã đến thành Ca-bê-na-
um, những người thâu thuế của đền thờ đến
hỏi Phi-e-rơ rằng: Thầy ngươi có nộp tiền thuế
chăng? 25 Phi-e-rơ trả lời rằng: Có. Và khi Phi-
e-rơ vào nhà, thì Đức Chúa Jêsus hỏi đón trước
rằng: Hỡi Si-môn, ngươi nghĩ sao? Các vua thế
gian thâu lương lấy thuế ai? Thâu của con trai
mình hay là của người ngoài? 26 Phi-e-rơ thưa
rằng: Người ngoài. Ngài phán rằng: Vậy thì các
con trai được miễn thuế! 27 Song le, để chúng
ta khỏi làm gương xấu cho họ, thì ngươi hãy ra
biển câu cá, bắt lấy con cá nào dính câu trước

hết, banh miệng nó ra, sẽ thấy một đồng bạc ở
trong. Hãy lấy đồng bạc đó, và đem nộp thuế
cho ta với ngươi.

**18** Trong lúc đó, môn đồ lại gần Đức Chúa
Jêsus, mà hỏi rằng: Ai là lớn hơn hết trong
nước thiên đàng? 2 Đức Chúa Jêsus gọi một
đứa trẻ đến, để ở giữa môn đồ, 3 mà phán rằng:
quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi
không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng
được vào nước thiên đàng đâu. 4 Vậy, hễ ai trở
nên khiêm nhường như đứa trẻ nầy, sẽ là lớn
hơn hết trong nước thiên đàng. 5 Hễ ai vì danh
ta chịu tiếp một đứa trẻ thể nầy, tức là chịu
tiếp ta. 6 Song, nếu ai làm cho một đứa trong
những đứa nhỏ nầy đã tin ta sa vào tội lỗi, thì
thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy
biển còn hơn. 7 Khốn nạn cho thế gian vì sự
gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải
có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên
phạm tội! 8 Nếu tay hay là chân ngươi làm cho
ngươi sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa
ngươi đi; vì thà ngươi què chân hay là cụt tay
mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai
tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời
đời. (aiōnios g166) 9 Nếu con mắt ngươi làm cho
ngươi sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho
xa ngươi đi; vì thà ngươi một mắt mà vào nơi
hằng sống, còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng
vào lửa địa ngục. (Geenna g1067) 10 Hãy giữ mình
đừng khinh dể một đứa nào trong những đứa
trẻ nầy; vì ta bảo các ngươi, các thiên sứ của
chúng nó trên trời thường thấy mặt Cha ta, là
Đấng ở trên trời. 11 Vì Con người đã đến cứu sự
đã mất. 12 Các ngươi tưởng thế nào? nếu người
nào có một trăm con chiên, một con bị lạc mất
đi, thì há chẳng để chín mươi chín con lại trên
núi, mà đi kiếm con đã lạc mất sao? 13 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, nếu người kiếm lại
được, thì lấy làm vui mừng về con đó hơn chín
mươi chín con không lạc. 14 Cũng thế ấy, Cha
các ngươi ở trên trời không muốn cho một đứa
nào trong những đứa trẻ nầy phải hư mất. 15
Nếu anh em ngươi phạm tội cùng ngươi, thì
hãy trách người khi chỉ có ngươi với một mình
người; như người nghe lời, thì ngươi được anh
em lại. 16 Ví bằng không nghe, hãy mời một
hai người đi với ngươi, hầu cứ lời hai ba người
làm chứng mà mọi việc được chắc chắn. 17
Nếu người không chịu nghe các người đó, thì
hãy cáo cùng Hội thánh, lại nếu người không
chịu nghe Hội thánh, thì hãy coi người như kẻ
ngoại và kẻ thâu thuế vậy. 18 Quả thật, ta nói
cùng các ngươi, hễ điều gì mà các ngươi buộc ở
dưới đất thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì
mà các ngươi mở ở dưới đất thì cũng sẽ mở ở
trên trời. 19 Quả thật, ta lại nói cùng các ngươi,
nếu hai người trong các ngươi thuận nhau ở
dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha
ta ở trên trời sẽ cho họ. 20 Vì nơi nào có hai
ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta
ở giữa họ. 21 Phi-e-rơ bèn đến gần Đức Chúa
Jêsus mà hỏi rằng: Thưa Chúa, nếu anh em tôi
phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần?
Có phải đến bảy lần chăng? 22 Ngài đáp rằng:
Ta không nói cùng ngươi rằng: đến bảy lần đâu,
nhưng đến bảy mươi lần bảy. 23 Vậy nên, nước
thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ
với các đầy tớ mình. 24 Khi vua khởi soát sổ,
thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ vua
một vạn ta-lâng. 25 Bởi vì người chẳng có gì mà
trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và gia tài
người, đặng trả nợ. 26 Kẻ đầy tớ nầy bèn sấp
mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng: Thưa
chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! 27 Chủ
bèn động lòng thương xót, thả người về, và
tha nợ cho. 28 Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp
một người trong bạn làm việc, có thiếu mình
một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói
rằng: Hãy trả nợ cho ta! 29 Người bạn sấp mình
xuống mà nài xin rằng: Xin giãn cho tôi, thì tôi
sẽ trả cho anh. 30 Song người chẳng khứng, cứ
việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. 31 Các
bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ
mình mọi điều đã xảy ra. 32 Chủ bèn đòi đầy tớ
ấy đến mà nói rằng: Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta đã

tha hết nợ cho ngươi, vì ngươi cầu xin ta; 33
ngươi há lại chẳng nên thương xót bạn làm
việc ngươi như ta đã thương xót ngươi sao?
34 Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho
đến khi nào trả xong hết nợ. 35 Nếu mỗi người
trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh
em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với
các ngươi như vậy.

**19** Đức Chúa Jêsus phán lời ấy xong rồi, thì
từ xứ Ga-li-lê mà đi đến bờ cõi xứ Giu-đê,
bên kia sông Giô-đanh. 2 Có nhiều đoàn dân
đông theo Ngài, và Ngài chữa lành các kẻ bịnh ở
đó. 3 Người Pha-ri-si bèn đến gần để thử Ngài,
mà rằng: Không cứ vì cớ gì người ta có phép để
vợ mình chăng? 4 Ngài trả lời rằng: Các ngươi
há chưa đọc lời chép về Đấng Tạo Hóa, hồi ban
đầu, dựng nên một người nam, một người nữ,
5 và có phán rằng: Vì cớ đó người nam sẽ lìa
cha mẹ, mà dính díu với vợ mình; hai người sẽ
cùng nên một thịt hay sao? 6 Thế thì, vợ chồng
không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi.
Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ
mà Đức Chúa Trời đã phối hiệp! 7 Họ lại hỏi
Ngài rằng: Vậy chớ sao Môi-se đã dạy lập tờ để
đặng để vợ đi? 8 Ngài phán rằng: Vì cớ lòng các
ngươi cứng cỏi, nên Môi-se cho phép để vợ;
nhưng, lúc ban đầu không có như vậy đâu. 9
Vả, ta phán cùng các ngươi, nếu ai để vợ mình
không phải vì cớ ngoại tình, và cưới vợ khác,
thì người ấy phạm tội tà dâm; và hễ ai cưới
người bị để, thì phạm tội ngoại tình. 10 Môn đồ
thưa rằng: nếu phận người nam phải xử với vợ
mình như vậy thì thà không cưới vợ là hơn. 11
Ngài đáp rằng: Chẳng phải mọi người đều có
thể lãnh được lời nầy, chỉ người sẵn có ban cho
như vậy mà thôi. 12 Vì có người hoạn từ trong
lòng mẹ; có người hoạn vì tay người ta, và có
người tự mình làm nên hoạn vì cớ nước thiên
đàng. Người nào lãnh nổi lời ấy thì hãy lãnh
lấy. 13 Khi ấy, người ta đem các con trẻ đến,
đặng Ngài đặt tay trên mình và cầu nguyện cho
chúng nó; môn đồ quở trách những người đem
đến. 14 Song Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để
con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn trở; vì nước
thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con
trẻ ấy. 15 Ngài bèn đặt tay trên chúng nó, rồi từ
đó mà đi. 16 Nầy, có một người đến hỏi Ngài
rằng: Thưa thầy, tôi phải làm việc lành chi cho
được sự sống đời đời? (aiōnios g166) 17 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Sao ngươi hỏi ta về việc lành?
Chỉ có một Đấng lành mà thôi. Nếu ngươi muốn
vào sự sống, thì phải giữ các điều răn. 18 Người
hỏi: Những điều răn gì? Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Những điều răn nầy: Đừng giết người;
đừng phạm tội tà dâm; đừng ăn trộm cắp; đừng
làm chứng dối; 19 Hãy thảo kính cha mẹ; và:
Hãy yêu kẻ lân cận như mình. 20 Người trẻ
đó thưa rằng: Tôi đã giữ đủ các điều nầy; còn
thiếu chi cho tôi nữa? 21 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Nếu ngươi muốn được trọn vẹn, hãy đi
bán hết gia tài mà bố thí cho kẻ nghèo nàn, thì
ngươi sẽ có của quí ở trên trời; rồi hãy đến mà
theo ta. 22 Nhưng khi người trẻ nghe xong lời
nầy, thì đi, bộ buồn bực; vì chàng có của cải
nhiều lắm. 23 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng
môn đồ rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm.
24 Ta lại nói cùng các ngươi, lạc đà chui qua
lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào nước
Đức Chúa Trời. 25 Môn đồ nghe lời ấy, thì lấy
làm lạ lắm mà nói rằng: Vậy thì ai được rỗi?
26 Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà phán rằng:
Điều đó loài người không thể làm được, song
Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. 27 Phi-e-
rơ bèn thưa rằng: Nầy chúng tôi đã bỏ mọi sự
mà theo thầy; vậy thì chúng tôi sẽ được chi? 28
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, đến k" muôn vật đổi mới, là khi Con
người sẽ ngự trên ngôi vinh hiển của Ngài, thì
các ngươi là kẻ đã theo ta, cũng sẽ ngồi trên
mười hai ngôi, mà xét đoán mười hai chi phái
Y-sơ-ra-ên. 29 Hễ ai vì danh ta mà bỏ anh em,
chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, nhà cửa, thì
người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng

sự sống đời đời. (aiōnios g166) 30 Song có nhiều kẻ
ở đầu sẽ nên rốt, và nhiều kẻ ở rốt sẽ nên đầu.

20 Vả, nước thiên đàng, giống như người chủ
nhà kia, tảng sáng đi ra, để mướn người
làm công cho vườn nho mình. 2 Khi người chủ
đã định giá với người làm công, mỗi ngày một
đơ-ni-ê, thì sai họ vào vườn nho mình. 3 Ước
chừng giờ thứ ba, người chủ lại ra, thấy những
kẻ khác rảnh việc đứng trong chợ, 4 thì nói
cùng họ rằng: Các ngươi hãy đi vào vườn nho
ta, và ta sẽ trả tiền công phải cho. 5 Họ liền đi.
Ước chừng giờ thứ sáu và giờ thứ chín, người
chủ lại ra, cũng làm như vậy. 6 Ước chừng giờ
thứ mười một, chủ ra, lại thấy những kẻ khác
đứng trong chợ, thì hỏi rằng: Sao các ngươi
đứng đây cả ngày không làm gì hết? 7 Họ trả
lời rằng: Vì không ai mướn chúng tôi. Người
chủ nói với họ rằng: Các ngươi cũng hãy đi vào
vườn nho ta. 8 Đến tối, chủ vườn nho nói với
người giữ việc rằng: Hãy gọi những người làm
công mà trả tiền công cho họ, khởi từ người
rốt cho đến người đầu. 9 Những người làm
công mướn từ giờ thứ mười một đến, lãnh
mỗi người được một đơ-ni-ê. 10 Rồi tới phiên
những người đầu đến, tưởng lãnh được nhiều
hơn; song họ cũng lãnh mỗi người một đơ-ni-ê.
11 Khi lãnh rồi, lằm bằm cùng chủ nhà, 12 mà
rằng: Những người rốt ấy chỉ làm một giờ, mà
chủ đãi cũng như chúng tôi, là kẻ đã chịu mệt
nhọc cả ngày và giang nắng. 13 Song chủ trả lời
cho một người trong bọn rằng: Bạn ơi, ta không
xử tệ với ngươi đâu; ngươi há chẳng đã định
với ta một đơ-ni-ê sao? 14 Hãy lấy của ngươi
mà đi đi; ta muốn trả cho kẻ rốt nầy bằng như
đã trả cho ngươi vậy. 15 Ta há không có phép
dùng của cải ta theo ý muốn ta sao? Hay là
ngươi thấy ta ở tử tế mà lấy mắt ganh sao? 16
Đó, những kẻ rốt sẽ nên đầu và kẻ đầu sẽ nên
rốt là như vậy. 17 Trong khi Đức Chúa Jêsus đi
lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem riêng theo
mười hai môn đồ, dọc đường, phán cùng họ
rằng: 18 Nầy, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-
lem, và Con người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế
lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận
giết Ngài. 19 Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu
để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây
thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại. 20
Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng
các con mình đến gần Đức Chúa Jêsus, lạy Ngài
đặng hỏi một chuyện. 21 Ngài phán rằng: Ngươi
muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con trai tôi
đây ngồi một đứa bên hữu Ngài, một đứa bên
tả, ở trong nước Ngài. 22 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Các ngươi không hiểu điều của mình xin.
Các ngươi uống được chén mà ta hầu uống
không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống
được. 23 Ngài phán rằng: Thật các ngươi sẽ
uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên
tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho
những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho.
24 Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận
hai anh em. 25 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi đến
mà phán rằng: Các ngươi biết rằng các vua dân
ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan
lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. 26 Trong các
ngươi thì không như vậy; trái lại, trong các
ngươi, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ
các ngươi; 27 còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ
làm tôi mọi các ngươi. 28 Aáy vậy, Con người
đã đến, không phải để người ta hầu việc mình,
song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống
mình làm giá chuộc nhiều người. 29 Đang khi
Đức Chúa Jêsus và môn đồ ra khỏi thành Giê-
ri-cô, thì có một đoàn dân đông theo Ngài. 30
Nầy, có hai người mù ngồi bên đường, nghe
nói Đức Chúa Jêsus qua đó, thì kêu lên rằng:
Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót
chúng tôi! 31 Chúng rầy hai người ấy, biểu nín
đi; nhưng họ kêu lớn hơn nữa, rằng: Lạy Chúa,
con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi!
32 Đức Chúa Jêsus dừng lại, gọi hai người mù
đến, mà phán rằng: Các ngươi muốn ta làm chi
cho? 33 Họ thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho mắt
chúng tôi được mở ra. 34 Đức Chúa Jêsus động

lòng thương xót, bèn rờ đến mắt họ; tức thì
hai người thấy được và đi theo Ngài.

**21** Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần
đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành
Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai
môn đồ, 2 mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở
trước mặt các ngươi, tức thì sẽ gặp một con
lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra
và dắt đến cho ta. 3 Nếu có ai nói chi với các
ngươi, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con
lừa đó; tức thì họ sẽ gởi lừa đi. 4 Vả, điều ấy
xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri
rằng: 5 Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng:
Nầy, vua ngươi đến cùng ngươi, Nhu mì, cỡi
lừa Và lừa con, là con của lừa cái mang ách. 6
Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa
Jêsus đã dạy. 7 Hai người dắt lừa cái và lừa
con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài
cỡi lên. 8 Bấy giờ phần nhiều trong đám dân
đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt
nhánh cây mà rải ra giữa đường. 9 Đoàn dân đi
trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na
con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân
danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất
cao! 10 Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem,
thì cả thành đều xôn xao, nói rằng: Người nầy
là ai? 11 Chúng trả lời rằng: Aáy là Đấng tiên
tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. 12 Đức
Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người
mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của
người bán bò câu. 13 Ngài phán cùng họ rằng:
Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện;
nhưng các ngươi thì làm cho nhà ấy thành ra ổ
trộm cướp. 14 Bấy giờ, những kẻ mù và què
đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho
họ được lành. 15 Nhưng các thầy tế lễ cả và
các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã làm, và
nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-
na con vua Đa-vít! thì họ tức giận, 16 và nói với
Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ
nầy nói không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có.
Vậy chớ các ngươi chưa hề đọc lời nầy: Chúa
đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con
đang bú, hay sao? 17 Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra
khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ đêm
ở đó. 18 Sáng mai, khi trở lại thành thì Ngài
đói. 19 Thấy một cây vả ở bên đường, Ngài bèn
lại gần, song chỉ thấy những lá mà thôi, thì
Ngài phán cùng cây vả rằng: Mầy chẳng khi
nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi. (aiōn
g165) 20 Môn đồ thấy điều đó, lấy làm k", nói
rằng: Cớ sao trong giây phút mà cây vả liền
khô đi vậy? 21 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi có
đức tin, và không nghi ngờ chi hết, thì chẳng
những các ngươi làm được điều đã làm cho cây
vả mà thôi, song dầu các ngươi biểu hòn núi
nầy rằng: Hãy cất mình lên và quăng xuống
biển, điều đó cũng sẽ làm được. 22 Trong khi
cầu nguyện, các ngươi lấy đức tin xin việc gì
bất k", thảy đều được cả. 23 Đức Chúa Jêsus vào
đền thờ rồi, đang giảng đạo, có các thầy tế lễ cả
và các trưởng lão trong dân đến mà hỏi rằng:
Bởi quyền phép nào mà thầy làm những sự nầy,
và ai đã cho thầy quyền phép ấy? 24 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Ta cũng sẽ hỏi các ngươi một
điều; nếu trả lời được, thì ta cũng sẽ nói cho
các ngươi bởi quyền phép nào mà ta đã làm
những việc đó. 25 Phép báp-tem của Giăng bởi
đâu? Bởi trên trời hay là bởi người ta? Vả, họ
bàn riêng với nhau như vầy: Nếu chúng ta đáp
rằng: Bởi trên trời, thì người sẽ nói với ta rằng:
Vậy sao không tin lời người ấy? 26 Còn nếu đáp
rằng: Bởi người ta, thì chúng ta sợ thiên hạ,
vì thiên hạ đều cho Giăng là đấng tiên tri. 27
Vậy, họ trả lời Đức Chúa Jêsus rằng: Chúng tôi
không biết. Ngài bèn phán cùng họ rằng: Ta
cũng không bảo cho các ngươi bởi quyền phép
nào mà ta làm những điều nầy. 28 Các ngươi
nghĩ làm sao? Một người kia có hai đứa con
trai; nói cùng đứa thứ nhất, mà rằng: Con ơi,
bữa nay con hãy ra làm vườn nho. 29 Đứa ấy
thưa rằng: Vâng; rồi không đi. 30 Đoạn, người
cha đi đến đứa thứ hai, cũng bảo như vậy. Đứa
nầy thưa rằng: Tôi không muốn đi. Nhưng sau

ăn năn, rồi đi. 31 Trong hai con trai đó, đứa nào
làm theo ý muốn của cha? Họ đáp rằng: Đứa
thứ hai. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng:
Quả thật, ta nói cùng các ngươi, những kẻ thâu
thuế và phường đĩ điếm sẽ được vào nước Đức
Chúa Trời trước các ngươi. 32 Vì Giăng đã theo
đường công bình đến cùng các ngươi, nhưng
các ngươi không tin, còn những kẻ thâu thuế
và phường đĩ điếm đã tin người; và các ngươi,
khi đã thấy điều ấy, sau cũng không ăn năn
đặng tin người. 33 Hãy nghe lời ví dụ khác.
Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho,
rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép
rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ
trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. 34 Đến
mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn
trồng nho, đặng thâu hoa lợi. 35 Bọn trồng nho
bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia,
và ném đá người nọ. 36 Người chủ lại sai đầy tớ
khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi
một cách. 37 Sau hết, người chủ sai chính con
trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó
sẽ kính trọng con ta. 38 Nhưng khi bọn trồng
nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người
nầy là kẻ kế tự đây; hè! hãy giết nó đi, và chiếm
lấy phần gia tài nó. 39 Họ bèn bắt con ấy, quăng
ra ngoài vườn nho, và giết đi. 40 Vậy, khi người
chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn
ấy thể nào? 41 Chúng trả lời rằng: Người chủ
sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn
trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp
hoa lợi lúc đến mùa. 42 Đức Chúa Jêsus phán
cùng họ rằng: Các ngươi há chưa hề đọc lời
trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà
bỏ ra, Trở nên đá đầu góc nhà; Aáy là việc Chúa
làm, Và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay
sao? 43 Bởi vậy, ta phán cùng các ngươi, nước
Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các ngươi, và cho
một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.
44 Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn
kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như
bụi. 45 Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe
những lời ví dụ đó, thì biết Ngài nói về mình.
46 Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên
hạ vì thiên hạ tôn Ngài là đấng tiên tri.

**22** Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng
nữa, rằng: 2 Nước thiên đàng giống như
một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. 3 vua
sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời
đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. 4 Vua
lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với
người được mời như vầy: Nầy, ta đã sửa soạn
tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi việc đã
sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới. 5 Nhưng họ
không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình;
kẻ nầy đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; 6 còn
những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi
và giết đi. 7 Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt
những kẻ giết người đó, và đốt phá thành của
họ. 8 Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng:
Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người
được mời không xứng dự tiệc đó. 9 Vậy, các
ngươi hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào
thì mời cả đến dự tiệc. 10 Đầy tớ đi khắp các
đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ
gặp, bất luận dữ lành, đến nỗi trong phòng đầy
những người dự tiệc. 11 Vua vào xem khách dự
tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, 12
thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi
vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm
thinh. 13 Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy
trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối
tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. 14
Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được
chọn. 15 Bấy giờ người Pha-ri-si đi ra bàn luận
với nhau, để kiếm cách bắt lỗi Đức Chúa Jêsus
về lời nói. 16 Họ sai môn đồ mình với đảng
vua Hê-rốt đến thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy,
chúng tôi biết thầy là thật, và theo cách thật
mà dạy đạo của Đức Chúa Trời, không tư vị ai;
vì thầy không xem bề ngoài của người ta. 17
Vậy, xin thầy nói cho chúng tôi, thầy nghĩ thế
nào: có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không? 18
Đức Chúa Jêsus biết ý xấu của họ, bèn đáp rằng:
Hỡi kẻ giả hình, sao các ngươi thử ta? 19 Hãy

đưa cho ta xem đồng tiền nộp thuế. Họ đưa cho
Ngài một đơ-ni-ê. 20 Ngài bèn phán rằng: Hình
và hiệu nầy của ai? 21 Họ trả lời rằng: Của Sê-
sa. Ngài bèn phán rằng: Vậy, hãy trả cho Sê-sa
vật gì của Sê-sa; và trả cho Đức Chúa Trời vật
gì của Đức Chúa Trời. 22 Họ nghe lời ấy, đều bợ
ngợ, liền bỏ Ngài mà đi. 23 Trong ngày đó, có
người Sa-đu-sê, là kẻ nói rằng không có sự sống
lại, đến gần Ngài mà hỏi rằng: 24 Thưa thầy,
Môi-se có nói: Nếu người nào chết mà không
có con, thì em sẽ lấy vợ góa anh để nối dòng
cho anh. 25 Vả, trong chúng tôi có bảy anh em.
Người anh lấy vợ và chết đi, nhưng vì chưa có
con nên để vợ lại cho em. 26 Người thứ hai, thứ
ba, cho đến thứ bảy cũng vậy. 27 Rốt lại, người
đàn bà cũng chết. 28 Vậy, lúc sống lại, đàn bà đó
sẽ làm vợ ai trong bảy người? vì cả thảy đều đã
lấy người làm vợ. 29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Các ngươi lầm, vì không hiểu Kinh Thánh, và
cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời
thế nào. 30 Vì đến khi sống lại, người ta không
cưới vợ, cũng không lấy chồng, song những kẻ
sống lại là như thiên sứ trên trời vậy. 31 Các
ngươi há không đọc lời Đức Chúa Trời phán về
sự sống lại của kẻ chết rằng: 32 Ta là Đức Chúa
Trời của Aùp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác,
Đức Chúa Trời của Gia-cốp, hay sao? Đức Chúa
Trời không phải là Chúa của kẻ chết, nhưng
của kẻ sống. 33 Chúng nghe lời ấy, thì lấy làm
lạ về sự dạy dỗ của Ngài. 34 Người Pha-ri-si
nghe nói Đức Chúa Jêsus đã làm cho bọn Sa-đu-
sê cứng miệng, thì nhóm hiệp nhau lại. 35 Có
một thầy dạy luật trong bọn họ hỏi câu nầy để
thử Ngài: 36 Thưa thầy, trong luật pháp, điều
răn nào là lớn hơn hết? 37 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Ngươi hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý
mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi. 38
Aáy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. 39 Còn
điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Ngươi hãy
yêu kẻ lân cận như mình. 40 Hết thảy luật pháp
và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.
41 Khi người Pha-ri-si nhóm nhau lại, thì Đức
Chúa Jêsus hỏi họ rằng: 42 Về Đấng Christ, các
ngươi nghĩ thế nào? Ngài là con ai? Họ đáp
rằng: Con vua Đa-vít. 43 Ngài đáp rằng: Vậy, vì
cớ nào vua Đa-vít được Đức Thánh Linh cảm
động, gọi Đấng Christ là Chúa, mà rằng: 44 Chúa
phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho
đến khi nào ta để kẻ thù nghịch ngươi dưới
chân ngươi? 45 Vậy, nếu vua Đa-vít xưng Ngài
là Chúa, thì Ngài làm con vua ấy là thế nào? 46
Không ai thưa lại được một lời, và từ ngày đó,
chẳng ai dám hỏi Ngài nữa.

**23** Bấy giờ Đức Chúa Jêsus phán cùng dân
chúng và môn đồ Ngài rằng: 2 Các thầy
thông giáo và người Pha-ri-si đều ngồi trên
ngôi của Môi-se. 3 Vậy, hãy làm và giữ theo
mọi điều họ đã bảo các ngươi; nhưng đừng bắt
chước việc làm của họ, vì họ nói mà không làm.
4 Bọn ấy buộc những gánh nặng khó chịu, để
trên vai người ta, còn mình thì không muốn
động ngón tay vào. 5 Họ làm việc gì cũng cố
để cho người ta thấy, mang cái thẻ bài da cho
rộng, xủ cái tua áo cho dài; 6 ưa ngồi đầu trong
đám tiệc, thích ngôi cao nhất trong nhà hội;
7 muốn người ta chào mình giữa chợ, và ưng
người ta gọi mình bằng thầy! 8 Nhưng các
ngươi đừng chịu người ta gọi mình bằng thầy;
vì các ngươi chỉ có một Thầy, và các ngươi hết
thảy đều là anh em. 9 Cũng đừng gọi người nào
ở thế gian là cha mình; vì các ngươi chỉ có một
Cha, là Đấng ở trên trời. 10 Cũng đừng chịu ai
gọi mình là chủ; vì các ngươi chỉ có một Chủ, là
Đấng Christ. 11 Song ai lớn hơn hết trong các
ngươi, thì sẽ làm đầy tớ các ngươi. 12 Kẻ nào
tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn kẻ nào hạ
mình xuống thì sẽ được tôn lên. 13 Khốn cho
các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si,
là kẻ giả hình! vì các ngươi đóng nước thiên
đàng trước mặt người ta; các ngươi không vào
đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn
trở. 14 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và
người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi làm
bộ đọc lời cầu nguyện cho dài mà nuốt nhà đàn
bà góa; vì cớ đó, các ngươi sẽ bị đoán phạt nặng

hơn. 15 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và
người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi đi
khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người
vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì
các ngươi làm cho họ trở nên người địa ngục
gấp hai các ngươi. (Geenna g1067) 16 Khốn cho
các ngươi, là kẻ mù dẫn đường, các ngươi nói
rằng: Nếu người nào chỉ đền thờ mà thề, thì
không can chi; song chỉ vàng của đền thờ mà
thề, thì phải mắc lời thề ấy. 17 Hỡi kẻ dại và
mù, vàng, và đền thờ làm cho vàng nên thánh,
cái nào trọng hơn? 18 Lại các ngươi nói rằng:
Nếu người nào chỉ bàn thờ mà thề, thì không
can chi; song chỉ của lễ trên bàn thờ mà thề,
thì phải mắc lời thề ấy. 19 Hỡi kẻ mù kia, của
lễ, và bàn thờ làm cho của lễ nên thánh, cái
nào trọng hơn? 20 Vậy thì người nào chỉ bàn
thờ mà thề, là chỉ bàn thờ và cả của lễ trên bàn
thờ mà thề; 21 người nào chỉ đền thờ mà thề,
là chỉ đền thờ và Đấng ngự nơi đền thờ mà
thề 22 còn ai chỉ trời mà thề, là chỉ ngôi của
Đức Chúa Trời và Đấng ngự trên ngôi mà thề
vậy. 23 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo
và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi
nộp một phần mười bạc hà, hồi hương, và rau
cần, mà bỏ điều hệ trọng hơn hết trong luật
pháp, là sự công bình, thương xót và trung tín;
đó là những điều các ngươi phải làm, mà cũng
không nên bỏ sót những điều kia. 24 Hỡi kẻ
mù dẫn đường, các ngươi lọc con ruồi nhỏ mà
nuốt con lạc đà! 25 Khốn cho các ngươi, thầy
thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì
các ngươi rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở
trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ.
26 Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải
lau bề trong chén và mâm, hầu cho bề ngoài
cũng được sạch sẽ. 27 Khốn cho các ngươi, thầy
thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì
các ngươi giống như mồ mả tô trắng bề ngoài
cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết
và mọi thứ dơ dáy. 28 Các ngươi cũng vậy, bề
ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì
chan chứa sự giả hình và tội lỗi. 29 Khốn cho
các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si,
là kẻ giả hình! vì các ngươi xây đắp mồ mả của
đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công
bình, 30 và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một
thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà
làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. 31 Aáy đó, các
ngươi tự làm chứng cho mình rằng thật là con
cháu những người giết các đấng tiên tri. 32 Vậy
thì hãy làm cho đầy dẫy cái lường của tổ phụ
các ngươi! 33 Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia,
thế nào mà tránh khỏi sự đoán phạt nơi địa
ngục được? (Geenna g1067) 34 Vậy nên, nầy, ta sai
những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy
thông giáo đến cùng các ngươi; trong những
người ấy, kẻ thì các ngươi sẽ giết và đóng đinh
trên cây thập tự, kẻ thì các ngươi sẽ đánh đập
trong nhà hội mình, và các ngươi sẽ đuổi bắt
họ từ thành nầy qua thành kia, 35 hầu cho hết
thảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về
các ngươi, từ máu A-bên là người công bình
cho đến máu Xa-cha-ri là con của Ba-ra-chi, mà
các ngươi đã giết ở giữa khoảng đền thờ và
bàn thờ. 36 Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng dõi nầy. 37
Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết
các đấng tiên tri và ném đá những kẻ chịu sai
đến cùng ngươi, bao nhiêu lần ta muốn nhóm
họp các con ngươi như gà mái túc con mình lại
ấp trong cánh, mà các ngươi chẳng khứng! 38
Nầy, nhà các ngươi sẽ bỏ hoang! 39 Vì, ta bảo,
các ngươi sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc
các ngươi sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân
danh Chúa mà đến!

**24** Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang
đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài
xem các nhà thuộc về đền thờ. 2 Ngài phán
rằng: Các ngươi có thấy mọi điều đó chăng?
Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đây sẽ không
còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác
mà không bị đổ xuống. 3 Ngài đang ngồi trên
núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói
rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào

những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về
sự Chúa đến và tận thế. (aiōn g165) 4 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các
ngươi. 5 Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến
mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành
nhiều người. 6 Các ngươi sẽ nghe nói về giặc
và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối
rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối
cùng đâu. 7 Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng
dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều
chỗ sẽ có đói kém và động đất. 8 Song mọi điều
đó chỉ là đầu sự tai hại. 9 Bấy giờ, người ta sẽ
nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi; các
ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. 10
Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám
dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. 11
Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm
kẻ. 12 Lại vì cớ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng
yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lần. 13
Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ
được cứu. 14 Tin Lành nầy về nước Đức Chúa
Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng
cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.
15 Khi các ngươi sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát
lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-
ên đã nói (ai đọc phải để ý), 16 thì ai ở trong
xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; 17 ai ở trên mái
nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; 18
và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình.
19 Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có
mang, và đàn bà cho con bú! 20 Hãy cầu nguyện
cho các ngươi khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa
đông hay là ngày Sa-bát; 21 vì lúc ấy sẽ có hoạn
nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến
bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau nầy cũng
không hề có nữa. 22 Nếu những ngày ấy không
giảm bớt, thì chẳng có một người nào được
cứu; song vì cớ các ngươi được chọn, thì những
ngày ấy sẽ giảm bớt. 23 Khi ấy, nếu có ai nói
với các ngươi rằng: Kìa Đấng Christ ở đây hay
là: ỳ đó, thì đừng tin. 24 Vì nhiều christ giả và
tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép
lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành
chính những người được chọn. 25 Nầy, ta đã
bảo trước cho các ngươi. 26 Vậy nếu người ta
nói với các ngươi rằng: Nầy, Ngài ở trong đồng
vắng, thì đừng đi đến; nầy, Ngài ở trong nhà thì
đừng tin. 27 Vì như chớp phát ra từ phương
đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người
đến sẽ cũng thể ấy. 28 Nơi nào có xác chết, thì
những chim ó sẽ nhóm tại đó. 29 Sự tai nạn
của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời
liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi
sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các
từng trời rúng động. 30 Khi ấy, điềm Con người
sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ
đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại
vinh ngự trên mây trời mà xuống. 31 Ngài sẽ
sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà
nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài
ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời nầy
cho đến tận phương kia. 32 Hãy nghe lời ví dụ
về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì
các ngươi biết mùa hạ gần tới. 33 Cũng vậy, khi
các ngươi thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con
người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. 34 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, dòng dõi nầy chẳng
qua trước khi điều kia chưa xảy đến. 35 Trời
đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua
đi. 36 Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả,
thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ
một mình Cha biết mà thôi. 37 Trong đời Nô-
ê thể nào, khi Con người đến cũng thể ấy. 38
Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta
ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày
Nô-ê vào tàu, - 39 và người ta không ngờ chi
hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi
hết thảy, -khi Con người đến cũng như vậy. 40
Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng
ruộng, một người được đem đi, còn một người
bị để lại; 41 và có hai người nữ đang xay cối,
một người được đem đi, còn một người bị để
lại. 42 Vậy hãy tỉnh thức, vì các ngươi không
biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. 43 Hãy biết rõ,
nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ
đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà

mình. 44 Vậy thì các ngươi cũng hãy chực cho
sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các ngươi
không ngờ. 45 Ai là đầy tớ trung tín và khôn
ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình,
đặng cho đồ ăn đúng giờ? 46 Phước cho đầy
tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! 47 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi
sóc cả gia tài mình. 48 Nếu, trái lại, là một đầy
tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm,
49 bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn
uống với phường say rượu, 50 thì chủ nó sẽ
đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không
biết. 51 Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó
đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc
và nghiến răng.

**25** Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như
mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi
rước chàng rể. 2 Trong các nàng đó, có năm
người dại và năm người khôn. 3 Người dại khi
cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình.
4 Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu
theo trong bình mình. 5 Vì chàng rể đến trễ,
nên các nàng thảy đều buồn ngủ và ngủ gục.
6 Đến khuya, có tiếng kêu rằng: Kìa, chàng rể
đến, hãy đi ra rước người! 7 Các nữ đồng trinh
bèn thức dậy cả, sửa soạn đèn mình. 8 Các
người dại nói với các người khôn rằng: Xin bớt
dầu của các chị cho chúng tôi, vì đèn chúng
tôi gần tắt. 9 Nhưng các người khôn trả lời
rằng: Không, e chẳng đủ cho chúng tôi và các
chị; thà các chị hãy đi đến người bán dầu mà
mua. 10 Song trong khi họ đang đi mua, thì
chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người
cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại. 11 Chặp
lâu, những người nữ đồng trinh khác cũng đến
và xin rằng: Hỡi Chúa, hỡi Chúa, xin mở cho
chúng tôi! 12 Nhưng người đáp rằng: Quả thật,
ta nói cùng các ngươi, ta không biết các ngươi
đâu. 13 Vậy, hãy tỉnh thức, vì các ngươi không
biết ngày, cũng không biết giờ. 14 Vả, nước
thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi
đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình.
15 Chủ đó cho người nầy năm ta-lâng, người kia
hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người;
đoạn, chủ lên đường. 16 Tức thì, người đã nhận
năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng
khác. 17 Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy,
làm lợi ra được hai ta-lâng nữa. 18 Song người
chỉ nhận một thì đi đào lỗ dưới đất mà giấu
tiền của chủ. 19 Cách lâu ngày, chủ của những
đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ. 20 Người
đã nhận năm ta-lâng bèn đến, đem năm ta-
lâng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa
đã cho tôi năm ta-lâng; đây nầy, tôi làm lợi ra
được năm ta-lâng nữa. 21 Chủ nói với người
rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được
lắm; ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ
lập ngươi coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui
mừng của chúa ngươi. 22 Người đã nhận hai
ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, chúa
đã cho tôi hai ta-lâng; đây nầy, tôi đã làm lợi ra
được hai ta-lâng nữa. 23 Chủ đáp rằng: Hỡi đầy
tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; ngươi đã
trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập ngươi coi sóc
nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa
ngươi. 24 Người chỉ nhận một ta-lâng cũng đến
mà thưa rằng: Lạy chúa, tôi biết chúa là người
nghiêm nhặt, gặt trong chỗ mình không gieo,
lượm lặt trong chỗ mình không rải ra, 25 nên
tôi sợ mà đi giấu ta-lâng của chúa ở dưới đất;
đây nầy, vật của chúa xin trả cho chúa. 26 Song
chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ dữ và biếng nhác kia,
ngươi biết ta gặt trong chỗ ta không gieo, và
lượm lặt trong chỗ ta không rải ra; 27 vậy thì
ngươi phải đưa bạc của ta lại cho người buôn
bạc, rồi khi ta trở về, sẽ lấy vốn và lời. 28 Vậy,
các ngươi hãy lấy ta-lâng của người nầy mà cho
kẻ có mười ta-lâng. 29 Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã
có, thì họ sẽ dư dật; nhưng kẻ nào không có,
thì cũng cất luôn điều họ đã có nữa. 30 Còn tên
đầy tớ vô ích đó, hãy quăng nó ra ngoài là chỗ
tối tăm, ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. 31
Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình
mà đến với các thiên sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi
trên ngôi vinh hiển của Ngài. 32 Muôn dân

nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người
nầy với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia
chiên với dê ra; 33 để chiên ở bên hữu và dê ở
bên tả. 34 Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ
ở bên hữu rằng: Hỡi các ngươi được Cha ta ban
phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng
đã sắm sẵn cho các ngươi từ khi dựng nên trời
đất. 35 Vì ta đói, các ngươi đã cho ta ăn; ta khát,
các ngươi đã cho ta uống; ta là khách lạ, các
ngươi tiếp rước ta; 36 ta trần truồng, các ngươi
mặc cho ta; ta đau, các ngươi thăm ta; ta bị tù,
các ngươi viếng ta. 37 Lúc ấy, người công bình
sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã
thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho
uống? 38 Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là
khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà
mặc cho? 39 Hay là khi nào chúng tôi đã thấy
Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm viếng Chúa?
40 Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các
ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một
người trong những người rất hèn mọn nầy của
anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.
41 Kế đó, Ngài sẽ phán cùng những người ở bên
tả rằng: Hỡi kẻ bị rủa, hãy lui ra khỏi ta; đi vào
lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỉ và những
quỉ sứ nó. (aiōnios g166) 42 Vì ta đã đói, các ngươi
không cho ăn; ta khát, các ngươi không cho
uống; 43 ta là khách lạ, các ngươi không tiếp
rước; ta trần truồng, các ngươi không mặc cho
ta; ta đau và bị tù, các ngươi không thăm viếng.
44 Đến phiên các người nầy bèn thưa lại rằng:
Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc
đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần
truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu
việc Ngài ư? 45 Ngài sẽ đáp lại rằng: Quả thật,
ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi không làm
việc đó cho một người trong những người rất
hèn mọn nầy, ấy là các ngươi cũng không làm
cho ta nữa. 46 Rồi những kẻ nầy sẽ vào hình
phạt đời đời, còn những người công bình sẽ
vào sự sống đời đời. (aiōnios g166)

**26** Vả, Đức Chúa Jêsus đã phán những lời ấy
xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: 2
Các ngươi biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ
Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng
đinh trên cây thập tự. 3 Bấy giờ các thầy tế lễ
cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong
tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; 4 và
bàn với nhau dùng mưu chước gì đặng bắt Đức
Chúa Jêsus mà giết. 5 Song họ nói rằng: Không
nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh
ra điều xào xạc chăng. 6 Khi Đức Chúa Jêsus ở
làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung,
7 có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc
trắng đựng dầu thơm quí giá lắm, đến gần mà
đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. 8 Môn đồ
thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như
vậy? 9 Dầu nầy có thể bán được nhiều tiền và
lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. 10 Đức Chúa Jêsus
biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao
các ngươi làm khó cho người đàn bà đó? Người
đã làm việc tốt cho ta; 11 vì các ngươi thường
có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có
ta ở cùng luôn luôn. 12 Người đổ dầu thơm
trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó.
13 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, khắp cả
thế gian, hễ nơi nào Tin Lành nầy được giảng
ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để
nhớ đến người. 14 Bấy giờ có một người trong
mười hai sứ đồ, tên là Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, đến
tìm các thầy tế lễ cả, 15 mà nói rằng: Các thầy
bằng lòng trả cho tôi bao nhiêu đặng tôi sẽ nộp
người cho? Họ bèn trả cho nó ba chục bạc. 16
Từ lúc đó, nó tìm dịp tiện để nộp Đức Chúa
Jêsus. 17 Trong ngày thứ nhất ăn bánh không
men, môn đồ đến gần Đức Chúa Jêsus mà thưa
rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn cho thầy ăn lễ
Vượt qua tại đâu? 18 Ngài đáp rằng: Hãy vào
thành, đến nhà một người kia, mà nói rằng:
Thầy nói: Giờ ta gần đến; ta và môn đồ ta sẽ
giữ lễ Vượt qua trong nhà ngươi. 19 Môn đồ
làm y như lời Đức Chúa Jêsus đã dạy mà dọn lễ
Vượt qua. 20 Đến tối, Ngài ngồi ăn với mười
hai sứ đồ. 21 Khi đang ăn, Ngài phán rằng: Quả

thật, ta nói cùng các ngươi rằng có một người
trong các ngươi sẽ phản ta. 22 Các môn đồ lấy
làm buồn bực lắm, và lần lượt hỏi Ngài rằng:
Lạy Chúa, có phải tôi không? Ngài đáp rằng:
23 Kẻ nào để tay vào mâm với ta, ấy là kẻ sẽ
phản ta. 24 Con người đi, y theo lời đã chép
về Ngài; song khốn nạn thay cho kẻ phản Con
người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn! 25 Giu-
đa là kẻ phản Ngài cất tiếng hỏi rằng: Thưa
thầy, có phải tôi chăng? Ngài phán rằng: Thật
như ngươi đã nói. 26 Khi đang ăn, Đức Chúa
Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bẻ ra đưa cho môn đồ
mà rằng: Hãy lấy ăn đi, nầy là thân thể ta. 27
Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà
rằng: Hết thảy hãy uống đi; 28 vì nầy là huyết
ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều
người được tha tội. 29 Ta phán cùng các ngươi,
từ rày về sau, ta không uống trái nho nầy nữa,
cho đến ngày mà ta sẽ uống trái nho mới cùng
các ngươi ở trong nước của Cha ta. 30 Khi đã
hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi
ra mà lên núi Ô-li-ve. 31 Ngài bèn phán rằng:
Đêm nay các ngươi sẽ đều vấp phạm vì cớ ta,
như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên,
thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc. 32 Song sau
khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước
các ngươi. 33 Phi-e-rơ cất tiếng thưa rằng: Dầu
mọi người vấp phạm vì cớ thầy, song tôi chắc
không bao giờ vấp phạm vậy. 34 Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, chính
đêm nay, trước khi gà gáy, ngươi sẽ chối ta ba
lần. 35 Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết
với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết
thảy môn đồ đều nói y như vậy. 36 Rồi Đức
Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là
Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây
đợi ta đi cầu nguyện đằng kia. 37 Đoạn, Ngài
bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-
đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu
não lắm. 38 Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn
bực cho đến chết; các ngươi hãy ở đây và tỉnh
thức với ta. 39 Rồi Ngài bước tới một ít, sấp
mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi!
nếu có thể được, xin cho chén nầy lìa khỏi Con!
Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn
Cha. 40 Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy
đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rơ rằng:
Thế thì các ngươi không tỉnh thức với ta trong
một giờ được! 41 Hãy thức canh và cầu nguyện,
kẻo các ngươi sa vào chước cám dỗ; tâm thần
thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. 42 Ngài
lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi!
nếu chén nầy không thể lìa khỏi Con được mà
Con phải uống thì xin ý Cha được nên. 43 Ngài
trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ
đã đừ quá rồi. 44 Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu
nguyện lần thứ ba, và lặp xin như lời trước. 45
Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây
giờ các ngươi ngủ và nghỉ ngơi ư! Nầy, giờ đã
gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay kẻ có
tội. 46 Hãy chờ dậy, đi hè, kìa kẻ phản ta đến
kia. 47 Khi Ngài còn đang phán, xảy thấy Giu-
đa là một người trong mười hai sứ đồ đến với
một bọn đông người cầm gươm và gậy, mà các
thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân đã
sai đến. 48 Đứa phản Ngài đã trao cho bọn đó
dấu nầy: Người nào mà tôi sẽ hôn, ấy là người
đó, hãy bắt lấy. 49 Tức thì Giu-đa đến gần Đức
Chúa Jêsus mà rằng: Chào thầy! Rồi hôn Ngài.
50 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán cùng nó rằng:
Bạn ơi! vậy thì vì việc nầy mà ngươi đến đây
sao? Rồi chúng nó đến gần tra tay bắt Đức Chúa
Jêsus. 51 Và nầy, có một người trong những
người ở với Đức Chúa Jêsus giơ tay rút gươm
ra, đánh đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém
đứt một cái tai của người. 52 Đức Chúa Jêsus
bèn phán rằng: Hãy nạp gươm vào vỏ; vì hễ ai
cầm gươm thì sẽ bị chết về gươm. 53 Ngươi
tưởng ta không có thể xin Cha ta lập tức cho ta
hơn mười hai đạo thiên sứ sao? 54 Nếu vậy,
thế nào cho ứng nghiệm lời Kinh Thánh đã
chép rằng việc nầy tất phải xảy đến? 55 Lúc
bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng:
Các ngươi đem gươm và gậy đến mà bắt ta,
khác nào như ta là kẻ cướp. Ta thường ngày
ngồi trong đền thờ và giảng dạy tại đó, mà các

ngươi không bắt ta. 56 Nhưng mọi điều ấy phải
xảy đến, hầu cho những lời các đấng tiên tri đã
chép được ứng nghiệm. Khi ấy, hết thảy môn
đồ bỏ Ngài mà trốn đi. 57 Những kẻ đã bắt Đức
Chúa Jêsus đem Ngài đến nhà thầy cả thượng
phẩm Cai-phe, tại đó các thầy thông giáo và các
trưởng lão đã nhóm lại. 58 Phi-e-rơ theo Ngài
xa xa cho đến sân của thầy cả thượng phẩm,
vào ngồi với các kẻ canh giữ đặng coi việc ấy ra
làm sao. 59 Bấy giờ các thầy tế lễ cả và cả tòa
công luận kiếm chứng dối về Ngài, cho được
giết Ngài. 60 Dầu có nhiều người làm chứng dối
có mặt tại đó, song tìm không được chứng nào
cả. Sau hết, có hai người đến, 61 nói như vầy:
Người nầy đã nói Ta có thể phá đền thờ của
Đức Chúa Trời, rồi dựng lại trong ba ngày. 62
Thầy cả thượng phẩm bèn đứng dậy mà nói
với Ngài rằng: Những người nầy làm chứng
mà kiện ngươi, ngươi không thưa lại gì sao? 63
Nhưng Đức Chúa Jêsus cứ làm thinh. Thầy cả
thượng phẩm lại nói với Ngài rằng: Ta khiến
ngươi chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề, hãy
nói cho chúng ta, ngươi có phải là Đấng Christ,
Con Đức Chúa Trời chăng? 64 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Thật như lời; vả lại, ta nói cùng các
ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi
bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự
trên mây từ trời mà xuống. 65 Thầy cả thượng
phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói
phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm
chứng nữa sao? Các ngươi vừa nghe lời phạm
thượng đó, thì nghĩ làm sao? 66 Chúng trả lời
rằng: Nó đáng chết! 67 Họ bèn nhổ trên mặt
Ngài, đấm Ngài, lại có kẻ vả Ngài, 68 mà nói
rằng: Hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri đi; cho
chúng ta biết ai đánh ngươi. 69 Bấy giờ Phi-e-
rơ vẫn ngồi ngoài sân. Có một người đầy tớ gái
đến gần, mà nói cùng người rằng: Ngươi cũng
là kẻ ở với Jêsus, người Ga-li-lê. 70 Song Phi-e-
rơ chối trước mặt chúng mà rằng: Ta không
hiểu ngươi nói chi. 71 Khi đi ra ngoài cửa, lại
có một đầy tớ gái khác thấy người, bèn nói
cùng kẻ ở đó rằng: Người nầy cũng ở với Jêsus,
người Na-xa-rét. 72 Song Phi-e-rơ lại chối và
thề rằng: Ta chẳng hề biết người ấy. 73 Một
chặp nữa, những kẻ ở gần đó đến gần nói với
Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, ngươi cũng thuộc về
đảng ấy, vì tiếng nói của ngươi khai ngươi ra.
74 Người bèn rủa mà thề rằng: Ta không biết
người đó đâu! Tức thì gà gáy. 75 Phi-e-rơ nhớ
lại lời Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Trước khi
gà gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần. Đoạn, người đi
ra và khóc lóc cách đắng cay.

**27** Đến sáng mai, các thầy tế lễ cả và các
trưởng lão trong dân hội nghị nghịch cùng
Đức Chúa Jêsus để giết Ngài. 2 Khi đã trói Ngài
rồi, họ đem nộp cho Phi-lát, là quan tổng đốc. 3
Khi ấy, Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy Ngài bị
án, thì ăn năn, bèn đem ba chục miếng bạc trả
cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, 4 mà nói
rằng: Tôi đã phạm tội vì nộp huyết vô tội! Song
họ đáp rằng: Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc
kệ ngươi. 5 Giu-đa bèn ném bạc vào đền thờ,
liền trở ra, đi thắt cổ. 6 Nhưng các thầy tế lễ cả
lượm bạc và nói rằng: Không có phép để bạc
nầy trong kho thánh, vì là giá của huyết. 7 Rồi
họ bàn với nhau dùng bạc đó mua ruộng của kẻ
làm đồ gốm để chôn những khách lạ. 8 Nhân
đó, ruộng ấy đến nay còn gọi là "ruộng huyết."
9 Bấy giờ được ứng nghiệm lời đấng tiên tri
Giê-rê-mi đã nói rằng: Họ lấy ba chục bạc, là
giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên,
10 và đưa bạc ấy mà mua ruộng của kẻ làm đồ
gốm y như lời Chúa đã truyền cho ta. 11 Đức
Chúa Jêsus đứng trước quan tổng đốc, quan
hỏi rằng: Có phải ngươi là Vua của dân Giu-
đa không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như
lời. 12 Trong lúc các thầy tế lễ cả và các trưởng
lão kiện Ngài, Ngài không đối đáp gì hết. 13
Phi-lát bèn nói cùng Ngài rằng: Họ có nhiều
điều làm chứng kiện ngươi, ngươi há không
nghe đến sao? 14 Song Đức Chúa Jêsus không
đáp lại một lời gì, đến nỗi làm cho quan tổng
đốc lấy làm lạ lắm. 15 Phàm đến ngày lễ Vượt
qua, quan tổng đốc thường có lệ tha một tên

tù tùy ý dân muốn. 16 Đang lúc ấy, có một tên
phạm nổi tiếng, tên là Ba-ra-ba. 17 Khi chúng
đã nhóm lại, thì Phi-lát hỏi rằng: Các ngươi
muốn ta tha người nào, Ba-ra-ba hay là Jêsus
gọi là Christ? 18 Vì quan ấy biết bởi lòng ghen
ghét nên chúng đã nộp Ngài. 19 Quan tổng đốc
đang ngồi trên tòa án, vợ người sai thưa cùng
người rằng: Đừng làm gì đến người công bình
đó; vì hôm nay tôi đã bởi cớ người mà đau đớn
nhiều trong chiêm bao. 20 Song các thầy tế lễ
cả và các trưởng lão dỗ chúng hãy xin tha Ba-
ra-ba và giết Đức Chúa Jêsus 21 Quan tổng đốc
cất tiếng hỏi rằng: Trong hai người nầy, các
ngươi muốn ta tha ai? Chúng thưa rằng: Ba-
ra-ba. 22 Phi-lát nói rằng: Vậy, còn Jêsus gọi là
Christ, thì ta sẽ xử thế nào? Chúng đều trả lời
rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự! 23 Quan
hỏi: Song người nầy đã làm việc dữ gì? Chúng
lại kêu la lớn hơn rằng: Đóng đinh nó trên cây
thập tự! 24 Phi-lát thấy mình không thắng nổi
chi hết, mà sự ồn ào càng thêm, thì lấy nước
rửa tay trước mặt thiên hạ, mà nói rằng: Ta
không có tội về huyết của người nầy; điều đó
mặc kệ các ngươi. 25 Hết thảy dân chúng đều
đáp rằng: Xin huyết người lại đổ trên chúng
tôi và con cái chúng tôi! 26 Phi-lát bèn tha tên
Ba-ra-ba cho chúng; và khiến đánh đòn Đức
Chúa Jêsus, đoạn giao Ngài ra để đóng đinh
trên cây thập tự. 27 Lính của quan tổng đốc
bèn đem Đức Chúa Jêsus vào công đường, và
nhóm cả cơ binh vây lấy Ngài. 28 Họ cởi áo Ngài
ra, lấy áo điều mà khoác cho Ngài. 29 Đoạn, họ
đương một cái mão gai mà đội trên đầu, và để
một cây sậy trong tay hữu Ngài; rồi quì xuống
trước mặt Ngài mà nhạo báng rằng: Lạy Vua
của dân Giu-đa. 30 Họ nhổ trên Ngài, và lấy cây
sậy đánh đầu Ngài. 31 Khi đã nhạo báng Ngài
rồi, thì họ cởi áo điều ra mà mặc áo của Ngài
lại, rồi đem Ngài đi đóng đinh trên cây thập
tự. 32 Khi họ đi ra, gặp một người ở thành Sy-
ren tên là Si-môn; thì bắt người vác cây thập
tự của Đức Chúa Giê-xu. 33 Đã đi tới một chỗ
gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là chỗ cái Sọ, 34 họ cho
Ngài uống rượu trộn với mật đắng; song Ngài
nếm, thì không chịu uống. 35 Họ đã đóng đinh
Ngài trên cây thập tự rồi, thì bắt thăm mà chia
nhau áo xống của Ngài. 36 Rồi họ ngồi đó mà
canh giữ Ngài. 37 Phía trên đầu Ngài họ để cái
bảng đề chữ chỉ về án Ngài, rằng: Người Nầy
Là Jêsus, Vua Dân Giu-đa. 38 Cũng lúc đó, họ
đóng đinh hai tên trộm cướp với Ngài, một tên
ở cây thập tự bên hữu, một tên ở cây thập tự
bên tả. 39 Những kẻ đi ngang qua đó chê cười
Ngài, lắc đầu, 40 mà nói rằng: Ngươi là kẻ phá
đền thờ và dựng lại trong ba ngày, hãy cứu lấy
mình đi! Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy
xuống khỏi cây thập tự! 41 Các thầy tế lễ cả,
các thầy thông giáo và các trưởng lão cũng
nhạo Ngài rằng: 42 Nó đã cứu kẻ khác mà cứu
mình không được. Nếu phải Vua dân Y-sơ-ra-
ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự đi, thì
chúng ta mới tin. 43 Nó nhờ cậy Đức Chúa Trời;
nếu Đức Chúa Trời yêu nó thì bây giờ Ngài phải
giải cứu cho, vì nó đã nói rằng: Ta là Con Đức
Chúa Trời. 44 Hai tên trộm cướp bị đóng đinh
trên cây thập tự với Ngài cũng nhiếc móc Ngài
như vậy. 45 Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín,
khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. 46 Ước chừng
giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên
rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là:
Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao
Ngài lìa bỏ tôi? 47 Có mấy người đứng đó, nghe
kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. 48 Liền có một
người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông
đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà
đưa cho Ngài uống. 49 Nhưng kẻ khác thì lại
nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải
cứu nó chăng. 50 Đức Chúa Jêsus lại kêu lên
một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. 51 Và nầy,
cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên
chí dưới, đất thì rúng động, đá lớn bể ra, 52
mồ mả mở ra, và nhiều thây của các thánh qua
đời được sống lại. 53 Sau khi Đức Chúa Jêsus
đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi
vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người
thấy. 54 Thầy đội và những lính cùng với người

canh giữ Đức Chúa Jêsus, thấy đất rúng động
và những điều xảy đến, thì sợ hãi lắm, mà nói
rằng: Thật người nầy là Con Đức Chúa Trời. 55
Vả, có nhiều người đàn bà đứng coi ở đàng xa,
là người đã đi theo Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-
lê để hầu việc Ngài. 56 Trong những đàn bà đó
có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri, mẹ của Gia-cơ và
Giô-sép, và mẹ hai con trai của Xê-bê-đê. 57
Đến chiều tối, có một người giàu, ở thành A-ri-
ma-thê, tên là Giô-sép, chính là một môn đồ
của Đức Chúa Jêsus, 58 đến nơi Phi-lát mà xin
xác Đức Chúa Jêsus. Phi-lát bèn truyền cho. 59
Giô-sép lấy xác Ngài mà bọc trong tấm vải liệm
trắng, 60 và đưa để trong một cái huyệt mới mà
người đã khiến đục cho mình trong hòn đá;
đoạn, lăn một hòn đá lớn đến trước cửa mồ, rồi
đi. 61 Có Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác ở đó,
ngồi đối ngang huyệt. 62 Đến ngày mai (là ngày
sau ngày sắm sửa), các thầy tế lễ cả và người
Pha-ri-si cùng nhau đến Phi-lát 63 mà nói rằng:
Thưa chúa, chúng tôi nhớ người gian dối nầy,
khi còn sống, có nói rằng: Khỏi ba ngày thì ta sẽ
sống lại. 64 Vậy, xin hãy cắt người canh mả cẩn
thận cho đến ngày thứ ba, kẻo môn đồ nó đến
lấy trộm xác đi, rồi nói với chúng rằng: Ngài đã
từ kẻ chết sống lại. Sự gian dối sau đó sẽ tệ hơn
sự gian dối trước. 65 Phi-lát nói với họ rằng:
Các ngươi có lính canh; hãy đi canh giữ theo ý
các ngươi. 66 Vậy, họ đi, niêm phong mả Ngài
lại, cắt lính canh giữ, lấy làm chắc chắn lắm.

**28** Sau ngày Sa-bát, ngày thứ nhất trong tuần
lễ, lúc tưng tưng sáng, có Ma-ri Ma-đơ-
len và Ma-ri khác đến thăm mộ. 2 Và nầy, đất
rúng động dữ dội, vì có thiên sứ của Chúa ở
trên trời xuống, đến lăn hòn đá ra mà ngồi ở
trên. 3 Hình dong của thiên sứ giống như chớp
nháng, và áo trắng như tuyết. 4 Vì đó, những
lính canh sợ hãi run rẩy, trở nên như người
chết. 5 Song thiên sứ nói cùng các người đàn
bà đó rằng: Các ngươi đừng sợ chi cả; vì ta biết
các ngươi tìm Đức Chúa Jêsus, là Đấng bị đóng
đinh trên thập tự giá. 6 Ngài không ở đây đâu;
Ngài sống lại rồi, như lời Ngài đã phán. Hãy
đến xem chỗ Ngài đã nằm; 7 và hãy đi mau nói
cho môn đồ Ngài hay rằng Ngài đã từ kẻ chết
sống lại. Đây nầy, Ngài đi trước các ngươi qua
xứ Ga-li-lê; ở đó, các ngươi sẽ thấy Ngài. Aáy,
ta đã bảo các ngươi. 8 Hai người đàn bà đó bèn
vội vàng ra khỏi mộ, vừa sợ vừa cả mừng, chạy
báo tin cho các môn đồ. 9 Nầy, Đức Chúa Jêsus
gặp hai người đàn bà đó, thì phán rằng: Mừng
các ngươi! Hai người cùng đến gần ôm chân
Ngài, và thờ lạy Ngài. 10 Đức Chúa Jêsus bèn
phán rằng: Đừng sợ chi cả; hãy đi bảo cho anh
em ta đi qua xứ Ga-li-lê, ở đó sẽ thấy ta. 11
Trong khi hai người đàn bà đó đi đường, thì có
mấy tên lính canh vào thành thuật lại cho các
thầy tế lễ cả biết mọi việc đã xảy đến. 12 Các
thầy bèn nhóm lại cùng các trưởng lão đặng
bàn luận, xong rồi, thì họ cho những lính đó
nhiều tiền bạc, 13 mà dặn rằng: Các ngươi hãy
nói rằng: Môn đồ nó đã đến lúc ban đêm, khi
chúng tôi đang ngủ, mà lấy trộm nó đi. 14 Nếu
điều ấy thấu tai quan tổng đốc, thì chúng ta
sẽ khuyên giải người, và làm cho các ngươi
khỏi lo sợ. 15 Mấy tên lính đó lấy bạc, và làm
theo như lời. Tiếng ấy đã đồn ra trong dân Giu-
đa cho đến ngày nay. 16 Mười một môn đồ, đi
qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Jêsus
đã chỉ cho. 17 Khi môn đồ thấy Ngài, thì thờ
lạy Ngài; nhưng có một vài người nghi ngờ. 18
Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ
như vầy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới
đất đã giao cho ta. 19 Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn
dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức
Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, 20 và
dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho
các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi
luôn cho đến tận thế. (aiōn g165)

# Mác

1 Đầu Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, là
Con Đức Chúa Trời. 2 Như đã chép trong
sách tiên tri Ê-sai rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến
trước mặt ngươi, Người sẽ dọn đường cho
ngươi. 3 Có tiếng kêu trong đồng vắng rằng:
Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài;
4 Giăng đã tới, trong đồng vắng vừa làm vừa
giảng phép báp-tem ăn năn, cho được tha tội. 5
Cả xứ Giu-đê và hết thảy dân sự thành Giê-ru-
sa-lem đều đến cùng người, xưng tội mình và
chịu người làm phép báp tem dưới sông Giô-
đanh. 6 Giăng mặc áo lông lạc đà, buộc dây
lưng da ngang hông; ăn những châu chấu và
mật ong rừng. 7 Người giảng dạy rằng: Có Đấng
quyền phép hơn ta đến sau ta; ta không đáng
cúi xuống mở dây giày Ngài. 8 Ta làm phép
báp-tem cho các ngươi bằng nước; nhưng Ngài
sẽ làm phép báp-tem cho các ngươi bằng Đức
Thánh Linh. 9 Vả, trong những ngày đó, Đức
Chúa Jêsus đến từ Na-xa-rét là thành xứ Ga-li-
lê, và chịu Giăng làm phép báp-tem dưới sông
Giô-đanh. 10 Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy
các từng trời mở ra, và Đức Thánh Linh ngự
xuống trên mình Ngài như chim bồ câu. 11 Lại
có tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con
yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường. 12 Tức
thì Đức Thánh Linh giục Ngài đến nơi đồng
vắng. 13 Ngài ở nơi đồng vắng chịu quỉ Sa-tan
cám dỗ bốn mươi ngày, ở chung với thú rừng,
và có thiên sứ hầu việc Ngài. 14 Sau khi Giăng
bị tù, Đức Chúa Jêsus đến xứ Ga-li-lê, giảng
Tin Lành của Đức Chúa Trời, 15 mà rằng: K”
đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các
ngươi hãy ăn năn và tin đạo Tin Lành. 16 Ngài
đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy Si-môn với
Anh-rê, em người, đang thả lưới dưới biển;
vì hai người vốn làm nghề chài. 17 Đức Chúa
Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Hãy theo ta, và
ta sẽ khiến các ngươi trở nên tay đánh lưới
người. 18 Tức thì hai người bỏ chài lưới mà
theo Ngài. 19 Đi một đỗi xa xa, Ngài thấy Gia-
cơ, con Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang vá lưới
trong thuyền. 20 Ngài liền kêu hai người; thì họ
để Xê-bê-đê, cha mình, ở lại trong thuyền với
mấy người làm thuê, mà theo Ngài. 21 Kế đó, đi
đến thành Ca-bê-na-um; nhằm ngày Sa-bát, tức
thì Đức Chúa Jêsus vào nhà hội, khởi dạy dỗ
tại đó. 22 Chúng đều cảm động về sự dạy dỗ
của Ngài, vì Ngài dạy như có quyền phép, chớ
chẳng phải như các thầy thông giáo đâu. 23 Vả,
cũng một lúc ấy, trong nhà hội có người bị tà
ma ám, 24 kêu lên rằng: Hỡi Jêsus, người Na-
xa-rét, chúng tôi với Ngài có sự gì chăng? Ngài
đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là
Đấng Thánh của Đức Chúa Trời. 25 Nhưng Đức
Chúa Jêsus nghiêm trách nó rằng: Hãy nín đi, ra
khỏi người nầy. 26 Tà ma bèn vật mạnh người
ấy, cất tiếng kêu lớn, và ra khỏi người. 27 Ai nấy
đều lấy làm lạ, đến nỗi hỏi nhau rằng: Cái gì
vậy? Sự dạy mới sao! Người nầy lấy quyền phép
sai khiến đến tà ma, mà nó cũng phải vâng lời!
28 Danh tiếng Đức Chúa Jêsus tức thì đồn ra
khắp cả miền xung quanh xứ Ga-li-lê. 29 Vừa ở
nhà hội ra, Chúa và môn đồ đi với Gia-cơ cùng
Giăng vào nhà Si-môn và Anh-rê. 30 Vả, bà gia
Si-môn đang nằm trên giường, đau rét; tức thì
chúng thưa với Ngài về chuyện người. 31 Ngài
bèn lại gần, cầm tay người đỡ dậy; bịnh rét dứt
đi, và người bắt tay hầu hạ. 32 Đến chiều, mặt
trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ bịnh và kẻ bị
quỉ ám đến cùng Ngài. 33 Cả thành nhóm lại
trước cửa. 34 Ngài chữa lành nhiều kẻ đau các
thứ bịnh, và đuổi nhiều quỉ, chẳng cho phép
các quỉ nói ra, vì chúng nó biết Ngài. 35 Sáng
hôm sau trời còn mờ mờ, Ngài chờ dậy, bước
ra, đi vào nơi vắng vẻ, và cầu nguyện tại đó. 36
Si-môn cùng đồng bạn đi tìm Ngài. 37 Khi kiếm
được thì thưa rằng: Hết thảy đang tìm thầy.
38 Ngài phán: Chúng ta hãy đi nơi khác, trong
những làng xung quanh đây, để ta cũng giảng
đạo ở đó nữa; vì ấy là cốt tại việc đó mà ta đã
đến. 39 Ngài trải khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy
trong các nhà hội và đuổi quỉ. 40 Có một người
phung đến cùng Ngài, quì xuống cầu xin rằng:

Nếu Chúa khứng, có thể khiến tôi sạch được. 41
Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, giơ tay
rờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi.
42 Liền khi đó, phung lặn mất, người trở nên
sạch. 43 Tức thì Đức Chúa Jêsus cho người ra,
lấy giọng nghiêm phán rằng: 44 Hãy giữ chớ tỏ
điều đó cùng ai; song khá đi tỏ mình cùng thầy
tế lễ, và vì ngươi được sạch, hãy dâng của lễ
theo như Môi-se dạy, để điều đó làm chứng cho
họ. 45 Nhưng người ấy đi, đồn việc đó ra, tới
đâu cũng thuật chuyện, đến nỗi Chúa Giê-xu
không vào thành cách rõ ràng được nữa; song
Ngài ở ngoài, tại nơi vắng vẻ; và người ta từ
bốn phương đều đến cùng Ngài.

2 Khỏi một vài ngày, Đức Chúa Jêsus trở vào
thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài
ở trong nhà. 2 Họ họp lại tại đó đông lắm, đến
nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài
giảng đạo cho họ nghe. 3 Bấy giờ có mấy kẻ đem
tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người
khiêng. 4 Nhưng, vì đông người, không lại gần
Ngài được, nên dở mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi,
rồi do lỗ đó dòng giường người bại nằm xuống.
5 Đức Chúa Jêsus thấy đức tin họ, bèn phán
cùng kẻ bại rằng: Hỡi con ta, tội lỗi ngươi đã
được tha. 6 Vả, có mấy thầy thông giáo ngồi
đó, nghĩ thầm rằng: 7 Sao người nầy nói như
vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài một
mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được
chăng? 8 Đức Chúa Jêsus trong trí đã hiểu họ tự
nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các ngươi
bàn luận trong lòng thế ấy? 9 Nay bảo kẻ bại
rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người
rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều
ấy điều nào dễ hơn? 10 Vả, để cho các ngươi
biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì
Ngài phán cùng kẻ bại rằng: 11 Ta biểu ngươi,
hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. 12 Kẻ bại
đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt
thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi
khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa
hề thấy việc thế nầy. 13 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus
trở lại về phía mé biển; cả dân chúng đến cùng
Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ. 14 Ngài vừa đi qua
thấy Lê-vi, con A-phê, đang ngồi tại sở thâu
thuế, thì phán cùng người rằng: Hãy theo ta.
Người đứng dậy theo Ngài. 15 Đức Chúa Jêsus
đang ngồi ăn tại nhà Lê-vi, có nhiều người thâu
thuế và kẻ có tội đồng bàn với Ngài và môn đồ
Ngài; vì trong bọn đó có nhiều kẻ theo Ngài
rồi. 16 Các thầy thông giáo thuộc phe người
Pha-ri-si thấy Ngài ăn với bọn thâu thuế và kẻ
phạm tội, thì nói với môn đồ Ngài rằng: Người
cùng ăn với kẻ thâu thuế và kẻ có tội sao! 17
Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán cùng họ
rằng: Chẳng phải kẻ mạnh khỏe cần thầy thuốc
đâu, nhưng là kẻ có bịnh; ta chẳng phải đến
gọi người công bình, nhưng gọi kẻ có tội. 18
Vả, môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si đều
kiêng ăn. Có người đến thưa cùng Đức Chúa
Jêsus rằng: Bởi cớ nào môn đồ của Giăng và
môn đồ của người Pha-ri-si đều kiêng ăn, còn
môn đồ của thầy không kiêng ăn? 19 Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Bạn hữu của chàng rể có kiêng
ăn được trong khi chàng rể còn ở cùng mình
chăng? Hễ chàng rể còn ở với họ đến chừng
nào, thì họ không thể kiêng ăn được đến chừng
nấy. 20 Song tới k" chàng rể phải đem đi khỏi
họ, trong ngày đó họ sẽ kiêng ăn. 21 Không
ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; nếu vậy thì
miếng nỉ mới chằng rách áo cũ, mà đàng rách
càng xấu thêm. 22 Cũng không ai đổ rượu mới
vào bầu da cũ; nếu vậy, rượu làm vỡ bầu, rượu
mất và bầu cũng chẳng còn. 23 Nhằm ngày Sa-
bát, Đức Chúa Jêsus đi qua đồng lúa mì; đang đi
đường, môn đồ Ngài bứt bông lúa mì. 24 Các
người Pha-ri-si bèn nói cùng Ngài rằng: Coi kìa,
sao môn đồ thầy làm điều không nên làm trong
ngày Sa-bát? 25 Ngài đáp rằng: Các ngươi chưa
đọc đến sự vua Đa-vít làm trong khi vua cùng
những người đi theo bị túng đói hay sao? 26
Thế nào trong đời A-bi-tha làm thầy cả thượng
phẩm, vua ấy vào đền Đức Chúa Trời, ăn bánh
bày ra, lại cũng cho những người đi theo ăn
nữa, dầu bánh ấy chỉ những thầy tế lễ mới

được phép ăn thôi? 27 Đoạn, Ngài lại phán: Vì
loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải
vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người. 28 Vậy
thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát.

3 Lần khác, Đức Chúa Jêsus vào nhà hội, ở đó
có một người nam teo bàn tay. 2 Chúng rình
xem thử Ngài có chữa người đó trong ngày Sa-
bát chăng, đặng cáo Ngài. 3 Ngài phán cùng
người teo tay rằng: hãy dậy, đứng chính giữa
đây. 4 rồi Ngài hỏi họ rằng: trong ngày Sa-bát,
nên làm việc lành hay việc dữ, cứu người hay
giết người? Nhưng họ đều nín lặng. 5 Bấy giờ,
Ngài lấy mắt liếc họ, vừa giận vừa buồn vì lòng
họ cứng cỏi, rồi phán cùng người nam rằng:
hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì tay được lành.
6 Các người Pha-ri-si đi ra, tức thì bàn luận với
phe Hê-rốt nghịch cùng Ngài, đặng giết Ngài
đi. 7 Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ Ngài lánh ra
nơi bờ biển, có đoàn dân đông lắm từ xứ Ga-li-
lê đến theo Ngài. Từ xứ Giu-đê, 8 thành Giê-
ru-sa-lem, xứ Y-đu-mê, xứ bên kia sông Giô-
đanh, miền xung quanh thành Ty-rơ và thành
Si-đôn cũng vậy, dân đông lắm, nghe nói mọi
việc Ngài làm, thì đều đến cùng Ngài. 9 Bởi cớ
dân đông, nên Ngài biểu môn đồ sắm cho mình
một chiếc thuyền nhỏ sẵn sàng, đặng cho khỏi
bị chúng lấn ép Ngài quá. 10 Vì Ngài đã chữa
lành nhiều kẻ bịnh, nên nỗi ai nấy có bịnh chi
cũng đều áp đến gần để rờ Ngài. 11 Khi tà ma
thấy Ngài, bèn sấp mình xuống nơi chân Ngài
mà kêu lên rằng: Thầy là Con Đức Chúa Trời! 12
Song Ngài nghiêm cấm chúng nó chớ tỏ cho ai
biết mình. 13 Kế đó, Đức Chúa Jêsus lên trên
núi, đòi những người Ngài muốn, thì những
người ấy đến kề Ngài. 14 Ngài bèn lập mười hai
người, gọi là sứ đồ, để ở cùng Ngài và sai đi
giảng đạo, 15 lại ban cho quyền phép đuổi quỉ.
16 Nầy là mười hai sứ đồ Ngài đã lập: Si-môn,
Ngài đặt tên là Phi-e-rơ; 17 Gia-cơ con Xê-bê-
đê, và Giăng em Gia-cơ, Ngài đặt tên hai người
là Bô-a-nẹt, nghĩa là con trai của sấm sét; 18
Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Thô-
ma, Gia-cơ con A-phê, Tha-đê, Si-môn người
Ca-na-an, 19 và Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, chính tên
nầy đã phản Ngài. 20 Đức Chúa Jêsus cùng môn
đồ vào trong một cái nhà; đoàn dân lại nhóm
họp tại đó, đến nỗi Ngài và môn đồ không ăn
được. 21 Những bạn hữu Ngài nghe vậy, bèn
đến để cầm giữ Ngài; vì người ta nói Ngài đã
mất trí khôn. 22 Có các thầy thông giáo ở thành
Giê-ru-sa-lem xuống, nói rằng: Người bị quỉ
Bê-ên-xê-bun ám, và nhờờờờờ chúa quỉ mà
ttttttrừ quỉ. 23 Song Đức Chúa Jêsus kêu họ
đến, dùng lời thí dụ mà phán rằng: Sao quỉ Sa-
tan đuổi được quỉ Sa-tan? 24 Nếu một nước tự
chia nhau, thì nước ấy không thể còn được; 25
lại nếu một nhà tự chia nhau, thì nhà ấy không
thể còn được. 26 Vậy, nếu quỉ Sa-tan tự dấy lên
nghịch cùng mình, tất nó bị chia xé ra, không
thể còn được; song nó đã gần đến cùng rồi. 27
Chẳng ai có thể vào nhà một người mạnh sức
cướp lấy của người, mà trước hết không trói
người lại; phải trói người lại, rồi mới cướp nhà
người được. 28 Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
mọi tội lỗi sẽ tha cho con cái loài người, và hết
thảy những lời phạm thượng họ sẽ nói ra cũng
vậy; 29 nhưng ai sẽ nói phạm đến Đức Thánh
Linh thì chẳng hề được tha, phải mắc tội đời
đời. (aiōn g165, aiōnios g166) 30 Ngài phán như vậy,
vì họ nói rằng: Người bị tà ma ám. 31 Mẹ và anh
em Ngài đến, đứng ngoài sai kêu Ngài. Đoàn
dân vẫn ngồi chung quanh Ngài. 32 Có kẻ thưa
rằng: Nầy, mẹ và anh em thầy ở ngoài kia đang
tìm thầy. 33 Song Ngài phán cùng họ rằng: Ai
là mẹ ta, ai là anh em ta? 34 Ngài lại đưa mắt
liếc những kẻ ngồi chung quanh mình mà phán
rằng: Kìa là mẹ ta và anh em ta! 35 Ai làm theo
ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em,
và mẹ ta vậy.

4 Đức Chúa Jêsus lại khởi sự giảng dạy nơi
bờ biển; có một đoàn dân đông lắm nhóm
lại xung quanh Ngài, Ngài bước lên trong một
chiếc thuyền và ngồi đó, còn cả đoàn dân thì
ở trên đất nơi mé biển. 2 Ngài lấy thí dụ dạy

dỗ họ nhiều điều, và trong khi dạy, Ngài phán
rằng: 3 Hãy nghe. Có người gieo giống đi ra
đặng gieo. 4 Khi đang gieo, một phần giống rơi
dọc đường, chim đến ăn hết. 5 Một phần khác
rơi nhằm nơi đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, tức
thì mọc lên, vì bị lấp không sâu; 6 nhưng khi
mặt trời đã mọc, thì bị đốt, và bởi không có
rễ, nên phải héo. 7 Một phần khác rơi nhằm
bụi gai; gai mọc rậm lên làm cho nghẹt ngòi,
và không kết quả. 8 Một phần khác nữa rơi
nhằm nơi đất tốt, thì kết quả, lớn lên và nẩy nở
ra; một hột ra ba chục, hột khác sáu chục, hột
khác một trăm. 9 Ngài lại phán rằng: Ai có tai
mà nghe, hãy nghe. 10 Khi Đức Chúa Jêsus ở
một mình, những kẻ xung quanh Ngài cùng
mười hai sứ đồ hỏi Ngài về các lời thí dụ. 11
Ngài phán rằng: Sự mầu nhiệm của nước Đức
Chúa Trời đã tỏ ra cho các ngươi; nhưng về
phần người ngoài, thì dùng cách thí dụ để dạy
mọi sự, 12 hầu cho họ xem thì xem mà không
thấy, nghe thì nghe mà không hiểu; e họ hối
cải mà được tha tội chăng. 13 Đoạn, Ngài phán
rằng: Các ngươi không hiểu thí dụ ấy sao? Vậy
thì thế nào hiểu mọi thí dụ được? 14 Người
gieo giống ấy là gieo đạo. 15 Những kẻ ở dọc
đường là kẻ đã chịu đạo gieo nơi mình; nhưng
vừa mới nghe đạo, tức thì quỉ Sa-tan đến, cướp
lấy đạo đã gieo trong lòng họ đi. 16 Cũng vậy,
những người chịu giống gieo nơi đất đá sỏi, là
những kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy;
17 song vì trong lòng họ không có rễ, chỉ tạm
thời mà thôi, nên nỗi gặp khi vì cớ đạo mà xảy
ra sự cực khổ, bắt bớ, thì liền vấp phạm. 18
Còn những kẻ chịu giống gieo nơi bụi gai, là kẻ
đã nghe đạo; 19 song sự lo lắng về đời nầy, sự
mê đắm về giàu sang, và các sự tham muốn
khác thấu vào lòng họ, làm cho nghẹt ngòi
đạo, và trở nên không trái. (aiōn g165) 20 Nhưng,
những người chịu giống gieo vào nơi đất tốt,
là kẻ nghe đạo, chịu lấy và kết quả, một hột
ra ba chục, hột khác sáu chục, hột khác một
trăm. 21 Ngài lại phán cùng họ rằng: Có ai đem
đèn để dưới cái thùng hoặc dưới cái giường
chăng? Há chẳng phải để trên chân đèn sao? 22
Vì chẳng có điều chi kín mà không phải lộ ra,
chẳng có điều chi giấu mà không phải rõ ràng.
23 Nếu ai có tai mà nghe, hãy nghe! 24 Ngài lại
phán rằng: Hãy cẩn thận về điều mình nghe.
Người ta sẽ đong cho các ngươi bằng lường
các ngươi đã đong cho, và thêm vào đó nữa. 25
Vì sẽ ban thêm cho kẻ nào có; nhưng kẻ nào
không có, sẽ bị cất lấy điều mình đã có. 26 Ngài
lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như
một người vải giống xuống đất; 27 người ngủ
hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nẩy chồi mọc
lên, mà người không biết thể nào. 28 Vì đất tự
sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông,
đoạn bông kết thành hột. 29 Khi hột đã chín,
người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã
đến. 30 Ngài lại phán rằng: Chúng ta sánh nước
Đức Chúa Trời với chi, hay lấy thí dụ nào mà
tỏ ra? 31 Nước ấy giống như một hột cải: khi
người ta gieo, nó nhỏ hơn hết các hột giống
trên đất; 32 song khi gieo rồi, nó mọc lên, trở
lớn hơn mọi thứ rau, và nứt ra nhành lớn, đến
nỗi chim trời núp dưới bóng nó được. 33 Aáy
bởi nhiều lời thí dụ như cách ấy mà Ngài giảng
đạo cho họ, tùy theo sức họ nghe được. 34 Ngài
chẳng hề giảng cho chúng mà không dùng thí
dụ; nhưng, khi ở riêng, Ngài cắt nghĩa hết cho
môn đồ mình. 35 Đến chiều ngày ấy, Ngài phán
cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy qua bờ bên
kia. 36 Khi cho dân chúng tan về rồi, Đức Chúa
Jêsus cứ ở trong thuyền, và môn đồ đưa Ngài
đi; cũng có các thuyền khác cùng đi nữa. 37 Vả,
có cơn bão lớn nổi lên, sóng tạt vào thuyền,
đến nỗi gần đầy nước; 38 nhưng Ngài đang ở
đằng sau lái, dựa gối mà ngủ. Môn đồ thức
Ngài dậy mà thưa rằng: Thầy ôi, thầy không lo
chúng ta chết sao? 39 Ngài bèn thức dậy, quở
gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi, lặng đi!
Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ. 40 Đoạn,
Ngài phán cùng môn đồ rằng: Sao các ngươi
sợ? Chưa có đức tin sao? 41 Môn đồ kinh hãi
lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người nầy là ai,
mà gió và biển cũng đều vâng lịnh người?

5 Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ qua đến bờ
biển bên kia, trong miền Giê-ra-sê. 2 Ngài
mới ở trên thuyền bước xuống, tức thì có một
người bị tà ma ám từ nơi mồ mả đi ra đến
trước mặt Ngài. 3 Người thường ở nơi mồ mả,
dẫu dùng xiềng sắt cũng chẳng ai cột trói được
nữa; 4 vì nhiều lần người bị cùm chân hoặc
bị xiềng, rồi bẻ xiềng tháo cùm, không ai có
sức trị được. 5 Người cứ ở nơi mồ mả và trên
núi, ngày đêm kêu la và lấy đá đánh bầm mình.
6 Người thấy Đức Chúa Jêsus ở đằng xa, chạy
lại sấp mình xuống trước mặt Ngài, 7 mà kêu
lớn rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa
Trời rất cao, tôi với Ngài có sự gì chăng? Tôi
nhân danh Đức Chúa Trời mà khẩn cầu Ngài,
xin đừng làm khổ tôi. 8 Vì Đức Chúa Jêsus vừa
phán cùng nó rằng: Hỡi tà ma, phải ra khỏi
người nầy. 9 Ngài lại hỏi rằng: Mầy tên gì?
Thưa rằng: Tên tôi là Quân đội; vì chúng tôi
đông. 10 Nó lại van xin Ngài đừng đuổi chúng
nó ra khỏi miền đó. 11 Vả, chỗ đó, tại trên núi,
có một bầy heo đông đang ăn. 12 Các quỉ cầu
xin Ngài rằng: Xin khiến chúng tôi đến với
bầy heo ấy, để chúng tôi nhập vào chúng nó.
Đức Chúa Jêsus cho phép. 13 Các tà ma ra khỏi
người đó, bèn nhập vào bầy heo, bầy heo từ
trên bực cao vụt đâm đầu xuống biển. Có độ
hai ngàn con heo chết chìm cả dưới biển. 14
Những kẻ chăn heo trốn, đồn tin nầy ra khắp
trong thành và trong nhà quê; 15 dân sự đổ
ra đặng xem điều đã xảy đến. Vậy, chúng đến
cùng Đức Chúa Jêsus, thấy người đã bị nhiều
quỉ ám, đang ngồi, mặc quần áo, trí khôn bình
tĩnh, thì sợ hãi lắm. 16 Những người đã thấy
việc đó, thuật cho họ nghe chuyện đã xảy đến
cho kẻ bị quỉ ám và bầy heo. 17 Chúng bèn xin
Ngài ra khỏi địa phận mình. 18 Lúc Ngài đang
bước vào thuyền, người trước đã bị quỉ ám xin
ở lại với Ngài. 19 Nhưng Đức Chúa Jêsus không
cho, phán rằng: Hãy về nhà ngươi, nơi bạn hữu
ngươi, mà thuật lại cho họ điều lớn lao thể nào
Chúa đã làm cho ngươi, và Ngài đã thương xót
ngươi cách nào. 20 Vậy, người đi, đồn ra trong
xứ Đê-ca-bô-lơ những điều lớn lao thể nào mà
Đức Chúa Jêsus đã làm cho mình; ai nấy đều lấy
làm lạ. 21 Khi Đức Chúa Jêsus lại xuống thuyền
qua bờ bên kia, có đoàn dân đông nhóm họp
chung quanh Ngài. Ngài đứng trên bờ biển.
22 Bấy giờ, có một người trong những người
cai nhà hội, tên là Giai ru, đến, thấy Đức Chúa
Jêsus, bèn gieo mình nơi chân Ngài; 23 nài xin
mà rằng: Con gái nhỏ tôi gần chết; xin Chúa
đến, đặt tay trên nó, đặng nó lành mạnh và
sống. 24 Đức Chúa Jêsus đi với người; đoàn dân
đông cùng đi theo và lấn ép Ngài. 25 Vả, tại
đó có một người đàn bà bị bịnh mất huyết đã
mười hai năm, 26 bấy lâu chịu khổ sở trong
tay nhiều thầy thuốc, hao tốn hết tiền của, mà
không thấy đỡ gì; bịnh lại càng nặng thêm. 27
Người đã nghe tin về Đức Chúa Jêsus, bèn lẩn
vào đằng sau giữa đám đông, mà rờ áo Ngài. 28
Vì người nói rằng: Nếu ta chỉ rờ đến áo Ngài
mà thôi, thì ta sẽ được lành. 29 Cùng một lúc
ấy, huyết lậu liền cầm lại; người nghe trong
mình đã được lành bịnh. 30 Tức thì Đức Chúa
Jêsus tự biết có sức mạnh đã ra từ mình, bèn
xây lại giữa đám đông mà hỏi rằng: Ai đã rờ áo
ta? 31 Môn đồ thưa rằng: Thầy thấy đám đông
lấn ép thầy, thầy còn hỏi rằng: Ai rờ đến ta? 32
Ngài nhìn chung quanh mình để xem người đã
làm điều đó. 33 Người đàn bà biết sự đã xảy đến
cho mình, bèn run sợ đến gieo mình dưới chân
Ngài, tỏ hết tình thật. 34 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hỡi con gái ta, đức tin con đã cứu con;
hãy đi cho bình an và được lành bịnh. 35 Đang
khi Ngài còn phán, có kẻ đến từ nhà người cai
nhà hội mà nói với người rằng: Con gái ông đã
chết rồi; còn phiền Thầy làm chi? 36 Nhưng
Đức Chúa Jêsus chẳng màng đến lời ấy, phán
cùng cai nhà hội rằng: Đừng sợ, chỉ tin mà thôi.
37 Ngài chẳng cho ai theo mình, trừ ra Phi-e-rơ,
Gia-cơ, và Giăng là em là Gia-cơ. 38 Khi đã đến
nhà người cai nhà hội, Ngài thấy chúng làm om
sòm, kẻ khóc người kêu lớn tiếng. 39 Vào nhà
rồi, Ngài phán cùng chúng rằng: Sao các ngươi
làm ồn ào và khóc lóc vậy? Đứa trẻ chẳng phải

chết, song nó ngủ. 40 Chúng nhạo báng Ngài.
Ngài bèn đuổi chúng ra hết, đem cha mẹ đứa
trẻ với những kẻ theo Ngài, cùng vào chỗ nó
nằm. 41 Ngài nắm tay nó mà phán rằng: Ta-li-
tha Cu-mi; nghĩa là: Hỡi con gái nhỏ, ta truyền
cho mầy, hãy chờ dậy. 42 Tức thì đứa gái chờ
dậy mà bước đi, vì đã lên mười hai tuổi. Chúng
rất lấy làm lạ. 43 Ngài cấm ngặt chúng đừng
cho ai biết sự ấy, và truyền cho đứa trẻ ăn.

6 Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó, đến quê hương
mình, có các môn đồ cùng đi theo. 2 Đến
ngày Sa-bát, Ngài bắt đầu dạy dỗ trong nhà hội;
thiên hạ nghe Ngài, lấy làm lạ mà nói rằng:
Người bởi đâu được những điều nầy? Sự khôn
sáng mà người được ban cho là gì, và thể nào
tay người làm được những phép lạ dường ấy?
3 Có phải người là thợ mộc, con trai Ma-ri, anh
em với Gia-cơ, Giô-sê, Giu-đê, và Si-môn chăng?
Chị em người há chẳng phải ở giữa chúng ta
đây ư? Chúng bèn vấp phạm vì cớ Ngài. 4 Song
Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Đấng tiên
tri chỉ bị quê hương mình, bà con mình và
trong nhà mình khinh dể mà thôi. 5 ỳ đó, Ngài
không làm phép lạ nào được, chỉ đặt tay chữa
lành một vài người đau ốm; 6 và Ngài lấy làm
lạ vì chúng chẳng tin. Rồi Ngài đi khắp các làng
gần đó mà giảng dạy. 7 Ngài bèn kêu mười hai
sứ đồ, bắt đầu sai đi từng đôi, ban quyền phép
trừ tà ma. 8 Ngài truyền cho sứ đồ đi đường
đừng đem chi theo hết, hoặc bánh, hoặc bao,
hoặc tiền bạc trong dây lưng, chỉ đem một cây
gậy mà thôi; 9 chỉ mang dép, đừng mặc hai
áo. 10 Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hễ nhà nào
các ngươi sẽ vào, hãy cứ ở đó, cho đến khi đi.
11 Nếu có chỗ nào, người ta không chịu tiếp
các ngươi, và cũng không nghe các ngươi nữa,
thì hãy đi khỏi đó, và phủi bụi đã dính chân
mình, để làm chứng cho họ. 12 Vậy, các sứ đồ
đi ra, giảng cho người ta phải ăn năn; 13 đuổi
nhiều ma quỉ, xức dầu cho nhiều kẻ bịnh và
chữa cho được lành. 14 Vả, vua Hê-rốt nghe nói
về Đức Chúa Jêsus (vì danh tiếng Ngài đã trở
nên lừng lẫy), thì nói rằng: Giăng, là người làm
phép báp-tem, đã từ kẻ chết sống lại; cho nên
tự người làm ra các phép lạ. 15 Người thì nói:
Aáy là Ê-li; kẻ thì nói: Aáy là đấng tiên tri, như
một trong các đấng tiên tri đời xưa. 16 Nhưng
Hê-rốt nghe vậy, thì nói rằng: Aáy là Giăng mà
ta đã truyền chém, người đã sống lại. 17 Số là,
Hê-rốt đã sai người bắt Giăng, và truyền xiềng
lại cầm trong ngục, bởi cớ Hê-rô-đia, vợ Phi-líp
em vua, vì vua đã cưới nàng, 18 và Giăng có can
vua rằng: Vua không nên lấy vợ em mình. 19
Nhân đó, Hê-rô-đia căm Giăng, muốn giết đi. 20
Nhưng không thể giết, vì Hê-rốt sợ Giăng, biết
là một người công bình và thánh. Vua vẫn gìn
giữ người, khi nghe lời người rồi, lòng hằng
bối rối, mà vua bằng lòng nghe. 21 Nhưng, vừa
gặp dịp tiện, là ngày sanh nhựt Hê-rốt, vua
đãi tiệc các quan lớn trong triều, các quan võ,
cùng các người tôn trưởng trong xứ Ga-li-lê. 22
Chính con gái Hê-rô-đia vào, nhảy múa, đẹp
lòng Hê-rốt và các ngươi dự tiệc nữa. Vua nói
cùng người con gái ấy rằng: Hãy xin ta điều chi
ngươi muốn, ta sẽ cho. 23 Vua lại thề cùng nàng
rằng: Bất k" ngươi xin điều chi, ta cũng sẽ cho,
dầu xin phân nửa nước ta cũng vậy. 24 Nàng
ra khỏi đó, nói với mẹ rằng: Tôi nên xin điều
chi? Mẹ rằng: Cái đầu của Giăng Báp-tít. 25 Tức
thì nàng vội trở vào nơi vua mà xin rằng: Tôi
muốn vua lập tức cho tôi cái đầu Giăng Báp-
tít để trên mâm. 26 Vua lấy làm buồn rầu lắm;
nhưng vì cớ lời thề mình và khách dự yến, thì
không muốn từ chối nàng. 27 Vua liền sai một
người lính thị vệ truyền đem đầu Giăng đến. 28
Người ấy đi chém Giăng trong ngục; rồi để đầu
trên mâm đem cho người con gái, và người con
gái đem cho mẹ mình. 29 Môn đồ Giăng nghe
tin, đến lấy xác người chôn trong mả. 30 Các sứ
đồ nhóm lại cùng Đức Chúa Jêsus, thuật cho
Ngài mọi điều mình đã làm và dạy. 31 Ngài phán
cùng sứ đồ rằng: Hãy đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ,
nghỉ ngơi một chút. Vì có kẻ đi người lại đông
lắm, đến nỗi Ngài và sứ đồ không có thì giờ mà
ăn. 32 Vậy, Ngài và sứ đồ xuống thuyền đặng đi

tẻ ra trong nơi vắng vẻ. 33 Nhưng nhiều người
thấy đi, thì nhìn biết; dân chúng từ khắp các
thành đều chạy bộ đến nơi Chúa cùng sứ đồ
vừa đi, và đã tới đó trước. 34 Bấy giờ Đức Chúa
Jêsus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông
lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như
chiên không có người chăn; Ngài bèn khởi sự
dạy dỗ họ nhiều điều. 35 Trời đã chiều, môn đồ
tới gần Ngài mà thưa rằng: Chỗ nầy là vắng vẻ,
và trời đã chiều rồi; 36 xin cho dân chúng về, để
họ đi các nơi nhà quê và các làng gần đây đặng
mua đồ ăn. 37 Ngài đáp rằng: Chính các ngươi
phải cho họ ăn. Môn đồ thưa rằng: chúng tôi
sẽ đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh để cho
họ ăn hay sao? 38 Ngài hỏi rằng: Các ngươi có
bao nhiêu bánh? Hãy đi xem thử. Môn đồ xem
xét rồi, thưa rằng: Năm cái bánh và hai con
cá. 39 Ngài bèn truyền cho môn đồ biểu chúng
ngồi xuống hết thảy từng chòm trên cỏ xanh.
40 Chúng ngồi xuống từng hàng, hàng thì một
trăm, hàng thì năm chục. 41 Đức Chúa Jêsus
lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên
trời, tạ ơn, rồi bẻ bánh ra mà trao cho môn đồ,
đặng phát cho đoàn dân; lại cũng chia hai con
cá cho họ nữa. 42 Ai nấy ăn no nê rồi; 43 người
ta lượm được mười hai giỏ đầy những miếng
bánh và cá còn thừa lại. 44 Vả, số những kẻ
đã ăn chừng năm ngàn người. 45 Rồi Ngài liền
giục môn đồ vào thuyền, qua bờ bên kia trước
mình, hướng đến thành Bết-sai-đa, trong khi
Ngài cho dân chúng về. 46 Ngài lìa khỏi chúng
rồi, thì lên núi mà cầu nguyện. 47 Đến tối, chiếc
thuyền đang ở giữa biển, còn Ngài thì ở một
mình trên đất. 48 Ngài thấy môn đồ chèo khó
nhọc lắm, vì gió ngược. Lối canh tư đêm ấy,
Ngài đi bộ trên biển mà đến cùng môn đồ; và
muốn đi trước. 49 Môn đồ thấy Ngài đi bộ trên
mặt biển ngỡ là ma, nên la lên; 50 vì ai nấy
đều thấy Ngài và sợ hoảng. nhưng Ngài liền
nói chuyện với môn đồ và phán rằng: Hãy yên
lòng, ta đây đừng sợ chi. 51 Ngài bèn bước lên
thuyền với môn đồ, thì gió lặng. Môn đồ càng
lấy làm lạ hơn nữa; 52 vì chẳng hiểu phép lạ về
mấy cái bánh, bởi lòng cứng cỏi. 53 Khi Ngài
và môn đồ đã qua khỏi biển, đến xứ Ghê-nê-
xa-rết, thì ghé thuyền vào bờ. 54 Vừa ở trong
thuyền bước ra, có dân chúng nhận biết Ngài,
55 chạy khắp cả miền đó, khiêng những người
đau nằm trên giường, hễ nghe Ngài ở đâu thì
đem đến đó. 56 Ngài đến nơi nào, hoặc làng,
thành, hay chốn nhà quê, người ta đem người
đau để tại các chợ, và xin Ngài cho phép mình
ít nữa được rờ đến trôn áo Ngài; những kẻ đã
rờ đều được lành bịnh cả.

**7** Bấy giờ các người Pha-ri-si và mấy thầy
thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến,
nhóm lại cùng Đức Chúa Jêsus, 2 thấy một vài
môn đồ Ngài dùng tay chưa tinh sạch mà ăn,
nghĩa là không rửa tay. 3 Vả, người Pha-ri-si
và người Giu-đa thường giữ lời truyền khẩu
của người xưa, nếu không rửa tay cẩn thận thì
không ăn; 4 khi họ ở chợ về, nếu không rửa
cũng không ăn. Họ lại còn theo lời truyền khẩu
mà giữ nhiều sự khác nữa, như rửa chén và
bình bằng đất hoặc bằng đồng. 5 Vậy, các người
Pha-ri-si và các thầy thông giáo hỏi Ngài rằng:
Sao môn đồ thầy không giữ lời truyền khẩu của
người xưa, dùng tay chưa tinh sạch mà ăn như
vậy? 6 Ngài đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, Ê-sai đã
nói tiên tri về việc các ngươi phải lắm, như có
chép rằng: Dân nầy lấy môi miếng tôn kính ta;
Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. 7 Sự chúng
nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo
những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. 8
Các ngươi bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, mà
giữ lời truyền khẩu của loài người! 9 Ngài cũng
phán cùng họ rằng: Các ngươi bỏ hẳn điều răn
của Đức Chúa Trời, đặng giữ theo lời truyền
khẩu của mình. 10 Vì Môi-se có nói: Hãy tôn
kính cha mẹ ngươi; lại nói: Ai rủa sả cha mẹ,
thì phải bị giết. 11 Nhưng các ngươi nói rằng:
Nếu ai nói với cha hay mẹ mình rằng: Mọi điều
tôi sẽ giúp cha mẹ được, thì đã là co-ban (nghĩa
là sự dâng cho Đức Chúa Trời), 12 vậy người
ấy không được phép giúp cha mẹ mình sự gì

nữa; 13 dường ấy, các ngươi lấy lời truyền khẩu
mình lập ra mà bỏ mất lời Đức Chúa Trời. Các
ngươi còn làm nhiều việc khác nữa giống như
vậy. 14 Bấy giờ, Ngài lại kêu đoàn dân mà phán
rằng: Các ngươi ai nấy hãy nghe ta và hiểu: 15
Chẳng sự gì từ ngoài người vào trong cơ thể
làm dơ dáy người được; nhưng sự gì từ trong
người ra, đó là sự làm dơ dáy người. 16 Nếu ai
có tai mà nghe, hãy nghe. 17 Khi Ngài vào trong
nhà, cách xa đoàn dân rồi, môn đồ hỏi Ngài về
lời thí dụ ấy. 18 Ngài phán rằng: Vậy chớ các
ngươi cũng không có trí khôn sao? Chưa hiểu
chẳng có sự gì ở ngoài vào trong người mà làm
dơ dáy người được sao? 19 Vả, sự đó không vào
lòng người, nhưng vào bụng, rồi bị bỏ ra nơi
kín đáo, như vậy làm cho mọi đồ ăn được sạch.
20 Vậy, Ngài phán: Hễ sự gì từ người ra, đó là sự
làm dơ dáy người! 21 Vì thật là tự trong, tự
lòng người mà ra những ác tưởng, sự dâm dục,
trộm cướp, giết người, 22 tà dâm, tham lam,
hung ác, gian dối, hoang đàng, con mắt ganh
đố, lộng ngôn, kiêu ngạo, điên cuồng. 23 Hết
thảy những điều xấu ấy ra từ trong lòng thì
làm cho dơ dáy người. 24 Đoạn, Ngài từ đó đi
đến bờ cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn. Ngài
vào một cái nhà, không muốn cho ai biết mình,
song không thể ẩn được. 25 Vì có một người
đàn bà, con gái người bị tà ma ám, đã nghe
nói về Ngài, tức thì vào gieo mình dưới chân
Ngài. 26 Đàn bà ấy là người Gờ-réc, dân Sy-
rô-phê-ni-xi. Người xin Ngài đuổi quỉ ra khỏi
con gái mình. 27 Đức Chúa Jêsus phán cùng
người rằng: Hãy để con cái ăn no nê trước đã;
vì không lẽ lấy bánh của con cái quăng cho
chó. 28 Song người đáp lại rằng: Lạy Chúa, hẳn
vậy rồi; nhưng mà chó dưới bàn ăn mấy miếng
bánh vụn của con cái. 29 Ngài bèn phán: Hãy đi,
vì lời ấy, quỉ đã ra khỏi con gái ngươi rồi. 30
Khi người trở về nhà, thấy đứa trẻ nằm trên
giường, và quỉ đã bị đuổi khỏi. 31 Đức Chúa
Jêsus lìa bờ cõi thành Ty-rơ, qua thành Si-đôn
và trải địa phận Đê-ca-bô-lơ, đến biển Ga-li-
lê. 32 Người ta đem một người điếc và ngọng
đến cùng Ngài, xin Ngài đặt tay trên người. 33
Ngài đem riêng người ra, cách xa đám đông,
rồi để ngón tay vào lỗ tai người, và thấm nước
miếng xức lưỡi người. 34 Đoạn Ngài ngửa mặt
lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng: Eùp-
pha-ta! nghĩa là: Hãy mở ra! 35 Tức thì tai được
mở ra, lưỡi được thong thả, người nói rõ ràng.
36 Đức Chúa Jêsus cấm chúng chớ nói điều đó
cùng ai; song Ngài càng cấm người ta lại càng
nói đến nữa. 37 Chúng lại lấy làm lạ quá đỗi mà
rằng: Ngài làm mọi việc được tốt lành: khiến kẻ
điếc nghe, kẻ câm nói vậy!

8 Những ngày đó, lại có một đoàn dân đông
theo Đức Chúa Jêsus. Vì chúng không có chi
ăn, nên Ngài kêu các môn đồ mà phán rằng:
2 Ta thương xót đoàn dân nầy: vì đã ba ngày
nay, không rời bỏ ta, và chẳng có gì ăn. 3 Nếu
ta truyền cho nhịn đói trở về nơi họ ở, dọc
đường chắc sẽ kém sức, vì có mấy người đã
đến từ nơi xa. 4 Môn đồ thưa rằng: Có thể kiếm
bánh đâu được trong đồng vắng nầy cho chúng
ăn no ư? 5 Ngài hỏi: Các ngươi có bao nhiêu
bánh? Thưa: Có bảy cái. 6 Ngài bèn biểu đoàn
dân ngồi xuống đất; đoạn lấy bảy cái bánh, tạ
ơn, rồi bẻ ra trao cho môn đồ để phân phát,
thì môn đồ phân phát cho đoàn dân. 7 Môn đồ
cũng có mấy con cá nhỏ; Đức Chúa Jêsus tạ ơn
rồi, cũng khiến đem phân phát như vậy. 8 Ai
nấy ăn no nê; rồi người ta thâu được bảy giỏ
những miếng thừa. 9 Vả, những người ăn đó
ước chừng bốn ngàn người. Đức Chúa Jêsus cho
chúng về; 10 rồi liền vào thuyền với môn đồ,
sang xứ Đa-ma-nu-tha. 11 Có mấy người Pha-
ri-si đến đó, cãi lẽ với Ngài, muốn thử Ngài, thì
xin một dấu lạ từ trên trời. 12 Đức Chúa Jêsus
than thở trong lòng mà rằng: Làm sao dòng
dõi nầy xin dấu lạ? Quả thật, ta nói cùng các
ngươi, họ chẳng được ban cho một dấu lạ nào.
13 Ngài bèn bỏ họ, trở vào thuyền mà qua bờ
bên kia. 14 Vả, môn đồ quên đem bánh theo,
trong thuyền chỉ có một cái bánh mà thôi. 15
Ngài răn môn đồ rằng: Hãy giữ mình cẩn thận

về men người Pha-ri-si, và men đãng Hê-rốt. 16
Môn-đồ nói cùng nhau rằng: Aáy là vì chúng
ta không có bánh. 17 Nhưng Đức Chúa Jêsus
biết điều đó, thì phán rằng: Sao các ngươi nói
cùng nhau rằng đó là tại các ngươi không có
bánh? Chớ các ngươi còn chưa nghe, chưa hiểu
sao? Các ngươi có lòng cứng cỏi luôn ư? 18 Các
ngươi có mắt mà sao không thấy? Có tai mà sao
không nghe? Các ngươi lại không nhớ hay sao?
19 Khi ta bẻ năm cái bánh cho năm ngàn người,
các ngươi thâu được mấy giỏ đầy bánh vụn?
Thưa: Mười hai giỏ. 20 Còn khi ta bẻ bảy cái
bánh cho bốn ngàn người, các ngươi thâu được
mấy giỏ đầy bánh vụn? Thưa: Bảy giỏ. 21 Ngài
phán: Các ngươi còn chưa hiểu sao? 22 Kế đó,
Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi đến làng Bết-sai-
đa. Người ta đem cho Ngài một người mù và
cầu xin Ngài rờ đến người. 23 Ngài bèn nắm tay
người mù, dắt ra ngoài làng, thấm nước miếng
trên mắt người, đặt tay trên người, và hỏi, có
thấy chi không? 24 Người mù ngó lên rồi thưa
rằng: Tôi thấy người ta, và nhìn họ đi giống
như cây. 25 Rồi Đức Chúa Jêsus lại đặt tay trên
mắt người; người nhìn xem, được sáng mắt,
thấy rõ ràng cả thảy. 26 Đức Chúa Jêsus khiến
người về nhà, và truyền rằng: Đừng trở vào
trong làng. 27 Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó với
môn đồ mình, đến trong các làng gần thành
Sê-sa-rê Phi-líp. Dọc đường, Ngài hỏi môn đồ
rằng: Người ta nói ta là ai? 28 Thưa rằng: Kẻ
thì nói là Giăng Báp-tít; người thì nói là Ê-li;
kẻ khác thì nói là một trong các đấng tiên tri.
29 Ngài hỏi: Nhưng các ngươi thì nói ta là ai?
Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy là Đấng Christ. 30 Đức
Chúa Jêsus bèn cấm ngặt môn đồ chớ nói sự
mình cùng ai hết. 31 Bấy giờ, Ngài khởi sự dạy
môn đồ rằng Con người phải chịu khổ nhiều,
phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các
thầy thông giáo loại ra, phải chịu giết, sau ba
ngày phải sống lại. 32 Ngài nói tỏ tường điều đó
với môn đồ. Phi-e-rơ đem Ngài riêng ra, mà
can gián Ngài. 33 Nhưng Đức Chúa Jêsus xây
lại ngó môn đồ, và quở Phi-e-rơ rằng: Hỡi quỉ
Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta; vì ngươi chẳng
nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến
việc người ta. 34 Đoạn, Ngài kêu dân chúng và
môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta,
phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo
ta. 35 Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất;
còn ai vì cớ ta và đạo Tin Lành mà mất sự sống,
thì sẽ cứu. 36 Người nào nếu được cả thiên hạ
mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? 37 Hay là
có người nào lấy chi mà đổi linh hồn mình ư?
38 Vì giữa dòng dõi gian dâm tội lỗi nầy, hễ ai
hổ thẹn về ta và đạo ta, thì Con người sẽ hổ
thẹn về kẻ ấy, khi ngự trong sự vinh hiển của
Cha Ngài mà đến với các thiên sứ thánh.

**9** Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Quả thật,
ta nói cùng các ngươi, trong những người
đứng đây, có mấy kẻ chẳng chết trước khi chưa
thấy nước Đức Chúa Trời lấy quyền phép mà
đến. 2 Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-
e-rơ, Gia-cơ, và Giăng đi tẻ với Ngài lên núi cao;
và Ngài hóa hình trước mặt ba người. 3 Aùo
xống Ngài trở nên sáng rực và trắng tinh chói
lòa, đến nỗi chẳng có thợ phiếu nào ở thế gian
phiếu được trắng như vậy. 4 Ê-li và Môi-se hiện
ra, nói chuyện cùng Đức Chúa Jêsus. 5 Phi-e-rơ
bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng:
Lạy thầy, chúng ta ở đây tốt lắm; hãy đóng ba
trại, một cái cho thầy, một cái cho Môi-se, và
một cái cho Ê-li. 6 Vì Phi-e-rơ không biết mình
nói chi, tại cả ba đều sợ hãi. 7 Lại có một đám
mây bao phủ lấy; và từ đám mây có tiếng phán
rằng: Người nầy là Con rất yêu dấu của ta, hãy
vâng nghe người. 8 Thình lình, các môn đồ ngó
quanh quất, chẳng thấy ai nữa, chỉ còn một
mình Đức Chúa Jêsus ở với mình mà thôi. 9
Khi từ trên núi xuống, Ngài cấm môn đồ đừng
nói lại với ai những điều mình đã thấy, cho
đến chừng nào Con người từ kẻ chết sống lại.
10 Vậy, môn đồ ghi nhớ lời ấy, và hỏi nhau sự
từ kẻ chết sống lại là gì. 11 Lại hỏi Ngài rằng:
Sao các thầy thông giáo nói rằng: Ê-li phải đến
trước? 12 Ngài đáp rằng: Thật Ê-li phải đến

trước sửa lại mọi việc. Vậy thì sao có chép về
Con người rằng Ngài phải chịu khổ nhiều và bị
khinh dể ư? 13 Vả, ta nói cùng các ngươi, Ê-
li đã đến rồi, người ta đãi người theo ý muốn
mình, y như lời đã chép về việc người vậy. 14
Đức Chúa Jêsus với ba người đến cùng các môn
đồ khác, thì thấy đoàn dân rất đông vây chung
quanh, và mấy thầy thông giáo đang cãi lẽ với
các môn đồ ấy. 15 Cả đoàn dân nầy vừa thấy
Ngài, liền lấy làm lạ, thảy đều chạy đến chào
Ngài. 16 Ngài bèn hỏi rằng: Các ngươi cãi lẽ với
môn đồ về việc gì? 17 Một người trong đám
đông thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã đem con trai
tôi tới cho thầy; nó bị quỉ câm ám, 18 không
cứ chỗ nào quỉ ám vào thì làm cho nổi kinh
phong, sôi bọt mồm, nghiến răng, rồi nó mòn
mỏi đi; tôi đã xin môn đồ thầy đuổi quỉ ấy, song
đuổi không được. 19 Đức Chúa Jêsus bèn đáp
rằng: Hỡi dòng dõi chẳng tin kia, ta sẽ ở cùng
các ngươi cho đến chừng nào? Ta sẽ chịu các
ngươi cho đến khi nào? Hãy đem con đến cho
ta. 20 Chúng bèn đem đứa trẻ cho Ngài. Đứa trẻ
vừa thấy Đức Chúa Jêsus, tức thì quỉ vật mạnh
nó, nó ngã xuống đất, rồi lăn lóc sôi bọt miếng
ra. 21 Đức Chúa Jêsus hỏi cha nó rằng: Điều đó
xảy đến cho nó đã bao lâu? Người cha thưa
rằng: Từ khi nó còn nhỏ. 22 Quỉ đã lắm phen
quăng nó trong lửa và dưới nước, để giết nó đi;
nhưng nếu thầy làm được việc gì, xin thương
xót chúng tôi và giúp cho! 23 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Sao ngươi nói: Nếu thầy làm được?
Kẻ nào tin thì mọi việc đều được cả. 24 Tức thì
cha đứa trẻ la lên rằng: Tôi tin; xin Chúa giúp
đỡ trong sự không tin của tôi! 25 Khi Đức Chúa
Jêsus thấy dân chúng chạy đến đông, thì Ngài
quở trách tà ma và phán cùng nó rằng: Hỡi quỉ
câm và điếc, ta biểu mầy phải ra khỏi đứa trẻ
nầy, đừng ám nó nữa. 26 Quỉ bèn la lớn tiếng
lên, vật đứa trẻ mạnh lắm mà ra khỏi; đứa trẻ
trở như chết vậy, nên nỗi nhiều người nói rằng:
Nó chết rồi. 27 Nhưng Đức Chúa Jêsus nắm tay
nó, nâng lên; thì nó đứng dậy. 28 Khi Đức Chúa
Jêsus vào nhà rồi, môn đồ hỏi riêng Ngài rằng:
Sao chúng tôi đuổi quỉ ấy không được? 29 Ngài
đáp rằng: Nếu không cầu nguyện, thì chẳng
ai đuổi thứ quỉ ấy ra được. 30 Đoạn, đi khỏi
đó, trải qua xứ Ga-li-lê, Đức Chúa Jêsus không
muốn cho ai biết. 31 Vì Ngài dạy các môn đồ
rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta,
họ sẽ giết đi; Ngài bị giết đã ba ngày rồi, thì sẽ
sống lại. 32 Nhưng môn đồ không hiểu lời ấy,
lại sợ không dám hỏi Ngài. 33 Đến thành Ca-
bê-na-um, đang ở trong nhà, Ngài hỏi môn đồ
rằng: Lúc đi đường, các ngươi nói chi với nhau?
34 Môn đồ đều làm thinh; vì dọc đường đã cãi
nhau cho biết ai là lớn hơn trong bọn mình. 35
Ngài bèn ngồi, kêu mười hai sứ đồ mà phán
rằng: Nếu ai muốn làm đầu, thì phải làm rốt hết
và làm tôi tớ mọi người. 36 Đoạn, Ngài bắt một
đứa trẻ để ở giữa môn đồ; rồi ẵm nó trong tay,
mà phán rằng: 37 Hễ ai vì danh ta tiếp một đứa
trong những đứa trẻ nầy, tức là tiếp ta; còn ai
tiếp ta, thì chẳng phải tiếp ta, bèn là tiếp Đấng
đã sai ta vậy. 38 Giăng thưa cùng Ngài rằng: Lạy
thầy, chúng tôi từng thấy có người lấy danh
thầy mà trừ quỉ, thì chúng tôi đã cấm, vì họ
không theo chúng ta. 39 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Đừng cấm làm chi; vì chẳng ai cùng trong
một lúc, vừa nhân danh ta làm phép lạ, vừa nói
xấu ta được. 40 Hễ ai không nghịch cùng ta là
thuộc về ta. 41 Còn ai nhân danh ta mà cho các
ngươi một chén nước, vì các ngươi thuộc về
Đấng Christ, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
người ấy sẽ không mất phần thưởng mình đâu.
42 Nhưng hễ ai làm cho một đứa trong những
đứa nhỏ nầy đã tin, phải sa vào tội lỗi, thì thà
buộc cối đá lớn vào cổ nó mà bỏ xuống biển
còn hơn. 43 Nếu tay ngươi làm cho ngươi phạm
tội, hãy chặt nó đi; thà rằng một tay mà vào sự
sống, còn hơn đủ hai tay mà sa xuống địa ngục,
trong lửa chẳng hề tắt. (Geenna g1067) 44 Đó là nơi
sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi
lửa chẳng hề tắt. 45 Lại nếu chân ngươi làm cho
ngươi phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng què
chân mà vào sự sống, còn hơn đủ hai chân mà
bị quăng vào địa ngục. (Geenna g1067) 46 Đó là nơi

sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi
lửa chẳng hề tắt. 47 Còn nếu mắt ngươi làm cho
ngươi phạm tội, hãy móc nó đi; thà rằng chỉ
một mắt mà vào nước Đức Chúa Trời, còn hơn
đủ hai mắt mà bị quăng vào địa ngục, (Geenna
g1067) 48 đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề
chết và là nơi lửa chẳng hề tắt. 49 Vì mỗi người
sẽ bị muối bằng lửa. 50 Muối là vật tốt, nhưng
nếu muối mất mặn đi, thì lấy chi làm cho mặn
lại được? Các ngươi phải có muối trong lòng
mình, lại phải hòa thuận cùng nhau.

10 Đức Chúa Jêsus từ đó mà đi, qua bờ cõi
xứ Giu-đê, bên kia sông Giô-đanh. Đoàn
dân đông lại nhóm họp cùng Ngài, Ngài dạy
dỗ chúng y như lệ thường. 2 Các người Pha-
ri-si bèn đến gần hỏi để thử Ngài rằng: Người
nam có phép để vợ mình chăng? 3 Ngài trả
lời rằng: Vậy chớ Môi-se dạy các ngươi điều
chi? 4 Họ thưa rằng: Môi-se có cho phép viết tờ
để và cho phép để vợ. 5 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Aáy vì cớ lòng các ngươi cứng cỏi, nên
người đã truyền mạng nầy cho. 6 Nhưng từ
lúc đầu sáng thế, Đức Chúa Trời làm ra một
người nam và một người nữ. 7 Vì cớ đó, người
nam lìa cha mẹ mình mà dính díu với vợ; 8
và hai người cùng nên một thịt mà thôi. Như
thế, vợ chồng chẳng phải là hai nữa, mà chỉ
một thịt. 9 Vậy, người ta không nên phân rẽ
những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hiệp. 10
Khi ở trong nhà, môn đồ lại hỏi Ngài về việc ấy;
11 Ngài phán rằng: Ai để vợ mình mà cưới vợ
khác, thì phạm tội tà dâm với người; 12 còn
nếu người đàn bà bỏ chồng mình mà lấy chồng
khác, thì cũng phạm tội tà dâm. 13 Người ta
đem những con trẻ đến cùng Ngài, đặng Ngài
rờ chúng nó; nhưng môn đồ trách những kẻ
đem đến. 14 Đức Chúa Jêsus thấy vậy, bèn giận
mà phán cùng môn đồ rằng: Hãy để con trẻ
đến cùng ta, đừng cấm chúng nó; vì nước Đức
Chúa Trời thuộc về những kẻ giống như con
trẻ ấy. 15 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai
chẳng nhận lấy nước Đức Chúa Trời như một
đứa trẻ, thì chẳng được vào đó bao giờ. 16 Ngài
lại bồng những đứa trẻ ấy, đặt tay trên chúng
nó mà chúc phước cho. 17 Ngài đang ra đi, có
một người chạy lại, quì trước mặt Ngài, mà hỏi
rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm chi cho
được hưởng sự sống đời đời? (aiōnios g166) 18 Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Sao ngươi gọi ta là nhân
lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa
Trời. 19 Ngươi biết các điều răn: Đừng phạm
tội tà dâm; đừng giết người; đừng trộm cướp;
đừng làm chứng dối; đừng làm gian; hãy hiếu
kính cha mẹ. 20 Người thưa rằng: Lạy thầy, tôi
đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ. 21 Đức Chúa
Jêsus ngó người mà yêu, nên phán rằng: Nhưng
ngươi còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia
tài mình, đem thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ
được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo
ta. 22 Song nét mặt người nầy rầu rĩ về lời đó,
đi ra rất buồn bã, vì có nhiều của lắm. 23 Bấy
giờ Đức Chúa Jêsus ngó xung quanh mình, mà
phán cùng môn đồ rằng: Kẻ giàu vào nước Đức
Chúa Trời khó là dường nào! 24 Môn đồ lấy mấy
lời đó làm lạ. Nhưng Đức Chúa Jêsus lại phán
rằng: Hỡi các con, những kẻ cậy sự giàu có vào
nước Đức Chúa Trời khó là dường nào! 25 Con
lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu
vào nước Đức Chúa Trời. 26 Môn đồ lại càng
lấy làm lạ, nói cùng nhau rằng: Vậy thì ai được
cứu? 27 Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà rằng:
Sự đó loài người không thể làm được, nhưng
Đức Chúa Trời thì chẳng thế; vì Đức Chúa Trời
làm mọi sự được cả. 28 Phi-e-rơ liền thưa cùng
Ngài rằng: Nầy, chúng tôi đã bỏ hết mà đi theo
thầy. 29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta
nói cùng các ngươi chẳng một người nào vì ta
và Tin Lành từ bỏ nhà cửa, anh em, chị em,
cha mẹ, con cái, đất ruộng, 30 mà chẳng lãnh
được đang bây giờ, trong đời nầy, trăm lần hơn
về những nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con,
đất ruộng, với sự bắt bớ, và sự sống đời đời
trong đời sau. (aiōn g165, aiōnios g166) 31 Nhưng
có nhiều kẻ đầu sẽ nên rốt; có kẻ rốt sẽ nên
đầu. 32 Đức Jêsus và môn đồ đang đi đường lên

thành Giê-ru-sa-lem, Ngài thì đi trước; các môn
đồ thất kinh, và những người đi theo đều sợ
hãi. Ngài lại kèm mười hai sứ đồ đi cùng mình
mà phán về những việc phải xảy đến cho mình,
rằng: 33 Nầy, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem,
Con người sẽ bị nộp cho các thầy tế lễ cả cùng
các thầy thông giáo; họ sẽ định Ngài phải bị tử
hình và giao Ngài cho dân ngoại. 34 Người ta
sẽ nhạo báng Ngài, nhổ trên Ngài, đánh đập
Ngài mà giết đi; sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại.
35 Bấy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-
đê, đến gần Ngài mà thưa rằng: Lạy thầy, chúng
tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi sẽ xin.
36 Ngài hỏi rằng: Các ngươi muốn ta làm chi
cho? 37 Thưa rằng: Khi thầy được vinh hiển,
xin cho chúng tôi một đứa ngồi bên hữu, một
đứa bên tả. 38 Nhưng Đức Jêsus phán rằng: Các
ngươi không biết điều mình xin. Các ngươi có
uống được chén ta uống, và chịu được phép
báp-tem ta chịu chăng? 39 Thưa rằng: Được.
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Các ngươi sẽ uống
chén ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem ta chịu;
40 nhưng chí như ngồi bên hữu và bên tả ta
thì không phải tự ta cho được: ấy là thuộc về
người nào mà điều đó đã dành cho. 41 Mười sứ
đồ kia nghe sự xin đó, thì giận Gia-cơ và Giăng.
42 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng:
Các ngươi biết những người được tôn làm đầu
cai trị các dân ngoại, thì bắt dân phải phục
mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế trị
dân. 43 Song trong các ngươi không như vậy;
trái lại hễ ai muốn làm lớn trong các ngươi,
thì sẽ làm đầy tớ; 44 còn ai trong các ngươi
muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi mọi người.
45 Vì Con người đã đến không phải để người
ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta,
và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều
người. 46 Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ
đến thành Giê-ri-cô. Ngài và môn đồ cùng một
đoàn dân đông đang từ đó lại đi, thì có một
người ăn mày mù tên là Ba-ti-mê, con trai của
Ti-mê, ngồi bên đường. 47 Vì đã nghe nói ấy là
Đức Chúa Jêsus, người Na-xa-rét, người vùng la
lên mà rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, con vua Đa-
vít, xin thương tôi cùng! 48 Có nhiều kẻ rầy
người, biểu nín đi; song người lại kêu lớn hơn
nữa rằng: Hỡi con vua Đa-vít, xin thương tôi
cùng! 49 Đức Chúa Jêsus dừng lại, phán rằng:
Hãy kêu người đến. Chúng kêu người mù đến,
mà nói rằng: Hãy vững lòng, đứng dậy, Ngài gọi
ngươi. 50 Người mù bỏ áo ngoài, bước tới đến
cùng Đức Chúa Jêsus. 51 Đức Chúa Jêsus bèn cất
tiếng phán rằng: Ngươi muốn ta làm chi cho
ngươi? Người mù thưa rằng: Lạy thầy, xin cho
tôi được sáng mắt. 52 Đức Chúa Jêsus phán: Đi
đi, đức tin ngươi đã chữa lành ngươi rồi. Tức
thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức
Chúa Jêsus trên đường.

**11** Khi tới gần thành Giê-ru-sa-lem, bên làng
Bê-pha-giê và làng Bê-tha-ni, ngang núi ô-
li-ve, Đức Chúa Jêsus sai hai môn đồ đi, 2 và
phán rằng: Hãy đi đến làng ngay trước mặt các
ngươi; vừa khi vào đó, thấy một con lừa con
đang buộc, chưa có ai cỡi; hãy mở nó ra, dắt về
cho ta. 3 Hoặc có ai hỏi các ngươi rằng: Vì sao
làm điều đó? hãy đáp lại: Chúa cần dùng nó,
tức thì họ sẽ cho dắt lừa về đây. 4 Hai người
đi, thì thấy lừa con đang buộc ở ngoài trước
cửa, chỗ đường quẹo, bèn mở ra. 5 Có mấy kẻ
trong những người ở đó hỏi rằng: Các ngươi
mở lừa con đó làm chi? 6 Hai người trả lời theo
Đức Chúa Jêsus đã dặn; thì họ để cho đi. 7 Hai
người dắt lừa con về cho Đức Chúa Jêsus, lấy
áo mình trải trên nó; rồi Ngài cỡi lên. 8 Nhiều
người trải áo mình trên đường; lại có kẻ rải
nhánh cây chặt trong đồng ruộng. 9 Người đi
trước kẻ theo sau đều la lên rằng: Hô-sa-na!
Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà
đến! 10 Phước cho nước đến, là nước vua Đa-
vít, tổ phụ chúng ta! Hô-sa-na ở trên nơi rất
cao! 11 Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-
lem, đến nơi đền thờ; đoạn, liếc mắt xem mọi
sự chung quanh, thì trời đã tối, Ngài bèn ra,
đặng đi tới làng Bê-tha-ni với mười hai sứ đồ.
12 Sáng ngày, khi đã lìa làng Bê-tha-ni rồi, thì

Ngài đói. 13 Vừa thấy đàng xa một cây vả có lá,
Ngài đến đó xem hoặc có chi chăng; song, tới
gần rồi, chỉ thấy có lá mà thôi, vì bấy giờ không
phải mùa vả. 14 Ngài bèn cất tiếng phán cùng
cây vả rằng: Chẳng hề có ai ăn trái của mầy
nữa! Các môn đồ đều nghe lời ấy. (aiōn g165) 15
Đoạn, đến thành Giê-ru-sa-lem; Đức Chúa Jêsus
vào đền thờ, đuổi những kẻ buôn bán ở đó, lại
lật đổ bàn những người đổi bạc, và ghế những
kẻ bán bò câu. 16 Ngài cấm không cho ai được
đem đồ gì đi ngang qua đền thờ. 17 Rồi Ngài
dạy dỗ chúng mà rằng: há chẳng có lời chép:
Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân
hay sao? Nhưng các ngươi đã làm thành cái
hang trộm cướp. 18 Các thầy tế lễ cả và các thầy
thông giáo nghe mấy lời, bèn kiếm cách diệt
Ngài; vì họ sợ Ngài, tại cả đoàn dân cảm động
sự dạy dỗ của Ngài lắm. 19 Đến chiều, Ngài và
môn đồ ra khỏi thành. 20 Sáng hôm sau, khi đi
ngang qua, thấy cây vả đã khô cho tới rễ; 21 bấy
giờ Phi-e-rơ nhớ lại chuyện đã qua, thưa cùng
Ngài rằng: Thầy, coi kìa! Cây vả thầy đã rủa nay
khô đi rồi. 22 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán
rằng: Hãy có đức tin đến Đức Chúa Trời. 23 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, ai sẽ biểu hòn núi
nầy rằng: Phải cất mình lên, và quăng xuống
biển, nếu người chẳng nghi ngại trong lòng,
nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì
điều đó sẽ thành cho. 24 Bởi vậy ta nói cùng các
ngươi: Mọi điều các ngươi xin trong lúc cầu
nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho
các ngươi. 25 Khi các ngươi đứng cầu nguyện,
nếu có sự gì bất bình cùng ai, thì hãy tha thứ,
để Cha các ngươi ở trên trời cũng tha lỗi cho
các ngươi. 26 Song nếu không tha lỗi cho người
ta, thì Cha các ngươi ở trên trời cũng sẽ không
tha lỗi cho các ngươi. 27 Chúa và môn đồ trở lại
thành Giê-ru-sa-lem. Ngài đang đi dạo trong
đền thờ, thì các thầy tế lễ cả, các thầy thông
giáo, và các trưởng lão tới gần Ngài, 28 mà hỏi
rằng: Thầy lấy quyền phép nào làm những điều
nầy, hoặc ai đã cho thầy quyền phép làm những
điều ấy? 29 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta cũng
hỏi các ngươi một câu; hãy trả lời cho ta, thì ta
sẽ nói cho các ngươi biết ta làm những điều
đó bởi quyền phép nào. 30 Phép báp-tem của
Giăng đến bởi trên trời hay là bởi người ta?
Hãy trả lời cho ta đi. 31 Vả, họ bàn với nhau
như vầy: Nếu chúng ta nói: Bởi trên trời, thì
người sẽ nói rằng: Vậy, sao các ngươi không
tin lời Giăng? 32 Bằng chúng ta nói trái lại: Bởi
người ta? Họ sợ dân chúng, vì ai nấy đều tin
Giăng thật là Đấng tiên tri. 33 Nên họ thưa lại
cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Chúng tôi không
biết. Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng:
Ta cũng không nói cho các ngươi biết ta nhờ
quyền phép nào mà làm những điều nầy.

**12** Đức Chúa Jêsus khởi phán thí dụ cùng họ
rằng: Một người kia trồng vườn nho, rào
chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu,
và dựng một cái tháp; đoạn cho mấy người làm
nghề trồng nho thuê, mà lìa bổn xứ. 2 Tới mùa,
chủ vườn sai một đầy tớ đến cùng bọn trồng
nho, đặng thâu lấy phần hoa lợi vườn nho nơi
tay họ. 3 Nhưng họ bắt đầy tớ mà đánh rồi
đuổi về tay không. 4 Người lại sai một đầy tớ
khác đến; nhưng họ đánh đầu nó và chưởi rủa
nữa. 5 Người còn sai đứa khác đến, thì họ giết
đi; lại sai nhiều đứa khác nữa, đứa thì bị họ
đánh, đứa thì bị họ giết. 6 Chủ vườn còn đứa
con trai một rất yêu dấu, bèn sai đi lần cuối
cùng mà nói rằng: Chúng nó sẽ kính vì con ta!
7 Nhưng bọn trồng nho đó bàn với nhau rằng:
Thằng nầy là con kế tự; hè, ta hãy giết nó, thì
phần gia tài nó sẽ về chúng ta. 8 Họ bắt con
trai ấy giết đi, ném ra ngoài vườn nho. 9 Vậy
thì chủ vườn nho sẽ làm thế nào? Người sẽ đến
giết bọn trồng nho đó, rồi lấy vườn nho lại
mà cho người khác. 10 Các ngươi há chưa đọc
lời Kinh Thánh nầy: Hòn đá bị thợ xây nhà bỏ
ra, Đã trở nên đá góc nhà; 11 Aáy là công việc
của Chúa, Và là việc rất lạ trước mắt chúng ta,
hay sao? 12 Những người đó bèn tìm cách bắt
Ngài, vì biết rõ rằng Ngài phán thí dụ ấy chỉ về
mình; song sợ dân chúng, nên bỏ Ngài mà đi.

13 Kế đó, họ sai mấy người thuộc về phe Pha-
ri-si và đảng Hê-rốt đến, để bắt lỗi Ngài trong
lời nói. 14 Vậy, mấy người ấy đến, thưa Ngài
rằng: Lạy thầy, chúng tôi biết thầy là người
thật, không lo sợ gì ai; vì thầy không xem bề
ngoài người ta, nhưng dạy đạo Đức Chúa Trời
theo mọi lẽ thật. Có nên nộp thuế cho Sê-sa
hay không? Chúng tôi phải nộp hay là không
nộp? 15 Nhưng Ngài biết sự giả hình của họ thì
phán rằng: Các ngươi thử ta làm chi? Hãy đem
cho ta xem một đồng đơ-ni-ê. 16 Họ đem cho
Ngài một đồng, Ngài bèn phán rằng: Hình và
hiệu nầy của ai? Họ trả lời rằng: Của Sê-sa. 17
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vật chi của Sê-sa
hãy trả lại cho Sê-sa, còn vật chi của Đức Chúa
Trời hãy trả lại cho Đức Chúa Trời. Họ đều lấy
làm lạ về Ngài. 18 Các người Sa-đu-sê, là những
kẻ vẫn nói rằng không có sự sống lại, đến gần
mà hỏi Ngài rằng: 19 Thưa thầy, Môi-se đã ban
cho chúng tôi luật nầy: Nếu một người kia có
anh em qua đời, để vợ lại, không con, thì người
kia phải lấy vợ góa đó đặng nối dòng dõi cho
anh em mình. 20 Vả, có bảy anh em. Người thứ
nhất cưới vợ, rồi chết, không có con. 21 Người
thứ hai lấy vợ góa ấy, sau chết, cũng không có
con; rồi đến người thứ ba cũng vậy. 22 Trong
bảy người, chẳng ai để con lại. Sau hết, người
đàn bà cũng chết. 23 Lúc sống lại, đàn bà đó là
vợ ai trong bảy anh em? vì hết thảy đều đã lấy
người làm vợ. 24 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Há
chẳng phải các ngươi lầm, vì không biết Kinh
Thánh, cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa
Trời sao? 25 Vì đến lúc người ta từ kẻ chết sống
lại, thì chẳng cưới vợ, chẳng lấy chồng; nhưng
các người sống lại đó ở như thiên sứ trên trời
vậy. 26 Còn về những người chết được sống lại,
thì trong sách Môi-se có chép lời Đức Chúa Trời
phán cùng người trong bụi gai rằng: Ta là Đức
Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức Chúa Trời của
Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, các ngươi há
chưa đọc đến sao? 27 Ngài chẳng phải là Đức
Chúa Trời của kẻ chết, mà là của kẻ sống! Thật
các ngươi lầm to. 28 Bấy giờ, có một thầy thông
giáo nghe Chúa và người Sa-đu-sê biện luận
với nhau, biết Đức Chúa Jêsus đã khéo đáp, bèn
đến gần hỏi Ngài rằng: Trong các điều răn, điều
nào là đầu hết? 29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Nầy là điều đầu nhất: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe,
Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một.
30 Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí
khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa
Trời ngươi. 31 Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải
yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn
nào lớn hơn hai điều đó. 32 Thầy thông giáo
trả lời rằng: Thưa thầy, thầy nói phải, hiệp lý
lắm, thật Đức Chúa Trời là có một, ngoài Ngài
chẳng có Chúa nào khác nữa; 33 thật phải kính
mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức và yêu kẻ
lân cận như mình, ấy là hơn mọi của lễ thiêu
cùng hết thảy các của lễ. 34 Đức Chúa Jêsus
thấy người trả lời như người khôn, thì phán
rằng: Ngươi chẳng cách xa nước Đức Chúa Trời
đâu. Rồi không ai dám hỏi Ngài nữa. 35 Đức
Chúa Jêsus đang dạy dỗ trong đền thờ, bèn cất
tiếng phán những lời nầy: Sao các thầy thông
giáo nói Đấng Christ là con Đa-vít? 36 Chính
Đa-vít đã cảm Đức Thánh Linh mà nói rằng:
Chúa phán cùng Chúa tôi; Hãy ngồi bên hữu ta,
Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch ngươi
làm bệ dưới chân ngươi. 37 Vì chính Đa-vít
xưng Ngài bằng Chúa, thì lẽ nào Ngài là con
vua ấy? Đoàn dân đông vui lòng mà nghe Ngài.
38 Trong lúc dạy dỗ, Ngài lại phán rằng: Hãy giữ
mình về các thầy thông giáo, là kẻ ưa mặc áo
dài đi chơi, thích người ta chào mình giữa chợ
39 muốn ngôi cao nhất trong các nhà hội cùng
trong các đám tiệc, 40 nuốt các nhà đàn bà góa,
mà làm bộ đọc lời cầu nguyện dài. Họ sẽ bị phạt
càng nặng hơn nữa. 41 Đức Chúa Jêsus ngồi đối
ngang cái rương đựng tiền dâng, coi dân chúng
bỏ tiền vào thế nào. 42 Có lắm người giàu bỏ
nhiều tiền; cũng có một mụ góa nghèo kia đến
bỏ hai đồng tiền ăn một phần tư xu. 43 Ngài
bèn kêu môn đồ mà phán rằng: Quả thật, ta nói
cùng các ngươi, mụ góa nghèo nầy đã bỏ tiền
vào rương nhiều hơn hết thảy những người đã

bỏ vào. 44 Vì mọi kẻ khác lấy của dư mình bỏ
vào, còn mụ nầy nghèo cực lắm, đã bỏ hết của
mình có, là hết của có để nuôi mình.

13 Đức Chúa Jêsus vừa ra khỏi đền thờ, có
một người môn đồ thưa cùng Ngài rằng:
Thưa thầy, hãy xem đá và các nhà nầy là dường
nào! 2 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi thấy
các nhà lớn nầy ư? Rồi ra sẽ không còn một
hòn đá sót lại trên một hòn khác nữa; cả thảy
đều đổ xuống. 3 Ngài đang ngồi trên núi ô-
li-ve, đối ngang đền thờ, thì Phi-e-rơ, Gia-cơ,
Giăng và Anh-rê hỏi riêng Ngài rằng: 4 Xin thầy
nói cho chúng tôi biết lúc nào các điều đó xảy
đến, và có điềm chi cho người ta biết các sự đó
sẽ hoàn thành? 5 Đức Chúa Jêsus khởi phán
rằng: Hãy giữ mình kẻo có ai lừa dối các ngươi
chăng. 6 Có nhiều kẻ sẽ lấy danh ta mà đến,
xưng rằng: Chính ta là Đấng Christ! Họ sẽ dỗ
dành nhiều người. 7 Khi các ngươi nghe nói về
giặc và nghe tiếng đồn về giặc, thì đừng bối
rối: những sự ấy phải xảy đến; nhưng chưa là
cuối cùng. 8 Vì dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng
dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; cũng
sẽ có động đất nhiều nơi, và đói kém. Đó chỉ
là đầu sự khốn khổ mà thôi. 9 Còn các ngươi,
phải giữ mình; họ sẽ nộp các ngươi trước tòa
án; các ngươi sẽ bị đánh trong các nhà hội,
và vì cớ ta, sẽ đứng trước mặt các quan tổng
đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ. 10
Nhưng trước hết Tin Lành phải được giảng ra
cho khắp muôn dân đã. 11 Vả, khi họ điệu các
ngươi đi nộp, chớ có ngại trước về điều mình
sẽ nói, nhưng đến giờ đó, hãy nói theo lời sẽ
ban cho; vì ấy không phải các ngươi nói, bèn là
Đức Thánh Linh vậy. 12 Bấy giờ, anh sẽ nộp em
cho phải chết, cha sẽ nộp con; con cái sẽ dấy
lên nghịch cùng cha mẹ mình mà làm cho phải
chết. 13 Các ngươi sẽ bị mọi người ghen ghét vì
danh ta; song ai cứ bền lòng đến cuối cùng,
người ấy sẽ được cứu. 14 Khi các ngươi sẽ xem
thấy sự tàn nát gớm ghiếc lập ra nơi không nên
lập (ai đọc phải để ý), bấy giờ những kẻ ở trong
xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; 15 ai ở trên mái nhà
chớ xuống, và chớ vào trong nhà mà chuyên
bất luận vật gì; 16 ai ở ngoài đồng chớ trở về
lấy áo xống mình. 17 Trong những ngày đó,
khốn cho đàn bà có thai cùng đàn bà cho con
bú! 18 Hãy cầu nguyện cho điều đó chớ xảy ra
lúc mùa đông. 19 Vì trong những ngày ấy có tai
nạn, đến nỗi từ ban đầu Đức Chúa Trời dựng
nên trời đất cho đến bây giờ chưa hề có như
vậy, và về sau cũng sẽ chẳng hề có nữa. 20 Nếu
Chúa chẳng giảm bớt các ngày ấy, thì không có
sanh vật nào được cứu; song vì cớ những kẻ
Ngài đã chọn, nên Ngài đã giảm bớt các ngày
ấy. 21 Khi ấy, dầu có ai bảo các ngươi rằng: Kìa,
Đấng Christ ở đây, hay là Ngài ở đó, thì chớ tin.
22 Những christ giả, tiên tri giả sẽ nổi lên, làm
những dấu lạ phép lạ, nếu có thể được thì họ
cũng dỗ dành chính những người được chọn.
23 Hãy giữ lấy, ta đã nói trước cho các ngươi cả.
24 Trong những ngày ấy, sau k" tai nạn, mặt
trời sẽ tối tăm, mặt trăng chẳng chiếu sáng
nữa, 25 các ngôi sao sẽ tự trên trời rớt xuống,
và thế lực các từng trời sẽ rúng động. 26 Bấy
giờ người ta sẽ thấy Con người lấy đại quyền
đại vinh ngự đến trên đám mây; 27 Ngài sẽ sai
các thiên sứ đặng nhóm những kẻ được chọn
ở bốn phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu
cùng trời. 28 Hãy nghe lời thí dụ về cây vả.
Vừa khi nhánh nó trở nên non và nứt lộc, thì
biết mùa hạ gần tới. 29 Cũng một lẽ ấy, khi các
ngươi thấy các điều đó xảy đến, hãy biết Con
người đã tới gần, ở nơi cửa. 30 Quả thật, ta nói
cùng các ngươi, dòng dõi nầy chẳng qua trước
khi mọi sự kia xảy tới. 31 Trời đất sẽ qua đi,
song lời ta không bao giờ qua đâu. 32 về ngày
và giờ đó, chẳng ai biết chi hết, các thiên sứ
trên trời, hay là Con cũng chẳng biết nữa; song
chỉ Cha mà thôi. 33 Hãy giữ mình, tỉnh thức; vì
các ngươi chẳng biết k" đó đến khi nào. 34 Aáy
cũng như một người kia đi đường xa, bỏ nhà,
giao cho đầy tớ mỗi đứa cai quản một việc, và
cũng biểu đứa canh cửa thức canh. 35 Vậy, các
ngươi hãy thức canh, vì không biết chủ nhà về

lúc nào, hoặc chiều tối, nửa đêm, lúc gà gáy,
hay là sớm mai, 36 e cho người về thình lình,
gặp các ngươi ngủ chăng. 37 Điều mà ta nói
cùng các ngươi, ta cũng nói cho mọi người:
Hãy tỉnh thức!

**14** Hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ ăn bánh
không men, các thầy tế lễ cả cùng các thầy
thông giáo tìm mưu đặng bắt Đức Chúa Jêsus
và giết đi. 2 Vì họ nói rằng: Chẳng nên làm việc
nầy trong này lễ, sợ sanh sự xôn xao trong dân
chúng. 3 Đức Chúa Jêsus ở tại làng Bê-tha-ni,
trong nhà Si-môn là kẻ phung. Ngài đang ngồi
bàn ăn, có một người đàn bà vào, đem một cái
bình bằng ngọc, đựng đầy dầu cam tòng thật
rất quí giá, đập bể ra mà đổ dầu thơm trên đầu
Đức Chúa Jêsus. 4 Có vài người nổi giận nói
cùng nhau rằng: Sao xài phí dầu thơm ấy như
vậy? 5 Vì có thể bán dầu đó được hơn ba trăm
đơ-ni-ê, mà bố thí cho kẻ khó khăn. Vậy, họ
oán trách người. 6 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy để mặc người; sao các ngươi làm
rầy người mà chi? Người đã làm một việc tốt
cho ta. 7 Vì các ngươi hằng có kẻ khó khăn
ở cùng mình, khi nào muốn làm phước cho
họ cũng được; nhưng các ngươi chẳng có ta ở
luôn với đâu. 8 Người đã làm điều mình có thể
làm được, đã xức xác cho ta trước để chôn. 9
Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong khắp cả
thế gian, hễ nơi nào Tin Lành nầy được giảng
ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để
nhớ đến người. 10 Bấy giờ, Giu-đa ỗch-ca-ri-
ốt là một trong mười hai sứ đồ, đến nơi các
thầy tế lễ cả, để nộp Đức Chúa Jêsus cho. 11
họ vui lòng mà nghe và hứa cho nó tiền bạc;
rồi Giu-đa tìm dịp tiện để nộp Ngài. 12 Ngày
thứ nhất về lễ ăn bánh không men, là ngày giết
chiên con làm lễ Vượt Qua, các môn đồ thưa
cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thầy muốn chúng
tôi đi dọn cho thầy ăn lễ Vượt Qua tại đâu? 13
Ngài sai hai môn đồ đi, và dặn rằng: Hãy vào
thành, sẽ gặp một người xách vò nước; cứ theo
sau, 14 hễ người vào nhà nào, các ngươi sẽ nói
cùng chủ nhà ấy rằng: Thầy phán: Cái phòng ta
sẽ dùng ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu?
15 Chính kẻ đó sẽ chỉ cho các ngươi một cái
phòng lớn trên lầu có đồ đạc sẵn sàng, hãy dọn
tại đó cho chúng ta. 16 Vậy, hai môn đồ đi ra
mà vào thành, gặp mọi điều như lời Ngài đã
phán, rồi dọn lễ Vượt Qua. 17 Buổi chiều, Ngài
đến với mười hai sứ đồ. 18 Đang ngồi ăn, Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các
ngươi, trong vòng các ngươi có một kẻ ngồi ăn
cùng ta, sẽ phản ta. 19 Các môn đồ bèn buồn
rầu lắm, cứ lần lượt mà thưa cùng Ngài rằng:
Có phải tôi chăng? 20 Ngài đáp rằng: Aáy là
một trong mười hai người, là người thò tay
vào mâm cùng ta. 21 Vì Con người đi, y như lời
đã chép về Ngài; song khốn cho kẻ phản Con
người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn. 22 Khi
đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn, đoạn
bẻ ra trao cho các môn đồ, mà phán rằng: Hãy
lấy, nầy là thân thể ta. 23 Ngài lại cầm chén,
tạ ơn, rồi trao cho các môn đồ, và ai nấy đều
uống. 24 Ngài phán rằng: Nầy là huyết ta, huyết
của sự giao ước đổ ra cho nhiều người. 25 Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, ta không uống
trái nho nầy nữa, cho đến ngày ta sẽ uống trái
nho mới trong nước Đức Chúa Trời. 26 Khi đã
hát thơ thánh rồi, Chúa và môn đồ đi ra đặng
lên núi ô-li-ve. 27 Đức Chúa Jêsus phán cùng
môn đồ rằng: Hết thảy các ngươi sẽ gặp dịp
vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn
chiên, thì bầy chiên sẽ tan lạc. 28 Nhưng khi ta
sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các
ngươi. 29 Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu mọi người
vấp phạm vì cớ thầy, nhưng tôi chẳng hề làm
vậy. 30 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta
nói cùng ngươi, hôm nay, cũng trong đêm nay,
trước khi gà gáy hai lượt, ngươi sẽ chối ta ba
lần. 31 Nhưng Phi-e-rơ lại thưa cách quả quyết
hơn rằng: Dầu tôi phải chết cùng thầy, tôi cũng
chẳng chối thầy đâu. Hết thảy các môn đồ khác
cũng đều nói như vậy. 32 Kế đó, đi đến một nơi
kia, gọi là Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jêsus phán
cùng môn đồ rằng: Các ngươi hãy ngồi đây, đợi

ta cầu nguyện. 33 Ngài bèn đem Phi-e-rơ, Gia-
cơ và Giăng đi, thì Ngài khởi sự kinh hãi và sầu
não. 34 Ngài phán cùng ba người rằng: Linh-
hồn ta buồn rầu lắm cho đến chết; các ngươi
hãy ở đây, và tỉnh thức. 35 Rồi Ngài đi một đỗi
xa hơn, sấp mình xuống đất mà cầu nguyện
rằng: nếu có thể được, xin giờ nầy qua khỏi
mình. 36 Ngài rằng: A-ba lạy Cha, mọi việc Cha
làm được cả; xin Cha cất chén nầy khỏi con;
nhưng không theo điều con muốn, mà theo
điều Cha muốn. 37 Rồi Ngài trở lại, thấy ba
người ngủ; bèn phán cùng Phi-e-rơ rằng: Si-
môn, ngủ ư! Ngươi không thức được một giờ
sao? 38 Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các
ngươi khỏi sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì
muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. 39 Ngài lại
đi lần nữa, và cầu nguyện, y như lời trước. 40
Ngài trở lại, thấy môn đồ còn ngủ, vì con mắt
đã đừ quá; và không biết trả lời cùng Ngài thế
nào. 41 Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn
đồ rằng: Bây giờ các ngươi ngủ và nghỉ ngơi ư!
thôi, giờ đã tới rồi; nầy, Con người hầu bị nộp
trong tay kẻ có tội. 42 Hãy chờ dậy, đi hè; kìa,
đứa phản ta đã đến gần. 43 Ngài đang còn phán,
tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ
thoạt đến với một toán đông cầm gươm và gậy,
bởi các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và
các trưởng lão phái đến. 44 Vả, đứa phản Ngài
đã cho chúng dấu hiệu nầy: Hễ tôi hôn ai, ấy là
người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận.
45 Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà
nói rằng: Lạy thầy! Rồi nó hôn Ngài. 46 Chúng
bèn tra tay bắt Đức Chúa Jêsus. 47 Có một người
trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một
đứa đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt
tai đi. 48 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng
chúng rằng: Các ngươi đem gươm và gậy đến
bắt ta như ta là kẻ trộm cướp. 49 Ta hằng ngày
ở giữa các ngươi, giảng dạy trong đền thờ, mà
các ngươi không bắt ta; nhưng điều ấy xảy đến,
để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. 50 Bấy
giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả. 51
Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái
khăn bằng gai trùm mình; chúng bắt người. 52
Nhưng người bỏ khăn lại, ở truồng chạy trốn
khỏi tay chúng. 53 Chúng điệu Đức Chúa Jêsus
đến nơi thầy cả thượng phẩm, có hết thảy thầy
tế lễ cả, trưởng lão, và thầy thông giáo nhóm
họp tại đó. 54 Phi-e-rơ theo sau Ngài xa xa, cho
đến nơi sân trong của thầy cả thượng phẩm; rồi
ngồi với quân lính gần đống lửa mà sưởi. 55 Vả,
các thầy tế lễ cả, cùng cả tòa công luận đều tìm
chứng gì để nghịch cùng Đức Chúa Jêsus đặng
giết Ngài, song không kiếm được chi hết. 56 Vì
có nhiều kẻ làm chứng dối nghịch cùng Ngài;
nhưng lời họ khai chẳng hiệp nhau. 57 Bấy giờ
có mấy người đứng lên làm chứng dối nghịch
cùng Ngài rằng: 58 Chúng tôi có nghe người
nói: Ta sẽ phá đền thờ nầy bởi tay người ta cất
lên, khỏi ba ngày, ta sẽ cất một đền thờ khác
không phải bởi tay người ta cất. 59 Song về điều
nầy, lời chứng của họ cũng chẳng hiệp nhau
nữa. 60 Khi ấy, thầy cả thượng phẩm đứng dậy
giữa hội đồng, tra hỏi Đức Chúa Jêsus mà rằng:
Ngươi chẳng đối đáp chi hết về những điều
các kẻ nầy cáo ngươi sao? 61 Nhưng Đức Chúa
Jêsus làm thinh, không trả lời chi hết. Thầy cả
thượng phẩm lại hỏi: Aáy chính ngươi là Đấng
Christ, Con Đức Chúa Trời đáng ngợi khen phải
không? 62 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta chính
phải đó; các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên
hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa
đám mây trên trời mà đến. 63 Bấy giờ thầy cả
thượng phẩm xé áo mình ra mà rằng: Chúng ta
có cần kiếm chứng cớ khác nữa làm chi? 64
Các ngươi có nghe lời lộng ngôn chăng? Các
ngươi nghĩ thế nào: Ai nấy đều đoán Ngài đáng
chết. 65 Có kẻ nhổ trên Ngài, đậy mặt Ngài lại,
đấm Ngài, và nói với Ngài rằng: Hãy nói tiên
tri đi! Các lính canh lấy gậy đánh Ngài. 66 Phi-
e-rơ đang ở dưới nơi sân, có một đầy tớ gái
của thầy cả thượng phẩm đến, 67 thấy Phi-e-
rơ đang sưởi, ngó người mà rằng: ngươi trước
cũng ở với Jêsus Na-xa-rét! 68 Nhưng người
chối rằng: Ta không biết, ta không hiểu ngươi
nói chi. Đoạn, người bước ra tiền đường, thì gà

gáy. 69 Đầy tớ gái đó thấy người, lại nói cùng
những người ở đó rằng: Người nầy cũng là bọn
đó. 70 Nhưng người lại chối một lần nữa. Khỏi
một chặp, những kẻ đứng đó nói cùng Phi-e-rơ
rằng: Chắc thật, ngươi cũng là bọn đó, vì ngươi
là người Ga-li-lê. 71 Người bèn rủa mà thề rằng:
Ta chẳng hề quen biết với người mà các ngươi
nói đó! 72 Tức thì gà gáy lần thứ hai; Phi-e-rơ
bèn nhớ lại lời Đức Chúa Jêsus đã phán rằng:
Trước khi gà gáy hai lượt, ngươi sẽ chối ta ba
lần. Người tưởng đến thì khóc.

**15** Vừa lúc ban mai, các thầy tế lễ cả bàn luận
với các trưởng lão, các thầy thông giáo
cùng cả tòa công luận; khi đã trói Đức Chúa
Jêsus rồi, thì giải nộp cho Phi-lát. 2 Phi-lát hỏi
Ngài rằng: Aáy chính ngươi là Vua dân Giu-
đa phải không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật
như lời. 3 Các thầy tế lễ cả cáo Ngài nhiều điều.
4 Phi-lát lại tra gạn Ngài, mà rằng: Ngươi chẳng
đối đáp chi hết sao? Hãy coi họ cáo tội ngươi
biết bao nhiêu! 5 Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng
trả lời chi nữa, nên nỗi Phi-lát lấy làm lạ. 6 Vả,
hễ đến ngày lễ Vượt Qua, quan vốn quen thói
tha cho dân một tên tù, tùy theo dân xin. 7 Bấy
giờ có một đứa tên là Ba-ra-ba bị tù với kẻ làm
loạn, vì trong khi nổi loạn, chúng nó phạm tội
giết người. 8 Đoàn dân đã lên, bèn xin Phi-lát
làm cho mình theo như lệ thường. 9 Phi-lát trả
lời rằng: Các ngươi muốn ta tha Vua dân Giu-
đa cho chăng? 10 Vì người biết rõ các thầy tế lễ
cả đã nộp Ngài bởi lòng ghen ghét. 11 Nhưng
các thầy tế lễ cả xui dân xin người tha tên Ba-
ra-ba cho mình thì hơn. 12 Phi-lát lại cất tiếng
hỏi rằng: Vậy thì các ngươi muốn ta dùng cách
nào xử người mà các ngươi gọi là Vua dân Giu-
đa? 13 Chúng lại kêu lên rằng: Hãy đóng đinh
nó vào thập tự giá! 14 Phi-lát nói cùng chúng
rằng: Song người nầy đã làm điều ác gì? Chúng
lại kêu lớn tiếng hơn rằng: Hãy đóng đinh nó
vào thập tự giá! 15 Phi-lát muốn cho đẹp lòng
dân, bèn tha tên Ba-ra-ba; và sai đánh đòn Đức
Chúa Jêsus, rồi giao Ngài cho chúng đem đóng
đinh trên cây thập tự. 16 Lính điệu Đức Chúa
Jêsus vào sân trong, tức là trong chỗ trường án;
và nhóm cả cơ binh lại đó. 17 Họ choàng cho
Ngài một cái áo điều, và đội trên đầu Ngài một
cái mão bằng gai họ đã đương, 18 rồi chào Ngài
rằng: Kính lạy Vua dân Giu-đa! 19 Lại lấy cây
sậy đánh đầu Ngài, nhổ trên Ngài, và quì xuống
trước mặt Ngài mà lạy. 20 Khi họ đã nhạo cười
Ngài như vậy rồi, thì cổi áo điều ra, mặc áo của
Ngài lại cho Ngài, và đem ra để đóng đinh trên
cây thập tự. 21 Có một tên Si-môn kia, người
thành Sy-ren, là cha A-léc-xan-đơ và Ru-phu, ở
ngoài ruộng về, đi ngang qua đó; họ bắt phải
vác cây thập tự. 22 Họ đem Đức Chúa Jêsus đến
nơi kia, gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là chỗ Sọ. 23 Họ
cho Ngài uống rượu hòa với một dược; song
Ngài không uống. 24 Khi đóng đinh Ngài trên
cây thập tự rồi, họ chia áo xống Ngài cho nhau,
bắt thăm để biết ai được gì. 25 Lúc đóng đinh
Ngài, là giờ thứ ba. 26 Aùn Ngài có ghi vào cái
bảng rằng: Vua dân Giu-đa. 27 Cũng có hai đứa
ăn cướp bị đóng đinh với Ngài, một đứa tại cây
thập tự bên hữu Ngài, một đứa tại cây thập tự
bên tả. 28 Như vậy được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh rằng: Ngài đã bị kể vào hàng kẻ dữ. 29
Những kẻ đi ngang qua đó chế báng Ngài, lắc
đầu mà nói rằng: Ê! ngươi là kẻ phá đền thờ,
và cất lại trong ba ngày, 30 hãy cứu lấy mình,
xuống khỏi cây thập tự đi! 31 Các thầy tế lễ cả
và các thầy thông giáo cũng nói với nhau như
vậy, mà nhạo cười Ngài rằng: Hắn đã cứu kẻ
khác; mà cứu mình không được! 32 Hỡi Đấng
Christ, Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống
khỏi cây thập tự, để cho chúng ta thấy và tin!
Hai đứa bị đóng đinh cùng Ngài cũng nhiếc
móc Ngài nữa. 33 Đến giờ thứ sáu, khắp đất đều
tối tăm mù mịt cho tới giờ thứ chín. 34 Đến giờ
thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu lớn tiếng rằng:
Ê-lô-i, Ê-lô-i, lam-ma-sa-bách-ta-ni? nghĩa là:
Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa Trời tôi ơi, sao
Ngài lìa bỏ tôi? 35 Có mấy người đứng đó nghe
vậy, thì nói rằng: Coi kìa, hắn kêu Ê-li. 36 Có
một người trong bọn họ chạy lấy bông đá thấm

đầy giấm, để trên đầu cây sậy, đưa cho Ngài
uống, mà nói rằng: Hãy để, chúng ta coi thử
Ê-li có đến đem hắn xuống chăng! 37 Nhưng
Đức Chúa Jêsus kêu một tiếng lớn, rồi trút linh
hồn. 38 Màn trong đền thờ xé ra làm đôi từ
trên chí dưới. 39 Thầy đội đứng đối ngang Ngài,
thấy Ngài trút linh hồn như vậy, thì nói rằng:
Người nầy quả thật là Con Đức Chúa Trời. 40
Lại có những đàn bà đứng xa xa mà xem. Trong
số ấy có Ma-ri, Ma-đơ-len, Ma-ri là mẹ Gia-cơ
nhỏ, và Giô-sê, cùng Sa-lô-mê, 41 là ba người đã
theo hầu việc Ngài khi Ngài ở xứ Ga-li-lê; cũng
có nhiều đàn bà khác nữa, là những người đã
theo Ngài lên thành Giê-ru-sa-lem. 42 Bấy giờ
là ngày sắm sửa, nghĩa là hôm trước ngày Sa-
bát; khi đã chiều tối, 43 có một người tên là
Giô-sép, ỳ thành A-ri-ma-thê, là nghị viên tòa
công luận có danh vọng, cũng trông đợi nước
Đức Chúa Trời. Người bạo gan đến Phi-lát mà
xin xác Đức Chúa Jêsus. 44 Phi-lát lấy làm lạ về
Ngài chết mau như vậy, bèn đòi thầy đội đến
mà hỏi thử Ngài chết đã lâu chưa. 45 Vừa nghe
tin thầy đội trình, thì giao xác cho Giô-sép. 46
Người đã mua vải liệm, cất xác Đức Chúa Jêsus
xuống khỏi cây thập tự, dùng vải liệm vấn lấy
Ngài, rồi để xác trong huyệt đã đục trong hòn
đá lớn, đoạn, lăn một hòn đá chận cửa huyệt
lại. 47 Vả, Ma-ri Ma-đơ-len cùng Ma-ri mẹ Giô-
sê, đều thấy chỗ táng Ngài.

**16** Ngày Sa-bát qua rồi, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-
ri mẹ Gia-cơ, cùng Sa-lô-mê mua thuốc
thơm đặng đi xức xác Đức Chúa Jêsus. 2 Ngày
thứ nhất trong tuần lễ, sáng sớm, mặt trời mới
mọc, ba người đến nơi mộ, 3 nói cùng nhau
rằng: Ai sẽ lăn hòn đá lấp cửa mộ ra cho chúng
ta? 4 Khi ngó xem, thấy hòn đá đã lăn ra rồi;
vả, hòn đá lớn lắm. 5 Đoạn, họ vào nơi mộ,
thấy một người trẻ tuổi ngồi bên hữu, mặc áo
dài trắng, thì thất kinh. 6 Song người nói cùng
họ rằng: Đừng sợ chi, các ngươi tìm Đức Chúa
Jêsus Na-xa-rét, là Đấng đã chịu đóng đinh;
Ngài sống lại rồi, chẳng còn ở đây; hãy xem
nơi đã táng xác Ngài. 7 Nhưng hãy đi nói cho
các môn đồ Ngài và cho Phi-e-rơ rằng: Ngài đi
đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi; các ngươi sẽ
thấy Ngài tại đó, như Ngài đã phán cùng các
ngươi vậy. 8 Các bà ấy ra khỏi mồ, trốn đi, vì
run sợ sửng sốt; chẳng dám nói cùng ai hết, bởi
kinh khiếp lắm. 9 (note: The most reliable and earliest
manuscripts do not include Mark 16:9-20.) Vả, Đức Chúa
Jêsus đã sống lại buổi sớm mai ngày thứ nhất
trong tuần lễ, thì trước hết hiện ra cho Ma-ri
Ma-đơ-len, là người mà Ngài đã trừ cho khỏi
bảy quỉ dữ. 10 Người đi đem tin cho những kẻ
theo Ngài khi trước, và nay đang tang chế khóc
lóc. 11 Nhưng các người ấy vừa nghe nói Ngài
sống, và người từng thấy Ngài, thì không tin.
12 Kế đó, Đức Chúa Jêsus lấy hình khác hiện ra
cho hai người trong bọn môn đồ đang đi đường
về nhà quê. 13 Hai người nầy đi báo tin cho các
môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng không tin. 14
Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang
khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và
lòng cứng cỏi, vì chẳng tin những kẻ từng thấy
Ngài đã sống lại. 15 Ngài phán cùng các sứ đồ
rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho
mọi người. 16 Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ
được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.
17 Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy
danh ta mà trừ quỉ; dùng tiếng mới mà nói; 18
bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng
chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau
sẽ lành. 19 Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi,
thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa
Trời. 20 Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng
đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ,
và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm
cho v??

# Lu-ca

1 Hỡi Thê-ô-phi-lơ quí nhân, vì có nhiều kẻ
dốc lòng chép sử về những sự đã làm nên
trong chúng ta, 2 theo như các người chứng
kiến từ lúc ban đầu và trở nên người giảng đạo
đã truyền lại cho chúng ta, 3 vậy, sau khi đã
xét kỹ càng từ đầu mọi sự ấy, tôi cũng tưởng
nên theo thứ tự viết mà tỏ ra cho ông, 4 để
ông biết những điều mình đã học là chắc chắn.
5 Trong đời Hê-rốt, vua nước Giu-đê, có một
thầy tế lễ, về ban A-bi-a, tên là Xa-cha-ri; vợ
người là Ê-li-sa-bét, thuộc về chi phái A-rôn. 6
Cả hai đều là công bình trước mặt Đức Chúa
Trời, vâng giữ mọi điều răn và lễ nghi của Chúa
một cách không chỗ trách được. 7 Hai người
không có con, vì Ê-li-sa-bét son sẻ, và cả hai
đều cao tuổi. 8 Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự
trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt
Đức Chúa Trời. 9 Khi đã bắt thăm theo lệ các
thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi
thánh của Chúa để dâng hương. 10 Đang giờ
dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu
nguyện. 11 Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa
hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ
xông hương. 12 Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ
hãi. 13 Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng:
Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện ngươi
đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ ngươi, sẽ sanh
một con trai, ngươi khá đặt tên là Giăng. 14
Con trai đó sẽ làm cho ngươi vui mừng hớn hở,
và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra.
15 Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa;
không uống rượu hay là giống gì làm cho say,
và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn
trong lòng mẹ. 16 Người sẽ làm cho nhiều con
trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa
Trời của họ; 17 chính người lại sẽ lấy tâm thần
quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem
lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự
khôn ngoan của người công bình, đặng sửa
soạn cho Chúa một dân sẵn lòng. 18 Xa-cha-ri
thưa rằng: Bởi sao tôi biết được điều đó? Vì tôi
đã già, vợ tôi đã cao tuổi rồi. 19 Thiên sứ trả
lời rằng: Ta là Gáp-ri-ên, đứng trước mặt Đức
Chúa Trời; Ngài đã sai ta đến truyền cho ngươi
và báo tin mừng nầy. 20 Nầy, ngươi sẽ câm,
không nói được cho đến ngày nào các điều ấy
xảy ra, vì ngươi không tin lời ta, là lời đến k”
sẽ ứng nghiệm. 21 Bấy giờ, dân chúng đợi Xa-
cha-ri, và lấy làm lạ, vì người ở lâu trong nơi
thánh. 22 Khi Xa-cha-ri ra, không nói với chúng
được, thì họ mới hiểu rằng người đã thấy sự
hiện thấy gì trong đền thánh; người ra dấu cho
họ, mà vẫn còn câm. 23 Khi những ngày về
phần việc mình đã trọn, người trở về nhà. 24
Khỏi ít lâu, vợ người là Ê-li-sa-bét chịu thai,
ẩn mình đi trong năm tháng, mà nói rằng: 25
Aáy là ơn Chúa đã làm cho tôi, khi Ngài đã đoái
đến tôi, để cất sự xấu hổ tôi giữa mọi người.
26 Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên
sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa- rét, xứ Ga-li-
lê, 27 tới cùng một người nữ đồng trinh tên
là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là
Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. 28 Thiên sứ vào
chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn,
mừng cho ngươi; Chúa ở cùng ngươi. 29 Ma-ri
nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có
nghĩa gì. 30 Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri,
đừng sợ, vì ngươi đã được ơn trước mặt Đức
Chúa Trời. 31 Nầy, ngươi sẽ chịu thai và sanh
một con trai mà đặt tên là Jêsus. 32 Con trai ấy
sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng
Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho
Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. 33 Ngài sẽ trị vì
đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. (aiōn
g165) 34 Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận
biết người nam nào, thì làm sao có được sự
đó? 35 Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh
sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao
sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên
con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa
Trời. 36 Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã
chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy
vốn có tiếng là son, mà nay cưu mang được sáu
tháng rồi. 37 Bởi vì không việc chi Đức Chúa

Trời chẳng làm được. 38 Ma-ri thưa rằng: Tôi
đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như
lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.
39 Trong những ngày đó, Ma-ri chờ dậy, lật đật
đi trong miền núi, đến một thành về xứ Giu-đa,
40 vào nhà Xa-cha-ri mà chào Ê-li-sa-bét. 41 Vả,
Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng Ma-ri chào, con nhỏ
ở trong lòng liền nhảy nhót; và Ê-li-sa-bét được
đầy Đức Thánh Linh, 42 bèn cất tiếng kêu rằng:
Ngươi có phước trong đám đàn bà, thai trong
lòng ngươi cũng được phước. 43 Nhân đâu ta
được sự vẻ vang nầy, là mẹ Chúa ta đến thăm
ta? 44 Bởi vì tai ta mới nghe tiếng ngươi chào,
thì con nhỏ ở trong lòng ta liền nhảy mừng. 45
Phước cho người đã tin, vì lời Chúa truyền cho
sẽ được ứng nghiệm! 46 Ma-ri bèn nói rằng:
Linh hồn tôi ngợi khen Chúa, 47 Tâm thần tôi
mừng rỡ trong Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa
tôi. 48 Vì Ngài đã đoái đến sự hèn hạ của tôi tớ
Ngài. Nầy, từ rày về sau, muôn đời sẽ khen tôi
là kẻ có phước; 49 Bởi Đấng Toàn Năng đã làm
các việc lớn cho tôi. Danh Ngài là thánh, 50 Và
Ngài thương xót kẻ kính sợ Ngài từ đời nầy
sang đời kia. 51 Ngài đã dùng cánh tay mình để
tỏ ra quyền phép; Và phá tan mưu của kẻ kiêu
ngạo toan trong lòng. 52 Ngài đã cách người có
quyền khỏi ngôi họ, Và nhắc kẻ khiêm nhượng
lên. 53 Ngài đã làm cho kẻ đói được đầy thức
ngon, Và đuổi kẻ giàu về tay không. 54 Ngài đã
vùa giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, Và nhớ lại sự
thương xót mình. 55 Đối với Aùp-ra-ham cùng
con cháu người luôn luôn, Như Ngài đã phán
cùng tổ phụ chúng ta vậy. (aiōn g165) 56 Ma-ri ở
với Ê-li-sa-bét chừng ba tháng, rồi trở về nhà
mình. 57 Bấy giờ, đến ngày mãn nguyệt, Ê-li-sa-
bét sanh được một trai. 58 Xóm riềng bà con
nghe Chúa tỏ ra sự thương xót cả thể cho Ê-li-
sa-bét, thì chia vui cùng người. 59 Qua ngày thứ
tám, họ đều đến để làm lễ cắt bì cho con trẻ; và
đặt tên là Xa-cha-ri theo tên của cha. 60 Nhưng
mẹ nói rằng: Không! phải đặt tên con là Giăng.
61 Họ nói: Trong bà con ngươi không ai có tên
đó. 62 Họ bèn ra dấu hỏi cha muốn đặt tên gì
cho con. 63 Xa-cha-ri biểu lấy bảng nhỏ, và viết
rằng: Giăng là tên nó. Ai nấy đều lấy làm lạ. 64
Tức thì miệng người mở ra, lưỡi được thong
thả, nói và ngợi khen Đức Chúa Trời. 65 Hết
thảy xóm giềng đều kinh sợ, và người ta nói
chuyện với nhau về mọi sự ấy khắp miền núi
xứ Giu-đê. 66 Ai nghe cũng ghi vào lòng mà nói
rằng: Aáy vậy, con trẻ đó sẽ ra thể nào? Vì tay
Chúa ở cùng con trẻ ấy. 67 Bấy giờ, Xa-cha-ri,
cha con trẻ ấy, được đầy dẫy Đức Thánh Linh,
thì nói tiên tri rằng: 68 Ngợi khen Chúa, là Đức
Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Vì đã thăm viếng và
chuộc dân Ngài, 69 Cùng sanh ra cho chúng tôi
trong nhà Đa-vít, tôi tớ Ngài, Một Đấng Cứu
thế có quyền phép! 70 Như lời Ngài đã dùng
miệng các thánh tiên tri phán từ thuở trước,
(aiōn g165) 71 Ngài cứu chúng tôi khỏi kẻ thù và
tay mọi người ghen ghét chúng tôi; 72 Ngài tỏ
lòng thương xót đến tổ tông chúng tôi, Và nhớ
lại lời giao ước thánh của Ngài, 73 Theo như
Ngài đã thề với Aùp-ra-ham là tổ phụ chúng
tôi, 74 Mà hứa rằng khi chúng tôi đã được cứu
khỏi tay kẻ nghịch thù, Ngài sẽ ban ơn lành
cho chúng tôi, trước mặt Ngài, 75 Lấy sự thánh
khiết và công bình mà hầu việc Ngài, trọn đời
mình không sợ hãi gì hết. 76 Hỡi con trẻ, người
ta sẽ kêu con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con
sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài, 77 Để
cho dân Ngài bởi sự tha tội họ mà biết sự rỗi. 78
Vì Đức Chúa Trời chúng tôi động lòng thương
xót, Và mặt trời mọc lên từ nơi cao thăm viếng
chúng tôi, 79 Để soi những kẻ ngồi chỗ tối tăm
và trong bóng sự chết, Cùng đưa chân chúng
tôi đi đường bình an. 80 Vả, con trẻ ấy lớn lên,
tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho đến
ngày tỏ mình ra cùng dân Y-sơ-ra-ên.

**2** Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập
sổ dân trong cả thiên hạ. 2 Việc lập sổ dân
nầy là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm
quan tổng đốc xứ Sy-ri. 3 Ai nấy đều đến thành
mình khai tên vào sổ. 4 Vì Giô-sép là dòng dõi
nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét,

xứ Ga- li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem,
xứ Giu-đê, 5 để khai vào sổ tên mình và tên
Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đang có
thai. 6 Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày
sanh đẻ của Ma-ri đã đến. 7 Người sanh con
trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm
trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ
ở. 8 Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn
chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy
chiên. 9 Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và
sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ
rất sợ hãi. 10 Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ
chi; vì nầy, ta báo cho các ngươi một Tin Lành,
sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân;
11 ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho
các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa.
12 Nầy là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài:
Các ngươi sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn,
nằm trong máng cỏ. 13 Bỗng chúc có muôn vàn
thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa
Trời rằng: 14 Sáng danh Chúa trên các từng
trời rất cao, Bình an dưới đất, ân trạch cho loài
người! 15 Sau khi các thiên sứ lìa họ lên trời
rồi, bọn chăn nói với nhau rằng: Chúng ta hãy
tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà
Chúa cho chúng ta hay. 16 Vậy, họ vội vàng đi
đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ
đang nằm trong máng cỏ. 17 Đã thấy vậy, họ
bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ
đó. 18 Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói,
đều lấy làm lạ. 19 Còn Ma-ri thì ghi nhớ mọi lời
ấy và suy nghĩ trong lòng. 20 Bọn chăn chiên
trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa
Trời về mọi điều mình đã nghe và thấy y như
lời đã bảo trước cùng mình. 21 Đến ngày thứ
tám, là ngày phải làm phép cắt bì cho con trẻ,
thì họ đặt tên là Jêsus, là tên thiên sứ đã đặt
cho, trước khi chịu cưu mang trong lòng mẹ.
22 Khi đã hết những ngày tinh sạch rồi, theo
luật pháp Môi-se, Giô-sép và Ma-ri đem con trẻ
lên thành Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa, 23
như đã chép trong luật pháp Chúa rằng: Hễ con
trai đầu lòng, phải dâng cho Chúa, 24 lại dâng
một cặp chim cu, hoặc chim bò câu con, như
luật pháp Chúa đã truyền. 25 Vả, trong thành
Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức,
tên là Si- mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-
ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên người. 26
Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết
mình sẽ không chết trước khi thấy Đấng Christ
của Chúa. 27 Vậy người cảm bởi Đức Thánh
Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ đem con trẻ là
Jêsus đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ
mà luật pháp đã định, 28 thì người bồng ẵm
con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: 29
Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa
được qua đời bình an, theo như lời Ngài; 30 Vì
con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài, 31
Mà Ngài đã sắm sửa đặng làm ánh sáng trước
mặt muôn dân, 32 Soi khắp thiên hạ, Và làm
vinh hiển cho dân Y-sơ-ra-ên là dân Ngài. 33
Cha mẹ con trẻ lấy làm lạ về mấy lời người ta
nói về con. 34 Si-mê-ôn bèn chúc phước cho
hai vợ chồng, nói với Ma-ri, mẹ con trẻ rằng:
Đây, con trẻ nầy đã định làm một cớ cho nhiều
người trong Y-sơ-ra-ên vấp ngã hoặc dấy lên,
và định làm một dấu gây nên sự cãi trả; 35 còn
phần ngươi, có một thanh gươm sẽ đâm thấu
qua lòng ngươi. Aáy vậy tư tưởng trong lòng
nhiều người sẽ được bày tỏ. 36 Lại có bà tiên tri
An-ne, con gái của Pha-nu-ên, về chi phái A-
se, đã cao tuổi lắm. Từ lúc còn đồng trinh đã
ở với chồng được bảy năm; 37 rồi thì ở góa.
Bấy giờ đã tám mươi bốn tuổi, chẳng hề ra
khỏi đền thờ, cứ đêm ngày hầu việc Đức Chúa
Trời, kiêng ăn và cầu nguyện. 38 Một lúc ấy,
người cũng thình lình đến đó, ngợi khen Đức
Chúa Trời, và nói chuyện về con trẻ với mọi
người trông đợi sự giải cứu của thành Giê-ru-
sa-lem. 39 Khi Giô-sép và Ma-ri đã làm trọn
mọi việc theo luật pháp Chúa rồi, thì trở về
thành của mình là Na-xa-rét trong xứ Ga-li-
lê. 40 Con trẻ lớn lên, và mạnh mẽ, được đầy
dẫy sự khôn ngoan, và ơn Đức Chúa Trời ngự
trên Ngài. 41 Vả, hằng năm đến ngày lễ Vượt
qua, cha mẹ Đức Chúa Jêsus thường đến thành

Giê-ru-sa-lem. 42 Khi Ngài lên mười hai tuổi,
theo lệ thường ngày lễ, cùng lên thành Giê- ru-
sa-lem. 43 Các ngày lễ qua rồi, cha mẹ trở về,
con trẻ là Jêsus ở lại thành Giê-ru-sa-lem, mà
cha mẹ không hay chi hết. 44 Hai người tưởng
rằng Ngài cũng đồng đi với bạn đi đường, đi
trót một ngày, rồi mới tìm hỏi trong đám bà
con quen biết; 45 nhưng không thấy Ngài, bèn
trở lại thành Giê-ru-sa-lem mà tìm. 46 Khỏi ba
ngày, gặp Ngài tại trong đền thờ đang ngồi giữa
mấy thầy thông thái, vừa nghe vừa hỏi. 47 Ai
nấy nghe, đều lạ khen về sự khôn ngoan và lời
đối đáp của Ngài. 48 Khi cha mẹ thấy Ngài, thì
lấy làm lạ, và mẹ hỏi rằng: Hỡi con, sao con làm
cho hai ta thể nầy? Nầy, cha và mẹ đã khó nhọc
lắm mà tìm con. 49 Ngài thưa rằng: Cha mẹ
kiếm tôi làm chi? Há chẳng biết tôi phải lo việc
Cha tôi sao? 50 Nhưng hai người không hiểu lời
Ngài nói chi hết. 51 Đoạn, Ngài theo về thành
Na-xa-rét và chịu lụy cha mẹ. Mẹ Ngài ghi các
lời ấy vào lòng. 52 Đức Chúa Jêsus khôn ngoan
càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp
lòng Đức Chúa Trời và người ta.

**3** Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi
Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê,
Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em
vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-
cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len,
2 An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm,
thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giăng, con
Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng. 3 Giăng bèn dạo
qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng
dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha
tội, 4 như lời đã chép trong sách đấng tiên tri
Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng:
Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. 5
Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, Các núi các
gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quẹo thì làm
cho ngay, Đường gập ghềnh thì làm cho bằng; 6
Và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu của Đức
Chúa Trời. 7 Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến
để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng
dõi rắn lục, ai đã dạy các ngươi tránh khỏi cơn
thạnh nộ ngày sau? 8 Thế thì, hãy kết quả xứng
đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Aùp-
ra- ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các
ngươi, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những
đá nầy sanh ra con cái cho Aùp-ra-ham được.
9 Cái búa đã để kề gốc cây; hễ cây nào không
sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chụm. 10 Chúng
bèn hỏi Giăng rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm
gì? 11 Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một
cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng
nên làm như vậy. 12 Cũng có những người thâu
thuế đến để chịu phép báp-tem; họ hỏi rằng:
Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì? 13 Người nói
rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định. 14 Quân
lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì?
Người nói rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt
ai hết, nhưng hãy bằng lòng về lương hướng
mình. 15 Bởi dân chúng vẫn trông đợi, và ai nấy
đều tự hỏi trong lòng nếu Giăng phải là Đấng
Christ chăng, 16 nên Giăng cất tiếng nói cùng
mọi người rằng: Phần ta làm phép báp-tem
cho các ngươi bằng nước; song có một Đấng
quyền phép hơn ta sẽ đến, ta không đáng mở
dây giày Ngài. Chính Ngài sẽ làm phép báp-tem
cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng
lửa. 17 Tay Ngài sẽ cầm nia mà giê thật sạch sân
lúa mình, và thâu lúa mì vào kho; nhưng đốt
trấu trong lửa chẳng hề tắt. 18 Trong khi Giăng
rao truyền Tin Lành, thì cũng khuyên bảo dân
chúng nhiều điều nữa. 19 Song Hê-rốt, vua chư
hầu, đã bị Giăng can gián về việc Hê-rô-đia vợ
của em mình, cùng về các điều ác vua đã làm,
20 thì lại thêm một điều ác nữa, là bắt Giăng
bỏ tù. 21 Vả, khi hết thảy dân chúng đều chịu
phép báp-tem, Đức Chúa Jêsus cũng chịu phép
báp-tem. Ngài đang cầu nguyện thì trời mở ra,
22 Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự
xuống trên Ngài; lại có tiếng từ trên trời phán
rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng
ta mọi đường. 23 Khi Đức Chúa Jêsus khởi sự
làm chức vụ mình thì Ngài có độ ba mươi tuổi.
Theo ý người ta tin, thì Ngài là con Giô-sép,

Giô-sép con Hê-li, 24 Hê-li con Mát-tát, Mát-
tát con Lê-vi, Lê-vi con Mên-chi, Mên-chi con
Gia- nê, Gia-nê con Giô-sép, 25 Giô-sép con Ma-
ta-thia, Ma-ta-thia con A-mốt, A-mốt con Na-
hum, Na-hum con Eách-li, Eách-li con Na-ghê,
26 Na-ghê con Ma-át, Ma-át con Ma-ta-thia, Ma-
ta-thia con Sê-mê-in, Sê-mê-in con Giô-sếch,
Giô-sếch con Giô-đa, 27 Giô-đa con Giô-a-nan,
Giô-a-nan, con Rê-sa, Rê-sa con Xô-rô-ba-bên,
Xô- rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên con
Nê-ri, 28 Nê-ri con Mên-chi, Mên-chi con A-
đi, A-đi con Cô-sam, Cô-sam con Eân-ma- đan,
Eân-ma-đan con Ê-rơ, 29 Ê-rơ con Giê-su, Giê-
su con Ê-li-ê-se, Ê-li-ê-se con Giô-rim, Giô-rim
con Mát-thát, Mát-thát con Lê-vi, 30 Lê-vi con
Si-mê-ôn, Si-mê-ôn con Giu-đa, Giu-đa con Giô-
sép, Giô-sép con Giô-nam, Giô-nam con Ê-li-
a-kim, Ê-li-a-kim con Mê-lê-a, 31 Mê-lê-a con
Men-na, Men-na con Mát-ta-tha, Mát-ta-tha
con Na-than, Na- than con Đa-vít, 32 Đa-vít con
Gie-sê, Gie-sê con Giô-bết, Giô-bết con Bô-ô,
Bô-ô con Sa-la, Sa-la con Na-ách-son, Na-ách
son con A-mi-na-đáp, 33 A-mi-na-đáp con Aùt-
min, Aùt-min con A-rơ-ni, A-rơ-ni con Eách-
rôm, Eách-rôn con Pha-rê, Pha-rê con Giu-đa,
34 Giu-đa con Gia-cốp, Gia-cốp con Y-sác, Y-sác
con Aùp-ra-ham, Aùp-ra-ham con Tha-rê, Tha-
rê con Na-cô, 35 Na-cô con Sê-rúc, Sê-rúc con
Ra-gao, Ra-gao con Pha-léc, Pha-léc con Hê- be,
Hê-be con Sa-la, 36 Sa-la con Cai-nam, Cai-nam
con A-bác-sát, A-bác-sát con Sem, Sem con Nô-
ê, Nô-ê con La-méc, 37 La-méc con Ma-tu-sê-la,
Ma-tu-sê-la con Hê-nóc, Hê-nóc con Gia-rết,
Gia- rết con Mê-lê-lê-ên, Mê-lê-lê-ên con Cai-
nam, 38 Cai-nam con Ê-nót, Ê-nót con Sết, Sết
con A-đam, A-đam con Đức Chúa Trời.

**4** Đức Chúa Jêsus đầy dẫy Đức Thánh Linh, ở
bờ sông Giô-đanh về, thì được Đức Thánh
Linh đưa đến trong đồng vắng, 2 tại đó, Ngài bị
ma quỉ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Trong
những ngày ấy, Ngài không ăn chi hết, k" đã
mãn thì Ngài đói. 3 Ma quỉ bèn nói với Ngài
rằng: Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, thì hãy
khiến đá nầy trở nên bánh đi. 4 Đức Chúa Jêsus
đáp: Có chép rằng: Loài người được sống chẳng
phải chỉ nhờ bánh mà thôi. 5 Ma quỉ đem Ngài
lên, cho xem mọi nước thế gian trong giây
phút; 6 và nói rằng: Ta sẽ cho ngươi hết thảy
quyền phép và sự vinh hiển của các nước đó;
vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý
ta. 7 Vậy, nếu ngươi sấp mình xuống trước
mặt ta, mọi sự đó sẽ thuộc về ngươi cả. 8 Đức
Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Ngươi phải thờ
phượng Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ
hầu việc một mình Ngài mà thôi. 9 Ma quỉ cũng
đem Ngài đến thành Giê-ru-sa-lem, để Ngài trên
nóc đền thờ, mà nói rằng: Nếu ngươi là Con
Đức Chúa Trời, hãy gieo mình xuống đi; 10 vì
có chép rằng: Chúa sẽ truyền cho thiên sứ gìn
giữ ngươi, 11 Các đấng ấy sẽ nâng ngươi trong
tay, Kẻo ngươi vấp chân nhằm đá nào chăng.
12 Đức Chúa Jêsus đáp: Có phán rằng: Ngươi
đừng thử Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi. 13 Ma
quỉ dùng hết cách cám dỗ Ngài rồi, bèn tạm
lìa Ngài. 14 Đức Chúa Jêsus được quyền phép
Đức Thánh Linh, trở về xứ Ga-li-lê, và danh
tiếng Ngài đồn khắp các xứ chung quanh. 15
Ngài dạy dỗ trong các nhà hội, ai nấy đều khen
ngợi Ngài. 16 Đức Chúa Jêsus đến thành Na-
xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen,
nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy
và đọc. 17 Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho
Ngài, Ngài dở ra, gặp chỗ có chép rằng: 18 Thần
của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho
ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; 19 Ngài
đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù
được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn
ra năm lành của Chúa. 20 Đoạn, Ngài xếp sách,
trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi
người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài.
21 Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng
nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa
nghe đó. 22 Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy
làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra,
và nói rằng: Có phải con Giô-sép chăng? 23 Ngài

phán rằng: Chắc các ngươi lấy lời tục ngữ nầy
mà nói cùng ta rằng: Hỡi thầy thuốc, hãy tự
chữa lấy mình; mọi điều chúng ta nghe ngươi
đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại
đây, là quê hương ngươi. 24 Ngài lại phán rằng:
Quả thật, ta nói cùng các ngươi, không có một
đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê
hương mình. 25 Ta nói thật cùng các ngươi, về
đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu
tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-
ên có nhiều đàn bà góa; 26 dầu vậy, Ê-li chẳng
được sai đến cùng một người nào trong đám
họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở
Sa-rép-ta, xứ Si-đôn. 27 Trong đời đấng tiên tri
Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc
tật phung; song không có ai lành sạch được, chỉ
Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi. 28 Ai nấy ở
trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận
lắm. 29 Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành,
đưa Ngài lên đến chót núi, là nơi họ xây thành
ở trên, để quăng Ngài xuống; 30 song Ngài qua
giữa bọn họ và đi khỏi. 31 Ngài xuống thành
Ca-bê-na-um, thuộc xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong
ngày Sa- bát. 32 Mọi người đều cảm động về
sự dạy dỗ của Ngài; vì Ngài dùng quyền phép
mà phán. 33 Vả, trong nhà hội có một người
bị tà ma ám, cất tiếng kêu lớn lên rằng: Hỡi
Jêsus Na-xa-rét! 34 Chúng tôi với Ngài có sự gì
chăng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết
Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời! 35
Song Đức Chúa Jêsus quở nặng nó, mà rằng:
Hãy nín đi, và ra khỏi người nầy. Quỉ bèn vật
ngã người giữa đám đông, rồi ra khỏi không
làm hại chi đến người. 36 Mọi người đều sững
sờ, nói cùng nhau rằng: Aáy là đạo gì đó? Người
lấy phép và quyền đuổi tà ma, và chúng nó liền
ra! 37 Vậy danh tiếng Ngài đồn khắp các nơi
xung quanh. 38 Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà hội,
vào nhà Si-môn. Bà gia Si-môn đang đau rét
nặng lắm. Người ta xin Ngài chữa cho, 39 Ngài
bèn nghiêng mình trên người, truyền cho cơn
rét, rét liền lìa khỏi. Tức thì người chờ dậy hầu
việc. 40 Khi mặt trời lặn rồi, ai nấy có người
đau, bất k" bịnh gì, đều đem đến cùng Ngài;
Ngài đặt tay lên từng người mà chữa cho họ.
41 Cũng có các quỉ ra khỏi nhiều kẻ, mà kêu lên
rằng: Ngài là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời!
Nhưng Ngài quở nặng chúng nó, cấm không
cho nói mình biết Ngài là Đấng Christ. 42 Vừa
rạng ngày, Ngài ra đi đến nơi vắng vẻ, một đoàn
dân đông kéo đi tìm Ngài. Họ theo kịp, giữ Ngài
ở lại, không muốn để Ngài đi. 43 Nhưng Ngài
phán cùng họ rằng: Ta cũng phải rao Tin Lành
của nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác; vì
cốt tại việc đó mà ta được sai đến. 44 Vậy Ngài
giảng dạy trong các nhà hội xứ Ga-li-lê.

**5** Khi Đức Chúa Jêsus, trên bờ hồ Ghê-nê-
xa-rết, đoàn dân đông chen lấn nhau xung
quanh Ngài đặng nghe đạo Đức Chúa Trời. 2
Ngài thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, người
đánh cá đã xuống khỏi thuyền giặt lưới, 3 thì
Ngài lên một chiếc thuyền trong hai chiếc, là
chiếc của Si-môn, biểu người đem ra khỏi bờ
một chút; rồi Ngài ngồi mà dạy dỗ dân chúng.
4 Khi Ngài phán xong thì biểu Si-môn rằng:
Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá.
5 Si-môn thưa rằng: Thưa thầy, chúng tôi đã
làm suốt đêm không bắt được chi hết; dầu vậy,
tôi cũng theo lời thầy mà thả lưới. 6 Họ thả
lưới xuống, được nhiều cá lắm, đến nỗi lưới
phải đứt ra. 7 Họ bèn ra vọi gọi đồng bạn mình
ở thuyền khác đến giúp; bạn kia đến chở cá
đầy hai chiếc thuyền, đến nỗi gần chìm. 8 Si-
môn Phi-e-rơ thấy vậy, liền sấp mình xuống
ngang đầu gối Đức Chúa Jêsus, mà thưa rằng:
Lạy Chúa, xin ra khỏi tôi, vì tôi là người có
tội. 9 Số là, vì đánh cá dường ấy, nên Si-môn
cùng mọi người ở với mình đều thất kinh; Gia-
cơ và Giăng con Xê-bê-đê, là những kẻ đồng
bạn với Si-môn cũng đồng một thể ấy. 10 Đức
Chúa Jêsus bèn phán cùng Si-môn rằng: Đừng
sợ chi, từ nay trở đi, ngươi sẽ nên tay đánh
lưới người. 11 Đoạn, họ đem thuyền vào bờ,
bỏ hết thảy mà theo Ngài. 12 Đức Chúa Jêsus
đang ở trong thành kia, có một người mắc

bịnh phung đầy mình, thấy Ngài thì sấp mặt
xuống đất, mà nài xin rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa
khứng, chắc có thể làm cho tôi được sạch! 13
Đức Chúa Jêsus giơ tay rờ đến người ấy, mà
phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. Tức thì, bịnh
phung liền hết. 14 Đức Chúa Jêsus cấm người
đó học chuyện lại với ai; nhưng dặn rằng: Hãy
đi tỏ mình cùng thầy tế lễ; và dâng của lễ về
sự ngươi được sạch, theo như Môi-se dạy, để
điều đó làm chứng cho họ. 15 Danh tiếng Ngài
càng ngày càng vang ra, và một đoàn dân đông
nhóm họp để nghe Ngài và để được chữa lành
bịnh. 16 Song Ngài lánh đi nơi đồng vắng mà
cầu nguyện. 17 Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus
đang dạy dỗ, có người Pha-ri-si và mấy thầy
dạy luật từ các làng xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và
thành Giê-ru-sa-lem đều đến, ngồi tại đó, quyền
phép Chúa ở trong Ngài để chữa lành các bịnh.
18 Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại
trên giường, kiếm cách đem vào để trước mặt
Đức Chúa Jêsus. 19 Nhân vì người ta đông lắm,
không biết bởi đâu mà qua, họ bèn trèo lên
mái nhà, dỡ ngói ra, dòng người và giường nhỏ
xuống trước mặt Ngài, giữa đám đô hội. 20 Đức
Chúa Jêsus thấy đức tin của họ, bèn phán rằng:
Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được tha. 21 Các
thầy thông giáo và người Pha-ri-si bèn nghị
luận rằng: Người nầy là ai mà nói phạm thượng
vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha tội được
sao? 22 Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ,
cất tiếng phán rằng: Các ngươi nghị luận gì
trong lòng? 23 Nay nói rằng: Tội ngươi đã được
tha, hoặc rằng: Ngươi hãy đứng dậy mà đi, thì
bên nào dễ hơn? 24 Vả, hầu cho các ngươi biết
Con người ở thế gian có quyền tha tội: Ngài
phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi đứng dậy,
vác giường trở về nhà. 25 Tức thì kẻ bại đứng
dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã nằm,
và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời. 26 Ai
nấy đều sững sờ, ngợi khen Đức Chúa Trời; và
sợ sệt lắm mà nói rằng: Hôm nay chúng ta đã
thấy những việc dị thường. 27 Kế đó, Đức Chúa
Jêsus ra ngoài, thấy một người thâu thuế, tên
là Lê-vi, đang ngồi tại sở thâu thuế. Ngài phán
cùng người rằng: Hãy theo ta! 28 Lê-vi bỏ hết
mọi sự, đứng dậy đi theo Ngài. 29 Lê-vi dọn
tiệc trọng thể đãi Ngài tại nhà mình, có nhiều
người thâu thuế và kẻ khác cùng ngồi ăn đồng
bàn. 30 Các người Pha-ri-si và các thầy thông
giáo họ lằm bằm, nói cùng môn đồ Ngài rằng:
Sao các ngươi ăn uống với người thâu thuế và
kẻ phạm tội? 31 Đức Chúa Jêsus phán cùng họ
rằng: Không phải người khỏe mạnh cần thầy
thuốc, song là người đau ốm. 32 Ta không phải
đến gọi kẻ công bình hối cải, song gọi kẻ có
tội. 33 Họ thưa Ngài rằng: môn đồ của Giăng
thường kiêng ăn cầu nguyện, cũng như môn
đồ của người Pha-ri-si, chẳng như môn đồ của
thầy ăn và uống. 34 Ngài đáp rằng: Trong khi
chàng rể còn ở cùng bạn mừng cưới mình, các
ngươi dễ bắt họ phải kiêng ăn được sao? 35
Song đến ngày nào chàng rể phải đem đi khỏi
họ, thì trong những ngày ấy họ mới kiêng ăn
vậy. 36 Ngài lại lấy thí dụ mà phán cùng họ
rằng: Không ai xé một miếng áo mới mà vá áo
cũ. Nếu vậy, áo mới phải rách, và miếng giẻ mới
cũng không xứng với áo cũ. 37 Cũng không ai
đổ rượu mới vào bầu da cũ, nếu vậy, rượu mới
làm nứt bầu ra; rượu chảy mất và bầu cũng
phải hư đi. 38 Song rượu mới phải đổ vào bầu
mới. 39 Lại cũng không ai uống rượu cũ lại đòi
rượu mới; vì người nói rằng: Rượu cũ ngon
hơn.

**6** Nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus đi qua
giữa đồng lúa mì, môn đồ bứt bông lúa, lấy
tay vò đi và ăn. 2 Có mấy người Pha-ri-si nói
rằng: Sao các ngươi làm điều không nên làm
trong ngày Sa-bát? 3 Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Vậy các ngươi chưa đọc chuyện vua Đa-vít làm
trong khi vua cùng kẻ đi theo bị đói sao? 4
Thế nào vua vào đền Đức Chúa Trời, lấy bánh
bày ra mà ăn, và cho kẻ đi theo ăn nữa, dầu
là bánh chỉ các thầy tế lễ mới được phép ăn
thôi? 5 Ngài lại phán rằng: Con người cũng
là Chúa ngày Sa-bát. 6 Một ngày Sa-bát khác,

Đức Chúa Jêsus vào nhà hội dạy dỗ. Tại đó, có
một người bàn tay hữu bị teo. 7 Vả, các thầy
thông giáo và người Pha-ri-si chăm chỉ xem
Ngài, coi thử Ngài có chữa bịnh trong ngày Sa-
bát chăng, để tìm dịp mà cáo Ngài. 8 Nhưng
Ngài biết ý tưởng họ, nên phán cùng người
teo tay rằng: Hãy chờ dậy, đứng giữa chúng
ta. Người ấy chờ dậy, và đứng lên. 9 Đức Chúa
Jêsus liền phán cùng họ rằng: Ta hỏi các ngươi:
Trong ngày Sa-bát, nên làm điều lành hay là
làm điều dữ, nên cứu người hay là giết người?
10 Đoạn, Ngài lấy mắt liếc khắp mọi người xung
quanh mình, rồi phán cùng người bịnh rằng:
Hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì tay được lành.
11 Nhưng họ giận lắm, bèn bàn cùng nhau về
việc mình có thể xử với Đức Chúa Jêsus cách
nào. 12 Trong lúc đó, Đức Chúa Jêsus đi lên núi
để cầu nguyện; và thức thâu đêm cầu nguyện
Đức Chúa Trời. 13 Đến sáng ngày, Ngài đòi môn
đồ đến, chọn mười hai người, gọi là sứ đồ: 14
Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-rơ, Anh-rê em
ruột của Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, Phi-líp và
Ba-thê-lê-my, 15 Ma-thi-ơ và Thô-ma, Gia-cơ
con của A-phê, Si-môn gọi là Xê-lốt, 16 Giu-
đê con của Gia-cơ và Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt là kẻ
phản Ngài. 17 Kế đó, Ngài cùng môn đồ xuống,
dừng lại nơi đồng bằng. ỳ đó, có nhiều môn đồ
Ngài cùng đoàn dân rất đông từ khắp xứ Giu-
đê, thành Giê-ru-sa-lem, và miền biển Ty-rơ,
Si-đôn mà đến, để nghe Ngài dạy và cho được
chữa lành bịnh mình. 18 Những kẻ mắc tà ma
khuấy hại cũng đều được lành. 19 Cả đoàn dân
đến kiếm cách rờ Ngài, vì từ Ngài có quyền
phép ra, chữa lành hết mọi người. 20 Đức Chúa
Jêsus bèn ngước mắt ngó môn đồ, mà phán
rằng: Phước cho các ngươi nghèo khó, vì nước
Đức Chúa Trời thuộc về các ngươi! 21 Phước
cho các ngươi hiện đang đói, vì sẽ được no đủ!
Phước cho các ngươi hiện đang khóc lóc, vì sẽ
được vui mừng! 22 Phước cho các ngươi khi
vì cớ Con người, thiên hạ sẽ ghét, đuổi, mắng
nhiếc các ngươi, bỏ tên các ngươi như đồ ô
uế! 23 Ngày đó, hãy vui vẻ, nhảy nhót và mừng
rỡ, vì phần thưởng các ngươi trên trời sẽ lớn
lắm; bởi tổ phụ họ cũng đối đãi các đấng tiên
tri dường ấy. 24 Song, khốn cho các ngươi và
người giàu có, vì đã được sự yên ủi của mình
rồi! 25 Khốn cho các ngươi là kẻ hiện đang no,
vì sẽ đói! Khốn cho các ngươi là kẻ hiện đang
cười, vì sẽ để tang và khóc lóc! 26 Khốn cho các
ngươi, khi mọi người sẽ khen các ngươi, vì tổ
phụ họ cũng xử với các tiên tri giả như vậy! 27
Nhưng ta phán cùng các ngươi, là người nghe
ta: Hãy yêu kẻ thù mình, làm ơn cho kẻ ghét
mình, 28 chúc phước cho kẻ rủa mình, và cầu
nguyện cho kẻ sỉ nhục mình. 29 Ai vả ngươi má
bên nầy, hãy đưa luôn má bên kia cho họ; còn
nếu ai dựt áo ngoài của ngươi, thì cũng đừng
ngăn họ lấy luôn áo trong. 30 Hễ ai xin, hãy
cho, và nếu có ai đoạt lấy của các ngươi, thì
đừng đòi lại. 31 Các ngươi muốn người ta làm
cho mình thế nào, hãy làm cho người ta thế ấy.
32 Nếu các ngươi yêu kẻ yêu mình, thì có ơn
chi? Người có tội cũng yêu kẻ yêu mình. 33 Nếu
các ngươi làm ơn cho kẻ làm ơn mình, thì có ơn
chi? Người có tội cũng làm như vậy. 34 Nếu các
ngươi cho ai mượn mà mong họ trả, thì có ơn
chi? Người có tội cũng cho người có tội mượn,
để được thâu lại y số. 35 Song các ngươi hãy
yêu kẻ thù mình; hãy làm ơn, hãy cho mượn,
mà đừng ngã lòng. Vậy, phần thưởng của các
ngươi sẽ lớn, và các ngươi sẽ làm con của Đấng
Rất Cao, vì Ngài lấy nhân từ đối đãi kẻ bạc và
kẻ dữ. 36 Hãy thương xót như Cha các ngươi
hay thương xót. 37 Đừng đoán xét ai, thì các
ngươi khỏi bị đoán xét; đừng lên án ai, thì các
ngươi khỏi bị lên án; hãy tha thứ, người sẽ tha
thứ mình. 38 Hãy cho, người sẽ cho mình; họ
sẽ lấy đấu lớn, nhận, lắc cho đầy tràn, mà nộp
trong lòng các ngươi; vì các ngươi lường mực
nào, thì họ cũng lường lại cho các ngươi mực
ấy. 39 Ngài cũng phán cùng họ một thí dụ rằng:
Kẻ mù có thể dắt kẻ mù được chăng? Cả hai há
chẳng cùng té xuống hố sao? 40 Môn đồ không
hơn thầy; nhưng hễ môn đồ được trọn vẹn thì
sẽ bằng thầy mình. 41 Sao ngươi nhìn thấy cái

rác trong mắt anh em mình, mà không thấy cây
đà trong mắt ngươi? 42 Sao ngươi nói được với
anh em rằng: Anh ơi, để tôi lấy cái rác trong
mắt anh ra, còn ngươi, thì không thấy cây đà
trong mắt mình? Hỡi kẻ giả hình, hãy lấy cây
đà ra khỏi mắt mình trước đã, rồi mới thấy rõ
mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em. 43 Cây sanh
trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái
tốt không phải là cây xấu; 44 vì hễ xem trái thì
biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi
bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước. 45
Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát
ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà
phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà
miệng nói ra. 46 Sao các ngươi gọi ta: Chúa,
Chúa, mà không làm theo lời ta phán? 47 Ta
sẽ chỉ cho các ngươi biết kẻ nào đến cùng ta,
nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. 48 Kẻ ấy
giống như một người kia cất nhà, đào đất cho
sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng
nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không
xô động được, vì đã cất chắc chắn. 49 Song kẻ
nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống
như một người kia cất nhà trên đất không xây
nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức
thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

7 Khi Đức Chúa Jêsus rao giảng xong mọi lời
ấy trước mặt dân chúng nghe rồi, thì Ngài
vào thành Ca-bê-na-um. 2 Vả, một thầy đội kia
có đứa đầy tớ rất thiết nghĩa đau gần chết, 3
nghe nói Đức Chúa Jêsus, bèn sai mấy trưởng
lão trong dân Giu-đa xin Ngài đến chữa cho đầy
tớ mình. 4 Mấy người đó đến cùng Đức Chúa
Jêsus, mà nài xin rằng: Thầy đội thật đáng cho
thầy nhậm điều nầy; 5 vì người yêu dân ta, và
đã cất nhà hội cho chúng tôi. 6 Đức Chúa Jêsus
bèn đi với họ. Khi Ngài gần tới nhà, thầy đội sai
bạn hữu mình đi thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin
đừng tự phiền đến thế, vì tôi không đáng rước
Chúa vào nhà tôi. 7 Tôi cũng nghĩ mình không
đáng đến cùng Chúa; song xin phán một lời, thì
đầy tớ tôi sẽ được lành. 8 Vì chính mình tôi là
người thuộc dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có
quân lính dưới quyền tôi; tôi biểu tên nầy rằng:
Hãy đi! thì nó đi; biểu tên khác rằng: Hãy đến!
thì nó đến; và biểu đầy tớ tôi rằng: Hãy làm
việc nầy! thì nó làm. 9 Đức Chúa Jêsus nghe
những lời ấy, lấy làm lạ cho thầy đội, bèn xây
lại cùng đoàn dân theo mình, mà phán rằng:
Ta nói cùng các ngươi, dầu trong dân Y-sơ-ra-
ên, ta cũng chưa thấy một đức tin lớn dường
ấy. 10 Những kẻ sai đến trở về nhà, thấy đầy tớ
lành mạnh. 11 Bữa sau, Đức Chúa Jêsus đi đến
một thành, gọi là Na-in có nhiều môn đồ và
một đoàn dân đông cùng đi với Ngài. 12 Khi
Ngài đến gần cửa thành, họ vừa khiêng ra một
người chết, là con trai một của mẹ góa kia; có
nhiều người ở thành đó đi đưa với bà góa ấy. 13
Chúa thấy, động lòng thương xót người, mà
phán rằng: Đừng khóc! 14 Đoạn, Ngài lại gần,
rờ quan tài, thì kẻ khiêng dừng lại. Ngài bèn
phán rằng: Hỡi người trẻ kia, ta biểu ngươi
chờ dậy. 15 Người chết vùng ngồi dậy và khởi
sự nói. Đức Chúa Jêsus giao người lại cho mẹ.
16 Ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa
Trời rằng: Có đấng tiên tri lớn đã dấy lên giữa
chúng tôi, và Đức Chúa Trời đã thăm viếng
dân Ngài. 17 Tin nầy đồn ra khắp xứ Giu-đê, và
khắp xứ xung quanh nơi đó nữa. 18 Môn đồ
của Giăng trình lại hết cả chuyện đó với người.
19 Người bèn gọi hai môn đồ mình, sai đến thưa
cùng Chúa rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến,
hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác? 20 Hai
người đã đến cùng Đức Chúa Jêsus, thưa rằng:
Giăng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi thầy: Thầy
có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn
phải đợi Đấng khác? 21 Vả, chính giờ đó, Đức
Chúa Jêsus chữa lành nhiều kẻ bịnh, kẻ tàn tật,
kẻ mắc quỉ dữ, và làm cho nhiều người đui
được sáng. 22 Đoạn, Ngài đáp rằng: hãy về báo
cho Giăng sự các ngươi đã thấy và đã nghe: kẻ
đui được sáng, kẻ què được đi, kẻ phung được
sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại,
Tin Lành đã rao giảng cho kẻ nghèo. 23 Phước
cho kẻ không vấp phạm vì cớ ta! 24 Hai người

của Giăng sai đến đã đi rồi, Đức Chúa Jêsus mới
phán cùng đoàn dân về việc Giăng rằng: Các
ngươi đã đi xem chi nơi đồng vắng? Xem cây
sậy bị gió rung chăng? 25 Lại các ngươi còn đi
xem gì? Xem người ăn mặc tốt đẹp chăng? Kìa,
những người mặc áo sang trọng, và ăn ở sung
sướng, thì ở trong đền đài các vua! 26 Song, rốt
lại, các ngươi đi xem gì? Xem một đấng tiên tri
ư? Phải, ta nói, một đấng trọng hơn tiên tri
nữa. 27 Aáy về đấng đó mà có lời chép rằng:
Nầy, ta sẽ sai sứ ta đến trước mặt ngươi, Người
sẽ dọn đường trước ngươi. 28 Ta nói cùng các
ngươi, trong những người bởi đàn bà sanh ra,
không có ai lớn hơn Giăng Báp-tít đâu; nhưng
trong nước Đức Chúa Trời, kẻ rất nhỏ còn lớn
hơn Giăng vậy. 29 Cả dân chúng cùng kẻ thâu
thuế chịu Giăng làm phép báp-tem, đều xưng
Đức Chúa Trời là công bình. 30 Song người Pha-
ri-si cùng các thầy dạy luật không chịu Giăng
làm phép báp-tem, nên chê bỏ ý Đức Chúa Trời
định về mình. 31 Vậy, ta sẽ sánh người đời nầy
với gì, họ giống như ai? 32 Họ giống như con
trẻ ngồi ngoài chợ, nói cùng nhau rằng: Ta đã
thổi sáo, mà bay không nhảy múa; ta đã than
vãn, mà bay không khóc. 33 Vả, Giăng Báp-
tít đã đến, không ăn bánh, không uống rượu;
thì các ngươi nói rằng: Người mắc quỉ dữ. 34
Con người đến, ăn và uống, thì các ngươi nói
rằng: Aáy đó là người ham ăn mê uống, bạn với
người thâu thuế và kẻ có tội. 35 Song sự khôn
ngoan được xưng công bình nhờ những việc
làm của nó. 36 Có một người Pha-ri-si mời Đức
Chúa Jêsus ăn tại nhà mình. Vậy, khi đã vào
nhà người Pha-ri-si thì Ngài ngồi bàn. 37 Vả, có
một người đàn bà xấu nết ở thành đó, nghe nói
Đức Chúa Jêsus đang ngồi bàn tại nhà người
Pha-ri-si, bèn đem đến một bình ngọc trắng
đựng đầy dầu thơm. 38 Người đứng đằng sau,
nơi chân Đức Chúa Jêsus, khóc, sa nước mắt
trên chân Ngài, rồi lấy tóc mình mà chùi; lại
hôn chân Ngài, và xức dầu thơm cho. 39 Người
Pha-ri-si đã mời Ngài, thấy vậy, tự nghĩ rằng:
Nếu người nầy là đấng tiên tri, chắc biết người
đàn bà rờ đến mình đó là ai, cùng biết ấy là
người đàn bà xấu nết. 40 Đức Chúa Jêsus bèn
cất tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn,
ta có vài lời nói cùng ngươi. Người thưa rằng:
Thưa thầy, xin cứ nói. 41 Một chủ nợ có hai
người mắc nợ: một người mắc năm trăm đơ-ni-
ê, một người mắc năm chục. 42 Vì hai người
đều không có chi mà trả, nên chủ nợ tha cả
hai. Trong hai người đó, ai yêu chủ nợ hơn?
43 Si-môn thưa rằng: Tôi tưởng là người mà
chủ nợ đã tha nhiều nợ hơn. Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Ngươi đoán phải lắm. 44 Đoạn, Ngài
xây lại người đàn bà mà phán cùng Si-môn
rằng: Ngươi thấy đàn bà nầy không? Ta vào
nhà ngươi, ngươi không cho nước rửa chân;
nhưng người đã lấy nước mắt thấm ướt chân
ta, rồi lấy tóc mình mà chùi. 45 Ngươi không
hôn ta; nhưng người từ khi vào nhà ngươi, thì
hôn chân ta hoài. 46 Ngươi không xức dầu đầu
ta; nhưng người lấy dầu thơm xức chân ta. 47
Vậy nên ta nói cùng ngươi, tội lỗi đàn bà nầy
nhiều lắm, đã được tha hết, vì người đã yêu
mến nhiều; song kẻ được tha ít thì yêu mến ít.
48 Ngài bèn phán cùng người đàn bà rằng: Tội
lỗi ngươi đã được tha rồi. 49 Các người ngồi
bàn với Ngài nghĩ thầm rằng: Người nầy là ai,
mà cũng tha tội? 50 Nhưng Ngài phán cùng
người đàn bà rằng: Đức tin của ngươi đã cứu
ngươi; hãy đi cho bình an.

8 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi thành nầy đến
thành kia, làng nầy đến làng khác, giảng dạy
và rao truyền tin lành của nước Đức Chúa Trời.
Có mười hai sứ đồ ở với Ngài. 2 Cũng có mấy
người đàn bà đi theo Ngài, là những người đã
được cứu khỏi quỉ dữ và chữa khỏi bịnh: Ma-ri,
gọi là Ma-đơ-len, từ người bảy quỉ dữ đã ra, 3
Gian-nơ vợ Chu-xa, là quan nội vụ của vua Hê-
rốt, Su-xan-nơ và nhiều người khác nữa giúp
của cải cho Ngài. 4 Khi có đoàn dân đông nhóm
lại, và người hết thảy các thành đều đến cùng
Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng:
5 Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vải

giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị
giày đạp và chim trời xuống ăn hết. 6 Một phần
khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền
héo đi, vì không có hơi ẩm. 7 Một phần khác rơi
vào bụi gai, gai mọc lên với hột giống, làm cho
nghẹt ngòi. 8 Lại có một phần khác rơi xuống
nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành
trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng:
Ai có tai mà nghe, hãy nghe. 9 Môn đồ hỏi Ngài
thí dụ ấy có nghĩa gì. 10 Ngài đáp rằng: Đã ban
cho các ngươi được biết những sự mầu nhiệm
nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng
thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe
mà không hiểu. 11 Nầy, lời thí dụ đó nghĩa như
vầy: Hột giống là đạo Đức Chúa Trời. 12 Phần
rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng
về sau ma quỉ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng
họ, e rằng họ tin mà được cứu chăng. 13 Phần
rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng
chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà
thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui.
14 Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe
đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang,
sung sướng đời nầy làm cho đạo phải nghẹt
ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín.
15 Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy
lòng thật thà tử tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả
một cách bền lòng. 16 Không ai đã thắp đèn tại
lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng
để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy
sáng. 17 Thật không có điều gì kín mà không
phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị
biết và tỏ ra. 18 Vậy, hãy coi chừng về cách các
ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không
có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có. 19 Mẹ và
anh em Đức Chúa Jêsus đến tìm Ngài; song vì
người ta đông lắm, nên không đến gần Ngài
được. 20 Vậy có kẻ báo cho Ngài biết rằng: Mẹ
và anh em thầy ở ngoài, muốn thấy thầy. 21
Nhưng Ngài đáp rằng: Mẹ ta và anh em ta là kẻ
nghe đạo Đức Chúa Trời và làm theo đạo ấy.
22 Một ngày kia, Ngài xuống thuyền với môn
đồ, mà phán rằng: Hãy qua bên kia hồ; rồi đi.
23 Khi thuyền đang chạy, thì Ngài ngủ. Có cơn
bão nổi lên trong hồ, nước vào đầy thuyền,
đang nguy hiểm lắm. 24 Môn đồ bèn đến thức
Ngài dậy, rằng: Thầy ôi, Thầy ôi, chúng ta chết!
Nhưng Ngài, vừa thức dậy, khiến gió và sóng
phải bình tịnh thì liền bình tịnh và yên lặng
như tờ. 25 Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng:
Đức tin các ngươi ở đâu? Môn đồ sợ hãi và bỡ
ngỡ, nói với nhau rằng: Người nầy là ai, khiến
đến gió và nước, mà cũng phải vâng lời người?
26 Kế đó, ghé vào đất của dân Giê-ra-sê, ngang
xứ Ga-li-lê. 27 Khi Đức Chúa Jêsus lên bờ, có
một người ở thành ấy bị nhiều quỉ ám đi gặp
Ngài. Đã lâu nay, người không mặc áo, không ở
nhà, song ở nơi mồ mả. 28 Người ấy vừa thấy
Đức Chúa Jêsus thì la lên inh ỏi, và đến gieo
mình nơi chân Ngài, nói lớn tiếng rằng: Lạy
Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời Rất Cao,
tôi với Ngài có sự chi chăng? Tôi cầu xin Ngài,
đừng làm khổ tôi. 29 Vì Đức Chúa Jêsus đang
truyền cho tà ma phải ra khỏi người đó mà nó
đã ám từ lâu; dầu họ giữ người, xiềng và còng
chân lại, người cứ bẻ xiềng tháo còng, và bị
quỉ dữ đem vào nơi đồng vắng. 30 Đức Chúa
Jêsus hỏi người rằng: Mầy tên gì? Người thưa
rằng: Quân đội; vì nhiều quỉ đã ám vào người.
31 Chúng nó bèn cầu xin Đức Chúa Jêsus đừng
khiến mình xuống vực sâu. (Abyssos g12) 32 Vả, ở
đó có một bầy heo đông đang ăn trên núi. Các
quỉ xin Đức Chúa Jêsus cho chúng nó nhập vào
những heo ấy, Ngài bèn cho phép. 33 Vậy, các
quỉ ra khỏi người đó, nhập vào bầy heo, bầy
heo từ trên bực cao đâm đầu xuống hồ và chết
chìm. 34 Các kẻ chăn heo thấy vậy chạy trốn,
đồn tin ấy ra trong thành và trong nhà quê. 35
Thiên hạ bèn đổ ra xem việc mới xảy ra; khi
họ đến cùng Đức Chúa Jêsus, thấy người mà
các quỉ mới ra khỏi ngồi dưới chân Đức Chúa
Jêsus, mặc áo quần, bộ tỉnh táo, thì sợ hãi lắm.
36 Những người đã xem thấy sự lạ đó, thuật lại
cho thiên hạ biết người bị quỉ ám được cứu
khỏi thế nào. 37 Hết thảy dân ở miền người
Giê-ra-sê xin Đức Chúa Jêsus lìa khỏi xứ họ, vì

họ sợ hãi lắm. Ngài bèn xuống thuyền trở về.
38 Người đã khỏi những quỉ ám xin phép ở với
Ngài, nhưng Đức Chúa Jêsus biểu về, mà rằng:
39 Hãy về nhà ngươi, thuật lại mọi điều Đức
Chúa Trời đã làm cho ngươi. Vậy, người ấy đi,
đồn khắp cả thành mọi điều Đức Chúa Jêsus đã
làm cho mình. 40 Khi trở về, có đoàn dân đông
rước Ngài; vì ai nấy cũng trông đợi Ngài. 41 Có
người cai nhà hội tên là Giai-ru đến sấp mình
xuống nơi chân Đức Chúa Jêsus, xin Ngài vào
nhà mình. 42 Vì người có con gái một, mười
hai tuổi, gần chết. Khi Đức Chúa Jêsus đang đi,
dân chúng lấn ép Ngài tứ phía. 43 Bấy giờ, có
một người đàn bà đau bịnh mất huyết mười
hai năm rồi, cũng đã tốn hết tiền của về thầy
thuốc, không ai chữa lành được, 44 đến đằng
sau Ngài rờ trôn áo; tức thì huyết cầm lại. 45
Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ai sờ đến ta? Ai
nấy đều chối; Phi-e-rơ và những người đồng
bạn thưa rằng: Thưa thầy, đoàn dân vây lấy và
ép thầy. 46 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Có người
đã rờ đến ta, vì ta nhận biết có quyền phép từ
ta mà ra. 47 Người đàn bà thấy mình không thể
giấu được nữa, thì run sợ, đến sấp mình xuống
nơi chân Ngài, tỏ thật trước mặt dân chúng vì
cớ nào mình đã rờ đến, và liền được lành làm
sao. 48 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi
con gái ta, đức tin ngươi đã chữa lành ngươi;
hãy đi cho bình an. 49 Ngài còn đang phán, có
kẻ ở nhà người cai nhà hội đến nói với người
rằng: Con gái ông chết rồi; đừng làm phiền thầy
chi nữa. 50 Song Đức Chúa Jêsus nghe vậy, phán
cùng Giai-ru rằng: Đừng sợ, hãy tin mà thôi, thì
con ngươi sẽ được cứu. 51 Khi đến nhà, Ngài
chỉ cho Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng, và cha mẹ con
ấy vào cùng Ngài. 52 Ai nấy đều khóc lóc than
vãn về con đó. Nhưng Ngài phán rằng: Đừng
khóc, con nầy không phải chết, song nó ngủ. 53
Họ biết nó thật chết rồi, bèn nhạo báng Ngài.
54 nhưng Đức Chúa Jêsus cầm lấy tay con ấy,
gọi lớn tiếng lên rằng: Con ơi, hãy chờ dậy! 55
Thần linh bèn hoàn lại, con ấy chờ dậy liền; rồi
Ngài truyền cho nó ăn. 56 Cha mẹ nó lấy làm lạ;
nhưng Ngài cấm nói lại sự xảy ra đó với ai.

**9** Đức Chúa Jêsus nhóm họp mười hai sứ đồ,
ban quyền năng phép tắc để trị quỉ chữa
bịnh. 2 Rồi Ngài sai đi rao giảng về nước Đức
Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bịnh. 3 Ngài
dạy rằng: Đi đường chớ đem gì theo hết, hoặc
gậy, hoặc bao, hoặc bánh, hoặc tiền bạc; cũng
đừng đem hai áo. 4 Hễ các ngươi vào nhà nào,
hãy ở đó cho đến khi đi. 5 Còn ai không tiếp
rước các ngươi, hãy ra khỏi thành họ, và phủi
bụi chân mình để làm chứng nghịch cùng họ. 6
Vậy, các sứ đồ ra đi, từ làng nầy tới làng kia, rao
giảng Tin Lành khắp nơi và chữa lành người có
bịnh. 7 Bấy giờ, Hê rốt là vua chư hầu, nghe nói
về các việc xảy ra, thì không biết nghĩ làm sao;
vì kẻ nầy nói rằng: Giăng đã từ kẻ chết sống lại;
8 kẻ khác nói rằng: Ê-li đã hiện ra; và kẻ khác
nữa thì rằng: Một trong các đấng tiên tri đời
xưa đã sống lại. 9 Song Hê-rốt thì nói: Ta đã
truyền chém Giăng rồi: vậy người nầy là ai, mà
ta nghe làm những việc dường ấy? Vua bèn
tìm cách thấy Đức Chúa Jêsus. 10 Các sứ đồ trở
về trình cùng Đức Chúa Jêsus mọi việc mình
đã làm. Ngài bèn đem các sứ đồ đi tẻ ra với
mình đến gần thành kia gọi là Bết-sai-đa. 11
Nhưng dân chúng nghe vậy, thì đi theo Ngài.
Đức Chúa Jêsus tiếp đãi dân chúng, giảng cho
họ về nước Đức Chúa Trời, và chữa cho những
kẻ cần được lành bịnh. 12 Khi gần tối, mười hai
sứ đồ đến gần Ngài mà thưa rằng: Xin truyền
cho dân chúng về, để họ đến các làng các ấp
xung quanh mà trọ và kiếm chi ăn; vì chúng ta
ở đây là nơi vắng vẻ. 13 Song Ngài phán rằng:
Chính các ngươi hãy cho họ ăn. Các sứ đồ thưa
rằng: Ví thử chính mình chúng tôi không đi
mua đồ ăn cho hết thảy dân nầy, thì chỉ có
năm cái bánh và hai con cá mà thôi. 14 Vả, bấy
giờ có độ năm ngàn người nam ở đó. Ngài bèn
phán cùng môn đồ rằng: Hãy biểu chúng ngồi
từng hàng năm mươi người. 15 Môn đồ làm
theo lời; chúng ngồi xuống hết thảy. 16 Đoạn,

Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá,
ngước mắt lên trời, chúc tạ, rồi bẻ ra trao cho
môn đồ, đặng phát cho đoàn dân. 17 Ai nấy ăn
no rồi, người ta thâu được mười hai giỏ đầy
những miếng thừa. 18 Một ngày kia, Đức Chúa
Jêsus đang cầu nguyện riêng, môn đồ nhóm
lại xung quanh Ngài, Ngài hỏi rằng: Trong dân
chúng, họ nói ta là ai? 19 Thưa rằng: Người nầy
nói là Giăng Báp-tít, người kia nói là Ê-li; kẻ
khác nói là một trong các đấng tiên tri đời xưa
sống lại. 20 Ngài lại hỏi rằng: Còn về phần các
ngươi thì nói ta là ai? Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy
là Đấng Christ của Đức Chúa Trời. 21 Đức Chúa
Jêsus nghiêm cấm môn đồ nói sự ấy với ai, 22
và phán thêm rằng: Con người phải chịu nhiều
điều khốn khổ, phải bị các trưởng lão, các thầy
tế lễ cả, và các thầy thông giáo bỏ ra, phải bị
giết, ngày thứ ba phải sống lại. 23 Đoạn, Ngài
phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo
ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự
giá mình mà theo ta. 24 Vì ai muốn cứu sự sống
mình thì sẽ mất, còn ai vì cớ ta mất sự sống, thì
sẽ cứu. 25 Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính
mình phải mất hoặc hư đi, thì có ích gì? 26 Vì
nếu ai hổ thẹn về ta và lời ta, thì Con người sẽ
hổ thẹn về họ, khi Ngài ngự trong sự vinh hiển
của mình, của Cha, và của thiên sứ thánh mà
đến. 27 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, một vài
người trong các ngươi đang đứng đây sẽ không
chết trước khi chưa thấy nước Đức Chúa Trời.
28 Độ tám ngày sau khi phán các lời đó, Đức
Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Giăng và Gia-cơ đi với
mình lên trên núi để cầu nguyện. 29 Đang khi
cầu nguyện, diện mạo Ngài khác thường, áo
Ngài trở nên sắc trắng chói lòa. 30 Và nầy, có
hai người nói chuyện cùng Ngài; ấy là Môi-se
và Ê-li, 31 hiện ra trong sự vinh hiển, và nói về
sự Ngài qua đời, là sự sẽ phải ứng nghiệm tại
thành Giê-ru-sa-lem. 32 Phi-e-rơ cùng đồng bạn
mình buồn ngủ lắm, nhưng vừa tỉnh thức ra,
thấy vinh hiển của Đức Chúa Jêsus và hai đấng
ấy đứng gần Ngài. 33 Lúc hai đấng ấy lìa khỏi
Đức Chúa Jêsus, Phi-e-rơ thưa Ngài rằng: Thưa
thầy, chúng ta ở đây tốt lắm, hãy đóng ba trại,
một cái cho thầy, một cái cho Môi-se và một cái
cho Ê-li. Vì Phi-e-rơ không biết mình nói chi.
34 Khi người còn đang nói, có một đám mây
kéo đến, bao phủ lấy; và khi vào trong đám
mây, các môn đồ đều sợ hãi. 35 Bấy giờ, nghe có
tiếng từ trong đám mây phán ra rằng: Nầy là
Con ta, Người được lựa chọn của ta, hãy nghe
Người. 36 Khi tiếng ấy phát ra, thì Đức Chúa
Jêsus ở một mình. Các môn đồ nín lặng, không
nói cùng ai về sự mình đã thấy. 37 Bữa sau, khi
Chúa cùng môn đồ từ núi xuống, có đoàn dân
đông đến đón rước Ngài. 38 Một người trong
đám đông kêu lên rằng: Lạy thầy, xin thầy đoái
đến con trai tôi, vì là con một tôi. 39 Một quỉ
ám nó, thình lình kêu la; quỉ vật vã nó dữ tợn,
làm cho sôi bọt miếng, mình mẩy nát hết, rồi
mới ra khỏi. 40 Tôi đã xin môn đồ thầy đuổi
quỉ đó, nhưng họ đuổi không được. 41 Đức
Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi dòng dõi không tin và
bội nghịch kia, ta ở với các ngươi và nhịn các
ngươi cho đến chừng nào? Hãy đem con của
ngươi lại đây. 42 Đứa con trai vừa lại gần, quỉ
xô nó nhào xuống đất, và vật vã dữ tợn. Song
Đức Chúa Jêsus quở nặng tà ma, chữa lành con
trẻ ấy, và giao lại cho cha nó. 43 Ai nấy đều lấy
làm lạ về quyền phép cao trọng của Đức Chúa
Trời. Khi mọi người đang khen lạ các việc Đức
Chúa Jêsus làm, Ngài phán cùng môn đồ rằng:
44 Về phần các ngươi, hãy nghe kỹ điều ta sẽ
nói cùng: Con người sẽ bị nộp trong tay người
ta. 45 Nhưng các môn đồ không hiểu lời ấy, vì
đã che khuất cho mình để chẳng rõ nghĩa làm
sao; và sợ không dám hỏi Ngài về lời ấy. 46 Các
môn đồ biện luận cùng nhau cho biết ai là lớn
hơn hết trong hàng mình. 47 Nhưng Đức Chúa
Jêsus biết ý tưởng trong lòng môn đồ, thì lấy
một đứa con trẻ để gần mình, 48 mà phán rằng:
Hễ ai vì danh ta mà tiếp con trẻ nầy, tức là tiếp
ta; còn ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta. Vì
kẻ nào hèn mọn hơn hết trong vòng các ngươi,
ấy chính người đó là kẻ cao trọng. 49 Giăng cất
tiếng nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi từng thấy

có kẻ nhân danh thầy mà trừ quỉ; chúng tôi đã
cấm họ, vì không cùng chúng tôi theo thầy. 50
Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đừng cấm
họ, vì ai không nghịch cùng các ngươi, là thuận
với các ngươi. 51 Khi gần đến k" Đức Chúa Jêsus
được đem lên khỏi thế gian, Ngài quyết định đi
thành Giê-ru-sa-lem. 52 Ngài sai kẻ đem tin đi
trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người
Sa- ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài; 53 song
người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài
đi thẳng lên thành Giê- ru-sa-lem. 54 Gia-cơ và
Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa
Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ
trên trời xuống thiêu họ chăng? 55 Nhưng Đức
Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các
ngươi không biết tâm thần nào xui giục mình.
56 Rồi Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác. 57
Đang khi đi đường, có kẻ thưa Ngài rằng: Chúa
đi đâu tôi sẽ theo đó. 58 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con
người không có chỗ mà gối đầu. 59 Ngài phán
cùng kẻ khác rằng: Ngươi hãy theo ta. Kẻ ấy
thưa rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi
trước đã. 60 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết; còn ngươi, hãy đi
rao giảng nước Đức Chúa Trời. 61 Có kẻ khác
nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song
xin cho phép tôi trước về từ giã người trong
nhà tôi. 62 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra
tay cầm cày, còn ngó lại đằng sau, thì không
xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.

**10** Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác,
sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành
các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. 2 Ngài phán cùng
môn đồ rằng: Mùa gặt thì trúng, song con gặt
thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến
trong mùa của mình. 3 Hãy đi; nầy, ta sai các
ngươi đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy
muông sói. 4 Đừng đem túi, bao, giày, và đừng
chào ai dọc đường. 5 Hễ các ngươi vào nhà nào,
trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà
nầy! 6 Nếu nhà đó có người nào đáng được
bình an, sự bình an của các ngươi sẽ giáng cho
họ; bằng không, sẽ trở về các ngươi. 7 Hãy ở
nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các ngươi,
vì người làm công đáng được tiền lương mình.
Đừng đi nhà nầy sang nhà khác. 8 Hễ các ngươi
vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn
đồ họ sẽ dọn cho. 9 Hãy chữa kẻ bịnh ở đó, và
nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần
các ngươi. 10 Song hễ các ngươi vào thành nào,
họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói
rằng: 11 Đối với các ngươi, chúng ta cũng phủi
bụi của thành các ngươi đã dính chân chúng ta;
nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến
gần các ngươi rồi. 12 Ta phán cùng các ngươi,
đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ
hơn thành nầy. 13 Khốn cho mầy, thành Cô-ra-
xin! Khốn cho mầy, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các
phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành
Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc
áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. 14 Vậy,
đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-
đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. 15 Còn mầy, thành
Ca-bê-na-um, mầy sẽ được nhắc lên tận trời
sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ!
(Hadēs g86) 16 Ai nghe các ngươi, ấy là nghe ta;
ai bỏ các ngươi, ấy là bỏ ta; còn ai bỏ ta, ấy là
bỏ Đấng đã sai ta. 17 Bảy mươi môn đồ trở về
cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì danh Chúa,
các quỉ cũng phục chúng tôi. 18 Đức Chúa Jêsus
bèn phán rằng: Ta đã thấy quỉ Sa-tan từ trời sa
xuống như chớp. 19 Nầy, ta đã ban quyền cho
các ngươi giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền
của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các
ngươi được. 20 Dầu vậy, chớ mừng vì các quỉ
phục các ngươi; nhưng hãy mừng vì tên các
ngươi đã ghi trên thiên đàng. 21 Cũng giờ đó,
Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh,
bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi
khen Cha, vì Cha đã giấu những sự nầy với kẻ
khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ
nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha
đã thấy điều đó là tốt lành. 22 Cha ta đã giao
mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là

ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra
cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai. 23
Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng
rằng: Phước cho mắt nào được thấy điều các
ngươi thấy! 24 Vì ta nói cùng các ngươi, có
nhiều đấng tiên tri và vua chúa ước ao thấy
điều các ngươi thấy, mà chẳng từng thấy, ước
ao nghe điều các ngươi nghe, mà chẳng từng
nghe. 25 Bấy giờ, một thầy dạy luật đứng dậy
hỏi đặng thử Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy,
tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?
(aiōnios g166) 26 Ngài phán rằng: Trong luật pháp
có chép điều gì? Ngươi đọc gì trong đó? 27
Thưa rằng: Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn,
hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa
Trời ngươi; và yêu người lân cận như mình. 28
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đáp phải lắm;
hãy làm điều đó, thì được sống. 29 Song thầy ấy
muốn xưng mình là công bình, nên thưa cùng
Đức Chúa Jêsus rằng: Ai là người lân cận tôi? 30
Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán rằng: Có một
người từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-
ri-cô, lâm vào kẻ cướp, nó giựt lột hết, đánh
cho mình mẩy bị thương rồi đi, để người đó
nửa sống nửa chết. 31 Vả, gặp một thầy tế lễ
đi xuống đường đó, thấy người ấy, thì đi qua
khỏi. 32 Lại có một người Lê-vi cũng đến nơi,
lại gần, thấy, rồi đi qua khỏi. 33 Song có một
người Sa-ma-ri đi đường, đến gần người đó,
ngó thấy thì động lòng thương; 34 bèn áp lại,
lấy dầu và rượu xức chỗ bị thương, rồi rịt lại;
đoạn, cho cỡi con vật mình đem đến nhà quán,
mà săn sóc cho. 35 Đến bữa sau, lấy hai đơ-ni-ê
đưa cho chủ quán, dặn rằng: Hãy săn sóc người
nầy, nếu tốn hơn nữa, khi tôi trở về sẽ trả. 36
Trong ba người đó, ngươi tưởng ai là lân cận
với kẻ bị cướp? 37 Thầy dạy luật thưa rằng:
Aáy là người đã lấy lòng thương xót đãi người.
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, làm theo
như vậy. 38 Khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi
đường, đến một làng kia, có người đàn bà, tên
là Ma-thê, rước Ngài vào nhà mình. 39 Người
có một em gái, tên là Ma-ri, ngồi dưới chân
Chúa mà nghe lời Ngài. 40 Vả, Ma-thê mảng lo
việc vặt, đến thưa Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy
Chúa, em tôi để một mình tôi hầu việc, Chúa
há không nghĩ đến sao? Xin biểu nó giúp tôi.
41 Chúa đáp rằng: Hỡi Ma-thê, Ma-thê, ngươi
chịu khó và bối rối về nhiều việc; 42 nhưng có
một việc cần mà thôi. Ma-ri đã lựa phần tốt, là
phần không có ai cất lấy được.

**11** Có một ngày, Đức Chúa Jêsus cầu nguyện ở
nơi kia. Khi cầu nguyện xong, một môn đồ
thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu
nguyện, cũng như Giăng đã dạy môn đồ mình.
2 Ngài phán rằng: Khi các ngươi cầu nguyện,
hãy nói: Lạy Cha! danh Cha được thánh; nước
Cha được đến; 3 xin cho chúng tôi ngày nào đủ
bánh ngày ấy; 4 xin tha tội chúng tôi, vì chúng
tôi cũng tha kẻ mích lòng mình; và xin chớ đem
chúng tôi vào sự cám dỗ! 5 Đoạn, Ngài phán
cùng môn đồ rằng: Nếu một người trong các
ngươi có bạn hữu, nửa đêm đến nói rằng: Bạn
ơi, cho tôi mượn ba cái bánh, 6 vì người bạn tôi
đi đường mới tới, tôi không có chi đãi người. 7
Nếu người kia ở trong nhà trả lời rằng: Đừng
khuấy rối tôi, cửa đóng rồi, con cái và tôi đã
đi ngủ, không dậy được mà lấy bánh cho anh;
8 ta nói cùng các ngươi, dầu người ấy không
chịu dậy cho bánh vì là bạn mình, nhưng vì
cớ người kia làm rộn, sẽ dậy và cho người đủ
sự cần dùng. 9 Ta lại nói cùng các ngươi: Hãy
xin, sẽ ban cho; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa,
sẽ mở cho. 10 Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì
gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ. 11 Trong các ngươi
có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho
đá chăng? Hay là xin cá, mà cho rắn thay vì
cá chăng? 12 Hay là xin trứng, mà cho bò cạp
chăng? 13 Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn
biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi
Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức
Thánh Linh cho người xin Ngài! 14 Đức Chúa
Jêsus đuổi một quỉ câm; khi quỉ ra khỏi, người
câm liền nói được. Dân chúng đều lấy làm lạ; 15
song có mấy kẻ nói rằng: Người nầy nhờ Bê-ên-

xê-bun là chúa quỉ mà trừ quỉ. 16 Kẻ khác muốn
thử Ngài, thì xin Ngài một dấu lạ từ trời xuống.
17 Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, bèn phán
rằng: Nước nào tự chia rẽ nhau thì tan hoang,
nhà nào tự chia rẽ nhau thì đổ xuống. 18 Vậy,
nếu quỉ Sa-tan tự chia rẽ nhau, thì nước nó còn
sao được, vì các ngươi nói ta nhờ Bê-ê-xê-bun
mà trừ quỉ? 19 Nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ
quỉ, thì con các ngươi nhờ ai mà trừ quỉ? Bởi
vậy, chính con các ngươi sẽ làm quan án các
ngươi. 20 Nhưng nếu ta cậy ngón tay Đức Chúa
Trời mà trừ quỉ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến
nơi các ngươi rồi. 21 Khi một người mạnh sức
cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó
vững vàng. 22 Nhưng có người khác mạnh hơn
đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia
đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. 23 Phàm
ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không
thâu hiệp với ta, thì tan lạc. 24 Khi tà ma đã
ra khỏi một người, thì đi dông dài các nơi khô
khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì
nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra
khỏi. 25 Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn
dẹp tử tế, 26 bèn đi rủ bảy quỉ khác dữ hơn
mình vào nhà mà ở; vậy số phận người nầy lại
khốn khổ hơn phen trước. 27 Đức Chúa Jêsus
đang phán những điều ấy, có một người đàn bà
ở giữa dân chúng cất tiếng thưa rằng: Phước
cho dạ đã mang Ngài và vú đã cho Ngài bú! 28
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Những kẻ nghe và
giữ lời Đức Chúa Trời còn có phước hơn! 29 Khi
dân chúng nhóm lại đông lắm, Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Dòng dõi nầy là dòng dõi độc ác; họ
xin một dấu lạ, song sẽ không cho dấu lạ nào
khác hơn dấu lạ của Giô-na. 30 Vì Giô-na là dấu
lạ cho dân thành Ni-ni-ve, thì cũng một thể ấy,
Con người sẽ là dấu lạ cho dòng dõi nầy. 31 Đến
ngày phán xét, nữ hoàng Nam phương sẽ đứng
dậy với người của dòng dõi nầy và lên án họ, vì
người từ nơi đầu cùng đất đến nghe lời khôn
ngoan vua Sa-lô-môn, mà nầy, ở đây có Đấng
hơn vua Sa-lô-môn! 32 Đến ngày phán xét, dân
thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với người của dòng
dõi nầy và lên án họ, vì dân ấy đã nghe lời Giô-
na giảng dạy và ăn năn; mà nầy, ở đây có Đấng
hơn Giô-na. 33 Không ai thắp đèn mà để chỗ
khuất hay là dưới thùng, nhưng để trên chân
đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng. 34 Mắt
là đèn của thân thể; nếu mắt ngươi sõi sàng,
cả thân thể ngươi được sáng láng; song nếu
mắt ngươi xấu, thân thể ngươi phải tối tăm.
35 Aáy vậy, hãy coi chừng kẻo sự sáng trong
mình ngươi hóa ra sự tối chăng. 36 Nếu cả thân
thể ngươi sáng láng, không có phần nào tối
tăm, thì sẽ được sáng hết thảy, cũng như khi có
cái đèn soi sáng cho ngươi vậy. 37 Đức Chúa
Jêsus đang phán, có một người Pha-ri-si mời
Ngài về nhà dùng bữa. Ngài vào ngồi bàn. 38
Người Pha-ri-si thấy Ngài không rửa trước bữa
ăn, thì lấy làm lạ. 39 Nhưng Chúa phán rằng:
Hỡi các ngươi là người Pha-ri-si, các ngươi rửa
sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy
sự trộm cướp và điều dữ. 40 Hỡi kẻ dại dột!
Đấng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên
bề trong nữa sao? 41 Thà các ngươi lấy của
mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho
các ngươi. 42 Song khốn cho các ngươi, người
Pha-ri-si, vì các ngươi nộp một phần mười về
bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự
công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì
các ngươi bỏ qua! Aáy là các việc phải làm, mà
cũng không nên bỏ qua các việc khác. 43 Khốn
cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi ưa
ngôi cao nhất trong nhà hội, và thích người ta
chào mình giữa chợ! 44 Khốn cho các ngươi, vì
các ngươi giống như mả loạn, người ta bước
lên trên mà không biết! 45 Một thầy dạy luật
bèn cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, thầy nói vậy
cũng làm sỉ nhục chúng tôi. 46 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Khốn cho các ngươi nữa, là thầy dạy
luật, vì các ngươi chất cho người ta gánh nặng
khó mang, mà tự mình thì không động ngón
tay đến! 47 Khốn cho các ngươi, vì các ngươi
xây mồ mả các đấng tiên tri mà tổ phụ mình đã
giết! 48 Như vậy, các ngươi làm chứng và ưng
thuận việc tổ phụ mình đã làm; vì họ đã giết

các đấng tiên tri, còn các ngươi lại xây mồ cho.
49 Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời
đã phán rằng: Ta sẽ sai đấng tiên tri và sứ đồ
đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ nầy,
bắt bớ kẻ kia, 50 hầu cho huyết mọi đấng tiên
tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng dõi nầy mà
đòi, 51 là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-
ri đã bị giết giữa khoảng bàn thờ và đền thờ;
phải, ta nói cùng các ngươi, sẽ cứ dòng dõi nầy
mà đòi huyết ấy. 52 Khốn cho các ngươi, là thầy
dạy luật, vì các ngươi đã đoạt lấy chìa khóa của
sự biết, chính mình không vào, mà người khác
muốn vào, lại ngăn cấm không cho! 53 Khi Đức
Chúa Jêsus ra khỏi đó rồi, các thầy thông giáo
và người Pha-ri-si bèn ra sức ép Ngài dữ tợn,
lấy nhiều câu hỏi khêu chọc Ngài, 54 và lập
mưu để bắt bẻ lời nào từ miệng Ngài nói ra.

**12** Khi ấy, dân chúng nhóm lại kể hàng ngàn
người, đến nỗi giày đạp nhau, Đức Chúa
Jêsus mới trước hết phán cùng môn đồ rằng:
Hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si, là sự
giả hình. 2 Chẳng có sự gì giấu mà không phải
lộ ra, chẳng có sự gì kín mà không được biết. 3
Vậy nên mọi điều mà các ngươi đã nói nơi tối,
sẽ nghe ra nơi sáng; mọi điều mà các ngươi đã
nói vào lỗ tai trong buồng kín, sẽ giảng ra trên
mái nhà. 4 Ta nói cùng các ngươi, là bạn hữu
ta: Đừng sợ kẻ giết xác rồi sau không làm gì
được nữa. 5 Song ta chỉ cho các ngươi biết phải
sợ ai: phải sợ Đấng khi đã giết rồi, có quyền bỏ
xuống địa ngục; phải ta nói cùng các ngươi,
ấy là Đấng các ngươi phải sợ! (Geenna g1067) 6
Người ta há chẳng bán năm con chim sẻ giá hai
đồng tiền sao? Nhưng Đức Chúa Trời không
quên một con nào hết. 7 Dầu đến tóc trên đầu
các ngươi cũng đã đếm cả rồi. Đừng sợ chi,
vì các ngươi trọng hơn nhiều chim sẻ. 8 Ta
nói cùng các ngươi, ai sẽ xưng ta trước mặt
thiên hạ, thì Con người cũng sẽ xưng họ trước
mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời. 9 Nhưng ai
chối ta trước mặt thiên hạ, thì họ sẽ bị chối
trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời. 10 Ai nói
nghịch cùng Con người, thì sẽ được tha; song
kẻ nói lộng ngôn phạm đến Đức Thánh Linh,
thì không được tha đâu. 11 Khi người ta đem
các ngươi đến nhà hội, trước mặt quan án và
quan cai trị, thì chớ lo về nói cách nào để binh
vực mình, hoặc nói lời gì; 12 bởi vì chính giờ đó
Đức Thánh Linh sẽ dạy các ngươi những lời
phải nói. 13 Bấy giờ, một người giữa dân chúng
thưa rằng: Thưa thầy, xin biểu anh tôi chia gia
tài cho tôi. 14 Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Hỡi người kia, ai đặt ta làm quan xử kiện hay là
chia của cho các ngươi? 15 Đoạn, Ngài phán
cùng chúng rằng: Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện
gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt
tại của cải mình dư dật đâu. 16 Ngài lại phán
cùng chúng lời ví dụ nầy: Ruộng của một người
giàu kia sinh lợi nhiều lắm, 17 người bèn tự
nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có
đủ chỗ chứa hết sản vật. 18 Lại nói: Nầy, việc
ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác
lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; 19
rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi,
mầy đã được nhiều của để dành dùng lâu năm;
thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. 20 Song Đức
Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại!
Chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy
những của cải ngươi đã sắm sẵn sẽ thuộc về
ai? 21 Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không
giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy. 22
Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng:
Aáy vậy, ta nói cùng các ngươi, đừng vì sự sống
mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà
lo đồ mình mặc. 23 Sự sống trọng hơn đồ ăn,
thân thể trọng hơn đồ mặc. 24 Hãy xem con
quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có
hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn
nuôi nó; huống chi các ngươi quí hơn chim
chóc là dường nào! 25 Có ai trong các ngươi lo
lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc
không? 26 Vậy nếu đến việc rất nhỏ các ngươi
cũng không có thể được sao các ngươi lo việc
khác? 27 Hãy xem hoa huệ mọc lên thể nào:
nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ;

song ta phán cùng các ngươi, dầu vua Sa-lô-
môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc
áo như một hoa nào trong giống ấy. 28 Hỡi kẻ
ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay
sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho
mặc thể ấy, huống chi là các ngươi! 29 Vậy các
ngươi đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có
lòng lo lắng. 30 Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở
thế gian vẫn thường tìm, và Cha các ngươi biết
các ngươi cần dùng mọi sự đó rồi. 31 Nhưng
thà các ngươi hãy tìm kiếm nước Đức Chúa
Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. 32 Hỡi
bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các ngươi đã bằng
lòng cho các ngươi nước thiên đàng. 33 Hãy
bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình
túi không hư, và của báu không hề hao kém ở
trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu
mọt không làm hư nát. 34 Vì của báu các ngươi
ở đâu, thì lòng cũng ở đó. 35 Lưng các ngươi
phải thắt lại, đèn các ngươi phải thắp lên. 36
Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc
cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. 37
Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ
thức canh! Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ
sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình,
và đến hầu việc họ. 38 Hoặc canh hai, canh ba,
chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước
cho họ! 39 Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ
trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để
cho nó đào ngạch nhà đâu. 40 Các ngươi cũng
vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ
đến trong giờ các ngươi không ngờ. 41 Phi-e-
rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ nầy
Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi
người? 42 Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia
ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người
nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn
cho họ? 43 Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về,
thấy làm như vậy! 44 Quả thật, ta nói cùng các
ngươi, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình.
45 Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta
chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái,
ăn uống say sưa, 46 thì chủ nó sẽ đến trong
ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi
đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với
kẻ bất trung. 47 Đầy tớ nầy đã biết ý chủ mình,
mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì
sẽ bị đòn nhiều. 48 Song đầy tớ không biết ý
chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì
ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều;
và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại
nhiều hơn. 49 Ta đã đến quăng lửa xuống đất;
nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! 50 Có
một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn
biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn
thành! 51 Các ngươi tưởng ta đến đem sự bình
an cho thế gian sao? Ta nói cùng các ngươi,
không, nhưng thà đem sự phân rẽ. 52 Vì từ nay
về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ
phân li nhau, ba người nghịch cùng hai, hai
người nghịch cùng ba; 53 cha nghịch cùng con
trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng
con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch
cùng dâu, dâu nghịch cùng bà gia. 54 Ngài lại
phán cùng đoàn dân rằng: Khi các ngươi thấy
đám mây nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ
có mưa; thì quả có vậy. 55 Lại khi gió nam thổi,
các ngươi nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có vậy.
56 Hỡi kẻ giả hình! các ngươi biết phân biệt khí
sắc của trời đất; vậy sao không biết phân biệt
thời nầy? 57 Lại sao các ngươi cũng không tự
mình xét đoán điều gì là công bình? 58 Vậy, khi
ngươi đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan
tòa, dọc đường hãy gắng sức giải hòa cùng họ,
e họ kéo ngươi đến trước mặt quan án, quan
án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù ngươi chăng. 59
Ta nói cùng ngươi, ngươi trả còn thiếu một
đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

**13** Cũng lúc ấy, có mấy người ở đó thuật cho
Đức Chúa Jêsus nghe về việc Phi-lát giết
mấy người Ga-li-lê, lấy huyết trộn lộn với của
lễ họ. 2 Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Các
ngươi tưởng mấy người đó vì chịu khốn nạn
dường ấy, có tội lỗi trọng hơn mọi người Ga-li-
lê khác sao? 3 Ta nói cùng các ngươi, không

phải; song nếu các ngươi chẳng ăn năn, thì hết
thảy sẽ bị hư mất như vậy. 4 Hay là mười tám
người bị tháp Si-lô-ê ngã xuống đè chết kia,
các ngươi tưởng họ có tội lỗi trọng hơn mọi
kẻ khác ở thành Giê-ru-sa-lem sao? 5 Ta nói
cùng các ngươi, không phải; nhưng nếu các
ngươi chẳng ăn năn, thì hết thảy cũng sẽ bị hư
mất như vậy. 6 Ngài lại phán thí dụ nầy: Người
kia có một cây vả trồng trong vườn nho mình,
đến hái trái mà không thấy; 7 bèn nói cùng kẻ
trồng nho rằng: Kìa đã ba năm nay ta đến hái
trái nơi cây vả nầy mà không thấy: hãy đốn nó
đi; cớ sao nó choán đất vô ích? 8 Kẻ trồng nho
rằng: Thưa chúa, xin để lại năm nầy nữa, tôi
sẽ đào đất xung quanh nó rồi đổ phân vào. 9
Có lẽ về sau nó sẽ ra trái; bằng không, chúa sẽ
đốn. 10 Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus giảng
dạy trong nhà hội kia. 11 Vả, tại đó, có người
đàn bà mắc quỉ ám, phải đau liệt đã mười tám
năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được. 12
Đức Chúa Jêsus vừa thấy, gọi mà phán rằng:
Hỡi đàn bà kia, ngươi đã được cứu khỏi bịnh;
13 Ngài bèn đặt tay trên mình người. Tức thì,
người đứng thẳng lên được, và ngợi khen Đức
Chúa Trời. 14 Bấy giờ người cai nhà hội nhân
Đức Chúa Jêsus đã chữa bịnh trong ngày Sa-bát,
thì giận mà cất tiếng nói cùng đoàn dân rằng:
Có sáu ngày phải làm việc, vậy hãy đến trong
những ngày ấy để được chữa cho, đừng đến
trong ngày Sa-bát. 15 Nhưng Chúa đáp rằng:
Hỡi kẻ giả hình, mỗi người trong các ngươi,
đang ngày Sa-bát, há không mở bò hoặc lừa
mình ra khỏi máng cỏ, dắt đi uống nước hay
sao? 16 Con gái của Aùp-ra-ham nầy, quỉ Sa-
tan đã cầm buộc mười tám năm, há chẳng nên
mở trói cho nó trong ngày Sa-bát sao? 17 Ngài
phán như vậy, thì các kẻ thù nghịch cùng Ngài
đều hổ thẹn, và cả dân chúng vui mừng về mọi
việc vinh hiển Ngài đã làm. 18 Vậy, Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Nước Đức Chúa Trời giống
như gì, ta lấy chi mà sánh với? 19 Nước ấy
giống như một hột cải, người kia lấy gieo trong
vườn; nó mọc lên trở nên cây cối, và chim trời
làm ổ trên nhành. 20 Ngài lại phán rằng: Ta sẽ
sánh nước Đức Chúa Trời với gì? 21 Nước ấy
giống như men, người đàn bà kia lấy trộn vào
ba đấu bột, cho đến chừng bột dậy cả lên. 22
Đức Chúa Jêsus trải qua các thành các làng, vừa
dạy dỗ vừa đi thẳng tới thành Giê-ru-sa-lem.
23 Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải
chỉ ít kẻ được cứu chăng? 24 Ngài đáp rằng:
Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì, ta nói cùng các
ngươi, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không
vào được. 25 Khi chủ nhà chờ dậy, đóng cửa
lại rồi, các ngươi ở ngoài gõ cửa kêu rằng: Lạy
Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng:
Ta không biết các ngươi đến từ đâu. 26 Bấy giờ
các ngươi sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống
trước mặt Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các
chợ chúng tôi. 27 Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói
cùng các ngươi, không biết các ngươi đến từ
đâu; hết thảy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra
khỏi ta! 28 Khi ấy, các ngươi thấy Aùp-ra-ham,
Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thảy các đấng tiên
tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các
ngươi sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc
và nghiến răng. 29 Lại từ Đông Tây Nam Bắc,
người ta sẽ đến mà ngồi bàn ở trong nước Đức
Chúa Trời. 30 Nầy, khi ấy có kẻ rốt sẽ nên đầu,
kẻ đầu sẽ là rốt. 31 Cũng trong lúc đó, có mấy
người Pha-ri-si đến thưa Ngài rằng: Thầy nên
bỏ chỗ nầy mà đi, vì vua Hê-rốt muốn giết thầy.
32 Ngài đáp rằng: Hãy đi nói với con chồn cáo
ấy rằng: Ngày nay, ngày mai, ta đuổi quỉ chữa
bịnh, đến ngày thứ ba, thì đời ta sẽ xong rồi. 33
Nhưng ngày nay, ngày mai, và ngày kia ta phải
đi, vì không có lẽ một đấng tiên tri phải chết
ngoài thành Giê-ru-sa-lem. 34 Hỡi Giê-ru-sa-
lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các tiên tri, và
quăng đá các đấng chịu sai đến cùng ngươi, bao
phen ta muốn nhóm họp con cái ngươi, như
gà mái túc và ấp con mình dưới cánh, mà các
ngươi chẳng muốn! 35 Nầy, nhà các ngươi sẽ bỏ
hoang. Ta nói cùng các ngươi, các ngươi không
còn thấy ta nữa cho đến chừng nào sẽ nói rằng:
Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!

**14** Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus vào nhà
một người kẻ cả dòng Pha-ri-si để dùng
bữa, những người ở đó dòm hành Ngài. **2** Số
là có một người mắc bịnh thủy thũng ở trước
mặt Ngài. **3** Đức Chúa Jêsus cất tiếng hỏi thầy
dạy luật và người Pha-ri-si rằng: Trong ngày
Sa-bát, có nên chữa bịnh hay không? **4** Họ đều
làm thinh. Ngài bèn đem người bịnh chữa lành,
rồi cho về. **5** Đoạn, Ngài phán cùng họ rằng:
Nào có ai trong các ngươi, đang ngày Sa- bát,
nếu có con trai hay là bò mình té xuống giếng
mà không kéo liền lên sao? **6** Họ không đối đáp
gì về điều đó được. **7** Ngài thấy những kẻ được
mời đều lựa chỗ ngồi trên, nên phán cùng họ
thí dụ nầy: **8** Khi người ta mời ngươi dự tiệc
cưới, chớ ngồi chỗ cao nhất, vì e rằng trong
những khách mời có ai tôn trọng hơn ngươi, **9**
người đứng mời sẽ đến nói cùng ngươi rằng:
Hãy nhường chỗ cho người nầy ngồi, mà ngươi
xấu hổ vì phải xuống chỗ chót chăng. **10** Nhưng
khi ngươi được mời, hãy ngồi chỗ chót, người
đứng mời sẽ đến nói cùng ngươi rằng: Hỡi bạn,
xin ngồi lên cao hơn. Vậy thì điều đó sẽ làm
cho ngươi được kính trọng trước mặt những
người đồng bàn mình. **11** Bởi vì ai tự nhắc mình
lên, sẽ phải hạ xuống, còn ai tự hạ mình xuống,
sẽ được nhắc lên. **12** Ngài cũng phán với người
mời Ngài rằng: Khi ngươi đãi bữa trưa hoặc
bữa tối, đừng mời bạn hữu, anh em, bà con và
láng giềng giàu, e rằng họ cũng mời lại mà trả
cho ngươi chăng. **13** Song khi ngươi đãi tiệc,
hãy mời những kẻ nghèo khó, tàn tật, què, đui,
**14** thì ngươi sẽ được phước, vì họ không có thể
trả lại cho ngươi; đến k" kẻ công bình sống
lại, ngươi sẽ được trả. **15** Một người đồng tiệc
nghe lời đó, thì thưa Ngài rằng: Phước cho kẻ
sẽ được ăn bánh trong nước Đức Chúa Trời!
**16** Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có người
kia dọn tiệc lớn, mời nhiều người ăn. **17** Khi
đến giờ ăn, sai đầy tớ mình đi nói với những kẻ
được mời rằng: Hãy đến, mọi sự đã sẵn rồi. **18**
Song họ đồng tình xin kiếu hết. Người thứ nhất
nói rằng: Tôi có mua một đám ruộng, cần phải
đi coi; xin cho tôi kiếu. **19** Kẻ khác rằng: Tôi có
mua năm cặp bò, phải đi xem thử; xin cho tôi
kiếu. **20** Kẻ khác nữa rằng: Tôi mới cưới vợ, vậy
tôi đi không được. **21** Đầy tớ trở về, trình việc
đó cho chủ mình. Chủ bèn nổi giận, biểu đầy tớ
rằng: Hãy đi mau ra ngoài chợ, và các đường
phố, đem những kẻ nghèo khó, tàn tật, đui, què
vào đây. **22** Sau lại đầy tớ trình rằng: Thưa chủ,
điều chủ dạy, đã làm rồi, mà hãy còn thừa chỗ.
**23** Chủ nhà lại biểu rằng: Hãy ra ngoài đường và
dọc hàng rào, gặp ai thì ép mời vào, cho được
đầy nhà ta. **24** Vì, ta nói cùng các ngươi, trong
những kẻ đã mời trước, không có ai được nếm
bữa tiệc của ta đâu. **25** Có đoàn dân đông cùng
đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà
phán rằng: **26** Nếu có ai đến theo ta mà không
ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và
chính sự sống mình nữa, thì không được làm
môn đồ ta. **27** Còn ai không vác thập tự giá
mình mà theo ta, cũng không được làm môn
đồ ta. **28** Vả, trong các ngươi có ai là người
muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi
tính phí tổn cho biết mình có đủ của đặng làm
xong việc cùng chăng sao? **29** e khi đã xây nền
rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy
liền chê cười, **30** và rằng: Người nầy khởi công
xây, mà không thể làm xong được! **31** Hay là
có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà
trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi
một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai
muôn cùng chăng sao? **32** Bằng chẳng nổi, khi
vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa. **33** Như vậy,
nếu ai trong các ngươi không bỏ mọi sự mình
có, thì không được làm môn đồ ta. **34** Muối là
giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi
làm cho nó mặn lại được? **35** Không dùng chi
được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải
bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

**15** Hết thảy các người thâu thuế và người
có tội đến gần Đức Chúa Jêsus đặng nghe
Ngài giảng. **2** Các người Pha-ri-si và các thầy
thông giáo lằm bằm mà nói rằng: Người nầy

tiếp những kẻ tội lỗi, và cùng ăn với họ! 3 Ngài
bèn phán cho họ lời thí dụ nầy: 4 Trong các
ngươi ai là người có một trăm con chiên, nếu
mất một con, mà không để chín mươi chín con
nơi đồng vắng, đặng đi tìm con đã mất cho k”
được sao? 5 Khi đã kiếm được, thì vui mừng
vác nó lên vai; 6 đoạn, về đến nhà, kêu bạn hữu
và kẻ lân cận, mà rằng: Hãy chung vui với ta, vì
ta đã tìm được con chiên bị mất. 7 Ta nói cùng
các ngươi, trên trời cũng như vậy, sẽ vui mừng
cho một kẻ có tội ăn năn hơn là chín mươi chín
kẻ công bình không cần phải ăn năn. 8 Hay là,
có người đàn bà nào có mười đồng bạc, mất
một đồng, mà không thắp đèn, quét nhà, kiếm
kỹ càng cho k” được sao? 9 Khi tìm được rồi,
gọi bầu bạn và người lân cận mình, mà rằng:
Hãy chung vui với ta, vì ta đã tìm được đồng
bạc bị mất. 10 Ta nói cùng các ngươi, trước mặt
thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như vậy, sẽ
mừng rỡ cho một kẻ có tội ăn năn. 11 Ngài lại
phán rằng: Một người kia có hai con trai. 12
Người em nói với cha rằng: Thưa cha, xin chia
cho tôi phần của mà tôi sẽ được. Người cha
liền chia của mình cho hai con. 13 Cách ít ngày,
người em tóm thâu hết, đi phương xa, ở đó, ăn
chơi hoang đàng, tiêu sạch gia tài mình. 14 Khi
đã xài hết của rồi, trong xứ xảy có cơn đói lớn;
nó mới bị nghèo thiếu, 15 bèn đi làm mướn cho
một người bổn xứ, thì họ sai ra đồng chăn heo.
16 Nó muốn lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho
no, nhưng chẳng ai cho. 17 Vậy nó mới tỉnh
ngộ, mà rằng: Tại nhà cha ta, biết bao người
làm mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải
chết đói! 18 Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha, mà
rằng: Thưa cha, tôi đã đặng tội với trời và với
cha, 19 không đáng gọi là con của cha nữa; xin
cha đãi tôi như đứa làm mướn của cha vậy. 20
Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn
ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương
xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn. 21 Con thưa
cùng cha rằng: Cha ơi, tôi đã đặng tội với trời
và với cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha
nữa. 22 nhưng người cha bảo đầy tớ rằng: Hãy
mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó; đeo nhẫn
vào ngón tay, mang giày vào chân. 23 Hãy bắt
bò con mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng,
24 vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã
mất mà bây giờ lại thấy được. Đoạn, họ khởi sự
vui mừng. 25 Vả, con trai cả đang ở ngoài đồng.
Khi trở về gần đến nhà, nghe tiếng đàn ca nhảy
múa, 26 bèn gọi một đầy tớ mà hỏi cớ gì. 27
Đầy tớ thưa rằng: Em cậu bây giờ trở về, nên
cha cậu đã làm thịt bò con mập, vì thấy em về
được mạnh khỏe. 28 Con cả liền nổi giận, không
muốn vào nhà. Vậy cha nó ra khuyên nó vào.
29 Nhưng nó thưa cha rằng: Nầy, tôi giúp việc
cha đã bấy nhiêu năm, chưa từng trái phép, mà
cha chẳng hề cho tôi một con dê con đặng ăn
chơi với bạn hữu tôi. 30 Nhưng nay con của
cha kia, là đứa đã ăn hết gia tài cha với phường
điếm đĩ rồi trở về, thì cha vì nó làm thịt bò con
mập! 31 Người cha nói rằng: Con ơi, con ở cùng
cha luôn, hết thảy của cha là của con. 32 Nhưng
thật nên dọn tiệc và vui mừng, vì em con đây
đã chết mà lại sống, đã mất mà lại thấy được.

**16** Đức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ
rằng: người giàu kia có một quản gia bị
cáo với chủ rằng người tiêu phá của chủ. 2 Vậy,
chủ đòi người đó mà nói rằng: Ta nghe nói về
ngươi nỗi chi? Hãy khai ra việc quản trị của
ngươi, vì từ nay ngươi không được cai quản
gia tài ta nữa. 3 Người quản gia tự nghĩ rằng:
Chủ cách chức ta, ta sẽ làm gì? Làm ruộng thì
ta không có sức làm nổi, còn đi ăn mày thì hổ
ngươi. 4 Ta biết điều ta sẽ làm, để khi bị cách
chức, có kẻ tiếp rước ta về nhà. 5 Người ấy bèn
gọi riêng từng người mắc nợ chủ mình đến, và
hỏi người thứ nhất rằng: Ngươi mắc nợ chủ ta
bao nhiêu? 6 Trả lời rằng: Một trăm thùng dầu.
Quản gia nói rằng: Hãy cầm lấy tờ khế, ngồi
xuống đó, viết mau: Năm chục. 7 Rồi hỏi người
kia rằng: Còn ngươi, mắc bao nhiêu? Trả lời
rằng: Một trăm hộc lúa mì. Quản gia rằng: Hãy
cầm lấy tờ khế và viết: Tám chục. 8 Chủ bèn
khen quản gia bất nghĩa ấy về việc người đã

làm khôn khéo như vậy. Vì con đời nầy trong
việc thông công với người đồng đời mình thì
khôn khéo hơn con sáng láng. (aiōn g165) 9 Còn
ta nói cho các ngươi: Hãy dùng của bất nghĩa
mà kết bạn, để khi của ấy hết đi, họ tiếp các
ngươi vào nhà đời đời. (aiōnios g166) 10 Ai trung
tín trong việc rất nhỏ, cũng trung tín trong
việc lớn; ai bất nghĩa trong việc rất nhỏ, cũng
bất nghĩa trong việc lớn. 11 Vậy nếu các ngươi
không trung tín về của bất nghĩa, có ai đem
của thật giao cho các ngươi? 12 Nếu các ngươi
không trung tín về của người khác, ai sẽ cho
các ngươi được của riêng mình? 13 Không có
đầy tớ nào làm tôi hai chủ được; vì sẽ ghét chủ
nầy mà yêu chủ kia, hay là hiệp với chủ nầy
mà khinh dể chủ kia. Các ngươi không có thể
đã làm tôi Đức Chúa Trời, lại làm tôi Ma-môn
nữa. 14 Người Pha-ri-si là kẻ ham tiền tài, nghe
mọi điều đó, bèn chê cười Ngài. 15 Ngài phán
cùng họ rằng: Các ngươi làm bộ công bình qua
mặt người ta, song Đức Chúa Trời biết lòng các
ngươi; vì sự người ta tôn trọng là gớm ghiếc
trước mặt Đức Chúa Trời. 16 Luật pháp và các
lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin
lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra,
và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. 17 Trời đất
qua đi còn dễ hơn một nét chữ trong luật pháp
phải bỏ đi. 18 Ai bỏ vợ mình mà cưới vợ khác,
thì phạm tội tà dâm, ai cưới đàn bà bị chồng để,
thì cũng phạm tội tà dâm. 19 Có một người giàu
mặc áo tía và áo bằng vải gai mịn, hằng ngày ăn
ở rất là sung sướng. 20 Lại có một người nghèo,
tên là La-xa-rơ, nằm ngoài cửa người giàu đó,
mình đầy những ghẻ. 21 Người ước ao được
ăn những đồ ở trên bàn người giàu rớt xuống;
cũng có chó đến liếm ghẻ người. 22 Vả, người
nghèo chết, thiên sứ đem để vào lòng Aùp-ra-
ham; người giàu cũng chết, người ta đem chôn.
23 Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn,
ngước mắt lên, xa thấy Aùp-ra- ham, và La-xa-
rơ trong lòng người; (Hadēs g86) 24 bèn kêu lên
rằng: Hỡi Aùp-ra-ham tổ tôi, xin thương lấy
tôi, sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước
đặng làm cho mát lưỡi tôi; vì tôi bị khổ trong
lửa nầy quá đỗi. 25 Nhưng Aùp-ra-ham trả lời
rằng: Con ơi, hãy nhớ lại lúc ngươi còn sống đã
được hưởng những sự lành của mình rồi, còn
La-xa-rơ phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây
được yên ủi, còn ngươi phải bị khổ hình. 26 Vả
lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với ngươi,
đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà
ai muốn từ đó qua đây cũng không được. 27
Người giàu nói rằng: Tổ tôi ơi! vậy thì xin sai
La-xa-rơ đến nhà cha tôi, 28 vì tôi có năm anh
em, đặng người làm chứng cho họ về những
điều nầy, kẻo họ cũng xuống nơi đau đớn nầy
chăng. 29 Aùp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã
có Môi-se và các đấng tiên tri; chúng nó phải
nghe lời các đấng ấy! 30 Người giàu nói rằng:
Thưa Aùp-ra-ham tổ tôi, không phải vậy đâu;
nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì
họ sẽ ăn năn. 31 Song Aùp-ra-ham rằng: Nếu
không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì dầu
có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng
tin vậy.

**17** Đức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ
rằng: Không có thể khỏi xảy đến sự gây
nên phạm tội được; song khốn thay cho ai là kẻ
làm ra sự ấy! 2 Nếu ai gây cho chỉ một kẻ nhỏ
nầy phạm tội, thì thà rằng buộc cối đá vào cổ
nó mà quăng xuống biển còn hơn. 3 Các ngươi
hãy giữ lấy mình. Nếu anh em ngươi đã phạm
tội, hãy quở trách họ; và nếu họ ăn năn, thì
hãy tha thứ. 4 Dầu trong một ngày, họ phạm
tội cùng ngươi bảy lần và bảy lần trở lại cùng
ngươi mà nói rằng: Tôi ăn năn, thì hãy tha tội
cho họ. 5 Các sứ đồ thưa Chúa rằng: Xin thêm
đức tin cho chúng tôi! 6 Chúa đáp rằng: Nếu
các ngươi có đức tin trộng bằng hột cải, các
ngươi khiến cây dâu nầy rằng: Hãy nhổ đi mà
trồng dưới biển, thì nó sẽ vâng lời. 7 Ai trong
các ngươi có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở
ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà
ngồi ăn, hay sao? 8 Trái lại, há không biểu nó
rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thắt lưng hầu ta, cho

đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau ngươi
sẽ ăn uống sao? 9 Đầy tớ vâng lịnh mà làm,
thì chủ có biết ơn gì nó chăng? 10 Các ngươi
cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm,
thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích;
điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.
11 Đức Chúa Jêsus đang lên thành Giê-ru-sa-
lem, trải qua bờ cõi xứ Sa-ma- ri và Ga-li-lê. 12
Nhằm khi vào làng kia, có mười người phung
đến đón rước Ngài, đứng đằng xa, 13 lên tiếng
rằng: Lạy Jêsus, lạy Thầy, xin thương xót chúng
tôi cùng! 14 Khi Ngài thấy họ liền phán rằng:
Hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế lễ. Họ đang đi thì
phung lành hết thảy. 15 Có một người trong
bọn họ thấy mình đã được sạch, bèn trở lại, lớn
tiếng khen ngợi Đức Chúa Trời; 16 lại đến sấp
mặt xuống đất, nơi chân Đức Chúa Jêsus, mà
tạ ơn Ngài. Vả, người đó là người Sa-ma-ri. 17
Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Không
phải mười người đều được sạch cả sao? Còn
chín người kia ở đâu? 18 Chỉ có người ngoại
quốc nầy trở lại ngợi khen Đức Chúa Trời ư! 19
Ngài lại phán rằng: Đứng dậy đi; đức tin ngươi
đã cứu ngươi. 20 Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa
Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì
Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến
cách rõ ràng, 21 và người ta sẽ không nói: ỳ đây,
hay là: ỳ đó; vì nầy, nước Đức Chúa Trời ở trong
các ngươi. 22 Ngài lại phán cùng môn đồ rằng:
Sẽ có k" các ngươi ước ao thấy chỉ một ngày
của Con người, mà không thấy được. 23 Người
ta sẽ nói cùng các ngươi rằng: Ngài ở đây, hay
là: Ngài ở đó; nhưng đừng đi, đừng theo họ. 24
Vì như chớp nháng lòe từ dưới phương trời
nầy đến dưới phương trời kia, thì Con người
trong ngày Ngài cũng như vậy. 25 Nhưng Ngài
trước phải chịu đau đớn nhiều, và bị dòng dõi
nầy bỏ ra. 26 Việc đã xảy đến trong đời Nô-
ê, thì cũng sẽ xảy đến trong ngày Con người:
27 người ta ăn, uống, cưới, gả, cho đến ngày
Nô-ê vào tàu, và nước lụt đến hủy diệt thiên
hạ hết. 28 Việc đã xảy ra trong đời Lót cũng
vậy, người ta ăn, uống, mua, bán, trồng tỉa, cất
dựng; 29 đến này Lót ra khỏi thành Sô-đôm, thì
trời mưa lửa và diêm sinh, giết hết dân thành
ấy. 30 Ngày Con người hiện ra cũng một thể
nầy. 31 Trong ngày đó, ai ở trên mái nhà, có
của để trong nhà, đừng xuống mà chuyên đi; ai
ở ngoài đồng, cũng đừng trở về nữa. 32 Hãy
nhớ lại vợ của Lót. 33 Ai kiếm cách cứu sự sống
mình, thì sẽ mất; ai mất sự sống mình, thì sẽ
được lại. 34 Ta phán cùng các ngươi, trong đêm
đó, hai người nằm chung giường, một người sẽ
được rước đi, còn một bị để lại. 35 Hai người
đàn bà xay chung cối, một người được rước đi,
còn một bị để lại. 36 Hai người ở ngoài đồng,
một người được rước đi, còn một bị để lại. 37
Các môn đồ bèn thưa Ngài rằng: Thưa Chúa, sự
ấy sẽ ở tại đâu? Ngài đáp rằng: Xác chết ở đâu,
chim ó nhóm tại đó.

**18** Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí
dụ, để tỏ ra rằng phải cầu nguyện luôn,
chớ hề mỏi mệt: 2 Trong thành kia, có một
quan án không kính sợ Đức Chúa Trời, không
vị nể ai hết. 3 Trong thành đó cũng có một
người đàn bà góa, đến thưa quan rằng: Xin xét
lẽ công bình cho tôi về kẻ nghịch cùng tôi. 4
Quan ấy từ chối đã lâu. Nhưng kế đó, người
tự nghĩ rằng: Dầu ta không kính sợ Đức Chúa
Trời, không vị nể ai hết, 5 song vì đàn bà góa
nầy khuấy rầy ta, ta sẽ xét lẽ công bình cho
nó, để nó không tới luôn làm nhức đầu ta. 6
Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các ngươi có nghe
lời quan án không công bình đó đã nói chăng?
7 Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ
công bình cho những người đã được chọn, là
kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp
đến cứu họ sao! 8 Ta nói cùng các ngươi, Ngài
sẽ vội vàng xét lẽ công bình cho họ. Song khi
Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt
đất chăng? 9 Ngài lại phán thí dụ nầy về kẻ
cậy mình là người công bình và khinh dể kẻ
khác: 10 Có hai người lên đền thờ cầu nguyện:
một người Pha-ri-si và một người thâu thuế. 11
Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện thầm như

vầy: Lạy Đức Chúa Trời, tôi tạ ơn Ngài, vì tôi
không phải như người khác, tham lam, bất
nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người
thâu thuế nầy. 12 Tôi kiêng ăn một tuần lễ hai
lần, và nộp một phần mười về mọi món lợi của
tôi. 13 Người thâu thuế đứng xa xa, không dám
ngước mắt lên trời, đấm ngực mà rằng: Lạy
Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là
kẻ có tội! 14 Ta nói cùng các ngươi, người nầy
trở về nhà mình, được xưng công bình hơn
người kia; vì ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ
xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên.
15 Người ta cũng đem con trẻ đến cùng Đức
Chúa Jêsus, cho được Ngài rờ đến chúng nó.
Môn đồ thấy vậy, trách những người đem đến.
16 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng:
hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn cấm;
vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những người
giống như con trẻ ấy. 17 Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, ai không nhận lãnh nước Đức Chúa
Trời như một đứa trẻ, thì sẽ không được vào
đó. 18 Bấy giờ có một quan hỏi Đức Chúa Jêsus
rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm gì cho
được hưởng sự sống đời đời? (aiōnios g166) 19 Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Sao ngươi gọi ta là nhân
lành? Chỉ có một Đấng nhân lành, là Đức Chúa
Trời. 20 Ngươi đã biết các điều răn nầy: Ngươi
chớ phạm tội tà dâm; chớ giết người; chớ trộm
cướp; chớ nói chứng dối; hãy hiếu kính cha mẹ.
21 Người ấy thưa rằng: Tôi đã giữ các điều ấy
từ thuở nhỏ. 22 Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn
phán rằng: Còn thiếu cho ngươi một điều; hãy
bán hết gia tài mình, phân phát cho kẻ nghèo,
thì ngươi sẽ có của cải ở trên trời; bấy giờ hãy
đến mà theo ta. 23 Nhưng người ấy nghe mấy
lời thì trở nên buồn rầu, vì giàu có lắm. 24
Đức Chúa Jêsus thấy người buồn rầu, bèn phán
rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời là khó
dường nào! 25 Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ
hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời! 26
Những người nghe điều đó, nói rằng: Vậy thì ai
được cứu? 27 Ngài đáp rằng: Sự chi người ta
không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.
28 Phi-e-rơ bèn thưa rằng: nầy chúng tôi đã bỏ
sự mình có mà theo thầy. 29 Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
người nào vì cớ nước Đức Chúa Trời mà bỏ nhà
cửa, cha mẹ, anh em, vợ con, 30 thì trong đời
nầy được lãnh nhiều hơn, và đời sau được sự
sống đời đời. (aiōn g165, aiōnios g166) 31 Kế đó, Đức
Chúa Jêsus đem mười hai sứ đồ riêng ra mà
phán rằng: Nầy, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-
lem, mọi điều mà các đấng tiên tri đã chép về
Con người sẽ ứng nghiệm. 32 Vì Ngài sẽ bị nộp
cho dân ngoại; họ sẽ nhạo báng Ngài, mắng
nhiếc Ngài, nhổ trên Ngài, 33 sau khi đánh đòn
rồi, thì giết Ngài đi; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ
sống lại. 34 Song các môn đồ không hiểu chi
hết; vì nghĩa những lời đó kín giấu cho môn
đồ nên không rõ ý Đức Chúa Jêsus nói là gì. 35
Đức Chúa Jêsus đến gần thành Giê-ri-cô, có một
người đui ngồi xin ở bên đường, 36 nghe đoàn
dân đi qua, bèn hỏi việc gì đó. 37 Người ta trả
lời rằng: Aáy là Jêsus, người Na-xa-rét đi qua.
38 Người đui bèn kêu lên rằng: Lạy Jêsus, con
vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng! 39 Những
kẻ đi trước rầy người cho nín đi; song người
càng kêu lớn hơn nữa rằng: Lạy con vua Đa-
vít, xin thương xót tôi cùng! 40 Đức Chúa Jêsus
dừng lại, truyền đem người đến. Khi người
đui lại gần, thì Ngài hỏi rằng: 41 Ngươi muốn
ta làm gì cho? Thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho
tôi được sáng mắt lại. 42 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy sáng mắt lại; đức tin của ngươi đã
chữa lành ngươi. 43 Tức thì, người sáng mắt, đi
theo Đức Chúa Jêsus, ngợi khen Đức Chúa Trời.
Hết thảy dân chúng thấy vậy, đều ngợi khen
Đức Chúa Trời.

**19** Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ri-cô, đi
ngang qua phố. 2 Tại đó, có một người tên
là Xa-chê, làm đầu bọn thâu thuế, và giàu có. 3
Người đó tìm xem Đức Chúa Jêsus là ai, nhưng
không thấy được, vì đoàn dân đông lắm, mà
mình lại thấp. 4 Vậy, Xa-chê chạy trước, trèo
lên cây sung, để ngó thấy Đức Chúa Jêsus, vì

Ngài phải đi qua đó. 5 Đức Chúa Jêsus đến chỗ
ấy, ngước mắt lên mà phán rằng: Hỡi Xa-chê,
hãy xuống cho mau, vì hôm nay ta phải ở nhà
ngươi. 6 Xa-chê vội vàng xuống và mừng rước
Ngài. 7 Ai nấy thấy vậy, đều lằm bằm rằng:
Người nầy vào nhà kẻ có tội mà trọ! 8 Song Xa-
chê đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: Lạy Chúa,
nầy, tôi lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo,
và nếu có làm thiệt hại ai, bất k" việc gì, tôi sẽ
đền gấp tư. 9 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng:
Hôm nay sự cứu đã vào nhà nầy, vì người nầy
cũng là con cháu Aùp-ra-ham. 10 Bởi Con người
đã đến tìm và cứu kẻ bị mất. 11 Họ nghe những
lời ấy, thì Đức Chúa Jêsus thêm một thí dụ nữa,
vì Ngài gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và người
ta tưởng rằng nước Đức Chúa Trời sẽ hiện ra
ngay. 12 Vậy, Ngài phán rằng: Có một vị thế tử
đi phương xa, đặng chịu phong chức làm vua
rồi trở về; 13 bèn gọi mười người trong đám
đầy tớ mình, giao cho mười nén bạc, và dạy
rằng: Hãy dùng bạc nầy sanh lợi cho đến khi ta
trở về. 14 Song dân xứ ấy ghét người, thì sai
sứ theo đặng nói rằng: Chúng tôi không muốn
người nầy cai trị chúng tôi! 15 Khi người đã
chịu phong chức làm vua rồi, trở về, đòi các đầy
tớ đã lãnh bạc đến, đặng cho biết mỗi người
làm lợi được bao nhiêu. 16 Đầy tớ thứ nhất đến
trình rằng: Lạy Chúa, nén bạn của chúa sanh lợi
được mười nén. 17 Chủ rằng: Hỡi đầy tớ ngay
lành kia, được lắm; vì ngươi trung tín trong sự
nhỏ mọn, ngươi sẽ được cai trị mười thành. 18
Người thứ hai đến thưa rằng: Lạy chúa, nén
bạc của Chúa sanh lợi ra được năm nén. 19 Chủ
rằng: Ngươi được cai trị năm thành. 20 Người
khác đến thưa rằng: Lạy chúa, đây nầy, nén bạc
của chúa tôi đã gói giữ trong khăn; 21 bởi tôi sợ
chúa, vì chúa là người nghiêm nhặt, hay lấy
trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo.
22 Chủ rằng: Hỡi đầy tớ gian ác kia, ta cứ lời
ngươi nói ra mà xét ngươi. Ngươi biết ta là
người nghiêm nhặt, hay lấy trong chỗ không
để, gặt trong chỗ không gieo; 23 cớ sao ngươi
không giao bạc ta cho hàng bạc? Khi ta về, sẽ
lấy lại vốn và lời. 24 Chủ lại nói cùng các người
đứng đó rằng: Hãy lấy nén bạc nó đi, cho người
có mười nén. 25 Họ bèn thưa rằng: Lạy chúa,
người ấy có mười nén rồi. 26 Ta nói cùng các
ngươi, ai có, thì sẽ cho thêm; song ai không có,
thì sẽ cất luôn của họ đã có nữa. 27 Còn như
những kẻ nghịch cùng ta, không muốn ta cai
trị họ, hãy kéo họ đến đây, và chém đi trước
mặt ta. 28 Sau khi Đức Chúa Jêsus phán điều
đó, thì đi trước mặt dân chúng lên thành Giê-
ru-sa-lem. 29 Đức Chúa Jêsus gần đến thành
Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, ngang núi gọi là ô-li-
ve, sai hai môn đồ đi, 30 và dặn rằng: Hãy đi
đến làng trước mặt các ngươi; khi vào làng, sẽ
thấy một lừa con buộc đó, chưa hề có ai cỡi;
hãy mở và dắt về cho ta. 31 Hoặc có ai hỏi sao
các ngươi mở nó ra, hãy trả lời rằng: Chúa cần
dùng lừa nầy. 32 Hai người được sai ra đi, quả
gặp mọi điều y như Đức Chúa Jêsus đã phán. 33
Đang mở lừa con, các chủ lừa hỏi rằng: Sao mở
lừa con nầy ra: 34 Hai người trả lời rằng: Chúa
cần dùng nó. 35 Hai người bèn dắt lừa về cho
Đức Chúa Jêsus; rồi lấy áo mình trải trên con
lừa, nâng Ngài lên cỡi. 36 Khi Đức Chúa Jêsus
đang đi tới, có nhiều kẻ trải áo trên đường. 37
Lúc đến gần dốc núi ô-li-ve, cả đám môn đồ lấy
làm mừng rỡ, và cả tiếng ngợi khen Đức Chúa
Trời về những phép lạ mình đã thấy, 38 mà nói
rằng: Đáng ngợi khen Vua nhân danh Chúa mà
đến! Bình an ở trên trời, và vinh hiển trên các
nơi rất cao! 39 Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-
si ở trong đám dân đông nói cùng Ngài rằng:
Thưa thầy, xin quở trách môn đồ thầy! 40 Ngài
đáp rằng: Ta phán cùng các ngươi, nếu họ nín
lặng thì đá sẽ kêu lên. 41 Khi Đức Chúa Jêsus
gần đến thành, thấy thì khóc về thành, và phán
rằng: 42 Ước gì, ít nữa là ngày nay, mầy đã hiểu
biết sự làm cho mầy được bình an! Song hiện
nay những sự ấy kín giấu nơi mắt mầy. 43 Vì sẽ
có ngày xảy đến cho mầy, khi quân nghịch đào
hố xung quanh mầy, vây mầy chặt bốn bề. 44
Họ sẽ hủy hết thảy, mầy và con cái ở giữa mầy
nữa. Không để cho mầy hòn đá nầy trên hòn đá

kia, vì mầy không biết lúc mình đã được thăm
viếng. 45 Đức Chúa Jêsus vào đền thờ rồi, bèn
đuổi những kẻ bán ở đó ra, 46 mà phán rằng:
Có lời chép rằng: Nhà ta sẽ là nhà cầu nguyện;
song các ngươi làm thành ra một cái hang trộm
cướp. 47 Hằng ngày Ngài giảng dạy trong đền
thờ. Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, cùng
người tôn trưởng trong dân tìm phương giết
Ngài; 48 nhưng họ không biết dùng chước chi,
vì dân sự đều chăm chỉ mà nghe Ngài nói.

**20** Một ngày trong những ngày đó, Đức Chúa
Jêsus đang dạy dỗ dân chúng trong đền
thờ và rao truyền Tin Lành, thì các thầy tế
lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão
đến thình lình, 2 hỏi Ngài như vầy: Hãy nói
cho chúng tôi, bởi quyền phép nào mà thầy
làm những điều nầy, hay là ai đã ban cho thầy
quyền phép ấy? 3 Ngài đáp rằng: Ta cũng hỏi
các ngươi một câu. Hãy nói cho ta: 4 Phép báp-
tem của Giăng đến bởi trên trời, hay là bởi
người ta? 5 Vả, những người ấy bàn cùng nhau
rằng: Nếu chúng ta nói: Bởi trời, thì người sẽ
nói với ta rằng: Vậy sao các ngươi không tin lời
người? 6 Lại nếu chúng ta nói: Bởi người ta, thì
cả dân sự sẽ ném đá chúng ta; vì họ đã tin chắc
Giăng là một đấng tiên tri. 7 Vậy nên họ trả
lời rằng không biết phép ấy bởi đâu mà đến. 8
Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta cũng không
nói cho các ngươi bởi quyền phép nào ta làm
những điều nầy. 9 Đức Chúa Jêsus phán cùng
dân chúng lời thí dụ nầy: Người kia trồng một
vườn nho, đã cho kẻ trồng nho mướn, rồi bỏ
xứ đi lâu ngày. 10 Đến mùa nho, chủ sai một
đầy tớ tới cùng những kẻ trồng nho đặng nhận
một phần hoa lợi; song bọn trồng nho đánh
đầy tớ, đuổi về tay không. 11 Chủ lại sai một
đầy tớ khác nữa; song họ cũng đánh, chưởi, và
đuổi về tay không. 12 Chủ lại sai đầy tớ thứ ba;
song họ cũng đánh cho bị thương và đuổi đi. 13
Chủ vườn nho bèn nói rằng: Ta làm thế nào?
Ta sẽ sai con trai yêu dấu ta đến; có lẽ chúng
nó sẽ kính nể! 14 Song khi bọn trồng nho thấy
con trai ấy, thì bàn với nhau như vầy: Kìa, ấy
là con kế tự; hãy giết nó, hầu cho gia tài nó
sẽ về chúng ta. 15 Họ bèn liệng con trai ấy ra
ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy chủ vườn sẽ xử
họ làm sao? 16 Chủ ấy chắc sẽ đến diệt những
kẻ trồng nho nầy, rồi lấy vườn giao cho người
khác. Ai nấy nghe những lời đó, thì nói rằng:
Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! 17 Đức Chúa Jêsus
bèn ngó họ mà rằng: Vậy thì lời chép: Hòn đá
thợ xây nhà bỏ ra, Trở nên đá góc nhà, nghĩa
là gì? 18 Hễ ai ngã nhằm đá nầy, thì sẽ bị giập
nát, còn đá nầy ngã nhằm ai, thì sẽ giập người
ấy. 19 Chính giờ đó, các thầy tế lễ cả và các
thầy thông giáo tìm cách giết Ngài, vì hiểu Ngài
phán thí dụ ấy chỉ về mình; nhưng lại sợ dân
chúng. 20 Họ bèn dòm hành Ngài, sai mấy kẻ
do thám giả làm người hiền lành, để bắt bẻ
Ngài trong lời nói, hầu để nộp Ngài cho kẻ cầm
quyền và trong tay quan tổng đốc. 21 Những
người đó hỏi Đức Chúa Jêsus câu nầy: Thưa
thầy, chúng tôi biết thầy nói và dạy dỗ theo lẽ
ngay thẳng, không tây vị ai, lấy lẽ thật mà dạy
đạo Đức Chúa Trời. 22 Chúng tôi có nên nộp
thuế cho Sê-sa hay không? 23 Song Đức Chúa
Jêsus biết mưu họ, thì đáp rằng: 24 Hãy cho ta
xem một đơ-ni-ê. Đơ-ni-ê nầy mang hình và
hiệu của ai? Họ thưa rằng: Của Sê-sa. 25 Ngài
bèn phán rằng: Vậy thì của Sê-sa hãy trả lại
cho Sê-sa, của Đức Chúa Trời hãy trả lại cho
Đức Chúa Trời. 26 Trước mặt dân chúng, họ
không bắt lỗi lời Ngài phán chi được; và lấy lời
đáp của Ngài làm lạ, thì nín lặng. 27 Có mấy
người Sa-đu-sê, là người vẫn quyết rằng không
có sự sống lại, đến gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi
rằng: 28 Thưa thầy, Môi-se đã truyền lại luật
nầy cho chúng tôi: Nếu người kia có anh, cưới
vợ rồi chết, không con, thì người phải cưới lấy
vợ góa đó để nối dòng cho anh mình. 29 Vậy,
có bảy anh em. Người thứ nhất cưới vợ, rồi
chết, không con. 30 Người thứ hai cũng lấy vợ
đó, 31 rồi đến người thứ ba; hết thảy bảy người
cũng vậy, đều chết đi không có con. 32 Rốt lại,
người đàn bà cũng chết. 33 Vậy thì đến ngày

sống lại, đàn bà đó sẽ là vợ ai? vì bảy người đều
đã lấy làm vợ. 34 Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Con cái của đời nầy lấy vợ gả chồng; (aiōn g165)
35 song những kẻ đã được kể đáng dự phần đời
sau và đáng từ kẻ chết sống lại, thì không lấy
vợ gả chồng. (aiōn g165) 36 Bởi họ sẽ không chết
được nữa, vì giống như các thiên sứ, và là con
của Đức Chúa Trời, tức là con của sự sống lại.
37 Còn về sự kẻ chết sống lại, Môi-se đã cho
biết trong câu chuyện về Bụi gai, khi người gọi
Chúa là Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức
Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-
cốp. 38 Vậy, Đức Chúa Trời không phải là Đức
Chúa Trời của kẻ chết, nhưng của kẻ sống; vì ai
nấy đều sống cho Ngài. 39 Có mấy thầy thông
giáo cất tiếng thưa Ngài rằng: Lạy thầy, thầy
nói phải lắm. 40 Họ không dám hỏi Ngài câu
nào nữa. 41 Đức Chúa Jêsus hỏi họ rằng: Làm
sao người ta nói được rằng Đấng Christ là con
vua Đa-vít? 42 vì chính vua Đa-vít đã nói trong
sách Thi thiên rằng: Chúa phán cùng Chúa tôi
rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, 43 Cho đến khi ta
bắt kẻ nghịch ngươi làm bệ chân ngươi. 44 Vậy,
vua Đa-vít gọi Ngài bằng Chúa; có lẽ nào Ngài là
con vua ấy được? 45 Khi dân chúng đang nghe,
thì Ngài phán cùng môn đồ rằng: 46 Hãy giữ
mình về các thầy thông giáo, là người ưa mặc
áo dài đi dạo, và thích những sự chào hỏi giữa
chợ, muốn ngôi cao trong nhà hội, ngồi đầu
trong tiệc lớn, 47 làm bộ đọc lời cầu nguyện
dài, mà nuốt gia tài của đàn bà góa. Họ sẽ bị
đoán phạt nặng hơn.

**21** Đức Chúa Jêsus vừa ngó lên, thấy những
kẻ giàu bỏ tiền lễ vào rương, 2 lại thấy
một mụ góa nghèo bỏ vào hai đồng tiền. 3 Ngài
phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mụ
góa nghèo nầy đã bỏ vào nhiều hơn hết mọi
người khác. 4 Vì mọi người kia đều lấy của dư
mình mà làm của dâng; nhưng mụ nầy thiếu
thốn, mà đã dâng hết của mình có để nuôi
mình. 5 Có mấy người nói về đền thờ, về đá
đẹp và đồ dâng làm rực rỡ trong đền thờ. Đức
Chúa Jêsus phán rằng: 6 Những ngày sẽ đến,
mọi điều các ngươi ngó thấy đây, sẽ không còn
một hòn đá nào chồng trên hòn khác mà không
đổ xuống. 7 Họ bèn hỏi Ngài rằng: Lạy thầy, vậy
việc đó chừng nào sẽ xảy đến, và có điềm gì
cho người ta biết rằng việc gần xảy đến không?
8 Ngài đáp rằng: Các ngươi hãy giữ, kẻo bị cám
dỗ; vì có nhiều người sẽ mạo danh ta mà đến,
và nói rằng: Aáy chính ta là Đấng Christ, thì
giờ đã đến gần. Các ngươi đừng theo họ. 9 Lại
khi các ngươi nghe nói về giặc giã loạn lạc, thì
đừng kinh khiếp, vì các điều đó phải đến trước;
nhưng chưa phải cuối cùng liền đâu. 10 Ngài
cũng phán cùng họ rằng: Dân nầy sẽ dấy lên
nghịch cùng dân khác, nước nó nghịch cùng
nước kia; 11 sẽ có sự động đất lớn, có đói kém
và dịch lệ trong nhiều nơi, có những điềm lạ
kinh khiếp và dấu lớn ở trên trời. 12 Song trước
những điều đó thiên hạ sẽ vì cớ danh ta mà tra
tay bắt bớ các ngươi, nộp tại các nhà hội, bỏ
vào ngục, kéo đến trước mặt các vua và các
quan tổng đốc. 13 Điều ấy xảy ra cho các ngươi
để làm chứng cớ. 14 Vậy các ngươi hãy nhớ kỹ
trong trí, đừng lo trước về sự binh vực mình
thể nào. 15 Vì ta sẽ ban cho các ngươi lời lẽ và
sự khôn ngoan, mà kẻ nghịch không chống cự
và bẻ bác được. 16 Các ngươi cũng sẽ bị cha,
mẹ, anh, em, bà con, bạn hữu mình nộp mình;
và họ sẽ làm cho nhiều người trong các ngươi
phải chết. 17 Các ngươi sẽ vì cớ danh ta bị mọi
người ghen ghét. 18 Nhưng một sợi tóc trên
đầu các ngươi cũng không mất đâu. 19 Nhờ sự
nhịn nhục của các ngươi mà giữ được linh hồn
mình. 20 Vả, khi các ngươi sẽ thấy quân lính
vây thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết sự tàn phá
thành ấy gần đến. 21 Lúc đó, ai ở trong xứ Giu-
đê hãy trốn lên núi; ai ở trong thành phải đi ra
ngoài, ai ở ngoài đồng đừng trở vào thành. 22
Vì những ngày đó là ngày báo thù, hầu cho mọi
lời đã chép được ứng nghiệm. 23 Trong những
ngày ấy, khốn cho đàn bà có thai, và đàn bà cho
con bú! Vì sẽ có tai nạn lớn trong xứ, và cơn
thạnh nộ nghịch cùng dân nầy. 24 Họ sẽ bị ngã

dưới lưỡi gươm, sẽ bị đem đi làm phu tù giữa
các dân ngoại, thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân
ngoại giày đạp, cho đến chừng nào các k" dân
ngoại được trọn. 25 Sẽ có các điềm lạ trong mặt
trời, mặt trăng, cùng các ngôi sao; còn dưới
đất, dân các nước sầu não rối loạn vì biển nổi
tiếng om sòm và sóng đào. 26 Người ta nhân
trong khi đợi việc hung dữ xảy ra cho thế gian,
thì thất kinh mất vía, vì các thế lực trên trời
sẽ rúng động. 27 Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con
người dùng đại quyền đại vinh mà ngự đến
trên đám mây. 28 Chừng nào các việc đó khởi
xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngước đầu lên,
vì sự giải cứu của các ngươi gần tới. 29 Đoạn,
Ngài phán cùng họ một lời ví dụ rằng: Hãy xem
cây vả và các cây khác; 30 khi nó mới nứt lộc,
các ngươi thấy thì tự biết rằng mùa hạ đã gần
đến. 31 Cũng vậy, khi các ngươi thấy những
điều ấy xảy ra, hãy biết nước Đức Chúa Trời
gần đến. 32 Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
dòng dõi nầy chẳng qua trước khi mọi sự kia
chưa xảy đến. 33 Trời đất sẽ qua, song lời ta nói
sẽ không qua đâu. 34 Vậy, hãy tự giữ lấy mình,
e rằng vì sự ăn uống quá độ, sự say sưa và sự
lo lắng đời nầy làm cho lòng các ngươi mê mẩn
chăng, và e ngày ấy đến thình lình trên các
ngươi như lưới bủa; 35 vì ngày đó sẽ đến cho
mọi người ở khắp trên mặt đất cũng vậy. 36
Vậy, hãy tỉnh thức luôn và cầu nguyện, để các
ngươi được tránh khỏi các tai nạn sẽ xảy ra, và
đứng trước mặt Con người. 37 Vả, ban ngày,
Đức Chúa Jêsus dạy dỗ trong đền thờ; còn đến
chiều, Ngài đi lên núi, gọi là núi Ô-li-ve, mà ở
đêm tại đó. 38 Vừa tảng sáng, cả dân sự đến
cùng Ngài trong đền thờ, đặng nghe Ngài dạy.

**22** Ngày lễ ăn bánh không men tức là lễ Vượt
Qua đến gần. 2 Các thầy tế lễ cả cùng các
thầy thông giáo tìm phương đặng giết Đức
Chúa Jêsus; vì họ sợ dân. 3 Vả, quỉ Sa-tan ám
vào Giu-đa, gọi là ỗch-ca-ri-ốt, là người trong
số mười hai sứ đồ, 4 nó đi kiếm các thầy tế lễ
cả và các thầy đội, để đồng mưu dùng cách nào
nộp Ngài cho họ. 5 Các người kia mừng lắm,
hứa sẽ cho nó tiền bạc. 6 Nó đã ưng thuận với
họ, bèn kiếm dịp tiện đặng nộp Đức Chúa Jêsus
trong khi dân chúng không biết. 7 Đến ngày lễ
ăn bánh không men, là ngày người ta phải giết
con sinh làm lễ Vượt Qua, 8 Đức Chúa Jêsus sai
Phi-e-rơ và Giăng đi, mà phán rằng: Hãy đi dọn
lễ Vượt Qua cho chúng ta ăn. 9 Hai người thưa
rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn lễ ấy tại đâu?
10 Ngài đáp rằng: Khi các ngươi vào thành, sẽ
gặp một người mang vò nước; hãy theo người
vào nhà. 11 và nói cùng chủ nhà rằng: Thầy
phán cùng ngươi rằng: Phòng khách là chỗ ta
sẽ ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu? 12 Chủ
nhà sẽ chỉ cho một cái phòng rộng và cao, đồ
đạc sẵn sàng; các ngươi hãy dọn ở đó. 13 Hai
môn đồ đi, quả gặp những điều như Ngài đã
phán, bèn dọn lễ Vượt Qua. 14 Đến giờ, Ngài
ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài. 15
Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua
nầy với các ngươi trước khi ta chịu đau đớn. 16
Vì, ta nói cùng các ngươi, ta sẽ không ăn lễ nầy
nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước
Đức Chúa Trời. 17 Ngài bèn cầm chén, tạ ơn,
rồi phán rằng: Hãy lấy cái nầy phân phát cho
nhau. 18 Vì, ta nói cùng các ngươi, từ nay ta sẽ
không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức
Chúa Trời đến rồi. 19 Đoạn, Ngài cầm lấy bánh,
tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà
phán rằng: Nầy là thân thể ta, đã vì các ngươi
mà phó cho; hãy làm sự nầy để nhớ đến ta. 20
Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén
đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén nầy là
giao ước mới trong huyết ta vì các ngươi mà
đổ ra. 21 Vả lại, nầy, bàn tay kẻ phản ta ở gần
ta, nơi bàn nầy. 22 Con người đi, theo như điều
đã chỉ định; nhưng khốn cho người nầy phản
Ngài! 23 Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình
ai là người sẽ làm điều đó. 24 Môn đồ lại cãi
lẫy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn
hết trong đám mình. 25 Nhưng Ngài phán cùng
môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy
phép riêng mình mà cai trị, những người cầm

quyền cai trị được xưng là người làm ơn. 26 Về
phần các ngươi, đừng làm như vậy; song ai lớn
hơn trong các ngươi phải như kẻ rất nhỏ, và ai
cai trị phải như kẻ hầu việc. 27 Vì một người
ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn?
Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng ta ở giữa
các ngươi như kẻ hầu việc vậy. 28 Còn như các
ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử
thách ta, 29 nên ta ban nước cho các ngươi,
cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, 30 để các
ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta,
và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi
phái Y-sơ-ra-ên. 31 Hỡi Si-môn, Si-môn, nầy quỉ
Sa-tan đã đòi sàng sảy ngươi như lúa mì. 32
Song ta đã cầu nguyện cho ngươi, hầu cho đức
tin ngươi không thiếu thốn. Vậy, đến khi ngươi
đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình.
33 Phi-e-rơ thưa rằng: Thưa Chúa, tôi sẵn lòng
đi theo Chúa, đồng tù đồng chết. 34 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-e-rơ, ta nói cùng ngươi,
hôm nay khi gà chưa gáy, ngươi sẽ ba lần chối
không biết ta. 35 Đoạn, Ngài lại phán rằng: Khi
ta đã sai các ngươi đi, không đem túi, bao, giày
chi hết, các ngươi có thiếu gì không? Môn đồ
thưa rằng: Không thiếu chi hết. 36 Ngài phán
rằng: Nhưng bây giờ, ai có túi bạc, hãy lấy đi, ai
có bao, cũng vậy; ai không có gươm, hãy bán
áo ngoài đi mà mua. 37 Vì ta rao cho các ngươi,
có lời chép rằng: Ngài đã bị kể vào hàng kẻ dữ.
Lời ấy phải ứng nghiệm về chính mình ta. Thật
vậy, sự đã chỉ về ta hầu được trọn. 38 Các sứ đồ
thưa rằng: Thưa Chúa, có hai thanh gươm đây.
Ngài phán rằng: Aáy là đủ. 39 Đoạn, Đức Chúa
Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen;
các môn đồ cùng đi theo Ngài. 40 Khi đã đến
nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu
nguyện, hầu cho các ngươi khỏi sa vào sự cám
dỗ. 41 Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng
liệng một cục đá, quì xuống mà cầu nguyện
42 rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén
nầy khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ
không theo ý tôi! 43 Có một thiên sứ từ trên
trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho
Ngài. 44 Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu
nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt
máu lớn rơi xuống đất. 45 Cầu nguyện xong,
Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy
đang ngủ mê vì buồn rầu. 46 Ngài phán rằng:
Sao các ngươi ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện,
để cho khỏi sa vào sự cám dỗ. 47 Khi Ngài còn
đang phán, một lũ đông kéo đến. Tên Giu-đa,
một trong mười hai sứ đồ, đi trước hết, lại gần
Đức Chúa Jêsus đặng hôn Ngài. 48 Đức Chúa
Jêsus hỏi rằng: Hỡi Giu-đa, ngươi lấy cái hôn
để phản Con người sao? 49 Những người ở với
Ngài thấy sự sắp xảy đến, bèn nói rằng: Thưa
Chúa, chúng tôi nên dùng gươm đánh chăng:
50 Một người trong các sứ đồ đánh đầy tớ của
thầy cả thượng phẩm và chém đứt tai bên hữu.
51 Nhưng Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng:
Hãy để cho họ đến thế! Ngài bèn rờ tai đầy tớ
ấy, làm cho nó được lành. 52 Đoạn, Đức Chúa
Jêsus phán cùng các thầy tế lễ cả, các thầy đội
coi đền thờ, và các trưởng lão đã đến bắt Ngài,
rằng: Các ngươi cầm gươm và gậy đến bắt ta
như bắt kẻ trộm cướp. 53 Hằng ngày ta ở trong
đền thờ với các ngươi, mà các ngươi không ra
tay bắt ta. Nhưng nầy là giờ của các người, và
quyền của sự tối tăm vậy. 54 Bấy giờ họ bắt Đức
Chúa Jêsus đem đi, giải Ngài đến nhà thầy cả
thượng phẩm. Phi-e-rơ đi theo Ngài xa xa. 55
Họ nhúm lửa giữa sân, rồi ngồi với nhau; Phi-
e-rơ cũng ngồi giữa đám họ. 56 Một con đòi kia
thấy Phi-e-rơ ngồi gần lửa, thì ngó chăm chỉ,
mà nói rằng: Người nầy vốn cũng ở với người
ấy. 57 Song Phi-e-rơ chối Đức Chúa Jêsus, nói
rằng: Hỡi đàn bà kia, ta không biết người đó. 58
Một lát, có người khác thấy Phi-e-rơ, nói rằng:
Ngươi cũng thuộc về bọn đó! Phi-e-rơ đáp rằng:
Hỡi người, ta không phải thuộc về bọn đó đâu.
59 Độ cách một giờ, có kẻ khác đề quyết như
vậy mà rằng: Thật người nầy cũng ở với Jêsus,
vì người là dân Ga-li-lê. 60 Nhưng Phi-e-rơ cãi
rằng: Hỡi người, ta không biết ngươi nói chi!
Đang lúc Phi-e-rơ còn nói, thì gà liền gáy; 61
Chúa xây mặt lại ngó Phi-e-rơ. Phi-e-rơ nhớ lại

lời Chúa đã phán cùng mình rằng: Hôm nay
trước khi gà chưa gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần;
62 rồi đi ra ngoài, khóc lóc thảm thiết. 63 Vả,
những kẻ canh Đức Chúa Jêsus nhạo báng và
đánh Ngài; 64 che mặt Ngài lại rồi nói rằng: Hãy
nói tiên tri đi, hãy đoán xem ai đánh ngươi! 65
Họ lại nhiếc móc Ngài nhiều lời khác nữa. 66
Đến sáng ngày, các trưởng lão trong dân, các
thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo nhóm lại,
rồi sai đem Đức Chúa Jêsus đến nơi tòa công
luận. 67 Họ hỏi Ngài rằng: Nếu ngươi phải là
Đấng Christ, hãy xưng ra cho chúng ta. Ngài
đáp rằng: Nếu ta nói, thì các ngươi không tin;
68 nếu ta tra gạn các ngươi, thì các ngươi không
trả lời. 69 Nhưng từ nay về sau, Con người sẽ
ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời. 70 ai
nấy đều hỏi rằng: Vậy, ngươi là Con Đức Chúa
Trời sao? Ngài đáp rằng: Chính các ngươi nói ta
là Con Ngài. 71 Họ bèn nói rằng: Chúng ta nào
có cần chứng cớ nữa làm chi? Chính chúng ta
đã nghe từ miệng nó nói ra rồi.

**23** Đoạn, cả hội đồng đứng dậy, điệu Ngài
đến trước mặt Phi-lát 2 Họ bèn khởi cáo
Ngài rằng: Chúng tôi đã thấy người nầy xui
dân ta làm loạn, cấm nộp thuế cho Sê-sa, và
xưng mình là Đấng Christ, là Vua. 3 Phi-lát gạn
Ngài rằng: Chính ngươi là Vua dân Giu-đa phải
không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời.
4 Phi-lát bèn nói với các thầy tế lễ cả và dân
chúng rằng: Ta không thấy người nầy có tội
gì. 5 Nhưng họ cố nài rằng: Người nầy xui giục
dân sự, truyền giáo khắp đất Giu-đê, bắt đầu
từ xứ Ga-li-lê rồi đến đây. 6 Khi Phi-lát nghe
điều đó, thì hỏi nếu người nầy thật là dân Ga-
li-lê chăng. 7 Biết Ngài thuộc quyền cai trị của
vua Hê-rốt, bèn giải đến cho vua Hê-rốt, vua
ấy ở tại thành Giê-ru-sa-lem trong mấy ngày
đó. 8 Vua Hê-rốt thấy Đức Chúa Jêsus thì mừng
lắm; vì lâu nay vua muốn gặp Ngài, nhân đã
nghe nói về chuyện Ngài, và mong xem Ngài
làm phép lạ. 9 Vậy, vua hỏi Ngài nhiều câu,
song Ngài không trả lời gì hết. 10 Các thầy tế lễ
cả và các thầy thông giáo ở đó, cáo Ngài dữ
lắm. 11 Bấy giờ vua Hê-rốt và quân lính hầu
vua đều đãi Ngài cách khinh dể và nhạo báng
Ngài; đoạn, họ mặc áo hoa hòe cho Ngài, rồi
giao Ngài về cho Phi-lát. 12 Trước kia Phi-lát
với vua Hê-rốt thù hiềm nhau, nhưng nội ngày
ấy trở nên bạn hữu. 13 Phi-lát hiệp các thầy tế
lễ cả, các quan đề hình và dân chúng lại, mà
nói rằng: 14 Các ngươi đã đem nộp người nầy
cho ta, về việc xui dân làm loạn; nhưng đã tra
hỏi trước mặt các ngươi đây, thì ta không thấy
người mắc một tội nào mà các ngươi đã cáo; 15
vua Hê-rốt cũng vậy, vì đã giao người về cho ta.
Vậy, người nầy đã không làm điều gì đáng chết,
16 nên ta sẽ đánh đòn rồi tha đi. 17 (Số là đến
ngày lễ, quan phải tha một tên tù cho dân.) 18
Chúng bèn đồng thanh kêu lên rằng: Hãy giết
người nầy đi, mà tha Ba-ra- ba cho chúng tôi!
19 Vả, tên nầy bị tù vì dấy loạn trong thành,
và vì tội giết người. 20 Phi-lát có ý muốn tha
Đức Chúa Jêsus, nên lại nói cùng dân chúng
nữa. 21 Song chúng kêu lên rằng: Đóng đinh nó
trên cây thập tự đi! Đóng đinh nó trên cây thập
tự đi! 22 Phi-lát lại nói đến lần thứ ba, rằng:
Vậy người nầy đã làm điều ác gì? Ta không tìm
thấy người có sự gì đáng chết. Vậy, đánh đòn
xong, ta sẽ tha. 23 Nhưng chúng cố nài, kêu
lớn tiếng rằng phải đóng đinh Ngài trên cây
thập tự; tiếng kêu của họ được thắng. 24 Phi-
lát truyền làm y như lời chúng xin. 25 Bèn tha
tên tù vì tội dấy loạn và giết người, là người
chúng đã xin tha; rồi phó Đức Chúa Jêsus cho
mặc ý họ. 26 Khi chúng điệu Đức Chúa Jêsus đi,
bắt một người xứ Sy-ren, tên là Si- môn, từ
ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo
sau Ngài. 27 Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức
Chúa Jêsus, và có mấy người đàn bà đấm ngực
khóc về Ngài. 28 Nhưng Đức Chúa Jêsus xây
mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con gái thành
Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về ta, song khóc về
chính mình các ngươi và về con cái các ngươi.
29 Vì nầy, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng:
Phước cho đàn bà son, phước cho dạ không

sanh đẻ và vú không cho con bú! 30 Bấy giờ,
người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên
chúng ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta! 31 Vì
nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh,
thì cây khô sẽ xảy ra sao? 32 Chúng cũng đem
hai người đi nữa, là kẻ trộm cướp, để giết cùng
với Ngài. 33 Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ
đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng
hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một
tên bên tả. 34 Song Đức Chúa Jêsus cầu rằng:
Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình
làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo
xống của Ngài. 35 Dân chúng đứng đó mà ngó.
Các người coi việc nhạo cười Ngài, rằng: Nó đã
cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức
Chúa Trời đã lựa, thì hãy cứu mình đi! 36 Quân
lính cũng giỡn cợt Ngài, lại gần đưa giấm cho
Ngài uống, 37 mà rằng: Nếu ngươi là Vua dân
Giu-đa, hãy tự cứu lấy mình đi! 38 Phía trên
đầu Ngài, có đề rằng: Người Nầy Là Vua Dân
Giu-đa. 39 Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh
cũng mắng nhiếc Ngài rằng: Ngươi không phải
là Đấng Christ sao? Hãy tự cứu lấy mình ngươi
cùng chúng ta nữa! 40 Nhưng tên kia trách nó
rằng: Ngươi cũng chịu một hình phạt ấy, còn
chẳng sợ Đức Chúa Trời sao? 41 Về phần chúng
ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với
việc ta làm; nhưng người nầy không hề làm
một điều gì ác. 42 Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jêsus,
khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy
tôi! 43 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta
nói cùng ngươi, hôm nay ngươi sẽ được ở với
ta trong nơi Ba-ra-đi. 44 Khi đó, ước giờ thứ
sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín.
45 Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ
xé chính giữa ra làm hai. 46 Đức Chúa Jêsus
bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại
trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi.
47 Thầy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức
Chúa Trời rằng: Thật người nầy là người công
bình. 48 Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi
làm vậy, đấm ngực mà trở về. 49 Song những
kẻ quen biết Đức Chúa Jêsus và các người đàn
bà theo Ngài từ xứ Ga-li-lê, đều đứng đằng xa
mà ngó. 50 Có một người, tên là Giô-sép, làm
nghị viên tòa công luận, là người chánh trực
công bình, 51 không đồng ý và cũng không dự
việc các người kia đã làm. Người ở A-ri- ma-
thê, là thành thuộc về xứ Giu-đê, vẫn trông đợi
nước Đức Chúa Trời. 52 Người bèn đi đến Phi-
lát mà xin xác Đức Chúa Jêsus. 53 Khi đã đem
xác Ngài xuống khỏi cây thập tự, người lấy vải
liệm mà bọc, rồi chôn trong huyệt đã đục nơi
hòn đá, là huyệt chưa chôn ai hết. 54 Bấy giờ là
ngày sắm sửa, và ngày Sa-bát gần tới. 55 Các
người đàn bà đã từ xứ Ga-li-lê đến với Đức
Chúa Jêsus, theo Giô-sép, xem mả và cũng xem
xác Ngài đặt thể nào. Khi trở về, họ sắm sửa
những thuốc thơm và sáp thơm. 56 Ngày Sa-
bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.

**24** Ngày thứ nhất trong tuần lễ, khi mờ sáng,
các người đàn bà ấy lấy thuốc thơm đã sửa
soạn đem đến mồ Ngài. 2 Họ thấy hòn đá đã lăn
ra khỏi cửa mồ; 3 nhưng bước vào, không thấy
xác Đức Chúa Jêsus. 4 Đang khi không biết nghĩ
làm sao, xảy có hai người nam mặt áo sáng như
chớp, hiện ra trước mặt họ. 5 Họ đang thất
kinh, úp mặt xuống đất; thì hai người ấy nói
rằng: Sao các ngươi tìm người sống trong vòng
kẻ chết? 6 Ngài không ở đây đâu, song Ngài đã
sống lại. Hãy nhớ khi Ngài còn ở xứ Ga-li-lê,
phán cùng các ngươi thế nào, 7 Ngài đã phán
rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội,
phải bị đóng đinh trên cây thập tự, và ngày
thứ ba phải sống lại. 8 Họ bèn nhớ lại những
lời Đức Chúa Jêsus đã phán. 9 Họ ở mồ trở về,
rao truyền mọi sự ấy cho mười một sứ đồ và
những người khác. 10 Aáy là Ma-ri Ma-đơ-len,
Gian-nơ, và Ma-ri mẹ của Gia-cơ, cùng các đàn
bà khác đi với họ đã rao truyền như vậy cho
các sứ đồ. 11 Song các sứ đồ không tin, cho lời
ấy như là hư không. 12 Dầu vậy, Phi-e-rơ đứng
dậy, chạy đến mồ, cúi xuống mà dòm, chỉ thấy
vải liệm ở trên đất, đoạn về nhà, lạ lùng cho
việc đã xảy ra. 13 Cũng trong ngày ấy, có hai

môn đồ đi đến làng kia, gọi là Em-ma-út, cách
thành Giê-ru-sa-lem sáu mươi ếch-ta-đơ; 14 họ
đàm luận về những sự đã xảy ra. 15 Đang khi
nói và cãi lẽ nhau, chính Đức Chúa Jêsus đến
gần cùng đi đường với họ. 16 nhưng mắt hai
người ấy bị che khuất không nhìn biết Ngài
được. 17 Ngài phán cùng họ rằng: Các ngươi
đang đi đường, nói chuyện gì cùng nhau vậy?
Họ dừng lại, buồn bực lắm. 18 Một trong hai
người tên là Cơ-lê-ô-ba, trả lời rằng: Có phải
chỉ ngươi là khách lạ ở thành Giê-ru-sa-lem,
không hay việc đã xảy đến tại đó cách mấy bữa
rày sao? 19 Ngài hỏi rằng: Việc gì vậy? Họ trả
lời rằng: Aáy là việc đã xảy ra cho Jêsus Na-
xa-rét, một đấng tiên tri, có quyền phép trong
việc làm và trong lời nói, trước mặt Đức Chúa
Trời và cả chúng dân; 20 làm sao mà các thầy
tế lễ cả cùng các quan đề hình ta đã nộp Ngài
để xử tử, và đã đóng đinh trên cây thập tự.
21 Chúng tôi trông mong Ngài sẽ cứu lấy dân
Y-sơ-ra-ên; dầu thế ấy, việc xảy ra đã được ba
ngày rồi. 22 Thật có mấy người đàn bà trong
vòng chúng tôi đã làm cho chúng tôi lấy làm lạ
lắm: khi mờ sáng, họ đến mồ, 23 không thấy
xác Ngài, thì về báo rằng có thiên sứ hiện đến,
nói Ngài đang sống. 24 Có mấy người trong
vòng chúng tôi cũng đi thăm mồ, thấy mọi điều
y như lời họ nói; còn Ngài thì không thấy. 25
Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hỡi những kẻ
dại dột, có lòng chậm tin lời các đấng tiên tri
nói! 26 Há chẳng phải Đấng Christ chịu thương
khó thế ấy, mới được vào sự vinh hiển mình
sao? 27 Đoạn, Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kế đến
mọi đấng tiên tri mà cắt nghĩa cho hai người
đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh.
28 Khi hai người đi gần đến làng mình định đi,
thì Đức Chúa Jêsus dường như muốn đi xa hơn
nữa. 29 Nhưng họ ép Ngài dừng lại, mà thưa
rằng: Xin ở lại với chúng tôi; vì trời đã xế chiều
hầu tối. Vậy, Ngài vào ở lại cùng họ. 30 Đang
khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh,
chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ. 31 Mắt họ bèn mở
ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoạt biến đi
không thấy. 32 hai người nói cùng nhau rằng:
Khi nãy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và
cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng
nóng nảy sao? 33 Nội giờ đó, họ liền đứng dậy,
trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ
đồ cùng các môn đồ khác đang nhóm lại, 34
nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện
ra với Si-môn. 35 Rồi hai người thuật lại sự đã
xảy đến khi đi đường, và nhìn biết Ngài lúc bẻ
bánh ra là thế nào. 36 Môn đồ đang nói chuyện
như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa
đó mà phán rằng: Bình an cho các ngươi! 37
Nhưng môn đồ đều sửng sốt rụng rời, tưởng
thấy thần. 38 Ngài phán rằng: Sao các ngươi
bối rối, và sao trong lòng các ngươi nghi làm
vậy? 39 Hãy xem tay chân ta: thật chính ta.
Hãy rờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có
thịt xương, mà các ngươi thấy ta có. 40 Đang
phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. 41
Nhưng vì cớ môn đồ vui mừng nên chưa tin
chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: ỳ đây
các ngươi có gì ăn không? 42 Môn đồ dâng cho
Ngài một miếng cá nướng. 43 Ngài nhận lấy mà
ăn trước mặt môn đồ. 44 Đoạn, Ngài phán rằng:
Aáy đó là điều mà khi ta còn ở với các ngươi,
ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta
trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng
các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. 45 Bấy
giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh
Thánh. 46 Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng
Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ
ba sẽ từ kẻ chết sống lại, 47 và người ta sẽ nhân
danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự
ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-
ru-sa-lem. 48 Các ngươi làm chứng về mọi việc
đó; ta đây sẽ ban cho các ngươi điều Cha ta đã
hứa, 49 còn về phần các ngươi, hãy đợi trong
thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ
trên cao. 50 Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến
nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà
ban phước cho. 51 Đang khi ban phước, Ngài
lìa môn đồ mà được đem lên trời. 52 Môn đồ
thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem,

mừng rỡ lắm. **53** Môn đồ cứ ở trong đền thờ
luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

# Giăng

1 Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức
Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. 2
Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. 3 Muôn
vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên
mà không bởi Ngài. 4 Trong Ngài có sự sống, sự
sống là sự sáng của loài người. 5 Sự sáng soi
trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự
sáng. 6 Có một người Đức Chúa Trời sai đến,
tên là Giăng. 7 Người đến để làm chứng, là làm
chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều
tin. 8 Chính người chẳng phải là sự sáng, song
người phải làm chứng về sự sáng. 9 Sự sáng
nầy là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng
mọi người. 10 Ngôi Lời ở thế gian, và thế gian
đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng
từng nhìn biết Ngài. 11 Ngài đã đến trong xứ
mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. 12
Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho
quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời,
là ban cho những kẻ tin danh Ngài, 13 là kẻ
chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình
dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức
Chúa Trời vậy. 14 Ngôi Lời đã trở nên xác thịt,
ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta
đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như
vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. 15 Giăng
làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Aáy là về
Ngài mà ta đã nói: Đấng đến sau ta trổi hơn
ta, vì Ngài vốn trước ta. 16 Vả, bởi sự đầy dẫy
của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn
càng thêm ơn. 17 Vì luật pháp đã ban cho bởi
Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức Chúa Jêsus
Christ mà đến. 18 Chẳng hề ai thấy Đức Chúa
Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã
giải bày Cha cho chúng ta biết. 19 Nầy là lời
chứng của Giăng, khi dân Giu-đa sai mấy thầy
tế lễ, mấy người Lê-vi từ thành Giê-ru-sa-lem
đến hỏi người rằng: Oâng là ai? 20 Người xưng
ra, chẳng chối chi hết, xưng rằng mình không
phải là Đấng Christ. 21 Họ lại hỏi: Vậy thì ông
là ai? phải là Ê-li chăng? Người trả lời: Không
phải. Oâng phải là đấng tiên tri chăng: Người
trả lời: Không phải. 22 Họ bèn nói: Vậy thì ông
là ai? hầu cho chúng tôi trả lời cùng những
người đã sai chúng tôi đến. Oâng tự xưng mình
là ai: 23 Người trả lời: Ta là tiếng của người
kêu trong đồng vắng rằng: Hãy ban đường của
Chúa cho bằng, như đấng tiên tri Ê-sai đã nói.
24 Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là
người Pha-ri-si. 25 Họ lại hỏi rằng: Nếu ông
chẳng phải Đấng Christ, chẳng phải Ê-li, chẳng
phải đấng tiên tri, thì cớ sao ông làm phép báp
têm? 26 Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép
báp têm bằng nước; nhưng có một Đấng ở giữa
các ngươi mà các ngươi không nhận biết. 27
Aáy là Đấng đến sau ta, ta chẳng đáng mở dây
giày Ngài. 28 Những việc đó đã xảy ra tại thành
Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, là nơi Giăng
làm phép báp têm. 29 Qua ngày sau, Giăng thấy
Đức Chúa Jêsus đến cùng mình, thì nói rằng:
Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất
tội lỗi thế gian đi. 30 Aáy về Đấng đó mà ta đã
nói: Có một người đến sau ta, trổi hơn ta, vì
người vốn trước ta. 31 Về phần ta, ta vốn chẳng
biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép báp-tem
bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-
ra-ên. 32 Giăng lại còn làm chứng nầy nữa: Ta
đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như
chim bồ câu, đậu trên mình Ngài. 33 Về phần
ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta
làm phép báp-tem bằng nước có phán cùng ta
rằng: Đấng mà ngươi sẽ thấy Thánh Linh ngự
xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-
tem bằng Đức Thánh Linh. 34 Ta đã thấy, nên ta
làm chứng rằng: Aáy chính Ngài là Con Đức
Chúa Trời. 35 Ngày mai, Giăng lại ở đó với hai
môn đồ mình; 36 nhìn Đức Chúa Jêsus đi ngang
qua, bèn nói rằng: Kìa, Chiên con của Đức Chúa
Trời! 37 Hai môn đồ nghe lời đó, bèn đi theo
Đức Chúa Jêsus. 38 Đức Chúa Jêsus vừa xây lại,
thấy hai người đi theo mình, thì phán rằng:
Các ngươi tìm chi? Thưa rằng: Ra-bi (nghĩa là
Thầy), Thầy ở đâu? 39 Ngài phán rằng: Hãy
đến xem. Vậy, hai người đi, thấy nơi Ngài ở,

và ở lại cùng Ngài trong ngày đó; lúc bấy giờ
độ chừng giờ thứ mười. 40 Trong hai người
đã nghe điều Giăng nói và đi theo Đức Chúa
Jêsus đó, một là Anh-rê, em của Si-môn Phi-
e-rơ. 41 Trước hết người gặp anh mình là Si-
môn, thì nói rằng: Chúng ta đã gặp Đấng Mê-si
(nghĩa là Đấng Christ). 42 Người bèn dẫn Si-
môn đến cùng Đức Chúa Jêsus. Ngài vừa ngó
thấy Si-môn, liền phán rằng: Ngươi là Si-môn,
con của Giô-na; ngươi sẽ được gọi là Sê-pha
(nghĩa là Phi-e-rơ). 43 Qua ngày sau, Đức Chúa
Jêsus muốn qua xứ Ga-li-lê, tìm Phi-líp, mà
phán rằng: Hãy theo ta. 44 Vả, Phi-líp là người
Bết-sai-đa, đồng thành với Anh-rê và Phi-e-rơ.
45 Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, nói với người rằng:
Chúng ta đã gặp Đấng mà Môi-se có chép trong
luật pháp, và các đấng tiên tri cũng có nói đến;
ấy là Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, con của Giô-
sép. 46 Na-tha-na-ên nói rằng: Há có vật gì tốt
ra từ Na-xa-rét được sao? Phi-líp nói: Hãy đến
xem. 47 Đức Chúa Jêsus thấy Na-tha-na-ên đến
cùng mình, bèn phán về người rằng: Nầy, một
người Y-sơ-ra-ên thật, trong người không có
điều dối trá chi hết. 48 Na-tha-na-ên thưa rằng:
Bởi đâu thầy biết tôi? Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Trước khi Phi-líp gọi ngươi, ta đã thấy ngươi
lúc ở dưới cây vả. 49 Na-tha-na-ên lại nói: Lạy
thầy, thầy là Con Đức Chúa Trời, thầy là Vua
dân Y-sơ-ra-ên! 50 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Vì
ta đã phán cùng ngươi rằng ta thấy ngươi dưới
cây vả, thì ngươi tin; ngươi sẽ thấy việc lớn
hơn điều đó! 51 Ngài lại phán: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi sẽ thấy
trời mở ra, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên
xuống trên Con người.

**2** Cách ba ngày sau, có đám cưới tại thành Ca-
na, trong xứ Ga-li-lê, và mẹ Đức Chúa Jêsus
có tại đó. 2 Đức Chúa Jêsus cũng được mời đến
dự đám với môn đồ Ngài. 3 Vừa khi thiếu rượu,
mẹ Đức Chúa Jêsus nói với Ngài rằng: Người ta
không có rượu nữa. 4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Hỡi đàn bà kia, ta với ngươi có sự gì chăng?
Giờ ta chưa đến. 5 Mẹ Ngài nói với những kẻ
hầu bàn rằng: Người biểu chi, hãy vâng theo
cả. 6 Vả, tại đó có sáu cái ché đá, định dùng
về sự rửa sạch cho người Giu-đa, mỗi cái chứa
hai ba lường nước. 7 Đức Chúa Jêsus biểu họ
rằng: Hãy đổ nước đầy những ché nầy; thì họ
đổ đầy tới miệng. 8 Ngài bèn phán rằng: Bây
giờ hãy múc đi, đem cho kẻ coi tiệc. Họ bèn
đem cho. 9 Lúc kẻ coi tiệc nếm nước đã biến
thành rượu (vả, người không biết rượu nầy
đến bởi đâu, còn những kẻ hầu bàn có múc
nước thì biết rõ), bèn gọi chàng rể, 10 mà nói
rằng: Mọi người đều đãi rượu ngon trước, sau
khi người ta uống nhiều rồi, thì kế đến rượu
vừa vừa. Còn ngươi, ngươi lại giữ rượu ngon
đến bây giờ. 11 Aáy là tại Ca-na, trong xứ Ga-li-
lê, mà Đức Chúa Jêsus làm phép lạ thứ nhất, và
tỏ bày sự vinh hiển của mình như vậy; môn đồ
bèn tin Ngài. 12 Sau việc đó, Ngài với mẹ, anh
em, và môn đồ Ngài đều xuống thành Ca-bê-na-
um; và chỉ ở tại đó ít ngày thôi. 13 Lễ Vượt Qua
của dân Giu-đa hầu đến; Đức Chúa Jêsus lên
thành Giê-ru-sa-lem. 14 Trong đền thờ, Ngài
thấy có người buôn bán bò, chiên, bò câu, và có
người đổi bạc dọn hàng ở đó. 15 Ngài bện một
cái roi bằng dây, bèn đuổi hết thảy khỏi đền
thờ, chiên và bò nữa; vãi tiền người đổi bạc và
đổ bàn của họ. 16 Ngài phán cùng kẻ bán bò
câu rằng: Hãy cất bỏ đồ đó khỏi đây, đừng làm
cho nhà Cha ta thành ra nhà buôn bán. 17 Môn
đồ Ngài bèn nhớ lại lời đã chép rằng: Sự sốt
sắng về nhà Chúa tiêu nuốt tôi. 18 Các người
Giu-đa cất tiếng thưa cùng Ngài rằng: Thầy làm
như vậy thì cho chúng tôi xem thấy phép lạ
chi? 19 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy phá đền
thờ nầy đi, trong ba ngày ta sẽ dựng lại! 20
Người Giu-đa lại nói: Người ta xây đền thờ nầy
mất bốn mươi sáu năm, mà thầy thì sẽ dựng lại
trong ba ngày! 21 Nhưng Ngài nói về đền thờ
của thân thể mình. 22 Vậy, sau khi Ngài được
từ kẻ chết sống lại rồi, môn đồ gẫm Ngài có nói
lời đó, thì tin Kinh Thánh và lời Đức Chúa Jêsus
đã phán. 23 Đang lúc Ngài ở thành Giê-ru-sa-

lem để giữ lễ Vượt Qua, có nhiều người thấy
phép lạ Ngài làm, thì tin danh Ngài. 24 Nhưng
Đức Chúa Jêsus chẳng phó thác mình cho họ, vì
Ngài nhận biết mọi người, 25 và không cần ai
làm chứng về người nào, bởi Ngài tự hiểu thấu
mọi điều trong lòng người ta.

3 Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên
là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ
cai trị dân Giu-đa. 2 Ban đêm, người nầy đến
cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy,
chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời
đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức
Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.
3 Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật,
quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người
chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước
Đức Chúa Trời. 4 Ni-cô-đem thưa rằng: Người
đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở
vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? 5 Đức
Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói
cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và
Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước
Đức Chúa Trời. 6 Hễ chi sanh bởi xác thịt là
xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. 7
Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các
ngươi phải sanh lại. 8 Gió muốn thổi đâu thì
thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết
gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ
người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như
vậy. 9 Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thể nào
được? 10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi là
giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết
những điều đó sao! 11 Quả thật, quả thật, ta nói
cùng ngươi, chúng ta nói điều mình biết, làm
chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng
hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. 12 Ví bằng
ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất,
các ngươi còn chẳng tin thay; huống chi ta nói
những việc thuộc về trời, thì các ngươi tin sao
được? 13 Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ
trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. 14
Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế
nào, thì Con người cũng phải bị treo lên dường
ấy, 15 hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự
sống đời đời. (aiōnios g166) 16 Vì Đức Chúa Trời
yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một
của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư
mất mà được sự sống đời đời. (aiōnios g166) 17 Vả,
Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian,
chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng
hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. 18
Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không
tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh
Con một Đức Chúa Trời. 19 Vả, sự đoán xét đó
là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người
ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ
là xấu xa. 20 Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự
sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công
việc của mình phải trách móc chăng. 21 Nhưng
kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng,
hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã
làm trong Đức Chúa Trời. 22 Kế đó, Đức Chúa
Jêsus đi với môn đồ đến đất Giu-đê; Ngài ở với
môn đồ tại đó, và làm phép báp têm. 23 Giăng
cũng làm phép báp têm tại Ê-nôn, gần Sa-lim,
vì ở đó có nhiều nước, và người ta đến đặng
chịu phép báp têm. 24 Bấy giờ Giăng chưa bị bỏ
vào ngục. 25 Vả, môn đồ của Giăng có cãi lẫy
với một người Giu-đa về lễ tinh sạch. 26 Họ đến
cùng Giăng và nói rằng: Thưa thầy, kìa, người
ở cùng thầy bên kia sông Giô-đanh, mà thầy
đã làm chứng cho, bây giờ đang làm phép báp
têm, và ai nấy đều đến cùng người. 27 Giăng
trả lời rằng: Ví chẳng từ trên trời ban cho, thì
không một người nào có thể lãnh chi được. 28
Chính các ngươi làm chứng cho ta rằng ta đã
nói: Aáy không phải ta là Đấng Christ, nhưng ta
đã được sai đến trước Ngài. 29 Ai mới cưới vợ,
nấy là chàng rể, nhưng bạn của chàng rể đứng
gần và nghe người, khi nghe tiếng của chàng
rể thì rất đỗi vui mừng; ấy là sự vui mừng trọn
vẹn của ta đó. 30 Ngài phải dấy lên, ta phải hạ
xuống. 31 Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi
loài. Kẻ từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra
cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến

thì trên hết mọi loài. 32 Ngài làm chứng về điều
Ngài đã thấy và nghe; song không có ai nhận
lấy lời chứng của Ngài. 33 Ai đã nhận lấy lời
chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức
Chúa Trời là thật. 34 Vì Đấng mà Đức Chúa Trời
đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời,
bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài
không chừng mực. 35 Cha yêu Con, và đã giao
hết mọi vật trong tay Con. 36 Ai tin Con, thì
được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì
chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh nộ
của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó. (aiōnios
g166)

4 Khi Chúa đã hay rằng người Pha-ri-si có
nghe đồn Ngài gọi và làm phép báp têm được
nhiều môn đồ hơn Giăng, 2 (k" thiệt không
phải chính Đức Chúa Jêsus làm phép báp têm,
nhưng là môn đồ Ngài), 3 thì Ngài lìa xứ Giu-đê
trở về xứ Ga-li-lê. 4 Vả, Ngài phải đi ngang qua
xứ Sa-ma-ri. 5 Vậy Ngài đến một thành thuộc
về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng
mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. 6 Tại đó
có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỏi mệt,
Đức Chúa Jêsus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ
chừng giờ thứ sáu. 7 Một người đàn bà Sa-ma-
ri đến múc nước. Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hãy cho ta uống. 8 Vì môn đồ Ngài đã đi ra
phố đặng mua đồ ăn. 9 Người đàn bà Sa-ma-ri
thưa rằng: Uûa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại
xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà
Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao
thiệp với dân Sa-ma-ri.) 10 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Ví bằng ngươi biết sự ban cho của Đức
Chúa Trời, và biết người nói: "Hãy cho ta uống"
là ai, thì chắc ngươi sẽ xin người cho uống, và
người sẽ cho ngươi nước sống. 11 Người đàn bà
thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và
giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? 12
Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại
cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả
đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy
Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? 13 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát
mãi; 14 nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng
hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch
nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống
đời đời. (aiōn g165, aiōnios g166) 15 Người đàn bà
thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi
không khát và không đến đây múc nước nữa.
16 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng
ngươi, rồi trở lại đây. 17 Người đàn bà thưa
rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jêsus lại
phán: Ngươi nói rằng: Tôi không có chồng, là
phải lắm; 18 vì ngươi đã có năm đời chồng, còn
người mà ngươi hiện có, chẳng phải là chồng
ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy. 19 Người
đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa
là một đấng tiên tri. 20 Tổ phụ chúng tôi đã thờ
lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại nói
rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-
lem. 21 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người
đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các ngươi thờ
lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng
tại thành Giê-ru-sa-lem. 22 Các ngươi thờ lạy
sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự
chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa
mà đến. 23 Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi,
khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và
lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ
thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. 24 Đức Chúa
Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy
tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. 25 Người đàn bà
thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng
Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền
mọi việc cho chúng ta. 26 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Ta, người đang nói với ngươi đây, chính
là Đấng đó. 27 Khi đó, môn đồ tới, đều sững
sờ về Ngài nói với một người đàn bà; nhưng
chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi?
hay là: Sao thầy nói với người? 28 Người đàn
bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành,
nói với người tại đó rằng: 29 Hãy đến xem một
người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng
phải là Đấng Christ sao? 30 Chúng bèn từ trong
thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus. 31 Song

le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa
thầy, xin hãy ăn. 32 Ngài đáp rằng: Ta có một
thứ lương thực để nuôi mình mà các ngươi
không biết. 33 Vậy môn đồ nói với nhau rằng:
Có ai đã đem chi cho thầy ăn chăng? 34 Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của ta tức là làm
theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn
công việc Ngài. 35 Các ngươi há chẳng nói rằng
còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt sao? Song
ta nói với các ngươi: Hãy nhướng mắt lên và
xem đồng ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt. 36
Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa
hoa lợi cho sự sống đời đời, hầu cho người gieo
giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ. (aiōnios
g166) 37 Vì đây người ta có thể nói rằng: Người
nầy thì gieo, người kia thì gặt, là rất phải. 38 Ta
đã sai các ngươi gặt nơi mình không làm; kẻ
khác đã làm, còn các ngươi thì đã vào tiếp lấy
công lao của họ. 39 Có nhiều người Sa-ma-ri
ở thành đó tin Ngài, vì cớ lời đàn bà đã làm
chứng về Ngài mà rằng: Ngài đã bảo tôi mọi
điều tôi đã làm. 40 Vậy, các người Sa-ma-ri đã
đến cùng Ngài, xin Ngài vào trọ nơi mình; Ngài
bèn ở lại đó hai ngày. 41 Khi đã nghe lời Ngài
rồi, người tin Ngài càng đông hơn nữa. 42 Họ
nói với người đàn bà rằng: Aáy không còn phải
vì điều ngươi đã nói với chúng ta mà chúng ta
tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe Ngài, và biết
rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian.
43 Khỏi hai ngày ấy, Đức Chúa Jêsus từ đó đi
qua xứ Ga-li-lê 44 (vì chính Ngài đã phán rằng
một người tiên tri chẳng bao giờ được tôn kính
trong quê hương mình). 45 Khi đã đến xứ Ga-li-
lê, Ngài được dân xứ ấy tiếp rước tử tế, bởi dân
đó đã thấy mọi điều Ngài làm tại thành Giê-
ru-sa-lem trong ngày lễ; vì họ cũng có đi dự
lễ. 46 Vậy, Ngài lại đến thành Ca-na, trong xứ
Ga-li-lê, là nơi Ngài đã hóa nước thành rượu.
Nguyên ở tại thành Ca-bê-na-um, có một quan
thị vệ kia, con trai người mắc bịnh. 47 Quan đó
nghe Đức Chúa Jêsus đã từ xứ Giu-đê đến xứ
Ga-li-lê, bèn tìm đến và xin Ngài xuống đặng
chữa cho con mình gần chết. 48 Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Nếu các ngươi không thấy phép lạ
và điềm lạ, thì các ngươi chẳng tin! 49 Quan thị
vệ trả lời rằng: Lạy Chúa, xin Chúa xuống trước
khi con tôi chưa chết! 50 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy đi, con của ngươi sống. Người đó tin
lời Đức Chúa Jêsus đã phán cho mình, bèn đi.
51 Người đang đi dọc đường, các đầy tớ người
đến đón mà rằng: Con trai chủ sống. 52 Người
bèn hỏi họ con trai mình đã thấy khá nhằm
giờ nào. Họ trả lời rằng: Bữa qua, hồi giờ thứ
bảy, cơn rét lui khỏi. 53 Người cha nhận biết
rằng ấy là chính giờ đó Đức Chúa Jêsus đã phán
cùng mình rằng: Con của ngươi sống; thì người
với cả nhà đều tin. 54 Aáy là phép lạ thứ hai mà
Đức Chúa Jêsus đã làm, khi Ngài từ xứ Giu-đê
trở về xứ Ga-li-lê.

**5** Kế đó, có một ngày lễ của dân Giu-đa, Đức
Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem. 2 Số là,
tại thành Giê-ru-sa-lem, gần cửa Chiên, có một
cái ao, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Bê-tết-đa, xung
quanh ao có năm cái vòm cửa. 3 Những kẻ đau
ốm, mù quáng, tàn tật, bại xuội nằm tại đó rất
đông, chờ khi nước động; 4 vì một thiên sứ
thỉnh thoảng giáng xuống trong ao, làm cho
nước động; lúc nước đã động rồi, ai xuống ao
trước hết, bất k" mắc bịnh gì, cũng được lành.
5 Nơi đó, có một người bị bịnh đã được ba mươi
tám năm. 6 Đức Chúa Jêsus thấy người nằm,
biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Ngươi có
muốn lành chăng? 7 Người bịnh thưa rằng: Lạy
Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao
trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác
đã xuống ao trước tôi rồi. 8 Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường ngươi và
đi. 9 Tức thì người ấy được lành, vác giường
mình và đi. Vả, bấy giờ là ngày Sa-bát. 10 Các
người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành
rằng: Nay là ngày Sa-bát, ngươi không phép
mang giường mình đi. 11 Người trả lời rằng:
Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi
rằng: Hãy vác giường ngươi và đi. 12 Họ hỏi
rằng: Người đã biểu ngươi: Hãy vác giường và

đi, là ai? 13 Nhưng người đã được chữa lành
không biết là ai: vì Đức Chúa Jêsus đã lẫn trong
đám đông tại chỗ đó. 14 Sau lại, Đức Chúa Jêsus
gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng:
Kìa, ngươi đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có
sự gì càng xấu xa xảy đến cho ngươi chăng. 15
Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng ấy
là Đức Chúa Jêsus đã chữa lành cho mình. 16
Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jêsus, vì
cớ Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát.
17 Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha ta làm
việc cho đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như
vậy. 18 Bởi cớ đó, dân Giu-đa càng kiếm cách
nữa để giết Ngài, chẳng những vì Ngài phạm
ngày Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa
Trời là Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức
Chúa Trời. 19 Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng
phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì
được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì
mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. 20
Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha
sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc
nầy nữa, để các ngươi lấy làm lạ lùng. 21 Vả,
Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự
sống cho họ thế nào, thì Con cũng ban sự sống
cho kẻ Con muốn thế ấy. 22 Cha cũng chẳng xét
đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán
xét cho Con, 23 đặng ai nấy đều tôn kính Con,
cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính
Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai
Con đến. 24 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các
ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì
được sự sống đời đời, và không đến sự phán
xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.
(aiōnios g166) 25 Quả thật, quả thật, ta nói cùng
các ngươi, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ
chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và
những kẻ nghe sẽ được sống. 26 Vì như Cha
có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban
cho Con có sự sống trong mình vậy. 27 Cha đã
ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì
là Con người. 28 Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ
đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng
Ngài và ra khỏi: 29 ai đã làm lành thì sống lại để
được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét
đoán. 30 Ta không thể tự mình làm nổi việc
gì; ta xét đoán theo điều ta nghe, và sự xét
đoán ta là công bình, vì ta chẳng tìm ý muốn
của ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai ta.
31 Nếu ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm
chứng ấy không đáng tin. 32 Có người khác làm
chứng cho ta, và ta biết rằng chứng người đó
làm cho ta là đáng tin. 33 Các ngươi có sai sứ
đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ
thật. 34 Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng
phải bởi người ta; nhưng ta nói vậy, đặng các
ngươi được cứu. 35 Giăng là đuốc đã thắp và
sáng, các ngươi bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng
của người. 36 Nhưng ta có một chứng lớn hơn
chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho ta
làm trọn, tức là các việc ta làm đó, làm chứng
cho ta rằng Cha đã sai ta. 37 Chính Cha, là Đấng
đã sai ta, cũng làm chứng về ta. Các ngươi chưa
hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, 38
và đạo Ngài không ở trong các ngươi, vì các
ngươi không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. 39
Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi
đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh
làm chứng về ta vậy. (aiōnios g166) 40 Các ngươi
không muốn đến cùng ta để được sự sống! 41
Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến
đâu; 42 nhưng ta biết rằng các ngươi chẳng có
sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các ngươi.
43 Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các ngươi
không nhận lấy ta. Nếu có kẻ khác lấy danh
riêng mình mà đến, thì các ngươi sẽ nhận lấy.
44 Các ngươi vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau,
không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức
Chúa Trời đến, thì thể nào các ngươi tin được?
45 Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các ngươi
trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các ngươi, là
Môi-se, là người mà các ngươi đã trông cậy. 46
Vì nếu các ngươi tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi
ấy là về ta mà người đã chép. 47 Nhưng nếu

các ngươi chẳng tin những lời người chép, các
ngươi há lại tin lời ta sao?

**6** Rồi đó, Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia biển
Ga-li-lê, là biển Ti-bê-ri-át. **2** Một đoàn dân
đông theo Ngài, vì từng thấy các phép lạ Ngài
làm cho những kẻ bịnh. **3** Nhưng Đức Chúa
Jêsus lên trên núi, ngồi đó với môn đồ. **4** Vả,
lễ Vượt Qua, là lễ của dân Giu-đa gần tới. **5**
Đức Chúa Jêsus ngước mắt lên, thấy một đoàn
dân đông đến cùng mình, bèn phán với Phi-líp
rằng: Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu, để cho dân
nầy có mà ăn? **6** Ngài phán điều đó đặng thử
Phi-líp, chớ Ngài đã biết điều Ngài sẽ làm rồi. **7**
Phi-líp thưa rằng: Hai trăm đơ-ni-ê bánh không
đủ phát cho mỗi người một ít. **8** Một môn đồ,
là Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-rơ, thưa rằng:
**9** Đây có một đứa con trai, có năm cái bánh
mạch nha và hai con cá; nhưng đông người
dường nầy, thì ngần ấy có thấm vào đâu? **10**
Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hãy truyền cho
chúng ngồi xuống. Vả, trong nơi đó có nhiều
cỏ. Vậy, chúng ngồi xuống, số người ước được
năm ngàn. **11** Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn
rồi, bèn phân phát cho những kẻ đã ngồi; Ngài
cũng lấy cá phát cho chúng nữa, ai muốn bao
nhiêu mặc ý. **12** Khi chúng đã ăn được no nê,
Ngài phán với môn đồ rằng: Hãy lượm những
miếng còn thừa, hầu cho không mất chút nào.
**13** Vậy, môn đồ lượm những miếng thừa của
năm cái bánh mạch nha, sau khi người ta đã ăn
rồi, chứa đầy mười hai giỏ. **14** Những người đó
thấy phép lạ Đức Chúa Jêsus đã làm, thì nói
rằng: Người nầy thật là Đấng tiên tri phải đến
thế gian. **15** Bấy giờ Đức Chúa Jêsus biết chúng
có ý đến ép Ngài để tôn làm vua, bèn lui ở một
mình trên núi. **16** Đến chiều, môn đồ xuống nơi
bờ biển, **17** và vào trong một chiếc thuyền, sang
thẳng bờ bên kia, hướng về thành Ca-bê-na-
um. Trời chợt tối, mà Đức Chúa Jêsus còn chưa
đến cùng các môn đồ. **18** Gió thổi ào ào, đến nỗi
biển động dữ dội. **19** Khi các môn đồ đã chèo ra
độ chừng hai mươi lăm hay là ba mươi éch-
ta-đơ, thấy Đức Chúa Jêsus đi trên mặt biển,
gần tới chiếc thuyền, thì sợ hãi. **20** Nhưng Ngài
phán rằng: Aáy là ta đây, đừng sợ chi! **21** Bấy
giờ, môn đồ muốn rước Ngài vào thuyền; tức
thì chiếc thuyền đậu vào bờ, là nơi định đi. **22**
Đoàn dân ở bờ biển bên kia, đã nhận rằng ở
đó chỉ có một chiếc thuyền, và Đức Chúa Jêsus
không vào thuyền với môn đồ Ngài, chỉ một
mình môn đồ đi mà thôi. **23** Qua ngày sau, có
mấy chiếc thuyền khác từ thành Ti-bê-ri-át lại
gần nơi chúng đã ăn bánh khi Chúa tạ ơn rồi,
**24** đoàn dân thấy Đức Chúa Jêsus không ở đó,
môn đồ cũng không, bèn vào mấy thuyền kia
mà đi qua thành Ca-bê-na-um để tìm Đức Chúa
Jêsus. **25** Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ bên
kia biển, bèn thưa rằng: Lạy thầy, thầy đến đây
bao giờ? **26** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật,
quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi tìm
ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì
các ngươi đã ăn bánh và được no. **27** Hãy làm
việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn
còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người
sẽ ban cho các ngươi; vì ấy là Con, mà Cha, tức
là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình.
**(aiōnios g166)** **28** Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải
làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời?
**29** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi tin Đấng
mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc
Ngài. **30** Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm
phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy
làm công việc gì? **31** Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-
na trong đồng vắng, theo như lời chép rằng:
Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống.
**32** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật,
ta nói cùng các ngươi, Môi-se chưa hề cho các
ngươi bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha ta ban
cho các ngươi bánh thật, là bánh từ trên trời
xuống. **33** Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là
bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho
thế gian. **34** Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin
ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! **35** Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống;
ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng

hề khát. 36 Nhưng ta đã nói: Các ngươi đã thấy
ta, mà chẳng tin. 37 Phàm những kẻ Cha cho
ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không
bỏ ra ngoài đâu. 38 Vì ta từ trên trời xuống,
chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý
Đấng đã sai ta đến. 39 Vả, ý muốn của Đấng đã
sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta
chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại
nơi ngày sau rốt. 40 Đây là ý muốn của Cha ta,
phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống
đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi
ngày sau rốt. (aiōnios g166) 41 Nhưng vì Ngài đã
phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các
người Giu-đa lằm bằm về Ngài, 42 mà rằng: Aáy
chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng
ta đều biết cha mẹ người chăng? Vậy, thể nào
người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà
xuống? 43 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi
chớ lằm bằm với nhau. 44 Ví bằng Cha, là Đấng
sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến
cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi
ngày sau rốt. 45 Các sách tiên tri có chép rằng:
Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ
ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng
ta. 46 Aáy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha,
trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy
đã thấy Cha. 47 Quả thật, quả thật, ta nói cùng
các ngươi, hễ ai tin thì được sự sống đời đời.
(aiōnios g166) 48 Ta là bánh của sự sống. 49 Tổ phụ
các ngươi đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi
cũng chết. 50 Đây là bánh từ trời xuống, hầu
cho ai ăn chẳng hề chết. 51 Ta là bánh hằng
sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì
sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự
sống của thế gian tức là thịt ta. (aiōn g165) 52 Bởi
đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng:
Lẽ nào người nầy lấy thịt mình cho chúng ta
ăn sao? 53 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ
rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
nếu các ngươi không ăn thịt của Con người,
cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự
sống trong các ngươi đâu. 54 Ai ăn thịt và uống
huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau
rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. (aiōnios g166)
55 Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ
uống. 56 Người nào ăn thịt ta và uống huyết
ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. 57 Như
Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta
sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta,
sẽ sống bởi ta vậy. 58 Đây là bánh từ trên trời
xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ
phụ các ngươi đã ăn, ... rồi cũng chết; kẻ nào ăn
bánh nầy sẽ sống đời đời. (aiōn g165) 59 Đức Chúa
Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong
nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. 60 Có nhiều
môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời nầy thật
khó; ai nghe được? 61 Nhưng Đức Chúa Jêsus
tự mình biết môn đồ lằm bằm về việc đó, bèn
phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm
sao? 62 Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên
nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? 63 Aáy là
thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi.
Những lời ta phán cùng các ngươi đều là thần
linh và sự sống. 64 Song trong vòng các ngươi
có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban
đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. 65
Ngài lại phán rằng: Chính vì cớ đó, mà ta đã nói
cùng các ngươi rằng nếu Cha chẳng ban cho,
thì chẳng ai tới cùng ta được. 66 Từ lúc ấy, có
nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài
nữa. 67 Đức Chúa Jêsus phán cùng mười hai sứ
đồ rằng: Còn các ngươi, cũng muốn lui chăng?
68 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng
tôi đi theo ai? Chúa có những lời của sự sống
đời đời; (aiōnios g166) 69 chúng tôi đã tin, và nhận
biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức Chúa
Trời. 70 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta há chẳng
đã chọn các ngươi là mười hai sứ đồ sao? Mà
một người trong các ngươi là quỉ! 71 Vả, Ngài
nói về Giu-đa con Si-môn ỗch-ca-ri-ốt; vì chính
hắn là một trong mười hai sứ đồ, sau sẽ phản
Ngài.

**7** Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê.
Ngài không ưng đi trong xứ Giu-đê, bởi dân
Giu-đa vẫn tìm phương giết Ngài. 2 Vả, ngày lễ

của dân Giu-đa, gọi là lễ Lều Tạm gần đến. 3
Anh em Ngài nói rằng: Hãy đi khỏi đây, và qua
xứ Giu-đê, để cho các môn đồ cũng được xem
công việc thầy làm. 4 Khi nào người ta muốn tỏ
mình ra, thì không ai làm kín giấu việc gì. Vì
thầy làm những sự đó, hãy tỏ mình cho thiên
hạ. 5 Bởi chưng chính các anh em Ngài không
tin Ngài. 6 Đức Chúa Jêsus phán cùng anh em
rằng: Thì giờ ta chưa đến; còn về các ngươi, thì
giờ được tiện luôn luôn. 7 Thế gian chẳng ghét
các ngươi được; nhưng ghét ta, vì ta làm chứng
nầy về họ rằng công việc họ là ác. 8 Các ngươi
hãy lên dự lễ nầy, còn ta chưa lên dự lễ đó, vì
thì giờ ta chưa trọn. 9 Ngài nói xong, cứ ở lại
xứ Ga-li-lê. 10 Lúc anh em Ngài đã lên dự lễ
rồi, thì Ngài cũng lên, nhưng đi cách kín giấu,
không tố lộ. 11 Vậy, các người Giu-đa tìm Ngài
trong ngày lễ, và nói rằng: Nào người ở đâu? 12
Trong đám đông có tiếng xôn xao bàn về Ngài.
Người thì nói: Aáy là một người lành; kẻ thì
nói: Không phải; người phỉnh dỗ dân chúng! 13
Song chẳng ai dám nói về Ngài tỏ tường, vì sợ
dân Giu-đa. 14 Giữa k" lễ, Đức Chúa Jêsus lên
đền thờ dạy dỗ. 15 Các người Giu-đa sững sờ
mà nói rằng: Người nầy chưa từng học, làm sao
biết được Kinh Thánh? 16 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Đạo lý của ta chẳng phải bởi ta, nhưng
bởi Đấng đã sai ta đến. 17 Nếu ai khứng làm
theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì sẽ biết đạo
lý ta có phải là bởi Đức Chúa Trời, hay là ta nói
theo ý ta. 18 Kẻ nói theo ý mình, thì tìm vinh
hiển riêng mình; nhưng kẻ tìm vinh hiển của
Đấng đã sai mình đến, mới là chân thật, và chắc
trong mình không có điều gì không công bình
đâu. 19 Môi-se há chẳng ban luật pháp cho các
ngươi sao? Mà trong các ngươi không có một ai
tuân theo luật pháp! Cớ sao các ngươi kiếm thế
giết ta? 20 Dân chúng trả lời rằng: Ngươi bị quỉ
ám, nào ai là người tìm thế giết ngươi? 21 Đức
Chúa Jêsus đáp lại rằng: Ta đã làm một việc, các
ngươi thảy đều lấy làm lạ. 22 Môi-se đã truyền
phép cắt bì cho các ngươi (phép đó không phải
bởi Môi-se, nhưng bởi tổ tông), và các ngươi
làm phép cắt bì cho người đàn ông trong ngày
Sa-bát! 23 Nếu người đàn ông chịu phép cắt bì
ngày Sa-bát, cho khỏi phạm luật pháp Môi-se,
thì sao ta chữa cho cả mình người bịnh được
lành trong ngày Sa-bát, mà các ngươi lại nổi
giận? 24 Đừng cứ bề ngoài mà xét đoán, nhưng
phải xét đoán theo lẽ công bình. 25 Có mấy kẻ
trong dân thành Giê-ru-sa-lem nói rằng: Đó có
phải là người mà người ta tìm giết chăng? 26
Kìa, người nói tự do, mà không ai nói chi người
hết. Dễ thường các quan đã nhận thật người là
Đấng Christ? 27 Thế mà, chúng ta biết người
nầy từ đâu lại; song khi Đấng Christ sẽ đến,
thì không ai biết Ngài từ đâu đến. 28 Bấy giờ,
Đức Chúa Jêsus đang dạy trong đền thờ, thì kêu
lên rằng: Các ngươi quen ta, các ngươi biết ta
từ đâu lại! Ta đã đến chẳng phải tự ta, nhưng
Đấng đã sai ta đến là thật, mà các ngươi không
biết Ngài. 29 Ta thì biết Ngài; vì ta từ Ngài đến,
và Ngài là Đấng đã sai ta đến. 30 Vậy, họ kiếm
thế bắt Ngài; nhưng không ai tra tay trên Ngài,
vì giờ Ngài chưa đến. 31 Song trong vòng dân
chúng nhiều kẻ tin Ngài, nói rằng: Khi Đấng
Christ đến, sẽ có làm nhiều phép lạ hơn người
nầy đã làm chăng? 32 Người Pha-ri-si nghe lời
đoàn dân nghị luận về Ngài, thì mấy thầy tế
lễ cả đồng tình với họ, cắt lính đi bắt Ngài. 33
Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta còn ở với các
ngươi ít lâu nữa; rồi ta đi về cùng Đấng sai ta
đến. 34 Các ngươi sẽ kiếm ta mà chẳng thấy, và
nơi ta ở, các ngươi không thể đến được. 35 Các
người Giu-đa nói với nhau rằng: Thế thì người
sẽ đi đâu mà ta không tìm được? Có phải người
sẽ đi đến cùng những kẻ lưu lạc trong dân Gờ-
réc và dạy dân Gờ-réc chăng? 36 Người đã nói
rằng: Các ngươi sẽ tìm ta, mà chẳng thấy, và
nơi ta ở, các ngươi không thể đến được, ấy là
nghĩa làm sao? 37 Ngày sau cùng, là ngày trọng
thể trong k" lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu
lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta
mà uống. 38 Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng
sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh
Thánh đã chép vậy. 39 Ngài phán điều đó chỉ

về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ
nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa
ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh
hiển. 40 Trong đoàn dân có nhiều người nghe
những lời đó, thì nói: Người nầy thật là đấng
tiên tri. Người khác thì nói: Aáy là Đấng Christ.
41 Người khác nữa lại nói: Đấng Christ há từ Ga-
li-lê mà đến sao? 42 Kinh Thánh há chẳng nói
rằng Đấng Christ phải ra từ dòng dõi vua Đa-
vít, làng Bết-lê-hem, là làng vua Đa-vít sao? 43
Vậy, dân chúng cãi lẽ nhau về Ngài. 44 Có mấy
kẻ trong đám dân muốn bắt Ngài, nhưng không
ai đặt tay trên mình Ngài. 45 Vậy bọn lính trở
về cùng các thầy tế lễ cả và các người Pha-ri-si.
Những người nầy hỏi họ rằng: Sao các ngươi
không điệu người đến? 46 Bọn lính thưa rằng:
Chẳng hề có người nào đã nói như người nầy!
47 Những người Pha-ri-si nói rằng: Các ngươi
cũng đã bị phỉnh dỗ sao? 48 Có một người nào
trong các quan hay là trong những người Pha-
ri-si tin đến người đó chăng? 49 Song lũ dân
nầy không biết luật chi cả, thật là dân đáng
rủa! 50 Ni-cô-đem (là người trước có đến cùng
Đức Chúa Jêsus và là một người trong đám họ)
nói rằng: 51 Luật chúng ta há bắt tội một người
nào chưa tra hỏi đến, và chưa biết điều người
ấy đã làm, hay sao? 52 Họ trả lời rằng: Ngươi
cũng là người Ga-li-lê sao? Ngươi hãy tra xét,
sẽ thấy rằng chẳng có tiên tri nào từ xứ Ga-li-
lê mà ra hết. 53 Ai nấy đều trở về nhà mình.

8 Đức Chúa Jêsus lên trên núi Ô-li-ve. 2 Nhưng
đến tảng sáng, Ngài trở lại đền thờ; cả dân
sự đều đến cùng Ngài, Ngài bèn ngồi dạy dỗ
họ. 3 Bấy giờ, các thầy thông giáo và các người
Pha-ri-si dẫn lại cho Ngài một người đàn bà đã
bị bắt đang khi phạm tội tà dâm; họ để người
giữa đám đông, 4 mà nói cùng Đức Chúa Jêsus
rằng: Thưa thầy, người đàn bà nầy bị bắt quả
tang về tội tà dâm. 5 Vả, trong luật pháp Môi-
se có truyền cho chúng ta rằng nên ném đá
những hạng người như vậy; -còn thầy, thì nghĩ
sao? 6 Họ nói vậy để thử Ngài, hầu cho có thể
kiện Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus cúi xuống,
lấy ngón tay viết trên đất. 7 Vì họ cứ hỏi nữa,
thì Ngài ngước lên và phán rằng: Ai trong các
ngươi là người vô tội, hãy trước nhất ném đá
vào người. 8 Rồi Ngài lại cúi xuống cứ viết trên
mặt đất. 9 Khi chúng nghe lời đó, thì kế nhau
mà đi ra, những người có tuổi đi trước; Đức
Chúa Jêsus ở lại một mình với người đàn bà,
người vẫn đang đứng chính giữa đó. 10 Đức
Chúa Jêsus bấy giờ lại ngước lên, không thấy ai
hết, chỉ có người đàn bà, bèn phán rằng: Hỡi
mụ kia, những kẻ cáo ngươi ở đâu? Không ai
định tội ngươi sao? 11 Người thưa rằng: Lạy
Chúa, không ai hết. Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Ta cũng không định tội ngươi; hãy đi, đừng
phạm tội nữa. 12 Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng
phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế
gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối
tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. 13 Người
Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về
mình, thì lời chứng thầy không đáng tin. 14
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dẫu ta tự làm chứng
về mình, nhưng lời chứng ta là đáng tin, vì ta
biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các
ngươi không biết ta từ đâu mà đến, cũng chẳng
hay ta đi đâu. 15 Các ngươi xét đoán theo xác
thịt; ta thì không xét đoán người nào hết. 16
Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng
với lẽ thật; vì ta không ở một mình, nhưng
Cha là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta. 17 Vả,
có chép trong luật pháp của các ngươi rằng
lời chứng hai người là đáng tin: 18 ta tự làm
chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng
làm chứng cho ta. 19 Chúng thưa cùng Ngài
rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Các ngươi chẳng biết ta, và cũng chẳng
biết Cha ta. Nếu các ngươi biết ta, thì cũng biết
Cha ta nữa. 20 Đức Chúa Jêsus phán mọi lời đó
tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và
không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa
đến. 21 Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi,
các ngươi sẽ tìm ta, và các ngươi sẽ chết trong
tội lỗi mình. Các ngươi không thể đến được nơi

ta đi. 22 Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã
nói: Các ngươi không thể đến được nơi ta đi,
vậy người sẽ tự tử sao? 23 Ngài phán rằng: Các
ngươi bởi dưới mà có; còn ta bởi trên mà có.
Các ngươi thuộc về thế gian nầy; còn ta không
thuộc về thế gian nầy. 24 Nên ta đã bảo rằng
các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các
ngươi chẳng tin ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết
trong tội lỗi các ngươi. 25 Chúng bèn hỏi Ngài
rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Như lời ta đã nói với các ngươi từ ban đầu. 26
Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các ngươi;
nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, và điều chi ta
nghe bởi Ngài, ta truyền lại cho thế gian. 27
Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. 28
Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các ngươi
treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết ta là ai, và
biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói
điều Cha ta đã dạy ta. 29 Đấng đã sai ta đến vẫn
ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng
làm sự đẹp lòng Ngài. 30 Bởi Đức Chúa Jêsus
nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. 31 Bấy
giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin
Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo
ta, thì thật là môn đồ ta; 32 các ngươi sẽ biết
lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. 33
Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi
Aùp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai, vậy sao
thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? 34
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta
nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi
của tội lỗi. 35 Vả, tôi mọi không ở luôn trong
nhà, mà con thì ở đó luôn. (aiōn g165) 36 Vậy nếu
Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật
được tự do. 37 Ta biết rằng các ngươi là dòng
dõi Aùp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để
giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong
lòng các ngươi. 38 Ta nói điều ta đã thấy nơi
Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi
cha mình. 39 Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi
tức là Aùp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Nếu các ngươi là con Aùp-ra-ham, thì chắc sẽ
làm công việc của Aùp-ra-ham. 40 Nhưng hiện
nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ
thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các
ngươi; Aùp-ra-ham chưa hề làm điều đó! 41 Các
ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói
rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình;
chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. 42
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa
Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta,
vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà
đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình
đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. 43 Tại
sao các ngươi không hiểu lời ta? Aáy là bởi các
ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. 44
Các ngươi bởi cha mình, là ma quỉ, mà sanh
ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn
của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết
người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không
có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói
theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối
và là cha sự nói dối. 45 Nhưng vì ta nói lẽ thật,
nên các ngươi không tin ta. 46 Trong các ngươi
có ai bắt ta thú tội được chăng?... Nếu ta nói lẽ
thật, sao các ngươi không tin ta? 47 Ai ra bởi
Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho
nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không
thuộc về Đức Chúa Trời. 48 Người Giu-đa thưa
rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và
bị quỉ ám, há không phải sao? 49 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỉ ám, nhưng
ta tôn kính Cha ta, còn các ngươi làm nhục ta.
50 Ta chẳng tìm sự vinh hiển ta, có một Đấng
tìm và đoán xét. 51 Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, nếu kẻ nào giữ lời ta, sẽ chẳng
thấy sự chết bao giờ. (aiōn g165) 52 Người Giu-
đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị
quỉ ám; Aùp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri
cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ lời ta sẽ
chẳng hề chết! (aiōn g165) 53 Thầy lại trọng hơn
cha chúng tôi, Aùp-ra-ham, là người đã chết
sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo
xưng mình là ai? 54 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Nếu ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển ta chẳng ra
gì; ấy là Cha ta làm vinh hiển ta, là Đấng các

ngươi xưng là Đức Chúa Trời của mình. 55 Dầu
vậy, các ngươi chưa biết Ngài đâu; còn ta thì
biết. Và nếu ta nói rằng ta không biết Ngài, ta
sẽ cũng nói dối như các ngươi vậy; song ta biết
Ngài, và ta giữ lời Ngài. 56 Cha các ngươi là
Aùp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của ta;
người đã thấy rồi, và mừng rỡ. 57 Người Giu-đa
nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã
thấy Aùp-ra-ham! 58 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, trước
khi chưa có Aùp-ra-ham, đã có ta. 59 Bấy giờ
chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài; nhưng Đức
Chúa Jêsus đi lén trong chúng, ra khỏi đền thờ.

9 Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người
mù từ thuở sanh ra. 2 Môn đồ hỏi Ngài rằng:
Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ
người, mà người sanh ra thì mù như vậy? 3
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại
người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để
cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong
người. 4 Trong khi còn ban ngày, ta phải làm
trọn những việc của Đấng đã sai ta đến; tối lại,
thì không ai làm việc được. 5 Đang khi ta còn ở
thế gian, ta là sự sáng của thế gian. 6 Nói xong,
Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành
bùn, và đem xức trên mắt người mù. 7 Đoạn,
Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao
Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến
ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ. 8 Xóm
giềng người mù và những kẻ trước kia từng
thấy người đi ăn mày đều nói rằng: Nầy có phải
là người vẫn ngồi ăn xin đó chăng? 9 Người thì
nói: Aáy là hắn; kẻ lại nói: Không phải, song
một người nào giống hắn. Người mù nói rằng:
Chính tôi đây. 10 Chúng bèn hỏi người rằng: Tại
sao mắt ngươi đã mở được? 11 Người trả lời
rằng: Người tên gọi là Jêsus kia đã hòa bùn, xức
mắt tôi, và nói rằng: Hãy đi đến rửa nơi ao Si-
lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại đó, rồi thấy được.
12 Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu? Người trả
lời rằng: Tôi không biết. 13 Chúng dẫn người
trước đã mù đó đến cùng người Pha-ri-si. 14
Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Jêsus đã hòa
bùn và mở mắt cho người đó. 15 Người Pha-
ri-si lại hỏi người thế nào được sáng mắt lại.
Người rằng: Người ấy rà bùn vào mắt tôi, tôi
rửa rồi thấy được. 16 Có mấy kẻ trong những
người Pha-ri-si bèn nói rằng: Người nầy không
phải từ Đức Chúa Trời đến đâu, vì không giữ
ngày Sa-bát. Nhưng kẻ khác rằng: Một kẻ có
tội làm phép lạ như vậy thể nào được? Rồi họ
bèn chia phe ra. 17 Bấy giờ chúng hỏi người
mù nữa rằng: Còn ngươi, về người đã làm sáng
mắt ngươi đó thì ngươi nói làm sao? Người trả
lời rằng: Aáy là một đấng tiên tri. 18 Song le,
người Giu-đa không tin rằng người ấy trước đã
mù mà được sáng lại, cho đến khi gọi cha mẹ
người đến. 19 Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật
là con trai các ngươi mà các ngươi nói rằng nó
mù từ thuở sanh ra chăng? Thế thì, sao bây
giờ nó sáng vậy? 20 Cha mẹ người trả lời rằng:
Chúng tôi nhìn biết là con trai chúng tôi đó đã
mù từ thuở sanh ra; 21 nhưng hiện nay tại làm
sao thấy được, thì chúng tôi không rõ. Chúng
tôi cũng không biết ai mở mắt nó nữa. Hãy hỏi
nó, nó đã đủ tuổi, chính nó sẽ nói cho. 22 Cha
mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi dân
Giu-đa đã định rằng hễ ai xưng Đức Chúa Jêsus
là Đấng Christ, thì phải bị đuổi ra khỏi nhà hội.
23 Aáy vì cớ đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó
đã đủ tuổi, hãy hỏi nói. 24 Vậy, người Pha-ri-si
gọi người trước đã mù một lần nữa, mà nói
rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời, chúng ta
biết người đó là kẻ có tội. 25 Người trả lời rằng:
Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chăng,
chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại
sáng. 26 Họ lại hỏi rằng: Người đã làm điều gì
cho ngươi? mở mắt ngươi thể nào? 27 Người
trả lời rằng: Tôi đã nói với các ông rồi, mà các
ông chẳng nghe tôi. Cớ sao các ông muốn nghe
lại lần nữa? Há cũng muốn làm môn đồ người
chăng? 28 Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng:
Aáy, chính ngươi là môn đồ người; còn chúng
ta là môn đồ của Môi-se. 29 Chúng ta biết Đức
Chúa Trời đã phán cùng Môi-se, nhưng người

nầy, thì chúng ta chẳng biết bởi đâu đến. 30
Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà
các ông chẳng biết người bởi đâu đến, ấy là
sự lạ lắm! 31 Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời
chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà nếu ai kính sợ
Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài
nhậm lời. 32 Người ta chẳng bao giờ nghe nói
có ai mở mắt kẻ mù từ thuở sanh ra. (aiōn g165)
33 Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa
Trời, thì không làm gì được hết. 34 Chúng trả
lời rằng: Cả mình ngươi sanh ra trong tội lỗi,
lại muốn dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn, họ đuổi
người ra ngoài. 35 Đức Chúa Jêsus nghe họ đã
đuổi người ra, và Ngài có gặp người, bèn phán
hỏi rằng: Ngươi có tin đến Con Đức Chúa Trời
chăng? 36 Người thưa rằng: Thưa Chúa, người
là ai hầu cho tôi tin đến? 37 Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Ngươi đã thấy người, và ấy là chính
người đang nói cùng ngươi. 38 Người thưa
rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sấp mình xuống
trước mặt Ngài. 39 Đức Chúa Jêsus bèn phán
rằng: Ta đã đến thế gian đặng làm sự phán xét
nầy: Hễ ai chẳng thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại
hóa mù. 40 Mấy người Pha-ri-si bên cạnh Ngài
nghe điều đó, thì nói với Ngài rằng: Còn chúng
ta cũng là kẻ mù chăng? 41 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Nếu các ngươi là kẻ mù, thì không có tội
lỗi chi hết; nhưng vì các ngươi nói rằng: Chúng
ta thấy, nên tội lỗi các ngươi vẫn còn lại.

**10** Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng
chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người
đó là trộm cướp. 2 Nhưng kẻ bởi cửa mà vào,
là người chăn chiên. 3 Người canh cửa mở
cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn
kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài. 4 Khi
người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên
theo sau, vì chiên quen tiếng người. 5 Nhưng
chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy
trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ. 6 Đức Chúa
Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không
hiểu Ngài muốn nói chi. 7 Đức Chúa Jêsus lại
phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, ta là cửa của chiên. 8 Hết thảy
những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm
cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. 9 Ta
là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu
rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. 10 Kẻ trộm chỉ
đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu
cho chiên được sự sống và được sự sống dư
dật. 11 Ta là người chăn hiền lành; người chăn
hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình.
12 Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và
chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông
sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói
cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. 13 Aáy vì nó
là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. 14
Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta,
và chiên ta quen ta, 15 cũng như Cha biết ta
và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống
mình. 16 Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về
chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên
đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và
một người chăn mà thôi. 17 Nầy, tại sao Cha
yêu ta: Aáy vì ta phó sự sống mình để được
lấy lại. 18 Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng
tự ta phó cho; ta có quyền phó sự sống, và có
quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng lịnh nầy nơi Cha
ta. 19 Nhân những lời đó, người Giu-đa lại chia
phe ra nữa. 20 Phần nhiều trong đám họ nói
rằng: Người bị quỉ ám, người là điên; sao các
ngươi nghe làm chi? 21 Kẻ khác nói rằng: Aáy
đó chẳng phải là lời nói của một kẻ bị quỉ ám.
Quỉ há có thể mở mắt kẻ mù được sao? 22 Tại
thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh Thành
đền thờ. Bấy giờ là mùa đông; 23 Đức Chúa
Jêsus đi dạo trong đền thờ, dưới hiên cửa Sa-lô-
môn. 24 Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài
mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vơ vẩn
mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ,
hãy nói rõ cho chúng tôi. 25 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi
không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà
làm đều làm chứng cho ta. 26 Nhưng các ngươi
không tin ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên

của ta. 27 Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và
nó theo ta. 28 Ta ban cho nó sự sống đời đời;
nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp
nó khỏi tay ta. (aiōn g165, aiōnios g166) 29 Cha ta là
Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng
ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. 30 Ta với Cha
là một. 31 Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném
Ngài 32 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm
trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến;
vì việc chi mà các ngươi ném đá ta? 33 Người
Giu-đa trả lời rằng: Aáy chẳng phải vì một việc
lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi
lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức
Chúa Trời. 34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong
luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng:
Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? 35
Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa
Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh
không thể bỏ được, 36 thì ta đây, là Đấng Cha
đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta
là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo
ta là nói lộng ngôn? 37 Ví bằng ta không làm
những việc của Cha ta, thì các ngươi chớ tin ta.
38 Còn nếu ta làm, thì, dầu các ngươi chẳng tin
ta, hãy tin những việc ta, để các ngươi hiểu và
biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha. 39
Chúng còn kiếm cách để bắt Ngài nữa; nhưng
Ngài tránh khỏi tay họ. 40 Đoạn, Ngài lại sang
bên kia sông Giô-đanh, đến nơi Giăng đã làm
phép báp têm trước hết, và trú tại đó. 41 Có
nhiều kẻ đến cùng Ngài, mà nói rằng: Giăng
chưa làm một phép lạ nào, nhưng mọi điều
Giăng đã nói về người nầy là thật. 42 Tại đó có
nhiều người tin Ngài.

**11** Có một người đau, tên là La-xa-rơ, ở Bê-
tha-ni, là làng của Ma-ri và chị người là
Ma-thê. 2 Ma-ri là người đã xức dầu thơm cho
Chúa, và lấy tóc mình lau chân Ngài; chính anh
người là La-xa-rơ đang đau. 3 Vậy, hai chị em
sai người đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng:
Lạy Chúa, nầy, kẻ Chúa yêu mắc bịnh. 4 Đức
Chúa Jêsus vừa nghe lời đó, bèn phán rằng:
Bịnh nầy không đến chết đâu, nhưng vì sự vinh
hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa
Trời bởi đó được sáng danh. 5 Vả, Đức Chúa
Jêsus yêu Ma-thê, em người, và La-xa-rơ. 6 Khi
Ngài nghe người nầy đau, bèn ở lại hai ngày
nữa trong nơi Ngài đang ở. 7 Rồi đó, Ngài phán
cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy trở về xứ Giu-
đê. 8 Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước
dân Giu-đa tìm ném đá thầy, thầy còn trở lại
nơi họ sao! 9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong
ban ngày há chẳng phải có mười hai giờ sao?
Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự
sáng của thế gian nầy. 10 Nhưng nếu ai đi ban
đêm, thì vấp, vì không có sự sáng. 11 Ngài phán
như vậy, rồi tiếp rằng: La-xa-rơ, bạn ta, đang
ngủ; nhưng ta đi đánh thức người. 12 Môn đồ
thưa rằng: Thưa Chúa, nếu người ngủ, chắc sẽ
được lành. 13 Vả, Đức Chúa Jêsus phán lời đó
chỉ về sự chết của La-xa-rơ; song môn đồ tưởng
nói về giấc ngủ thường. 14 Đức Chúa Jêsus bèn
nói tỏ tường cùng môn đồ rằng: La-xa-rơ chết
rồi. 15 Ta vì các ngươi mừng không có ta tại đó,
để cho các ngươi tin; nhưng chúng ta hãy đi
đến cùng người. 16 Nhân đó, Thô-ma, gọi là
Đi-đim, nói với môn đồ khác rằng: Chúng ta
cũng hãy đi tới đó đặng chết với Ngài! 17 Khi
Đức Chúa Jêsus đến nơi, thấy đã chôn La-xa-rơ
trong mộ bốn ngày rồi. 18 Vả, thành Bê-tha-
ni cách thành Giê-ru-sa-lem chỉ độ mười lăm
ếch-ta-đơ. 19 Có nhiều người Giu-đa đã đến đó
đặng yên ủi Ma-thê và Ma-ri về sự anh chết. 20
Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi
đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà. 21 Ma-
thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa,
nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; 22 mà
bây giờ tôi cụng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức
Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. 23 Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Anh ngươi sẽ sống lại.
24 Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự
sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại. 25
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại
và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu
đã chết rồi. 26 Còn ai sống và tin ta thì không

hề chết. Ngươi tin điều đó chăng? (aiōn g165) 27
Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa
là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng phải
đến thế gian. 28 Người nói xong, liền về, lén
kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở đằng kia,
đang gọi em lại. 29 Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội
vàng đứng dậy đến cùng Ngài. 30 Vả, Đức Chúa
Jêsus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng
nơi Ma-thê đến đón Ngài. 31 Khi những người
Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi
người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như
vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng người đến mộ
đặng khóc. 32 Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức
Chúa Jêsus đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình
xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có
Chúa đây, thì anh tôi không chết! 33 Đức Chúa
Jêsus thấy người khóc, và những người Giu-đa
đi với người cũng khóc, bèn đau lòng cảm động
mà phán rằng: Các ngươi đã chôn người ở đâu?
34 Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi.
35 Đức Chúa Jêsus khóc. 36 Người Giu-đa bèn
nói rằng: Kìa, người yêu La-xa-rơ là dường nào!
37 Có một vài người trong chúng nói: Người đã
mở mắt kẻ mù được, há chẳng có thể cũng làm
cho người nầy không chết sao? 38 Bấy giờ, Đức
Chúa Jêsus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ:
mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một
hòn đá chận lại. 39 Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết,
thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm
đó bốn ngày rồi. 40 Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta
há chẳng từng nói với ngươi rằng nếu ngươi
tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời
sao? 41 Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus
bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha,
tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. 42 Tôi biết rõ
rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy
là vì cớ đoàn dân nầy đứng chung quanh tôi,
hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai
tôi đến. 43 Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một
tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rơ, hãy ra! 44 Người
chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt
thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng
rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. 45 Có
nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy
sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài. 46 Nhưng
một vài người trong bọn đó đi tìm người Pha-
ri-si, mách cho họ sự Đức Chúa Jêsus đã làm.
47 Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nhóm
tòa công luận, bàn rằng: Người nầy làm phép
lạ nhiều lắm, chúng ta tính thế nào? 48 Nếu
chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ tin
người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi nầy và cả
nước chúng ta nữa. 49 Nhưng một người trong
bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng
phẩm đang niên, nói rằng: Các ngươi chẳng
biết gì hết! 50 Các ngươi chẳng xét rằng thà
một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị
hư mất. 51 Vả, người nói điều đó chẳng phải
tự mình, nhưng bởi làm thầy cả thượng phẩm
đang niên, người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus
sẽ vì dân mà chết; 52 và không những vì dân
thôi, mà cũng để nhóm con cái Đức Chúa Trời
đã tản lạc lại làm một đoàn. 53 Từ ngày đó,
chúng lập mưu giết Ngài. 54 Cho nên Đức Chúa
Jêsus không tỏ mình rõ ràng trong vòng dân
Giu-đa nữa, song Ngài đi trong miền gần đồng
vắng, nơi một thành gọi là Eùp-ra-im; và ở lại
đó với môn đồ. 55 Lễ Vượt Qua của dân Giu-
đa gần đến, có lắm người trong xứ lên thành
Giê-ru-sa-lem trước ngày lễ để tẩy uế. 56 Vậy,
chúng kiếm Đức Chúa Jêsus, và đứng trong đền
thờ, nói với nhau rằng: Các ngươi tưởng thế
nào? Người không đến giữ lễ hay sao? 57 Vả,
các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si đã ra lịnh,
nếu ai biết Đức Chúa Jêsus ở đâu, thì phải mách
với họ, để họ bắt Ngài.

**12** Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Chúa
Jêsus đến thành Bê-tha-ni, nơi La-xa-rơ ở,
là người Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết. 2
Người ta đãi tiệc Ngài tại đó, và Ma-thê hầu hạ;
La-xa-rơ là một người trong đám ngồi đồng
bàn với Ngài. 3 Bấy giờ, Ma-ri lấy một cân dầu
cam tùng hương thật, rất quí giá, xức chân
Đức Chúa Jêsus, và lấy tóc mình mà lau; cả nhà

thơm nức mùi dầu đó. 4 Nhưng Giu-đa Ỗch-
ca-ri-ốt, là một môn đồ về sau phản Ngài, nói
rằng: 5 Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm
đơ-ni-ê đặng bố thí cho kẻ nghèo? 6 -Người nói
vậy, chẳng phải lo cho kẻ nghèo đâu, song vì
người vốn là tay trộm cắp, và giữ túi bạc, trộm
lấy của người ta để ở trong. - 7 Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Hãy để mặc người, người đã để dành
dầu thơm nầy cho ngày chôn xác ta. 8 Vì các
ngươi thường có kẻ nghèo ở với mình, còn ta,
các ngươi không có ta luôn luôn. 9 Một bọn
người Giu-đa nghe Đức Chúa Jêsus có tại đó,
bèn đến, chẳng những vì Ngài thôi, lại cũng
để xem La-xa-rơ, là người Ngài đã khiến từ kẻ
chết sống lại. 10 Các thầy tế lễ cả bèn định giết
luôn La-xa-rơ nữa, 11 vì có nhiều người Giu-đa
nhân cớ người mà chia rẽ họ và tin theo Đức
Chúa Jêsus. 12 Qua ngày sau, có một đám dân
đông đến đặng dự lễ, biết Đức Chúa Jêsus lên
thành Giê-ru-sa-lem, 13 bèn lấy những lá kè
ra đón Ngài, và reo lên rằng: Hô-sa-na! Chúc
phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến, là
Vua của Y-sơ-ra-ên! 14 Đức Chúa Jêsus gặp một
con lừa con, bèn lên cỡi, y như lời chép rằng:
15 Hỡi con gái thành Si-ôn, chớ sợ chi, nầy, Vua
ngươi đến, cỡi trên lừa con của lừa cái. 16 Môn
đồ trước vốn không hiểu điều đó; nhưng đến
khi Đức Chúa Jêsus đã được vinh hiển, mới nhớ
lại những sự đó đã chép về Ngài, và người ta đã
làm thành cho Ngài. 17 Đoàn dân ở cùng Ngài,
khi Ngài kêu La-xa-rơ ra khỏi mộ và khiến từ
kẻ chết sống lại, đều làm chứng về Ngài. 18 Aáy
cũng tại điều đó mà đoàn dân đi đón Ngài, vì có
nghe rằng Ngài đã làm phép lạ ấy. 19 Nhân đó,
người Pha-ri-si nói với nhau rằng: Các ngươi
thấy mình chẳng làm nổi chi hết; kìa, cả thiên
hạ đều chạy theo người! 20 Vả, trong đám đã
lên đặng thờ lạy trong k" lễ, có mấy người Gờ-
réc, 21 đến tìm Phi-líp, là người ở thành Bết-
sai-đa, thuộc xứ Ga-li-lê, mà xin rằng: Thưa
chúa, chúng tôi muốn ra mắt Đức Chúa Jêsus.
22 Phi-líp đi nói với Anh-rê; rồi Anh-rê với Phi-
líp đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus. 23 Đức Chúa
Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người
sẽ được vinh hiển. 24 Quả thật, quả thật, ta
nói cùng các ngươi, nếu hột giống lúa mì kia,
chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở
một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được
nhiều. 25 Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi,
ai ghét sự sống mình trong đời nầy thì sẽ giữ
lại đến sự sống đời đời. (aiōnios g166) 26 Nếu ai
hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ
hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta,
thì Cha ta ắt tôn quí người... 27 Hiện nay tâm
thần ta bối rối; ta sẽ nói gì?... Lạy Cha, xin cứu
Con khỏi giờ nầy! nhưng ấy cũng vì sự đó mà
Con đến giờ nầy! 28 Cha ơi, xin làm sáng danh
Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống
rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho
sáng danh nữa! 29 Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng
thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói:
Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. 30 Đức Chúa
Jêsus cất tiếng phán rằng: Aáy chẳng phải vì ta
mà tiếng nầy vang ra, nhưng vì các ngươi. 31
Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy, và
hiện nay vua chúa của thế gian nầy phải bị xua
đuổi. 32 Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi
đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. 33 Ngài
phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào. 34
Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong
luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy
sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con
người đó là ai? (aiōn g165) 35 Đức Chúa Jêsus bèn
đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các ngươi ít lâu;
hãy đi trong khi các ngươi còn có sự sáng, e
rằng sự tối tăm đến thình lình cùng các ngươi
chăng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết
mình đi đâu. 36 Các ngươi đang có sự sáng, hãy
tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự
sáng. Đức Chúa Jêsus phán như vậy, rồi đi, và
ẩn mình cách xa họ. 37 Vả, dẫu Ngài đã làm
bấy nhiêu phép lạ trước mặt chúng, họ cũng
không tin Ngài, 38 để được ứng nghiệm lời nầy
của đấng tiên tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai đã tin lời
giảng chúng tôi, Và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho
ai? 39 Vả lại, chúng không thể tin, vì Ê-sai lại

có nói rằng: 40 Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng
họ cứng, Hầu cho mắt chẳng thấy, lòng chẳng
hiểu, Không tự hối cải, Và ta chẳng chữa lành
cho. 41 Ê-sai nói điều đó, khi thấy sự vinh hiển
của Ngài và nói về Ngài. 42 Nhưng, trong hàng
quan trưởng cũng có nhiều người tin Đức Chúa
Jêsus; song vì cớ người Pha-ri-si, nên không
xưng Ngài ra, sợ bị đuổi khỏi nhà hội chăng. 43
Vì họ chuộng danh vọng bởi người ta đến hơn
là danh vọng bởi Đức Chúa Trời đến. 44 Tuy
vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin
ta, chẳng phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta
đến. 45 Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta
đến. 46 Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin
ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. 47 Lại nếu kẻ nào
nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải
ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán
thế gian, nhưng để cứu chuộc. 48 Người nào bỏ
ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét
đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ
xét đoán họ nơi ngày sau cùng. 49 Bởi ta chẳng
nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã
truyền lịnh cho ta phải nói điều chi và phải nói
thể nào. 50 Ta biết mạng lịnh Cha, ấy là sự sống
đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo
như Cha ta đã dặn. (aiōnios g166)

**13** Trước ngày lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus
biết giờ mình phải lìa thế gian đặng trở
về cùng Đức Chúa Cha đến rồi; Ngài đã yêu
kẻ thuộc về mình trong thế gian, thì cứ yêu
cho đến cuối cùng. 2 Đang bữa ăn tối (ma quỉ
đã để mưu phản Ngài vào lòng Giu-đa ỗch-ca-
ri-ốt con trai Si-môn), 3 Đức Chúa Jêsus biết
rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình, và
mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cũng sẽ về với
Đức Chúa Trời, 4 nên đứng dậy khỏi bàn, cởi
áo ra, lấy khăn vấn ngang lưng mình. 5 Kế đó,
Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân cho môn
đồ, lại lấy khăn mình đã vấn mà lau chân cho. 6
Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rơ, thì người
thưa rằng: Chúa ôi, chính Chúa lại rửa chân
cho tôi sao! 7 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hiện
nay ngươi chẳng biết sự ta làm; nhưng về sau
sẽ biết. 8 Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng
rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Nếu ta không rửa cho ngươi, ngươi chẳng có
phần chi với ta hết. (aiōn g165) 9 Si-môn Phi-e-rơ
thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng những rửa chân
mà thôi, lại cũng rửa tay và đầu nữa! 10 Đức
Chúa Jêsus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa
chân, thì được sạch cả. Vả, các ngươi đã được
tinh sạch, nhưng chưa được tinh sạch đều. 11
Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho nên
Ngài phán rằng: Các ngươi chẳng phải hết thảy
đều được tinh sạch. 12 Sau khi đã rửa chân cho
môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào bàn mà
phán rằng: Các ngươi có hiểu điều ta đã làm
cho các ngươi chăng? 13 Các ngươi gọi ta bằng
Thầy bằng Chúa; các ngươi nói phải, vì ta thật
vậy. 14 Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa
chân cho các ngươi, thì các ngươi cũng nên
rửa chân lẫn cho nhau. 15 Vì ta đã làm gương
cho các ngươi, để các ngươi cũng làm như ta
đã làm cho các ngươi. 16 Quả thật, quả thật,
ta nói cùng các ngươi, đầy tớ chẳng lớn hơn
chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai
mình. 17 Ví bằng các ngươi biết những sự nầy,
thì có phước, miễn là các ngươi làm theo. 18 Ta
không nói về các ngươi hết thảy, ta biết những
kẻ ta đã lựa chọn; nhưng lời nầy trong Kinh
Thánh phải được ứng nghiệm: Người ăn bánh
ta, dở gót nghịch cùng ta. 19 Hiện bây giờ, ta
nói điều nầy cùng các ngươi trước việc chưa
xảy đến; để khi việc xảy đến rồi, các ngươi sẽ
tin ta là Đấng đó. 20 Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, ai tiếp người mà ta đã sai, tức
là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai
ta đến. 21 Khi Đức Chúa Jêsus đã phán như vậy
rồi, thì tâm thần Ngài bối rối, bèn tỏ ra rằng:
Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, một
người trong các ngươi sẽ phản ta. 22 Các môn
đồ ngó nhau, không biết Ngài nói về ai đó. 23
Vả, có một môn đồ dựa vào ngực Đức Chúa
Jêsus, tức là người mà Ngài yêu. 24 Si-môn Phi-
e-rơ ra dấu cho người đó rằng: Hãy nói cho

chúng ta biết thầy phán về ai. 25 Vậy, người
nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jêsus, hỏi
rằng: Lạy Chúa, ấy là ai? 26 Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Aáy là kẻ mà ta trao cho miếng bánh ta
sẽ nhúng đây. Đoạn, Ngài nhúng một miếng,
rồi lấy cho Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, con trai của Si-
môn. 27 Liền khi Giu-đa đã lấy miếng bánh,
thì quỉ Sa-tan vào lòng người. Đức Chúa Jêsus
bèn phán cùng người rằng: Sự ngươi làm hãy
làm mau đi. 28 Nhưng các người ngồi đồng bàn
đó chẳng ai hiểu vì sao Ngài phán cùng người
như vậy. 29 Có kẻ tưởng rằng tại Giu-đa có túi
bạc, nên Đức Chúa Jêsus biểu người: Hãy mua
đồ chúng ta cần dùng về k" lễ; hay là: Hãy bố
thí cho kẻ nghèo. 30 Còn Giu-đa, khi lãnh lấy
miếng bánh rồi, liền đi ra. Khi ấy đã tối. 31 Khi
Giu-đa đã ra rồi, Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hiện bây giờ Con người được vinh hiển, và Đức
Chúa Trời được vinh hiển nơi Con người. 32
Đức Chúa Trời cũng sẽ làm cho Con người vinh
hiển nơi chính mình Ngài, và Ngài sẽ kíp làm
cho vinh hiển. 33 Hỡi các con trẻ ta, ta còn tạm
ở với các ngươi; các ngươi sẽ tìm ta, và như ta
đã nói với người Giu-đa rằng: Các ngươi không
thể đến nơi ta đi, thì bây giờ ta cũng nói với các
ngươi như vậy. 34 Ta ban cho các ngươi một
điều răn mới, nghĩa là các ngươi phải yêu nhau;
như ta đã yêu các ngươi thể nào, thì các ngươi
cũng hãy yêu nhau thể ấy. 35 Nếu các ngươi
yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ
nhận biết các ngươi là môn đồ ta. 36 Si-môn
Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, Chúa
đi đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nơi ta đi, bây
giờ ngươi chẳng có thể theo ta được; nhưng
rồi sau ngươi sẽ theo ta. 37 Phi-e-rơ thưa rằng:
Lạy Chúa, sao hiện bây giờ tôi không thể theo
Chúa được? Tôi liều sự sống tôi vì Chúa! 38 Đức
Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi liều sự sống ngươi
vì ta sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi,
khi gà chưa gáy, ngươi đã chối ta ba lần!

**14** Lòng các ngươi chớ hề bối rối; hãy tin Đức
Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. 2 Trong
nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta
đã nói cho các ngươi rồi. Ta đi sắm sẵn cho các
ngươi một chỗ. 3 Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn
cho các ngươi một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các
ngươi đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các ngươi
cũng ở đó. 4 Các ngươi biết ta đi đâu, và biết
đường đi nữa. 5 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa,
chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết
đường được? 6 Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta
thì không ai được đến cùng Cha. 7 Ví bằng các
ngươi biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây
giờ các ngươi biết và đã thấy Ngài. 8 Phi-líp
thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi,
thì đủ rồi. 9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-
líp, ta ở cùng các ngươi đã lâu thay, mà ngươi
chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha.
Sao ngươi lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng
tôi? 10 Ngươi há không tin rằng ta ở trong Cha
và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói
với các ngươi, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở
trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của
Ngài. 11 Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha
ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin
bởi công việc ta. 12 Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc
ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi
về cùng Cha. 13 Các ngươi nhân danh ta mà
cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để
Cha được sáng danh nơi Con. 14 Nếu các ngươi
nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. 15
Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều
răn ta. 16 Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban
cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với
các ngươi đời đời, (aiōn g165) 17 tức là Thần lẽ
thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được,
vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các
ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và
sẽ ở trong các ngươi. 18 Ta không để cho các
ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. 19
Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng
các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi
cũng sẽ sống. 20 Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận

biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong
ta, và ta ở trong các ngươi. 21 Ai có các điều
răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta;
người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta
cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. 22
Giu-đe, chớ không phải là ỗch-ca-ri-ốt, thưa
Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình
cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian?
23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta,
thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người,
chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.
24 Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng
giữ lời ta; và lời các ngươi nghe đó, chẳng phải
bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. 25
Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang
khi ta còn ở cùng các ngươi. 26 Nhưng Đấng
Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân
danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi
mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều ta
đã phán cùng các ngươi. 27 Ta để sự bình an
lại cho các ngươi; ta ban sự bình an ta cho các
ngươi; ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải
như thế gian cho. Lòng các ngươi chớ bối rối
và đừng sợ hãi. 28 Các ngươi từng nghe ta nói
rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các ngươi. Nếu
các ngươi yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều
ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta.
29 Hiện nay ta đã nói những điều đó với các
ngươi trước khi xảy đến, để khi những điều
đó xảy đến thì các ngươi tin. 30 Ta sẽ chẳng
nói chi với các ngươi nữa, vì vua chúa thế gian
nầy hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta. 31
Nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu mến Cha,
và làm theo điều Cha đã phán dặn. Hãy đứng
dậy, chúng ta phải đi khỏi đây...

**15** Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng
nho. 2 Hễ nhánh nào trong ta mà không
kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những
nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. 3 Các
ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho.
4 Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi.
Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho,
thì không tự mình kết quả được, cũng một
lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì
cũng không kết quả được. 5 Ta là gốc nho, các
ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong
họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi
chẳng làm chi được. 6 Nếu ai chẳng cứ trong ta
thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho;
nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào
lửa, thì nó cháy. 7 Ví bằng các ngươi cứ ở trong
ta, và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu
xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. 8
Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là
các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn
đồ của ta vậy. 9 Như Cha đã yêu thương ta thế
nào, ta cũng yêu thương các ngươi thế ấy; hãy
cứ ở trong sự yêu thương của ta. 10 Nếu các
ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở
trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã
vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong
sự yêu thương Ngài. 11 Ta nói cùng các ngươi
những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta
ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi
được trọn vẹn. 12 Điều răn của ta đây nầy: Các
ngươi hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các
ngươi. 13 Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn
là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. 14 Ví thử
các ngươi làm theo điều ta dạy, thì các ngươi là
bạn hữu ta. 15 Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ
nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm;
nhưng ta đã gọi các ngươi là bạn hữu ta, vì
ta từng tỏ cho các ngươi biết mọi điều ta đã
nghe nơi Cha ta. 16 Aáy chẳng phải các ngươi
đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các ngươi,
để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các
ngươi thường đậu luôn: lại cũng cho mọi điều
các ngươi sẽ nhân danh ta cầu xin Cha, thì Ngài
ban cho các ngươi. 17 Ta truyền cho các ngươi
những điều răn đó, đặng các ngươi yêu mến
lẫn nhau vậy. 18 Ví bằng người đời ghét các
ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước
các ngươi. 19 Nếu các ngươi thuộc về thế gian,
thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng
vì các ngươi không thuộc về thế gian và ta đã

lựa chọn các ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó
người đời ghét các ngươi. 20 Hãy nhớ lời ta đã
nói cùng các ngươi: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ
mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các
ngươi; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các
ngươi. 21 Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều
đó đãi các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai
ta đến. 22 Nếu ta không đến và không phán dạy
họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ
không có thể chữa chối được tội lỗi mình. 23
Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. 24 Ví thử
ta không làm giữa họ những việc mà chưa có
người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ
họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha
ta. 25 Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép
trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ. 26
Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi
Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha,
ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. 27 Còn các
ngươi cũng sẽ làm chứng về ta, vì các ngươi đã
ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy.

**16** Ta bảo các ngươi những điều đó, để cho
các ngươi khỏi vấp phạm. 2 Họ sẽ đuổi các
ngươi ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai
giết các ngươi, tưởng rằng thế là hầu việc Đức
Chúa Trời. 3 Họ sẽ làm điều đó, vì không biết
Cha, cũng không biết ta nữa. 4 Nhưng ta đã
bảo những điều đó cho các ngươi, để khi giờ sẽ
đến, các ngươi nhớ lại rằng ta đã nói những
điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho
các ngươi, vì ta đang ở cùng các ngươi. 5 Hiện
nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các
ngươi chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu?
6 Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các
ngươi, thì lòng các ngươi chứa chan sự phiền
não. 7 Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta
đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi,
Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu;
song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. 8 Khi Ngài
đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự
công bình và về sự phán xét. 9 Về tội lỗi, vì họ
không tin ta; 10 về sự công bình, vì ta đi đến
cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; 11
về sự phán xét, vì vua chúa thế gian nầy đã bị
đoán xét. 12 Ta còn có nhiều chuyện nói với các
ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao
quá sức các ngươi. 13 Lúc nào Thần lẽ thật sẽ
đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì
Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều
mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những
sự sẽ đến. 14 Aáy chính Ngài sẽ làm sáng danh
ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo
cho các ngươi. 15 Mọi sự Cha có, đều là của ta;
nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta
mà rao bảo cho các ngươi vậy. 16 Còn ít lâu các
ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi
lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha. 17 Bấy giờ, một
vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít
lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa
các ngươi lại thấy ta; và rằng: Vì ta về cùng
Cha; thế là làm sao? 18 Vậy, môn đồ nói rằng:
Ngài nói: ỗt lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không
hiểu Ngài nói về việc chi. 19 Đức Chúa Jêsus
hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta
vừa nói: Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta;
rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta; các ngươi
đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. 20 Quả
thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi
sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng
rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự
lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ. 21 Người
đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình
đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người
không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng
mình đã sanh ra một người trong thế gian. 22
Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn đau
đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng
các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự
vui mừng các ngươi được. 23 Trong ngày đó,
các ngươi không còn hỏi ta về điều chi nữa.
Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, điều
chi các ngươi sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ
nhân danh ta mà ban cho các ngươi. 24 Đến
bây giờ, các ngươi chưa từng nhân danh ta mà
cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các ngươi

sẽ được, hầu cho sự vui mừng các ngươi được
trọn vẹn. 25 Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các
ngươi mọi điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn
dùng ví dụ mà nói cùng các ngươi nữa, nhưng
khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các ngươi.
26 Trong ngày đó, các ngươi sẽ nhân danh ta
mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các ngươi sẽ
cầu xin Cha đâu; 27 vì chính Cha yêu thương
các ngươi, nhân các ngươi đã yêu mến ta, và
tin rằng ta từ nơi Cha mà đến. 28 Ta ra từ Cha
mà đến thế gian; nay ta lìa bỏ thế gian mà về
cùng Cha. 29 Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ
thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví
dụ. 30 Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết
mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó
nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. 31
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các ngươi tin
chăng? 32 Nầy, giờ đến, đã đến rồi, là khi các
ngươi sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại
một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha
ở cùng ta. 33 Ta đã bảo các ngươi những điều
đó, hầu cho các ngươi có lòng bình yên trong
ta. Các ngươi sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian,
nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian
rồi!

17 Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước
mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã
đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng
làm vinh hiển Cha, 2 và nhân quyền phép Cha
đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được
ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã
giao phó cho Con. (aiōnios g166) 3 Vả, sự sống đời
đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có
một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã
sai đến. (aiōnios g166) 4 Con đã tôn vinh Cha trên
đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. 5
Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn
có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm
vinh hiển Con nơi chính mình Cha. 6 Con đã
tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho
Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha
giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. 7 Hiện
nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con
đều là từ Cha mà đến. 8 Vì Con đã truyền cho
họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã
nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ
nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. 9
Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế
gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao
cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. 10 Phàm
mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi
điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con
nhân họ được tôn vinh. 11 Con không ở thế
gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về
cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong
danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ
cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. 12 Đang
khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa
con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không
một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh
Thánh được ứng nghiệm. 13 Nhưng bây giờ
Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian,
Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ
được đầy dẫy sự vui mừng của Con. 14 Con đã
truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét
họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như
Con không thuộc về thế gian vậy. 15 Con chẳng
cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha
gìn giữ họ cho khỏi điều ác. 16 Họ không thuộc
về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế
gian. 17 Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh;
lời Cha tức là lẽ thật. 18 Như Cha đã sai Con
trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế
gian. 19 Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho
họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. 20
Aáy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi
đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin
đến Con nữa, 21 để cho ai nấy hiệp làm một,
như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại
để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian
tin rằng chính Cha đã sai Con đến. 22 Con đã
ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho
Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là
một: 23 Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để
cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian

biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu
thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.
24 Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ
Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ
ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển
Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước
khi sáng thế. 25 Hỡi Cha công bình, thế gian
chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận
biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha
đã sai Con đến. 26 Con đã tỏ danh Cha ra cho
họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương
của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và
chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

**18** Sau khi phán những điều ấy, Đức Chúa
Jêsus đi với môn đồ mình sang bên kia khe
Xết-rôn; tại đó có một cái vườn, Ngài bèn vào,
môn đồ cũng vậy. 2 Vả, Giu-đa là kẻ phản Ngài,
cũng biết chỗ nầy, vì Đức Chúa Jêsus thường
cùng môn đồ nhóm họp tại đó. 3 Vậy, Giu-đa
lãnh một cơ binh cùng những kẻ bởi các thầy
tế lễ cả và người Pha-ri-si sai đến, cầm đèn
đuốc khí giới vào nơi đó. 4 Đức Chúa Jêsus
biết mọi điều sẽ xảy đến cho mình, bèn bước
tới mà hỏi rằng: Các ngươi tìm ai? 5 Chúng
trả lời rằng: Tìm Jêsus người Na-xa-rét. Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Chính ta đây! Giu-đa
là kẻ phản Ngài cũng đứng đó với họ. 6 Vừa
khi Đức Chúa Jêsus phán: Chính ta đây, chúng
bèn thối lui và té xuống đất. 7 Ngài lại hỏi một
lần nữa: Các ngươi tìm ai? Chúng trả lời rằng:
Tìm Jêsus người Na-xa-rét. 8 Đức Chúa Jêsus
lại phán: Ta đã nói với các ngươi rằng chính
ta đây; vậy nếu các ngươi tìm bắt ta, thì hãy
để cho những kẻ nầy đi. 9 Aáy để được ứng
nghiệm lời Ngài đã phán: Con chẳng làm mất
một người nào trong những kẻ mà Cha đã giao
cho Con. 10 Bấy giờ, Si-môn Phi-e-rơ có một
thanh gươm, bèn rút ra, đánh đầy tớ của thầy
cả thượng phẩm, chém đứt tai bên hữu. Đầy tớ
đó tên là Man-chu. 11 Nhưng Đức Chúa Jêsus
phán cùng Phi-e-rơ rằng: Hãy nạp gươm ngươi
vào vỏ; ta há chẳng uống chén mà Cha đã ban
cho ta uống sao? 12 Bấy giờ, cả cơ binh, người
quản cơ và những kẻ sai của dân Giu-đa bắt
Đức Chúa Jêsus trói lại. 13 Trước hết chúng giải
Ngài đến An-ne; vì người nầy là ông gia Cai-phe
làm thầy cả thượng phẩm đương niên. 14 Vả,
Cai-phe là người đã bàn với dân Giu-đa rằng:
Thà một người chết vì dân thì ích hơn. 15 Si-
môn Phi-e-rơ với một môn đồ khác theo sau
Đức Chúa Jêsus. Môn đồ đó có quen với thầy
cả thượng phẩm, nên vào với Đức Chúa Jêsus
trong sân thầy cả thượng phẩm. 16 Song Phi-e-
rơ đứng ngoài, gần bên cửa. Môn đồ kia, tức là
người quen với thầy cả thượng phẩm, đi ra nói
cùng người đàn bà canh cửa, rồi đem Phi-e-rơ
vào. 17 Bấy giờ, con đòi đó, tức là người canh
cửa, nói cùng Phi-e-rơ rằng: Còn ngươi, cũng
là môn đồ của người đó, phải chăng? Người
trả lời rằng: Ta chẳng phải. 18 Các đầy tớ và kẻ
sai vì trời lạnh, nhúm một đống lửa, rồi đứng
gần một bên mà sưởi. Phi-e-rơ đứng với họ, và
cũng sưởi. 19 Vậy, thầy cả thượng phẩm gạn
hỏi Đức Chúa Jêsus về môn đồ Ngài và đạo giáo
Ngài. 20 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta từng nói
rõ ràng cùng thiên hạ; ta thường dạy dỗ trong
nhà hội và đền thờ, là nơi hết thảy dân Giu-đa
nhóm lại, chớ ta chẳng từng nói kín giấu điều
gì. 21 Cớ sao ngươi gạn hỏi ta? Hãy hỏi những
kẻ đã nghe ta nói điều chi với họ; những kẻ đó
biết điều ta đã nói. 22 Ngài đang phán như vậy,
có một người trong những kẻ sai có mặt tại đó,
cho Ngài một vả, mà rằng: Ngươi dám đối đáp
cùng thầy cả thượng phẩm dường ấy sao? 23
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví thử ta nói quấy,
hãy chỉ chỗ quấy cho ta xem; nhược bằng ta nói
phải, làm sao ngươi đánh ta? 24 An-ne bèn sai
giải Đức Chúa Jêsus vẫn bị trói đến Cai-phe là
thầy cả thượng phẩm. 25 Vả lại, Si-môn Phi-e-
rơ đang đứng sưởi đằng kia, thì có kẻ hỏi người
rằng: Còn ngươi, ngươi cũng là môn đồ người
phải không? Người chối đi mà trả lời rằng: Ta
không phải. 26 Một người đầy tớ của thầy cả
thượng phẩm, bà con với người mà Phi-e-rơ
chém đứt tai, nói rằng: Ta há chẳng từng thấy

ngươi ở trong vườn với người sao? 27 Phi-e-
rơ lại chối một lần nữa; tức thì gà gáy. 28 Kế
đó, chúng điệu Đức Chúa Jêsus từ nhà Cai-phe
đến trường án; bấy giờ đang sớm mai. Nhưng
chính mình chúng không vào nơi trường án,
cho khỏi bị ô uế, và cho được ăn lễ Vượt Qua.
29 Vậy, Phi-lát bước ra, đi đến cùng chúng mà
hỏi rằng: Các ngươi kiện người nầy về khoản
gì? 30 Thưa rằng: Ví chẳng phải là tay gian ác,
chúng tôi không nộp cho quan. 31 Phi-lát bèn
truyền cho chúng rằng: Các ngươi hãy tự bắt
lấy người, và xử theo luật mình. Người Giu-đa
thưa rằng: Chúng tôi chẳng có phép giết ai cả.
32 Aáy là cho được ứng nghiệm lời Đức Chúa
Jêsus đã phán, để chỉ về mình phải chết cách
nào. 33 Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem
Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính ngươi
là Vua dân Giu-đa, phải chăng? 34 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Ngươi nói điều đó tự ý mình,
hay là có người đã nói điều đó với ngươi về ta?
35 Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người
Giu-đa đâu? Dân ngươi cùng mấy thầy tế lễ cả
đã nộp ngươi cho ta; vậy ngươi đã làm điều
gì? 36 Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta
chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước
ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta sẽ
đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-
đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ
giới. 37 Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là
vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như
lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta
đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật.
Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta. 38
Phi-lát hỏi rằng: Lẽ thật là cái gì? Khi người đã
nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà
rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả. 39
Nhưng các ngươi có lệ thường, hễ đến ngày
lễ Vượt Qua, thì ta tha cho các ngươi một tên
tù, vậy các ngươi có muốn ta tha Vua dân Giu-
đa cho chăng? 40 Chúng bèn kêu lên nữa rằng:
Đừng tha nó, nhưng tha Ba-ra-ba! Vả, Ba-ra-ba
là một kẻ trộm cướp.

**19** Bấy giờ, Phi-lát bắt Đức Chúa Jêsus và sai
đánh đòn Ngài. 2 Bọn lính đương một cái
mão triều bằng gai, đội trên đầu Ngài, và mặc
cho Ngài một cái áo điều. 3 Đoạn, họ đến gần,
nói với Ngài rằng: Lạy Vua dân Giu-đa! Họ lại
cho Ngài mấy cái vả. 4 Phi-lát lại ra một lần
nữa, mà nói với chúng rằng: Đây nầy, ta dẫn
người ra ngoài, để các ngươi biết rằng ta không
tìm thấy người có tội lỗi chi. 5 Vậy, Đức Chúa
Jêsus đi ra, đầu đội mão triều gai, mình mặc áo
điều; và Phi-lát nói cùng chúng rằng: Kìa, xem
người nầy! 6 Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các
kẻ sai thấy Ngài, thì kêu lên rằng: Hãy đóng
đinh hắn trên cây thập tự, hãy đóng đinh hắn
trên cây thập tự! Phi-lát nói cùng chúng rằng:
Chính mình các ngươi hãy bắt mà đóng đinh
người; bởi vì về phần ta không thấy người có
tội lỗi chi hết. 7 Dân Giu-đa lại nói rằng: Chúng
tôi có luật, chiếu luật đó hắn phải chết; vì hắn
tự xưng là Con Đức Chúa Trời. 8 Khi Phi-lát đã
nghe lời đó, lại càng thêm sợ hãi nữa. 9 Người
lại trở vào nơi trường án mà nói với Đức Chúa
Jêsus rằng: Ngươi từ đâu? Nhưng Đức Chúa
Jêsus không đáp gì hết. 10 Phi-lát hỏi Ngài rằng:
Ngươi chẳng nói chi với ta hết sao? Ngươi há
chẳng biết rằng ta có quyền buông tha ngươi
và quyền đóng đinh ngươi sao? 11 Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Nếu chẳng phải từ trên cao đã
ban cho ngươi, thì ngươi không có quyền gì
trên ta; vậy nên, kẻ nộp ta cho ngươi là có tội
trọng hơn nữa. 12 Từ lúc đó, Phi-lát kiếm cách
để tha Ngài; nhưng dân Giu-đa kêu lên rằng:
Ví bằng quan tha người nầy, thì quan không
phải là trung thần của Sê-sa; vì hễ ai tự xưng là
vua, ấy là xướng lên nghịch cùng Sê-sa vậy! 13
Phi-lát nghe lời đó, bèn dẫn Đức Chúa Jêsus ra
ngoài, rồi ngồi trên tòa án, tại nơi gọi là Ba-vê,
mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha. 14 Vả, bấy
giờ là ngày sắm sửa về lễ Vượt Qua, độ chừng
giờ thứ sáu. Phi-lát nói cùng dân Giu-đa rằng:
Vua các ngươi kia kìa! 15 Những người đó bèn
kêu lên rằng: Hãy trừ hắn đi, trừ hắn đi! Đóng
đinh hắn trên cây thập tự đi! Phi-lát nói với

chúng rằng: Ta sẽ đóng đinh Vua các ngươi lên
thập tự giá hay sao? Các thầy tế lễ cả thưa rằng:
Chúng tôi không có vua khác, chỉ Sê-sa mà thôi.
16 Người bèn giao Ngài cho chúng đặng đóng
đinh trên thập tự giá. Vậy, chúng bắt Ngài và
dẫn đi. 17 Đức Chúa Jêsus vác thập tự giá mình,
đi đến ngoài thành, tại nơi gọi là cái Sọ, tiếng
Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha. 18 Aáy đó là chỗ
họ đóng đinh Ngài, lại có hai người khác với
Ngài, mỗi bên một người, còn Đức Chúa Jêsus
ở chính giữa. 19 Phi-lát cũng sai làm một tấm
bảng, rồi treo lên trên thập tự giá. Trên bảng
đó có đề chữ rằng: JÊSUS NGƯùI NA-XA-RẪT, Là
VUA DĂN GIU-ĐA. 20 Vì nơi Đức Chúa Jêsus bị
đóng đinh ở gần thành, và chữ đề trên bảng đó
viết bằng chữ Hê-bơ-rơ, chữ La-tinh và chữ
Gờ-réc, nên có nhiều người Giu-đa đọc đến. 21
Các thầy tế lễ cả của dân Giu-đa bèn nói với
Phi-lát rằng: Xin đừng viết: Vua dân Giu-đa;
nhưng viết rằng, người nói: Ta là Vua dân Giu-
đa. 22 Phi-lát trả lời rằng: Lời ta đã viết, thì ta
đã viết rồi. 23 Quân lính đã đóng đinh Đức Chúa
Jêsus trên thập tự giá rồi, bèn lấy áo xống của
Ngài chia làm bốn phần, mỗi tên lính chiếm
một phần. Họ cũng lấy áo dài của Ngài, nhưng
áo dài đó không có đường may, nguyên một
tấm vải dệt ra, từ trên chí dưới. 24 Vậy, họ nói
với nhau rằng: Đừng xé áo nầy ra, song chúng
ta hãy bắt thăm, ai trúng nấy được. Aáy để cho
được ứng nghiệm lời Kinh Thánh nầy: Chúng
đã chia nhau áo xống của ta, Lại bắt thăm lấy
áo dài ta. Đó là việc quân lính làm. 25 Tại một
bên thập tự giá của Đức Chúa Jêsus, có mẹ Ngài
đứng đó, với chị mẹ Ngài là Ma-ri vợ Cơ-lê-ô-
ba, và Ma-ri Ma-đơ-len nữa. 26 Đức Chúa Jêsus
thấy mẹ mình, và một môn đồ Ngài yêu đứng
gần người, thì nói cùng mẹ rằng: Hỡi đàn bà
kia, đó là con của ngươi! 27 Đoạn, Ngài lại phán
cùng người môn đồ rằng: Đó là mẹ ngươi! Bắt
đầu từ bấy giờ, môn đồ ấy rước người về nhà
mình. 28 Sau đó, Đức Chúa Jêsus biết mọi việc
đã được trọn rồi, hầu cho lời Kinh Thánh được
ứng nghiệm, thì phán rằng: Ta khát. 29 Tại đó,
có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy một
miếng bông đá thấm đầy giấm, buộc vào cây
ngưu tất đưa kề miệng Ngài. 30 Khi Đức Chúa
Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi
việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút
linh hồn. 31 Vì bấy giờ là ngày sắm sửa về ngày
Sa-bát, mà Sa-bát nầy là rất trọng thể, nên dân
Giu-đa ngại rằng những thây còn treo lại trên
thập tự giá trong ngày Sa-bát chăng, bèn xin
Phi-lát cho đánh gãy ống chân những người đó
và cất xuống. 32 Vậy, quân lính lại, đánh gãy
ống chân người thứ nhất, rồi đến người kia,
tức là kẻ cùng bị đóng đinh với Ngài. 33 Khi
quân lính đến nơi Đức Chúa Jêsus, thấy Ngài đã
chết rồi, thì không đánh gãy ống chân Ngài;
34 nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang
sườn Ngài, tức thì máu và nước chảy ra. 35 Kẻ
đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời chứng
của người là thật, và người vẫn biết mình nói
thật vậy), hầu cho các ngươi cũng tin. 36 Vì
điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh nầy: Chẳng một cái xương nào của Ngài
sẽ bị gãy. 37 Lại có lời Kinh Thánh nầy nữa:
Chúng sẽ ngó thấy người mà mình đã đâm. 38
Sau đó, Giô-sép người A-ri-ma-thê, làm môn đồ
Đức Chúa Jêsus một cách kín giấu, vì sợ dân
Giu-đa, xin phép Phi-lát cho lấy xác Đức Chúa
Jêsus; thì Phi-lát cho phép. Vậy, người đến và
lấy xác Ngài. 39 Ni-cô-đem, là người khi trước
đã tới cùng Đức Chúa Jêsus trong ban đêm, bấy
giờ cũng đến, đem theo độ một trăm cân một
dược hòa với lư hội. 40 Vậy, hai người lấy xác
Đức Chúa Jêsus, dùng vải gai và thuốc thơm
gói lại, theo như tục khâm liệm của dân Giu-
đa. 41 Vả, tại nơi Ngài bị đóng đinh, có một cái
vườn, trong vườn đó có một cái huyệt mới,
chưa chôn ai. 42 Aáy là nơi hai người chôn Đức
Chúa Jêsus, vì bấy giờ là ngày sắm sửa của dân
Giu-đa, và mộ ấy ở gần.

**20** Ngày thứ nhất trong tuần lễ, lúc rạng
đông, trời còn mờ mờ, Ma-ri Ma-đơ-len
tới mộ, thấy hòn đá lấp cửa mộ đã dời đi. 2

Vậy, người chạy tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn
đồ khác, là người Đức Chúa Jêsus yêu, mà nói
rằng: Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, chẳng hay
để Ngài tại đâu. 3 Phi-e-rơ với môn đồ khác bèn
bước ra, đi đến mồ. 4 Cả hai đều chạy, nhưng
môn đồ kia chạy mau hơn Phi-e-rơ, và đến mồ
trước. 5 Người cúi xuống, thấy vải bỏ dưới đất;
nhưng không vào. 6 Si-môn Phi-e-rơ theo đến,
vào trong mộ, thấy vải bỏ dưới đất, 7 và cái
khăn liệm trùm đầu Đức Chúa Jêsus chẳng ở
cùng một chỗ với vải, nhưng cuốn lại để riêng
ra một nơi khác. 8 Bấy giờ, môn đồ kia đã đến
mộ trước, cũng bước vào, thì thấy và tin. 9
Vì chưng hai người chưa hiểu lời Kinh Thánh
rằng Đức Chúa Jêsus phải từ kẻ chết sống lại.
10 Đoạn, hai môn đồ trở về nhà mình. 11 Song
Ma-ri đứng bên ngoài, gần mộ, mà khóc. Người
vừa khóc, vừa cúi xuống dòm trong mộ, 12
thấy hai vị thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi
đằng đầu, một vị ngồi đằng chân, chỗ xác Đức
Chúa Jêsus đã nằm. 13 Hai thiên sứ hỏi: Hỡi đàn
bà kia, sao ngươi khóc? Người thưa rằng: Vì
người ta đã dời Chúa tôi đi, không biết để Ngài
ở đâu. 14 Vừa nói xong, người xây lại thấy Đức
Chúa Jêsus tại đó; nhưng chẳng biết ấy là Đức
Chúa Jêsus. 15 Đức Chúa Jêsus hỏi người rằng:
Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc? Ngươi tìm ai?
Người ngỡ rằng đó là kẻ làm vườn, bèn nói
rằng: Hỡi chúa, ví thật ngươi là kẻ đã đem Ngài
đi, xin nói cho ta biết ngươi để Ngài đâu, thì
ta sẽ đến mà lấy. 16 Đức Chúa Trời phán rằng:
Hỡi Ma-ri! Ma-ri bèn xây lại, lấy tiếng Hê-bơ-
rơ mà thưa rằng: Ra-bu-ni (nghĩa là thầy)! 17
Đức Chúa Jêsus phán rằng: Chớ rờ đến ta; vì ta
chưa lên cùng Cha! Nhưng hãy đi đến cùng anh
em ta, nói rằng ta lên cùng Cha ta và Cha các
ngươi, cùng Đức Chúa Trời ta và Đức Chúa Trời
các ngươi. 18 Ma-ri Ma-đơ-len đi rao bảo cho
môn đồ rằng mình đã thấy Chúa, và Ngài đã
phán cùng mình những điều đó. 19 Buổi chiều
nội ngày đó, là ngày thứ nhất trong tuần lễ,
những cửa nơi các môn đồ ở đều đang đóng
lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Jêsus đến đứng
chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an
cho các ngươi! 20 Nói đoạn, Ngài giơ tay và
sườn mình cho môn đồ xem. Các môn đồ vừa
thấy Chúa thì đầy sự mừng rỡ. 21 Ngài lại phán
cùng môn đồ rằng: Bình an cho các ngươi! Cha
đã sai ta thế nào, ta cũng sai các ngươi thế ấy.
22 Khi Ngài phán điều đó rồi, thì hà hơi trên
môn đồ mà rằng: Hãy nhận lãnh Đức Thánh
Linh. 23 Kẻ nào mà các ngươi tha tội cho, thì
tội sẽ được tha; còn kẻ nào các ngươi cầm tội
lại, thì sẽ bị cầm cho kẻ đó. 24 Vả, lúc Đức Chúa
Jêsus đến, thì Thô-ma, tức Đi-đim, là một người
trong mười hai sứ đồ, không có ở đó với các
môn đồ. 25 Các môn đồ khác nói với người
rằng: Chúng ta đã thấy Chúa. Nhưng người trả
lời rằng: Nếu ta không thấy dấu đinh trong bàn
tay Ngài, nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ
dấu đinh, và nếu ta không đặt bàn tay nơi sườn
Ngài, thì ta không tin. 26 Cách tám ngày, các
môn đồ lại nhóm nhau trong nhà, có Thô-ma ở
với. Khi cửa đang đóng, Đức Chúa Jêsus đến,
đứng chính giữa môn đồ mà phán rằng: Bình
an cho các ngươi! 27 Đoạn, Ngài phán cùng
Thô-ma rằng: Hãy đặt ngón tay ngươi vào đây,
và xem bàn tay ta; cũng hãy giơ bàn tay ngươi
ra và đặt vào sườn ta, chớ cứng lòng, song
hãy tin! 28 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa tôi và
Đức Chúa Trời tôi! 29 Đức Chúa Jêsus phán: Vì
ngươi đã thấy ta, nên ngươi tin. Phước cho
những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy! 30
Đức Chúa Jêsus đã làm trước mặt môn đồ Ngài
nhiều phép lạ khác nữa, mà không chép trong
sách nầy. 31 Nhưng các việc nầy đã chép, để
cho các ngươi tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng
Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các
ngươi tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

**21** Rồi đó, Đức Chúa Jêsus lại hiện ra cùng
môn đồ Ngài nơi gần biển Ti-bê-ri-át. Việc
Ngài hiện ra như vầy: 2 Si-môn Phi-e-rơ, Thô-
ma gọi là Đi-đim, Na-tha-na-ên nguyên ở thành
Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, các con trai của Xê-
bê-đê và hai người môn đồ khác nữa nhóm lại

cùng nhau. 3 Si-môn Phi-e-rơ nói rằng: Tôi đi
đánh cá. Các người kia trả lời rằng: Chúng tôi
đi với anh. Các người ấy ra đi xuống thuyền,
nhưng trong đêm đó, chẳng được chi hết. 4 Đến
sáng, Đức Chúa Jêsus đứng trên bờ, nhưng môn
đồ không biết đó là Đức Chúa Jêsus. 5 Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Hỡi các con, không có chi ăn
hết sao? Thưa rằng: Không. 6 Ngài phán rằng:
Hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các ngươi sẽ
được. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được
nhiều cá đến nỗi không thể kéo lên nữa. 7 Môn
đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu bèn nói với Phi-e-rơ
rằng: Aáy là Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ đã nghe
rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài quấn mình (vì
đang ở trần) và nhảy xuống nước. 8 Các môn
đồ khác đem thuyền trở lại, kéo tay lưới đầy
cá, vì cách bờ chỉ chừng hai trăm cu-đê mà
thôi. 9 Lúc môn đồ đã lên bờ, thấy tại đó có
lửa than, ở trên để cá, và có bánh. 10 Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Hãy đem cá các ngươi mới
đánh được đó lại đây. 11 Si-môn Phi-e-rơ xuống
thuyền, kéo tay lưới đầy một trăm năm mươi
ba con cá lớn lên bờ; và, dầu nhiều cá dường
ấy, lưới vẫn không đứt. 12 Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy lại mà ăn. Nhưng không một người
môn đồ nào dám hỏi rằng: Ngươi là ai? Vì biết
quả rằng ấy là Chúa. 13 Đức Chúa Jêsus lại gần,
lấy bánh cho môn đồ, và cho luôn cá nữa. 14
Aáy là lần thứ ba mà Đức Chúa Jêsus hiện ra
cùng môn đồ Ngài, sau khi Ngài từ kẻ chết sống
lại. 15 Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng
Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na,
ngươi yêu ta hơn những kẻ nầy chăng? Phi-e-
rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi
yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn
những chiên con ta. 16 Ngài lại phán lần thứ
hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na,
ngươi yêu ta chăng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy
Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức
Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên ta. 17
Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi
Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu ta chăng? Phi-e-
rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba
lần: Ngươi yêu ta chăng? Người bèn thưa rằng:
Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết
rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Hãy chăn chiên ta. 18 Quả thật, quả thật, ta nói
cùng ngươi, khi ngươi còn trẻ, ngươi tự mình
thắt lưng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi
ngươi già, sẽ giơ bàn tay ra, người khác thắt
lưng cho và dẫn ngươi đi đến nơi mình không
muốn. 19 Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ
chết cách nào đặng sáng danh Đức Chúa Trời.
Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy
theo ta. 20 Phi-e-rơ xây lại, thấy môn đồ mà
Đức Chúa Jêsus yêu đến sau mình, tức là người
đang bữa ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức
Chúa Jêsus mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản
Chúa? 21 Khi thấy người đó, Phi-e-rơ hỏi Đức
Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, còn người nầy, về
sau sẽ ra thế nào? 22 Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Nếu ta muốn người cứ ở cho tới khi ta đến, thì
can hệ gì với ngươi? Còn ngươi, hãy theo ta. 23
Vậy, có tiếng đồn ra trong vòng các anh em
rằng người môn đồ đó sẽ không chết. Nhưng
Đức Chúa Jêsus vốn chẳng phải nói rằng: Người
đó sẽ không chết; song nói rằng: Nếu ta muốn
người cứ ở cho tới khi ta đến, thì can hệ gì với
ngươi? đó thôi. 24 Aáy chính là môn đồ đó làm
chứng về những việc nầy và đã chép lấy; chúng
ta biết lời chứng của người là thật. 25 Lại còn
nhiều việc nữa mà Đức Chúa Jêsus đã làm; ví
bằng người ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta
tưởng rằng cả thế gian không thể chứa hết các
sách người ta chép vậy.

# Công Vụ Các Sứ đồ

**1** Hỡi Thê-ô-phi-lơ, trong sách thứ nhất ta,
ta từng nói về mọi điều Đức Chúa Jêsus đã
làm và dạy từ ban đầu, **2** cho đến ngày Ngài
được cất lên trời, sau khi Ngài cậy Đức Thánh
Linh mà răn dạy các sứ đồ Ngài đã chọn. **3** Sau
khi chịu đau đớn rồi, thì trước mặt các sứ đồ,
Ngài lấy nhiều chứng cớ tỏ ra mình là sống, và
hiện đến với các sứ đồ trong bốn mươi ngày,
phán bảo những sự về nước Đức Chúa Trời.
**4** Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra
khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ
điều Cha đã hứa, là điều các ngươi đã nghe ta
nói. **5** Vì chưng Giăng đã làm phép báp-tem
bằng nước, nhưng trong ít ngày, các ngươi sẽ
chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. **6**
Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài
rằng: Lạy Chúa, có phải trong lúc nầy Chúa
sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng? **7** Ngài đáp
rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền
định lấy, ấy là việc các ngươi chẳng nên biết.
**8** Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các
ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép,
và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả
xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.
**9** Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên
trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một
đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa.
**10** Các người đó đang ngó chăm trên trời trong
lúc Ngài ngự lên, xảy có hai người nam mặc
áo trắng hiện đến trước mặt, **11** và nói rằng:
Hỡi người Ga-li-lê, sao các ngươi đứng ngóng
lên trời làm chi? Jêsus nầy đã được cất lên trời
khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ trở lại như cách
các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy. **12** Bấy giờ,
các người đó từ núi gọi là Ô-li-ve trở về thành
Giê-ru-sa-lem; núi ấy cách thành Giê-ru-sa-lem
một quãng đường ước đi một ngày Sa-bát. **13**
Khi đã về đến, bèn lên một cái phòng cao kia,
là nơi Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp,
Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ con của
A-phê, Si-môn Xê-lốt, và Giu-đe con của Gia-
cơ thường ở. **14** Hết thảy những người đó bền
lòng đồng một ý mà cầu nguyện với các người
đàn bà, và Ma-ri là mẹ Đức Chúa Jêsus cùng
anh em Ngài. **15** Trong những ngày đó, Phi-e-rơ
đứng dậy giữa các anh em, -số người nhóm
lại ước được một trăm hai mươi người, -mà
nói rằng: **16** Hỡi anh em ta, lời Đức Thánh Linh
đã nhờ miệng vua Đa-vít mà nói tiên tri trong
Kinh Thánh về tên Giu-đa, là đứa đã dẫn đường
cho chúng bắt Đức Chúa Jêsus, thì phải được
ứng nghiệm. **17** Vì nó vốn thuộc về bọn ta, và
đã nhận phần trong chức vụ nầy. **18** Tên đó
lấy tiền thưởng của tội ác mình mà mua một
đám ruộng, rồi thì nhào xuống, nứt bụng và
ruột đổ ra hết. **19** Sự đó cả dân thành Giê-ru-sa-
lem đều biết chán, đến nỗi chúng gọi ruộng đó
theo thổ âm mình là Hác-en-đa-ma, nghĩa là
ruộng huyết. - **20** Trong sách Thi thiên cũng có
chép rằng: Nguyền cho chỗ ở nó trở nên hoang
loạn, Chớ có ai ở đó; lại rằng: Nguyền cho có
một người khác nhận lấy chức nó. **21** Vậy, nội
những kẻ đã theo cùng chúng ta trọn lúc Đức
Chúa Jêsus đi lại giữa chúng ta, **22** từ khi Giăng
làm phép báp-tem cho đến ngày Ngài được
cất lên khỏi giữa chúng ta, phải có một người
làm chứng cùng chúng ta về sự Ngài sống lại.
**23** Môn đồ cử ra hai người: Giô-sép tức là Ba-
sa-ba, cũng gọi là Giúc-tu, và Ma-thia, **24** rồi
cầu nguyện rằng: Lạy Chúa, Ngài biết lòng mọi
người, xin tỏ ra cho chúng tôi nội hai người
nầy ai là người Chúa đã chọn, **25** đặng dự vào
chức vụ sứ đồ, thay vì Giu-đa đã bỏ đặng đi
nơi của nó. **26** Đoạn, bắt thăm, trúng nhằm Ma-
thia; người bèn được bổ vào mười một sứ đồ.

**2** Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại
một chỗ. **2** Thình lình, có tiếng từ trời đến
như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ
ngồi. **3** Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái
một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi
người trong bọn mình. **4** Hết thảy đều được
đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ
tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình

nói. 5 Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo,
từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-
lem. 6 Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy
đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe
các môn đồ nói tiếng xứ mình. 7 Chúng đều
sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thảy người
nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? 8
Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng
riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? 9 Nào người
Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-
mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, 10 Phi-ri-
gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren,
nào kẻ từ Rô-ma đến, 11 cả người Giu-đa hoặc
người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rết và A
rạp nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng
ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa
Trời. 12 Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm
sao, bèn nói với nhau rằng: Việc nầy là nghĩa
làm sao? 13 Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng:
Họ say rượu mới đó. 14 Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng
ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân
chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở
tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều nầy, và
lắng tai nghe lời ta. 15 Những người nầy chẳng
phải say như các ngươi ngờ đâu, vì bây giờ mới
là giờ thứ ba ban ngày. 16 Nhưng ấy là điều
đấng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: 17 Đức
Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta
sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai
và con gái các ngươi đều sẽ nói lời tiên tri, Bọn
trai trẻ sẽ thấy điềm lạ, Và các người già cả sẽ
có chiêm bao. 18 Phải, trong những ngày đó, ta
sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái
ta, Chúng nó đều nói lời tiên tri; 19 Ta lại sẽ tỏ
ra sự lạ lùng ở trên trời, Và dấu lạ ở dưới đất;
Tức là máu, lửa, và luồng khói; 20 Mặt trời sẽ
biến nên tối tăm, Mặt trăng hóa ra máu, Trước
ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; 21
Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu.
22 Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời nầy: Đức
Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức
Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ
và dấu lạ ở giữa các ngươi, để làm chứng cho
Người trong vòng các ngươi, như chính các
ngươi đều biết. 23 Người đó bị nộp theo ý định
trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các
ngươi đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người
trên thập tự giá và giết đi. 24 Nhưng Đức Chúa
Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói
của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới
quyền nó. 25 Bởi chưng vua Đa-vít có nói về
Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi
luôn, Vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng
bị rúng động chút nào. 26 Bởi cớ đó, lòng tôi
vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, Và xác thịt tôi cũng
sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; 27 Vì Chúa sẽ
chẳng để linh hồn tôi nơi Âm phủ, Và chẳng
cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. (Hadēs g86)
28 Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ
cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. 29
Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng
với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và
chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở giữa
chúng ta. 30 Nhưng, vì người là đấng tiên tri,
và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người
sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình,
31 thì người đã thấy trước và nói trước về sự
sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để
nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự
hư nát. (Hadēs g86) 32 Đức Chúa Jêsus nầy, Đức
Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thảy
đều làm chứng về sự đó. 33 Vậy, sau khi Ngài
đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ
nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã
hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra,
như các ngươi đang thấy và nghe. 34 Vì vua
Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người
có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy
ngồi bên hữu ta, 35 Cho đến chừng nào ta để kẻ
thù nghịch ngươi dưới chân ngươi, đặng làm
bệ cho ngươi. 36 Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá
biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus nầy,
mà các ngươi đã đóng đinh trên thập tự giá,
làm Chúa và Đấng Christ. 37 Chúng nghe bấy
nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-
rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng

ta phải làm chi? 38 Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy
hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus
chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi
sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. 39 Vì
lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi,
và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao
nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng
ta sẽ gọi. 40 Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa
mà giục lòng và khuyên lơn chúng rằng: Các
ngươi khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi
gian tà nầy! 41 Vậy, những kẻ nhận lời đó đều
chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba
ngàn người thêm vào Hội thánh. 42 Vả, những
người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ,
sự thông công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự
cầu nguyện. 43 Mọi người đều kính sợ, vì có
nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ đồ. 44
Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với
nhau, lấy mọi vật làm của chung. 45 Bán hết
gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau,
tùy sự cần dùng của từng người. 46 Ngày nào
cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà,
thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách
vui vẻ thật thà, 47 ngợi khen Đức Chúa Trời và
được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi ngày Chúa
lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.

**3** Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-rơ với
Giăng cùng lên đền thờ. 2 Vả, có một người
què từ lúc sanh ra, cứ hằng ngày người ta đem
đặt tại cửa đền, gọi là Cửa Đẹp, đặng ăn mày
những người vào đền. 3 Người thấy Phi-e-rơ
và Giăng vào, thì xin hai người bố thí. 4 Phi-
e-rơ với Giăng ngó chăm người, rồi nói rằng:
Hãy nhìn xem chúng ta. 5 Vậy, người bèn nhìn
chăm chăm hai người, tưởng sẽ được chút gì. 6
Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: Ta chẳng
có vàng bạc chi hết, song điều ta có thì ta cho
ngươi: nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ ở Na-
xa-rét, hãy bước đi! 7 Phi-e-rơ nắm tay hữu
người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá người
trở nên cứng vững; 8 người liền nhảy, đứng
lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa
đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời. 9
Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi
khen Đức Chúa Trời. 10 Người ta nhận là chính
người đó đã ngồi tại Cửa Đẹp đền thờ đặng xin
bố thí; nên đều bỡ ngỡ và sững sờ về việc đã
xảy đến cho người. 11 Người ấy đang cầm tay
Phi-e-rơ và Giăng, thì cả dân chúng lấy làm lạ,
chạy đến cùng các người đó ở nơi hiên cửa gọi
là Sa-lô-môn. 12 Phi-e-rơ thấy vậy, bèn nói với
dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, sao các
ngươi lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các
ngươi ngó sững chúng ta, dường như chúng
ta đã nhờ quyền phép hay là nhân đức riêng
của mình mà khiến người nầy đi được vậy? 13
Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-
cốp, Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã làm
vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Jêsus, là
Đấng mà các ngươi đã bắt nộp và chối bỏ trước
mặt Phi-lát, trong khi người có ý tha Ngài ra.
14 Các ngươi đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng
Công bình mà xin tha một kẻ giết người cho
mình; 15 các ngươi đã giết Chúa của sự sống mà
Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại, và
chúng ta là người làm chứng về điều đó. 16 Aáy
là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài
làm cho vững người nầy là người các ngươi
thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra,
đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn,
tại trước mặt hết thảy các ngươi. 17 Hỡi anh
em, bây giờ ta biết anh em và các quan của
anh em, vì lòng ngu dốt nên đã làm điều đó.
18 Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà
làm cho ứng nghiệm lời Ngài phán tiên tri bởi
miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ của
Ngài phải chịu đau đớn. 19 Vậy, các ngươi hãy
ăn năn và trở lại, đặng cho tội lỗi mình được
xóa đi, 20 hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và
Chúa sai Đấng Christ đã định cho các ngươi,
tức là Jêsus, 21 mà trời phải rước về cho đến
kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức Chúa Trời
thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh
tiên tri. (aiōn g165) 22 Môi-se có nói rằng: Chúa là
Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên trong anh

em các ngươi một Đấng tiên tri như ta; các
ngươi phải nghe theo mọi điều Ngài sẽ phán
dặn. 23 Hễ ai không nghe Đấng tiên tri ấy sẽ bị
truất khỏi dân sự. 24 Hết thảy các tiên tri đã
phán, từ Sa-mu-ên và các đấng nối theo người,
cũng đều có rao truyền những ngày nầy nữa.
25 Các ngươi là dòng dõi của các đấng tiên tri,
và của giao ước Đức Chúa Trời đã lập với tổ
phụ chúng ta, khi Ngài phán cùng Aùp-ra-ham
rằng: Các dân thiên hạ sẽ nhờ dòng dõi ngươi
mà được phước. 26 Đức Chúa Trời đã dấy Đầy
tớ Ngài lên, rồi trước hết sai Người xuống ban
phước cho các ngươi, mà dắt ai nấy trong bọn
các ngươi xây lại khỏi tội ác mình.

4 Phi-e-rơ và Giăng đang nói với dân chúng,
thì các thầy tế lễ, quan coi đền thờ, và người
Sa-đu-sê thoạt đến, 2 tức mình vì hai người
dạy dân chúng và rao truyền, nhân Đức Chúa
Jêsus, sự từ kẻ chết sống lại. 3 Họ bắt hai người
giam vào ngục cho đến bữa sau, vì bấy giờ đã
tối rồi. 4 Dầu vậy, có nhiều người đã nghe đạo
thì tin, số tín đồ lên đến độ năm ngàn. 5 Bữa
sau, các quan, các trưởng lão, các thầy thông
giáo nhóm tại thành Giê-ru-sa-lem, 6 với An-
ne, là thầy cả thượng phẩm, Cai phe, Giăng,
A-léc-xan-đơ và hết thảy mọi người thuộc về
họ thầy cả thượng phẩm. 7 Họ bắt Phi-e-rơ và
Giăng đến hầu trước mặt mình, và hỏi rằng:
Bởi quyền phép nào hay là nhân danh ai mà các
ngươi làm điều nầy? 8 Bấy giờ Phi-e-rơ, đầy
dẫy Đức Thánh Linh, nói rằng: Hỡi các quan
và các trưởng lão, 9 nếu ngày nay chúng tôi
bị tra hỏi vì đã làm phước cho một người tàn
tật, lại hỏi chúng tôi thể nào người đó được
lành, 10 thì hết thảy các ông, và cả dân Y-sơ-
ra-ên đều khá biết, ấy là nhân danh Đức Chúa
Jêsus Christ ở Na-xa-rét, Đấng mà các ông đã
đóng đinh trên thập tự giá, và Đức Chúa Trời
đã khiến từ kẻ chết sống lại, ấy là nhờ Ngài mà
người nầy được lành mạnh hiện đứng trước
mặt các ông. 11 Jêsus nầy là hòn đá bị các ông
xây nhà bỏ ra, rồi trở nên hòn đá góc nhà. 12
Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở
dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài
người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.
13 Khi chúng thấy sự dạn dĩ của Phi-e-rơ và
Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt nát không
học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người
từng ở với Đức Chúa Jêsus. 14 Nhưng vì thấy
người được chữa lành đứng bên hai người, nên
chúng không có lời gì để bẻ bác được hết. 15
Chúng biểu hai người ra khỏi tòa công luận rồi,
bèn bàn luận cùng nhau, 16 rằng: Chúng ta xử
với hai người nầy làm sao? Vì cả dân thành
Giê-ru-sa-lem đều biết rõ thật họ đã làm ra một
phép lạ sờ sờ; chúng ta chối không nổi. 17 Dầu
vậy, hầu cho việc khỏi đồn ra trong dân nữa,
chúng ta nên lấy lời ngăm dọa, cấm họ, từ rày
về sau, chớ lấy danh đó dạy dỗ không cứ là ai.
18 Họ bèn đòi hai người vào, rồi cấm tiệt, chẳng
cho nhân danh Đức Chúa Jêsus mà nói hay là
dạy. 19 Nhưng Phi-e-rơ và Giăng trả lời rằng:
Chính các ông hãy suy xét, trước mặt Đức Chúa
Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời
Đức Chúa Trời chăng? 20 Vì, về phần chúng tôi,
không có thể chẳng nói về những điều mình đã
thấy và nghe. 21 Vậy, họ lại ngăm dọa hai người
nữa, rồi tha ra, không tìm phương bắt tội, vì
cớ dân chúng, bởi ai nấy đều ngợi khen Đức
Chúa Trời về việc đã xảy ra. 22 Vả, người đã
nhờ phép lạ cho được chữa bịnh đó, là người
đã hơn bốn mươi tuổi. 23 Khi chúng đã tha ra,
hai người đến cùng anh em mình, thuật lại
mọi điều các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã
nói. 24 Mọi người nghe đoạn, thì một lòng cất
tiếng lên cầu Đức Chúa Trời rằng: Lạy Chúa,
là Đấng dựng nên trời, đất, biển, cùng muôn
vật trong đó, 25 và đã dùng Đức Thánh Linh,
phán bởi miệng tổ phụ chúng tôi, tức là đầy
tớ Ngài, là vua Đa-vít, rằng: Vì sao các dân nổi
giận, Lại vì sao các nước lập mưu vô ích? 26
Các vua trên mặt đất dấy lên, Các quan hiệp
lại, Mà nghịch cùng Chúa và Đấng chịu xức
dầu của Ngài... 27 Vả, Hê-rốt và Bôn-xơ Phi-lát,
với các dân ngoại, cùng dân Y-sơ-ra-ên thật đã

nhóm họp tại thành nầy đặng nghịch cùng Đầy
tớ thánh Ngài là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã
xức dầu cho, 28 để làm mọi việc tay Ngài và ý
Ngài đã định trước. 29 Nầy, xin Chúa xem xét
sự họ ngăm dọa, và ban cho các đầy tớ Ngài
rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ, 30 giơ tay
Ngài ra, để nhờ danh Đầy tớ thánh của Ngài là
Đức Chúa Jêsus, mà làm những phép chữa lành
bịnh, phép lạ và dấu kỳ. 31 Khi đã cầu nguyện,
thì nơi nhóm lại rúng động; ai nấy đều được
đầy dẫy Đức Thánh Linh, giảng đạo Đức Chúa
Trời cách dạn dĩ. 32 Vả, người tin theo đông
lắm, cứ một lòng một ý cùng nhau. Chẳng ai
kể của mình là của riêng; nhưng kể mọi vật là
của chung cho nhau. 33 Các sứ đồ lại lấy quyền
phép rất lớn mà làm chứng về sự sống lại của
Đức Chúa Jêsus Christ; và hết thảy đều được
phước lớn. 34 Vì trong tín đồ không ai thiếu
thốn cả, bởi những người có ruộng hay nhà,
đều bán đi, bán được bao nhiêu tiền cũng đem
đến 35 đặt dưới chân các sứ đồ; rồi tùy theo sự
cần dùng của mỗi người mà phát cho. 36 Vậy
có Giô-sép mà các sứ đồ đặt tên là Ba-na-ba,
nghĩa là con trai của sự yên ủi, về họ Lê-vi, quê
hương tại Chíp-rơ, 37 có một đám ruộng, bán
đi, đem tiền đặt nơi chân các sứ đồ.

5 Nhưng có một người tên là A-na-nia, thuận
với vợ là Sa-phi-ra, bán gia sản mình, 2 và
đồng mưu với vợ, giữ lại một phần tiền giá
bán; rồi mới đem phần còn lại đặt dưới chân
các sứ đồ. 3 Phi-e-rơ bèn nói với người rằng:
Hỡi A-na-nia, sao quỉ Sa-tan đã đầy dẫy lòng
ngươi, đến nỗi ngươi nói dối cùng Đức Thánh
Linh, mà bớt lại một phần giá ruộng đó? 4 Nếu
ngươi chưa bán ruộng đó, há chẳng phải là của
ngươi sao? Khi bán rồi, giữ giá đó há chẳng
được sao? Điều đó nhập vào lòng ngươi thế
nào? Aáy chẳng phải ngươi nói dối loài người,
bèn là nói dối Đức Chúa Trời. 5 A-na-nia nghe
nói bấy nhiêu lời, thì ngã xuống và tắt hơi;
phàm người nào hay điều đó đều sợ hãi quá
đỗi. 6 Nhưng các gã trẻ tuổi đứng dậy khâm
liệm thây người và đem đi chôn. 7 Khỏi đó độ
ba giờ, vợ người bước vào, vốn chưa hề biết
việc mới xảy đến. 8 Phi-e-rơ cất tiếng nói rằng:
Hãy khai cho ta, ngươi đã bán đám ruộng giá có
ngần ấy phải không? Thưa rằng: Phải, giá ngần
ấy đó. 9 Phi-e-rơ bèn nói rằng: Sao các ngươi
dám đồng mưu để thử Thánh Linh của Chúa?
Kìa, chân những kẻ chôn chồng ngươi đang ở
ngoài cửa, họ sẽ đem ngươi đi luôn. 10 Chính
lúc đó, nàng té xuống nơi chân Phi-e-rơ và tắt
hơi. Các gã tuổi trẻ trở về, thấy nàng đã chết,
bèn khiêng đi chôn bên chồng nàng. 11 Cả Hội
thánh đều rất sợ hãi, cho đến người nào nghe
tin cũng vậy. 12 Bấy giờ, có nhiều phép lạ dấu
kỳ được làm ra trong dân bởi tay các sứ đồ;
và các môn đồ đều hiệp một lòng nhóm nhau
dưới hiên cửa Sa-lô-môn. 13 Dầu vậy, chẳng
một kẻ nào khác dám nhập bọn với môn đồ,
nhưng dân chúng thì cả tiếng ngợi khen. 14 Số
những người tin Chúa cùng ngày càng thêm
lên, nam nữ đều đông lắm, 15 đến nỗi người
ta đem kẻ bịnh để ngoài đường, cho nằm trên
giường nhỏ hoặc trên chõng, để khi Phi-e-rơ
đi ngang qua, bóng của người ít nữa cũng che
được một vài người. 16 Dân sự ở các thành lân
cận cũng lũ lượt kéo tới thành Giê-ru-sa-lem,
đem đến những người đau ốm và kẻ bị tà ma
khuấy hại, thì hết thảy đều được chữa lành. 17
Bấy giờ thầy cả thượng phẩm và những kẻ theo
người (ấy là phe Sa-đu-sê) đều đứng dậy, đầy
lòng ghen tương, 18 bắt các sứ đồ bỏ vào khám
công. 19 Nhưng đang ban đêm, có một thiên sứ
của Chúa mở cửa khám cho sứ đồ ra, và dặn
rằng: 20 Đi đi, hãy chường mặt nơi đền thờ,
mà rao giảng cho dân chúng mọi lời nầy của
sự sống. 21 sứ đồ nghe bấy nhiêu lời, vừa lúc
rạng ngày, vào đền thờ, khởi sự dạy dỗ. Nhưng
thầy cả thượng phẩm và những kẻ ở với người
đến thình lình, nhóm tòa công luận và hết thảy
trưởng lão của dân Y-sơ-ra-ên lại, sai người
vào khám đặng điệu các Sứ đồ đến. 22 Các kẻ
sai đến khám, không thấy sứ đồ tại đó, bèn trở
về trình 23 rằng: Chúng tôi thấy khám đóng

kĩ, lính canh đứng ngoài trước cửa; nhưng lúc
mở ra chẳng thấy một người nào ở trong. 24
Quan coi đền thờ và các thầy tế lễ cả nghe vậy,
đều bức tức về việc các sứ đồ và về manh mối
của việc ấy. 25 Nhưng có người thoạt đến, báo
với họ rằng: Kìa, những người mà các quan đã
bỏ tù, nay đang ở trong đền thờ dạy dỗ dân
sự! 26 Kế đó, quan coi đền thờ với các kẻ sai
cùng đi đến nơi bắt và dẫn các sứ đồ đi, nhưng
không dùng cách dữ tợn, vì sợ bị dân chúng
ném đá; 27 và khi điệu các sứ đồ đi rồi, thì đem
đến tòa công luận. Thầy cả thượng phẩm tra
hỏi các sứ đồ, rằng: 28 Chúng ta đã cấm nhặt
các ngươi, không cho lấy danh đó mà dạy dỗ,
song các ngươi lại làm cho thành Giê-ru-sa-lem
đầy dẫy đạo giáo mình. Vậy, các ngươi muốn
khiến máu người ấy đổ lại trên chúng ta sao!
29 Phi-e-rơ và các sứ đồ trả lời rằng: Thà phải
vâng lời Đức Chúa Trời còn hơn là vâng lời
người ta. 30 Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta
đã khiến Đức Chúa Jêsus sống lại, là Đấng mà
các ông đã treo trên cây gỗ và giết đi. 31 Đức
Chúa Trời đã đem Đấng ấy lên bên hữu Ngài,
làm Vua và Cứu Chúa, để ban lòng ăn năn và
sự tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên. 32 Còn Chúng
ta đây là kẻ làm chứng mọi việc đó, cũng như
Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho
kẻ vâng lời Ngài vậy. 33 Họ nghe mấy lời thì
nghiến ngầm, giận hoảng, bàn mưu giết các sứ
đồ. 34 Nhưng một người Pha-ri-si, tên là Ga-
ma-li-ên, làm luật sư, được dân sự tôn kính,
đứng lên giữa tòa công luận, truyền lịnh đem
các sứ đồ ra ngoài một lát. 35 Kế đó, người nói
rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy cẩn thận về
điều các ngươi sẽ xử với những người nầy. 36
Trước đây, Thêu-đa dấy lên, xưng mình là kẻ
tôn trọng, có độ bốn trăm người theo hắn: hắn
bị giết, và cả thảy những kẻ theo hắn đều tan
lạc, rút lại chẳng qua là hư không. 37 Kế hắn
thì có Giu-đa, người Ga-li-lê, dấy lên, về thời kỳ
tu sổ dân, rủ nhiều người theo mình; nhưng
rồi cũng chết, bao nhiêu kẻ theo phải tan tành.
38 Nay ta khuyên các ngươi: Hãy lánh xa những
người đó, để mặc họ đi. Vì nếu mưu luận và
công cuộc nầy ra bởi người ta, thì sẽ tự hư
đi; 39 nhưng nếu bởi Đức Chúa Trời ra, thì các
ngươi phá diệt những người đó chẳng nổi, và
lại là liều mình đánh giặc cùng Đức Chúa Trời.
Chúng nghe theo lời người: 40 thì đòi các sứ
đồ trở vào, sai đánh đòn, rồi cấm không được
lấy danh Đức Chúa Jêsus mà giảng dạy; đoạn,
tha ra. 41 Vậy, các sứ đồ từ tòa công luận ra,
đều hớn hở về mình đã được kể là xứng đáng
chịu nhục vì danh Đức Chúa Jêsus. 42 Ngày nào
cũng vậy, tại trong đền thờ hoặc từng nhà, sứ
đồ cứ dạy dỗ rao truyền mãi về Tin Lành của
Đức Chúa Jêsus, tức là Đấng Christ.

**6** Trong lúc đó, bởi số môn đồ càng thêm lên,
nên người Hê-lê-nít phàn nàn nghịch cùng
người Hê-bơ-rơ, vì những người góa bụa của
họ đã bị bỏ bê trong sự cấp phát hằng ngày. 2
Mười hai sứ đồ bèn gọi hết thảy môn đồ nhóm
lại, mà nói rằng: Bỏ sự dạy đạo Đức Chúa Trời
mà giúp việc bàn tiệc thật chẳng xứng hợp.
3 Vậy, anh em hãy chọn trong bọn mình bảy
người có danh tốt, đầy dẫy Đức Thánh Linh và
trí khôn, rồi chúng ta sẽ giao việc nầy cho. 4
Còn chúng ta sẽ cứ chuyên lo về sự cầu nguyện
và chức vụ giảng đạo. 5 Cả hội đều lấy lời đó
làm đẹp lòng, bèn cử Ê-tiên, là người đầy đức
tin và Đức Thánh Linh, Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-
no, Ti-môn, Ba-mê-na và Ni-cô-la, là người An-
ti-ốt mới theo đạo Giu-đa; 6 và trình bảy người
đó cho các sứ đồ; các sứ đồ cầu nguyện rồi, thì
đặt tay lên. 7 Đạo Đức Chúa Trời càng ngày
càng tràn ra, số môn đồ tại thành Giê-ru-sa-lem
thêm lên nhiều lắm. Cũng có rất nhiều thầy tế
lễ vâng theo đạo nữa. 8 Ê-tiên được đầy ơn và
quyền, làm dấu kỳ phép lạ rất lớn trong dân. 9
Nhưng có mấy hội viên của nhà hội gọi là nhà
hội của bọn được tự do, với những người quê ở
Sy-ren, người quê ở A-léc-xan-đơ, cùng người
Giu-đa ở xứ Si-li-si và xứ A-si, nổi lên mà cãi lẫy
cùng Ê-tiên. 10 Song chúng không chống lại nổi
với trí khôn người cùng với Đức Thánh Linh, là

Đấng người nhờ mà nói, 11 bèn xui xiểm mấy
người đặng nói rằng: Chúng ta đã nghe người
nói ra những lời phạm đến Môi-se và Đức Chúa
Trời. 12 Chúng xúi dân sự, các trưởng lão và
các thầy thông giáo, rồi xông vào người, dùng
sức mạnh bắt và điệu đến trước tòa công luận.
13 Chúng đặt ra những kẻ chứng dối, nói rằng:
Người nầy hằng nói những lời phạm đến nơi
thánh và luật pháp. 14 Vì chưng chúng ta đã
nghe người nói rằng Jêsus ở Na-xa-rét nầy sẽ
phá nơi đây và đổi tục lệ mà Môi-se đã truyền
lại cho chúng ta. 15 Bấy giờ, phàm những người
ngồi tại tòa công luận đều ngó chăm Ê-tiên,
thấy mặt người như mặt thiên sứ vậy.

7 Thầy cả thượng phẩm bèn hỏi Ê-tiên rằng:
Có phải thật như vậy chăng? 2 Ê-tiên trả lời
rằng: Hỡi các anh, các cha, xin nghe lời tôi! Đức
Chúa Trời vinh hiển đã hiện ra cùng tổ chúng
ta là Aùp-ra-ham, khi người còn ở tại Mê-sô-
bô-ta-mi, chưa đến ở tại Cha-ran, 3 mà phán
rằng: Hãy ra khỏi quê hương và bà con ngươi,
mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. 4 Bấy giờ người ra
khỏi xứ Canh-đê, rồi đến thành Cha-ran. Từ đó,
lúc cha người qua đời rồi, Đức Chúa Trời khiến
người từ nơi đó qua xứ các ông hiện đang ở; 5
Ngài chẳng ban cho người sản nghiệp gì trong
xứ nầy, dầu một thẻo đất lọt bàn chân cũng
không, nhưng Ngài hứa ban xứ nầy làm kỷ vật
cho người và dòng dõi người nữa, dẫu bấy giờ
người chưa có con cái mặc lòng. 6 Đức Chúa
Trời phán như vầy: Dòng dõi ngươi sẽ ở ngụ
nơi đất khách, người ta sẽ bắt chúng nó làm tôi
và hà hiếp trong bốn trăm năm. 7 Đức Chúa
Trời lại phán rằng: Nhưng ta sẽ đoán xét dân
đã bắt chúng nó làm tôi, kế đó, chúng nó sẽ ra
khỏi, và thờ phượng ta trong nơi nầy. 8 Đoạn,
Đức Chúa Trời ban cho người sự giao ước về
phép cắt bì. Aáy vậy, khi Aùp-ra-ham đã sanh
một con trai là Y-sác, thì làm phép cắt bì cho,
trong ngày thứ tám; Y-sác làm phép cắt bì cho
Gia-cốp, và Gia-cốp làm phép ấy cho mười hai
tổ phụ. 9 Mười hai tổ phụ ghen ghét Giô-sép,
nên bán qua xứ Ê-díp-tô; nhưng Đức Chúa Trời
ở cùng người. 10 Ngài giải cứu người khỏi cảnh
khó khăn, và cho đầy ơn và trí trước mặt Pha-
ra-ôn, vua Ê-díp-tô, vua ấy lập người làm tể
tướng cai quản xứ Ê-díp-tô và cả nhà vua nữa.
11 Bấy giờ, xảy có cơn đói kém trong cả xứ Ê-
díp-tô và xứ Ca-na-an; sự túng ngặt lớn lắm, tổ
phụ chúng ta chẳng tìm được đồ ăn. 12 Gia-cốp
nghe bên Ê-díp-tô có lúa mì, thì sai tổ phụ ta
qua đó lần thứ nhất. 13 Đến lần thứ hai, anh em
Giô-sép nhận biết người, và Pha-ra-ôn mới biết
dòng họ người. 14 Giô-sép bèn sai rước Gia-cốp
là cha mình và cả nhà, cộng là bảy mươi lăm
người. 15 Vậy, Gia-cốp xuống xứ Ê-díp-tô, rồi
chết tại đó, và tổ phụ chúng ta cũng vậy; 16 sau
được đem về Si-chem, chôn nơi mộ mà Aùp-
ra-ham đã lấy bạc mua của con cháu Hê-mô
quê ở Si-chem. 17 Nhưng, gần đến kỳ phải ứng
nghiệm lời hứa Đức Chúa Trời đã thề với Aùp-
ra-ham, dân cứ sanh sản và thêm nhiều lên
trong xứ Ê-díp-tô, 18 cho đến khi trong xứ đó
có một vua khác dấy lên, chẳng nhìn biết Giô-
sép. 19 Vua nầy dùng mưu hại dòng giống và hà
hiếp tổ phụ chúng ta, ép phải bỏ con mới sanh,
hầu cho sống chẳng được. 20 Trong lúc đó, Môi-
se sanh ra; người xinh tốt khác thường, được
nuôi trong ba tháng tại nhà cha mình. 21 Khi
người bị bỏ, thì con gái Pha-ra-ôn vớt lấy, nuôi
làm con mình. 22 Môi-se được học cả sự khôn
ngoan của người Ê-díp-tô; lời nói và việc làm
đều có tài năng. 23 Nhưng lúc người được đầy
bốn mươi tuổi rồi, trong lòng nhớ đến, muốn
đi thăm anh em mình là con cái Y-sơ-ra-ên. 24
Môi-se thấy có người hà hiếp một người trong
đám họ, nên binh vực kẻ bị hà hiếp và đánh
người Ê-díp-tô để báo thù cho. 25 Người ngờ
anh em mình chắc hiểu rằng Đức Chúa Trời
dùng tay mình giải cứu họ; nhưng họ chẳng
hiểu. 26 Đến ngày sau, chúng đang đánh lộn với
nhau, thì người đến gần mà giải hòa, rằng: Hỡi
các ngươi, đã là anh em, sao lại làm hại nhau
vậy? 27 Kẻ đang ức hiếp người lân cận mình
xô Môi se ra, mà rằng: Ai đã lập ngươi lên làm

quan cai trị và quan xử đoán chúng ta? 28 Há
ngươi muốn giết ta như hôm qua đã giết người
Ê-díp-tô sao? 29 Môi-se vừa nghe lời đó thì
trốn đi ở trong xứ Ma-đi-an, nơi đó người sanh
được hai con trai. 30 Cách bốn mươi năm, một
thiên sứ hiện ra cùng người, tại đồng vắng núi
Si-na-i, trong ngọn lửa nơi bụi gai đang cháy.
31 Môi-se thấy vậy, lấy làm lạ về sự hiện ra đó,
đang áp lại để xem cho gần hơn, thì nghe tiếng
Chúa phán rằng: 32 Ta là Đức Chúa Trời của
tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham,
của Y-sác và của Gia-cốp. Môi-se run sợ, chẳng
dám nhìn xem. 33 Chúa bèn phán rằng: Hãy cổi
giày ở chân ngươi ra; vì chỗ mà ngươi đứng
đó là một nơi đất thánh. 34 Ta đã đoái xem và
thấy cảnh khó khăn của dân ta trong xứ Ê-díp-
tô, ta đã nghe tiếng than thở của chúng nó, và
xuống đặng giải cứu. Bây giờ hãy đến, đặng
ta sai ngươi qua xứ Ê-díp-tô. 35 Môi-se nầy là
người họ đã bỏ ra, và rằng: Ai đã lập ngươi lên
làm quan cai trị và quan đoán xét chúng ta?
Aáy là người mà Đức Chúa Trời đã sai làm quan
cai trị và đấng giải cứu, cậy tay một thiên sứ đã
hiện ra với người trong bụi gai. 36 Aáy là người
đã đem họ ra khỏi, làm những dấu kỳ phép lạ
trong xứ Ê-díp-tô, trên Biển-đỏ, và nơi đồng
vắng trong bốn mươi năm. 37 Aáy là Môi-se nầy
đã nói cùng con cái Y-sơ-ra-ên rằng: Đức Chúa
Trời sẽ dấy lên trong hàng anh em các ngươi
một đấng tiên tri giống như ta. 38 Aáy là người,
trong dân hội tại nơi đồng vắng, đã ở với thiên
sứ, là đấng phán cùng người trên núi Si-na-
i, và với tổ phụ chúng ta, người lại nhận lấy
những lời sự sống đặng trao lại cho các ngươi.
39 Aáy là người mà tổ phụ chúng ta không chịu
vâng lời, đã bỏ người đặng nghiêng lòng về xứ
Ê-díp-tô, 40 và nói với A-rôn rằng: Hãy làm các
thần đi trước chúng ta; vì về phần Môi-se nầy,
là người đã dẫn chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô,
chẳng biết có điều chi xảy đến cho người rồi.
41 Trong những ngày đó, họ đúc một tượng bò
con, dâng tế lễ cho tượng và vui mừng về việc
tay mình làm nên. 42 Đức Chúa Trời bèn lìa
bỏ họ, phú họ thờ lạy cơ binh trên trời, như
có chép trong sách các đấng tiên tri rằng: Hỡi
nhà Y-sơ-ra-ên, vậy có phải các ngươi từng
dâng con sinh và của lễ cho ta, Trong bốn mươi
năm ở nơi đồng vắng, 43 Khi các ngươi khiêng
nhà trại của Mo-lóc Và ngôi sao của thần Rom-
phan, Tức là những hình tượng mà các ngươi
làm ra để thờ lạy chăng? Ta cũng sẽ đày các
ngươi qua bên kia Ba-by-lôn. 44 Đền tạm chứng
cớ vốn ở giữa tổ phụ chúng ta trong đồng vắng,
như Chúa đã truyền lịnh cho Môi-se phải làm y
theo kiểu mẫu người đã thấy. 45 Tổ phụ chúng
ta đã nhận lấy đền tạm ấy, rồi đồng đi với Giô-
suê đem vào xứ họ đã chiếm lấy của các dân mà
Đức Chúa Trời đã đuổi khỏi trước mặt họ; đền
tạm cứ ở đó cho đến đời vua Đa-vít, 46 là người
được ơn trước mặt Đức Chúa Trời, và xin ban
một chỗ ở cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp. 47
Kế đó, vua Sa-lô-môn cất cho Chúa một cái nhà.
48 Nhưng Đấng Rất Cao chẳng ở trong nhà bởi
tay người ta làm ra, như đấng tiên tri đã nói:
49 Chúa phán: Trời là ngai ta, Đất là bệ chân ta.
Nào có nhà nào các ngươi cất cho ta, Có nơi
nào cho ta yên nghỉ chăng? 50 Há chẳng phải
tay ta đã dựng nên mọi vật nầy chăng? 51 Hỡi
những người cứng cổ, lòng và tai chẳng cắt bì
kia! Các ngươi cứ nghịch với Đức Thánh Linh
hoài; tổ-phụ các ngươi thế nào, thì các ngươi
cũng thế ấy! 52 Há có đấng tiên tri nào mà tổ
phụ các ngươi chẳng bắt bớ ư? Họ cũng đã giết
những người nói tiên tri về sự đến của Đấng
Công bình; và hiện bây giờ chính các ngươi
lại đã nộp và giết Đấng đó; 53 các ngươi đã
nhận luật pháp truyền bởi các thiên sứ, nhưng
không giữ lấy!... 54 Chúng nghe những lời đó,
thì giận trong lòng, và nghiến răng với Ê-tiên.
55 Nhưng người, được đầy dẫy Đức Thánh Linh,
mắt ngó chăm lên trời, thấy sự vinh hiển của
Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus đứng bên
hữu Đức Chúa Trời; 56 thì người nói rằng: Kìa,
ta thấy các từng trời mở ra, và Con người đứng
bên hữu Đức Chúa Trời. 57 Bấy giờ, chúng kêu
lớn tiếng lên, bịt lỗ tai lại, cùng nhau chạy a

lại, 58 kéo người ra ngoài thành, rồi ném đá
người. Các kẻ làm chứng lấy áo xống mình để
nơi chân một người trẻ tuổi kia tên là Sau-lơ.
59 Chúng đang ném đá, thì Ê-tiên cầu nguyện
rằng: Lạy Đức Chúa Jêsus, xin tiếp lấy linh hồn
tôi. 60 Đoạn, người quì xuống, kêu lớn tiếng
rằng: Lạy Chúa, xin đừng đổ tội nầy cho họ!
Người vừa nói lời đó rồi, thì ngủ.

8 Sau-lơ vốn ưng thuận về sự Ê-tiên bị giết.
Trong lúc đó, Hội thánh ở thành Giê-ru-sa-
lem gặp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ,
còn hết thảy tín đồ đều phải chạy tan lạc trong
các miền Giu-đê và xứ Sa-ma-ri. 2 Dầu vậy, có
mấy người tin kính chôn xác Ê-tiên và than
khóc người quá bội. 3 Nhưng Sau-lơ làm tàn
hại Hội thánh: sấn vào các nhà, dùng sức mạnh
bắt đàn ông đàn bà mà bỏ tù. 4 Vậy, những kẻ
đã bị tan lạc đi từ nơi nầy đến nơi khác, truyền
giảng đạo Tin Lành. 5 Phi-líp cũng vậy, xuống
trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ
tại đó. 6 Đoàn dân nghe người giảng và thấy các
phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe
người nói; 7 vì có những tà ma kêu lớn tiếng
lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và
què được chữa lành cũng nhiều. 8 Tại cớ đó,
trong thành được vui mừng khôn xiết. 9 Bấy
giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn,
làm nghề phù phép, tự khoe mình là một người
danh tiếng, khiến cho dân Sa-ma-ri rất lấy làm
lạ lùng. 10 Hết thảy từ trẻ đến già đều nghe
theo người, mà nói rằng: Chính người là quyền
phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn
như thường gọi vậy. 11 Nhân đó chúng nghe
theo người, vì đã lâu nay người lấy phù phép
giục họ thảy đều phải khen lạ. 12 Nhưng khi
chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin
Lành của nước Đức Chúa Trời và danh Đức
Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả đàn ông, đàn
bà đều chịu phép báp-tem. 13 Chính Si-môn
cũng tin, và khi đã chịu phép báp-tem, thì ở
luôn với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép
kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ lắm. 14 Các sứ đồ
vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-
ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai
Phi-e-rơ và Giăng đến đó. 15 Hai người tới nơi,
cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được
nhận lấy Đức Thánh Linh. 16 Vì Đức Thánh
Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn
đó; họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu
phép báp-tem thôi. 17 Phi-e-rơ và Giăng bèn
đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy
Đức Thánh Linh. 18 Si-môn thấy bởi các sứ đồ
đặt tay lên thì có ban Đức Thánh Linh xuống,
bèn lấy bạc dâng cho, mà nói rằng: 19 Cũng hãy
cho tôi quyền phép ấy, để tôi đặt tay trên ai thì
nấy được nhận lấy Đức Thánh Linh. 20 Nhưng
Phi-e-rơ trả lời rằng: Tiền bạc ngươi hãy hư
mất với ngươi, vì ngươi tưởng lấy tiền bạc mua
được sự ban cho của Đức Chúa Trời! 21 Ngươi
chẳng có phần hoặc số trong việc nầy; vì lòng
ngươi chẳng ngay thẳng trước mặt Đức Chúa
Trời. 22 Vậy, hãy ăn năn điều ác mình, và cầu
nguyện Chúa, hầu cho ý tưởng của lòng ngươi
đó họa may được tha cho. 23 Vì ta thấy ngươi
đang ở trong mật đắng và trong xiềng tội ác. 24
Si-môn trả lời rằng: Xin chính mình các ông
hãy cầu nguyện Chúa cho tôi, hầu cho tôi chẳng
mắc phải điều ông nói đó. 25 Sau khi Phi-e-rơ
và Giăng đã làm chứng và giảng đạo Chúa như
thế, thì trở về thành Giê-ru-sa-lem, vừa đi vừa
giảng Tin Lành trong nhiều làng của người Sa-
ma-ri. 26 Bấy giờ, có một thiên sứ của Chúa
phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chờ dậy đi qua
phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-
lem xuống thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ. 27
Người chờ dậy và đi. Kìa, có một hoạn quan Ê-
thi-ô-bi, làm quan hầu của Can-đác, nữ vương
nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng bà, đã
đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng, 28 khi
trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai.
29 Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: Hãy
lại gần và theo kịp xe đó. 30 Phi-líp chạy đến,
nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai,
thì nói rằng: Oâng hiểu lời mình đọc đó chăng?
31 Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho

tôi, thể nào tôi hiểu được? Người bèn mời Phi-
líp lên xe ngồi kề bên. 32 Vả, chỗ người đọc
trong Kinh Thánh là đoạn nầy: Người đã bị kéo
đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như
chiên con câm trước mặt kẻ hớt lông, Người
chẳng mở miệng. 33 Trong khi người hèn hạ
thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai sẽ
kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút
khỏi đất rồi. 34 Hoạn quan cất tiếng nói cùng
Phi-líp rằng: Tôi xin hỏi ông, đấng tiên tri đã
nói điều đó về ai? Có phải nói về chính mình
người chăng, hay là về người nào khác? 35 Phi-
líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh
đó mà rao giảng Đức Chúa Jêsus cho người.
36 Hai người đang đi dọc đường, gặp chỗ có
nước, hoạn quan nói rằng: Nầy, nước đây, có sự
gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-tem chăng? 37
Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có
thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng
Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. 38
Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống
nước, và Phi-líp làm phép báp-tem cho hoạn
quan. 39 Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh
của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy
người nữa, cứ hớn hở đi đường. 40 Còn Phi-líp
thì người ta thấy ở trong thành A-xốt; từ đó
người đi đến thành Sê-sa-rê, cũng giảng Tin
Lành khắp những thành nào mình đã ghé qua.

**9** Bấy giờ, Sau-lơ chỉ hằng ngăm đe và chém
giết môn đồ của Chúa không thôi, đến cùng
thầy cả thượng phẩm, 2 xin người những bức
thơ để gởi cho các nhà hội thành Đa-mách, hầu
cho hễ gặp người nào thuộc về đạo bất kỳ đàn
ông đàn bà, thì trói giải về thành Giê-ru-sa-
lem. 3 Nhưng Sau-lơ đang đi đường gần đến
thành Đa-mách, thình lình có ánh sáng từ trời
soi sáng chung quanh người. 4 Người té xuống
đất, và nghe có tiếng phán cùng mình rằng: Hỡi
Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ ta? 5 Người
thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán
rằng: Ta là Jêsus mà ngươi bắt bớ; 6 nhưng
hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ
nói cho ngươi mọi điều phải làm. 7 Những kẻ
cùng đi với người đều đứng lại sững sờ, nghe
tiếng nói, mà chẳng thấy ai hết. 8 Sau-lơ chờ
dậy khỏi đất, mắt dẫu mở, nhưng không thấy
chi cả; người ta bèn cầm tay dắt người đến
thành Đa-mách; 9 người ở đó trong ba ngày
chẳng thấy, chẳng ăn và cũng chẳng uống. 10
Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-
nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy
rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa,
có tôi đây. 11 Chúa phán rằng: Hãy chờ dậy, đi
lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên
Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người
đang cầu nguyện, 12 và đã thấy một người,
tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình,
để cho người được sáng mắt lại. 13 A-na-nia
thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói
người nầy đã làm hại biết bao các đấng thánh
của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. 14 Bây giờ
người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ
cả phó cho, đặng bắt trói hết thảy mọi người
cầu khẩn đến danh Ngài. 15 Nhưng Chúa phán
rằng: Hãy đi, vì ta đã chọn người nầy làm một
đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt
các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên;
16 ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau
đớn vì danh ta là bao nả. 17 A-na-nia bèn đi,
vào nhà, rồi đặt tay trên mình Sau-lơ mà nói
rằng: Hỡi anh Sau-lơ, Chúa là Jêsus nầy, đã hiện
ra cùng anh trên con đường anh đi tới đây, đã
sai tôi đến, hầu cho anh được sáng mắt lại và
đầy Đức Thánh Linh. 18 Tức thì có cái chi như
cái vảy từ mắt người rớt xuống, thì người được
sáng mắt; rồi chờ dậy và chịu phép báp-tem. 19
Khi người ăn uống rồi, thì được mạnh khỏe lại.
Sau-lơ ở lại một vài ngày với các môn đồ tại
thành Đa-mách. 20 Người liền giảng dạy trong
các nhà hội rằng Đức Chúa Jêsus là Con Đức
Chúa Trời. 21 Phàm những người nghe đều lấy
làm lạ, mà nói rằng: Há chẳng phải chính người
đó đã bắt bớ tại thành Giê-ru-sa-lem những kẻ
cầu khẩn danh nầy, lại đến đây để trói họ điệu
về cho các thầy tế lễ cả hay sao? 22 Còn Sau-

lơ lần lần càng thêm vững chí, bắt bẻ những
người Giu-đa ở tại thành Đa-mách, mà nói rõ
rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ. 23 Cách lâu
ngày, người Giu-đa mưu với nhau để giết Sau-
lơ. 24 Nhưng có người báo tin cho Sau-lơ về
cơ mưu chúng nó. Người ta lại giữ các cửa cả
ngày và đêm đặng giết Sau-lơ. 25 Song lúc ban
đêm, các môn đồ lấy thúng dòng người xuống
ngoài vách thành. 26 Sau-lơ tới thành Giê-ru-
sa-lem rồi, muốn hiệp với các môn đồ; nhưng
hết thảy đều nghi sợ người, không tin là môn
đồ. 27 Ba-na-ba bèn đem người đi, đưa đến các
sứ đồ và thuật lại cho biết thể nào dọc đường
Chúa đã hiện ra và phán cùng người, lại thể
nào người đã giảng dạy cách bạo dạn về danh
Đức Chúa Jêsus tại thành Đa-mách. 28 Từ đó,
Sau-lơ tới lui với môn đồ tại thành Giê-ru-sa-
lem, 29 và nhân danh Chúa mà nói cách dạn dĩ.
Người cũng nói và cãi với những người Hê-lê-
nít; nhưng bọn nầy tìm thế để hại mạng người.
30 Các anh em hay điều đó, thì đem người đến
thành Sê-sa-rê, và sai đi đất Tạt-sơ. 31 Aáy vậy,
Hội-thánh trong cả xứ Giu-đê, xứ Ga-li-lê và
xứ Sa-ma-ri được hưởng sự bình an, gây dựng
và đi trong đường kính sợ Chúa, lại nhờ Đức
Thánh Linh vùa giúp, thì số của hội được thêm
lên. 32 Vả, Phi-e-rơ đi khắp các xứ, cũng đến
cùng các thánh đồ ở tại thành Ly-đa. 33 Tại đó,
Phi-e-rơ gặp một người đau bại tên là Ê-nê,
nằm trên giường đã tám năm rồi. 34 Phi-e-rơ
nói với người rằng: Hỡi Ê-nê, Đức Chúa Jêsus-
Christ chữa cho ngươi được lành, hãy chờ dậy,
dọn dẹp lấy giường ngươi. Tức thì, người vùng
chờ dậy. 35 Hết thảy dân ở Ly-đa và Sa-rôn thấy
vậy đều trở về cùng Chúa. 36 Tại thành Giốp-bê,
trong đám môn đồ, có một người đàn bà tên là
Ta-bi-tha, nghĩa là Đô-ca; người làm nhiều việc
lành và hay bố thí. 37 Trong lúc đó, người đau
và chết. Người ta tắm rửa xác người, rồi để yên
trong một phòng cao. 38 Môn đồ nghe Phi-e-rơ
đang ở tại Ly-đa, gần thành Giốp-bê, bèn sai hai
người đi mời người đến chớ chậm trễ. 39 Phi-e-
rơ đứng dậy đi với hai người. Khi tới nơi, người
ta dẫn Phi-e-rơ đến chỗ phòng cao; hết thảy
các đàn bà góa đều đến cùng người mà khóc,
và giơ cho người xem bao nhiêu áo xống và áo
ngoài, lúc Đô-ca còn sống ở với mình đã may
cho. 40 Phi-e-rơ biểu người ta ra ngoài hết, rồi
quì gối mà cầu nguyện; đoạn, xây lại với xác,
mà rằng: Hỡi Ta-bi-tha, hãy chờ dậy! Người mở
mắt, thấy Phi-e-rơ, bèn ngồi dậy liền. 41 Phi-e-
rơ đưa tay ra đỡ cho đứng dậy; đoạn, gọi các
thánh đồ và đàn bà góa đến, cho họ thấy người
sống. 42 Việc đó đồn ra khắp thành Giốp-bê;
nên có nhiều người tin theo Chúa. 43 Còn Phi-
e-rơ ở lại thành Giốp-bê nhiều ngày, tại nhà
người thợ thuộc da, tên là Si-môn.

**10** Trong thành Sê-sa-rê, có một người tên
là Cọt-nây, làm đội trưởng của đội binh
gọi là Y-ta-li. 2 Người vẫn là đạo đức, cùng cả
nhà mình đều kính sợ Đức Chúa Trời, người
hay bố thí cho dân, và cầu nguyện Đức Chúa
Trời luôn không thôi. 3 Đang ban ngày, nhằm
giờ thứ chín, người thấy rõ ràng trong sự hiện
thấy có một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời vào
nhà mình, và truyền rằng: Hỡi Cọt-nây! 4 Đôi
mắt người ngó chăm thiên sứ và run sợ lắm,
thưa rằng: Lạy Chúa, có việc chi? Thiên sứ nói:
Lời cầu nguyện cùng sự bố thí ngươi đã lên
thấu Đức Chúa Trời, và Ngài đã ghi nhớ lấy.
5 Vậy, bây giờ hãy sai người đến thành Giốp-
bê, mời Si-môn nào đó, cũng gọi là Phi-e-rơ.
6 Người hiện trọ nơi Si-môn, là thợ thuộc da,
nhà ở gần biển. 7 Khi thiên sứ, là đấng truyền
cho người, đã trở lui, thì Cọt-nây gọi hai người
trong đám đầy tớ mình và một tên lính tin kính
trong những lính thuộc về mình, 8 mà thuật lại
mọi điều cho họ nghe, rồi sai đến thành Giốp-
bê. 9 Bữa sau, trong lúc ba người ấy đang đi
đường và đã đến gần thành, vừa nhằm giờ thứ
sáu Phi-e-rơ leo lên mái nhà để cầu nguyện. 10
Người đói và thèm ăn; khi người ta đang dọn
cho ăn, thì người bị ngất trí đi. 11 Người thấy
trời mở ra, và có vật chi giống như một bức
khăn lớn níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa

đến đất: 12 thấy trong đó có những thú bốn
cẳng, đủ mọi loài, côn trùng bò trên đất, và
chim trên trời. 13 Lại có tiếng phán cùng người
rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm thịt và ăn. 14
Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy;
vì tôi chẳng ăn giống gì dơ dáy chẳng sạch bao
giờ. 15 Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ
hai rằng: Phàm vật chi Đức Chúa Trời đã làm
cho sạch, thì chớ cầm bằng dơ dáy. 16 Lời đó
lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên
trời. 17 Phi-e-rơ đang nghi ngờ về ý nghĩa của
sự hiện thấy mình đã thấy, thì các người mà
Cọt-nây sai đi đã hỏi thăm được nhà Si-môn, và
tới đứng tận cửa. 18 Họ kêu và hỏi đây có phải
là nơi Si-môn tức Phi-e-rơ ở chăng. 19 Phi-e-rơ
còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì
Đức Thánh Linh phán cùng người rằng: Kìa, có
ba người đang tìm ngươi. 20 Vậy, hãy đứng dậy,
xuống mà đi với họ, chớ hồ nghi, vì ta đã sai
họ đó. 21 Phi-e-rơ bèn xuống cùng họ mà nói
rằng: Ta đây, là người các ngươi đang tìm; các
ngươi đến đây có việc gì? 22 Họ trả lời rằng:
Đội trưởng Cọt-nây là người công bình, kính sợ
Đức Chúa Trời, cả dân Giu-đa đều làm chứng
tốt về người, người đó đã bởi một vị thiên sứ
thánh mà chịu mạng lịnh từ nơi cao rằng phải
mời ông về nhà và nghe lời ông. 23 Phi-e-rơ bèn
mời họ vào nhà và cho trọ tại đó. Ngày mai,
Phi-e-rơ chờ dậy đi với họ, có một vài người
trong hàng anh em từ Giốp-bê cùng đi với. 24
Bữa sau, đến thành Sê-sa-rê. Cọt-nây với bà
con và bạn thiết mà người đã nhóm lại tại nhà
mình đang chờ đợi. 25 Phi-e-rơ vừa vào, thì
Cọt-nây ra rước, phục xuống dưới chân người
mà lạy. 26 Nhưng Phi-e-rơ đỡ người dậy, nói
rằng: Ngươi hãy đứng dậy, chính ta cũng chỉ là
người mà thôi. 27 Phi-e-rơ đang nói chuyện với
Cọt-nây, bước vào, thấy có nhiều người nhóm
lại. 28 Người nói cùng chúng rằng: Người Giu-
đa vốn không được phép giao thông với người
ngoại quốc hay là tới nhà họ; nhưng Đức Chúa
Trời đã tỏ cho ta biết chẳng nên coi một người
nào là ô uế hay chẳng sạch. 29 Nên khi các
ngươi đã sai tìm, thì ta chẳng ngại gì mà đến
đây. Vậy ta hỏi vì việc chi mà các ngươi mời ta
đến. 30 Cọt-nây trả lời rằng: Đã bốn ngày nay,
nhằm giờ thứ chín, tôi đang ở nhà cầu nguyện,
thình lình có một người mặc áo sáng lòa, hiện
ra trước mặt tôi, 31 mà phán rằng: Hỡi Cọt-
nây, lời cầu nguyện ngươi đã được nhậm, Đức
Chúa Trời đã ghi nhớ việc bố thí của ngươi.
32 Vậy, ngươi hãy sai đến thành Giốp-bê, mời
Si-môn, là Phi-e-rơ đến đây: người đang ở tại
nhà Si-môn, thợ thuộc da, gần biển. 33 Tức thì
tôi sai tìm ông, mà ông đến đây là rất phải.
Vậy, bây giờ, thay thảy chúng tôi đang ở trước
mặt Đức Chúa Trời, để nghe mọi điều Chúa đã
dặn ông nói cho chúng tôi. 34 Phi-e-rơ bèn mở
miệng nói rằng: Quả thật, ta biết Đức Chúa Trời
chẳng hề vị nể ai, 35 nhưng trong các dân, hễ ai
kính sợ Ngài và làm sự công bình, thì nấy được
đẹp lòng Chúa. 36 Aáy là lời Ngài đã phán cùng
con cái Y-sơ-ra-ên, khi rao giảng tin lành về sự
bình an bởi Đức Chúa Jêsus-Christ, tức là Chúa
của loài người. 37 Việc đã bắt đầu từ xứ Ga-li-
lê rồi tràn ra trong cả xứ Giu-đê, kể sau Giăng
đã giảng ra phép báp-tem, thì các ngươi biết
rồi; 38 thể nào Đức Chúa Trời đã xức cho Đức
Chúa Jêsus ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh Linh
và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ
kia làm phước và chữa lành hết thảy những
người bị ma quỉ ức hiếp; vì Đức Chúa Trời ở
cùng Ngài. 39 Chúng ta từng chứng kiến về mọi
điều Ngài đã làm trong xứ người Giu-đa và tại
thành Giê-ru-sa-lem. Chúng đã treo Ngài trên
cây gỗ mà giết đi. 40 Nhưng ngày thứ ba, Đức
Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại, lại cho Ngài
được tỏ ra, 41 chẳng hiện ra với cả dân chúng,
nhưng với những kẻ làm chứng mà Đức Chúa
Trời đã chọn trước, tức là với chúng ta, là kẻ
đã ăn uống cùng Ngài, sau khi Ngài từ trong
kẻ chết sống lại. 42 Lại Ngài đã biểu chúng ta
khá giảng dạy cho dân chúng, và chứng quyết
chính Ngài là Đấng Đức Chúa Trời đã lập lên để
đoán xét kẻ sống và kẻ chết. 43 Hết thảy các
đấng tiên tri đều làm chứng nầy về Ngài rằng

hễ ai tin Ngài thì được sự tha tội vì danh Ngài.
44 Khi Phi-e-rơ đang nói, thì Đức Thánh Linh
giáng trên mọi người nghe đạo. 45 Các tín đồ
đã chịu phép cắt bì, là những kẻ đồng đến với
Phi-e-rơ, đều lấy làm lạ, vì thấy sự ban cho Đức
Thánh Linh cũng đổ ra trên người ngoại nữa.
46 Vì các tín đồ đó nghe họ nói tiếng ngoại quốc
và khen ngợi Đức Chúa Trời. 47 Bấy giờ Phi-
e-rơ lại cất tiếng nói rằng: Người ta có thể từ
chối nước về phép báp-tem cho những kẻ đã
nhận lấy Đức Thánh Linh cũng như chúng ta
chăng? 48 Người lại truyền làm phép báp-tem
cho họ nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ. Họ
bèn nài người ở lại với mình một vài ngày.

**11** Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe
tin người ngoại cũng đã nhận lấy đạo Đức
Chúa Trời. 2 Khi Phi-e-rơ đã trở lên thành Giê-
ru-sa-lem, có người tín đồ vốn chịu phép cắt bì
trách móc người, 3 rằng: Ngươi đã vào nhà kẻ
chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với họ! 4
Nhưng Phi-e-rơ đem mọi sự đã qua thuật cho
họ theo thứ tự và từng điều, 5 rằng: Ta đang
cầu nguyện trong thành Giốp-bê, lúc đó ta bị
ngất trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống
như cái khăn lớn, níu bốn chéo lên, từ trên trời
sa xuống đến tận ta. 6 Ta xem xét kỹ càng, thấy
trong đó có các loài thú bốn cẳng trên đất, các
thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên
trời. 7 Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-
e-rơ, hãy chờ dậy, giết thịt và ăn. 8 Ta thưa
rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có
vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi
đâu. 9 Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai
mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh
sạch như là dơ dáy. 10 Lời đó lặp lại ba lần,
đoạn, thay thảy đều thâu lại lên trời. 11 Kìa,
cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê
chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở.
12 Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với
ba người ấy, đừng nghi ngại gì. Nầy, sáu người
anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào
trong nhà Cọt-nây. 13 Người nầy thuật lại cho
ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ
hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Giốp-
bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây.
14 Người ấy sẽ nói cho ngươi những lời, mà
nhờ đó, ngươi và cả nhà mình sẽ được cứu rỗi.
15 Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh
giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng
trên chúng ta. 16 Ta bèn nhớ lại lời Chúa đã
truyền rằng: Giăng đã làm phép báp-tem bằng
nước; nhưng các ngươi sẽ chịu phép báp-tem
bằng Đức Thánh Linh. 17 Vậy, nếu Đức Chúa
Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng
ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, thì ta
là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? 18 Tín
đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và
ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa
Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để
họ được sự sống! 19 Những kẻ bị tản lạc bởi sự
bắt bớ xảy đến về dịp Ê-tiên, bèn đi đến xứ Phê-
ni-xi, đảo Chíp-rơ và thành An-ti-ốt, chỉ giảng
đạo cho người Giu-đa thôi. 20 Nhưng trong đám
những người ấy có một vài người quê ở Chíp-
rơ và Sy-ren đến thành An-ti-ốt, cũng giảng
dạy cho người Gờ-réc nữa, truyền Tin Lành của
Đức Chúa Jêsus cho họ. 21 Tay Chúa ở cùng mấy
người đó, nên số người tin và trở lại cùng Chúa
rất nhiều. 22 Tiếng đồn thấu tai Hội thánh Giê-
ru-sa-lem, hội bèn sai Ba-na-ba sang đến thành
An-ti-ốt. 23 Khi người đến nơi và thấy ơn Đức
Chúa Trời, bèn vui mừng và khuyên mọi người
phải cứ vững lòng theo Chúa; 24 vì Ba-na-ba
thật là người lành, đầy dẫy Thánh Linh và đức
tin. Bấy giờ rất đông người tin theo Chúa. 25 Kế
đó, Ba-na-ba đi đến thành Tạt-sơ, để tìm Sau-
lơ, 26 tìm gặp rồi, bèn đưa đến thành An-ti-ốt.
Trọn một năm, hai người cùng nhóm với Hội-
thánh và dạy dỗ nhiều người. Aáy là ở thành
An-ti-ốt, người ta bắt đầu xưng môn đồ là Cơ-
rê-tiên. 27 Trong những ngày đó, có mấy người
tiên tri từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành
An-ti-ốt. 28 Trong bọn có một người tên là A-
ga-bút đứng dậy, bởi Đức Thánh Linh nói tiên
tri rằng sẽ có sự đói kém trên khắp đất; thật

vậy, sự đói kém nầy xảy đến trong đời Cơ-lốt
trị vì. 29 Các môn đồ bèn định, mỗi người tùy
sức riêng mình, gởi một món tiền bố thí cho
anh em ở trong xứ Giu-đê; 30 môn đồ cũng làm
thành việc đó, nhờ tay Ba-na-ba và Sau-lơ, gởi
tiền ấy cho các trưởng lão.

12 Đang thuở đó, vua Hê-rốt hà hiếp một vài
người trong Hội thánh. 2 Vua dùng gươm
giết Gia-cơ là anh của Giăng; 3 thấy điều đó vừa
ý người Giu-đa, nên cũng sai bắt Phi-e-rơ nữa.
4 Bấy giờ nhằm ngày ăn bánh không men. Vậy,
vua bắt người và hạ ngục, phó cho bốn ngũ
binh canh giữ, mỗi ngũ có bốn tên lính. Vua
toan đợi lúc xong lễ Vượt Qua, thì bắt người ra
hầu trước mặt dân chúng. 5 Vậy, Phi-e-rơ bị
cầm trong khám, còn Hội thánh cứ cầu nguyện
Đức Chúa Trời cho người luôn. 6 Vả, đêm rạng
ngày mà Hê-rốt định bắt Phi-e-rơ ra hầu, người
đang mang hai xiềng, ngủ giữa hai tên lính, và
trước cửa có quân canh giữ ngục. 7 Thình lình,
một thiên sứ của Chúa đến, và có ánh sáng soi
trong ngục tối. Thiên sứ đập vào sường Phi-e-
rơ, đánh thức người, mà rằng: Hãy mau chờ
dậy. Xiềng bèn rớt ra khỏi tay người. 8 Kế đó,
thiên sứ nói rằng: Hãy nịt lưng và mang dép
vào đi. Phi-e-rơ làm theo. Thiên sứ lại tiếp: Hãy
mặc áo ngoài và theo ta. 9 Phi-e-rơ ra theo;
chẳng biết điều thiên sứ làm đó là thật, song
tưởng mình thấy sự hiện thấy. 10 Khi qua khỏi
vọng canh thứ nhất, rồi vọng thứ nhì, thì đến
nơi cửa sắt, là cửa thông vào thành; cửa đó tự
mở ra trước mặt hai người, rồi hai người vượt
ra khỏi, đi lên đàng cái, tức thì thiên sứ lìa Phi-
e-rơ. 11 Phi-e-rơ bèn tỉnh lại và nói rằng: Bây
giờ ta nhận biết thật Đức Chúa Trời đã sai thiên
sứ Ngài giải cứu ta ra khỏi tay Hê-rốt cùng
khỏi điều dân Giu-đa đang mong đợi. 12 Người
suy nghĩ lại điều đó, rồi đến nhà Ma-ri, mẹ của
Giăng, cũng gọi là Mác, là nơi có nhiều người
đang nhóm lại cầu nguyện. 13 Người gõ cửa
nhà ngoài, một con đòi tên là Rô-đơ đến nghe,
14 nhận biết tiếng Phi-e-rơ nên mừng rỡ lắm,
đến nỗi chẳng mở cửa, nhưng trở chạy vào
báo tin rằng Phi-e-rơ đang đứng trước cửa. 15
Người ta nói rằng: Mầy sảng. Song nàng quyết
là quả thật. Họ bèn nói: Aáy là thiên sứ của
người. 16 Nhưng Phi-e-rơ cứ gõ cửa hoài. Khi
mở cửa, thấy Phi-e-rơ, hết thảy đều kinh hãi.
17 Nhưng người lấy tay ra dấu biểu chúng làm
thinh, rồi thuật lại cho biết Chúa đã dùng cách
nào cứu mình khỏi ngục; đoạn, người lại dặn
rằng: Hãy cho Gia-cơ và anh em biết điều nầy.
Rồi đó, người bước ra sang nơi khác. 18 Đến
sáng, trong bọn lính có sự xôn xao rất lớn: vì
chúng nó chẳng hay Phi-e-rơ đi đâu. 19 Vua
Hê-rốt sai tìm người, nhưng tìm chẳng được,
bèn tra hỏi bọn lính, rồi truyền lịnh dẫn chúng
nó đi giết. Đoạn, người từ xứ Giu-đê xuống
thành Sê-sa-rê, ở lại tại đó. 20 Vả, vua Hê-rốt
căm giận dân thành Ty-rơ và dân thành Si-
đôn. Chúng đã được lòng quan hầu của vua là
Ba-la-tút rồi, bèn đồng lòng đến cùng vua mà
xin hòa, vì xứ họ ăn nhờ lương thực trong xứ
vua. 21 Đến kỳ, vua Hê-rốt mặc áo chầu, ngồi
trên ngai, truyền phán giữa công chúng. 22
Dân chúng kêu lên rằng: Aáy là tiếng của một
thần, chẳng phải tiếng người ta đâu! 23 Liền lúc
đó, có thiên sứ của Chúa đánh vua Hê-rốt, bởi
cớ chẳng nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa
Trời; và vua bị trùng đục mà chết. 24 Bấy giờ,
đạo Đức Chúa Trời tấn tới rất nhiều, càng ngày
càng tràn thêm ra. 25 Ba-na-ba và Sau-lơ làm
chức vụ mình xong rồi, bèn từ thành Giê-ru-
sa-lem trở về thành An-ti-ốt, dẫn theo Giăng,
cũng gọi là Mác.

13 Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy
người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là:
Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người
Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với
vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lơ. 2 Đang khi
môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức
Thánh Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba
và Sau-lơ đặng làm công việc ta đã gọi làm. 3
Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn

đặt tay trên hai người, rồi để cho đi. 4 Vậy, Sau-
lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi,
bèn xuống thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền
đến đảo Chíp-rơ. 5 Đến thành Sa-la-min, hai
người giảng đạo Đức Chúa Trời trong các nhà
hội của người Giu-đa; cũng có Giăng cùng đi để
giúp cho. 6 Trải qua cả đảo cho đến thành Ba-
phô rồi, gặp một người Giu-đa kia, là tay thuật
sĩ và tiên tri giả, tên là Ba-Giê-su, 7 vốn ở với
quan trấn thủ tên là Sê-giúp Phau-lút là người
khôn ngoan. Người nầy đã sai mời Ba-na-ba và
Sau-lơ đến, và xin nghe đạo Đức Chúa Trời. 8
Nhưng Ê-ly-ma, tức là thuật sĩ (ấy là ý-nghĩa
tên người), ngăn hai người đó, ráng sức tìm
phương làm cho quan trấn thủ không tin. 9
Bấy giờ, Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, đầy dẫy
Đức Thánh Linh, đối mặt nhìn người, nói rằng:
10 Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác,
con của ma quỉ, thù nghịch cùng cả sự công
bình, ngươi cứ làm hư đường thẳng của Chúa
không thôi sao? 11 Nầy, bây giờ tay Chúa giá
trên ngươi; ngươi sẽ bị mù, không thấy mặt
trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mù mịt
tối tăm phủ trên người, người xây quanh bốn
phía, tìm kẻ để dắt mình. 12 Quan trấn thủ thấy
sự đã xảy đến, bèn tin, lấy làm lạ về đạo Chúa.
13 Phao-lô với đồng bạn mình xuống thuyền
tại Ba-phô, sang thành Bẹt-giê trong xứ Bam-
phi-ly. Nhưng Giăng lìa hai người, trở về thành
Giê-ru-sa-lem. 14 Về phần hai người, thì lìa
thành Bẹt-giê, cứ đi đường đến thành An-ti-ốt
xứ Bi-si-đi; rồi nhằm ngày Sa-bát, vào trong
nhà hội mà ngồi. 15 Vừa đọc sách luật và sách
các tiên tri xong, các chủ nhà hội sai sứ nói
cùng hai người rằng: Hỡi anh em, nếu có mấy
lời khuyên bảo dân chúng, hãy giảng đi. 16
Phao-lô bèn đứng dậy, lấy tay làm hiệu, rồi nói
rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên và các người kính
sợ Đức Chúa Trời, hãy nghe: 17 Đức Chúa Trời
của dân Y-sơ-ra-ên nầy đã chọn tổ phụ chúng
ta; làm cho dân ấy thạnh vượng lúc ở ngụ nơi
ngoại quốc, tức là trong xứ Ê-díp-tô, và Ngài
dùng cánh tay cao dẫn họ ra khỏi xứ đó. 18
Ước chừng bốn mươi năm, Ngài chịu tính nết
họ trong nơi đồng vắng. 19 Lại khi đã phá bảy
dân trong xứ Ca-na-an, Ngài khiến họ nhận
lấy đất của các dân đó, 20 độ trong bốn trăm
năm mươi năm; kế đó Ngài lập cho họ các quan
đoán xét cho đến đời tiên tri Sa-mu-ên. 21 Bấy
giờ, dân đó xin một vì vua, nên Đức Chúa Trời
ban Sau-lơ, con của Ki-sơ, về chi phái Bên-gia-
min, trị họ trong bốn mươi năm; 22 đoạn, Ngài
bỏ vua đó, lại lập Đa-vít làm vua, mà làm chứng
về người rằng: Ta đã tìm thấy Đa-vít con của
Gie-sê, là người vừa lòng ta, người sẽ tuân theo
mọi ý chỉ ta. 23 Theo lời hứa, Đức Chúa Trời
bèn bởi dòng dõi người mà dấy lên cho dân Y-
sơ-ra-ên một Cứu Chúa, tức là Đức Chúa Jêsus.
24 Trước khi Đức Chúa Jêsus chưa đến, Giăng
đã giảng dạy phép báp-tem về sự ăn năn cho cả
dân Y-sơ-ra-ên. 25 Giăng đang lo làm trọn công
việc mình, thì nói rằng: Ta chẳng phải là Đấng
mà các ngươi tưởng; nhưng có Đấng đến sau
ta, ta chẳng xứng đáng mở dây giày Ngài. 26
Hỡi anh em, là con cháu dòng Aùp-ra-ham, và
kẻ kính sợ Đức Chúa Trời, lời rao truyền sự cứu
chuộc nầy đã phán cho chúng ta vậy. 27 Vì dân
và các quan ở thành Giê-ru-sa-lem chẳng nhìn
biết Đức Chúa Jêsus nầy, nên lúc xử tội Ngài,
chúng đã ứng nghiệm lời của các đấng tiên tri
mà người ta thường đọc trong mỗi ngày Sa-bát.
28 Dầu trong Ngài chẳng tìm thấy cớ gì đáng
chết, họ cứ xin Phi-lát giết Ngài đi. 29 Họ đã
làm cho ứng nghiệm mọi điều chép về Ngài rồi,
thì hạ Ngài xuống khỏi thập tự giá mà chôn
trong mả. 30 Song Đức Chúa Trời đã làm cho
Ngài từ kẻ chết sống lại. 31 Những kẻ theo Ngài
từ xứ Ga-li-lê lên thành Giê-ru-sa-lem đã được
thấy Ngài lâu ngày, và hiện nay đều làm chứng
về Ngài giữa dân chúng. 32 Còn chúng tôi, thì
rao truyền cho các anh em tin lành nầy về lời
hứa ban cho tổ phụ chúng ta, 33 rằng Đức Chúa
Trời bởi khiến Đức Chúa Jêsus sống lại thì đã
làm ứng nghiệm lời hứa đó cho chúng ta là con
cháu của tổ phụ, y như đã chép trong sách Thi
thiên đoạn thứ hai rằng: Con là Con trai ta,

ngày nay ta đã sanh Con. 34 Ngài đã làm cho
Đức Chúa Jêsus sống lại, đặng nay khỏi trở về
sự hư nát nữa, ấy về điều đó mà Ngài đã phán
rằng: Ta sẽ thành tín giữ cùng các ngươi lời
hứa thánh đã phán với Đa-vít. 35 Lại trong câu
khác, cũng có phán rằng: Chúa chẳng cho Đấng
Thánh Ngài thấy sự hư nát đâu. 36 Vả, vua Đa-
vít lúc còn sống, làm theo ý chỉ Đức Chúa Trời,
đoạn qua đời; người đã được trở về cùng các tổ
phụ mình, và đã thấy sự hư nát; 37 nhưng Đấng
mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, chẳng có
thấy sự hư nát đâu. 38 Vậy, hỡi anh em, khá
biết rằng nhờ Đấng đó mà sự tha tội được rao
truyền cho anh em; 39 lại nhờ Ngài mà hễ ai
tin thì được xưng công bình về mọi điều theo
luật pháp Môi-se chẳng có thể được xưng công
bình. 40 Nên, hãy giữ lấy cho khỏi mắc đều đã
chép trong sách tiên tri rằng: 41 Hỡi kẻ hay
khinh dể kia, khá xem xét, sợ hãi và biến mất
đi; Vì trong đời các ngươi, ta sẽ làm một việc,
Nếu có ai thuật lại cho, các ngươi cũng chẳng
tin. 42 Khi hai người bước ra, chúng xin đến
ngày Sa-bát sau cũng giảng luận các lời đó. 43
Lúc hội đã tan, có nhiều người Giu-đa và người
mới theo đạo Giu-đa, đi theo Phao-lô và Ba-na-
ba, hai người nói chuyện với họ và khuyên cứ
vững lòng theo ơn Đức Chúa Trời. 44 Ngày Sa-
bát sau, gần hết cả thành đều nhóm lại để nghe
đạo Chúa. 45 Song những người Giu-đa thấy
đoàn dân đó thì đầy lòng ghen ghét, nghịch
cùng lời Phao-lô nói và mắng nhiếc người. 46
Phao-lô và Ba-na-ba bèn nói cùng họ cách dạn
dĩ rằng: Aáy cần phải truyền đạo Đức Chúa
Trời trước nhất cho các ngươi; nhưng vì các
ngươi đã từ chối, và tự xét mình không xứng
đáng nhận sự sống đời đời, nên đây nầy, chúng
ta mới xây qua người ngoại. (aiōnios g166) 47 Vì
Chúa có phán dặn chúng ta như vầy: Ta lập
ngươi lên đặng làm sự sáng cho các dân, Hầu
cho ngươi đem sự cứu-rỗi cho đến cùng cõi
đất. 48 Những người ngoại nghe lời đó thì vui
mừng, ngợi khen đạo Chúa, và phàm những
kẻ đã được định sẵn cho sự sống đời đời, đều
tin theo. (aiōnios g166) 49 Đạo Chúa tràn ra khắp
trong xứ đó. 50 Nhưng các người Giu-đa xui
giục những đàn bà sang trọng sốt sắng và dân
đàn anh trong thành; gây sự bắt bớ Phao-lô và
Ba-na-ba, mà đuổi ra khỏi phần đất mình. 51
Hai người đối cùng họ phủi bụi nơi chân mình,
rồi đi đến thành Y-cô-ni. 52 Còn các môn đồ thì
được đầy dẫy sự vui vẻ và Đức Thánh Linh vậy.

**14** Tại thành Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba
cùng vào nhà hội của người Giu-đa, và
giảng một cách đến nỗi có rất nhiều người Giu-
đa và người Gờ-réc tin theo. 2 Song những
người Giu-đa chưa chịu tin thì xui giục và khêu
chọc lòng người ngoại nghịch cùng anh em. 3
Dầu vậy, Phao-lô và Ba-na-ba ở lại đó cũng khá
lâu, đầy dẫy sự bạo dạn và đức tin trong Chúa,
và Chúa dùng tay của hai sứ đồ làm những
phép lạ dấu kỳ, mà chứng về đạo ân điển của
Ngài. 4 Nhưng dân chúng trong thành chia
phe ra: kẻ thì theo bên Giu-đa, người thì theo
bên hai sứ đồ. 5 Lại khi những người ngoại và
người Giu-đa cùng các quan mình nổi lên đặng
hà hiếp và ném đá hai sứ đồ, 6 thì hai sứ đồ đã
biết trước, bèn trốn tránh trong các thành xứ
Ly-cao-ni, là thành Lít-trơ, thành Đẹt-bơ, và
miền chung quanh đó, 7 mà giảng Tin Lành. 8
Nơi thành Lít-trơ có một người liệt chân, què
từ lúc mới sanh ra, chẳng hề đi được. 9 Người
ngồi và nghe Phao-lô giảng. Phao-lô chăm mắt
trên người, thấy có đức tin để chữa lành được,
10 bèn nói lớn tiếng rằng: Ngươi hãy chờ dậy,
đứng thẳng chân lên. Người nhảy một cái, rồi
đi. 11 Dân chúng thấy sự Phao-lô đã làm, thì
kêu lên bằng tiếng Li-cao-ni rằng: Các thần đã
lấy hình loài người mà xuống cùng chúng ta. 12
Chúng bèn xưng Ba-na-ba là thần Giu-bi-tê, còn
Phao-lô là thần Mẹt-cu-rơ, vì là người đứng
đầu giảng đạo. 13 Thầy cả của thần Giu-bi-tê có
miếu nơi cửa thành, đem bò đực và tràng hoa
đến trước cửa, muốn đồng lòng với đoàn dân
dâng một tế lễ. 14 Nhưng hai sứ đồ là Ba-na-ba
và Phao-lô hay điều đó, bèn xé áo mình, sấn

vào giữa đám đông, mà kêu lên rằng: 15 Hỡi
các bạn, sao làm điều đó? Chúng ta chỉ là loài
người giống như các ngươi; chúng ta giảng Tin
Lành cho các ngươi, hầu cho xây bỏ các thần
hư không kia, mà trở về cùng Đức Chúa Trời
hằng sống, là Đấng đã dựng nên trời, đất, biển,
và muôn vật trong đó. 16 Trong các đời trước
đây, Ngài để cho mọi dân theo đường riêng
mình, 17 dầu vậy, Ngài cứ làm chứng luôn về
mình, tức là giáng phước cho, làm mưa từ trời
xuống, ban cho các ngươi mùa màng nhiều hoa
quả, đồ ăn dư dật, và lòng đầy vui mừng. 18
Tuy sứ đồ nói như vậy, chỉ vừa đủ ngăn trở dân
chúng dâng cho mình một tế lễ. 19 Bấy giờ có
mấy người Giu-đa từ thành An-ti-ốt và thành
Y-cô-ni đến dỗ dành dân chúng; chúng ném
đá Phao-lô, tưởng người đã chết, nên kéo ra
ngoài thành. 20 Nhưng các môn đồ đang nhóm
chung quanh người, thì người vùng đứng dậy
và vào trong thành. Bữa sau, người đi với Ba-
na-ba đến thành Đẹt-bơ. 21 Khi hai sứ đồ đã
rao truyền Tin Lành trong thành đó, và làm
cho khá nhiều người trở nên môn đồ, thì trở về
thành Lít-trơ, thành Y-cô-ni và thành An-ti-ốt,
22 giục các môn đồ vững lòng, khuyên phải bền
đỗ trong đức tin, và bảo trước rằng phải trải
qua nhiều nỗi khó khăn mới vào được nước
Đức Chúa Trời. 23 Khi hai sứ đồ khiến lựa chọn
những trưởng lão trong mỗi Hội thánh, cầu
nguyện và kiêng ăn xong, thì dâng các người
đó cho Chúa là Đấng mình đã tin đến. 24 Kế đó,
hai sứ đồ vượt qua đất Bi-si-đi, đến trong xứ
Bam-phi-ly. 25 Sau khi đã truyền đạo tại thành
Bẹt-giê rồi, thì xuống thành Aùt-ta-li. 26 Từ nơi
đó, hai người chạy buồm về thành An-ti-ốt, là
chỗ mình đã ra đi, được giao phó cho ân điển
Đức Chúa Trời, để làm công việc mình vừa mới
làm xong. 27 Hai người đến nơi, nhóm họp Hội
thánh rồi, bèn thuật lại mọi việc Đức Chúa Trời
đã cậy mình làm, và Ngài mở cửa đức tin cho
người ngoại là thể nào. 28 Hai người ở tại đó
lâu ngày với các môn đồ.

**15** Vả, có mấy người từ xứ Giu-đê đến, dạy
các anh em rằng: Nếu các ngươi chẳng
chịu phép cắt bì theo lễ Môi-se, thì không thể
được cứu rỗi. 2 Nhân đó, có sự khác ý và cuộc
cãi lẽ dữ dội giữa Phao-lô và Ba-na-ba với mấy
người đó, người ta nhất định Phao-lô và Ba-na-
ba với mấy người trong bọn kia đi lên thành
Giê-ru-sa-lem, đến cùng các sứ đồ và trưởng
lão đặng hỏi về việc nầy. 3 Vậy, sau khi các
người ấy được Hội thánh đưa đường rồi, thì
trải qua xứ Phê-ni-xi và xứ Sa-ma-ri, thuật lại
sự người ngoại trở về đạo, và như vậy làm cho
anh em thay thảy được vui mừng lắm. 4 Vừa
tới thành Giê-ru-sa-lem, được Hội thánh, các
sứ đồ và trưởng lão tiếp rước, rồi thuật lại mọi
điều Đức Chúa Trời đã cậy mình làm. 5 Nhưng
có mấy kẻ về đảng Pha-ri-si đã tin đạo, đứng
dậy nói rằng phải làm phép cắt bì cho những
người ngoại, và truyền họ phải tuân theo luật
pháp Môi-se. 6 Các sứ đồ và các trưởng lão bèn
họp lại để xem xét về việc đó. 7 Sau một cuộc
bàn luận dài rồi, Phi-e-rơ đứng dậy nói cùng
chúng rằng: Hỡi anh em, hãy biết rằng từ lúc
ban đầu, Đức Chúa Trời đã chọn tôi trong các
anh em, để cho người ngoại được nghe Tin
Lành bởi miệng tôi và tin theo. 8 Đức Chúa
Trời là Đấng biết lòng người, đã làm chứng cho
người ngoại, mà ban Đức Thánh Linh cho họ
cũng như cho chúng ta; 9 Ngài chẳng phân biệt
chúng ta với người ngoại đâu, vì đã lấy đức tin
khiến cho lòng họ tinh sạch. 10 Vậy bây giờ, cớ
sao anh em thử Đức Chúa Trời, gán cho môn
đồ một cái ách mà tổ phụ chúng ta hoặc chính
chúng ta cũng chưa từng mang nổi? 11 Trái
lại, chúng ta tin rằng nhờ ơn Đức Chúa Jêsus,
chúng ta được cứu cũng như người ngoại vậy.
12 Cả hội đồng đều lẳng lặng, nghe Ba-na-ba
và Phao-lô thuật lại những phép lạ dấu kỳ mà
Đức Chúa Trời đã cậy mình làm ra giữa người
ngoại. 13 Nói xong, Gia-cơ cất tiếng lên rằng:
Hỡi anh em, hãy nghe tôi! 14 Si-môn có thuật
thế nào lần thứ nhất, Đức Chúa Trời đã đoái
thương người ngoại, đặng từ đó lấy ra một dân

để dâng cho danh Ngài. 15 Điều đó phù hiệp
với lời các đấng tiên tri, vì có chép rằng: 16
Rồi đó, ta sẽ trở lại, Dựng lại đền tạm của vua
Đa-vít bị đổ nát; Ta sẽ sửa sự hư nát đền đó
lại Mà gây dựng lên; 17 Hầu cho những người
sót lại Và mọi dân cầu khẩn danh ta đều tìm
Chúa. Chúa là Đấng làm nên những việc nầy
có phán như vậy; 18 từ trước vô cùng Ngài đã
thông biết những việc đó. (aiōn g165) 19 Vậy, theo
ý tôi, thật chẳng nên khuấy rối những người
ngoại trở về cùng Đức Chúa Trời; 20 song khá
viết thơ dặn họ kiêng giữ cho khỏi sự ô uế của
thần tượng, sự tà dâm, sự ăn thịt thú vật chết
ngột và huyết. 21 Vì trải bao nhiêu đời nay,
trong mỗi thành vẫn có người giảng luật pháp
Môi-se, bởi mọi ngày Sa-bát, trong các nhà hội
người ta có đọc luật ấy. 22 Kế đó, các sứ đồ và
trưởng lão cùng cả Hội thánh bèn quyết định
sai những người được chọn ở nơi mình đi với
Phao-lô và Ba-na-ba đến thành An-ti-ốt. Aáy
là Giu-đe, cũng gọi là Ba-sa-ba, và Si-la, là hai
người đứng đầu trong hàng anh em; 23 rồi giao
cho hai người bức thơ như sau nầy: Các sứ đồ,
trưởng lão và anh em gởi lời chào thăm anh
em trong những người ngoại tại thành An-ti-
ốt, trong xứ Sy-ri và xứ Si-li-si! 24 Bởi từng
nghe có một vài người trong vòng chúng ta,
chẳng lãnh mạng lịnh nào nơi chúng ta, tự lấy
lời mình khuấy rối, và biến loạn lòng các ngươi
nữa, 25 nên chúng ta đồng lòng quyết ý chọn
những người thay mặt sai đi cùng kẻ rất yêu
dấu của chúng ta là Ba-na-ba và Phao-lô, mà
đến nơi các ngươi; 26 hai người nầy vốn đã liều
thân vì danh Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa
chúng ta. 27 Vậy chúng ta đã sai Giu-đe và Si-
la đến, để nói miệng với anh em về việc đó:
28 ấy là Đức Thánh Linh và chúng ta đã ưng
rằng chẳng gán gánh nặng nào khác cho anh
em ngoài những điều cần dùng, 29 tức là anh
em phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết,
thú vật chết ngột, và chớ tà dâm; ấy là mọi điều
mà anh em khá kiêng giữ lấy vậy. Kính chúc
bình an! 30 Vậy, khi các người đó đã từ giã Hội
thánh, xuống thành An-ti-ốt, nhóm hết thảy
anh em lại, và trao thơ cho. 31 Người ta đọc
thơ, thảy đều mừng rỡ vì được lời yên ủi. 32
Giu-đe và Si-la chính là kẻ tiên tri, cũng lấy
nhiều lời giảng mà khuyên bảo, và giục lòng
anh em mạnh mẽ. 33 Khỏi ít lâu, anh em chúc
các người đó bình an mà cho về cùng những
người đã sai đến. 34 Nhưng mà Si-la thì quyết
ở lại thành An-ti-ốt. 35 Nhưng Phao-lô và Ba-
na-ba ở lại tại thành An-ti-ốt, giảng Tin Lành
và dạy đạo Chúa với nhiều người khác. 36 Sau
ít lâu, Phao-lô nói với Ba-na-ba rằng: Chúng
ta hãy trở lại thăm hết thảy anh em trong các
thành mà chúng ta trước đã giảng đạo Chúa,
xem thử ra thể nào. 37 Ba-na-ba muốn đem
theo Giăng cũng gọi là Mác. 38 Nhưng Phao-
lô không có ý đem Mác đi với, vì người đã lìa
hai người trong xứ Bam-phi-ly, chẳng cùng đi
làm việc với. 39 Nhân đó có sự cãi lẫy nhau dữ
dội, đến nỗi hai người phân rẽ nhau, và Ba-
na-ba đem Mác cùng xuống thuyền vượt qua
đảo Chíp-rơ. 40 Còn Phao-lô sau khi đã chọn Si-
la, và nhờ anh em giao phó mình cho ân điển
Chúa, thì khởi đi. 41 Người trải qua xứ Sy-ri và
xứ Si-li-si, làm cho các Hội thánh được vững
bền.

**16** Phao-lô tới thành Đẹt-bơ và thành Lít-trơ.
Nơi đó, có một môn đồ tên là Ti-mô-thê,
con của một người đàn bà Giu-đa đã tin, còn
cha thì người Gờ-réc. 2 Anh em ở thành Lít-trơ
và thành Y-cô-ni đều làm chứng tốt về người.
3 Phao-lô muốn đem người theo; bởi cớ những
người Giu-đa ở trong các nơi đó, nên Phao-lô
lấy người và làm phép cắt bì cho, vì hết thảy
đều biết cha Ti-mô-thê là người Gờ-réc. 4 Hễ
ghé qua thành nào, hai người cũng dặn biểu
phải giữ mấy lề luật mà sứ đồ và trưởng lão
tại thành Giê-ru-sa-lem lập ra. 5 Aáy vậy, các
Hội thánh được vững vàng trong đức tin, và số
người càng ngày càng thêm lên. 6 Đoạn, trải
qua xứ Phi-ri-gi và đất Ga-la-ti, vì Đức Thánh
Linh đã cấm truyền đạo trong cõi A-si. 7 Tới

gần xứ My-si rồi, hai người sắm sửa vào xứ Bi-
thi-ni; nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus
không cho phép, 8 bèn kíp qua khỏi xứ My-
si, và xuống thành Trô-ách. 9 Đang ban đêm,
Phao-lô thấy sự hiện thấy; có một người Ma-
xê-đoan đứng trước mặt mình, nài xin rằng:
Hãy qua xứ Ma-xê-đoan mà cứu giúp chúng
tôi. 10 Phao-lô vừa thấy sự hiện thấy đó rồi,
chúng ta liền tìm cách qua xứ Ma-xê-đoan, vì
đã định rằng Đức Chúa Trời gọi chúng ta rao
truyền Tin Lành ở đó. 11 Vậy, chúng ta từ thành
Trô-ách đi thuyền thẳng đến đảo Sa-mô-tra-xơ;
bữa sau, đến thành Nê-a-bô-li; 12 từ nơi đó,
chúng ta tới thành Phi-líp, là thành thứ nhất
của tỉnh Ma-xê-đoan, và là thuộc địa nước Rô-
ma. Chúng ta ở tạm đó vài ngày. 13 Đến ngày
Sa-bát, chúng ta ra ngoài cửa thành, đến gần
bên sông, là nơi chúng ta tưởng rằng người ta
nhóm lại đặng cầu nguyện; chúng ta ngồi xong,
giảng cho những đàn bà đã nhóm lại. 14 Có
một người trong bọn đó nghe chúng ta, tên là
Ly-đi, quê ở thành Thi-a-ti-rơ, làm nghề buôn
hàng sắc tía, vẫn kính sợ Đức Chúa Trời. Chúa
mở lòng cho người, đặng chăm chỉ nghe lời
Phao-lô nói. 15 Khi người đã chịu phép báp-
tem với người nhà mình rồi, thì xin chúng ta
rằng: Nếu các ông đã đoán tôi là trung thành
với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại đó; rồi
người ép mời vào. 16 Một ngày kia, chúng ta đi
cầu nguyện, gặp một đứa đầy tớ gái bị quỉ Phi-
tôn ám vào, hay bói khoa, làm lợi lớn cho chủ
nó. 17 Nó theo Phao-lô và chúng ta, mà kêu la
rằng: Những người đó là đầy tớ của Đức Chúa
Trời Rất Cao, rao truyền cho các ngươi đạo cứu
rỗi. 18 Trong nhiều ngày nó cứ làm vậy, nhưng
Phao-lô lấy làm cực lòng, xây lại nói cùng quỉ
rằng: Ta nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà
truyền mầy ra khỏi người đàn bà nầy. Chính
giờ đó, quỉ liền ra khỏi. 19 Song le các chủ nàng
thấy mình chẳng còn trông được lợi lộc nữa,
bèn bắt Phao-lô và Si-la, kéo đến nơi công sở,
trước mặt các quan, 20 rồi điệu đến các thượng
quan, mà thưa rằng: Những người nầy làm rối
loạn thành ta; ấy là người Giu-đa, 21 dạy dỗ
các thói tục mà chúng ta chẳng nên nhận lấy,
hoặc vâng theo, vì chúng ta là người Rô-ma. 22
Đoàn dân cũng nổi lên nghịch cùng hai người,
và khi các thượng quan khiến xé áo hai người
ra rồi, bèn truyền đánh đòn. 23 Sau khi người
ta đánh nhiều đòn rồi, thì bỏ vào ngục, dặn
người đề lao phải canh giờ cho nghiêm nhặt. 24
Được lịnh đó, đề lao bỏ hai người vào ngục tối
và tra chân vào cùm. 25 Lối nửa đêm, Phao-lô
và Si-la đang cầu nguyện, hát ngợi khen Đức
Chúa Trời; và những tù phạm đều nghe. 26
Thình lình, có cơn động đất rất lớn, đến nỗi
nền ngục rúng động; cùng một lúc, các cửa mở
ra, xiềng tù phạm thảy đều tháo cả. 27 Người
đề lao giựt mình thức dậy, thấy các cửa ngục
đều mở, tưởng tù đã trốn hết, bèn rút gươm,
toan giết mình. 28 Nhưng Phao-lô kêu người
lớn tiếng rằng: Chớ làm hại mình: Chúng ta đều
còn cả đây. 29 Người đề lao bèn kêu lấy đèn,
chạy lại, run sợ lắm, gieo mình nơi chân Phao-
lô và Si-la. 30 Đoạn, đưa hai người ra ngoài,
mà hỏi rằng: Các chúa ơi, tôi phải làm chi cho
được cứu rỗi? 31 Hai người trả lời rằng: Hãy
tin Đức Chúa Jêsus, thì ngươi và cả nhà đều
sẽ được cứu rỗi. 32 Hai người truyền đạo Đức
Chúa Trời cho người, và cho những kẻ ở nhà
người nữa. 33 Trong ban đêm, chính giờ đó,
người đề lao đem hai người ra rửa các thương
tích cho; rồi tức thì người và mọi kẻ thuộc về
mình đều chịu phép báp-tem. 34 Đoạn, người
đề lao mời hai người lên nhà mình, đặt bàn, và
người với cả nhà mình đều mừng rỡ vì đã tin
Đức Chúa Trời. 35 Đến sáng, thượng quan sai
lính nói cùng người đề lao rằng: Hãy thả các
người ấy đi. 36 Người trình lời đó cùng Phao-lô
rằng: Các thượng quan đã khiến truyền cho tôi
thả các ông; vậy, hãy ra, và xin đi cho bình yên.
37 Nhưng Phao-lô nói cùng lính rằng: Chúng
ta vốn là quốc dân Rô-ma, khi chưa định tội,
họ đã đánh đòn chúng ta giữa thiên hạ, rồi bỏ
vào ngục; nay họ lại thả lén chúng ta ư! Điều
đó không được. Chính các quan phải tới đây

mà thả chúng ta mới phải! 38 Các thượng quan
nghe lính trình lại bấy nhiêu lời, biết hai người
đó là người Rô-ma, thì sợ hãi. 39 Họ bèn đến nói
với hai người, thả đi, và xin lìa khỏi thành. 40
Khi ra ngục rồi, hai sứ đồ vào nhà Ly-đi, thăm
và khuyên bảo anh em, rồi đi.

17 Phao-lô và Si-la đi ngang qua thành Am-
phi-bô-lít và thành A-bô-lô-ni, rồi tới
thành Tê-sa-lô-ni-ca; ở đó người Giu-đa có một
nhà hội. 2 Phao-lô tới nhà hội theo thói quen
mình, và trong ba ngày Sa-bát biện luận với họ,
3 lấy Kinh Thánh cắt nghĩa và giải tỏ tường về
Đấng Christ phải chịu thương khó, rồi từ kẻ
chết sống lại. Người nói rằng Đấng Christ nầy,
tức là Đức Chúa Jêsus mà ta rao truyền cho các
ngươi. 4 Trong bọn họ có một vài người được
khuyên dỗ nối theo Phao-lô và Si-la, lại cũng có
rất nhiều người Gờ-réc vẫn kính sợ Đức Chúa
Trời, và mấy người đàn bà sang trọng trong
thành nữa. 5 Nhưng người Giu-đa đầy lòng
ghen ghét, rủ mấy đứa hoang đàng nơi đường
phố, xui giục đoàn dân gây loạn trong thành.
Chúng nó xông vào nhà của Gia-sôn, tìm bắt
Phao-lô và Si-la đặng điệu đến cho dân chúng.
6 Tìm không được, bèn kéo Gia-sôn và mấy
người anh em đến trước mặt các quan án trong
thành, mà la lên rằng: Kìa những tên nầy đã
gây thiên hạ nên loạn lạc, nay có đây, 7 và Gia-
sôn đã chứa chúng! Chúng nó hết thảy đều là
đồ nghịch mạng Sê-sa, vì nói rằng có một vua
khác, là Jêsus. 8 Bấy nhiêu lời đó làm rối động
đoàn dân và các quan án. 9 Song khi các quan
án đòi Gia-sôn và các người khác bảo lãnh rồi,
thì tha cho ra. 10 Tức thì, trong ban đêm, anh
em khiến Phao-lô và Si-la đi đến thành Bê-rê.
Đến nơi rồi, thì vào nhà hội người Giu-đa. 11
Những người nầy có ý hẳn hoi hơn người Tê-
sa-lô-ni-ca, đều sẵn lòng chịu lấy đạo, ngày nào
cũng tra xem Kinh Thánh, để xét lời giảng có
thật chăng. 12 Trong bọn họ có nhiều người tin
theo, với mấy người đàn bà Gờ-réc sang trọng,
và đàn ông cũng khá đông. 13 Nhưng khi người
Giu-đa ở thành Tê-sa-lô-ni-ca hay Phao-lô cũng
truyền đạo Đức Chúa Trời tại thành Bê-rê, bèn
đến đó để rải sự xao xuyến rối loạn trong dân
chúng. 14 Tức thì, anh em khiến Phao-lô đi
phía biển, còn Si-la với Ti-mô-thê ở lại thành
Bê-rê. 15 Những người dẫn Phao-lô đưa người
đến thành A-thên; rồi trở về, đem lịnh cho
Si-la và Ti-mô-thê phải đến cùng người cho
gấp. 16 Phao-lô đang đợi hai người tại thành A-
thên, động lòng tức giận, vì thấy thành đều
đầy những thần tượng. 17 Vậy, người biện luận
trong nhà hội với người Giu-đa và người mới
theo đạo Giu-đa; lại mỗi ngày, với những kẻ
nào mình gặp tại nơi chợ. 18 Có mấy nhà triết
học về phái Epicuriens và phái Stociens cũng
cãi lẽ với người. Kẻ thì hỏi: Người già mép nầy
muốn nói gì đó? Người thì nói: Người dường
như giảng về các thần ngoại quốc (vì Phao-lô
truyền cho chúng về Đức Chúa Jêsus và sự sống
lại). 19 Chúng bắt người, đem đến nơi A-rê-ô-
ba, mà hỏi rằng: Chúng tôi có thể biết được đạo
mới nào mà ông dạy đó chăng? 20 Vì chưng ông
giảng cho chúng tôi nghe sự lạ. Chúng tôi muốn
biết ý nghĩa điều đó là gì. 21 Vả, hết thảy người
A-thên và người ngoại quốc ngụ tại thành A-
thên chỉ lo nói và nghe việc mới lạ mà thôi.
22 Bấy giờ, Phao-lô đứng giữa A-rê-ô-ba, nói
rằng: Hỡi người A-thên, phàm việc gì ta cũng
thấy các ngươi sốt sắng quá chừng. 23 Vì khi
ta trải khắp thành các ngươi, xem xét khí vật
các ngươi dùng thờ phượng, thì thấy một bàn
thờ có chạm chữ rằng: THù CHúA KHÔNG BIôT.
Vậy, Đấng các ngươi thờ mà không biết đó, là
Đấng ta đang rao truyền cho. 24 Đức Chúa Trời
đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là
Chúa của trời đất, chẳng ngự tại đền thờ bởi
tay người ta dựng nên đâu. 25 Ngài cũng chẳng
dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như
có cần đến sự gì, vì Ngài là Đấng ban sự sống,
hơi sống, muôn vật cho mọi loài. 26 Ngài đã
làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người,
và khiến ở khắp trên mặt đất, định trước thì
giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở, 27 hầu

cho tìm kiếm Đức Chúa Trời, và hết sức rờ tìm
cho được, dẫu Ngài chẳng ở xa mỗi một người
trong chúng ta. 28 Vì tại trong Ngài, chúng ta
được sống, động, và có, y như xưa một vài thi
nhân của các ngươi có nói rằng: Chúng ta cũng
là dòng dõi của Ngài. 29 Vậy, bởi chúng ta là
dòng dõi Đức Chúa Trời, thì chớ nên ngờ rằng
Chúa giống như vàng, bạc, hay là đá, bởi công
nghệ và tài xảo của người ta chạm trổ nên. 30
Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu
muội đó, mà nay biểu hết thảy các người trong
mọi nơi đều phải ăn năn, 31 vì Ngài đã chỉ định
một ngày, khi Ngài sẽ lấy sự công bình đoán
xét thế gian, bởi Người Ngài đã lập, và Đức
Chúa Trời đã khiến Người từ kẻ chết sống lại,
để làm chứng chắc về điều đó cho thiên hạ. 32
Khi chúng nghe nói về sự sống lại của kẻ chết,
kẻ thì nhạo báng, người thì nói rằng: Lúc khác
chúng ta sẽ nghe ngươi nói về việc đó. 33 Vì
vậy, Phao-lô từ giữa đám họ bước ra. 34 Nhưng
có mấy kẻ theo người và tin; trong số đó có Đê-
ni, là một quan tòa nơi A-rê-ô-ba, và một người
đàn bà tên là Đa-ma-ri, cùng các người khác.

**18** Rồi đó, Phao-lô đi khỏi thành A-thên, mà
tới thành Cô-rinh-tô. 2 Tại đó, người gặp
một người Giu-đa, tên là A-qui-la, quê ở xứ
Bông, mới từ nước Y-ta-li đến đây với vợ mình
là Bê-rít-sin, bởi vì vua Cơ-lốt có chỉ truyền
mọi người Giu-đa phải lánh khỏi thành Rô-ma;
Phao-lô bèn hiệp với hai người. 3 Vì đồng nghề,
nên Phao-lô ở nhà hai người mà làm việc chung
nhau; vả, nghề các người đó là may trại. 4 Hễ
đến ngày Sa-bát, thì Phao-lô giảng luận trong
nhà hội, khuyên dỗ người Giu-đa và người Gờ-
réc. 5 Khi Si-la và Ti-mô-thê từ xứ Ma-xê-đoan
đến, thì Phao-lô hết lòng chuyên lo về sự giảng
dạy, làm chứng với người Giu-đa rằng Đức Chúa
Jêsus là Đấng Christ. 6 Nhưng, vì chúng chống
cự và khinh dể người, nên người giũ áo mình
mà nói rằng: Ước gì máu các ngươi đổ lại trên
đầu các ngươi! Còn ta thì tinh sạch; từ đây, ta
sẽ đi đến cùng người ngoại. 7 Phao-lô ra khỏi
đó, vào nhà một người tên là Ti-ti-u Giút-tu, là
kẻ kính sợ Đức Chúa Trời, nhà người giáp với
nhà hội. 8 Bấy giờ Cơ-rít-bu, chủ nhà hội, với
cả nhà mình đều tin Chúa; lại có nhiều người
Cô-rinh-tô từng nghe Phao-lô giảng, cũng tin
và chịu phép báp-tem. 9 Ban đêm, Chúa phán
cùng Phao-lô trong sự hiện thấy rằng: Đừng
sợ chi; song hãy nói và chớ làm thinh; 10 ta ở
cùng ngươi, chẳng ai tra tay trên ngươi đặng
làm hại đâu; vì ta có nhiều người trong thành
nầy. 11 Phao-lô ở lại đó một năm sáu tháng, dạy
đạo Đức Chúa Trời trong đám họ. 12 Lúc Ga-li-
ôn đang làm quan trấn thủ xứ A-chai, người
Giu-đa đồng lòng nổi lên nghịch cùng Phao-
lô và kéo người đến tòa án, 13 mà nói rằng:
Người nầy xui dân thờ Đức Chúa Trời một cách
trái luật pháp. 14 Phao-lô vừa toan mở miệng
trả lời, thì Ga-li-ôn nói cùng dân Giu-đa rằng:
Hỡi người Giu-đa, giá như về nỗi trái phép hay
tội lỗi gì, thì theo lẽ phải, ta nên nhịn nhục
nghe các ngươi. 15 Song nếu biện luận về đạo
lý, danh hiệu, hay là luật pháp riêng của các
ngươi, thì hãy tự xử lấy; ta chẳng khứng xử
đoán những việc đó đâu. 16 Người bèn đuổi
chúng ra khỏi tòa án. 17 Bấy giờ, chúng bắt
Sốt-then, chủ nhà hội, đánh đòn trước tòa án,
nhưng Ga-li-ôn chẳng lo đến việc đó. 18 Phao-lô
ở lại thành Cô-rinh-tô ít lâu nữa, rồi từ giã anh
em, xuống thuyền đi với Bê-rít-sin và A-qui-la
qua xứ Sy-ri, sau khi đã chịu cạo đầu tại thành
Sen-cơ-rê, vì người có lời thề nguyện. 19 Kế đó,
ba người tới thành Ê-phê-sô, Phao-lô để đồng
bạn mình lại đó. Còn người, thì vào nhà hội, nói
chuyện với những người Giu-đa; 20 song khi
chúng xin ở lại lâu hơn nữa, thì người chẳng
khứng. 21 Người từ giã các người đó mà rằng:
Ví Đức Chúa Trời khứng, thì chuyến khác ta sẽ
đến nơi các ngươi; rồi người từ thành Ê-phê-
sô mà đi. 22 Khi đổ bộ tại thành Sê-sa-rê rồi,
người đi lên thành Giê-ru-sa-lem, chào mừng
Hội thánh, đoạn lại xuống thành An-ti-ốt. 23
Người ở đó ít lâu, rồi lại đi, trải lần lần khắp
trong xứ Ga-la-ti và xứ Phi-ri-gi, làm cho hết

thảy môn đồ đều vững lòng. 24 Bấy giờ có một
người Giu-đa tên là A-bô-lô, quê tại thành A-
léc-xan-tri, là tay khéo nói và hiểu Kinh Thánh,
đến thành Ê-phê-sô. 25 Người đã học đạo Chúa;
nên lấy lòng rất sốt sắng mà giảng và dạy kĩ
càng những điều về Đức Chúa Jêsus, dẫu người
chỉ biết phép báp-tem của Giăng mà thôi. 26
Vậy, người khởi sự giảng cách dạn-dĩ trong nhà
hội. Bê-rít-sin và A-qui-la nghe giảng, bèn đem
người về với mình, giải bày đạo Đức Chúa Trời
cho càng kĩ lưỡng hơn nữa. 27 Người toan sang
xứ A-chai, thì anh em giục lòng cho và viết thơ
gởi dặn môn đồ phải tiếp đãi người tử tế. Khi
tới rồi, người được nhờ ơn Đức Chúa Trời mà
bổ ích cho kẻ đã tin theo. 28 Vì người hết sức bẻ
bác người Giu-đa giữa thiên hạ, lấy Kinh Thánh
mà bày tỏ rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ.

**19** Trong khi A-bô-lô ở thành Cô-rinh-tô,
Phao-lô đã đi khắp những miền trên, rồi
xuống thành Ê-phê-sô, gặp một vài người môn
đồ ở đó. 2 Người hỏi rằng: Từ khi anh em tin,
có lãnh được Đức Thánh Linh chăng! Trả lời
rằng: Chúng tôi cũng chưa nghe có Đức Thánh
Linh nào. Người lại hỏi: Vậy thì anh em đã chịu
phép báp-tem nào? 3 Trả lời rằng: Phép báp-
tem của Giăng. 4 Phao-lô bèn nói rằng: Giăng đã
làm phép báp-tem về sự ăn năn tội, mà truyền
dân phải tin Đấng sẽ đến sau mình, nghĩa là
tin Đức Chúa Jêsus. 5 Chúng nghe bấy nhiêu
lời, bèn chịu phép báp-tem nhân danh Đức
Chúa Jêsus. 6 Sau khi Phao-lô đã đặt tay lên, thì
có Đức Thánh Linh giáng trên chúng, cho nói
tiếng ngoại quốc và lời tiên tri. 7 Cộng hết thảy
độ mười hai người. 8 Phao-lô vào nhà hội, và
trong ba tháng giảng luận một cách dạn dĩ ở đó;
giải bày những điều về nước Đức Chúa Trời mà
khuyên dỗ các kẻ nghe mình. 9 Song vì có mấy
người cứng lòng, từ chối không tin, gièm chê
đạo Chúa trước mặt dân chúng, thì người phân
rẽ họ mà nhóm các môn đồ riêng ra, và dạy dỗ
hằng ngày trong trường học Ti-ra-nu. 10 Việc
đó cứ luôn hai năm, đến nỗi mọi người ở trong
cõi A-si, hoặc người Giu-đa hay là người Gờ-
réc, đều nghe đạo Chúa. 11 Đức Chúa Trời lại
dùng tay Phao-lô làm các phép lạ khác thường,
12 đến nỗi người ta lấy khăn và áo đã bận vào
mình người mà để trên các kẻ đau yếu; thì họ
được lành bịnh, và được cứu khỏi quỉ dữ. 13
Bấy giờ có mấy thầy trừ quỉ là người Giu-đa
đi từ nơi nầy sang chỗ kia, mạo kêu danh Đức
Chúa Jêsus trên những kẻ bị quỉ dữ ám, rằng:
Ta nhân Đức Chúa Jêsus nầy, là Đấng mà Phao-
lô giảng, để truyền khiến chúng bay. 14 Các kẻ
làm việc đó là bảy con trai của Sê-va, tức là một
người trong bọn thầy tế lễ cả Giu-đa. 15 Song
quỉ dữ đáp lại rằng: Ta biết Đức Chúa Jêsus, và
rõ Phao-lô là ai; nhưng các ngươi là kẻ nào? 16
Người bị quỉ dữ ám bèn sấn vào chúng, thắng
được hai người trong bọn và hành hạ dữ lắm,
đến nỗi phải trần truồng và bị thương, trốn ra
khỏi nhà. 17 Phàm người Giu-đa và người Gờ-
réc nào ở tại thành Ê-phê-sô đều biết việc đó,
thì sợ hãi, và danh Đức Chúa Jêsus được tôn
trọng. 18 Phần nhiều kẻ đã tin, đến xưng tội và
tỏ ra việc mình đã làm. 19 Có lắm người trước
theo nghề phù phép đem sách vở mình đốt
trước mặt thiên hạ; người ta tính giá sách đó,
cộng là năm muôn đồng bạc. 20 Aáy vậy, nhờ
quyền phép của Chúa, đạo bèn đồn ra, càng
ngày càng được thắng. 21 Các việc đó rồi, Phao-
lô toan đi ngang qua xứ Ma-xê-đoan và xứ A-
chai, đặng đến thành Giê-ru-sa-lem. Người nói
rằng: Khi ta đã thăm thành đó rồi, cũng phải
thăm thành Rô-ma nữa. 22 Người bèn sai hai
người giúp đỡ mình là Ti-mô-thê và Ê-rát sang
xứ Ma-xê-đoan, song chính người còn ở lại
trong cõi A-si ít lâu nữa. 23 Lúc đó, có sự loạn
lớn sanh ra vì cớ đạo Tin Lành. 24 Một người
thợ bạc kia, tên là Đê-mê-triu, vốn dùng bạc
làm khám nữ thần Đi-anh, sinh nhiều lợi cho
thợ làm công, 25 bèn nhóm những thợ đó và kẻ
đồng nghiệp lại, mà nói rằng: Hỡi bạn ta, các
ngươi biết sự thạnh lợi chúng ta sanh bởi nghề
nầy: 26 các ngươi lại thấy và nghe nói, không
những tại thành Ê-phê-sô thôi, gần suốt hết cõi

A-si nữa, rằng tên Phao-lô nầy đã khuyên dỗ
và trở lòng nhiều người, mà nói rằng các thần
bởi tay người ta làm ra chẳng phải là chúa. 27
Chúng ta chẳng những sợ nghề nghiệp mình
phải bị gièm chê, lại cũng e rằng đền thờ của
đại nữ thần Đi-anh bị khinh dể nữa, và nữ thần
ta bị tiêu diệt về sự vinh hiển mà cõi A-si cùng
cả thế giới đều tôn kính chăng. 28 Chúng nghe
bấy nhiêu lời, bèn nỗi giận lắm, cất tiếng kêu
rằng: Lớn thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-
phê-sô! 29 Cả thành thảy đều rối loạn; chúng
đồng lòng đến rạp hát, kéo theo mình Gai-út,
A-ri-tạc, là người Ma-xê-đoan, bạn đồng đi với
Phao-lô. 30 Phao-lô muốn chính mình ra mặt
trước dân chúng, nhưng môn đồ chẳng cho. 31
Cũng có mấy quan lớn ở xứ A-si, là bạn hữu
người, sai đến xin người chớ đi tới rạp hát. 32
Người thì reo lên thể nầy, kẻ thì la lên thể khác;
vì trong hội om sòm, phần nhiều người cũng
không biết vì cớ nào mình nhóm lại. 33 Chúng
bèn kéo A-léc-xan-đơ từ trong đám đông ra, và
người Giu-đa xô người ra đứng trước; người
bèn lấy tay ra dấu, muốn nói cùng dân chúng
để binh vực bọn mình. 34 Nhưng vừa khi đoàn
dân nhận người là người Giu-đa, thì kêu rập
lên ước trong hai giờ, rằng: Lớn thay là nữ
thần Đi-anh của người Ê-phê-sô. 35 Bấy giờ, có
người thơ ký thành phố dẹp yên đoàn dân, nói
rằng: Hỡi người Ê-phê-sô, há có ai chẳng biết
thành Ê-phê-sô là kẻ canh giữ đền thờ nữ thần
lớn Đi-anh và tượng thần ấy đã từ trên trời
giáng xuống sao? 36 Bởi điều đó thật chối cãi
chẳng nỗi, nên các ngươi khá ở yên, đừng làm
sự gì vội vã. 37 Vì những tên mà các ngươi đã
kéo đến đây, chẳng phải mắc tội hoặc phạm
đến của thánh, hay là lộng ngôn với nữ thần
chúng ta đâu. 38 Vậy, nếu Đê-mê-triu và các
thợ làm công ở với người có cần kiện cáo ai, thì
đã có ngày xử đoán và quan trấn thủ; mặc họ
kiện cáo nhau. 39 Ví bằng các ngươi có nài việc
khác nữa, thì khá quyết định việc đó trong hội
đồng theo phép. 40 Vì e cho chúng ta bị hạch
về sự dấy loạn xảy ra ngày hôm nay, không thể
tìm lẽ nào để binh vực sự nhóm họp nầy. 41
Người nói bấy nhiêu lời, bèn cho chúng về.

20 Khi sự rối loạn yên rồi, Phao-lô vời các
môn đồ đến, khuyên bảo xong, thì từ giã
mà đi đến xứ Ma-xê-đoan. 2 Người trải khắp
trong miền nầy, dùng nhiều lời khuyên bảo các
tín đồ; rồi tới nước Gờ-réc, 3 ở đó ba tháng.
Lúc gần xuống thuyền qua xứ Sy-ri, thì người
Giu-đa lập kế hại người, nên người định trải
qua xứ Ma-xê-đoan mà trở về. 4 Sô-ba-tê, con
Bi-ru, quê thành Bê-rê, cùng đi với người, lại
có A-ri-tạc và Xê-cun-đu quê thành Tê-sa-lô-
ni-ca, Gai-út quê thành Đẹt-bơ và Ti-mô-thê;
Ti-chi-cơ và Trô-phim đều quê ở cõi A-si. 5
Những người nầy đi trước, đợi chúng ta tại
thành Trô-ách. 6 Còn chúng ta, khi những ngày
ăn bánh không men qua rồi, thì xuống thuyền
tại thành Phi-líp, trong năm ngày gặp nhau tại
thành Trô-ách, rồi chúng ta ở lại đó bảy ngày. 7
Ngày thứ nhất trong tuần lễ, chúng ta đang
nhóm lại để bẻ bánh; Phao-lô phải đi ngày mai,
nên người nói chuyện với các môn đồ, và cứ
giảng luôn cho đến nửa đêm, 8 có nhiều đèn
trong phòng cao mà chúng ta đang nhóm lại. 9
Một gã tuổi trẻ tên là Ơ-tích, ngồi trên cửa sổ,
ngủ gục trong khi Phao-lô giảng rất dài; và bị
ngủ mê quá, nên từ tầng lầu thứ ba té xuống,
lúc đỡ dậy đã thấy chết rồi. 10 Nhưng, Phao-lô
bước xuống, nghiêng mình trên người, ôm lấy
mà nói rằng: Chớ bối rối, linh hồn còn ở trong
người. 11 Phao-lô lại trở lên, bẻ bánh mà ăn;
giảng luận lâu cho đến sáng mới đi. 12 Còn gã
tuổi trẻ người ta đem đi, thì được sống, sự ấy
làm cho mọi người đều được yên ủi lắm. 13 Còn
chúng ta, thì đi trước, chạy thuyền đến thành
A-sốt, là nơi chúng ta phải gặp Phao-lô; người
đã định vậy, vì muốn đi bộ. 14 Chúng ta gặp
người tại thành A-sốt, bèn đem người đi với,
cùng đến thành Mi-ti-len. 15 Rồi đi từ nơi đó,
vẫn theo đường biển, ngày mai đến ngang đảo
Chi-ô. Qua ngày sau, chúng ta ghé vào thành
Sa-mốt, cách một ngày nữa, thì tới thành Mi-

lê. 16 Vì Phao-lô đã quyết định đi qua trước
thành Ê-phê-sô, xong không dừng lại tại đó, e
cho chậm trễ trong cõi A-si. Người vội đi đặng
có thể đến thành Giê-ru-sa-lem kịp ngày lễ Ngũ
tuần. 17 Bấy giờ, Phao-lô sai người ở thành Mi-
lê đi tới thành Ê-phê-sô, mời các trưởng lão
trong Hội thánh đến. 18 Khi các người ấy đã
nhóm cùng người, người nói rằng: Từ ngày tôi
mới đến cõi A-si, hằng ăn ở luôn với anh em
cách nào, anh em vẫn biết, 19 tôi hầu việc Chúa
cách khiêm nhường, phải nhiều nước mắt, và ở
giữa sự thử thách mà người Giu-đa đã lập mưu
hại tôi. 20 Anh em biết tôi chẳng trễ nải rao
truyền mọi điều ích lợi cho anh em, chẳng dấu
điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc
giữa công chúng, hoặc từ nhà nầy sang nhà
kia, 21 giảng cho người Giu-đa như cho người
Gờ-réc về sự ăn năn đối với Đức Chúa Trời, và
đức tin trong Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta.
22 Kìa, nay bị Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi
đến thành Giê-ru-sa-lem, chẳng biết điều chi sẽ
xảy đến cho tôi ở đó; 23 duy Đức Thánh Linh
đã bảo trước cho tôi rằng từ thành nầy sang
thành khác dây xích và hoạn nạn đang đợi tôi
đó. 24 Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm
quí, miễn chạy cho xong việc đua tôi và chức
vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để mà làm
chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời. 25
Hiện bây giờ, tôi biết rằng giữa anh em mà tôi
đã ghé qua giảng về nước Đức Chúa Trời, thì
chẳng có một ai sẽ thấy mặt tôi nữa. 26 Nên
bữa nay tôi nói quyết trước mặt các anh em
rằng tôi tinh sạch về huyết anh em hết thảy. 27
Vì tôi không trễ nải một chút nào để tỏ ra cho
biết hết thảy ý muốn của Đức Chúa Trời. 28
Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bầy mà
Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc,
để chăn Hội thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài
đã mua bằng chính huyết mình. 29 Còn tôi biết
rằng sau khi tôi đi, sẽ có muông sói dữ tợn xen
vào trong vòng anh em, chẳng tiếc bầy đâu; 30
lại giữa anh em cũng sẽ có những người nói
lời hung ác dấy lên, ráng sức dỗ môn đồ theo
họ. 31 Vậy, hãy tỉnh thức, nhớ lại rằng trong ba
năm hằng đêm và ngày, tôi hằng chảy nước
mắt ra mà khuyên bảo cho mọi người luôn. 32
Bây giờ tôi giao phó anh em cho Đức Chúa Trời
và cho đạo của ơn Ngài, là giao phó cho Đấng có
thể gây dựng, và ban gia tài cho anh em chung
với hết thảy những người được nên thánh. 33
Tôi chẳng ham bạc, vàng, hay là áo xống của
ai hết. 34 Chính anh em biết rằng hai bàn tay
nầy đã làm ra sự cần dùng của tôi và của đồng
bạn tôi. 35 Tôi từng bày bảo luôn cho anh em
rằng phải chịu khó làm việc như vậy, để giúp
đỡ người yếu đuối, và nhớ lại lời chính Đức
Chúa Jêsus có phán rằng: Ban cho thì có phước
hơn là nhận lãnh. 36 Phao-lô nói lời đó xong,
bèn quì xuống và cầu nguyện với hết thảy các
người ấy. 37 Ai nấy đều khóc lắm, ôm lấy cổ
Phao-lô mà hôn, 38 lấy làm buồn bực nhất là vì
nghe người nói rằng anh em sẽ chẳng thấy mặt
mình nữa. Đoạn, đưa người xuống tàu.

**21** Chúng ta phân rẽ các người đó xong, bèn
xuống tàu, đi thẳng đến thành Cốt, ngày
hôm sau tới thành Rô-đơ, và từ đó đến thành
Ba-ta-ra. 2 ỳ đó gặp một chiếc tàu, dương buồm
chạy qua xứ Phê-ni-xi; chúng ta bèn xuống
đi. 3 Thấy đảo Chíp-rơ, thì tránh bên hữu, cứ
theo đường đến xứ Sy-ri, đậu tại thành Ty-rơ,
vì tàu phải cất hàng hóa tại đó. 4 Chúng ta đi
tìm được các môn đồ rồi, bèn ở lại với họ bảy
ngày. Các môn đồ chịu Đức Thánh Linh cảm
động, dặn Phao-lô chớ lên thành Giê-ru-sa-lem.
5 Nhưng, khi kỳ tạm trú chúng ta đã qua, thì lại
đi; cả môn đồ với vợ con đều tiễn chúng ta ra
đến ngoài thành, ai nấy đều quì xuống trên bờ,
cùng nhau cầu nguyện, 6 rồi từ giã nhau. Đoạn,
chúng ta xuống tàu; môn đồ trở về nhà. 7 Còn
chúng ta đi hết đường thủy, thì ở thành Ty-rơ
sang thành Bê-tô-lê-mai, chào thăm anh em và
ở lại với họ một ngày. 8 Ngày mai, chúng ta ở
nơi đó đi, đến thành Sê-sa-rê; vào nhà Phi-líp,
là người giảng Tin Lành, một trong bảy thầy
phó tế, rồi ở lại đó. 9 Người có bốn con gái

đồng trinh hay nói tiên tri. 10 Chúng ta ở đó đã
mấy ngày, có một người tiên tri tên là A-ga-bút
ở xứ Giu-đê xuống. 11 Người đến thăm chúng
ta, rồi lấy dây lưng của Phao-lô trói chân tay
mình, mà nói rằng: Nầy là lời Đức Thánh-Linh
phán: Tại thành Giê-ru-sa-lem, dân Giu-đa sẽ
trói người có dây lưng nầy như vậy, mà nộp
trong tay người ngoại đạo. 12 Khi đã nghe bấy
nhiêu lời, thì các tín đồ nơi đó và chúng ta đều
xin Phao-lô đừng lên thành Giê-ru-sa-lem. 13
Nhưng người trả lời rằng: Anh em làm chi mà
khóc lóc cho nao lòng tôi? Vì phần tôi sẵn lòng
chẳng những để bị trói thôi, lại cũng sẵn lòng
vì danh Đức Chúa Jêsus chịu chết tại thành
Giê-ru-sa-lem nữa. 14 Người chẳng khứng chịu
khuyên dỗ, thì chúng ta không ép nữa, mà nói
rằng: Xin cho ý muốn của Chúa được nên! 15
Qua những ngày đó, chúng ta sắm sửa, rồi lên
thành Giê-ru-sa-lem. 16 Có mấy người môn đồ
ở thành Sê-sa-rê cũng đến đó với chúng ta,
dẫn chúng ta vào nhà tên Ma-na-sôn kia, quê ở
Chíp-rơ, là một môn đồ lâu nay, và người cho
chúng ta trọ tại nhà mình. 17 Chúng ta đến
thành Giê-ru-sa-lem, thì anh em vui mừng tiếp
rước. 18 Bữa sau, Phao-lô đi với chúng ta tới
nhà Gia-cơ; có hết thảy các trưởng lão nhóm
họp tại đó. 19 Phao-lô chào mừng các người đó
rồi, bèn thuật lại từng điều mọi sự Đức Chúa
Trời đã bởi chức vụ mình làm ra trong người
ngoại. 20 Các người ấy nghe vậy thì ngợi khen
Đức Chúa Trời. Đoạn, nói cùng người rằng: Anh
ơi, anh thấy biết mấy vạn người Giu-đa đã tin,
và hết thảy đều sốt sắng về luật pháp. 21 Vả,
chúng đã hay rằng anh dạy các người Giu-đa ở
trong các dân ngoại rằng phải từ bỏ Môi-se,
chớ nên làm phép cắt bì cho con mình, hay là
ăn ở theo thói tục mình nữa. 22 Vậy, khá lo liệu
làm sao? Chắc rằng dân chúng sẽ nhóm lại; vì
hẳn sẽ biết rằng anh đã tới rồi. 23 Nên, hãy
làm theo như chúng tôi sẽ nói cho anh: Chúng
tôi đây có bốn người đều mắc lời thề; 24 hãy
đem bốn người đó cùng đi, làm lễ tinh sạch cho
mình luôn với họ, và hãy chịu tiền họ phải trả
để cạo đầu. Vậy thì ai nấy sẽ biết mọi tin đồn
về anh đều chẳng thật, song rõ anh cũng ăn
ở theo luật pháp vậy. 25 Còn người ngoại đã
tin, chúng tôi có viết thơ cho họ về điều chúng
tôi đã định: là chỉ phải kiêng ăn của cúng thần
tượng, huyết và thú vật chết ngột, cùng chớ
gian dâm. 26 Phao-lô bèn đem bốn người cùng
đi, vừa đến ngày sau, làm lễ tinh sạch cùng họ,
rồi vào trong đền thờ, đặng tỏ ra ngày nào kỳ
tinh sạch sẽ trọn, và dâng của lễ về mỗi người
trong bọn mình. 27 Khi bảy ngày gần trọn, thì
các người Giu-đa, quê A-si, thấy Phao-lô trong
đền thờ, bèn xui cả đoàn dân dấy loạn, rồi bắt
người, 28 mà kêu lên rằng: Hỡi các người Y-sơ-
ra-ên, hãy đến giúp với! Kìa, người nầy giảng
dạy khắp thiên hạ, nghịch cùng dân, nghịch
cùng luật pháp, và nghịch cùng chốn nầy nữa,
đến đỗi hắn dẫn người Gờ-réc vào trong đền
thờ, và làm cho nơi thánh nầy bị ô uế. 29 Số là,
chúng trước đã thấy Trô-phim, người Ê-phê-
sô, ở với Phao-lô tại trong thành phố, nên ngờ
rằng Phao-lô đã dẫn người vào đền thờ. 30 Cả
thành đều xôn xao, dân chúng chạy nhóm lại
đoàn đông, bắt Phao-lô, kéo ra khỏi đền thờ,
tức thì các cửa đều đóng lại. 31 Chúng đang
tìm phương giết người, thì tiếng đồn đến quan
quản cơ rằng cả thành Giê-ru-sa-lem đều xôn
xao. 32 Người lập tức bắt quân lính và cai đội
kéo đến nơi chúng. Vừa thấy quản cơ và quân
lính thì chúng thôi, không đánh Phao-lô nữa.
33 Quản cơ bèn tới gần, bắt người rồi truyền
lấy hai cái xích xích lại; đoạn, hỏi người là ai,
và đã làm việc gì. 34 Trong đoàn dân, kẻ reo
lên thể nầy, người la lên thể khác; nhân sự
rối loạn, người không biết được chắc, nên dạy
điệu về đồn. 35 Lúc Phao-lô bước lên thềm,
quân lính phải khiêng người đi, bởi cớ đoàn
dân hung bạo lắm. 36 Vì có đám dân theo sau
đông mà kêu rằng: Hãy giết đi! 37 Lúc Phao-lô
vào đồn, thì nói với quản cơ rằng: Tôi có phép
nói với ông đôi điều chăng? Quản cơ trả lời
rằng: Ngươi biết nói tiếng Gờ-réc sao? 38 Vậy
thì ngươi hẳn chẳng phải là người Ê-díp-tô kia,

ngày trước đã gây loạn, kéo bốn ngàn kẻ cướp
vào nơi đồng vắng hay sao? 39 Phao-lô trả lời
rằng: Tôi là người Giu-đa, vốn ở thành Tạt-sơ,
công dân của một thành trong xứ Si-li-si tức là
thành có danh tiếng; xin hãy cho phép tôi nói
với chúng dân. 40 Được phép rồi, Phao-lô đứng
trên thềm, giơ tay ra dấu cho dân. Đâu đó yên
lặng, người bèn nói tiếng Hê-bơ-rơ mà rằng:

22 Hỡi các anh các cha, hãy nghe điều tôi
đang nói với để binh vực mình. 2 Khi
chúng nghe người nói tiếng Hê-bơ-rơ, thì càng
chăm chỉ bội phần. Người bèn nói rằng: 3 Tôi là
người Giu-đa, sanh tại thành Tạt-sơ, trong xứ
Si-li-si, nhưng nuôi tại đây, trong thành nầy,
học nơi chân Ga-ma-li-ên, đúng theo trong luật
pháp của tổ phụ chúng ta. Vốn tôi đầy lòng sốt
sắng vì Đức Chúa Trời, cũng như các ngươi
hôm nay vậy. 4 Tôi từng bắt bớ phe nầy cho
đến chết, bất kỳ đàn ông đàn bà, đều xiềng lại
và bỏ tù: 5 về điều đó, thầy cả thượng phẩm
cùng cả hội đồng trưởng lão đều làm chứng
cho tôi; vì bởi những người đó mà tôi nhận
được các thơ gởi cho anh em thành Đa-mách,
là nơi tôi toan đi, đặng bắt trói những người ở
đó dẫn về thành Giê-ru-sa-lem để xử phạt. 6
Vả, lúc tôi đang đi đường, gần đến thành Đa-
mách, độ ban trưa, thình lình có ánh sáng lớn,
từ trên trời giáng xuống, soi sáng chung quanh
mình tôi. 7 Tôi té xuống đất, và nghe có tiếng
phán cùng tôi rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, làm sao
ngươi bắt bớ ta? 8 Tôi trả lời rằng: Lạy Chúa,
Chúa là ai? Ngài phán: Ta là Jêsus ở Na-xa-rét
mà ngươi đang bắt bớ đây. 9 Những kẻ đi với
tôi thấy ánh sáng rõ ràng, nhưng chẳng nghe
tiếng của Đấng phán cùng tôi. 10 Tôi bèn thưa:
Lạy Chúa, tôi phải làm chi? Chúa đáp rằng: Hãy
chờ dậy, đi đến thành Đa-mách, ở đó người ta
sẽ nói mọi điều đã truyền cho ngươi làm. 11 Bởi
cớ sự chói lói của ánh sáng đó, thì tôi chẳng
thấy được, nên những kẻ cùng đi nắm tay dắt
tôi đến thành Đa-mách. 12 Tên A-na-nia kia,
là người nhân đức theo luật pháp, được các
người Giu-đa trú tại Đa-mách đều làm chứng
tốt, có đến tìm tôi; 13 người đứng trước mặt tôi
mà nói rằng: Hỡi Sau-lơ, anh tôi, hãy sáng mắt
lại. Liền một lúc, tôi được sáng mắt, và xem
thấy A-na-nia. 14 Đoạn, người nói với tôi rằng:
Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã định cho
anh được biết ý muốn Chúa, được thấy Đấng
Công bình và nghe lời nói từ miệng Ngài. 15
Vì anh sẽ làm chứng cho Ngài trước mặt mọi
người, về những việc anh đã thấy và nghe. 16
Bây giờ, anh còn trễ nải làm chi? Hãy chờ dậy,
cầu khẩn danh Chúa mà chịu phép báp-tem và
làm sạch tội lỗi mình đi. 17 Đến lúc trở về thành
Giê-ru-sa-lem, tôi đang cầu nguyện trong đền
thờ, thì bị ngất trí; 18 thấy Đức Chúa Jêsus phán
cùng tôi rằng: Hãy vội vàng, lập tức ra khỏi
thành Giê-ru-sa-lem; vì họ sẽ chẳng nhận lời
ngươi làm chứng về ta đâu. 19 Tôi thưa rằng:
Lạy Chúa, chính họ biết tôi từng bỏ tù những
người tin Chúa và đánh đòn trong các nhà hội
nữa. 20 Lại khi Ê-tiên là kẻ làm chứng cho Chúa
bị đổ máu, tôi ở đó đành lòng và giữ áo xống
những kẻ giết người. 21 Chúa bèn phán cùng
tôi rằng: Hãy đi, vì ta toan sai ngươi đi đến
cùng dân ngoại ở nơi xa... 22 Chúng chịu nghe
người nói đến đó, song đến câu ấy, thì vùng
kêu lên rằng: Hãy cất người dường ấy khỏi thế
gian! Nó chẳng đáng sống đâu! 23 Chúng kêu la,
cổi áo, hất bụi bay lên giữa khoảng không. 24
Quản cơ bèn truyền điệu người vào trong đồn,
dùng roi mà tra người, để biết vì cớ gì chúng
kêu la nghịch cùng người. 25 Họ đang căng
người ra để đánh đòn, thì Phao-lô nói cùng
thầy đội đang đứng đó rằng: Ngươi được phép
đánh đòn một người quốc dân Rô-ma, mặc dầu
người đó chưa thành án, hay sao? 26 Vừa nghe
mấy lời đó, thầy đội đi thưa cùng quản cơ rằng:
Oâng toan làm chi? vì người nầy là quốc dân
Rô-ma. 27 Quản cơ đến, hỏi Phao-lô rằng: Hãy
nói cho ta biết, ngươi có phải là quốc dân Rô-
ma chăng? Người trả lời rằng: Phải. 28 Quản cơ
lại nói: Ta đã mua được quyền lợi quốc dân đó
cao giá lắm. Phao-lô nói: Còn phần tôi thì có

quyền lợi đó từ lúc mới sinh ra rồi. 29 Tức thì,
những kẻ tra khảo người đều tránh xa ra; và
khi quản cơ biết người mình đã biểu trói lại
đó là quốc dân Rô-ma, thì sợ hãi. 30 Hôm sau,
quản cơ muốn biết cho đúng vì cớ nào Phao-lô
bị người Giu-đa cáo, bèn sai mở trói, truyền
cho các thầy tế lễ cả và cả tòa công luận nhóm
lại, rồi dẫn Phao-lô ra, bắt đứng trước mặt họ.

**23** Phao-lô mắt chăm chỉ trên tòa công luận,
nói rằng: Hỡi các anh em, trước mặt Đức
Chúa Trời, tôi đã ăn ở trọn lương tâm tử tế
cho đến ngày nay. 2 Nhưng thầy tế lễ thượng
phẩm là A-na-nia biểu mấy kẻ đứng gần Phao-
lô vả miệng người. 3 Phao-lô bèn nói cùng
người rằng: Hỡi bức tường tô trắng kia, Đức
Chúa Trời sẽ đánh ông; ông ngồi để xử đoán tôi
theo luật pháp, mà lại không kể luật pháp, biểu
người đánh tôi! 4 Những kẻ đứng đó nói rằng:
Ngươi nhiếc móc thầy cả thượng phẩm của
Đức Chúa Trời sao! 5 Phao-lô trả lời rằng: Hỡi
anh em, tôi chẳng biết là thầy cả thượng phẩm;
vì có chép rằng: Chớ sỉ nhục người cai trị dân
mình. 6 Phao-lô biết trong bọn họ phần thì
người Sa-đu-sê, phần thì người Pha-ri-si, bèn
kêu lên trước tòa công luận rằng: Hỡi anh em,
tôi là người Pha-ri-si, con của dòng Pha-ri-si.
Aáy là vì sự trông cậy của chúng ta và sự sống
lại của những kẻ chết mà tôi phải chịu xử đoán.
7 Người vừa nói xong như vậy, thì sự cãi lẫy nổi
lên giữa người Pha-ri-si với người Sa-đu-sê, và
hội đồng chia phe ra. 8 Vì chưng người Sa-đu-
sê quyết rằng không có sự sống lại, cũng không
có thiên sứ, thần chi hết, còn người Pha-ri-si
lại nhận cả hai điều tin ấy. 9 Tiếng kêu la lớn
liền dậy lên. Có mấy thầy thông giáo về dòng
Pha-ri-si đứng dậy cãi lẫy cùng kẻ khác rằng:
Chúng ta chẳng thấy trong người nầy có điều
ác gì. Nào ai biết chẳng phải thần hoặc thiên sứ
đã nói cùng người? 10 Vì sự rối loạn càng thêm,
quản cơ e Phao-lô bị chúng phân thây chăng,
nên truyền quân kéo xuống, đặng cướp người
ra khỏi giữa đám họ và đem về trong đồn. 11
Qua đêm sau, Chúa hiện đến cùng người mà
phán rằng: Hãy giục lòng mạnh mẽ, ngươi đã
làm chứng cho ta tại thành Giê-ru-sa-lem thể
nào, thì cũng phải làm chứng cho ta tại thành
Rô-ma thể ấy. 12 Đến sáng, người Giu-đa họp
đảng lập mưu, mà thề nguyện rằng chẳng ăn
chẳng uống cho đến giết được Phao-lô. 13 Có
hơn bốn mươi người đã lập mưu đó. 14 Họ đến
kiếm các thầy tế lễ cả và các trưởng lão mà
rằng: Chúng tôi đã thề với nhau rằng chẳng ăn
chi hết cho đến lúc giết được Phao-lô. 15 Vậy
bây giờ các ông với tòa công luận hãy xin quản
cơ bắt nó đến đứng trước mặt các ông, như
là muốn tra xét việc nó cho kỹ càng hơn nữa;
còn chúng tôi sửa soạn sẵn để khi nó chưa đến
đây thì giết đi. 16 Nhưng có con trai của chị
Phao-lô biết được mưu gian ấy, đến nơi đồn,
vào nói trước cho Phao-lô. 17 Phao-lô bèn gọi
một đội trưởng mà nói rằng: Hãy đem gã trai
trẻ nầy đến cùng quan quản cơ, chàng có việc
muốn báo tin. 18 Vậy, đội trưởng đem chàng
đi, dẫn đến nhà quản cơ, và thưa rằng: Tên tù
Phao-lô có gọi tôi biểu đem gã trai trẻ nầy đến
cùng quan, chàng có việc muốn nói. 19 Quản
cơ nắm tay người trai trẻ, kéo xê ra, hỏi rằng:
Ngươi có việc gì báo tin cùng ta? 20 Thưa rằng:
Người Giu-đa đã định xin quan, đến ngày mai,
bắt Phao-lô đứng trước tòa công luận, như là
họ muốn tra xét việc của người cho kỹ càng
hơn. 21 Nhưng xin quan chớ tin họ, vì có hơn
bốn mươi người trong bọn họ lập kế hại Phao-
lô, đã thề nguyện với nhau chẳng ăn uống chi
hết trước khi chưa giết được người; hiện bây
giờ, họ đã sắm sẵn, chỉ đợi quan trả lời đó thôi.
22 Quản cơ cho gã trai trẻ ấy về, cấm không cho
nói với ai về điều người đã tỏ ra cùng mình.
23 Đoạn, quản cơ đòi hai viên đội trưởng, dặn
rằng: Vừa giờ thứ ba đêm nay, hãy sắm sẵn
hai trăm quân, bảy mươi lính kỵ, hai trăm lính
cầm giáo, đặng đi đến thành Sê-sa-rê. 24 Lại
cũng phải sắm ngựa nữa, để đưa Phao-lô vô
sự đến nơi quan tổng đốc Phê-lít. 25 Người lại
viết cho quan đó một bức thơ như sau nầy: 26

Cơ-lốt Ly-sia chúc bình an cho quan lớn tổng
đốc Phê-lít! 27 Dân Giu-đa đã bắt người nầy,
toan giết đi, khi tôi đã đem quân đến thình lình
mà cướp người ra khỏi, vì đã nghe người là
quốc dân Rô-ma. 28 Bởi tôi muốn biết vì cớ
nào họ cáo người, nên giải người đến tòa công
luận. 29 Tôi thấy người bị cáo mấy việc về luật
pháp họ, nhưng họ không kiện người về một
tội nào đáng chết hay đáng tù cả. 30 Song tôi
có nghe người ta tính kế hại người nầy, nên
lập tức sai người đến nơi quan, và cũng cho
các kẻ cáo người biết rằng phải đến trước mặt
quan mà đối nại. 31 Vậy, quân lính đem Phao-lô
đi, theo như mạng lịnh mình đã lãnh, và đang
ban đêm, điệu đến thành An-ti-ba-tri. 32 Sáng
ngày, lính kỵ đi với người, còn quân khác trở
về đồn. 33 Những người nầy tới thành Sê-sa-rê,
đưa thơ cho quan tổng đốc và đem nộp Phao-
lô. 34 Quan tổng đốc đọc thơ rồi, bèn hỏi Phao-
lô vốn ở tỉnh nào, vừa biết người quê tỉnh Si-li-
si, 35 thì rằng: Lúc nào bọn nguyên cáo đến đây,
ta sẽ nghe ngươi. Đoạn, truyền giữ Phao-lô lại
trong nơi công đàng Hê-rốt.

**24** Sau đó năm ngày, có thầy cả thượng phẩm
là A-na-nia đến, với vài người trưởng lão
cùng một nhà diễn thuyết kia tên là Tẹt-tu-lu,
trình đơn kiện Phao-lô trước mặt quan tổng
đốc. 2 Phao-lô bị đòi đến rồi, Tẹt-tu-lu khởi
sự cáo người như vầy: 3 Bẩm quan lớn Phê-
lít, nhờ ơn quan mà chúng tôi được hưởng sự
bình an trọn vẹn, và nhờ sự khôn ngoan của
quan đổi được mọi tình tệ để giúp dân nầy, lúc
nào và nơi nào chúng tôi cũng rất cảm tạ biết
ơn quan vậy. 4 Nhưng muốn cho khỏi phiền
quan lâu hơn, thì tôi xin quan lấy lòng khoan
nhân mà nghe một vài lời chúng tôi nói đây. 5
Vậy, chúng tôi đã gặp người nầy, như là đồ ôn
dịch, đã gây loạn trong hết thảy người Giu-đa
trên cả thế giới: nó làm đầu của phe người Na-
xa-rét, 6 cũng đã toan làm ô uế đền thờ, nên
chúng tôi đã bắt nó và chúng tôi có muốn xử
nó theo luật pháp chúng tôi. 7 Nhưng quản cơ
Ly-sia đến, bắt nó khỏi tay chúng tôi cách hung
bạo, 8 truyền lịnh cho các người kiện nó hãy
đến hầu quan. Xin chính quan hãy tự tra hỏi
hắn, thì sẽ biết được mọi việc chúng tôi đang
kiện cáo. 9 Đến phiên các người Giu-đa cũng
hùa theo lời đó, quyết rằng thật có như vậy. 10
Quan tổng đốc ra dấu biểu Phao-lô nói đi, thì
người thưa rằng: Tôi biết quan làm quan án
trong nước nầy đã lâu năm, nên tôi dạn dĩ mà
binh vực duyên cớ mình. 11 Quan tra xét thì sẽ
biết tôi vừa lên thành Giê-ru-sa-lem mà thờ
lạy, chưa được mười hai ngày nay. 12 Người ta
chẳng từng gặp tôi, hoặc trong đền thờ, hoặc
trong nhà hội, hoặc trong thành phố, cãi lẫy
cùng ai hay xui dân làm loạn bao giờ. 13 Bây
giờ họ cũng chẳng biết lấy chi mà làm chứng
cớ về điều họ kiện tôi đó. 14 Trước mặt quan,
tôi nhận rằng theo như đạo mà họ gọi là một
phe đảng, tôi thờ phượng Đức Chúa Trời của tổ
phụ tôi, tin mọi điều chép trong sách luật và
các sách tiên tri; 15 và tôi có sự trông cậy nầy
nơi Đức Chúa Trời, như chính họ cũng có vậy,
tức là sẽ có sự sống lại của người công bình
và không công bình. 16 Cũng vì cớ ấy, nên tôi
vẫn gắng sức cho có lương tâm không trách
móc trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt
loài người. 17 Vả, đã lâu năm nay tôi đi vắng,
rồi mới về bố thí cho bổn quốc tôi và dâng của
lễ. 18 Đang khi ấy, có mấy người Giu-đa quê
ở cõi A-si kia gặp tôi ở trong đền thờ, được
tinh sạch, chớ chẳng có dân đông hay rối loạn
chi. 19 Nếu họ có điều gì kiện tôi, thì có lẽ đến
hầu trước mặt quan mà cáo đi. 20 Hay là các
người ở đây phải nói cho biết đã thấy tôi có sự
gì đáng tội, lúc tôi đứng tại tòa công luận, 21
hoặc có, thì cũng chỉ trách câu tôi nói giữa họ
rằng: Aáy vì sự sống lại của kẻ chết mà hôm
nay tôi bị xử đoán trước mặt các ông. 22 Phê-lít
vẫn biết rõ ràng về đạo người nói đó, nên giãn
việc kiện ra, mà rằng: khi nào quan quản cơ Ly-
sia xuống, ta sẽ xét việc nầy. 23 Đoạn, người
truyền cho thầy đội giữ Phao-lô, nhưng phải
cho người hơi được thong thả, có kẻ nào thuộc

về người đến hầu việc người, thì đừng cấm. 24
Qua mấy ngày sau, Phê-lít với vợ mình là Đơ-
ru-si, người Giu-đa, đến, rồi sai gọi Phao-lô,
và nghe người nói về đức tin trong Đức Chúa
Jêsus Christ. 25 Nhưng khi Phao-lô nói về sự
công bình, sự tiết độ và sự phán xét ngày sau,
thì Phê-lít run sợ, nói rằng: Bây giờ ngươi hãy
lui; đợi khi nào ta rảnh, sẽ gọi lại. 26 Phê-lít
cũng trông Phao-lô lót bạc cho mình; nên năng
đòi người đến, và nói chuyện cùng người. 27
Khỏi hai năm, Bốt-tiu Phê-tu đến thay Phê-lít.
Bởi cớ Phê-lít muốn làm cho dân Giu-đa bằng
lòng, bèn cứ giam Phao-lô nơi ngục.

**25** Phê-tu đã đến tỉnh mình được ba ngày
rồi, thì ở thành Sê-sa-rê đi lên thành Giê-
ru-sa-lem. 2 Tại đó, có các thầy tế lễ cả và các
người sang trọng trong dân Giu-đa đội đơn
kiện Phao-lô trước mặt người; 3 vì có ý nghịch,
thì cố nài xin quan làm ơn đòi Phao-lô trở về
thành Giê-ru-sa-lem: họ đặt âm mưu đặng giết
người dọc đường. 4 Nhưng Phê-tu trả lời rằng
Phao-lô bị giam tại thành Sê-sa-rê, và chính
mình người sẽ kíp trở về thành đó. 5 Lại nói
rằng những người tôn trưởng trong các ngươi
hãy xuống với ta, nếu người ấy có phạm tội
gì thì hãy cứ kiện. 6 Phê-tu ở cùng họ vừa
tám hay là mười ngày mà thôi, đoạn trở xuống
thành Sê-sa-rê; sáng ngày sau, người ngồi nơi
tòa án và truyền dẫn Phao-lô đến. 7 Phao-lô
mới đến, thì có các người Giu-đa ở thành Giê-
ru-sa-lem xuống vây bọc người, lấy nhiều cớ
nặng mà thưa, nhưng chẳng tìm được chứng. 8
Còn Phao-lô nói đặng binh vực mình, rằng: Tôi
chẳng từng làm điều dữ chi, hoặc nghịch cùng
luật pháp người Giu-đa, hoặc nghịch cùng đền
thờ, hay là nghịch cùng Sê-sa. 9 Nhưng Phê-
tu muốn cho đẹp lòng dân Giu-đa, thì trả lời
rằng: Ngươi có muốn lên thành Giê-ru-sa-lem
chịu xử tại đó về những việc nầy trước mặt ta
chăng? 10 Phao-lô bèn thưa rằng: Tôi ứng hầu
trước mặt tòa án Sê-sa, ấy là nơi tôi phải chịu
xử; tôi chẳng có lỗi chi với người Giu-đa, như
chính mình quan biết rõ ràng. 11 Ví bằng tôi
có tội hay là phạm điều gì đáng chết, thì tôi
chẳng từ chối chết đâu; trái lại, nếu trong đơn
từ họ kiện tôi không có cớ gì hết, thì chẳng
ai được nộp tôi cho họ. Tôi kêu nài sự đó đến
Sê-sa. 12 Kế đó, Phê-tu bàn tán với công hội
mình, bèn trả lời rằng: Ngươi đã kêu nài Sê-sa,
chắc sẽ đến nơi Sê-sa. 13 Cách đó mấy ngày,
vua Aïc-ríp-ba với Bê-rê-nít đến thành Sê-sa-rê
đặng chào Phê-tu. 14 Vì hai người ở lại đó mấy
ngày, nên Phê-tu đem vụ Phao-lô trình với vua,
rằng: Đây có một tên tù mà Phê-lít đã để lại. 15
Lúc tôi ở thành Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ cả
và các trưởng lão dân Giu-đa đến kiện người
và xin tôi làm án người đi. 16 Tôi đáp lại rằng
người Rô-ma chẳng có lệ giải nộp một người
nào mà bên bị cáo chưa đối nại với bên tiên
cáo, và người đó chưa có cách thế để chống
cãi lời kiện cáo mình. 17 Họ bèn đến đây, thì
vừa ngày sau, tôi ra ngồi nơi tòa án, không trễ
nải mà truyền dẫn người ấy đến. 18 Các người
tiên cáo đều đã có mặt, song không kiện nó về
một tội gì như tôi đã dè chừng. 19 Chỉ cáo nó
về đạo riêng của họ, và một tên Jêsus đã chết
kia, mà Phao-lô quyết rằng còn sống. 20 Trong
sự cãi lẫy đó, tôi không biết theo bên nào, nên
hỏi Phao-lô muốn đi đến thành Giê-ru-sa-lem,
để chịu xử mọi điều ấy tại nơi đó chăng. 21
Nhưng nó đã kêu nài để việc kiện mình lại cho
hoàng đế phân xử. Vậy tôi đã truyền giam nó
trong ngục đợi tới khi tôi giải cho Sê-sa. 22 Aïc-
ríp-ba bèn nói với Phê-tu rằng: Ta cũng muốn
nghe người ấy. Phê-tu tâu rằng: Đến mai vua sẽ
nghe. 23 Vậy, qua bữa sau, vua Aïc-ríp-ba với
Bê-rê-nít đến cách long trọng, vào phòng xử
kiện với quan quản cơ và các người tôn trưởng
trong thành. Phê tu bèn truyền lịnh điệu Phao-
lô đến. 24 Đoạn, Phê-tu rằng: Tâu vua Aïc-ríp-
ba và hết thảy các ông có mặt tại đây, các ông
đều thấy người nầy, vì cớ nó nên thay thảy dân
chúng Giu-đa đến nài xin ơn tôi, tại thành Giê-
ru-sa-lem và tôi đây cũng vậy, mà kêu lên rằng
chẳng khá để cho nó sống nữa. 25 Phần tôi, đã

xét nó chẳng có làm điều gì đáng tội chết; và vì
chính nó cũng đã kêu nài việc đó đến Sê-sa,
nên tôi định giải nộp cho Sê-sa. 26 Nhưng vì
tôi không có điều chi quả quyết để làm sớ tâu
hoàng đế về việc nó, nên đòi nó đến trước mặt
các ông, nhất là trước mặt vua, là Aïc-ríp-ba,
đặng khi tra hỏi rồi, tôi có điều để viết sớ. 27
Vả, tôi nghĩ rằng giải một tên phạm mà chẳng
nói rõ điều người ta kiện nó, thì là trái lẽ lắm.

**26** Bấy giờ vua Aïc-ríp-ba biểu Phao-lô rằng:
Ngươi được phép nói để chữa mình. Phao-
lô bèn giơ tay ra, chữa cho mình như vầy: 2
Tâu vua Aïc-ríp-ba, tôi lấy làm may mà hôm
nay được gỡ mình tôi trước mặt vua về mọi
điều người Giu-đa kiện tôi, 3 nhất là vì vua đã
rõ mọi thói tục người Giu-đa, và cũng biết sự
cãi lẫy của họ. Vậy, xin vua hãy nhịn nhục mà
nghe tôi. 4 Cách ăn nết ở của tôi từ lúc tuổi
trẻ, nơi giữa bổn quốc tôi và tại thành Giê-ru-
sa-lem, thì mọi người Giu-đa đều biết cả. 5
Ví bằng họ muốn làm chứng về việc nầy, thì
biết từ lâu ngày rồi, tôi là người Pha-ri-si, theo
phe đó, rất là nghiêm hơn trong đạo chúng
tôi. 6 Hiện nay tôi bị đoán xét, vì trông cậy
lời Đức Chúa Trời đã hứa cùng tổ phụ chúng
tôi, 7 lại mười hai chi phái chúng tôi, lấy lòng
sốt sắng thờ phượng Đức Chúa Trời, cả đêm
và ngày, mà trông đợi lời hứa ấy được trọn.
Muôn tâu, thật là vì sự trông cậy đó mà tôi bị
người Giu-đa kiện cáo. 8 Uûa nào! các ông há
lại ngờ chẳng có thể tin được rằng Đức Chúa
Trời khiến những kẻ chết sống lại sao? 9 Thật,
chính mình tôi đã tin rằng nên dùng đủ mọi
cách thế mà chống lại danh Jêsus ở Na-xa-rét.
10 Thật tôi đã làm sự nầy tại thành Giê-ru-sa-
lem: sau khi đã chịu quyền của các thầy tế lễ cả,
thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ giết
các người đó, tôi cũng đồng một ý. 11 Vả lại, tôi
thường trảy đi từ nhà hội nầy đến nhà hội kia,
hà hiếp họ, để bắt họ phải nói phạm thượng,
tôi lại nổi giận quá bội bắt bớ họ cho đến các
thành ngoại quốc. 12 Aáy vậy, tôi lên thành Đa-
mách có trọn quyền và phép bởi các thầy tế lễ
cả, đang đi dọc đường, 13 muôn tâu, lúc giữa
trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời giáng
xuống, chói lói hơn mặt trời, sáng lòa chung
quanh tôi và kẻ cùng đi. 14 Chúng tôi thảy đều
té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi
bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ,
sao ngươi bắt-bớ ta? ngươi đá đến ghim nhọn
thì là khó chịu cho ngươi vậy. 15 Tôi thưa: Lạy
Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Jêsus
mà ngươi đang bắt bớ. 16 Song hãy chờ dậy,
và đứng lên, vì ta đã hiện ra cho ngươi để lập
ngươi làm chức việc và làm chứng về những
việc ngươi đã thấy, cùng những việc ta sẽ hiện
đến mách cho ngươi. 17 Ta sẽ bảo hộ ngươi
khỏi dân nầy và dân ngoại là nơi ta sai ngươi
đến, 18 đặng mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm
mà qua sáng láng, từ quyền lực của quỉ Sa-tan
mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức tin
nơi ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với
các thánh đồ. 19 Tâu vua Aïc-ríp-ba, từ đó, tôi
chẳng hề dám chống cự với sự hiện thấy trên
trời; 20 nhưng đầu hết tôi khuyên dỗ người
thành Đa-mách, kế đến người thành Giê-ru-sa-
lem và cả xứ Giu-đê, rồi đến các dân ngoại rằng
phải ăn năn và trở lại cùng Đức Chúa Trời, làm
công việc xứng đáng với sự ăn năn. 21 Kìa, vì
thế nên người Giu-đa đã bắt tôi trong đền thờ
và toan giết tôi. 22 Song nhờ ơn Đức Chúa Trời
bảo hộ, tôi còn sống đến ngày nay, làm chứng
cho các kẻ lớn nhỏ, không nói chi khác hơn
là điều các đấng tiên tri và Môi-se đã nói sẽ
đến, 23 tức là Đấng Christ phải chịu thương
khó, và bởi sự sống lại trước nhất từ trong kẻ
chết, phải rao truyền ánh sáng ra cho dân sự
và người ngoại. 24 Người đang nói như vậy để
binh vực mình, thì Phê-tu nói lớn lên rằng:
Hỡi Phao-lô, ngươi lảng trí rồi; ngươi học biết
nhiều quá đến đổi ra điên cuồng. 25 Phao-lô lại
nói: Bẩm quan lớn Phê-tu, tôi chẳng phải lảng
trí đâu; tôi nói đó là những lời thật và phải lẽ.
26 Vua biết rõ các sự nầy; lại tôi bền lòng tâu vì
tin rằng chẳng có điều nào vua không biết; vì

mọi việc đó chẳng làm ra cách chùng vụng đâu.
27 Tâu vua Aïc-ríp-ba, vua có tin các đấng tiên
tri chăng? Tôi biết thật vua tin đó! 28 Vua Aïc-
ríp-ba phán cùng Phao-lô rằng: Thiếu chút nữa
ngươi khuyên ta trở nên tín đồ Đấng Christ! 29
Phao-lô tâu: Cầu xin Đức Chúa Trời, chẳng kíp
thì chầy, không những một mình vua, nhưng
hết thảy mọi người nghe tôi hôm nay đều trở
nên như tôi, chỉ trừ bỏ xiềng nầy thôi! 30 Vua
bèn đứng dậy, quan tổng đốc và bà Bê-rê-nít
cùng những người đồng ngồi đó cũng vậy. 31
Khi lui ra rồi, các người nói cùng nhau rằng:
Trong cách ăn ở người nầy, thật chẳng có chi
đáng chết hoặc đáng bỏ tù cả. 32 Vua Aïc-ríp-ba
nói với Phê-tu rằng: Nếu người nầy chưa kêu
nài đến Sê-sa, có thể tha được.

**27** Khi đã định rằng chúng ta phải đi đàng
biển qua nước Y-ta-li, họ bèn giao Phao-lô
và mấy tên phạm khác cho một thầy đội tên là
Giu-lơ, về đội quân Aâu-gu ta. 2 Chúng ta xuống
một chiếc tàu ở A-tra-mít phải trảy đi dọc bờ
biển A-si, đoạn thì ra đi. A-ri-tạc, là người Ma-
xê-đoan, về thành Tê-sa-lô-ni-ca, cùng đi với
chúng ta. 3 Đến ngày sau, chúng ta tới thành
Si-đôn, thì Giu-lơ đãi Phao-lô cách nhân từ, cho
phép người đi thăm bạn hữu mình, và được
họ lo việc mình. 4 Đoạn, từ nơi đó, chúng ta
theo mé bờ đảo Chíp-rơ, vì bấy giờ ngược gió. 5
Sau khi vượt qua biển Si-li-si và Bam-phi-ly, thì
chúng ta đến thành My-ra, trong xứ Ly-si. 6 ỳ
đó, thầy đội thấy có một chiếc tàu ở A-léc-xan-
tri sẽ đi qua Y-ta-li, bèn cho chúng ta xuống tàu
đó. 7 Tàu chạy chậm lắm, mất nhiều ngày khó
nhọc mới tới ngang thành Cơ-nít. Vì gió quá,
tàu không thể ghé bến được, nên chúng ta lại
theo mé bờ đảo Cơ-rết, qua Sa-môn. 8 Khi đã
chịu khó đi dọc theo nơi đó, chúng ta mới đến
một nơi gọi là Mỹ-Cảng, gần thành La-sê. 9 Trải
lâu ngày, tàu chạy phải nguy hiểm (vì kỳ Kiêng
ăn đã qua rồi), Phao-lô bảo trước cho những
người trong tàu, 10 rằng: Tôi thấy sự vượt biển
nầy chắc sẽ phải nguy hiểm và hư hại, chẳng
những cho hàng hóa và chiếc tàu mà thôi, lại
đến thân chúng ta nữa. 11 Nhưng thầy đội tin
lời người lái tàu và chủ tàu hơn là lời Phao-lô
nói. 12 Vì cảng đó không tiện cho tàu đậu lúc
mùa đông, nên phần nhiều người đều bàn rằng
phải lìa khỏi đó và ráng sức đến cảng Phê-nít,
là cảng của đảo Cơ-rết, hướng phía tây nam và
phía tây bắc, đặng qua mùa đông ở đó. 13 Vừa
có gió nam non bắt đầu thổi, họ tưởng rằng có
thể tới nơi mình đã định, thì kéo neo mà đi dọc
theo gần đảo Cơ-rết. 14 Nhưng cách ít lâu có
trận gió dữ tợn gọi là gió Ơ-ra-qui-lôn thổi lên
vật vào đảo. 15 Tàu đã phải bạt đi, chống lại gió
chẳng nổi, nên chúng ta để mặc cho theo chiều
gió. 16 Tàu bị bạt đến dưới một hòn đảo nhỏ
kia gọi là Cơ-lô-đa, chúng ta khó nhọc lắm mới
cầm được chiếc thuyền. 17 Sau khi trục lên, họ
dùng phương thế làm cho chắc chắn: lấy dây
ràng phía dưới chiếc tàu lại; đoạn lại sợ mắc
cạn trên bãi Si-rơ-tơ, thì hạ buồm xuống, để
mặc gió đưa trôi đi. 18 Đến ngày mai, vì bão cứ
thổi cũng mạnh như vậy luôn, họ bèn quăng
hàng hóa xuống biển. 19 Ngày thứ ba, chúng ta
dùng chính tay mình quăng đồ đạc trong tàu
xuống biển. 20 Trong mấy ngày, mặt trời chẳng
có, ngôi sao cũng không, mà bão thì vẫn thổi ào
ào luôn, đến nỗi chúng ta chẳng còn trông cậy
được cứu nữa. 21 Vì họ không ăn đã lâu, nên
Phao-lô đứng dậy giữa đám họ, mà nói rằng:
Hỡi bạn hữu ta, chớ chi bữa trước tin lời ta
mà chẳng dời khỏi đảo Cơ-rết, thì chúng ta đã
chẳng mắc cơn nguy hiểm và tổn hại nầy. 22
Nhưng bây giờ, ta khuyên các ngươi hãy vững
lòng; trong các ngươi chẳng mất ai hết, chỉ mất
chiếc tàu mà thôi. 23 Vì đêm nay, một thiên sứ
của Đức Chúa Trời, là Đấng ta thuộc về và hầu
việc, có hiện đến cùng ta mà phán rằng: 24 Hỡi
Phao-lô, đừng sợ chi hết; ngươi phải ứng hầu
trước mặt Sê-sa; và nầy, Đức Chúa Trời đã ban
cho ngươi hết thảy những kẻ cùng đi biển với
ngươi. 25 Vậy, hỡi các ông, hãy vững lòng, vì
ta có lòng tin cậy Đức Chúa Trời rằng sẽ xảy
ra như lời Ngài đã phán vậy; 26 nhưng chúng

ta chắc sẽ bị tấp lên một hòn đảo nào. 27 Đã
đến đêm thứ mười bốn mà chúng ta cứ trôi nổi
trên biển A-đờ-ria-tích, lúc nửa đêm, các bạn
tàu ngờ đang đến gần một đất nào. 28 Họ thả
trái dò xuống, thì thấy sâu hai chục sải; hơi xa
một ít, lại thả nữa, thì thấy mười lăm sải. 29
Bấy giờ, sợ đụng rạn, họ bèn từ trên đầu lái tàu
quăng bốn neo xuống, và ước ao đến sáng. 30
Nhưng vì bạn tàu tìm phương lánh khỏi chiếc
tàu và thả chiếc tam bản xuống biển, giả đò đi
thả neo đằng trước mũi, 31 thì Phao-lô nói với
thầy đội và lính rằng: Nếu những người nầy
chẳng cứ ở trong tàu, thì các ông chẳng được
cứu. 32 Bọn lính bèn cắt dây buộc tam bản,
làm cho rớt xuống. 33 Đoạn, trong khi đợi trời
sáng, Phao-lô khuyên ai nấy hãy ăn. Người nói:
Hôm nay là ngày thứ mười bốn mà các ngươi
đang trông đợi, nhịn đói chẳng ăn chút nào.
34 Vậy, ta khuyên các ngươi hãy ăn, vì thật là
rất cần cho sự cứu của các ngươi, và chẳng ai
trong vòng các ngươi sẽ mất một sợi tóc trên
đầu mình. 35 Nói như vậy rồi, người bèn lấy
bánh, đứng trước mặt mọi người, tạ ơn Đức
Chúa Trời rồi, thì bẻ ra và ăn. 36 Bấy giờ ai nấy
đều giục lòng, và ăn. 37 Vả, số chúng ta hết
thảy ở trong tàu được hai trăm bảy mươi sáu
người. 38 Họ đã ăn vừa no nê, bèn quăng đồ
lương thực xuống biển, làm cho nhẹ tàu đi. 39
Đến sáng ngày, họ chẳng nhận biết là đất nào,
nhưng thấy có cái vịnh và bờ, bèn định đỗ tàu
đó mà núp xem có thể được chăng. 40 Vậy, họ
dứt dây bỏ neo xuống biển, tháo dây bánh lái;
đoạn, xổ buồm sau lái thuận theo gió, tìm lối
chạy vào bờ. 41 Song chạy nhằm chỗ hai ngọn
nước biển xáp nhau, thì họ làm cho tàu bị cạn
tại đó; đầu mũi cắm xuống không động đậy
được, còn đầu lái bị sóng đánh dữ lắm nên nát
hết. 42 Bấy giờ quân lính bàn định giết các tù
phạm, e có người nào trong bọn họ lội thoát
khỏi chăng. 43 nhưng thầy đội muốn cứu Phao-
lô, nên ngăn trở nghị định đó. Người truyền
cho ai biết lội thì nhảy xuống nước trước đi mà
lội vào bờ, 44 và truyền cho những kẻ còn lại,
người thì cỡi trên ván, kẻ thì cỡi trên miếng
vách nát của chiếc tàu. Thế là ai nấy đều được
lên bờ vô sự vậy.

**28** Đã được cứu như vậy rồi, chúng ta mới
biết cù lao đó tên là Man-tơ. 2 Thổ nhân
đãi chúng ta một cách nhân từ hiếm có, tiếp
rước chúng ta thay thảy gần kề đống lửa lớn
đã đốt, vì đang mưa và trời lạnh lẽo. 3 Phao-lô
lượm được một bó củi khô, quăng vào trong
lửa, xảy có con rắn lục từ trong bó củi bị nóng
bò ra, quấn trên tay người. 4 Thổ nhân thấy
con vật đeo thòng lòng trên tay người, bèn
nói với nhau rằng: Thật người nầy là tay giết
người; nên dầu được cứu khỏi biển rồi, nhưng
lẽ công bình chẳng khứng cho sống! 5 Nhưng
Phao-lô rảy rắn lục vào lửa, chẳng thấy hề chi
hết. 6 Họ ngờ người sẽ bị sưng lên, hoặc ngã
xuống chết tức thì; nhưng đã đợi lâu rồi, chẳng
thấy hại chi cho người, bèn đổi ý mà nói rằng
thật là một vì thần. 7 Trong chỗ đó, có mấy
đám ruộng thuộc về người tù trưởng của đảo
ấy, tên là Búp-li-u; người nầy đãi đằng chúng
ta cách mến khách lắm trong ba ngày. 8 Vả,
cha của Búp-li-u nầy đang nằm trên giường
đau bịnh nóng lạnh và bịnh lỵ. Phao-lô đi thăm
người, cầu nguyện xong, đặt tay lên và chữa
lành cho. 9 Nhân đó, ai nấy trong đảo có bịnh,
đều đến cùng Phao-lô, và được chữa lành cả. 10
Họ cũng tôn trọng chúng ta lắm, và lúc chúng
ta đi, thì sửa soạn mọi đồ cần dùng cho chúng
ta. 11 Sau đó ba tháng, chúng ta xuống tàu ở A-
léc-xan-tri mà đi, là tàu đã qua mùa đông tại
đảo đó, và có hiệu là Đi-ốt-cua. 12 Tới thành Sy-
ra-cu-sơ rồi, chúng ta ở lại đây ba ngày. 13 Từ
nơi đó, chạy theo mé biển Si-si-lơ, tới thành
Rê-ghi-um. Đến ngày mai, vì gió nam nổi lên,
nên sau hai ngày nữa chúng ta tới thành Bu-
xô-lơ. 14 ỳ đó gặp anh em mời chúng ta ở lại
bảy với ngày; rồi thì đi đến thành Rô-ma. 15
Anh em trong thành nầy nghe nói về chúng ta,
bèn ra đến Phô-rum Aùp-bi-u và chỗ Ba Quán
mà đón rước chúng ta. Phao-lô thấy anh em,

thì cảm tạ Đức Chúa Trời và vững chí. 16 Khi
chúng ta đã đến thành Rô-ma, Phao-lô được
phép ở riêng với một người lính canh giữ. 17
Sau ba ngày, người mời các trưởng lão trong
dân Giu-đa nhóm lại; đến rồi, người nói rằng:
Hỡi anh em ta, dẫu tôi chẳng từng làm điều gì
nghịch cùng dân chúng hoặc cùng thói tục tổ
phụ chúng ta, mà tôi còn bị bắt tại thành Giê-
ru-sa-lem và nộp trong tay người Rô-ma. 18
Những người nầy đã xét việc tôi rồi, thì muốn
tha ra, vì tôi chẳng hề làm điều gì đáng chết. 19
Song người Giu-đa chống cự điều đó, nên buộc
tôi kêu nài đến Sê-sa, nhưng chẳng phải có ý
kiện bổn quốc ta đâu. 20 Aáy vì cớ đó mà tôi đã
xin gặp anh em và nói chuyện với, vì là bởi sự
trông cậy của dân Y-sơ-ra-ên nên tôi mang lấy
xiềng nầy. 21 Các người ấy trả lời rằng: Chúng
tôi chẳng tiếp thơ từ xứ Giu-đê nói về việc anh,
và chẳng ai trong anh em đã đến mách cho
chúng tôi hay là nói xấu về anh nữa. 22 Dầu
vậy, chúng tôi muốn biết anh nghĩ làm sao; vì
về phần đạo nầy, chúng tôi biết người ta hay
chống nghịch khắp mọi nơi. 23 Họ đã hẹn ngày
với người, bèn đến thăm tại nơi nhà trọ rất
đông; từ buổi sáng đến chiều, người cứ làm
chứng và giảng giải với họ về nước Đức Chúa
Trời, lấy luật pháp Môi-se và các đấng tiên tri
mà gắng sức khuyên bảo họ về Đức Chúa Jêsus.
24 Có người chịu tin lời người nói, có kẻ chẳng
tin. 25 Bởi chưng họ không đồng ý với nhau và
ra về, nên Phao-lô chỉ nói thêm một lời nầy:
Đức Thánh Linh đã phán phải lắm, khi Ngài
dùng đấng tiên tri Ê-sai mà phán cùng tổ phụ
các ngươi rằng: 26 Hãy đến nơi dân nầy và nói
rằng: Các ngươi lấy lỗ tai nghe mà chẳng hiểu
chi; Lấy mắt xem mà không thấy gì. 27 Vì lòng
dân nầy đã nặng nề; Họ bịt lỗ tai, Nhắm mắt
lại, E rằng mắt mình tự thấy, Tai mình tự nghe,
Lòng mình tự hiểu, Và họ trở lại Mà ta chữa
cho lành được chăng. 28 Vậy, hãy biết sự cứu
rỗi của Đức Chúa Trời nầy đã sai đến cho người
ngoại; những người đó sẽ nghe theo vậy. 29 Khi
người nói xong, thì các người Giu-đa đi ra, cãi
lẫy cùng nhau dữ lắm. 30 Phao-lô ở trọn hai
năm tại một nhà trọ đã thuê. Người tiếp rước
mọi người đến thăm mình, 31 giảng về nước
Đức Chúa Trời, và dạy dỗ về Đức Chúa Jêsus
Christ cách tự do trọn vẹn, chẳng ai ngăn cấm
người hết.

# Rô-ma

1 Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ,
được gọi làm sứ đồ, để riêng ra đặng giảng
Tin Lành Đức Chúa Trời, - 2 là Tin Lành xưa kia
Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri Ngài
mà hứa trong Kinh Thánh, 3 về Con Ngài, theo
xác thịt thì bởi dòng dõi vua Đa-vít sanh ra, 4
theo thần linh của thánh đức, thì bởi sự sống
lại của Ngài từ trong kẻ chết, được tỏ ra là Con
Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức Chúa
Jêsus Christ, Chúa chúng ta, 5 nhờ Ngài chúng
ta đã nhận lãnh ân điển và chức sứ đồ, để đem
mọi dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin, vì
danh Ngài, 6 trong các dân ấy anh em cũng đã
được gọi bởi Đức Chúa Jêsus Christ; - 7 gởi cho
hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa
Trời tại thành Rô-ma, được gọi làm thánh đồ.
Nguyền cho anh em được ân điển và sự bình
an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ
nơi Đức Chúa Jêsus Christ! 8 Trước hết, tôi nhờ
Đức Chúa Jêsus Christ, vì hết thảy anh em mà
tạ ơn Đức Chúa Trời tôi về đức tin anh em đã
đồn khắp cả thế gian. 9 Vì Đức Chúa Trời mà
tôi lấy tâm thần hầu việc, bởi sự giảng Tin Lành
của Con Ngài, làm chứng cho tôi rằng tôi nhắc
đến anh em không thôi 10 trong mọi khi tôi cầu
nguyện, thường xin Đức Chúa Trời, bởi ý muốn
Ngài, sau lại có thể gặp dịp tiện đi đến nơi anh
em. 11 Thật vậy, tôi rất mong mỏi đến thăm anh
em, đặng thông đồng sự ban cho thiêng liêng
cùng anh em, hầu cho anh em được vững vàng,
12 tức là tôi ở giữa anh em, để chúng ta cùng
nhau giục lòng mạnh mẽ bởi đức tin chung của
chúng ta, nghĩa là của anh em và của tôi. 13
Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn anh em không
biết rằng đã ghe phen tôi toan đi thăm anh em,
đặng hái trái trong anh em cũng như trong dân
ngoại khác; song về sự đó tôi bị ngăn trở cho
đến bây giờ. 14 Tôi mắc nợ cả người Gờ-réc lẫn
người dã man, cả người thông thái lẫn người
ngu dốt. 15 Aáy vậy, hễ thuộc về tôi, thì tôi cũng
sẵn lòng rao Tin Lành cho anh em, là người ở
thành Rô-ma. 16 Thật vậy, tôi không hổ thẹn về
Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa
Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-
đa, sau là người Gờ-réc; 17 vì trong Tin Lành
nầy có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời,
bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa,
như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi
đức tin. 18 Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ
trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin
kính và mọi sự không công bình của những
người dùng sự không công bình mà bắt hiếp
lẽ thật. 19 Vì điều chi có thể biết được về Đức
Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa
Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, 20 bởi những sự
trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là
quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ
buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi
người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên
họ không thể chữa mình được, (aïdios g126) 21
vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm
sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ
ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng
hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối
tăm. 22 Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà
trở nên điên dại; 23 họ đã đổi vinh hiển của
Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng
của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú,
côn trùng. 24 Cho nên Đức Chúa Trời đã phó
họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình,
đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, 25 vì
họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá,
kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế
cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi
đời đời! A-men. (aiōn g165) 26 Aáy vì cớ đó mà
Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu
hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã
đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với
tánh tự nhiên. 27 Những người đàn ông cũng
vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà
mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn
ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính
mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm
lỗi của mình. 28 Tại họ không lo nhìn biết Đức

Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo
lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng
đáng. 29 Họ đầy dẫy mọi sự không công bình,
độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những
điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận
dữ; 30 hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xấc
xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về
sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; 31 dại dột,
trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên,
không có lòng thương xót. 32 Dầu họ biết mạng
lịnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm
các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng
những họ tự làm thôi đâu, lại còn ưng thuận
cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.

2 Vậy, hỡi người kia, ngươi là ai mặc lòng, hễ
đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình
được; vì trong khi đoán xét họ, ngươi cũng lên
án cho chính mình ngươi nữa, bởi ngươi đoán
xét họ, mà cũng làm các việc như họ. 2 Vả,
chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa
Trời đối với kẻ làm những việc như thế, là
hiệp với lẽ thật. 3 Hỡi người đoán xét kẻ phạm
những việc dường ấy mà mình cũng phạm
kia, vậy ngươi tưởng rằng chính mình ngươi
sẽ tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời
sao? 4 Hay là ngươi khinh dể sự dư dật của
lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà
không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa
Trời đem ngươi đến sự ăn năn sao? 5 Bởi lòng
ngươi cứng cỏi, không ăn năn, thì tự chấp chứa
cho mình sự giận về ngày thạnh nộ, khi sẽ hiện
ra sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, 6
là Đấng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công
việc họ làm: 7 ai bền lòng làm lành, tìm sự vinh
hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo
cho sự sống đời đời; (aiōnios g166) 8 còn ai có
lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà
vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ
sự giận và cơn thạnh nộ. 9 Sự hoạn nạn khốn
khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho
người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; 10 nhưng
vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi
người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau
cho người Gờ-réc. 11 Vì trước mặt Đức Chúa
Trời, chẳng vị nể ai đâu. 12 Phàm những kẻ
không luật pháp mà phạm tội, cũng sẽ không
luật pháp mà hư mất; còn những kẻ có luật
pháp mà phạm tội, thì sẽ bị luật pháp đoán xét;
13 Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người
công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ
làm theo luật pháp được xưng công bình vậy.
14 Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ
tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì
những người ấy dầu không có luật pháp, cũng
tự nên luật pháp cho mình. 15 Họ tỏ ra rằng
việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng
họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật
pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình,
khi thì binh vực mình. 16 Aáy là điều sẽ hiện ra
trong ngày Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus
Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của
loài người, y theo Tin Lành tôi. 17 Còn ngươi,
mang lấy danh người Giu-đa, yên nghỉ trên luật
pháp, khoe mình về Đức Chúa Trời ngươi, 18
hiểu ý muốn Ngài và biết phân biệt phải trái, vì
ngươi đã được luật pháp dạy; 19 khoe mình làm
người dẫn đường cho kẻ mù, làm sự sáng cho
kẻ ở nơi tối tăm, 20 làm thầy kẻ ngu, làm người
dạy kẻ tầm thường, trong luật pháp có mẫu
mực của sự thông biết và của lẽ thật, 21 vậy
ngươi dạy dỗ kẻ khác mà không dạy dỗ chính
mình ngươi sao! Ngươi giảng rằng chớ nên ăn
cắp, mà ngươi ăn cắp! 22 Ngươi nói rằng chớ
nên phạm tội tà dâm, mà ngươi phạm tội tà
dâm! Ngươi gớm ghét hình tượng mà cướp lấy
đồ vật của hình tượng! 23 Ngươi khoe mình về
luật pháp mà bởi phạm luật pháp làm nhục đến
Đức Chúa Trời! 24 Vì bởi cớ các ngươi nên danh
Đức Chúa Trời bị nói phạm trong vòng người
ngoại, như lời đã chép. 25 Thật thế, nếu ngươi
làm theo luật pháp, thì phép cắt bì có ích; còn
nếu ngươi phạm luật pháp, thì dầu chịu cắt bì
cũng như không. 26 Vậy nếu kẻ chưa chịu cắt
bì giữ các điều răn của luật pháp thì sự chưa
chịu cắt bì đó há chẳng cầm như đã chịu sao?

27 Kẻ vốn không chịu cắt bì, mà làm trọn luật
pháp sẽ đoán xét ngươi, là kẻ dẫu có chữ của
luật pháp và phép cắt bì, lại phạm luật pháp. 28
Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì
không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì
làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép
cắt bì; 29 nhưng bề trong là người Giu-đa mới
là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm
theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa,
mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như
vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người,
bèn là bởi Đức Chúa Trời.

3 Vậy thì, sự trổi hơn của người Giu-đa là thể
nào, hay là phép cắt bì có ích gì chăng? 2
ỗch lớn đủ mọi đàng. Trước hết là điều nầy:
ấy là lời phán của Đức Chúa Trời đã phó cho
dân Giu-đa. 3 Mà làm sao! nếu một vài người
trong bọn họ không thành tín, thì sự không
thành tín của họ có làm cho sự thành tín của
Đức Chúa Trời ra hư không sao? 4 Chẳng hề
như vậy! Thà xưng Đức Chúa Trời là thật và
loài người là giả dối, như có chép rằng: Aáy vậy
Chúa sẽ được xưng công bình trong lời phán
của Ngài, Và sẽ được thắng khi chịu xét đoán. 5
Song nếu sự không công bình của chúng ta tỏ
ra sự công bình của Đức Chúa Trời, thì sẽ nói
làm sao? Khi Đức Chúa Trời giáng cơn giận thì
Ngài không công bình sao? (Tôi nói như cách
người ta nói). - 6 Chẳng hề như vậy! Nếu vậy
thì Đức Chúa Trời đoán xét thế gian thể nào? 7
Nhưng, nếu lẽ thật Đức Chúa Trời bởi sự nói
dối của tôi mà được sự vinh hiển lớn hơn, thì
sao tôi còn bị đoán xét như kẻ có tội? - 8 Vậy
thì, sao chúng ta không làm sự dữ cho được sự
lành, như kẻ gièm pha đã cáo và quyết rằng
chúng ta dạy điều ấy?... Sự đoán phạt những
người đó là công bình. 9 Thế nào! Chúng ta có
điều gì hơn chăng? Chẳng có, vì chúng ta đã tỏ
ra rằng người Giu-đa và người Gờ-réc thảy đều
phục dưới quyền tội lỗi, 10 như có chép rằng:
Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu
một người cũng không. 11 Chẳng có một người
nào hiểu biết, Chẳng có một người nào tìm
kiếm Đức Chúa Trời. 12 Chúng nó đều sai lạc cả,
thảy cùng nhau ra vô ích; Chẳng có một người
làm điều lành, dẫu một người cũng không. 13
Họng chúng nó như huyệt mả mở ra; Dùng lưỡi
mình để phỉnh gạt; Dưới môi chúng nó có nọc
rắn hổ mang. 14 Miệng chúng nó đầy những
lời nguyền rủa và cay đắng. 15 Chúng nó có
chân nhẹ nhàng đặng làm cho đổ máu. 16 Trên
đường lối chúng nó rặc những sự tàn hại và
khổ nạn, 17 Chúng nó chẳng hề biết con đường
bình an. 18 Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời
ở trước mặt chúng nó. 19 Vả, chúng ta biết rằng
những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ
ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải
ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt
Đức Chúa Trời; 20 vì chẳng có một người nào
bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng
công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho
người ta biết tội lỗi. 21 Nhưng hiện bây giờ, sự
công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và
các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ
ra ngoài luật pháp: 22 tức là sự công bình của
Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus
Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân
biệt chi hết, 23 vì mọi người đều đã phạm tội,
thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, 24
và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công
bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm
trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, 25 là Đấng
Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi
đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự
công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội
phạm trước kia, 26 trong buổi Ngài nhịn nhục;
tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời
hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công
bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. 27 Vậy
thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi
luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng?
Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin;
28 vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công
bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo
luật pháp. 29 Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức

Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải
cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải,
Ngài cũng là của dân ngoại nữa; 30 Vì chỉ có
một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt
bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm
cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình
bởi đức tin nữa. 31 Vậy, chúng ta nhân đức tin
mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy!
Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

4 Vậy, chúng ta sẽ nói Aùp-ra-ham, tổ phụ
chúng ta, theo xác thịt đã được ích gì? 2
Thật thế, nếu Aùp-ra-ham đã được xưng công
bình bởi việc làm, thì có cớ khoe mình; nhưng
trước mặt Đức Chúa Trời không có như vậy.
3 Vì Kinh Thánh có dạy chi? Aùp-ra-ham tin
Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công bình cho
người. 4 Vả, đối với kẻ nào làm việc, thì tiền
công không kể là ơn, nhưng kể như là nợ, 5
còn kẻ chẳng làm việc chi hết, nhưng tin Đấng
xưng người có tội là công bình, thì đức tin của
kẻ ấy kể là công bình cho mình. 6 Aáy vậy, vua
Đa-vít cũng tỏ ra cái phước của người mà Đức
Chúa Trời kể cho là công bình chẳng bởi việc
làm, mà rằng: 7 Phước thay cho kẻ, lỗi mình
được tha thứ, Tội mình được che đậy! 8 Phước
thay cho người mà Chúa chẳng kể tội lỗi cho!
9 Vậy, lời luận về phước đó chỉ chuyên về kẻ
chịu cắt bì mà thôi sao? Cũng cho kẻ không
chịu cắt bì nữa. Vả, chúng ta nói rằng đức
tin của Aùp-ra-ham được kể là công bình cho
người. 10 Nhưng được kể thế nào? Khi người
đã chịu cắt bì rồi, hay là khi người chưa chịu
cắt bì? Aáy không phải sau khi người chịu cắt
bì, bèn là trước. 11 Vậy, người đã nhận lấy dấu
cắt bì, như dấu ấn của sự công bình mà người
đã được bởi đức tin, khi chưa chịu cắt bì; hầu
cho làm cha hết thảy những kẻ tin mà không
chịu cắt bì, đặng họ được kể là công bình, 12
và cũng làm cha những kẻ chịu cắt bì, tức là
cha những kẻ không những chịu cắt bì thôi,
lại cũng noi theo dấu đức tin mà Aùp-ra-ham,
tổ phụ chúng ta, đã có trước khi chưa chịu
cắt bì vậy... 13 Vả, ấy chẳng phải bởi luật pháp
mà có lời hứa cho Aùp-ra-ham hoặc dòng dõi
người lấy thế gian làm gia nghiệp, bèn là bởi
sự công bình của đức tin. 14 Vì, nếu bởi luật
pháp mà được hưởng gia nghiệp, thì đức tin
ra vô ích, lời hứa cũng bỏ rồi, 15 vì luật pháp
sanh ra sự giận; song đâu không có luật pháp,
thì đó cũng không có sự phạm luật pháp. 16
Vậy nên, bởi đức tin mà người ta trở nên kẻ
ăn gia tài, hầu cho sự ấy được bởi ân điển, và
cho lời hứa được chắc chắn cho cả dòng dõi
Aùp-ra-ham, chẳng những cho dòng dõi dưới
quyền luật pháp, mà cũng cho dòng dõi có đức
tin của Aùp-ra-ham, là tổ phụ hết thảy chúng
ta, 17 y như lời chép rằng: Ta đã lập ngươi làm
cha nhiều dân tộc, thật người là cha chúng ta
trước mặt Đức Chúa Trời, tức là Đấng người
đã tin, là Đấng ban sự sống cho kẻ chết, gọi
những sự không có như có rồi. 18 Người cậy
trông khi chẳng còn lẽ trông cậy, cứ tin, và trở
nên cha của nhiều dân tộc, theo lời đã phán
cho người rằng: Dòng dõi ngươi sẽ như thế
ấy. 19 Người thấy thân thể mình hao mòn, vì
đã gần đầy trăm tuổi, và thấy Sa-ra không thể
sanh đẻ được nữa, song đức tin chẳng kém.
20 Người chẳng có lưỡng lự hoặc hồ nghi về
lời hứa Đức Chúa Trời, nhưng càng mạnh mẽ
trong đức tin, và ngợi khen Đức Chúa Trời, 21
vì tin chắc rằng điều chi Đức Chúa Trời đã hứa,
Ngài cũng có quyền làm trọn được. 22 Cho nên
đức tin của người được kể cho là công bình. 23
Vả, ấy chẳng phải chỉ vì một mình người mà
có chép rằng đức tin người đã được kể cho là
công bình, 24 nhưng cũng vì chúng ta nữa, đức
tin sẽ được kể là công bình cho chúng ta, là
kẻ tin Đấng đã làm cho Đức Chúa Jêsus, Chúa
chúng ta, sống lại từ trong kẻ chết, 25 Ngài đã
bị nộp vì tội lỗi chúng ta, và sống lại vì sự xưng
công bình của chúng ta.

5 Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi
đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa
Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, 2 là

Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức tin vào trong
ơn nầy là ơn chúng ta hiện đang đứng vững; và
chúng ta khoe mình trong sự trông cậy về vinh
hiển Đức Chúa Trời. 3 Nào những thế thôi,
nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn
nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn sanh sự nhịn
nhục, 4 sự nhịn nhục sanh sự rèn tập, sự rèn
tập sanh sự trông cậy. 5 Vả, sự trông cậy không
làm cho hổ thẹn, vì sự yêu thương của Đức
Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức
Thánh Linh đã được ban cho chúng ta. 6 Thật
vậy, khi chúng ta còn yếu đuối, Đấng Christ đã
theo k" hẹn chịu chết vì kẻ có tội. 7 Vả, họa mới
có kẻ chịu chết vì người nghĩa; dễ thường cũng
có kẻ bằng lòng chết vì người lành. 8 Nhưng
Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với
chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì
Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. 9 Huống chi
nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng
công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn
thạnh nộ là dường nào! 10 Vì nếu khi chúng ta
còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã
được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con
Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng
ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là
dường nào! 11 Nào những thế thôi, chúng ta lại
còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức
Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng
ta hiện nay đã được sự hòa thuận. 12 Cho nên,
như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế
gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã
trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì
mọi người đều phạm tội. 13 Vì, trước khi chưa
có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song
chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi.
14 Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã
cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống
như tội của A-đam, là người làm hình bóng của
Đấng phải đến. 15 Song tội lỗi chẳng phải như
sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của
chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết,
thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban
cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức
Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi
người khác là dường nào! 16 Lại sự ban cho nầy
chẳng phải như việc xảy đến bởi một người
phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà
làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân
điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng
công bình. 17 Vả, nếu bởi tội một người mà sự
chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi
những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự
công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình
Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống
là dường nào! 18 Vậy, như bởi chỉ một tội mà
sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể
nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng
công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho
mọi người thể ấy. 19 Vì, như bởi sự không vâng
phục của một người mà mọi người khác đều
thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự
vâng phục của một người mà mọi người khác
sẽ đều thành ra công bình. 20 Vả, luật pháp đã
xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi
nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư
dật hơn nữa, 21 hầu cho tội lỗi đã cai trị làm
nên sự chết thế nào, thì ân điển cũng cai trị bởi
sự công bình thế ấy, đặng ban cho sự sống đời
đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng
ta. (aiōnios g166)

6 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải
cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư
dật chăng? 2 Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã
chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi
nữa? 3 Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta
thảy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa
Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự
chết Ngài sao? 4 Vậy chúng ta đã bị chôn với
Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu
cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được
từ kẻ chết sống lại thế nào, thì chúng ta cũng
sống trong đời mới thế ấy. 5 Vì nếu chúng ta
làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự
chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một
cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: 6 vì biết

rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh
trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của
tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục
dưới tội lỗi nữa. 7 Vì ai đã chết thì được thoát
khỏi tội lỗi. 8 Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với
Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ
cùng sống với Ngài, 9 bởi biết rằng Đấng Christ
đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự
chết không còn cai trị trên Ngài. 10 Vì nếu Ngài
đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả;
nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức
Chúa Trời. 11 Vậy anh em cũng hãy coi mình
như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa
Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. 12 Vậy, chớ
để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh
em, và chớ chiều theo tư dục nó. 13 Chớ nộp
chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian
ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho
Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở
nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa
Trời như là đồ dùng về sự công bình. 14 Vì tội
lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em
chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân
điển. 15 Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không
thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân
điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng
hề như vậy! 16 Anh em há chẳng biết rằng nếu
anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng
phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng
phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự
vâng phục để được nên công bình hay sao? 17
Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em
làm tôi mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục
đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình!
18 Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi,
trở nên tôi mọi của sự công bình rồi. 19 Tôi nói
theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là
yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình
làm tôi sự ô uế gian ác đặng phạm tội ác thể
nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tôi
sự công bình đặng làm nên thánh cũng thể ấy.
20 Vả, khi anh em còn làm tôi mọi tội lỗi, thì đối
với sự công bình anh em được tự do. 21 Thế thì
anh em đã được kết quả gì? Aáy là quả mà anh
em hiện nay đang hổ thẹn; vì sự cuối cùng của
những điều đó tức là sự chết. 22 Nhưng bây giờ
đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tôi
mọi của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được
lấy sự nên thánh làm kết quả, và sự sống đời
đời làm cuối cùng. (aiōnios g166) 23 Vì tiền công
của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của
Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức
Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta. (aiōnios g166)

7 Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật
pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật
pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao?
2 Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống
bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng
bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ
được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với
chồng. 3 Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà
vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà
ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được
buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác
cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. 4
Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân
thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật
pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người
đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được
kết quả cho Đức Chúa Trời. 5 Vì khi chúng ta
còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa
bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể
chúng ta và kết quả cho sự chết. 6 Nhưng bây
giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt
buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp
đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của
Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn
tự. 7 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp
há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi
chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật
pháp không nói: Ngươi chớ tham lam, thì tôi
đã không biết sự tham lam. 8 Aáy là tội lỗi đã
nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham
muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì
tội lỗi chết đi. 9 Ngày xưa tôi không có luật

pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì
tội lỗi lại sống, 10 còn tôi thì chết; vậy thì té ra
điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi
đến sự chết. 11 Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều
răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. 12
Aáy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là
thánh, công bình và tốt lành. 13 Vậy thì điều
lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như
vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết,
hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày
ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở
nên cực ác. 14 Vả, chúng ta biết luật pháp là
thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị
bán cho tội lỗi. 15 Vì tôi không hiểu điều mình
làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm
điều mình ghét. 16 Song nếu tôi làm điều mình
chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là
tốt lành. 17 Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó
nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. 18 Vả, tôi
biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là
trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều
lành, nhưng không có quyền làm trọn; 19 vì
tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng
làm điều dữ mình không muốn. 20 Ví bằng tôi
làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là
tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong
tôi vậy. 21 Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi:
khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính
dấp theo tôi. 22 Vì theo người bề trong, tôi vẫn
lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; 23
nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một
luật khác giao chiến với luật trong trí mình,
bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi,
tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. 24 Khốn nạn
cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay
chết nầy? 25 Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức
Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy,
thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp
của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục
luật pháp của tội lỗi.

8 Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt
nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus
Christ; 2 vì luật pháp của Thánh Linh sự sống
đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi
khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. 3 Vì điều
chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm
cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã
làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình
lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta,
và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, 4 hầu
cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm
được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo
xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. 5 Thật
thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự
thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh
thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. 6 Vả,
chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm
về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; 7
vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa
Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức
Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. 8 Vả,
những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp
lòng Đức Chúa Trời. 9 Về phần anh em, nếu
thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong
mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng
theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh
Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc
về Ngài. 10 Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh
em, thì thân thể chết nhân cớ tội lỗi, mà thần
linh sống nhân cớ sự công bình. 11 Lại nếu
Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus
sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì
Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ
trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở
trong anh em mà khiến thân thể hay chết của
anh em lại sống. 12 Vậy, hỡi anh em, chúng ta
chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác
thịt. 13 Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt
thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm
cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ
sống. 14 Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh
của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức
Chúa Trời. 15 Thật anh em đã chẳng nhận lấy
thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ
hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con

nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha!
16 Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng
chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa
Trời. 17 Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là
kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng
kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu
đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển
với Ngài. 18 Vả, tôi tưởng rằng những sự đau
đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh
hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng
ta. 19 Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà
trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra.
20 Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không,
chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cớ Đấng bắt
phục. 21 Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ
được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự
phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức
Chúa Trời. 22 Vì chúng ta biết rằng muôn vật
đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày
nay; 23 không những muôn vật thôi, lại chúng
ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh,
cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi
sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể
chúng ta vậy. 24 Vì chúng ta được cứu trong
sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều
mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa:
mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? 25 Song
nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là
chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. 26
Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự
yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự
mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng;
nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than
không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho
chúng ta. 27 Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý
tưởng của Thánh Linh là thế nào, vì ấy là theo
ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh
đồ vậy. 28 Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại
làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là
cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. 29
Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng
đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con
Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa
nhiều anh em; 30 còn những kẻ Ngài đã định
sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi,
thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những
kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng
đã làm cho vinh hiển. 31 Đã vậy thì chúng ta
sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa giúp
chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? 32
Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì
chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài
há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy
cho chúng ta sao? 33 Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của
Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng
công bình những kẻ ấy. 34 Ai sẽ lên án họ ư?
Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng
đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức
Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. 35 Ai
sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của
Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt
bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là
gươm giáo chăng? 36 Như có chép rằng: Vì cớ
Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi
như chiên định đem đến hàng làm thịt. 37 Trái
lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu
thương mình mà thắng hơn bội phần. 38 Vì tôi
chắc rằng bất k" sự chết, sự sống, các thiên sứ,
các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến,
quyền phép, 39 bề cao, hay là bề sâu, hoặc một
vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự
yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho
chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa
chúng ta.

**9** Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không
nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi bởi
Đức Thánh Linh: 2 tôi buồn bực lắm, lòng tôi
hằng đau đớn. 3 Bởi tôi ước ao có thể chính
mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ, vì anh
em bà con tôi theo phần xác, 4 tức là dân Y-
sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi,
sự vinh hiển, lời giao ước, luật pháp, sự thờ
phượng và lời hứa; 5 là dân sanh hạ bởi các
tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh ra
Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức

Chúa Trời đáng ngợi khen đời đời. A-men. (aiōn g165) 6 Aáy chẳng phải lời Đức Chúa Trời là vô
ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng
phải vì đó mà hết thảy đều là người Y-sơ-ra-ên.
7 cũng không phải vì là dòng dõi của Aùp-ra-
ham thì hết thảy đều là con cái người; nhưng
có chép rằng: Aáy là bởi Y-sác mà ngươi sẽ có
một dòng dõi gọi theo tên ngươi; 8 nghĩa là
chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái
Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về lời hứa
thì được kể là dòng dõi Aùp-ra-ham vậy. 9 Vả,
lời nầy thật là một lời hứa: Cũng k" nầy ta sẽ
lại đến, Sa-ra sẽ có một con trai. 10 Nào những
thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ
chúng ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy. 11
Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều
chi lành hay dữ-hầu cho được giữ vững ý chỉ
Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn
tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ
Đấng kêu gọi- 12 thì có lời phán cho mẹ của hai
con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ; 13 như
có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau. 14
Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự không công
bình trong Đức Chúa Trời sao? Chẳng hề như
vậy! 15 Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ
làm ơn cho kẻ ta làm ơn, ta sẽ thương xót kẻ
ta thương xót. 16 Vậy điều đó chẳng phải bởi
người nào ao ước hay người nào bôn ba mà
được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót. 17
Trong Kinh Thánh cũng có phán cùng Pha-ra-
ôn rằng: Nầy là cớ vì sao ta đã dấy ngươi lên,
ấy là để tỏ quyền phép ta ra trong ngươi, hầu
cho danh ta được truyền ra khắp đất. 18 Như
vậy, Ngài muốn thương xót ai thì thương xót,
và muốn làm cứng lòng ai thì làm. 19 Vậy thì
ngươi sẽ hỏi ta rằng: Sao Ngài còn quở trách?
Vì có ai chống lại ý muốn Ngài được chăng?...
20 Nhưng, hỡi người, ngươi là ai, mà dám cãi
lại cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ nào cái bình
bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình rằng:
Sao ngươi đã làm nên ta như vậy? 21 Người
thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng
trong một đống mà làm ra hạng bình để dùng
việc sang trọng, lại hạng khác để dùng việc hèn
hạ sao? 22 Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn
thạnh nộ và làm cho biết quyền phép Ngài, đã
lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng
giận sẵn cho sự hư mất, 23 để cũng làm cho
biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những
bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho
sự vinh hiển, thì còn nói chi được ư? 24 Đó tôi
nói về chúng ta, là kẻ Ngài đã gọi, chẳng những
từ trong người Giu-đa, mà cũng từ trong dân
ngoại nữa. 25 Như Ngài phán trong sách Ô-
sê rằng: Ta sẽ gọi kẻ chẳng phải dân ta là dân
ta, Kẻ chẳng được yêu dấu là yêu dấu; 26 Lại
xảy ra trong nơi Ngài phán cùng họ rằng: Các
ngươi chẳng phải là dân ta đâu, Cũng tại nơi
đó họ sẽ được xưng là con của Đức Chúa Trời
hằng sống. 27 Còn Ê-sai nói về dân Y-sơ-ra-
ên mà kêu lên rằng: Dầu số con cái Y-sơ-ra-ên
như cát dưới biển, chỉ một phần sót lại sẽ được
cứu mà thôi; 28 vì Chúa sẽ làm ứng nghiệm lời
Ngài cách trọn vẹn và vội vàng trên đất. 29 Lại
như Ê-sai đã nói tiên tri rằng: Nếu Chúa vạn
quân chẳng để lại một cái mầm của dòng giống
chúng ta, Thì chúng ta đã trở nên như thành
Sô-đôm và giống như thành Gô-mô-rơ vậy. 30
Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Những dân ngoại
chẳng tìm sự công bình, thì đã được sự công
bình, nhưng là sự công bình đến bởi đức tin;
31 còn như dân Y-sơ-ra-ên tìm luật pháp của
sự công bình, thì không đạt đến luật pháp ấy.
32 Tại sao? Tại họ chẳng bởi đức tin mà tìm,
nhưng bởi việc làm. Họ đã vấp phải hòn đá
ngăn trở, 33 như có chép rằng: Nầy ta để tại Si-
ôn một hòn đá ngăn trở, tức là hòn đá lớn làm
cho vấp ngã; Hễ ai tin đến thì khỏi bị hổ thẹn.

**10** Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và
lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng
Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. 2 Vì tôi
làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng
về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là
không phải theo trí khôn. 3 Bởi họ không nhận
biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm

cách lập sự công bình riêng của mình, nên
không chịu phục sự công bình của Đức Chúa
Trời; 4 vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật
pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. 5 Vả,
Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp
cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà
sống. 6 Nhưng sự công bình đến bởi đức tin,
thì nói như vầy: Chớ nói trong lòng ngươi rằng:
Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống;
7 hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem
Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. (Abyssos g12)
8 Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần ngươi, ở trong
miệng và trong lòng ngươi. Aáy là đạo đức tin
mà chúng ta giảng dạy. 9 Vậy nếu miệng ngươi
xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng
Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống
lại, thì ngươi sẽ được cứu; 10 vì tin bởi trong
lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm
chứng mà được sự cứu rỗi. 11 Vả, Kinh-Thánh
nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn.
12 Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không
có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một
Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. 13
Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. 14
Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được?
Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin?
Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? 15
Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế
nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao
truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! 16 Nhưng
chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành
đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời
chúng tôi rao giảng? 17 Như vậy, đức tin đến
bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi
lời của Đấng Christ được rao giảng. 18 Nhưng
tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chăng? Trái
lại, Tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, Và
lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. 19 Tôi
lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi
hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng
ganh tị các ngươi bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta
sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân ngu dốt.
20 Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ
chẳng tìm kiếm ta thì đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ
mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta. 21 Song về
dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả
ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.

**11** Vậy tôi nói: Đức Chúa Trời có bỏ dân Ngài
chăng? Chẳng hề như vậy; vì chính tôi là
dân Y-sơ-ra-ên, dòng dõi Aùp-ra-ham, về chi
phái Bên-gia-min. 2 Đức Chúa Trời chẳng từng
bỏ dân Ngài đã biết trước. Anh em há chẳng
biết Kinh Thánh chép về chuyện Ê-li sao? thế
nào người kiện dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức
Chúa Trời mà rằng: 3 Lạy Chúa, họ đã giết tiên
tri Ngài, hủy phá bàn thờ Ngài; tôi còn lại một
mình, và họ tìm giết tôi. 4 Nhưng Đức Chúa
Trời đáp lại thế nào? Ta đã để dành cho ta bảy
ngàn người nam chẳng hề quì gối trước mặt
Ba-anh. 5 Ngày nay cũng vậy, có một phần còn
sót lại theo sự lựa chọn của ân điển. 6 Nhưng
nếu bởi ơn thì chẳng phải bởi việc làm nữa;
bằng chẳng, thì ơn không còn phải là ơn. 7 Vậy
thì làm sao? Aáy là dân Y-sơ-ra-ên chẳng được
điều mình tìm; song những kẻ lựa chọn thì đã
được, và những kẻ khác thì bị cứng lòng, 8 như
có chép rằng: Đức Chúa Trời đã cho họ mờ tối,
con mắt chẳng thấy, lỗ tai chẳng nghe, cho đến
ngày nay. 9 Lại, Đa vít có nói: Ước gì bàn tiệc
của họ trở nên bẫy, Lưới, nên dịp vấp chân và
sự phạt công bình cho họ; 10 Ước gì mắt họ mù
không thấy được, Và lưng họ cứ khom luôn! 11
Tôi lại hỏi rằng: Có phải dân Y-sơ-ra-ên vấp
chân dường ấy hầu cho té xuống chăng? Chẳng
hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội lỗi họ mà sự
cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng
tranh đua của họ. 12 Vả, nếu tội lỗi họ đã làm
giàu cho thế gian, sự kém sút họ đã làm giàu
cho dân ngoại, thì huống chi là sự thạnh vượng
của họ! 13 Tôi nói cùng anh em là người ngoại:
bấy lâu tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi làm
vinh hiển chức vụ mình, 14 cố sức để giục lòng
tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để cứu
mấy người trong đám họ. 15 Vì nếu sự dứt bỏ
họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự

họ trở lại trong ân điển há chẳng phải là sự
sống lại từ trong kẻ chết sao? 16 Vả, nếu trái
đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và
nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh. 17
Ví bằng có một hai nhánh bị cắt đi, và ngươi
vốn là cây ô-li-ve hoang được tháp vào chỗ các
nhánh ấy để có phần về nhựa và rễ của cây
ô-li-ve, 18 thì chớ khoe mình hơn các nhánh
đó. Nhưng nếu ngươi khoe mình, thì hãy biết
rằng ấy chẳng phải là ngươi chịu đựng cái rễ,
bèn là cái rễ chịu đựng ngươi. 19 Ngươi sẽ nói
rằng: Các nhánh đã bị cắt đi, để ta được tháp
vào chỗ nó. 20 Phải lắm; các nhánh đó đã bị
cắt bởi cớ chẳng tin, và ngươi nhờ đức tin mà
còn; chớ kiêu ngạo, hãy sợ hãi. 21 Vì nếu Đức
Chúa Trời chẳng tiếc các nhánh nguyên, thì
Ngài cũng chẳng tiếc ngươi nữa. 22 Vậy hãy
xem sự nhân từ và sự nghiêm nhặt của Đức
Chúa Trời: sự nghiêm nhặt đối với họ là kẻ đã
ngã xuống, còn sự nhân từ đối với ngươi, miễn
là ngươi cầm giữ mình trong sự nhân từ Ngài:
bằng chẳng, ngươi cũng sẽ bị chặt. 23 Về phần
họ, nếu không ghì mài trong sự chẳng tin, thì
cũng sẽ được tháp; vì Đức Chúa Trời có quyền
lại tháp họ vào. 24 Nếu chính ngươi đã bị cắt
khỏi cây ô-li-ve hoang thuận tánh mình, mà
được tháp vào cây ô-li-ve tốt nghịch tánh, thì
huống chi những kẻ ấy là nhánh nguyên sẽ
được tháp vào chính cây ô-li-ve mình! 25 Vả,
hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết
sự mầu nhiệm nầy, e anh em khoe mình khôn
ngoan chăng: ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên
đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số
dân ngoại nhập vào được đầy đủ; 26 vậy thì cả
dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng:
Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, Cất sự vô đạo
ra khỏi Gia-cốp; 27 Aáy là sự giao ước mà ta
sẽ lập với họ, Khi ta xóa tội lỗi họ rồi. 28 Nếu
luận về Tin Lành thì họ là nghịch thù bởi cớ
anh em, còn luận về sự lựa chọn, thì họ được
yêu thương bởi cớ các tổ phụ; 29 vì các sự ban
cho và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề
đổi lại được bao giờ. 30 Lại như khi trước anh
em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây giờ
được thương xót bởi sự nghịch của họ, 31 thì
cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho
cũng được thương xót bởi sự thương xót đã tỏ
ra với anh em. 32 Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi
người trong sự bạn nghịch, đặng thương xót
hết thảy. (eleēsē g1653) 33 Oâi! sâu nhiệm thay là
sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức
Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu
được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được!
34 Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận
của Ngài? 35 Hay là ai đã cho Chúa trước, đặng
nhận lấy điều gì Ngài báo lại? 36 Vì muôn vật
đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh
hiển cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men. (aiōn g165)

**12** Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của
Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân
thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng
Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của
anh em. 2 Đừng làm theo đời nầy, nhưng hãy
biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình,
để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và
trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. (aiōn g165)
3 Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi
người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá
lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo
lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho
từng người. 4 Vả, như trong một thân chúng ta
có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một
việc giống nhau, 5 thì cũng vậy, chúng ta là
nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng
Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần
chi thể của nhau. 6 Vì chúng ta có các sự ban
cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng
ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói
theo lượng đức tin; 7 ai được gọi đến làm chức
vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy
chăm mà dạy dỗ; 8 ai gánh việc khuyên bảo,
hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi
mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị;
ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.
9 Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy

gớm sự dữ mà mến sự lành. 10 Hãy lấy lòng
yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh
em; hãy lấy lẽ kính nhường nhau. 11 Hãy siêng
năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng;
phải hầu việc Chúa. 12 Hãy vui mừng trong sự
trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn, bền
lòng mà cầu nguyện. 13 Hãy cung cấp sự cần
dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp khách.
14 Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy
chúc phước, chớ nguyền rủa. 15 Hãy vui với kẻ
vui, khóc với kẻ khóc. 16 Trong vòng anh em
phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao
sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhượng.
Chớ cho mình là khôn ngoan. 17 Chớ lấy ác trả
ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt
mọi người. 18 Nếu có thể được, thì hãy hết sức
mình mà hòa thuận với mọi người. 19 Hỡi kẻ
rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù
ai, nhưng hãy nhường cho cơn thạnh nộ của
Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng:
Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. 20 Vậy
nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát,
hãy cho uống; vì làm như vậy, khác nào mình
lấy những than lửa đỏ mà chất trên đầu người.
21 Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy
điều thiện thắng điều ác.

**13** Mọi người phải vâng phục các đấng cầm
quyền trên mình; vì chẳng có quyền nào
mà không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền
đều bởi Đức Chúa Trời chỉ định. 2 Cho nên ai
chống cự quyền phép, tức là đối địch với mạng
lịnh Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối
địch thì chuốc lấy sự phán xét vào mình. 3 Vả,
các quan quyền không phải để cho người làm
lành sợ, mà để cho người làm dữ sợ. Ngươi
muốn không sợ quyền phép chăng? Hãy làm
điều lành, sẽ được khen thưởng; 4 vì quan
quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm
ích cho ngươi. Song nếu ngươi làm ác, thì hãy
sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cớ;
người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm
ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ. 5 Vậy nên
cần phải vâng phục, chẳng những vì sợ hình
phạt thôi, nhưng cũng vì cớ lương tâm. 6 Aáy
cũng bởi lẽ đó mà anh em nộp thuế, vì các quan
quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, hằng giữ
việc ấy. 7 Phải trả cho mọi người điều mình
đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình phải nộp thuế;
đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ
mình đáng sợ; kính kẻ mình đáng kính. 8 Đừng
mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương
nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã
làm trọn luật pháp. 9 Vả, những điều răn nầy:
Ngươi chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người,
chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn
khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong
một lời nầy: Ngươi phải yêu kẻ lân cận mình
như mình. 10 Sự yêu thương chẳng hề làm hại
kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật
pháp. 11 Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời k" đang
lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy
đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta
hơn lúc chúng ta mới tin. 12 Đêm đã khuya,
ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những
việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. 13
Hãy bước đi cách hẳn hoi như giữa ban ngày.
Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông
tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; 14 nhưng
hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm
nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

**14** Hãy bằng lòng tiếp lấy kẻ kém đức tin,
chớ cãi lẫy về sự nghi ngờ. 2 Người nầy
tin có thể ăn được cả mọi thứ; người kia là kẻ
yếu đuối, chỉ ăn rau mà thôi. 3 Người ăn chớ
khinh dể kẻ không ăn; và người không ăn chớ
xét đoán kẻ ăn, vì Đức Chúa Trời đã tiếp lấy
người. 4 Ngươi là ai mà dám xét đoán tôi tớ
của kẻ khác? Nó đứng hay ngã, ấy là việc chủ
nó; -song nó sẽ đứng, vì Chúa có quyền cho
nó đứng vững vàng. 5 Người nầy tưởng ngày
nầy hơn ngày khác, kẻ kia tưởng mọi ngày đều
bằng nhau; ai nấy hãy tin chắc ở trí mình. 6 Kẻ
giữ ngày là giữ vì Chúa; kẻ ăn là ăn vì Chúa,
vì họ tạ ơn Đức Chúa Trời; kẻ chẳng ăn cũng

chẳng ăn vì Chúa, họ cũng tạ ơn Đức Chúa
Trời. 7 Vả, chẳng có người nào trong chúng ta
vì chính mình mà sống, cũng chẳng có người
nào trong chúng ta vì chính mình mà chết;
8 vì nếu chúng ta sống, là sống cho Chúa, và
nếu chúng ta chết, là chết cho Chúa. Vậy nên
chúng ta hoặc sống hoặc chết, đều thuộc về
Chúa cả. 9 Đấng Christ đã chết và sống lại, ấy
là để làm Chúa kẻ chết và kẻ sống. 10 Nhưng
ngươi, sao xét đoán anh em mình? Còn ngươi,
sao khinh dể anh em mình? Vì chúng ta hết
thảy sẽ ứng hầu trước tòa án Đức Chúa Trời.
11 Bởi có chép rằng: Chúa phán: Thật như ta
hằng sống, mọi đầu gối sẽ quì trước mặt ta, Và
mọi lưỡi sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời. 12 Như
vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình
việc mình với Đức Chúa Trời. 13 Vậy chúng ta
chớ xét đoán nhau; nhưng thà nhất định đừng
để hòn đá vấp chân trước mặt anh em mình,
và đừng làm dịp cho người sa ngã. 14 Tôi biết
và tin chắc trong Đức Chúa Jêsus rằng, chẳng
có vật gì vốn là dơ dáy; chỉn có ai tưởng vật
nào là dơ dáy, thì nó là dơ dáy cho người ấy mà
thôi. 15 Vả, nếu vì một thức ăn, ngươi làm cho
anh em mình lo buồn, thì ngươi chẳng còn cư
xử theo đức yêu thương nữa. Chớ nhân thức
ăn làm hư mất người mà Đấng Christ đã chịu
chết cho. 16 Vậy chớ để sự lành mình trở nên
cớ gièm chê. 17 Vì nước Đức Chúa Trời chẳng
tại sự ăn uống, nhưng tại sự công bình, bình
an, vui vẻ bởi Đức Thánh Linh vậy. 18 Ai dùng
cách ấy mà hầu việc Đấng Christ, thì đẹp lòng
Đức Chúa Trời và được người ta khen. 19 Vậy
chúng ta hãy tìm cách làm nên hòa thuận và
làm gương sáng cho nhau. 20 Chớ vì một thức
ăn mà hủy hoại việc Đức Chúa Trời. Thật mọi
vật là thanh sạch; nhưng ăn lấy mà làm dịp cho
kẻ khác vấp phạm, thì là ác. 21 Điều thiện ấy là
đừng ăn thịt, đừng uống rượu, và kiêng cữ mọi
sự chi làm dịp vấp phạm cho anh em mình. 22
Ngươi có đức tin chừng nào, hãy vì chính mình
ngươi mà giữ lấy trước mặt Đức Chúa Trời.
Phước thay cho kẻ không định tội cho mình
trong sự mình đã ưng! 23 Nhưng ai có lòng
nghi ngại về thức ăn nào, thì bị định tội rồi, vì
chẳng bởi đức tin mà làm; vả, phàm làm điều
chi không bởi đức tin thì điều đó là tội lỗi.

**15** Vậy chúng ta là kẻ mạnh, phải gánh vác
sự yếu đuối cho những kẻ kém sức, chớ
làm cho đẹp lòng mình. 2 Mỗi người trong
chúng ta nên làm đẹp lòng kẻ lân cận mình,
đặng làm điều ích và nên gương tốt. 3 Vì Đấng
Christ cũng không làm cho đẹp lòng mình, như
có chép rằng: Lời của những kẻ nguyền rủa
Chúa đã đổ trên mình tôi. 4 Vả, mọi sự đã chép
từ xưa đều để dạy dỗ chúng ta, hầu cho bởi sự
nhịn nhục và sự yên ủi của Kinh Thánh dạy mà
chúng ta được sự trông cậy. 5 Xin Đức Chúa
Trời hay nhịn nhục và yên ủi ban cho anh em
được đồng lòng ở với nhau theo Đức Chúa Jêsus
Christ; 6 để anh em lấy một lòng một miệng mà
ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha của Đức Chúa
Jêsus Christ chúng ta. 7 Vậy thì, anh em hãy
tiếp lấy nhau, cũng như Đấng Christ đã tiếp
anh em, để Đức Chúa Trời được vinh hiển. 8
Vả, tôi nói rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã làm
chức vụ mình nơi người chịu cắt bì, đặng tỏ
bày sự thành tín của Đức Chúa Trời, và làm
quả quyết lời hứa cùng các tổ phụ chúng ta, 9
lại khiến dân ngoại khen ngợi Đức Chúa Trời vì
sự thương xót của Ngài, như có chép rằng: Bởi
đó tôi sẽ ngợi khen Chúa giữa các dân ngoại,
Và ca tụng danh Ngài. 10 Lại có chép rằng: Hỡi
dân ngoại, hãy đồng vui cùng dân Chúa. 11 Lại
rằng: Hỡi hết thảy dân ngoại, Hãy khen ngợi
Chúa, muôn dân nên ngợi khen Ngài! 12 Ê-sai
cũng nói rằng: Từ cội rễ Gie-sê Sẽ nứt lên cái
chồi cai trị dân ngoại, Dân ngoại sẽ trông cậy
chồi ấy. 13 Vậy xin Đức Chúa Trời của sự trông
cậy, làm cho anh em đầy dẫy mọi điều vui vẻ và
mọi điều bình an trong đức tin, hầu cho anh
em nhờ quyền phép Đức Thánh Linh được dư
dật sự trông cậy! 14 Hỡi anh em, về phần anh
em, tôi cũng tin chắc rằng anh em có đầy lòng
nhân từ, đủ điều thông biết trọn vẹn, lại có tài

khuyên bảo nhau. 15 Nếu tôi đã lấy lòng thật
dạn dĩ mà viết thơ nói điều nầy điều kia với
anh em, ấy là để nhắc lại cho anh em nhớ, bởi
ơn Đức Chúa Trời đã làm cho tôi 16 nên chức
việc của Đức Chúa Jêsus Christ giữa dân ngoại,
làm chức tế lễ của Tin Lành Đức Chúa Trời, hầu
cho dân ngoại được làm của lễ vừa ý Chúa, và
nên thánh bởi Đức Thánh Linh. 17 Vậy tôi có
cớ khoe mình trong Đức Chúa Jêsus Christ về
điều hầu việc Đức Chúa Trời. 18 Vì tôi chẳng
dám nói những sự khác hơn sự mà Đấng Christ
cậy tôi làm ra để khiến dân ngoại vâng phục
Ngài, bởi lời nói và bởi việc làm, 19 bởi quyền
phép của dấu k" phép lạ, bởi quyền phép của
Thánh Linh Đức Chúa Trời. Aáy là từ thành
Giê-ru-sa-lem và các miền xung quanh cho đến
xứ I-ly-ri, tôi đã đem đạo Tin Lành của Đấng
Christ đi khắp chốn. 20 Nhưng tôi lấy làm vinh
mà rao Tin Lành ở nơi nào danh Đấng Christ
chưa được truyền ra, để cho khỏi lập lên trên
nền người khác, 21 như có chép rằng: Những
kẻ chưa được tin báo về Ngài thì sẽ thấy Ngài,
Những kẻ chưa nghe nói về Ngài thì sẽ biết
Ngài. 22 Aáy cũng là điều đã nhiều lần ngăn
trở tôi đi đến thăm anh em. 23 Nhưng bây giờ
chẳng còn có chi cầm buộc tôi lại trong các
miền nầy nữa; vả lại, đã mấy năm nay, tôi rất
ước ao đến cùng anh em; 24 vậy nếu tôi có thể
đi xứ Y-pha-nho được, thì mong rằng sẽ tiện
đường ghé thăm anh em; sau khi được chút
thỏa lòng ở với anh em rồi, thì nhờ anh em sai
đưa tôi qua xứ ấy. 25 Nay tôi qua thành Giê-ru-
sa-lem đặng giúp việc các thánh đồ. 26 Vì người
xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai vui lòng quyên
tiền để giúp những thánh đồ ở thành Giê-ru-
sa-lem đang nghèo túng. 27 Họ vui lòng làm sự
đó, và cũng mắc nợ các người đó nữa; vì nếu
người ngoại đã có phần về của cải thiêng liêng
người Giu-đa, thì cũng phải lấy của cải thuộc
về phần đời mà giúp cho người Giu-đa. 28 Vậy
khi tôi làm xong việc ấy, và giao quả phước
nầy cho họ rồi, tôi sẽ ghé nơi anh em đặng
đi đến xứ Y-pha-nho. 29 Tôi biết khi tôi sang
với anh em, thì sẽ đem ơn phước dồi dào của
Đấng Christ cùng đến. 30 Vậy, hỡi anh em, nhờ
Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và nhờ sự yêu
thương sanh bởi Đức Thánh Linh, tôi khuyên
anh em phải cùng tôi chiến đấu trong những
lời cầu nguyện mà anh em vì tôi trình cùng
Đức Chúa Trời, 31 hầu để tôi được thoát khỏi
những người chẳng tin trong xứ Giu-đê, và của
làm phước mà tôi đem qua thành Giê-ru-sa-
lem sẽ được các thánh đồ vui lòng nhậm lấy. 32
Bấy giờ tôi có thể vui mừng đi đến anh em, và
nếu vừa ý Đức Chúa Trời, cũng nếm mùi an
nghỉ với anh em nữa. 33 Nguyền xin Đức Chúa
Trời bình an ở với anh em hết thảy! A-men.

**16** Tôi gởi gắm Phê-bê, người chị em chúng
ta cho anh em, người làm nữ chấp sự của
Hội thánh Xen-cơ-rê. 2 Hãy ân cần tiếp rước
người trong Chúa chúng ta, một cách xứng
đáng với thánh đồ, và hãy giúp đỡ người trong
mọi dịp mà người sẽ cần đến anh em; vì chính
người đã giúp nhiều kẻ, và cũng giúp tôi nữa. 3
Hãy chào Bê-rít-sin và A-qui-la, kẻ cùng làm
việc với tôi trong Đức Chúa Jêsus Christ, 4 là hai
người liều chết để cứu sự sống tôi; ấy chẳng
những một mình tôi tạ ơn hai người, nhưng
cả các Hội thánh của dân ngoại nữa. 5 Cũng
hãy chào Hội thánh nhóm tại nhà hai người.
Hãy chào Ê-bai-nết, là người rất thiết với tôi,
và đã nên trái đầu mùa trong xứ A-si cho Đấng
Christ. 6 Hãy chào Ma-ri, là người có nhiều
công khó vì anh em. 7 Hãy chào An-trô-ni-cơ và
Giu-ni-a, tức là bà con và bạn đồng tù với tôi,
là hai người có danh vọng trong các sứ đồ và
thuộc về Đấng Christ trước tôi vậy. 8 Hãy chào
Am-li-a, người rất yêu dấu của tôi trong Chúa.
9 Hãy chào U-rơ-banh, bạn cùng làm việc với
tôi trong Đấng Christ, và Eâch-ta-chy, là kẻ rất
thiết với tôi. 10 Hãy chào A-be-lơ, người được
tiếp nạp trong Đấng Christ. Hãy chào các người
ở nhà A-rích-tô-bu. 11 Hãy chào Hê-rô-đi-ôn, là
bà con tôi. Hãy chào các người ở nhà Nạt-xít, là
những kẻ ở trong Chúa. 12 Hãy chào Try-phe-

nơ và Try-phô-sơ, là hai người làm việc cho
Chúa. Hãy chào Bẹt-si-đơ, người rất thân với
tôi, và đã làm việc nhiều cho Chúa. 13 Hãy chào
Ru-phu, người được chọn của Chúa, và chào
mẹ người, cũng là mẹ tôi. 14 Hãy chào A-sin-
cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Ba-trô-ba, Hẹt-
ma, và các anh em ở với họ. 15 Hãy chào Phi-lô-
lô-gơ và Giu-li, Nê-rê và chị người, Ô-lim, và
hết thảy các thánh đồ ở với họ. 16 Anh em hãy
lấy cái hôn thánh mà chào nhau. Hết thảy các
Hội thánh của Đấng Christ chào anh em. 17 Hỡi
anh em, tôi khuyên anh em coi chừng những
kẻ gây nên bè đảng và làm gương xấu, nghịch
cùng sự dạy dỗ mà anh em đã nhận. Phải tránh
xa họ đi. 18 Vì những kẻ đó chẳng hầu việc
Đấng Christ, Chúa chúng ta, song hầu việc cái
bụng họ, và lấy những lời ngọt ngào dua nịnh
dỗ dành lòng kẻ thật thà. 19 Sự anh em vâng
phục thì ai ai cũng biết rồi, vậy tôi vì anh em
vui mừng, mong rằng anh em khôn ngoan về
điều lành, và thanh sạch đối với điều dữ. 20
Đức Chúa Trời bình an sẽ kíp giày đạp quỉ Sa-
tan dưới chân anh em. Nguyền xin ân điển của
Đức Chúa Jêsus chúng ta ở cùng anh em! 21 Ti-
mô-thê, kẻ cùng làm việc với tôi chào anh em,
Lu-si-út, Gia-sôn và Sô-xi-ba-tê, là bà con tôi
cũng vậy. 22 Tôi là Tẹt-tiu, người chép bức thơ
nầy, chào thăm anh em trong Chúa. 23 Gai-út là
người tiếp đãi tôi cùng tiếp đãi cả Hội thánh,
chào anh em. 24 Ê-rát, quan kho bạc thành phố,
và Qua-rơ-tu, người anh em chúng ta, cũng
chào anh em nữa. 25 Ngợi khen Đấng có quyền
làm cho vững chí anh em theo Tin Lành của tôi
và lời giảng Đức Chúa Jêsus Christ, theo sự tỏ
ra về lẽ mầu nhiệm, là lẽ đã giấu kín từ mọi đời
trước, (aiōnios g166) 26 mà bây giờ được bày ra,
và theo lịnh Đức Chúa Trời hằng sống, bởi các
sách tiên tri, bày ra cho mọi dân đều biết, đặng
đem họ đến sự vâng phục của đức tin, - (aiōnios
g166) 27 nhân Đức Chúa Jêsus Christ, nguyền xin
vinh hiển về nơi Đức Chúa Trời khôn ngoan có
một, đời đời vô cùng! A-men. (aiōn g165)

# I Cô-rinh-tô

1 Phao-lô, theo ý Đức Chúa Trời, được gọi làm
sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Sốt-
then, anh em chúng ta, 2 gởi cho Hội thánh
Đức Chúa Trời tại thành Cô-rinh-tô, tức là cho
những người đã được nên thánh trong Đức
Chúa Jêsus Christ, được gọi làm thánh đồ, lại
cho mọi người bất luận ở nơi nào, cầu khẩn
danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Chúa
của những người ấy và của chúng ta: 3 nguyền
xin anh em được ân điển và sự bình an ban
cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi
Đức Chúa Jêsus Christ! 4 Tôi hằng vì anh em
tạ ơn Đức Chúa Trời, bởi cớ anh em đã được
Đức Chúa Trời ban ơn trong Đức Chúa Jêsus
Christ; 5 vì chưng anh em đã được dư dật về
mọi điều ban cho, cả lời nói và sự hiểu biết, 6
như lời chứng về Đấng Christ đã được vững
bền ở giữa anh em. 7 Anh em đang trông đợi
k" Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta hiện đến,
cũng chẳng thiếu một ơn nào. 8 Ngài sẽ khiến
anh em được vững bền đến cuối cùng, để khỏi
bị quở trách trong ngày của Đức Chúa Jêsus
Christ chúng ta. 9 Đức Chúa Trời là thành tín,
Ngài đã gọi anh em được thông công với Con
Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.
10 Hỡi anh em, tôi nhân danh Đức Chúa Jêsus
Christ chúng ta, khuyên anh em thảy đều phải
đồng một tiếng nói với nhau, chớ phân rẽ nhau
ra, nhưng phải hiệp một ý một lòng cùng nhau.
11 Vì, hỡi anh em, bởi người nhà Cơ-lô-ê, tôi
có được tin rằng trong anh em có sự tranh
cạnh. 12 Tôi có ý nói rằng trong anh em mỗi
người nói như vầy: Ta là môn đồ của Phao-lô; -
ta là của A-bô-lô, -ta là của Sê-pha, -ta là của
Đấng Christ. 13 Đấng Christ bị phân rẽ ra sao?
Có phải Phao-lô đã chịu đóng đinh trên cây
thập tự thế cho anh em, hay là anh em đã nhân
danh Phao-lô mà chịu phép báp tem sao? 14
Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì ngoài Cơ-rít-bu và
Gai-út, tôi chưa từng làm phép báp tem cho ai
trong anh em, 15 hầu cho chẳng ai nói rằng anh
em đã nhân danh tôi mà chịu phép báp tem. 16
Tôi cũng đã làm phép báp tem cho người nhà
Sê-pha-na; ngoài nhà đó, tôi chẳng biết mình
đã làm phép báp tem cho ai nữa. 17 Thật vậy,
Đấng Christ đã sai tôi, chẳng phải để làm phép
báp-tem đâu, nhưng để rao giảng Tin Lành, và
chẳng dùng sự khôn khéo mà giảng, kẻo thập
tự giá của Đấng Christ ra vô ích. 18 Bởi vì lời
giảng về thập tự giá, thì những người hư mất
cho là điên dại; song về phần chúng ta, là kẻ
được cứu chuộc, thì cho là quyền phép của
Đức Chúa Trời. 19 Cũng có lời chép rằng: Ta sẽ
hủy phá sự khôn ngoan của người khôn ngoan,
Tiêu trừ sự thạo biết của người thạo biết. 20
Người khôn ngoan ở đâu? Thầy thông giáo ở
đâu? Người biện luận đời nay ở đâu? Có phải
Đức Chúa Trời đã làm cho sự khôn ngoan của
thế gian ra dồ dại không? (aiōn g165) 21 Vì, tại
thế gian cậy sự khôn ngoan mình, chẳng nhờ
sự khôn ngoan Đức Chúa Trời mà nhận biết
Đức Chúa Trời, nên Ngài đành lòng dùng sự
giảng dồ dại của chúng ta mà cứu rỗi những
người tin cậy. 22 Vả, đương khi người Giu-đa
đòi phép lạ, người Gờ-réc tìm sự khôn ngoan,
23 thì chúng ta giảng Đấng Christ bị đóng đinh
trên cây thập tự, là sự người Giu-đa lấy làm
gương xấu, dân ngoại cho là dồ dại; 24 song le,
về những người được gọi, bất luận người Giu-
đa hay người Gờ-réc, thì Đấng Christ là quyền
phép của Đức Chúa Trời và sự khôn ngoan của
Đức Chúa Trời. 25 Bởi vì sự dồ dại của Đức Chúa
Trời là khôn sáng hơn người ta, và sự yếu đuối
của Đức Chúa Trời là mạnh hơn người ta. 26
Hỡi anh em, hãy suy xét rằng ở giữa anh em là
kẻ đã được gọi, không có nhiều người khôn
ngoan theo xác thịt, chẳng nhiều kẻ quyền thế,
chẳng nhiều kẻ sang trọng. 27 Nhưng Đức Chúa
Trời đã chọn những sự dại ở thế gian để làm hổ
thẹn những kẻ khôn; Đức Chúa Trời đã chọn
những sự yếu ở thế gian để làm hổ thẹn những
sự mạnh; 28 Đức Chúa Trời đã chọn những sự
hèn hạ và khinh bỉ ở thế gian, cùng những sự
không có, hầu cho làm những sự có ra không

có, 29 để chẳng ai khoe mình trước mặt Đức
Chúa Trời. 30 Vả, ấy là nhờ Ngài mà anh em ở
trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà Đức
Chúa Trời đã làm nên sự khôn ngoan, sự công
bình, sự nên thánh, và sự cứu chuộc cho chúng
ta; 31 hầu cho, như có lời chép rằng: Ai khoe
mình, hãy khoe mình trong Chúa.

2 Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng
anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn
sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cớ
của Đức Chúa Trời. 2 Vì tôi đã đoán định rằng
ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài
Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ
bị đóng đinh trên cây thập tự. 3 Chính tôi đã ở
giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm.
4 Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng
bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan,
nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép;
5 hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên
sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền
phép Đức Chúa Trời. 6 Dầu vậy, chúng tôi giảng
sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song
chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời nầy,
cũng không phải của các người cai quản đời
nầy, là kẻ sẽ bị hư mất. (aiōn g165) 7 Chúng tôi
giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự
mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức
Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng
ta. (aiōn g165) 8 Trong những người cai quản đời
nầy chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu
đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển
trên cây thập tự đâu. (aiōn g165) 9 Song le, như
có chép rằng: Aáy là sự mắt chưa thấy, tai chưa
nghe, Và lòng người chưa nghĩ đến, Nhưng Đức
Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người
yêu mến Ngài. 10 Đức Chúa Trời đã dùng Đức
Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng
ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự
sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. 11 Vả, nếu
không phải là thần linh trong lòng người, thì ai
biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu
không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời,
thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. 12 Về
phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần
thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ
Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những
ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời;
13 chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà
sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song
cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy,
dùng tiếng thiêng liêng để giải bày sự thiêng
liêng. 14 Vả, người có tánh xác thịt không nhận
được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức
Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là
sự dồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải
xem xét cách thiêng liêng. 15 Nhưng người có
tánh thiêng liêng xử đoán mọi sự, và chính
mình không bị ai xử đoán. 16 Vì ai đã biết ý
Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta,
thì có ý của Đấng Christ.

3 Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể
nói với anh em như với người thiêng liêng,
nhưng như với người xác thịt, như với các con
đỏ trong Đấng Christ vậy. 2 Tôi lấy sữa nuôi
anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em
không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu
được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt.
3 Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và
tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tánh xác
thịt ăn ở như người thế gian sao? 4 Có người
thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng:
Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải
là người cũng như kẻ khác sao? 5 Thế thì, A-
bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Aáy là kẻ tôi tớ,
mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa
đã ban cho mọi người. 6 Tôi đã trồng, A-bô-lô
đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn
lên. 7 Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra
gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên.
8 Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy
sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã
làm. 9 Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với
Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa
Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. 10 Theo

ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền
như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên
trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình
xây trên nền đó. 11 Vì, chẳng ai có thể lập một
nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus
Christ. 12 Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch,
gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, 13 thì
công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến
sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong
lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào,
lửa sẽ chỉ ra. 14 Ví bằng công việc của ai xây
trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần
thưởng mình. 15 Nếu công việc họ bị thiêu hủy,
thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó,
sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. 16
Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của
Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở
trong anh em sao? 17 Ví có ai phá hủy đền thờ
của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá
hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh,
mà chính anh em là đền thờ. 18 Chớ ai tự dối
mình: nếu có ai trong vòng anh em tưởng mình
khôn ngoan theo cách đời nầy, hãy trở nên dại
dột, để được nên khôn ngoan; (aiōn g165) 19 vì
sự khôn ngoan đời nầy trước mặt Đức Chúa
Trời là sự dại dột. Như có chép rằng: Aáy là
Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu kế
họ. 20 Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của
người khôn ngoan; Ngài biết ý tưởng họ đều là
vô ích. 21 Vậy, chớ ai khoe mình về loài người,
vì mọi sự đều thuộc về anh em: 22 hoặc Phao-
lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian,
hoặc sự sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây
giờ, hoặc những sự hầu đến. Hết thảy mọi sự
đều thuộc về anh em, 23 anh em thuộc về Đấng
Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa Trời.

4 Vậy, ai nấy hãy coi chúng tôi như đầy tớ của
Đấng Christ, và kẻ quản trị những sự mầu
nhiệm của Đức Chúa Trời. 2 Vả lại, cái điều
người ta trông mong nơi người quản trị là phải
trung thành. 3 Về phần tôi, hoặc bị anh em
xử đoán, hoặc bị tòa án nào của loài người xử
đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan hệ gì. Chính
tôi chẳng tự xử đoán mình nữa; 4 vì tôi chẳng
thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng
không nhờ sự đó mà được xưng là công bình:
Đấng xử đoán tôi, ấy là Chúa. 5 Vậy, chớ xét
đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ
tỏ những sự giấu trong nơi tối ra nơi sáng, và
bày ra những sự toan định trong lòng người;
bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh sự
khen ngợi mình đáng lãnh. 6 Hỡi anh em, ấy là
vì cớ anh em, tôi đã dùng những lẽ thật nầy chỉ
về chính mình tôi và A-bô-lô, hầu cho anh em
học đòi hai chúng tôi, chớ vượt qua lời đã chép,
và chớ sanh lòng kiêu ngạo, theo phe người
nầy nghịch cùng kẻ khác. 7 Bởi vì, ai phân biệt
ngươi với người khác? Ngươi há có điều chi mà
chẳng đã nhận lãnh sao? Nếu ngươi đã nhận
lãnh, thì sao còn khoe mình như chẳng từng
nhận lãnh? 8 Anh em được no đủ, được giàu có
rồi, chẳng nhờ chúng tôi, anh em đã khởi sự cai
trị; thật mong cho anh em được cai trị, hầu cho
chúng tôi cũng cai trị với anh em! 9 Vì chưng
Đức Chúa Trời dường đã phơi chúng tôi là các
sứ đồ ra, giống như kẻ sau rốt mọi người, giống
như tù phải tội chết, làm trò cho thế gian, thiên
sứ, loài người cùng xem vậy. 10 Chúng tôi là
kẻ ngu dại vì cớ Đấng Christ, nhưng anh em
được khôn ngoan trong Đấng Christ; chúng tôi
yếu đuối, anh em mạnh mẽ; anh em quí trọng,
chúng tôi khinh hèn. 11 Cho đến bây giờ, chúng
tôi vẫn chịu đói khát, trần mình, bị người ta vả
trên mặt, lưu lạc rày đây mai đó. 12 Chúng tôi
dùng chính tay mình làm việc khó nhọc; khi
bị rủa sả, chúng tôi chúc phước; khi bị bắt bớ,
chúng tôi nhịn nhục; 13 khi bị vu oan, chúng tôi
khuyên dỗ; chúng tôi giống như rác rến của thế
gian, cặn bã của loài người, cho đến ngày nay.
14 Tôi viết những điều nầy, chẳng phải để làm
cho anh em hổ ngươi đâu; nhưng để khuyên
bảo anh em, cũng như con cái yêu dấu của tôi
vậy. 15 Bởi chưng, dẫu anh em có một vạn thầy
giáo trong Đấng Christ, nhưng chẳng có nhiều
cha; vì tôi đã dùng Tin Lành mà sanh anh em

ra trong Đức Chúa Jêsus Christ. 16 Vậy, tôi lấy
điều đó khuyên anh em: hãy bắt chước tôi. 17
Vì cớ đó, tôi đã sai Ti-mô-thê, là con yêu dấu
của tôi, cùng là trung thành trong Chúa, đến
cùng anh em; người sẽ nhắc lại cho anh em
biết đường lối tôi trong Đấng Christ, và tôi dạy
dỗ cách nào trong các Hội thánh khắp các nơi.
18 Có mấy kẻ lên mình kiêu ngạo, ngờ tôi chẳng
còn đến cùng anh em nữa. 19 Nhưng nếu Chúa
khứng cho, thì chẳng bao lâu tôi sẽ tới cùng
anh em, và xét cho biết, chẳng phải xét lời nói
của những kẻ kiêu ngạo đó, bèn là năng lực
họ thể nào. 20 Vì nước Đức Chúa Trời chẳng ở
tại lời nói, mà ở tại năng lực. 21 Anh em muốn
điều gì hơn: muốn tôi cầm roi mà đến cùng anh
em, hay là lấy tình yêu thương và ý nhu mì?

**5** Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có
sự dâm loạn, dâm loạn đến thế, dẫu người
ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là đến
nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình. 2
Anh em còn lên mình kiêu ngạo! Anh em chẳng
từng buồn rầu, hầu cho kẻ phạm tội đó bị trừ
bỏ khỏi vòng anh em thì hơn! 3 Về phần tôi,
thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em
và lòng tôi được hội hiệp với quyền phép của
Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta), 4 nên tôi đã
dường như có mặt ở đó, nhân danh Đức Chúa
Jêsus là Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội
đó 5 rằng, một người như thế phải phó cho quỉ
Sa tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh
hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus. 6
Thật anh em chẳng có cớ mà khoe mình đâu!
Anh em há chẳng biết rằng một chút men làm
cho cả đống bột dậy lên sao? 7 Hãy làm cho
mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên
bột nhồi mới không men, như anh em là bánh
không men vậy. Vì Đấng Christ là con sinh lễ
Vượt Qua của chúng ta, đã bị giết rồi. 8 Vậy
thì, chúng ta hãy giữ lễ, chớ dùng men cũ, chớ
dùng men gian ác độc dữ, nhưng dùng bánh
không men của sự thật thà và của lẽ thật. 9
Trong thơ tôi viết cho anh em, có dặn đừng làm
bạn với kẻ gian dâm, 10 đó tôi chẳng có ý nói
chung về kẻ gian dâm đời nầy, hay là kẻ tham
lam, kẻ chắt bóp, kẻ thờ hình tượng, vì nếu vậy
thì anh em phải lìa khỏi thế gian. 11 Nhưng
tôi viết khuyên anh em đừng làm bạn với kẻ
nào tự xưng là anh em, mà là gian dâm, hoặc
tham lam, hoặc thờ hình tượng, hoặc chưởi
rủa, hoặc say sưa, hoặc chắt bóp, cũng không
nên ăn chung với người thể ấy. 12 Vì chưng
có phải tôi nên đoán xét kẻ ở ngoài sao? Há
chẳng phải anh em nên đoán xét những người
ở trong sao? 13 Còn như kẻ ở ngoài, thì Đức
Chúa Trời sẽ đoán xét họ. Hãy trừ bỏ kẻ gian ác
khỏi anh em.

**6** Khi trong anh em ai có sự nghịch cùng người
khác, sao dám để cho kẻ không công bình
đoán xét hơn là cho các thánh đồ? 2 Anh em há
chẳng biết các thánh đồ sẽ xét đoán thế gian
sao? Ví bằng thế gian sẽ bị anh em xét đoán,
thì anh em há chẳng đáng xét đoán việc nhỏ
mọn hơn sao? 3 Anh em chẳng biết chúng ta sẽ
xét đoán các thiên sứ sao? Huống chi việc đời
nầy! 4 Vậy khi anh em có sự nghịch cùng nhau
về việc đời nầy, sao lấy những kẻ không kể ra
chi trong Hội thánh làm người xét đoán! 5 Tôi
nói thế làm cho anh em hổ thẹn. Aáy vậy, trong
vòng anh em chẳng có một kẻ khôn ngoan nào
phân xử được giữa anh em mình hay sao? 6
Nhưng anh em kiện anh em, lại đem đến trước
mặt kẻ chẳng tin! 7 Thật vậy, anh em có sự
kiện cáo nhau, là phải tội rồi. Sao chẳng chịu
sự trái lẽ là hơn? Sao chẳng đành sự gian lận là
hơn! 8 Nhưng chính anh em làm ra sự trái lẽ,
chính anh em gian lận, lại làm thế ấy cho người
anh em nữa! 9 Anh em há chẳng biết những kẻ
không công bình chẳng bao giờ hưởng được
nước Đức Chúa Trời sao? 10 Chớ tự dối mình:
phàm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng,
kẻ ngoại tình, kẻ làm giáng yếu điệu, kẻ đắm
nam sắc, kẻ trộm cướp, kẻ hà tiện, kẻ say sưa,
kẻ chưởi rủa, kẻ chắt bóp, đều chẳng hưởng
được nước Đức Chúa Trời đâu. 11 Trước kia

anh em ít nữa cũng có một đôi người như thế;
nhưng nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, và
nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Trời chúng ta,
thì anh em được rửa sạch, được nên thánh,
được xưng công bình rồi. 12 Mọi sự tôi có phép
làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều có ích; mọi
sự tôi có phép làm, nhưng chẳng để sự gì bắt
phục được tôi. 13 Đồ ăn vì bụng, bụng vì đồ ăn,
Đức Chúa Trời sẽ hủy hoại cái nọ và cái kia.
Nhưng thân thể chẳng phải vì sự dâm dục đâu,
bèn là vì Chúa, và Chúa vì thân thể; 14 và Đức
Chúa Trời là Đấng đã khiến Chúa sống lại, cũng
sẽ lấy quyền phép mình khiến chúng ta sống
lại nữa. 15 Anh em há chẳng biết thân thể mình
là chi thể của Đấng Christ sao? Vậy thì mình có
nên lấy chi thể của Đấng Christ mà làm thành
chi thể của điếm đĩ chăng? Đức Chúa Trời nào
nỡ vậy! 16 Anh em há chẳng biết người nào kết
hiệp với điếm đĩ, thì trở nên một xác với nó
sao? Vì có chép rằng: Hai người sẽ đồng nên
một thịt. 17 Còn ai kết hiệp với Chúa thì trở nên
một tánh thiêng liêng cùng Ngài. 18 Hãy tránh
sự dâm dục. Mặc dầu người ta phạm tội gì, tội
ấy còn là ngoài thân thể; nhưng kẻ buông mình
vào sự dâm dục, thì phạm đến chính thân thể
mình. 19 Anh em há chẳng biết rằng thân thể
mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự
trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi
Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về
chính mình sao? 20 Vì chưng anh em đã được
chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể
mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.

7 Luận đến các điều hỏi trong thơ anh em, tôi
tưởng rằng đờn ông không đụng đến đờn bà
là hay hơn. 2 Song, cho được tránh khỏi mọi
sự dâm dục, thì mỗi người đờn ông phải có
vợ, mỗi người đờn bà phải có chồng. 3 Chồng
phải làm hết bổn phận đối với vợ, và vợ đối với
chồng cũng vậy. 4 Vợ không có quyền tự chủ
về thân mình, bèn là chồng; chồng cũng vậy,
không có quyền tự chủ về thân mình bèn là vợ.
5 Đừng từ chối nhau, trừ ra khi hai bên ưng
thuận tạm thời, để chuyên việc cầu nguyện; rồi
trở lại hiệp cùng nhau, kẻo quỉ Sa-tan thừa khi
anh em không thìn mình mà cám dỗ chăng.
6 Aáy đó là sự tôi thuận cho phép, chớ chẳng
phải sự tôi truyền biểu. 7 Tôi muốn mọi người
đều được giống như tôi; song mỗi người đã
được ban riêng cho mình bởi Đức Chúa Trời,
người nầy thể nầy, kẻ kia thể khác. 8 Vậy, tôi
nói với những kẻ chưa cưới gả, và kẻ góa bụa
rằng ở được như tôi thì hơn. 9 Song nếu họ
chẳng thìn mình được, thì hãy cưới gả; vì thà
cưới gả còn hơn để cho lửa tình un đốt. 10 Về
những kẻ đã cưới gả rồi, thì tôi, nhưng chẳng
phải tôi, bèn là Chúa, truyền rằng vợ không
nên lìa bỏ chồng, 11 (ví bằng đã phân rẽ nhau,
thì nên ở vậy đừng lấy chồng khác; hay là phải
lại hòa thuận với chồng mình), còn chồng cũng
không nên để vợ. 12 Đến như những kẻ khác,
chẳng phải Chúa, song là chính tôi bảo họ rằng:
Nếu người anh em nào có vợ ngoại đạo bằng
lòng ở đời với mình, thì không nên để bỏ. 13
Lại nếu một người đờn bà có chồng ngoại đạo
bằng lòng ở đời với mình, thì vợ cũng không
nên lìa chồng. 14 Bởi vì, chồng không tin Chúa,
nhân vợ mình được nên thánh, vợ không tin
Chúa, nhân chồng mình tin Chúa được nên
thánh; bằng chẳng vậy, con cái anh em nên
chẳng sạch, song nay đều là thánh. 15 Nếu kẻ
không tin Chúa muốn phân rẽ, thì cho phân rẽ:
trong cơn đó, người anh em hay là người chị
em chẳng phải cầm buộc gì. Đức Chúa Trời đã
gọi anh em ăn ở trong sự bình an. 16 Hỡi kẻ
làm vợ kia, biết đâu ngươi sẽ cứu được chồng
mình? Hỡi kẻ làm chồng kia, biết đâu ngươi sẽ
cứu được vợ mình? 17 Rốt lại, ai nấy phải ăn ở
theo ơn Chúa đã ban cho mình, và theo như
Đức Chúa Trời đã gọi. Aáy đó là điều tôi dạy
trong hết thảy các Hội thánh. 18 Có người nào
đã chịu phép cắt bì rồi được gọi chăng? nên cứ
giữ cắt bì vậy. Có người nào chưa chịu phép cắt
bì mà được gọi chăng? thì chớ chịu phép cắt bì.
19 Chịu cắt bì chẳng hề gì, không chịu cắt bì
cũng chẳng hề gì; sự quan hệ là giữ các điều

răn của Đức Chúa Trời. 20 Ai nấy khi được gọi
ở đấng bậc nào, thì phải cứ ở theo đấng bậc
ấy. 21 Ngươi đương làm tôi mọi mà được gọi
chăng? Chớ lấy làm lo; song nếu ngươi có thể
được tự do, thì hãy nhân dịp đó là hơn. 22 Vì kẻ
tôi mọi được Chúa gọi, ấy là kẻ Chúa đã buông
tha; cũng một lẽ ấy, ai đương tự do mà được
gọi, thì làm tôi mọi của Đấng Christ. 23 Anh
em đã được chuộc bằng giá cao, chớ trở nên
tôi mọi của người ta làm chi. 24 Hỡi anh em,
ai nấy khi được gọi ở đấng bậc nào, thì phải
cứ ở theo đấng bậc ấy trước mặt Đức Chúa
Trời. 25 Về những kẻ đồng thân, tôi chẳng có
lời Chúa truyền; song nhờ ơn thương xót của
Chúa, tôi được làm người đáng tin, nên tôi ban
lời khuyên bảo. 26 Vậy tôi tưởng vì cớ tai vạ
hầu đến, một người nam cứ ở vậy là nên. 27 Có
phải ngươi đã bị vấn vương với vợ chăng? Chớ
tìm cách mà lìa mình ra. Có phải ngươi chưa
bị vấn vương với vợ chăng? Đừng kiếm vợ. 28
Nhưng nếu ngươi lấy vợ, thì chẳng phạm tội gì;
và nếu người nữ đồng trinh lấy chồng, thì cũng
chẳng phạm tội gì. Song những người cưới gả
sẽ có sự khó khăn về xác thịt, và tôi muốn cho
anh em khỏi sự đó. 29 Hỡi anh em, vậy thì tôi
bảo nầy: thì giờ ngắn ngủi. Từ nay về sau, kẻ
có vợ hãy nên như kẻ không có; 30 kẻ đương
khóc, nên như kẻ không khóc; kẻ đương vui,
nên như kẻ chẳng vui; kẻ đương mua, nên như
kẻ chẳng được của gì; 31 và kẻ dùng của thế
gian, nên như kẻ chẳng dùng vậy; vì hình trạng
thế gian nầy qua đi. 32 Vả, tôi muốn anh em
được thong thả chẳng phải lo lắng gì. Ai không
cưới vợ thì chăm lo việc Chúa, tìm phương cho
Chúa đẹp lòng. 33 Song ai cưới vợ rồi thì chăm
lo việc đời nầy, tìm cách cho vợ mình thỏa dạ.
34 Người nữ có chồng và đồng trinh cũng khác
nhau như vậy: ai không chồng thì chăm lo việc
Chúa, đặng cho thân thể và tinh thần đều được
thánh; nhưng ai có chồng thì chăm lo các việc
đời nầy, tìm cách cho đẹp lòng chồng mình. 35
Tôi nói điều đó vì sự ích lợi cho anh em, chớ
chẳng phải để gài bẫy, song để dắt anh em theo
lẽ phải, hầu cho không phân tâm mà hầu việc
Chúa. 36 Nếu có ai tưởng chẳng nên cho con gái
đồng trinh mình lỡ thì, và phải gả đi, thì người
đó có thể tùy ý mình mà làm, không phạm tội
gì; trong cơn đó, người con gái nên lấy chồng.
37 Song có ai được tự chủ về việc mình làm,
không bị sự gì bắt buộc, mà trong lòng đã quyết
định cách vững vàng giữ con gái mình đồng
trinh, thì nấy làm phải lẽ mà cứ theo như mình
đã quyết chí. 38 Thế thì kẻ gả con gái mình làm
phải lẽ; song kẻ không gả, còn làm phải lẽ hơn
nữa. 39 Chồng còn sống bao lâu, thì vợ phải
buộc chặt với chồng bấy lâu; nếu chồng chết,
vợ được tự do, muốn lấy ai tùy ý, miễn là theo
ý Chúa. 40 Nhưng, theo ý tôi, nếu cứ ở vậy, thì
có phước hơn. Vả, tôi tưởng tôi cũng có Thánh
Linh của Đức Chúa Trời.

**8** Luận đến của cúng các thần tượng thì chúng
ta biết mình đều có sự hay biết cả. -Song sự
hay biết sanh kiêu căng, còn sự yêu thương
làm gương tốt. 2 Nếu có ai tưởng mình biết
điều gì, thật người ấy chưa biết như mình nên
biết. 3 Nhưng nếu có một người yêu mến Đức
Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời biết người đó.
- 4 Vậy, về sự ăn của cúng tế các thần tượng,
chúng ta biết thần tượng trong thế gian thật
là hư không, chỉ có một Đức Chúa Trời, chớ
không có thần nào khác. 5 Thật người ta xưng
có các thần khác, hoặc ở trên trời, hoặc ở dưới
đất, (bởi đó họ thờ nhiều thần nhiều chúa), 6
về phần chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời mà
thôi, là Đức Chúa Cha, muôn vật bởi Ngài mà
ra, và chúng ta hướng về Ngài; lại chỉ có một
Chúa mà thôi, là Đức Chúa Jêsus Christ, muôn
vật đều nhờ Ngài mà có, và chúng ta cũng vậy.
7 Nhưng chẳng phải mọi người đều có sự hay
biết đó. Một đôi người vì nghĩ thường có thần
tượng, nên khi ăn của cúng tế đó cho là của
cúng tế thần tượng; thì lương tâm yếu đuối
của họ bởi đó ra ô uế. 8 Vả, ấy chẳng phải là đồ
ăn làm cho chúng ta được đẹp lòng Đức Chúa
Trời; nếu chúng ta ăn, chẳng được ích gì, bằng

không ăn, cũng chẳng tổn gì. 9 Nhưng hãy giữ
lấy, kẻo sự tự do mình làm dịp cho kẻ yếu đuối
vấp phạm. 10 Bởi vì, nếu có kẻ lương tâm yếu
đuối thấy ngươi là người có sự hay biết ngồi
ăn trong miếu tà thần, thì há chẳng cũng bắt
chước mà ăn của cúng tế sao? 11 Thế thì ngươi
lấy sự hay biết mình mà làm hư mất kẻ yếu
đuối, là người anh em mà Đấng Christ đã chết
thế cho! 12 Khi nào mình phạm tội cùng anh
em như vậy, làm cho lương tâm yếu đuối của
họ bị thương, thì là phạm tội cùng Đấng Christ.
13 Cho nên, nếu đồ ăn xui anh em tôi vấp phạm,
thì tôi sẽ chẳng hề ăn thịt, hầu cho khỏi làm
dịp vấp phạm cho anh em tôi. (aiōn g165)

9 Tôi chẳng được tự do sao? Tôi chẳng phải là
sứ đồ sao? Tôi há chẳng từng thấy Đức Chúa
Jêsus là Chúa chúng ta sao? Anh em há chẳng
phải là công việc tôi trong Chúa sao? 2 Nếu tôi
không phải là sứ đồ cho kẻ khác, ít nữa cũng là
sứ đồ cho anh em; vì chính anh em là ấn tín
của chức sứ đồ tôi trong Chúa. 3 Aáy là lẽ binh
vực của tôi đối với kẻ kiện cáo mình. 4 Chúng
tôi há không có phép ăn uống sao? 5 Há không
có phép dắt một người chị em làm vợ đi khắp
nơi với chúng tôi như các sứ đồ khác cùng các
anh em Chúa và Sê-pha đã làm, hay sao? 6 Hay
là chỉ một tôi với Ba-na-ba không có phép được
khỏi làm việc? 7 Vậy thì có ai ăn lương nhà mà
đi đánh giặc? Có ai trồng vườn nho mà không
ăn trái? Hay là có ai chăn bầy vật mà không
dùng sữa nó để nuôi mình? 8 Tôi nói vậy, nào
phải chỉ theo thói người ta quen nói đâu? Luật
pháp há chẳng nói như vậy sao? 9 Vì chưng có
chép trong luật pháp Môi-se rằng: Ngươi chớ
khớp miệng con bò đang đạp lúa. Há phải Đức
Chúa Trời lo cho bò sao? 10 Quả thật Ngài nói
câu đó về chúng ta phải không? Phải, ấy là về
chúng ta mà có chép rằng ai cày ruộng phải
trông mà cày, ai đạp lúa phải trông cậy mình sẽ
có phần mà đạp lúa. 11 Nếu chúng tôi đã gieo
của thiêng liêng cho anh em, mà muốn thâu lại
của vật chất của anh em, thì nào có phải một
việc quá lẽ đâu? 12 Người khác còn có quyền ấy
trên anh em, huống chi là chúng tôi? Dầu vậy,
chúng tôi chẳng từng dùng quyền ấy; nhưng
chúng tôi chịu mọi sự, hầu cho khỏi làm ngăn
trở Tin Lành của Đấng Christ chút nào. 13 Anh
em há chẳng biết rằng ai hầu việc thánh thì ăn
của dâng trong đền thờ, còn ai hầu việc nơi
bàn thờ thì có phần nơi bàn thờ sao? 14 Cũng
vậy, Chúa có truyền rằng ai rao giảng Tin Lành
thì được nuôi mình bởi Tin Lành. 15 Phần tôi
thì chẳng từng dùng quyền ấy chút nào, và viết
thơ nầy chẳng phải để đòi quyền ấy lại; vì tôi
đành thà chết còn hơn là chịu ai cất lấy cớ khoe
mình nầy đi. 16 Ví bằng tôi rao truyền Tin Lành,
tôi chẳng có cớ gì khoe mình, vì có lẽ cần buộc
tôi; còn không rao truyền Tin Lành, thì khốn
khó cho tôi thay. 17 Nếu tôi vui lòng làm việc
đó, thì được thưởng; lại nếu tôi không vui lòng
mà làm, thì cái chức vụ cũng vẫn phó thác cho
tôi. 18 Thế thì phần thưởng của tôi là gì? Aáy
là khi giảng Tin Lành, thì giảng nhưng không,
chẳng dùng quyền tôi có như người giảng Tin
Lành. 19 Vả, tôi đối với ai vẫn cũng là được tự
do, mà tôi đành phục mọi người, hầu cho tôi
được nhiều người hơn. 20 Với người Giu-đa,
tôi ở như một người Giu-đa, hầu được những
người Giu-đa; với những người dưới quyền luật
pháp, (dầu chính tôi chẳng ở dưới quyền luật
pháp), tôi cũng ở như kẻ dưới quyền luật pháp,
hầu được những người dưới quyền luật pháp;
21 với những người không luật pháp, (dầu đối
với Đức Chúa Trời tôi không phải là không luật
pháp, vì tôi ở dưới luật pháp của Đấng Christ),
song tôi cũng ở như người không luật pháp,
hầu được những người không luật pháp. 22
Tôi ở yếu đuối với những người yếu đuối, hầu
được những người yếu đuối; tôi đã trở nên mọi
cách cho mọi người, để cứu chuộc được một
vài người không cứ cách nào. 23 Mọi điều tôi
làm, thì làm vì cớ Tin Lành, hầu cho tôi cũng có
phần trong đó. 24 Anh em há chẳng biết rằng
trong cuộc chạy thi nơi trường đua, hết thảy
đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng

sao? Vậy, anh em hãy chạy cách nào cho được
thưởng. 25 Hết thảy những người đua tranh, tự
mình chịu lấy mọi sự kiêng ky, họ chịu vậy để
được mão triều thiên hay hư nát. Nhưng chúng
ta chịu vậy để được mão triều thiên không hay
hư nát. 26 Vậy thì, tôi chạy, chẳng phải là chạy
bá vơ; tôi đánh, chẳng phải là đánh gió; 27 song
tôi đãi thân thể tôi cách nghiêm khắc, bắt nó
phải phục, e rằng sau khi tôi đã giảng dạy kẻ
khác, mà chính mình phải bị bỏ chăng.

10 Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh
em không biết tổ phụ chúng ta đều đã ở
dưới đám mây, đi ngang qua biển, 2 chịu Môi-
se làm phép báp tem trong đám mây và dưới
biển, 3 ăn một thứ ăn thiêng liêng; 4 và uống
một thứ uống thiêng liêng; vì họ uống nơi một
hòn đá thiêng liêng theo mình, và đá ấy tức
là Đấng Christ. 5 Song phần nhiều trong vòng
họ không đẹp lòng Đức Chúa Trời, nên đã ngã
chết nơi đồng vắng. 6 Mọi điều đó đã xảy ra
để làm gương cho chúng ta, hầu cho chúng ta
chớ buông mình theo tình dục xấu, như chính
tổ phụ chúng ta đã buông mình. 7 Cũng đừng
thờ hình tượng nữa, như mấy người trong họ,
theo lời chép rằng: Dân sự ngồi mà ăn uống,
rồi đứng dậy mà chơi giỡn. 8 Chúng ta chớ dâm
dục như mấy người trong họ đã dâm dục, mà
trong một ngày có hai vạn ba ngàn người bị bỏ
mạng. 9 Cũng chớ thử thách Chúa như mấy
người trong họ đã thử thách mà bị loài rắn hủy
diệt. 10 Lại cũng chớ lằm bằm như nấy người
trong họ đã lằm bằm mà bị chết bởi kẻ hủy
diệt. 11 Những sự ấy có nghĩa hình bóng, và họ
đã lưu truyền để khuyên bảo chúng ta là kẻ ở
gần cuối cùng các đời. (aiōn g165) 12 Vậy thì, ai
tưởng mình đứng, hãy giữ kẻo ngã. 13 Những
sự cám dỗ đến cho anh em, chẳng có sự nào
quá sức loài người. Đức Chúa Trời là thành tín,
Ngài chẳng hề cho anh em bị cám dỗ quá sức
mình đâu; nhưng trong sự cám dỗ, Ngài cũng
mở đàng cho ra khỏi, để anh em có thể chịu
được. 14 Hỡi kẻ yêu dấu của tôi, vậy nên hãy
tránh khỏi sự thờ lạy hình tượng. 15 Tôi nói
với anh em cũng như nói với kẻ thông minh;
chính anh em hãy suy xét điều tôi nói. 16 Cái
chén phước lành mà chúng ta chúc phước, há
chẳng phải là thông với huyết của Đấng Christ
sao? Cái bánh mà chúng ta bẻ, há chẳng phải là
thông với thân thể của Đấng Christ sao? 17 Vì
chỉ có một cái bánh, chúng ta dầu nhiều, cũng
chỉ một thân thể; bởi chưng chúng ta đều có
phần chung trong một cái bánh. 18 Hãy xem
dân Y-sơ-ra-ên theo phần xác: những kẻ ăn thịt
con sinh tế, há không thông đồng với bàn thờ
sao? 19 Nói vậy có ý chi? Của cúng thần tượng
có giá trị gì và thần tượng có ra gì chẳng? 20
Chắc là không; nhưng đồ người ngoại đạo cúng
tế là cúng tế các quỉ, chớ không phải cúng tế
Đức Chúa Trời. Vậy, tôi không muốn anh em
thông đồng với các quỉ. 21 Anh em chẳng có
thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của
các quỉ; chẳng có thể dự tiệc của Chúa, lại dự
tiệc của các quỉ. 22 Hay là chúng ta muốn trêu
lòng Chúa ghen chăng? Chúng ta há mạnh hơn
Ngài sao? 23 Mọi sự đều có phép làm, nhưng
chẳng phải mọi sự đều có ích; mọi sự đều có
phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều làm
gương tốt. 24 Chớ ai tìm lợi riêng cho mình,
nhưng ai nấy hãy tìm cho kẻ khác. 25 Phàm vật
gì bán ở hàng thịt, hãy ăn, đừng vì cớ lương
tâm mà hỏi chi về việc đó; 26 bởi chưng đất và
mọi vật chứa trong đất đều thuộc về Chúa. 27
Nếu có người chẳng tin mời anh em, và anh
em muốn đi, thì không cứ họ dọn ra đồ gì, hãy
ăn đi hết thảy, đừng vì cớ lương tâm mà hỏi
chi hết. 28 Song nếu có ai nói với anh em rằng:
Cái nầy đã dâng làm của cúng, thì chớ ăn, vì
cớ người đã bảo trước mình, lại vì cớ lương
tâm: 29 tôi chẳng nói về lương tâm anh em,
nhưng về lương tâm người đó. Vả, vì cớ nào sự
tự do tôi phải bị lương tâm kẻ khác đoán xét?
30 Nếu tôi tạ ơn rồi ăn, cớ nào vì một bữa ăn đã
cảm ơn mà lại bị chê bai? 31 Vậy, anh em hoặc
ăn, hoặc uống, hay là làm sự chi khác, hãy vì
sự vinh hiển Đức Chúa Trời mà làm. 32 Đừng

làm gương xấu cho người Giu-đa, người Gờ-réc, hay là Hội thánh của Đức Chúa Trời; 33 hãy
như tôi gắng sức đẹp lòng mọi người trong mọi
việc, chẳng tìm ích lợi riêng cho mình, nhưng
cho phần nhiều người, để họ được cứu.

11 Hãy bắt chước tôi, cũng như chính mình
tôi bắt chước Đấng Christ vậy. 2 Tôi khen
anh em vì hay nhớ đến tôi trong mọi dịp, và lấy
lòng trung tín mà giữ những điều tôi đã dạy
dỗ anh em. 3 Dầu vậy, tôi muốn anh em biết
Đấng Christ là đầu mọi người; người đờn ông
là đầu người đờn bà; và Đức Chúa Trời là đầu
của Đấng Christ. 4 Phàm người đờn ông cầu
nguyện hoặc giảng đạo mà trùm đầu lại, thì
làm nhục đầu mình. 5 Nhưng phàm người đờn
bà cầu nguyện hoặc giảng đạo mà không trùm
đầu lại, thì làm nhục đầu mình: thật chẳng
khác gì đã cạo đầu vậy. 6 Ví bằng người đờn
bà không trùm đầu, thì cũng nên hớt tóc đi.
Song nếu người đờn bà lấy sự hớt tóc hoặc cạo
đầu làm xấu hổ, thì hãy trùm đầu lại. 7 Vả,
đờn ông là hình ảnh và sự vinh hiển của Đức
Chúa Trời, thì không nên trùm đầu; nhưng đờn
bà là sự vinh hiển của đờn ông. 8 Bởi chưng
không phải đờn ông ra từ đờn bà, bèn là đờn
bà ra từ đờn ông; 9 không phải đờn ông vì cớ
đờn bà mà được dựng nên, bèn là đờn bà vì
cớ đờn ông vậy. 10 Bởi đó, vì cớ các thiên sứ,
đờn bà phải có dấu hiệu trên đầu chỉ về quyền
phép mình nương cậy. 11 Song trong Chúa thì
chẳng phải đờn bà ngoại đờn ông, cũng chẳng
phải đờn ông ngoại đờn bà; 12 vì, như đờn bà
đã ra từ đờn ông, thì đờn ông cũng sanh bởi
đờn bà, và cả thảy đều ra bởi Đức Chúa Trời. 13
Chính anh em hãy đoán xét điều nầy: đờn bà
cầu nguyện Đức Chúa Trời mà không trùm đầu
là hiệp lẽ chăng? 14 Chính lẽ tự nhiên há chẳng
dạy cho anh em biết đờn ông để tóc dài thì lấy
làm hổ thẹn sao? 15 Nhưng, nếu đờn bà để tóc
dài thì là lịch sự cho mình, vì đã ban tóc dài
cho người, dường như khăn trùm vậy. 16 Bằng
có ai muốn cãi lẽ, thì chúng tôi không có thói
quen ấy, mà các Hội thánh Đức Chúa Trời cũng
không có nữa. 17 Trong khi tôi truyền lời cáo
dụ nầy, chẳng phải khen anh em, vì sự nhóm lại
của anh em không làm cho mình hay hơn mà
làm cho mình dở hơn. 18 Trước hết, tôi nghe
rằng khi anh em có sự nhóm họp Hội thánh,
thì sanh ra sự phân rẽ; tôi cũng hơi tin điều đó.
19 Vì chắc trong vòng anh em phải có bè đảng,
hầu cho được nhận biết trong anh em những
kẻ nào thật là trung thành. 20 Vậy, khi anh em
nhóm nhau lại một chỗ, ấy chẳng còn phải là
Tiệc thánh của Chúa mà anh em ăn; 21 bởi vì
lúc ngồi ăn, ai cũng nôn nả mà ăn bữa riêng
mình, đến nỗi người nọ chịu đói, còn kẻ kia
thì quá độ. 22 Anh em há chẳng có nhà để ăn
uống sao? Hay là anh em khinh bỉ Hội thánh
của Đức Chúa Trời, muốn làm cho những kẻ
không có gì phải hổ thẹn? Tôi nên nói chi với
anh em? Có nên khen anh em không? Trong
việc nầy tôi chẳng khen đâu. 23 Vả, tôi có nhận
nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức
Chúa Jêsus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh, 24
tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Nầy là thân thể
ta, vì các ngươi mà phó cho; hãy làm điều nầy
để nhớ ta. 25 Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa
tối rồi, Ngài lấy chén và phán rằng: Chén nầy là
sự giao ước mới trong huyết ta; hễ khi nào các
ngươi uống, hãy làm điều nầy để nhớ ta. 26 Aáy
vậy, mỗi lần anh em ăn bánh nầy, uống chén
nầy, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài
đến. 27 Bởi đó, ai ăn bánh hoặc uống chén của
Chúa cách không xứng đáng, thì sẽ mắc tội với
thân và huyết của Chúa. 28 Vậy mỗi người phải
tự xét lấy mình, và như thế mới ăn bánh uống
chén ấy; 29 vì người nào không phân biệt thân
Chúa mà ăn bánh uống chén đó, tức là ăn uống
sự xét đoán cho mình. 30 Aáy vì cớ đó mà trong
anh em có nhiều kẻ tật nguyền, đau ốm, và có
lắm kẻ ngủ. 31 Nếu chúng ta biết xét đoán lấy
mình, thì khỏi bị xét đoán. 32 Song khi chúng
ta bị Chúa xét đoán, thì bị Ngài sửa phạt, hầu
cho khỏi bị án làm một với người thế gian. 33
Hỡi anh em, vậy thì lúc anh em hội lại để ăn

chung với nhau, hãy chờ đợi nhau. 34 Ví bằng
có ai đói, hãy ăn tại nhà mình, hầu cho anh em
không nhóm lại để mà chuốc lấy sự đoán xét.
Còn các việc khác, lúc tôi đến sẽ đoán định.

12 Hỡi anh em, tôi không muốn anh em
chẳng biết về các sự ban cho thiêng liêng.
2 Anh em biết khi mình còn là người ngoại đạo,
bị khuyên dỗ hướng về các thần tượng câm,
tùy ý người ta dẫn dụ mình. 3 Bởi đó, tôi tỏ
cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh Linh của Đức
Chúa Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jêsus đáng
nguyền rủa! Nếu không cảm Đức Thánh Linh,
cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jêsus là Chúa! 4
Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có
một Đức Thánh Linh. 5 Có các chức vụ khác
nhau, nhưng chỉ có một Chúa. 6 Có các việc
làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa
Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. 7
Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người,
cho ai nấy đều được sự ích chung. 8 Vả, người
nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn
ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng
được lời nói có tri thức. 9 Bởi một Đức Thánh
Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi một
Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa
tật bịnh; 10 người thì được làm phép lạ; kẻ thì
được nói tiên tri; người thì được phân biệt
các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác
nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng
ấy. 11 Mọi điều đó là công việc của đồng một
Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn,
phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người. 12
Vả, như thân là một, mà có nhiều chi thể, và
như các chi thể của thân dầu có nhiều, cũng chỉ
hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ khác
nào như vậy. 13 Vì chưng chúng ta hoặc người
Giu-đa, hoặc người Gờ-réc, hoặc tôi mọi, hoặc
tự chủ, đều đã chịu phép báp-têm chung một
Thánh Linh để hiệp làm một thân; và chúng ta
đều đã chịu uống chung một Thánh Linh nữa.
14 Thân cũng chẳng phải có một chi thể, bèn là
nhiều chi thể. 15 Nếu chơn rằng: vì ta chẳng
phải là tay, nên ta không thuộc về thân, thì
chẳng phải bởi đó chơn không có phần trong
thân. 16 Và nếu tai rằng: Vì ta chẳng phải là
mắt, nên ta không thuộc về thân, thì tai chẳng
phải bởi đó không có phần trong thân. 17 Ví
bằng cả thân đều là mắt, thì sự nghe ở đâu?
Nếu cả thân đều là tai, thì sự ngửi ở đâu? 18
Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các
chi thể của thân chúng ta, ban cho mỗi một chi
thể cái địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt mà chỉ
định. 19 Nếu chỉ có một chi thể mà thôi, thì
cái thân ở đâu? 20 Vậy, có nhiều chi thể, song
chỉ có một thân. 21 Mắt không được nói với
bàn tay rằng: Ta chẳng cần đến mầy; đầu cũng
chẳng được nói với chơn rằng: Ta chẳng cần
đến bay. 22 Trái lại, các chi thể của thân xem
ra rất yếu đuối lại là cần dùng. 23 Chi thể nào
trong thân chúng ta nghĩ là hèn hạ hơn, thì
chúng ta tôn trọng hơn; chi thể nào chẳng đẹp,
thì chúng ta lại trau giồi hơn, 24 còn như cái
nào đã đẹp rồi, thì không cần trau giồi. Nhưng
Đức Chúa Trời đã sắp đặt thân người, để chi
thể nào thiếu thốn thì được quí trọng hơn, 25
hầu cho trong thân không có sự phân rẽ, mà
các chi thể phải đồng lo tưởng đến nhau. 26 Lại,
trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau
đớn, thì các cái khác đều cùng chịu; và khi một
cái nào được tôn trọng, thì các cái khác đều
cùng vui mừng. 27 Vả, anh em là thân của Đấng
Christ, và là chi thể của thân, ai riêng phần nấy.
28 Đức Chúa Trời đã lập trong Hội thánh, thứ
nhứt là sứ đồ, thứ nhì là đấng tiên tri, thứ ba
là thầy giáo, kế đến kẻ làm phép lạ, rồi kẻ được
ơn chữa bịnh, cứu giúp, cai quản, nói các thứ
tiếng. 29 Có phải cả thảy là sứ đồ sao? Cả thảy
là tiên tri sao? Cả thảy là thầy giáo sao? Cả thảy
đều làm phép lạ sao? 30 Cả thảy đều được ơn
chữa bịnh sao? Cả thảy đều nói tiếng lạ sao? Cả
thảy đều thông giải tiếng lạ sao? 31 Hãy ước ao
cho được sự ban cho lớn hơn hết. Bây giờ, tôi
sẽ chỉ dẫn cho anh em con đường tốt lành hơn.

**13** Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người
và thiên sứ, nếu không có tình yêu thương,
thì tôi chỉ như đồng kêu lên hay là chập chỏa
vang tiếng. **2** Dầu tôi được ơn nói tiên tri, cùng
biết đủ các sự mầu nhiệm, và mọi sự hay biết;
dầu tôi có cả đức tin đến nỗi dời núi được,
nhưng không có tình yêu thương, thì tôi chẳng
ra gì. **3** Dầu tôi phân phát gia tài để nuôi kẻ
nghèo khó, lại bỏ thân mình để chịu đốt, song
không có tình yêu thương, thì điều đó chẳng
ích chi cho tôi. **4** Tình yêu thương hay nhịn
nhục; tình yêu thương hay nhân từ; tình yêu
thương chẳng ghen tị, chẳng khoe mình, chẳng
lên mình kiêu ngạo, **5** chẳng làm điều trái phép,
chẳng kiếm tư lợi, chẳng nóng giận, chẳng
nghi ngờ sự dữ, **6** chẳng vui về điều không
công bình, nhưng vui trong lẽ thật. **7** Tình yêu
thương hay dung thứ mọi sự, tin mọi sự, trông
cậy mọi sự, nín chịu mọi sự. **8** Tình yêu thương
chẳng hề hư mất bao giờ. Các lời tiên tri sẽ hết,
sự ban cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông biết
hầu bị bỏ. **9** Vì chưng chúng ta hiểu biết chưa
trọn vẹn, nói tiên tri cũng chưa trọn vẹn; **10**
song lúc sự trọn lành đã đến, thì sự chưa được
trọn lành sẽ bị bỏ. **11** Khi tôi còn là con trẻ, tôi
nói như con trẻ, tư tưởng như con trẻ, suy
xét như con trẻ; khi tôi đã thành nhân, bèn
bỏ những điều thuộc về con trẻ. **12** Ngày nay
chúng ta xem như trong một cái gương, cách
mập mờ: đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt
đối nhau; ngày nay tôi biết chưa hết: đến bấy
giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy. **13** Nên
bây giờ còn có ba điều nầy: đức tin, sự trông
cậy, tình yêu thương; nhưng điều trọng hơn
trong ba điều đó là tình yêu thương.

**14** Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương.
Cũng hãy ước ao các sự ban cho thiêng
liêng, nhứt là sự ban cho nói tiên tri. **2** Vì người
nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người
ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai
hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời
mầu nhiệm); **3** còn như kẻ nói tiên tri, thì nói
với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi.
**4** Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ
nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh. **5** Tôi ước
ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước
ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói
tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không
giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng. **6**
Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói
các thứ tiếng lạ, mà lời nói tôi chẳng tỏ sự kín
nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có lời
tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến
anh em? **7** Vậy, dẫu vật không linh tánh phát ra
tiếng, như ống tiêu, đờn cầm: nếu không có âm
điệu phân biệt nhau, thể nào nhận biết được
ống tiêu hay là đờn cầm thổi và khảy cái chi? **8**
Lại nếu kèn trổi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn
mà ra trận? **9** Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi
nói chẳng rõ ràng cho người ta nghe, thì làm
sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em
nói bông lông. **10** Trong thế gian có lắm thứ
tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa. **11** Vậy nếu tôi
chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói
tiếng đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là
mọi nữa. **12** Aáy vậy, vì anh em nôn nả ước ao
các sự ban cho thiêng liêng, hãy tìm cho được
dư dật đặng gây dựng Hội thánh. **13** Bởi đó,
kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông
giải tiếng ấy. **14** Vì nếu tôi cầu nguyện bằng
tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí
khôn tôi lơ lửng. **15** Vậy thì tôi sẽ làm thế nào?
Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng
cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm
thần, nhưng cũng hát bằng trí khôn. **16** Bằng
không, nếu ngươi chỉ lấy tâm thần mà chúc tạ,
thì người tầm thường ngồi nghe, chẳng hiểu
ngươi nói gì, thể nào họ theo lời chúc tạ mình
mà đáp lại rằng "A-men" được? **17** Thật vậy, lời
chúc tạ của ngươi vẫn tốt lành; song kẻ khác
chẳng nhờ đó mà được gây dựng. **18** Tôi tạ
ơn Đức Chúa Trời, vì đã được ơn nói tiếng lạ
nhiều hơn hết thảy anh em; **19** nhưng thà tôi
lấy năm lời bằng trí khôn mình mà rao giảng
trong Hội thánh, để được dạy bảo kẻ khác, hơn

là lấy một vạn lời bằng tiếng lạ. 20 Hỡi anh em,
về sự khôn sáng, chớ nên như trẻ con; nhưng
về sự gian ác, thật hãy nên như trẻ con vậy.
Còn về sự khôn sáng, hãy nên như kẻ thành
nhân. 21 Trong luật pháp có chép rằng: Chúa
phán: Ta sẽ nhờ những người nói tiếng lạ, và
môi miệng người ngoại quốc mà phán cho dân
nầy; dầu vậy họ cũng chẳng nghe ta. 22 Thế
thì, các thứ tiếng là một dấu, chẳng cho người
tin Chúa, song cho người chẳng tin; còn như
lời tiên tri là một dấu, chẳng phải cho người
không tin, song cho người tin Chúa. 23 Vậy, khi
cả Hội thánh nhóm lại một nơi, nếu ai nấy đều
nói tiếng lạ, mà có kẻ tầm thường hoặc người
chẳng tin vào nghe, họ há chẳng nói anh em là
điên cuồng sao? 24 Song nếu ai nấy đều nói tiên
tri, mà có người chẳng tin hoặc kẻ tầm thường
vào nghe, thì họ sẽ bị mọi người bắt phục, và bị
mọi người xét đoán, 25 sự kín giấu trong lòng
họ đã tỏ ra; họ bèn sấp mặt xuống đất, thờ lạy
Đức Chúa Trời, và nói rằng thật có Đức Chúa
Trời ở giữa anh em. 26 Hỡi anh em, nên nói thể
nào? Khi anh em nhóm lại với nhau, trong anh
em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời
tỏ sự kín nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải
tiếng lạ chăng? Hãy làm hết thảy cho được gây
dựng. 27 Ví bằng có người nói tiếng lạ, chỉ nên
hai hoặc ba người là cùng; mỗi người phải nói
theo lượt mình, và phải có một người thông
giải. 28 Nếu không có ai thông giải, thì người đó
phải làm thinh ở trong Hội thánh, mình nói với
mình và với Đức Chúa Trời. 29 Người nói tiên
tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà
thôi, còn những kẻ khác thì suy xét. 30 Song,
nếu một người trong bọn người ngồi, có lời tỏ
sự kín nhiệm, thì người trước nhất phải nín
lặng. 31 Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói
tiên tri được cả, để ai nấy đều được dạy bảo,
ai nấy đều được khuyên lơn. 32 Tâm thần của
các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri.
33 Vả, Đức Chúa Trời chẳng phải là Chúa sự
loạn lạc, bèn là Chúa sự hòa bình. Hãy làm như
trong cả Hội thánh của các thánh đồ, 34 đờn bà
phải nín lặng trong đám hội của anh em: họ
không có phép nói tại nơi đó, nhưng phải phục
tùng cũng như luật pháp dạy. 35 Nhược bằng
họ muốn học khôn điều gì, thì mỗi người trong
đám họ phải hỏi chồng mình ở nhà; bởi vì đờn
bà nói lên trong Hội thánh là không hiệp lẽ. 36
Có phải là đạo Đức Chúa Trời ra từ nơi anh em,
hoặc chỉ đến cùng anh em mà thôi chăng? 37
Nếu ai tưởng mình là tiên tri, hay là được Đức
Thánh Linh soi sáng, thì người ấy hãy biết rằng
đều tôi viết cho anh em đây là mạng lịnh của
Chúa. 38 Mà nếu ai muốn bỏ qua thì mặc họ bỏ
qua! 39 Aáy vậy, hỡi anh em, hãy trông mong
ơn nói tiên tri, và đừng ngăn trở chi về điều
nói tiếng lạ. 40 Nhưng mọi sự đều nên làm cho
phải phép và theo thứ tự.

**15** Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin
Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã
nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, 2
và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là
anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng
không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích. 3
Vả trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà
chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu
chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; 4
Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống
lại, theo lời Kinh Thánh; 5 và Ngài đã hiện ra
cho Sê-pha, sau lại hiện ra cho mười hai sứ
đồ. 6 Rồi đó, cùng trong một lần, Ngài hiện
ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy, phần
nhiều người trong số ấy hiện bây giờ còn sống,
nhưng có mấy người đã ngủ rồi. 7 Đoạn, Ngài
hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho các sứ đồ. 8 Rốt lại,
sau những người ấy, Ngài cũng hiện ra cho tôi
xem, như cho một thai sanh non vậy. 9 Vì tôi là
rất hèn mọn trong các sứ đồ, không đáng gọi
là sứ đồ, bởi tôi đã bắt bớ Hội thánh của Đức
Chúa Trời. 10 Nhưng tôi nay là người thể nào,
là nhờ ơn Đức Chúa Trời, và ơn Ngài ban cho
tôi cũng không phải là uổng vậy. Trái lại, tôi đã
làm nhiều việc hơn các người khác, nhưng nào
phải tôi, bèn là ơn Đức Chúa Trời đã ở cùng tôi.

11 Aáy vậy, dầu tôi, dầu các người khác, đó là
điều chúng tôi giảng dạy, và là điều anh em đã
tin. 12 Vả, nếu giảng dạy rằng Đấng Christ đã
từ kẻ chết sống lại, thì sao trong anh em có
kẻ nói rằng những kẻ chết chẳng sống lại? 13
Nếu những kẻ chết không sống lại, thì Đấng
Christ cũng đã chẳng sống lại nữa. 14 Lại nếu
Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì sự giảng dạy
của chúng tôi ra luống công, và đức tin anh
em cũng vô ích. 15 Lại nếu kẻ chết quả thật
không sống lại, thì Đức Chúa Trời đã chẳng
khiến Đấng Christ sống lại, mà chúng tôi đã
làm chứng trái với Đức Chúa Trời rằng Ngài đã
làm cho Đấng Christ sống lại, té ra chúng tôi
làm chứng dối cho Đức Chúa Trời. 16 Vì nếu kẻ
chết chẳng sống lại, thì Đấng Christ cũng đã
chẳng sống lại nữa. 17 Và nếu Đấng Christ đã
chẳng sống lại, thì đức tin anh em cũng vô ích,
anh em còn ở trong tội lỗi mình. 18 Vậy, những
kẻ ngủ trong Đấng Christ cũng phải hư mất đời
đời. 19 Nếu chúng ta chỉ có sự trông cậy trong
Đấng Christ về đời nầy mà thôi, thì trong cả
mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết. 20
Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống
lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ.
21 Vả, vì chưng bởi một người mà có sự chết,
thì cũng bởi một người mà có sự sống lại của
những kẻ chết. 22 Như trong A-đam mọi người
đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong Đấng Christ
mọi người đều sẽ sống lại, 23 nhưng mỗi người
theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái
đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những
kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại. 24 Kế đó, cuối cùng
sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức
Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi
đế quốc, mọi quyền cai trị, và mọi thế lực; 25 vì
Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những
kẻ thù nghịch dưới chơn mình. - 26 Kẻ thù bị
hủy diệt sau cùng, tức là sự chết. - 27 Vả, Đức
Chúa Trời đã để muôn vật dưới chơn Ngài; mà
đã nói rằng muôn vật phục Ngài, thì chắc phải
trừ ra Đấng làm cho muôn vật phục Ngài. 28
Khi muôn vật đã phục Ngài, thì bấy giờ chính
mình Con sẽ phục Đấng đã làm cho muôn vật
phục mình, hầu cho Đức Chúa Trời làm muôn
sự trong muôn sự. 29 Bằng chẳng vậy, những
người vì kẻ chết chịu phép báp tem sẽ làm chi?
Nếu kẻ chết quả thật không sống lại, thì sao họ
vì những kẻ ấy mà chịu phép báp tem? 30 Lại
sao chính mình chúng tôi giờ nào cũng ở trong
sự nguy hiểm? 31 Hỡi anh em, tôi chết hằng
ngày, thật cũng như anh em là sự vinh hiển
cho tôi trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa
chúng ta. 32 Nếu tôi theo cách loài người mà đã
đánh cùng các loài thú ở thành Ê-phê-sô, thì có
ích gì cho tôi? Nếu kẻ chết chẳng sống lại, thì
hãy ăn, hãy uống, vì ngày mai chúng ta sẽ chết!
33 Anh em chớ mắc lừa: bạn bè xấu làm hư thói
nết tốt. 34 Hãy tỉnh biết, theo cách công bình,
và chớ phạm tội; vì có người không biết Đức
Chúa Trời chút nào, tôi nói vậy để anh em hổ
thẹn. 35 Nhưng có kẻ sẽ nói rằng: Người chết
sống lại thể nào, lấy xác nào mà trở lại? 36 Hỡi
kẻ dại kia, vật gì ngươi gieo, nếu không chết đi
trước đã, thì không sống lại được. 37 Còn như
vật ngươi gieo, ấy không phải là chính hình thể
sẽ sanh ra, chẳng qua là một cái hột, như hột
lúa mì hay là hột giống nào khác. 38 Đức Chúa
Trời cho nó hình thể tùy ý Ngài lấy làm tốt,
mỗi một hột giống, cho một hình thể riêng. 39
Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt;
nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài
thú khác, loài chim khác, loài cá khác. 40 Lại
cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc
về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc
về trời với vinh quang của hình thể thuộc về
đất thì khác nhau. 41 Vinh quang của mặt trời
khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh
quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi
sao nầy với vinh quang của ngôi sao kia cũng
khác. 42 Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy.
Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại
là không hay hư nát; 43 đã gieo ra là nhục, mà
sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là
mạnh; 44 đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống
lại là thể thiêng liêng. Nếu đã có thể huyết khí,

thì cũng có thể thiêng liêng; 45 ấy vậy, có lời
chép rằng: Người thứ nhứt là A-đam đã nên
linh hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự
sống. 46 Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng
đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng
liêng đến sau. 47 Người thứ nhứt bởi đất mà ra,
là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra.
48 Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ
thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời
thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy.
49 Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người
thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh
tượng của người thuộc về trời. 50 Hỡi anh em,
tôi đoán quyết rằng thịt và máu chẳng hưởng
nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát
không hưởng sự không hay hư nát được. 51
Nầy là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng
ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến
hóa, 52 trong giây phút, trong nháy mắt, lúc
tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống
lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ
biến hóa. 53 Vả, thể hay hư nát nầy phải mặc
lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết nầy
phải mặc lấy sự không hay chết. 54 Khi nào thể
hay hư nát nầy mặc lấy sự không hay hư nát,
thể hay chết nầy mặc lấy sự không hay chết,
thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự
chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. 55 Hỡi sự
chết, sự thắng của mầy ở đâu? Hỡi sự chết, cái
nọc của mầy ở đâu? (Hadēs g86) 56 Cái nọc sự
chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. 57
Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta
sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.
58 Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững
vàng chớ rúng động, hãy làm công việc Chúa
cách dư dật luôn, vì biết rằng công khó của anh
em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.

**16** Về việc góp tiền cho thánh đồ, thì anh em
cũng hãy theo như tôi đã định liệu cho các
Hội thánh xứ Ga-la-ti. 2 Cứ ngày đầu tuần lễ,
mỗi một người trong anh em khá tùy sức mình
chắt lót được bao nhiêu thì để dành tại nhà
mình, hầu cho khỏi đợi khi tôi đến rồi mới góp.
3 Khi tôi đến, tôi sẽ sai những kẻ mà anh em
đã chọn cầm thơ tôi đi, đặng đem tiền bố thí
của anh em đến thành Giê-ru-sa-lem. 4 Ví bằng
việc đáng chính mình tôi phải đi, thì những
kẻ ấy sẽ đi với tôi. 5 Vậy, tôi sẽ đến cùng anh
em sau khi ghé qua xứ Ma-xê-đoan, vì tôi phải
ghé qua xứ Ma-xê-đoan. 6 Có lẽ tôi trú lại nơi
anh em, hoặc cũng ở trọn mùa đông tại đó nữa,
để anh em đưa tôi đến nơi tôi muốn đi. 7 Lần
nầy tôi chẳng muốn chỉ gặp anh em trong khi
ghé qua mà thôi; nếu Chúa cho phép, thì tôi rất
mong ở cùng anh em ít lâu. 8 Nhưng tôi sẽ ở lại
thành Ê-phê-sô cho đến lễ Ngũ tuần, 9 vì tại đó
có một cái cửa lớn mở toang ra cho công việc
tôi, lại có nhiều kẻ đối địch. 10 Nếu Ti-mô-thê
đến thăm anh em, hãy giữ cho người khỏi sợ
sệt gì trong anh em: vì người cũng làm việc cho
Chúa như chính mình tôi vậy. 11 Nên chớ có
ai khinh người, hãy đưa người đi về bình an,
hầu cho người đến cùng tôi, vì tôi đương đợi
người đồng đến với anh em. 12 Còn như anh
em chúng ta là A-bô-lô tôi thường cố khuyên
người đi với anh em đây mà đến cùng các anh
em, nhưng hiện nay người chắc chưa khứng
đi; người sẽ đi trong khi có dịp tiện. 13 Anh em
hãy tỉnh thức, hãy vững vàng trong đức tin,
hãy dốc chí trượng phu và mạnh mẽ. 14 Mọi
điều anh em làm, hãy lấy lòng yêu thương mà
làm. 15 Hỡi anh em, còn một lời dặn nữa: anh
em biết rằng nhà Sê-pha-na là trái đầu mùa
của xứ A-chai, và biết rằng nhà ấy hết lòng hầu
việc các thánh đồ. 16 Vậy, hãy kính phục những
người thể ấy, và kính phục cả mọi người cùng
làm việc, cùng khó nhọc với chúng ta. 17 Sê-
pha-na, Phốt-tu-na và A-chai-cơ đến đây, tôi
lấy làm vui mừng lắm; các người ấy đã bù lại
sự anh em thiếu thốn, 18 vì các người ấy đã
làm cho yên lặng tâm thần của tôi và của anh
em. Hãy biết quí trọng những người dường ấy.
19 Các Hội thánh ở xứ A-si chào thăm anh em.
A-qui-la và Bê-rít-sin gởi lời chào anh em trong
Chúa, Hội thánh hiệp trong nhà hai người ấy

cũng vậy. **20** Hết thảy anh em đây chào thăm
các anh em. Hãy lấy cái hôn thánh mà chào
nhau. **21** Tôi là Phao-lô, chính tay tôi viết chào
thăm anh em. **22** Bằng có ai không kính mến
Chúa, thì phải bị a-na-them! Ma-ra-na-tha. **23**
Nguyền xin ơn của Đức Chúa Jêsus Christ ở với
anh em! **24** Lòng yêu thương của tôi ở với hết
thảy anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ.

# II Cô-rinh-tô

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ
đồ Đức Chúa Jêsus Christ, cùng người anh
em chúng ta là Ti-mô-thê, gởi cho Hội thánh
của Đức Chúa Trời ở thành Cô-rinh-tô, và cho
hết thảy thánh đồ ở khắp xứ A-chai: 2 nguyền
xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho
bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức
Chúa Jêsus Christ! 3 Chúc tạ Đức Chúa Trời,
Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha hay
thương xót, là Đức Chúa Trời ban mọi sự yên
ủi. 4 Ngài yên ủi chúng tôi trong mọi sự khốn
nạn, hầu cho nhơn sự yên ủi mà Ngài đã yên
ủi chúng tôi, thì chúng tôi cũng có thể yên ủi
kẻ khác trong sự khốn nạn nào họ gặp! 5 Vì
như những sự đau đớn của Đấng Christ chan
chứa trong chúng tôi thế nào, thì sự yên ủi của
chúng tôi bởi Đấng Christ mà chứa chan cũng
thế ấy. 6 Như vậy, hoặc chúng tôi gặp hoạn nạn,
ấy là cho anh em được yên ủi và được rỗi; hoặc
chúng tôi được yên ủi, ấy là cho anh được em
yên ủi, mà sự yên ủi đó được hiện ra bởi anh
em chịu cách nhịn nhục những sự đau đớn mà
chúng tôi cùng chịu. 7 Sự trông cậy của chúng
tôi về anh em thật vững vàng; vì biết rằng bởi
anh em có phần trong sự đau đớn, thì cũng có
phần trong sự yên ủi vậy. 8 Vả, hỡi anh em,
chúng tôi không muốn để anh em chẳng biết
sự khốn nạn đã xảy đến cho chúng tôi trong xứ
A-si, và chúng tôi đã bị đè nén quá chừng, quá
sức mình, đến nỗi mất lòng trông cậy giữ sự
sống. 9 Chúng tôi lại hình như đã nhận án xử
tử, hầu cho chúng tôi không cậy mình, nhưng
cậy Đức Chúa Trời là Đấng khiến kẻ chết sống
lại. 10 Aáy chính Ngài đã cứu chúng tôi khỏi sự
chết lớn dường ấy, và sẽ cứu chúng tôi; phải,
chúng tôi còn mong Ngài sẽ cứu chúng tôi nữa.
11 Chính anh em lấy lời cầu nguyện mà giúp đỡ
chúng tôi, hầu cho chúng tôi nhờ nhiều người
cầu nguyện mà được ơn, thì cũng nên dịp cho
nhiều người vì cớ chúng tôi mà tạ ơn nữa. 12
Còn như cái điều làm vẻ vang cho chúng tôi, ấy
là lương tâm chúng tôi làm chứng rằng mình
lấy sự thánh sạch và thật thà đến bởi Đức Chúa
Trời mà ăn ở trong thế gian nầy, nhất là đối với
anh em, không cậy sự khôn ngoan theo tánh
xác thịt, nhưng cậy ơn của Đức Chúa Trời. 13
Vì chúng tôi chẳng viết cho anh em sự gì khác
hơn những điều anh em đọc trong thơ chúng
tôi và chính mình anh em nhận biết; và tôi lại
mong anh em nhận biết cho đến cuối cùng, 14
cũng như anh em đã nhận biết ít nhiều rồi: ấy
là chúng tôi làm vẻ vang cho anh em, khác nào
anh em cũng làm vẻ vang cho chúng tôi trong
ngày Đức Chúa Jêsus chúng ta. 15 Bởi sự trông
cậy đó, trước đây tôi có định đi thăm anh em,
hầu giúp cho anh em được ơn bội phần. 16 Tôi
định trải qua nơi anh em rồi đi xứ Ma-xê-đoan,
lại từ Ma-xê-đoan trở về nơi anh em, tại nơi đó,
anh em cho đưa tôi qua xứ Giu-đê. 17 Tôi định
ý như vậy, nào có phải bởi tôi nhẹ dạ sao? Hãy
là tôi theo xác thịt mà quyết định, đến nỗi nơi
tôi khi thì phải khi thì chăng sao? 18 Thật như
Đức Chúa Trời là thành tín, lời chúng tôi nói
với anh em cũng chẳng phải khi thì phải khi thì
chăng vậy. 19 Con Đức Chúa Trời, là Đức Chúa
Jêsus Christ, mà chúng tôi, tức là tôi với Sin-
vanh và Ti-mô-thê, đã giảng ra trong anh em,
chẳng phải là vừa phải vừa chăng đâu; nhưng
trong Ngài chỉ có phải mà thôi. 20 Vì chưng
cũng như các lời hứa của Đức Chúa Trời đều là
phải trong Ngài cả, ấy cũng bởi Ngài mà chúng
tôi nói "A-men," làm sáng danh Đức Chúa Trời.
21 Vả, Đấng làm cho bền vững chúng tôi với
anh em trong Đấng Christ, và đã xức dầu cho
chúng tôi, ấy là Đức Chúa Trời; 22 Ngài cũng lấy
ấn mình mà đóng cho chúng tôi và ban của tin
Đức Thánh Linh trong lòng chúng tôi. 23 Tôi
cầu Đức Chúa Trời lấy linh hồn tôi làm chứng
rằng, ấy là tại nể anh em mà tôi chưa đi đến
thành Cô-rinh-tô; 24 chớ không phải chúng tôi
muốn cai trị đức tin anh em, nhưng chúng tôi
muốn giúp thêm sự vui của anh em, vì anh em
đứng vững vàng trong đức tin.

**2** Vậy, chính tôi đã quyết định không trở lại
cùng anh em để làm cho anh em buồn rầu; 2
vì nếu tôi làm cho anh em buồn rầu, thì thể
nào tôi được trông cậy sự vui bởi kẻ mà chính
tôi đã làm cho buồn rầu? 3 Tôi đã viết cho anh
em như thế, hầu cho khi tôi đến nơi, sẽ không
buồn bởi kẻ đáng làm cho tôi vui: tôi tin cậy ở
hết thảy anh em rằng, anh em ai nấy đều lấy sự
vui của tôi mà làm vui mình. 4 Vả, ấy là đang
trong cơn khốn nạn lớn, tấm lòng quặn thắt,
nước mắt dầm dề, mà tôi đã viết thơ cho anh
em, nào phải để cho anh em âu sầu, nhưng để
làm cho anh em biết tình yêu dấu riêng của
tôi đối với anh em vậy. 5 Nếu kẻ nào làm cớ
buồn rầu, ấy chẳng phải chỉ làm cho tôi buồn
rầu mà thôi, nhưng đã làm cho anh em thảy
đều buồn rầu ít nhiều, tôi chẳng muốn nói quá
làm gì. 6 Kẻ đó đã bị phần nhiều người trong
anh em quở trách, ấy là đủ rồi; 7 thà nay anh
em tha thứ yên ủi, hầu cho người khỏi bị sa
ngã vì sự buồn rầu quá lớn. 8 Vậy tôi xin anh
em hãy bày tỏ lòng yêu thương đối với người
đó. 9 Bởi chưng tôi viết thơ cho anh em, cốt
để thử anh em xem có vâng lời trong cả mọi
sự cùng chăng. 10 Nhưng anh em tha thứ ai,
thì tôi cũng tha thứ. Vả, nếu tôi đã tha, là vì
anh em mà tha, ở trước mặt Đấng Christ, 11
hầu đừng để cho quỉ Sa-tan thắng chúng ta, vì
chúng ta chẳng phải là không biết mưu chước
của nó. 12 Lại khi tôi đã đến thành Trô-ách
đặng giảng Tin Lành của Đấng Christ, dầu Chúa
đã mở cửa cho tôi ở đó, 13 mà vì tôi không gặp
anh em tôi là Tít, nên chẳng được yên lòng.
Vậy sau khi từ giã các tín đồ, thì tôi qua xứ Ma-
xê-đoan. 14 Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm
cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ
luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm
về sự nhận biết Ngài khắp chốn! 15 Vì chúng
tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm
của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa
kẻ bị hư mất; 16 cho kẻ nầy, mùi của sự chết
làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm
cho sống. Ai xứng đáng cho những sự nầy? 17
Vả, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa
Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy
lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời
đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức
Chúa Trời, trong Đấng Christ.

**3** Chúng tôi há lại bắt đầu tự phô mình, hay là
như người khác cần có thơ gởi gắm cho anh
em, hoặc nhờ thơ gởi gắm của anh em sao? 2
Aáy chính anh em là thơ gởi gắm của chúng tôi,
viết trong lòng chúng tôi, mọi người đều biết và
đều đọc. 3 Vả, rõ thật rằng anh em là bức thơ
của Đấng Christ, bởi chức vụ chúng tôi viết ra,
chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh
Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải
viết trên bảng đá, nhưng trên bảng thịt, tức
là trên lòng anh em. 4 Nầy là sự tin chắc của
chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức
Chúa Trời: 5 không phải tự mình chúng tôi có
tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình
chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ
Đức Chúa Trời; 6 và ấy là Ngài đã ban tài năng
cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng
phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh
Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm
cho sống. 7 Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm
chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi
con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt
Môi-se, vì cớ sự sáng láng trên mặt người, dầu
là tạm, 8 phương chi chức vụ của Thánh Linh
càng vinh hiển hơn biết bao! 9 Vậy, nếu chức
vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức
vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội
phần. 10 Vả lại, cái điều được vinh hiển trong
chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất
cao hơn của chức vụ thứ nhì; 11 vì nếu sự phải
qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự
bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! 12 Vậy,
chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được
rất tự do, 13 chúng ta chẳng làm như Môi-se
lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-
ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng
láng phải qua. 14 Nhưng lòng họ đã cứng cỏi; vì

đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy
vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong
Đấng Christ mà màn đó biến đi. 15 Aáy vậy, cho
đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se
cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. 16
Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới
cất khỏi. 17 Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh
Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. 18
Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem
vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên
cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua
vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

**4** Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã
ban cho, mà được chức vụ nầy, thì chúng tôi
chẳng ngã lòng; 2 nhưng chúng tôi từ bỏ mọi
điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự
dối gạt, và chẳng giả mạo lời Đức Chúa Trời,
nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ
bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho
chúng tôi là đáng chuộng. 3 Nếu Tin Lành của
chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho
những kẻ hư mất, 4 cho những kẻ chẳng tin
mà chúa đời nầy đã làm mù lòng họ, hầu cho
họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của
Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức
Chúa Trời. (aiōn g165) 5 Vả, chúng tôi chẳng rao
giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng
Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình
yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng
mình là tôi tớ của anh em. 6 Vì Đức Chúa Trời,
là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong
sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa
trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về
vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức
Chúa Jêsus Christ. 7 Nhưng chúng tôi đựng của
quí nầy trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền
phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà
ra, chớ chẳng phải bởi chúng tôi. 8 Chúng tôi
bị ép đủ cách, nhưng không đến cùng; bị túng
thế nhưng không ngã lòng; 9 bị bắt bớ, nhưng
không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến
chết mất. 10 Chúng tôi thường mang sự chết
của Đức Chúa Jêsus trong thân thể mình, hầu
cho sự sống của Đức Chúa Jêsus cũng tỏ ra
trong thân thể chúng tôi. 11 Bởi chúng tôi là kẻ
sống, vì cớ Đức Chúa Jêsus mà hằng bị nộp cho
sự chết, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jêsus
cũng được tỏ ra trong xác thịt hay chết của
chúng tôi; 12 vậy thì sự chết làm trong chúng
tôi, còn sự sống trong anh em. 13 Vì chúng tôi
có đồng một lòng tin, y như lời Kinh Thánh
rằng: Ta đã tin, cho nên ta nói, cũng vậy, chúng
tôi tin, cho nên mới nói, 14 vì biết rằng Đấng đã
khiến Đức Chúa Jêsus sống lại, cũng sẽ làm cho
chúng tôi sống lại với Đức Chúa Jêsus, và làm
cho chúng tôi ứng hầu với anh em trước mặt
Ngài. 15 Bởi chưng mọi điều đó xảy đến vì cớ
anh em, hầu cho ân điển rải ra cách dư dật,
khiến sự tạ ơn nơi nhiều người hơn cũng dư
dật, mà thêm vinh hiển cho Đức Chúa Trời. 16
Vậy nên chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người
bề ngoài hư nát, nhưng người bề trong cứ đổi
mới càng ngày càng hơn. 17 Vì sự hoạn nạn
nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta
sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô
biên, (aiōnios g166) 18 bởi chúng ta chẳng chăm sự
thấy được, nhưng chăm sự không thấy được;
vì những sự thấy được chỉ là tạm thời, mà sự
không thấy được là đời đời không cùng vậy.
(aiōnios g166)

**5** Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của
chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có
nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời,
không phải bởi tay người làm ra. (aiōnios g166) 2
Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm nầy,
mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta
từ trên trời, 3 miễn là gặp thấy chúng ta đang
mặc áo, không trần truồng. 4 Bởi chưng chúng
ta ở trong nhà tạm nầy, than thở dưới gánh
nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần,
song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết
trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. 5 Đấng đã
gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức
Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh

cho chúng ta. 6 Vậy, chúng ta hằng đầy lòng
tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong
thân thể nầy thì cách xa Chúa 7 vì chúng ta
bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt
thấy. 8 Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy,
muốn lìa bỏ thân thể nầy đặng ở cùng Chúa
thì hơn. 9 Cho nên chúng ta dầu ở trong thân
thể nầy, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được
đẹp lòng Chúa. 10 Bởi vì chúng ta thảy đều phải
ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi
người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều
ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt. 11 Vậy
chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách
làm cho người ta đều tin; Đức Chúa Trời biết
chúng tôi, và tôi mong anh em cũng biết chúng
tôi trong lương tâm mình. 12 Chúng tôi chẳng
lại phô mình cùng anh em, nhưng muốn trao
cho anh em cái dịp khoe mình về chúng tôi,
đặng anh em có thể đối đáp lại cùng những
kẻ chỉ khoe mình về bề ngoài, mà không về sự
trong lòng. 13 Vả, hoặc chúng tôi cuồng, ấy là
vì Đức Chúa Trời; hoặc chúng tôi dè giữ, ấy
là vì anh em. 14 Vì tình yêu thương của Đấng
Christ cảm động chúng tôi, và chúng tôi tưởng
rằng nếu có một người chết vì mọi người, thì
mọi người đều chết, 15 lại Ngài đã chết vì mọi
người, hầu cho những kẻ còn sống không vì
chính mình mà sống nữa, nhưng sống vì Đấng
đã chết và sống lại cho mình. 16 Bởi đó, từ rày
về sau, chúng tôi không theo xác thịt mà nhận
biết ai nữa; và, dẫu chúng tôi từng theo xác
thịt mà nhận biết Đấng Christ, song cũng chẳng
còn nhận biết Ngài cách ấy đâu. 17 Vậy, nếu ai
ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên
mới; những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở
nên mới. 18 Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời,
Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà
được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức
vụ giảng hòa cho chúng ta. 19 Vì chưng Đức
Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế
gian lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài
người, và đã phó đạo giảng hòa cho chúng tôi.
20 Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng
Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi
mà khuyên bảo. Chúng tôi nhơn danh Đấng
Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với
Đức Chúa Trời. 21 Đức Chúa Trời đã làm cho
Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì
chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà
được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời.

6 Aáy vậy, vì chúng tôi làm việc với Chúa, nên
xin anh em chớ chịu ơn Đức Chúa Trời luống
không. 2 Vì Ngài phán rằng: Ta đã nhậm lời
ngươi trong thì thuận tiện, Ta đã phù hộ ngươi
trong ngày cứu rỗi. Kìa, hiện nay là thì thuận
tiện; kìa, hiện nay là ngày cứu rỗi! 3 Chúng
tôi chẳng làm cho ai vấp phạm, hầu cho chức
vụ của mình khỏi bị một tiếng chê bai nào. 4
Nhưng chúng tôi làm cho mình đáng trượng
trong mọi sự, như kẻ hầu việc Đức Chúa Trời,
bởi lòng nhịn nhục lắm trong những sự hoạn
nạn, thiếu thốn, khốn khổ, 5 đòn vọt, lao tù,
rối loạn, khó nhọc, tỉnh thức, kiêng ăn; 6 bởi
sự thanh sạch, thông biết, khoan nhẫn, nhơn
từ, bởi Đức Thánh Linh, bởi lòng yêu thương
thật tình, 7 bởi lời chân thật, bởi quyền phép
Đức Chúa Trời, cầm những khí giới công bình
ở tay hữu và tay tả; 8 dầu vinh dầu nhục, dầu
mang tiếng xấu, dầu được tiếng tốt; 9 ngó như
kẻ phỉnh dỗ, nhưng là kẻ thật thà; ngó như kẻ
xa lạ, nhưng là kẻ quen biết lắm; ngó như gần
chết, mà nay vẫn sống; ngó như bị sửa phạt,
mà không đến chịu giết; 10 ngó như buồn rầu,
mà thường được vui mừng; ngó như nghèo
ngặt, mà thật làm cho nhiều người được giàu
có ngó như không có gì cả, mà có đủ mọi sự!
11 Hỡi người Cô-rinh-tô, miệng chúng tôi hả ra vì
anh em, lòng chúng tôi mở rộng. 12 Chẳng phải
chúng tôi hẹp hòi đãi anh em, nhưng ấy là lòng
anh em tự làm nên hẹp hòi. 13 Hãy báo đáp
chúng tôi như vậy, tôi nói với anh em như nói
với con cái mình, cũng hãy mở rộng lòng anh
em! 14 Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin.
Bởi vì công bình với gian ác có hội hiệp nhau
được chăng? Sự sáng với sự tối có thông đồng

nhau được chăng? 15 Đấng Christ và Bê-li-an
nào có hòa hiệp chi, hay là kẻ tin có phần gì với
kẻ chẳng tin? 16 Có thể nào hiệp đền thờ Đức
Chúa Trời lại với hình tượng tà thần? Vì chúng
ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống,
như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi
lại giữa họ; ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ,
và họ làm dân ta. 17 Bởi vậy Chúa phán rằng:
Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân rẽ ra khỏi
chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta
sẽ tiếp nhận các ngươi: 18 Ta sẽ làm Cha các
ngươi, Các ngươi làm con trai con gái ta, Chúa
Toàn năng phán như vậy.

7 Hỡi những kẻ rất yêu dấu của tôi, chúng
ta đã có lời hứa dường ấy, thì hãy làm cho
mình sạch khỏi mọi sự dơ bẩn phần xác thịt
và phần thần linh, lại lấy sự kính sợ Đức Chúa
Trời mà làm cho trọn việc nên thánh của chúng
ta. 2 Hãy mở lòng anh em cho chúng tôi: chúng
tôi chẳng có làm hại ai, lừa dối ai; thủ lợi ai. 3
Tôi chẳng nói điều đó để buộc tội anh em; vì tôi
đã nói rằng lòng chúng tôi thuộc về anh em,
dầu sống hay chết cũng vậy. 4 Tôi nói với anh
em cách bạo dạn; tôi có nhiều lẽ khoe mình vì
anh em; tôi được đầy sự yên ủi, tôi được vui
mừng quá bội ở giữa mọi sự khó khăn. 5 Vả,
khi chúng tôi đến trong xứ Ma-xê-đoan, xác
thịt chẳng được yên nghỉ chút nào. Chúng tôi
khốn đốn đủ mọi cách: ngoài thì có sự chiến
trận, trong thì có sự lo sợ. 6 Nhưng Đức Chúa
Trời là Đấng yên ủi kẻ ngã lòng, đã yên ủi tôi
bởi Tít đến nơi; 7 không những bởi người đến
mà thôi, nhưng lại bởi sự yên ủi người đã nhận
lãnh nơi anh em nữa: người có nói cho chúng
tôi biết anh em rất ao ước, khóc lóc, và có lòng
sốt sắng đối với tôi, điều đó làm cho tôi càng
vui mừng thêm. 8 Dầu nhơn bức thơ tôi, đã
làm cho anh em buồn rầu, thì tôi chẳng lấy làm
phàn nàn; mà nếu trước đã phàn nàn (vì tôi
thấy bức thơ ấy ít nữa cũng làm cho anh em
buồn rầu trong một lúc), 9 nay tôi lại mừng,
không phải mừng về sự anh em đã phải buồn
rầu, song mừng về sự buồn rầu làm cho anh
em sanh lòng hối cải. Thật, anh em đã buồn
rầu theo ý Đức Chúa Trời, đến nỗi chưa chịu
thiệt hại bởi chúng tôi chút nào. 10 Vì sự buồn
rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự hối cải,
và sự hối cải dẫn đến sự rỗi linh hồn; về sự
đó người ta chẳng hề ăn năn, còn sự buồn rầu
theo thế gian sanh ra sự chết. 11 Vậy, hãy xem,
sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự
ân cần trong anh em là dường nào! Lại có sự
chữa chối, buồn giận, răn sợ, sốt sắng, nông
nả, trách phạt là dường nào! Anh em đã tỏ ra
cho ai nấy đều biết rằng mình vốn là thanh
sạch trong việc đó. 12 Lại còn, nếu tôi đã viết
thơ cho anh em, ấy không phải vì cớ kẻ làm sự
trái nghịch, cũng không phải vì cớ kẻ chịu sự
trái nghịch; nhưng hầu cho lòng anh em yêu
chuộng chúng tôi được tỏ ra giữa anh em ở
trước mặt Đức Chúa Trời. 13 Aáy là điều đã yên
ủi chúng tôi. Nhơn sự yên ủi đó chúng tôi lại
được sự vui mừng càng lớn hơn nữa, khi thấy
sự vui mừng của Tít; vì anh em thảy đều đã để
cho tâm thần người được yên lặng. 14 Nếu tôi
đã khoe mình với Tít về anh em trong sự gì, thì
tôi cũng chẳng hổ thẹn; nhưng vì chúng tôi đã
thường nói điều thật với anh em, nên lời khen
về anh em mà chúng tôi khoe với Tít cũng thấy
là thật. 15 Khi người nhớ đến sự vâng lời của
anh em hết thảy, và anh em tiếp người cách sợ
sệt run rẩy dường nào, thì tình yêu thương của
người đối với anh em càng bội lên. 16 Tôi vui
mừng vì có thể tin cậy anh em trong mọi sự.

8 Hỡi anh em, chúng tôi muốn anh em biết ơn
Đức Chúa Trời đã làm cho các Hội thánh ở
xứ Ma-xê-đoan: 2 đang khi họ chịu nhiều hoạn
nạn thử thách, thì lòng quá vui mừng, và cơn
rất nghèo khó của họ đã rải rộng ra sự dư dật
của lòng rộng rãi mình. 3 Vì tôi làm chứng cho
họ rằng họ đã tự ý quyên tiền theo sức mình,
hoặc cũng quá sức nữa, 4 và nài xin chúng tôi
làm ơn cho họ có phần vào sự giùm giúp các
thánh đồ. 5 Họ lại làm quá lòng trông cậy của

chúng tôi, vì trước hết đã dâng chính mình cho
Chúa, và sau lại cho chúng tôi, theo ý muốn
Đức Chúa Trời. 6 Vậy nên chúng tôi đã khuyên
Tít đi đến nơi anh em để làm trọn việc nhơn
đức nầy, như người đã khởi sự làm. 7 Vậy thì,
như anh em đều trổi hơn về mọi việc, tức là về
đức tin, về lời giảng, về sự vâng lời, về mọi sự
sốt sắng, về tình yêu chúng tôi, thì cũng hãy
chủ ý làm cho trổi hơn về việc nhơn đức nầy.
8 Tôi nói điều đó chẳng phải truyền dạy anh
em; nhưng bởi kẻ khác làm gương sốt sắng,
thì tôi cũng muốn thử xem sự thành thực của
lòng yêu thương anh em là thể nào. 9 Vì anh
em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo,
hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được
nên giàu. 10 Aáy là ý tôi ngỏ cho anh em; ý đó
có ích cho anh em, vì từ năm trước, anh em đã
là người thứ nhất, chẳng những ra tay làm việc
nầy, lại vui lòng mà làm nữa. 11 Vậy bây giờ,
hãy làm trọn công việc của anh em, hầu cho
như anh em đã sẵn lòng thể nào thì làm cho
trọn theo tài năng mình. 12 Vì nếu mình lấy
lòng tốt mà làm, thì được đẹp ý theo điều mình
có, chớ chẳng theo điều mình không có. 13 Tôi
chẳng khuyên bảo anh em chịu túng tíu để giúp
đỡ kẻ khác, nhưng tôi muốn có sự bằng nhau.
14 Theo cảnh bây giờ, anh em có dư thì bù cho
họ lúc túng thiếu, hầu cho họ có dư cũng bù lại
lúc túng thiếu cho anh em, như vậy là bằng
nhau, 15 theo lời chép rằng: Kẻ đã thâu nhiều
cũng chẳng dư, kẻ thâu ít cũng chẳng thiếu chi.
16 Tạ ơn Đức Chúa Trời về sự Ngài đã xui lòng
Tít cũng ân cần với anh em thể ấy; 17 vì người
nghe lời tôi khuyên, và cũng bởi lòng sốt sắng,
thì người tự ý đi đến thăm anh em. 18 Chúng
tôi có sai một người anh em cùng đi, là người
có tiếng khen đồn khắp trong các Hội thánh,
tại những điều người đã làm vì đạo Tin Lành.
19 Vả lại, người đã được các Hội thánh chọn
lựa, để làm bạn đi đường cùng chúng tôi trong
việc nhơn đức nầy, là việc chúng tôi làm trọn
để tỏ vinh hiển chính mình Chúa ra, và để làm
chứng về ý tốt của chúng tôi. 20 Chúng tôi nhờ
đó tránh khỏi tiếng trách móc về sự dùng tiền
góp nhiều như vậy; 21 vì chúng tôi tìm tòi điều
lành, chẳng những ở trước mặt Chúa, mà cũng
ở trước mặt người ta nữa. 22 Chúng tôi lại sai
một người trong anh em chúng tôi đi với họ,
là người có lòng sốt sắng mà đòi phen chúng
tôi đã thử thách trong nhiều dịp; lần nầy, vì cớ
người có lòng rất tin cậy anh em, thì chắc là
càng sốt sắng hơn. 23 Aáy vậy, nói về Tít, thì là
bạn bè tôi, và là người cùng làm việc với tôi
ở nơi anh em; còn như hai anh em kia, là sứ
giả của các Hội thánh, tức là sự vinh hiển của
Đấng Christ. 24 Vậy, anh em ở trước mặt các
Hội thánh, hãy tỏ chứng cớ của sự yêu thương
mình, và bày ra cho họ biết chúng tôi có cớ
khoe mình nơi họ vì anh em.

**9** Vả lại, về sự giúp đỡ thánh đồ, thì không cần
viết thêm cho anh em nữa. 2 Vì tôi biết anh
em sẵn lòng, và tôi khoe mình về anh em với
người Ma-xê-đoan, nói rằng người A-chai đã
sắm sẵn từ năm ngoái; lòng sốt sắng của anh
em lại đã giục lòng nhiều người khác. 3 Song
tôi đã sai các anh em kia đến cùng anh em, hầu
cho lời tôi khen anh em khỏi ra vô ích trong
điều nầy, và hầu cho anh em sẵn sàng như lời
tôi đã nói. 4 Tôi e rằng nếu người Ma-xê-đoan
đến với tôi, thấy anh em không sẵn, thì sự
tin cậy đó đổi nên điều hổ thẹn cho chúng tôi
chăng, còn anh em không kể đến. 5 Vậy tôi nghĩ
cần phải xin các anh em kia đi trước chúng
tôi đến cùng anh em, và cần phải sắm sẵn của
bố thí mà anh em đã hứa, hầu cho của ấy sẵn
sàng như một việc bởi lòng thành, chẳng phải
bởi ý gắng gượng. 6 Hãy biết rõ điều đó, hễ ai
gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều. 7
Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà
quyên ra, không phải phàn nàn hay vì ép uổng;
vì Đức Chúa Trời yêu kẻ thí của cách vui lòng.
8 Đức Chúa Trời có quyền ban cho anh em đủ
mọi thứ ơn đầy dẫy, hầu cho anh em hằng đủ
điều cần dùng trong mọi sự, lại còn có rời rộng

nữa để làm các thứ việc lành, 9 như có chép
rằng: Người đã rải ra, đã thí cho kẻ nghèo; Sự
công bình của người còn đời đời. (aiōn g165) 10
Đấng phát hột giống cho kẻ gieo giống và bánh
để nuôi mình, cũng sẽ phát hột giống cho anh
em và làm cho sanh hóa ra nhiều, Ngài lại sẽ
thêm nhiều trái của sự công bình anh em nữa.
11 Như vậy, anh em được giàu trong mọi sự, để
làm đủ mọi cách bố thí, hầu cho người khác bởi
chúng tôi mà tạ ơn Đức Chúa Trời. 12 Vì việc
phát tiền bố thí dường ấy chẳng những đỡ ngặt
cho các thánh đồ mà thôi, lại xui nhiều người
càng thêm lòng tạ ơn Đức Chúa Trời. 13 Bởi
việc đó họ đã biết lòng rộng rãi của anh em,
thì ngợi khen Đức Chúa Trời vì anh em từng
vâng phục trong sự làm chứng về đạo Tin Lành
của Đấng Christ, và vì cớ lòng rộng rãi về sự bố
thí của anh em đối với họ cùng với mọi người.
14 Họ lại cầu nguyện cho anh em, yêu anh em
cách âu yếm, vì cớ Đức Chúa Trời đã ban cho
anh em ân điển quá đỗi. 15 Tạ ơn Đức Chúa
Trời, vì sự ban cho của Ngài không xiết kể!

**10** Tôi là Phao-lô, bởi sự nhu mì, nhơn từ của
Đấng Christ mà xin anh em, tôi là người
hèn hạ lắm trong khi gặp mặt giữa anh em
nhưng lúc vắng mặt, đối với anh em, tỏ ra
biết bao là dạn dĩ! 2 tôi nài xin anh em chớ ép
tôi, khi tôi sẽ có mặt, phải dùng sự dạn dĩ mà
tôi toan dùng nghịch cùng mấy kẻ kia tưởng
chúng tôi ăn ở theo xác thịt. 3 Vì chúng tôi
dầu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến
theo xác thịt. 4 Vả, những khí giới mà chúng
tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về
xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức
Chúa Trời, có sức mạnh để đạp đổ các đồn lũy:
5 nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận,
mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết
Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi
vâng phục Đấng Christ. 6 Cũng nhờ khí giới đó,
chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi
anh em đã chịu lụy trọn rồi. 7 Anh em cứ xem
bề ngoài sao? Bằng có ai quyết mình thuộc về
Đấng Christ, hãy ngẫm nghĩ rằng nếu người
thuộc về Đấng Christ, thì chúng tôi cũng thuộc
về Ngài. 8 Dầu khi tôi khoe mình khí quá về
quyền phép Chúa đã ban cho chúng tôi, để gây
dựng anh em, chớ chẳng phải để hủy diệt, thì
tôi sẽ không hổ thẹn; 9 song tôi chẳng muốn
làm bộ dọa anh em bằng thơ từ của tôi. 10 Có
người nói rằng các thơ của người nặng lời và
bạo mạnh; nhưng đến khi có mặt thì người
yếu đuối và lời nói chẳng có giá gì. 11 Kẻ nói
như vậy, hãy nghĩ rằng khi chúng tôi vắng mặt,
lời trong thơ thế nào, thì khi có mặt, việc làm
cũng thế ấy. 12 Thật chúng tôi không dám bằng
vai hoặc sánh mình với những người kia, là kẻ
hay tự phô mình. Nhưng lấy mình đo mình, lấy
mình so sánh với mình, thì họ tỏ ra ít trí khôn.
13 Về phần chúng tôi, chẳng muốn khoe mình
quá mực, chỉ theo mực về địa phận mà Đức
Chúa Trời đã chỉ định cho chúng tôi tới đến
anh em. 14 Bởi chưng chúng tôi chẳng vượt quá
mực mình, như thể chúng tôi không đến cùng
anh em, vì thật chúng tôi đã đem Tin Lành của
Đấng Christ mà đến nơi anh em trước hết. 15
Chúng tôi không khoe mình quá mực, cũng
không khoe về việc người khác làm; nhưng
mong rằng đức tin của anh em thêm lên, thì
công việc chúng tôi cũng sẽ lớn lên thêm giữa
anh em, theo giới hạn đã định cho chúng tôi,
và công việc ấy càng mở mang, 16 cho đến nỗi
chúng tôi sẽ có thể truyền Tin Lành ra đến các
xứ xa hơn xứ anh em, song chúng tôi không hề
khoe mình về việc đã làm trong địa phận của
người khác. 17 Nhưng ai khoe mình, hãy khoe
mình trong Chúa. 18 Vì ấy chẳng phải là kẻ tự
phô mình đáng được ưng chịu, bèn là kẻ mà
Chúa gởi gắm.

**11** Oâi! Chớ chi anh em dung chịu sự rồ dại
của tôi một ít! Phải, anh em nên dung chịu.
2 Vì về anh em, tôi rất sốt sắng như sự sốt sắng
của Đức Chúa Trời, bởi tôi đã gả anh em cho
một chồng mà thôi, dâng anh em như người
trinh nữ tinh sạch cho Đấng Christ. 3 Nhưng

tôi ngại rằng như xưa Ê-va bị cám dỗ bởi mưu
chước con rắn kia, thì ý tưởng anh em cũng hư
đi, mà dời đổi lòng thật thà tinh sạch đối với
Đấng Christ chăng. 4 Vì nếu có người đến giảng
cho anh em một Jêsus khác với Jêsus chúng tôi
đã giảng, hoặc anh em nhận một Thánh Linh
khác với Thánh Linh anh em đã nhận, hoặc
được một Tin Lành khác với Tin Lành anh em
đã được, thì anh em chắc dung chịu! 5 Nhưng
tôi tưởng rằng dầu các sứ đồ ấy tôn trọng đến
đâu, tôi cũng chẳng thua kém chút nào. 6 Về
lời nói, tôi dầu là người thường, nhưng về sự
thông biết, tôi chẳng phải là người thường: đối
với anh em, chúng tôi đã tỏ điều đó ra giữa
mọi người và trong mọi sự. 7 Tôi đã rao giảng
Tin Lành của Đức Chúa Trời cho anh em một
cách nhưng không, hạ mình xuống cho anh em
được cao lên, vậy thì tôi có phạm lỗi gì chăng?
8 Tôi đã nhận lương hướng, vét lấy của Hội
thánh khác đặng giúp việc anh em. 9 Khi tôi
ở cùng anh em, gặp phải lúc thiếu thốn, thì
không lụy đến ai cả; vì các anh em ở xứ Ma-
xê-đoan đến, đã bù lại sự thiếu thốn cho tôi.
Không cứ việc gì, tôi đã giữ mình cho khỏi lụy
đến anh em, tôi lại cũng sẽ giữ mình như vậy
nữa. 10 Như chắc rằng sự chân thật của Đấng
Christ ở trong tôi, thì trong các miền xứ A-chai
không ai cất lấy sự tôi khoe mình đó được. 11
Sao vậy? Vì tôi không yêu anh em chăng? Đã có
Đức Chúa Trời biết! 12 Song điều tôi làm, tôi
còn làm nữa, để cất mọi mưu của kẻ tìm mưu,
hầu cho trong những sự họ lấy mà khoe mình,
chẳng có một sự nào trổi hơn chúng tôi được.
13 Vì mấy người như vậy là sứ đồ giả, là kẻ làm
công lừa dối, mạo chức sứ đồ của Đấng Christ.
14 Nào có lạ gì, chính quỉ Sa-tan mạo làm thiên
sứ sáng láng. 15 Vậy thì những kẻ giúp việc nó
mạo làm kẻ giúp việc công bình cũng chẳng lại
gì; nhưng sự cuối cùng họ sẽ y theo việc làm.
16 Tôi lại nói rằng: chớ có ai xem tôi như kẻ dại
dột; nếu vậy thì hãy nhận tôi như kẻ dại dột,
hầu cho tôi cũng khoe mình ít nhiều. 17 Điều
tôi nói, là khi tôi lấy sự quả quyết dường ấy mà
khoe mình, thì chẳng phải nói theo Chúa song
như kẻ dại dột vậy. 18 Bởi có nhiều người khoe
mình theo xác thịt, tôi cũng sẽ khoe mình. 19
Vì anh em là kẻ khôn ngoan lại vui mừng dung
chịu kẻ dại dột. 20 Phải, anh em hay chịu người
ta bắt mình làm tôi tớ, hay là nuốt sống, hay là
cướp bóc, hay là tự cao mà khinh dể anh em,
vả trên mặt anh em. 21 Tôi làm hổ thẹn cho
chúng tôi mà nói lời nầy, chúng tôi đã tỏ mình
ra là yếu đuối. Nhưng, ví bằng có ai dám khoe
mình về sự gì tôi nói như kẻ dại dột thì tôi
cũng dám khoe mình. 22 Họ là người Hê-bơ-rơ
phải chăng? Tôi cũng vậy. Họ là người Y-sơ-ra-
ên phải chăng? Tôi cũng vậy. Họ là dòng dõi
của Aùp-ra-ham phải chăng? Tôi cũng vậy. 23
Họ là kẻ hầu việc của Đấng Christ phải chăng?
ã, tôi nói như kẻ dại dột, tôi lại là kẻ hầu việc
nhiều hơn! Tôi đã chịu khó nhọc nhiều hơn, tù
rạc nhiều hơn, đòn vọt quá chừng. Đòi phen tôi
gần phải bị chết; 24 năm lần bị người Giu-đa
đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục;
25 ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba
lần bị chìm tàu. Tôi đã ở trong biển sâu một
ngày một đêm. 26 Lại nhiều lần tôi đi đường
nguy trên sông bến, nguy với trộm cướp, nguy
với giữa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy
trong các thành, nguy trong các đồng vắng,
nguy trên biển, nguy với anh em giả dối; 27
chịu khó chịu nhọc, lắm lúc thức đêm, chịu đói
khát, thường khi phải nhịn ăn, chịu lạnh và lõa
lồ. 28 Còn chưa kể mọi sự khác, là mỗi ngày tôi
phải lo lắng về hết thảy các Hội thánh. 29 Nào
có ai yếu đuối mà tôi chẳng yếu đuối ư? Nào có
ai vấp ngã mà tôi chẳng như nung như đốt ư?
30 Vì phải khoe mình, thì tôi sẽ khoe mình về
sự yếu đuối tôi. 31 Đức Chúa Trời là Cha Đức
Chúa Jêsus, là Đấng đáng ngợi khen đời đời vô
cùng, biết rằng tôi không nói dối đâu. (aiōn g165)
32 ỳ thành Đa-mách, quan tổng đốc của vua A-
rê-ta giữ thành của người Đa-mách để bắt tôi.
33 Có người từ cửa sổ dòng tôi xuống, bằng một
cái giỏ, dọc theo lưng thành, ấy vậy là tôi thoát
khỏi tay họ.

**12** Tôi cần phải khoe mình, dầu chẳng có ích
gì; nhưng tôi sẽ nói đến các sự hiện thấy
và sự Chúa đã tỏ ra. **2** Tôi biết một người trong
Đấng Christ, cách mười bốn năm trước, đã
được đem lên đến từng trời thứ ba (hoặc trong
thân thể người, hoặc ngoài thân thể người,
tôi chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết). **3** Tôi
biết người đó (hoặc trong thân thể người, hoặc
ngoài thân thể người, tôi cũng chẳng biết, có
Đức Chúa Trời biết) **4** được đem lên đến chốn
Ba-ra-đi, ở đó, nghe những lời không thể nói,
mà không có phép cho người nào nói ra. **5** Về
người đó, tôi sẽ khoe mình; nhưng về chính
mình tôi, tôi không khoe, chỉ khoe về sự yếu
đuối của tôi mà thôi. **6** Dầu tôi muốn khoe
mình, thì cũng không phải là một người dại
dột, vì tôi sẽ nói thật; nhưng tôi giữ, không nói,
hầu cho chẳng ai nghĩ tôi vượt quá sự họ thấy
ở nơi tôi và nghe tôi nói. **7** Vậy nên, e rằng tôi
lên mình kiêu ngạo bởi sự cao trọng cả thể của
những sự tỏ ra ấy chăng, thì đã cho một cái
giằm xóc vào thịt tôi, tức là quỉ sứ của Sa-tan,
để vả tôi, và làm cho tôi đừng kiêu ngạo. **8** Đã
ba lần tôi cầu nguyện Chúa cho nó lìa xa tôi.
**9** Nhưng Chúa phán rằng: Ân điển ta đủ cho
ngươi rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn
trong sự yếu đuối. Vậy, tôi sẽ rất vui lòng khoe
mình về sự yếu đuối tôi, hầu cho sức mạnh
của Đấng Christ ở trong tôi. **10** Cho nên tôi vì
Đấng Christ mà đành chịu trong sự yếu đuối,
nhuốc nhơ, túng ngặt, bắt bớ, khốn khó; vì khi
tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ. **11** Tôi đã
nên dại dột bởi anh em ép uổng tôi; lẽ thì anh
em khen lao tôi mới phải, vì dầu tôi không ra
gì, cũng chẳng kém các sứ đồ rất lớn kia chút
nào. **12** Các bằng cớ về chức sứ đồ tôi đã tỏ ra
trong anh em bởi sự nhịn nhục mọi đàng, bởi
các dấu lạ, các sự khác thường, và các phép lạ.
**13** Vả, nếu trừ ra sự chính tôi không làm lụy
cho anh em, thì anh em có việc gì mà chẳng
bằng các Hội thánh khác? Xin tha thứ cho tôi
sự không công bình đó! **14** Nầy là lần thứ ba tôi
sẵn sàng đi đến cùng anh em, và tôi sẽ chẳng
làm lụy cho anh em đâu, vì không phải tôi tìm
của cải anh em, bèn là tìm chính anh em vậy;
thật, chẳng phải con cái nên chứa của quí cho
cha mẹ, nhưng thà cha mẹ chứa cho con cái thì
hơn. **15** Về phần tôi, tôi rất vui lòng phí của và
phí trọn cả mình tôi vì linh hồn anh em, dẫu
rằng tôi yêu anh em thêm, mà cần phải bị anh
em yêu tôi kém. **16** Tuy rằng tôi chưa từng làm
lụy cho anh em, nhưng tôi là người khôn khéo,
đã dùng mưu kế mà bắt lấy anh em! **17** Vậy
tôi há đã dùng một người nào trong những kẻ
tôi sai đến cùng anh em mà lấy lợi của anh
em chăng? **18** Tôi đã xin Tít đi thăm anh em,
lại đã sai một người trong anh em chúng tôi
cùng đi với người. Có phải là Tít đã lấy lợi của
anh em không? Chúng tôi há chẳng bước đi
bởi một Thánh Linh, theo cùng một dấu chân
sao? **19** Đã lâu nay, anh em tưởng rằng chúng
tôi tìm cách chữa mình trước mặt anh em. Aáy
là trong Đấng Christ, trước mặt Đức Chúa Trời
mà chúng tôi nói; hỡi những kẻ rất yêu dấu,
mọi điều đó thảy vì sự gây dựng cho anh em.
**20** Vì tôi e rằng khi tôi đến, chẳng thấy anh em
như tôi ước ao, lại về phần anh em, chẳng thấy
tôi như anh em đã ước ao chăng. Tôi còn e
rằng trong các anh em có những điều rầy rà,
ghen ghét, nóng giận, bất hòa, nói hành, nói
gần nói xa, kiêu căng, hỗn loạn chăng. **21** Có lẽ
nào khi tôi đến nơi anh em, Đức Chúa Trời lại
làm cho tôi phải hạ mình xuống về việc anh em
một lần nữa, và tôi sẽ phải khóc lóc về nhiều kẻ
trước đã phạm tội mà không ăn năn về những
sự ô uế, gian dâm, luông tuồng họ đã phạm,
hay sao?

**13** Nầy là lần thứ ba mà tôi sẽ đi đến nơi anh
em. Mọi việc sẽ định cứ lời khai của hai
hoặc ba người làm chứng. **2** Điều đó tôi đã nói
rồi, bây giờ lại nói trước nữa, ngày nay tôi dầu
vắng mặt, nhưng không khác lúc tôi ở với anh
em lần thứ hai: tôi rao cho kẻ trước có phạm
tội và cho mọi kẻ khác rằng, nếu tôi lại đến, thì
chẳng dung thứ chi hết, **3** vì anh em phải có

một bằng cớ rằng Đấng Christ phán bởi tôi, tức
là Đấng đối với anh em chẳng phải là yếu đuối
đâu, bèn là mạnh mẽ ở giữa anh em vậy. **4** Bởi
vì, dầu Ngài nhân sự yếu đuối đã bị đóng đinh
vào thập tự giá, nhưng Ngài sống bởi quyền
phép Đức Chúa Trời; chúng tôi cũng vậy, dầu là
yếu đuối trong Ngài, nhưng nhờ quyền phép
Đức Chúa Trời thì cũng sẽ sống với Ngài, đặng
làm việc giữa anh em. **5** Chính anh em hãy tự
xét để xem mình có đức tin chăng. Hãy tự thử
mình: anh em há không nhận biết rằng có Đức
Chúa Jêsus Christ ở trong anh em sao? miễn là
anh em không đáng bị bỏ. **6** Song tôi mong anh
em nhận biết rằng chúng tôi chẳng đáng bị bỏ.
**7** Nhưng chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời cho
anh em đừng làm việc ác nào, chẳng phải để tỏ
ra chính chúng tôi được ưng chịu, song hầu
cho anh em làm điều thiện, mặt dầu chúng tôi
như đáng bị bỏ. **8** Vì chúng tôi chẳng có thể
nghịch cùng lẽ thật, nhưng chỉ có thể thuận
theo lẽ thật. **9** Dầu chúng tôi yếu đuối, miễn là
anh em được mạnh mẽ thì chúng tôi cũng vui
mừng; và điều chúng tôi cầu xin, ấy là cho anh
em được nên trọn vẹn. **10** Vậy nên khi vắng
mặt, tôi viết những điều nầy, để khi tôi có mặt,
không dùng thẳng phép, theo quyền Chúa ban
cho tôi, để gây dựng chớ không phải để hủy
diệt. **11** Rốt lại, hỡi anh em, hãy mừng rỡ; khá
theo đến sự trọn lành; hãy yên ủi mình, hiệp
một tâm tình, ở cho hòa thuận, thì Đức Chúa
Trời sự yêu thương và sự bình an sẽ ở cùng anh
em. **12** Hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau. **13**
Hết thảy thánh đồ chào anh em. **14** Nguyền xin
ơn của Đức Chúa Jêsus Christ, sự yêu thương
của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Đức
Thánh Linh ở với anh em hết thảy!

# Ga-la-ti

**1** Phao-lô, làm sứ đồ, chẳng phải bởi loài
người, cũng không nhờ một người nào, bèn
là bởi Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Trời,
tức là Cha, Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống
lại, **2** cùng hết thảy anh em ở với tôi, gởi cho
các Hội thánh ở xứ Ga-la-ti: **3** nguyền xin anh
em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ,
là Chúa chúng ta, **4** là Đấng phó mình vì tội lỗi
chúng ta, hầu cho cứu chúng ta khỏi đời ác nầy,
y theo ý muốn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta,
**(aiōn g165)** **5** nguyền Ngài được vinh hiển đời đời
vô cùng! A-men. **(aiōn g165)** **6** Tôi lấy làm lạ cho
anh em đã vội bỏ Đấng gọi anh em bởi ơn Đức
Chúa Jêsus Christ, đặng theo tin lành khác. **7**
Thật chẳng phải có tin lành khác, nhưng có
mấy kẻ làm rối trí anh em, và muốn đánh đổ
Tin Lành của Đấng Christ. **8** Nhưng nếu có ai,
hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời,
truyền cho anh em một tin lành nào khác với
Tin Lành chúng tôi đã truyền cho anh em, thì
người ấy đáng bị a-na-them! **9** Tôi đã nói rồi,
nay lại nói lần nữa: Nếu ai truyền cho anh em
một tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã
nhận, thì người ấy đáng bị a-na-them! **10** Còn
bây giờ, có phải tôi mong người ta ưng chịu
tôi hay là Đức Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp
lòng loài người chăng? Ví bằng tôi còn làm cho
đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của
Đấng Christ. **11** Hỡi anh em, tôi nói cho anh em
rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải
đến từ loài người đâu; **12** vì tôi không nhận và
cũng không học Tin Lành đó với một người
nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức
Chúa Jêsus Christ. **13** Vả, anh em đã nghe lúc
trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi
là thể nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của
Đức Chúa Trời quá chừng; **14** tôi tấn tới trong
giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng
nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về
cựu truyền của tổ phụ tôi. **15** Nhưng khi Đức
Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn
trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng
**16** bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi
rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo,
thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và máu. **17**
Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến
cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song
tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-
mách. **18** Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-
ru-sa-lem, đặng làm quen với Sê-pha, và tôi ở
với người mười lăm ngày; **19** nhưng tôi không
thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh
em của Chúa. **20** Thật, trước mặt Đức Chúa
Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho anh em
đây chẳng phải là điều dối. **21** Sau lại, tôi đi qua
các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, **22** bấy
giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại
xứ Giu-đê, là các hội ở trong Đấng Christ. **23**
chỉn các hội đó có nghe rằng: Người đã bắt bớ
chúng ta ngày trước, nay đang truyền đạo mà
lúc bấy giờ người cố sức phá. **24** Vậy thì, các
hội đó vì cớ tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.

**2** Sau đó mười bốn năm, tôi lại lên thành Giê-
ru-sa-lem với Ba-na-ba, có đem Tít cùng đi
nữa. **2** Tôi vâng theo lời tỏ ra mà lên đó, phô
bày Tin Lành mà tôi đã giảng trong người ngoại
đạo ra cho anh em; lại phô bày riêng cho những
kẻ có danh vọng hơn hết, kẻo sự chạy của tôi
trước kia và bây giờ hóa ra vô ích chăng. **3** Dầu
Tít, kẻ cùng đi với tôi, là người Gờ-réc, cũng
không bị ép phải cắt bì. **4** Chúng tôi đã làm như
vậy, vì cớ mấy người anh em giả, lẻn vào trong
vòng chúng tôi, để rình xem sự tự do mà chúng
tôi được trong Đức Chúa Jêsus Christ, đặng
bắt chúng tôi làm tôi mọi. **5** Chúng tôi không
nhường họ một giây phút nào, chối chẳng chịu
thuộc dưới quyền họ, hầu cho lẽ thật của Tin
Lành được vững bền trong anh em. **6** Còn như
những kẻ mà người ta tôn trọng lắm, (trước kia
là kẻ thể nào, thì chẳng can dự gì với tôi, Đức
Chúa Trời không tây vị ai hết), tôi nói, những
kẻ đó dầu tôn trọng lắm, cũng chẳng làm cho

tôi thêm ích chút nào. 7 Trái lại, họ thấy sự
giảng Tin Lành cho kẻ không chịu phép cắt bì
đã giao cho tôi, cũng như sự giảng Tin Lành
cho người chịu phép cắt bì đã giao cho Phi-e-
rơ vậy, 8 vì Đấng đã cảm động trong Phi-e-rơ
để sai người làm sứ đồ cho những kẻ chịu cắt
bì, cũng cảm động trong tôi để sai tôi làm sứ
đồ cho dân ngoại, 9 và nhận biết ân điển đã
ban cho tôi, thì Gia-cơ, Sê-pha, Giăng là những
người được tôn như cột trụ, trao tay hữu giao
kết với chúng tôi, tức là Ba-na-ba và tôi, hầu
cho chúng tôi đi đến cùng dân ngoại, còn các
người ấy thì đến cùng những kẻ chịu phép cắt
bì. 10 Các người ấy chỉ dặn dò tôi phải nhớ đến
kẻ nghèo nàn, là điều tôi cũng đã ân cần làm
lắm. 11 Nhưng khi Sê-pha đến thành An-ti-ốt,
tôi có ngăn can trước mặt người, vì là đáng
trách lắm. 12 Bởi trước lúc mấy kẻ của Gia-cơ
sai đi chưa đến, thì người ăn chung với người
ngoại; vừa khi họ đã đến thì người lui đứng
riêng ra, bởi sợ những kẻ chịu phép cắt bì. 13
Các người Giu-đa khác cũng dùng một cách giả
dối như vậy, đến nỗi chính Ba-na-ba cũng bị sự
giả hình của họ dẫn dụ. 14 Nhưng khi tôi thấy
họ không đi ngay thẳng theo lẽ thật của Tin
Lành, thì nói với Sê-pha trước mặt mọi người
rằng: nếu anh là người Giu-đa, mà ăn ở theo
cách dân ngoại, không theo cách người Giu-đa,
thì làm sao anh ép dân ngoại phải theo thói
Giu-đa? 15 Về phần chúng tôi, thì sanh ra là
người Giu-đa, không phải là kẻ có tội từ trong
dân ngoại. 16 Dầu vậy, đã biết rằng người ta
được xưng công bình, chẳng phải bởi các việc
luật pháp đâu, bèn là cậy đức tin trong Đức
Chúa Jêsus Christ, nên chính chúng tôi đã tin
Đức Chúa Jêsus Christ, để được xưng công bình
bởi đức tin trong Đấng Christ, chớ chẳng bởi
các việc luật pháp; vì chẳng có ai được xưng
công bình bởi các việc luật pháp. 17 Nhưng nếu
đang khi chúng tôi tìm cách được xưng công
bình trong Đấng Christ, mà chính chúng tôi bị
nhận là kẻ có tội, vậy thì Đấng Christ chẳng là
làm tôi của tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! 18
Thật thế, nếu tôi lập lại điều tôi đã phá hủy, thì
tôi sẽ tỏ ra chính tôi là người phạm phép. 19
Vả, bởi luật pháp, tôi đã chết cho luật pháp, để
sống cho Đức Chúa Trời. 20 Tôi đã bị đóng đinh
vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống,
không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ
sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt,
ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa
Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình
Ngài vì tôi. 21 Tôi không muốn làm cho ân điển
Đức Chúa Trời ra vô ích; vì nếu bởi luật pháp
mà được sự công bình, thì Đấng Christ chịu
chết là vô ích.

**3** Hỡi người Ga-la-ti ngu muội kia, ai bùa ếm
anh em là người mà trước mắt đã được rõ
bày ra Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên
thập tự giá? 2 Tôi chỉ hỏi anh em một câu nầy:
Aáy là cậy các việc luật pháp hay là bởi nghe và
tin mà anh em đã nhận được Đức Thánh Linh?
3 Sao anh em ngu muội dường ấy? Sau khi đã
khởi sự nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại cậy
xác thịt mà làm cho trọn? 4 Anh em há luống
công mà chịu sự khốn khó dường ấy sao? nếu
quả là luống công! 5 Đấng ban Đức Thánh Linh
cho anh em và làm các phép lạ trong anh em,
thì làm bởi các việc luật pháp, hay là bởi đã
nghe mà tin? 6 Như Aùp-ra-ham tin Đức Chúa
Trời, thì đã kể là công bình cho người, 7 vậy
anh em hãy nhận biết rằng những kẻ có đức tin
là con cháu thật của Aùp-ra-ham. 8 Kinh Thánh
cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng
dân ngoại là công bình bởi đức tin, nên đã rao
truyền trước cho Aùp-ra-ham tin lành nầy: Các
dân sẽ nhờ ngươi mà được phước. 9 Aáy vậy,
ai tin thì nấy được phước với Aùp-ra-ham, là
người có lòng tin. 10 Vì mọi kẻ cậy các việc luật
pháp, thì bị rủa sả, bởi có chép rằng: Đáng rủa
thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép
ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy! 11 Vả
lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng
công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là
rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi

đức tin. 12 Vả, luật pháp vốn không phải đồng
một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép
rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ
nhờ đó mà sống. 13 Đấng Christ đã chuộc chúng
ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên
sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa
thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, 14 hầu cho phước
lành ban cho Aùp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus
Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại
hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh
Đức Thánh Linh đã hứa cho. 15 Hỡi Anh em,
tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một
người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không
ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì.
16 Vả, các lời hứa đã được phán cho Aùp-ra-
ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho
các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người;
nhưng nói: Và cho dòng dõi ngươi, như chỉ về
một người mà thôi, tức là Đấng Christ. 17 Vậy
thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời
trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể
bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ
đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba
mươi năm mới có. 18 Vì, nếu cơ nghiệp được
ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa
nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa
mà ban cơ nghiệp cho Aùp-ra-ham. 19 Vậy thì
làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì
cớ những sự phạm phép, cho tới chừng nào
người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã
hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên
sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. 20
Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung
bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời
chỉ có một. 21 Vậy thì luật pháp nghịch cùng
lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề
như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có
thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi
luật pháp mà đến. 22 Nhưng Kinh Thánh đã
nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều
chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus
Christ mà được ban cho những kẻ tin. 23 Trước
khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự
canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải
bày ra. 24 Aáy vậy, luật pháp đã như thầy giáo
đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho
chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.
25 Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn
phục dưới thầy giáo ấy nữa. 26 Vì chưng anh
em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy
đều là con trai của Đức Chúa Trời. 27 Vả, anh
em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng
Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. 28 Tại đây
không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-
réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự
chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong
Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thảy đều làm
một. 29 Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ,
thì anh em là dòng dõi của Aùp-ra-ham, tức là
kẻ kế tự theo lời hứa.

**4** Vả, tôi nói rằng người kế tự dầu là chủ của
mọi vật, mà đang còn thơ ấu, thì chẳng khác
chi kẻ tôi mọi; 2 phải ở dưới quyền kẻ bảo hộ
và kẻ coi giữ, cho đến k" người cha đã định. 3
Chúng ta cũng như vậy, khi còn thơ ấu, phải
phục dưới các lề thói của thế gian. 4 Nhưng khi
k" hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con
Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới
luật pháp, 5 để chuộc những kẻ ở dưới luật
pháp, và cho chúng ta được làm con nuôi Ngài.
6 Lại vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai
Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta,
kêu rằng: A-ba! Cha! 7 Dường ấy, ngươi không
phải là tôi mọi nữa, bèn là con; và nếu ngươi là
con, thì cũng là kẻ kế tự bởi ơn của Đức Chúa
Trời. 8 Xưa kia, anh em chẳng biết Đức Chúa
Trời chi hết, thì làm tôi các thần vốn không
phải là thần. 9 Nhưng hiện nay anh em biết Đức
Chúa Trời lại được Đức Chúa Trời biết đến nữa,
sao còn trở hướng về lề thói hèn yếu nghèo
nàn đó mà suy phục nữa ư? 10 anh em hãy còn
giữ ngày tháng, mùa, năm ư! 11 Tôi lo cho anh
em, e tôi đã làm việc luống công giữa anh em.
12 Hỡi anh em, tôi xin anh em hãy giống như
tôi; vì tôi cũng như anh em. Anh em không làm

hại gì cho tôi. 13 Anh em biết rằng ấy là đang
lúc xác thịt yếu đuối mà tôi truyền Tin Lành
cho anh em lần thứ nhất, 14 vì xác thịt tôi yếu
đuối sanh ra sự rèn thử cho anh em mặc dầu,
anh em cũng chẳng khinh tôi, chẳng chối tôi,
mà lại tiếp rước tôi như một vị thiên sứ của
Đức Chúa Trời, thật như chính mình Đức Chúa
Jêsus Christ. 15 Vậy thì sự vui mừng của anh
em đã trở nên thế nào? Vì tôi làm chứng cho
anh em rằng, lúc bấy giờ, nếu có thể được thì
anh em cũng móc con mắt mà cho tôi. 16 Tôi
lấy lẽ thật bảo anh em, lại trở nên thù nghịch
của anh em sao? 17 Những người đó vì anh em
mà sốt sắng, thì không phải là ý tốt; nhưng họ
muốn anh em lìa bỏ chúng tôi, hầu cho anh em
sốt sắng vì họ. 18 Có lòng sốt sắng vì điều thiện
thì tốt lắm, lúc nào cũng thế, không những khi
tôi có mặt giữa anh em. 19 Hỡi các con, vì các
con mà ta lại chịu đau đớn của sự sanh nở, cho
đến chừng nào Đấng Christ thành hình trong
các con, 20 ta muốn ở cùng các con và thay đổi
cách nói; vì về việc các con, ta rất là bối rối khó
xử. 21 Hãy nói cho tôi, anh em là kẻ ưa phục
dưới luật pháp, há không nghe luật pháp sao?
22 Vì có chép rằng Aùp-ra-ham có hai con trai:
một là con của người nữ tôi mọi, một là con
của người nữ tự chủ. 23 Nhưng con của người
nữ tôi mọi sanh ra theo xác thịt, con của người
nữ tự chủ sanh ra theo lời hứa. 24 Cả điều đó
có một nghĩa bóng: hai người nữ đó tức là hai
lời giao ước, một là lời giao ước tại núi Si-na-
i, sanh con ra để làm tôi mọi ấy là nàng A-ga.
25 Vả, A-ga, ấy là núi Si-na-i, trong xứ A-ra-
bi; khác nào như thành Giê-ru-sa-lem bây giờ,
thành đó với con cái mình đều làm tôi mọi. 26
Nhưng thành Giê-ru-sa-lem ở trên cao là tự
do, và ấy là mẹ chúng ta. 27 Vì có lời chép: Hỡi
đàn bà son, ngươi là kẻ chẳng sanh nở chi hết,
hãy vui mừng; Ngươi là kẻ chẳng từng chịu
đau đớn sanh đẻ, hãy nức lòng mừng rỡ và bựt
tiếng reo cười, Vì con cái của vợ bị để sẽ đông
hơn con cái của người nữ có chồng. 28 Hỡi anh
em, về phần chúng ta, chúng ta cũng như Y-
sác, là con của lời hứa. 29 Nhưng, như bấy giờ,
kẻ sanh ra theo xác thịt bắt bớ kẻ sanh ra theo
Thánh Linh, thì hiện nay cũng còn là thế ấy. 30
Song Kinh Thánh, có nói gì? Hãy đuổi người nữ
tôi mọi và con trai nó; vì con trai của người
nữ tôi mọi sẽ không được kế tự với con trai
của người nữ tự chủ. 31 Aáy vậy, hỡi anh em,
chúng ta chẳng phải là con cái của người nữ
tôi mọi, bèn là người nữ tự chủ.

5 Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được
tự do; vậy hãy đứng vững, chớ lại để mình
dưới ách tôi mọi nữa. 2 Tôi là Phao-lô nói với
anh em rằng, nếu anh em chịu làm phép cắt
bì, thì Đấng Christ không bổ ích chi cho anh
em hết. 3 Tôi lại rao cho mọi người chịu cắt
bì rằng, họ buộc phải vâng giữ trọn cả luật
pháp. 4 Anh em thảy đều muốn cậy luật pháp
cho được xưng công bình, thì đã lìa khỏi Đấng
Christ, mất ân điển rồi. 5 Về phần chúng ta, ấy
là bởi đức tin và nhờ Thánh Linh mà chúng ta
được nhận lãnh sự trông cậy của sự công bình.
6 Vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, cái điều có giá
trị, không phải tại chịu phép cắt bì hoặc không
chịu phép cắt bì, nhưng tại đức tin hay làm ra
bởi sự yêu thương vậy. 7 Anh em chạy giỏi; ai
đã ngăn trở anh em đặng không cho vâng phục
lẽ thật? 8 Sự xui giục đó không phải đến từ
Đấng gọi anh em. 9 Một ít men làm cho dậy cả
đống bột. 10 Trong Chúa, tôi đối với anh em có
lòng tin cậy nầy, là anh em chắc không có ý
khác; nhưng kẻ làm rối trí anh em, bất luận
người nào, sẽ chịu hình phạt về điều đó. 11 Hỡi
anh em, về phần tôi, nếu tôi còn giảng phép
cắt bì, thì sao tôi còn bị bắt bớ nữa? Sự vấp
phạm về thập tự giá há chẳng phải bỏ hết rồi
sao? 12 Nguyền cho kẻ gieo sự rối loạn trong
anh em thà họ tự chặt mình là hơn! 13 Hỡi anh
em, anh em đã được gọi đến sự tự do, song chớ
lấy sự tự do đó làm dịp cho anh em ăn ở theo
tánh xác thịt, nhưng hãy lấy lòng yêu thương
làm đầy tớ lẫn nhau. 14 Vì cả luật pháp chỉ tóm
lại trong một lời nầy: Ngươi hãy yêu kẻ lân

cận như mình. 15 Nhưng nếu anh em cắn nuốt
nhau, thì hãy giữ, kẻo kẻ nầy bị diệt mất bởi
kẻ khác. 16 Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo
Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa
muốn của xác thịt. 17 Vì xác thịt có những điều
ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh,
Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với
của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên
anh em không làm được điều mình muốn làm.
18 Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chỉ
dẫn, thì chẳng hề ở dưới luật pháp. 19 Vả, các
việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian
dâm, ô uế, luông tuồng, 20 thờ hình tượng,
phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn
giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng, 21 ganh gổ, say
sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như
vậy. Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói
rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không
được hưởng nước Đức Chúa Trời. 22 Nhưng
trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự
vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền
lành, trung tín, mềm mại, tiết độ: 23 không có
luật pháp nào cấm các sự đó. 24 Vả, những kẻ
thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đã đóng đinh
xác thịt với tình dục và dâm dục mình trên
thập tự giá rồi. 25 Nếu chúng ta nhờ Thánh
Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh
Linh vậy. 26 Chớ tìm kiếm danh vọng giả dối
mà trêu chọc nhau và ghen ghét nhau.

**6** Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ
phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh Linh,
hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính
mình anh em lại phải giữ, e cũng bị dỗ dành
chăng. 2 Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau,
như vậy anh em sẽ làm trọn luật pháp của Đấng
Christ. 3 Vì, nếu có ai, dầu mình không ra chi
hết, mà cũng tưởng mình ra chi ấy là mình dối
lấy mình. 4 Mỗi người phải thử xét việc làm
của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi,
chớ chẳng phải tại kẻ khác. 5 Vì ai sẽ gánh lấy
riêng phần nấy. 6 Kẻ nào mà người ta dạy đạo
cho, phải lấy trong hết thảy của cải mình mà
chia cho người dạy đó. 7 Chớ hề dối mình; Đức
Chúa Trời không chịu khinh dể đâu; vì ai gieo
giống chi, lại gặt giống ấy. 8 Kẻ gieo cho xác
thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ
gieo cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt
sự sống đời đời. (aiōnios g166) 9 Chớ mệt nhọc về
sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ nải, thì
đến k" chúng ta sẽ gặt. 10 Vậy, đang lúc có dịp
tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là
cho anh em chúng ta trong đức tin. 11 Hãy xem
chính tay tôi viết thơ nầy cho anh em, chữ lớn
là dường nào. 12 Hết thảy những kẻ muốn cho
mình đẹp lòng người theo phần xác, ép anh em
chịu cắt bì, hầu cho họ khỏi vì thập tự giá của
Đấng Christ mà bị bắt bớ đó thôi. 13 Vì chính
những kẻ đó đã chịu cắt bì, không vâng giữ
luật pháp đâu, nhưng họ muốn anh em chịu
cắt bì, hầu để khoe mình trong phần xác của
anh em. 14 Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe
mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa
Jêsus Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế
gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với
thế gian cũng vậy! 15 Vì điều yếu cần, chẳng
phải sự chịu cắt bì, hay là sự chẳng chịu cắt bì,
bèn là trở nên người mới. 16 Nguyền xin sự
bình an và sự thương xót giáng trên hết thảy
những kẻ noi theo mẫu mực nầy, lại giáng trên
dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời nữa! 17 Ước
gì từ nay về sau, chẳng ai làm khó cho tôi, vì
trong mình tôi có đốt dấu vết của Đức Chúa
Jêsus vậy. 18 Hỡi anh em, nguyền xin ân điển
của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta ở với tâm
thần anh em! A-men.

# Ê-phê-sô

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm
sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho
các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ
trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: 2 nguyền
xin ân điển và sự bình an được ban cho anh
em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ
nơi Đức Chúa Jêsus Christ! 3 Ngợi khen Đức
Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng
ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong
Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở
các nơi trên trời, 4 trước khi sáng thế, Ngài
đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm
nên thánh không chỗ trách được trước mặt
Đức Chúa Trời, 5 bởi sự thương yêu của Ngài
đã định trước cho chúng ta được trở nên con
nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý
tốt của Ngài, 6 để khen ngợi sự vinh hiển của
ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng
không trong Con yêu dấu của Ngài! 7 Aáy là
trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc
bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của
ân điển Ngài, 8 mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên
chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông
sáng, 9 khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của
ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập
thành trước trong lòng nhân từ Ngài 10 để làm
sự định trước đó trong khi k" mãn, hội hiệp
muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên
trời và vật ở dưới đất. 11 Aáy cũng là trong
Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp,
như đã định trước cho chúng ta được điều đó,
theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý
quyết đoán, 12 hầu cho sự vinh hiển của Ngài
nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng
Christ trước nhất mà được ngợi khen. 13 Aáy
lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe
đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi
anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và
được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng
Chúa đã hứa, 14 Đấng ấy làm của cầm về cơ
nghiệp chúng ta, cho đến k" chuộc lấy những
kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển
Ngài. 15 Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin
anh em hướng về Đức Chúa Jêsus và tình yêu
thương đối với các thánh đồ, 16 thì tôi vì anh
em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh
em trong khi cầu nguyện. 17 Tôi cầu Đức Chúa
Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha
vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của
sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, 18 lại
soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết
điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể
nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài
cho các thánh đồ là làm sao, 19 và biết quyền
vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin,
là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của
năng lực mình, 20 mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng
Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống
lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi
trên trời, 21 cao hơn hết mọi quyền, mọi phép,
mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang
ra, không những trong đời nầy, mà cũng trong
đời hầu đến nữa. (aiōn g165) 22 Ngài đã bắt muôn
vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho
Đấng Christ làm đầu Hội thánh, 23 Hội thánh là
thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của
Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

2 Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình,
2 đều là những sự anh em xưa đã học đòi,
theo thói quen đời nầy, vâng phục vua cầm
quyền chốn không trung tức là thần hiện đang
hành động trong các con bạn nghịch. (aiōn g165)
3 Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy,
trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm
trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng
chúng ta, tự nhiên làm con của sự thạnh nộ,
cũng như mọi người khác. 4 Nhưng Đức Chúa
Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cớ lòng
yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, 5
nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì
Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy
là nhờ ân điển mà anh em được cứu, 6 và Ngài
làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi

trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus
Christ, 7 hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô
hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ
đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus
Christ. (aiōn g165) 8 Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức
tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải
đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa
Trời. 9 Aáy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu
cho không ai khoe mình; 10 vì chúng ta là việc
Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa
Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời
đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo. 11
Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị
những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong
xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người
không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, 12
trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị
ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng
dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không
có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. 13
Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là
kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết
Đấng Christ mà được gần rồi. 14 Vì, ấy chính
Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp
cả hai lại làm một, phá đổ bức thường ngăn
cách, 15 là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì
Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp
của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy,
khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai
lập nên một người mới trong Ngài, 16 và vì bởi
thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu
diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai
hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức
Chúa Trời. 17 Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa
bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình
cho kẻ ở gần. 18 Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta
cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha,
đồng trong một Thánh Linh. 19 Dường ấy anh
em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải
là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với
các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa
Trời. 20 Anh em đã được dựng lên trên nền
của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức
Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà, 21 cả cái nhà
đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẳn hoi,
để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. 22
Aáy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần
vào nhà đó, đặng trở nên nhà ở của Đức Chúa
Trời trong Thánh Linh.

**3** Aáy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em
là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa
Jêsus Christ. 2 Vả, anh em có nghe Đức Chúa
Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì
anh em phó cho tôi, 3 thế nào bởi sự tỏ ra, tôi
đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ
cùng anh em mấy lời. 4 Đọc đến thì anh em có
thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của
Đấng Christ, 5 là lẽ mầu nhiệm trong các đời
khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người,
mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho
các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. 6 Lẽ mầu
nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là
các chi của đồng một thể, đều có phần chung
với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập
trong Đức Chúa Jêsus Christ; 7 còn tôi đã trở
nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho
của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban
cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. 8
Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn
hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại
sự giàu có không dò được của Đấng Christ, 9
và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát
lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín
trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn
vật. (aiōn g165) 10 Aáy vậy, hiện nay sự khôn sáng
mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh
mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những
kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, 11 theo ý
định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức
Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, (aiōn g165) 12
trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà
được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.
13 Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn
tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều
vinh hiển của anh em vậy. 14 Aáy là vì cớ đó

mà tôi quì gối trước mặt Cha, 15 bởi Cha mà cả
nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, 16
tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài
khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh
mà nên mạnh mẽ trong lòng; 17 đến nỗi Đấng
Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em;
18 để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự
yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà
hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của
nó là thể nào, 19 và được biết sự yêu thương
của Đấng Christ, là sự trổi hơn mọi sự thông
biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư
dật của Đức Chúa Trời. 20 Vả, Đức Chúa Trời,
bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể
làm trổi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu
xin hoặc suy tưởng, 21 nguyền Ngài được vinh
hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus
Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-
men. (aiōn g165)

4 Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh
em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức
phận mà Chúa đã gọi anh em, 2 phải khiêm
nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn
nhục, lấy lòng thương yêu mà chìu nhau, 3
dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của
Thánh Linh. 4 Chỉ có một thân thể, một Thánh
Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được
gọi đến một sự trông cậy mà thôi; 5 chỉ có một
Chúa, một đức tin, một phép báp tem; 6 chỉ có
một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người,
Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở
trong mọi người. 7 Nhưng, đã ban ân điển cho
mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự
ban cho của Đấng Christ. 8 Vậy nên có chép
rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu
tù, Và ban các ơn cho loài người. 9 Vả, những
chữ "Ngài đã lên" có nghĩa gì, há chẳng phải
là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở
dưới đất sao? 10 Đấng đã xuống tức là Đấng
đã lên trên hết các từng trời, để làm cho đầy
dẫy mọi sự. 11 Aáy chính Ngài đã cho người
nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác
làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục
sư và giáo sư, 12 để các thánh đồ được trọn
vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng
thân thể Đấng Christ, 13 cho đến chừng chúng
ta thảy đều hiệp một trong đức tin và trong
sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc
thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn
của Đấng Christ. 14 Ngài muốn chúng ta không
như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu
chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động
và dời đổi theo chiều gió của đạo lạc, 15 nhưng
muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra
lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều
được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng
Christ. 16 Aáy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng
buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các
phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh
của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự
gây dựng trong sự yêu thương. 17 Vậy, nầy là
điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao
ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại
đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng
mình, 18 bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng
họ cứng cỏi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự
sống của Đức Chúa Trời. 19 Họ đã mất cả sự
cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông
lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà
phạm hết mọi điều ô uế. 20 Nhưng anh em học
cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy,
21 vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy
dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa
Jêsus) 22 rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở
ngày trước, thoát lốt người cũ là người bị hư
hỏng bởi tư dục dỗ dành, 23 mà phải làm nên
mới trong tâm chí mình, 24 và mặc lấy người
mới, tức là người đã được dựng nên giống như
Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh
sạch của lẽ thật. 25 Như vậy, mỗi người trong
anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với
kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho
nhau. 26 Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ
phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời
lặn, 27 và đừng cho ma quỉ nhân dịp. 28 Kẻ

vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng
thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương
thiện, đặng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn
thì hơn. 29 chớ có một lời dữ nào ra từ miệng
anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài
lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe
đến. 30 Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh
Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em
được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. 31 Phải bỏ
khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận,
tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều
hung ác. 32 Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy
dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức
Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ
vậy.

5 Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức
Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài;
2 hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như
Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng
ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm
của dâng và của tế lễ, như một thức hương có
mùi thơm. 3 Phàm những sự gian dâm, hoặc sự
ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến
giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các
thánh đồ. 4 Chớ nói lời tục tỉu, chớ giễu cợt,
chớ giả ngộ tầm phào, là những điều không
đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. 5
Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô
uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không
một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước
Đấng Christ và Đức Chúa Trời. 6 Đừng để cho ai
lấy lời giả trá phỉnh dỗ anh em; vì ấy là nhân
những điều đó mà cơn thạnh nộ của Đức Chúa
Trời giáng trên các con bạn nghịch. 7 Vậy, chớ
có thông đồng điều chi với họ hết. 8 Vả, lúc
trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ
đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước
đi như các con sáng láng; 9 vì trái của sự sáng
láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành
thật. 10 Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, 11 và
chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà
quở trách chúng nó thì hơn; 12 vì dầu nói đến
điều mà những người đó làm cách kín giấu,
cũng đã là hổ thẹn rồi. 13 Nhưng hết thảy mọi
sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự sáng;
phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy.
14 Cho nên có chép rằng: Ngươi đang ngủ, hãy
thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết,
thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi. 15 Vậy,
hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ
xử mình như người dại dột, nhưng như người
khôn ngoan. 16 Hãy lợi dụng thì giờ, vì những
ngày là xấu. 17 Vậy chớ nên như kẻ dại dột,
nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế
nào. 18 Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông
tuồng; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. 19
Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thiêng
liêng mà đối đáp cùng nhau, và hết lòng hát
mừng ngợi khen Chúa. 20 Hãy thường thường
nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, vì
mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta. 21
Hãy kính sợ Đấng Christ mà vâng phục nhau.
22 Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình
như vâng phục Chúa, 23 vì chồng là đầu vợ,
khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội
thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa
của Hội thánh. 24 Aáy vậy, như Hội thánh phục
dưới Đấng Christ, thì đàn bà cũng phải phục
dưới quyền chồng mình trong mọi sự. 25 Hỡi
người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng
Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì
Hội thánh, 26 để khiến Hội nên thánh sau khi
lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh
sạch, 27 đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển,
không vết, không nhăn, không chi giống như
vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được
ở trước mặt Ngài. 28 Cũng một thể ấy, chồng
phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ
mình thì yêu chính mình vậy. 29 Vì chẳng hề có
người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi
nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội
thánh, 30 vì chúng ta là các chi thể của thân
Ngài. 31 Vậy nên người đàn ông phải lìa cha
mẹ mà dính díu với vợ mình, hai người cùng
nên một thịt. 32 Sự mầu nhiệm ấy là lớn, tôi

nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy. 33 Thế thì
mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như
mình, còn vợ thì phải kính chồng.

6 Hỡi kẻ làm con cái, hãy vâng phục cha mẹ
mình trong Chúa, vì điều đó là phải lắm. 2
Hãy tôn kính cha mẹ ngươi (ấy là điều răn thứ
nhất, có một lời hứa nối theo), 3 hầu cho ngươi
được phước và sống lâu trên đất. 4 Hỡi các
người làm cha, chớ chọc cho con cái mình giận
dữ, hãy dùng sự sửa phạt khuyên bảo của Chúa
mà nuôi nấng chúng nó. 5 Hỡi kẻ làm tôi tớ,
hãy run sợ, lấy lòng thật thà mà vâng phục kẻ
làm chủ mình theo phần xác, như vâng phục
Đấng Christ, 6 không phải vâng phục trước
mặt người mà thôi, như các ngươi kiếm cách
làm đẹp lòng người ta, nhưng phải như tôi tớ
của Đấng Christ, lấy lòng tốt làm theo ý muốn
Đức Chúa Trời. 7 Hãy đem lòng yêu mến hầu
việc chủ, cũng như hầu việc Chúa, chẳng phải
như hầu việc người ta, 8 vì biết rằng bất luận
tôi mọi hay tự chủ, mỗi người đều sẽ nhận
lãnh của Chúa tùy việc lành mình đã làm. 9
Hỡi anh em là người làm chủ, hãy đối đãi kẻ
tôi tớ mình đồng một thể ấy, đừng có ngăm
dọa chúng nó, vì biết rằng mình với chúng nó
đều có một chủ chung ở trên trời, và trước mặt
Ngài chẳng có sự tây vị ai hết. 10 Vả lại, anh
em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức
toàn năng của Ngài. 11 Hãy mang lấy mọi khí
giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà
địch cùng mưu kế của ma quỉ. 12 Vì chúng ta
đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn
là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa
của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các
miền trên trời vậy. (aiōn g165) 13 Vậy nên, hãy
lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho
trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch
lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được
đứng vững vàng. 14 Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ
thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự
công bình, 15 dùng sự sẵn sàng của Tin Lành
bình an mà làm giày dép. 16 Lại phải lấy thêm
đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập
tắt được các tên lửa của kẻ dữ. 17 Cũng hãy
lấy sự cứu chuộc làm mão trụ, và cầm gươm
của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. 18
Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm
đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng
sự bền đổ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó,
và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ. 19
Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở
miệng ra, Chúa ban cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ
lẽ mầu nhiệm của đạo Tin Lành, 20 mà tôi vì
đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu
cho tôi nói cách dạn dĩ như tôi phải nói. 21 Vả,
muốn cho anh em cũng biết những sự thuộc về
tôi và việc tôi làm, thì có Ti-chi-cơ, anh em rất
yêu dấu của chúng ta, là tôi tớ trung thành của
Chúa, sẽ báo tin mọi sự cho anh em. 22 Tôi đã
sai người đi, có ý cho anh em biết tình cảnh
chúng tôi là thế nào, để yên ủi lòng anh em. 23
Nguyền xin anh em được sự bình an, sự yêu
thương cùng đức tin ban cho bởi Đức Chúa
Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ! 24
Nguyền xin ân điển ở với hết thảy những kẻ
lấy lòng yêu thương chẳng phai mà kính mến
Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta!

# Phi-líp

**1** Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Đức Chúa
Jêsus Christ, gởi cho hết thảy các thánh
đồ trong Đức Chúa Jêsus Christ, ở thành Phi
líp, cùng cho các giám mục và các chấp sự: **2**
nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an
ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và
bởi Đức Chúa Jêsus Christ! **3** Mỗi khi tôi nhớ
đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, **4**
và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết
thảy anh em cách hớn hở, **5** vì cớ từ buổi ban
đầu cho đến bây giờ, anh em đã được thông
công trong sự tấn tới của đạo Tin Lành; **6** tôi
tin chắc rằng Đấng đã khởi làm việc lành trong
anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức
Chúa Jêsus Christ. **7** Tôi nghĩ đến hết thảy anh
em dường ấy, là phải lắm; vì anh em ở trong
lòng tôi, dầu trong vòng xiềng xích tôi, hoặc
trong khi binh vực và làm chứng đạo Tin Lành,
thì anh em cũng có dự phần ân điển đã ban
cho tôi. **8** Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: tôi
lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jêsus Christ mà
trìu mến anh em. **9** Lại, điều tôi xin trong khi
cầu nguyện, ấy là lòng yêu thương của anh
em càng ngày càng chan chứa hơn, trong sự
thông biết và sự suy hiểu, **10** để nghiệm thử
những sự tốt lành hơn, hầu cho anh em được
tinh sạch không chỗ trách được, cho đến ngày
Đấng Christ, **11** được đầy trái công bình đến
bởi Đức Chúa Jêsus Christ, làm cho sáng danh
và khen ngợi Đức Chúa Trời. **12** Hỡi anh em,
tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho
tôi đã giúp thêm sự tấn tới cho đạo Tin Lành,
**13** đến nỗi chốn công đường và các nơi khác
đều rõ tôi vì Đấng Christ mà chịu xiềng xích.
**14** Phần nhiều trong anh em nhân tôi bị xiềng
xích mà có lòng tin rất lớn trong Đấng Christ,
dám truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ hãi
gì. **15** Thật có một đôi người vì lòng ganh tị
và cãi lẫy mà rao truyền Đấng Christ, nhưng
cũng có kẻ lấy ý tốt mà rao truyền. **16** Những
người nầy làm bởi lòng yêu mến, biết rằng: tôi
được lập lên để binh vực đạo Tin Lành. **17** Còn
những người kia, vì ý phe đãng xui giục, có
lòng rao truyền Đấng Christ cách không ngay
thật, tưởng thêm khổ não cho sự xiềng xích tôi.
**18** Song có hề gì! Dẫu thế nào đi nữa, hoặc làm
bộ, hoặc thật thà, Đấng Christ cũng được rao
truyền; ấy vì đó tôi đang mừng rỡ, và sẽ còn
mừng rỡ nữa. **19** Vì tôi biết rằng nhờ anh em
cầu nguyện, và nhờ Thánh Linh của Đức Chúa
Jêsus Christ giúp đỡ, thì điều nầy sẽ trở làm ích
cho sự rỗi tôi. **20** Tôi có lòng trông cậy chắc
chắn nầy, việc chi tôi cũng chẳng hổ thẹn cả,
nhưng bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi
bề, như vậy, dầu tôi sống hay chết, Đấng Christ
sẽ được cả sáng trong mình tôi. **21** Vì Đấng
Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích
lợi cho tôi vậy. **22** Ví thử tôi cứ sống trong xác
thịt, là ích lợi cho công khó tôi, thì tôi chẳng
biết nên lựa điều chi. **23** Tôi bị ép giữa hai bề
muốn đi ở với Đấng Christ, là điều rất tốt hơn;
**24** nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cần
hơn cho anh em. **25** Trong sự tin chắc đó, tôi
biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thảy anh
em, để giúp đức tin anh em được tấn tới và vui
vẻ; **26** hầu cho khi tôi lại đến cùng anh em, anh
em sẽ nhân tôi mà có nhiều cớ khoe mình luôn
trong Đức Chúa Jêsus Christ. **27** Duy anh em
phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành
của Đấng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em,
hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em
một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì
đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự chẳng để
cho kẻ thù nghịch ngăm dọa mình; **28** điều đó là
một chứng nghiệm chúng nó phải hư mất, còn
anh em được cứu rỗi; và ấy là từ nơi Đức Chúa
Trời, **29** Ngài nhân Đấng Christ, ban ơn cho anh
em, không những tin Đấng Christ mà thôi, lại
phải chịu khổ vì Ngài nữa, **30** là phải chịu cùng
một cuộc chiến tranh như anh em đã thấy ở
nơi tôi và hiện nay còn nghe nói có nơi tôi.

**2** Vậy nếu trong Đấng Christ có điều yên ủi
nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu

giúp nào, nếu có sự thông công nơi Thánh Linh,
nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, 2 thì
anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu
thương, đồng tâm, đồng tư tưởng mà làm cho
tôi vui mừng trọn vẹn. 3 Chớ làm sự chi vì lòng
tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm
nhường, coi người khác như tôn trọng hơn
mình. 4 Mỗi người trong anh em chớ chăm về
lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác
nữa. 5 Hãy có đồng một tâm tình như Đấng
Christ đã có, 6 Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời,
song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức
Chúa Trời là sự nên nắm giữ; 7 chính Ngài đã
tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống
như loài người; 8 Ngài đã hiện ra như một
người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến
chết, thậm chí chết trên cây thập tự. 9 Cũng vì
đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao,
và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, 10
hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi
đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy
đều quì xuống, 11 và mọi lưỡi thảy đều xưng
Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa
Trời, là Đức Chúa Cha. 12 Aáy vậy, hỡi những
kẻ rất yêu dấu của tôi, như anh em đã vâng lời
luôn luôn, chẳng những khi tôi có mặt mà thôi,
lại bây giờ là lúc tôi vắng mặt, hãy càng hơn
nữa, mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu
chuộc mình. 13 Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm
động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý
tốt Ngài. 14 Phàm làm việc gì chớ nên lằm bằm
và lưỡng lự, 15 hầu cho anh em ở giữa dòng
dõi hung ác ngang nghịch, được nên con cái
của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không
chỗ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy
đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế
gian; 16 cho đến nỗi tới ngày của Đấng Christ,
tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích
và khó nhọc luống công. 17 Ví dầu huyết tôi
phải dùng để tưới trên của tế lễ và của dâng
đức tin anh em tôi cũng vui lòng, lại đồng vui
với anh em hết thảy. 18 anh em cũng vậy, hãy
vui lòng về điều đó, và hãy cùng vui với tôi. 19
Vả, tôi mong rằng nhờ ơn Đức Chúa Jêsus, kíp
sai Ti-mô-thê đến cùng anh em, để tới phiên
tôi, tôi nghe tin anh em, mà được yên lòng.
20 Thật vậy, tôi không có ai như người đồng
tình với tôi để thật lòng lo về việc anh em: 21
ai nấy đều tìm lợi riêng của mình, chớ không
tìm của Đức Chúa Jêsus Christ. 22 Nhưng anh
em đã biết sự trung tín từng trải của người; và
biết người là trung thành với tôi về việc Tin
Lành, như con ở với cha vậy. 23 Nên tôi mong
sai người đến nơi anh em liền, vừa khi tôi sẽ rõ
sự tình tôi ra thể nào; 24 tôi lại có lòng trông
cậy nầy trong Chúa, là chính mình tôi không
bao lâu sẽ đến. 25 trong khi chờ đợi, tôi tưởng
cần phải sai Eùp-ba-phô-đích, anh em tôi, bạn
cùng làm việc và cùng chiến trận với tôi, đến
cùng anh em, người cũng là ủy viên của anh
em ở kề tôi, đặng cung cấp mọi sự cần dùng
cho tôi vậy. 26 Vì người rất ước ao thấy anh em
hết thảy, và đã lo về anh em nghe mình bị đau
ốm. 27 Vả, người mắc bịnh gần chết; nhưng
Đức Chúa Trời đã thương xót người, và chẳng
những người mà thôi, cả đến tôi nữa, đặng tôi
khỏi buồn rầu càng thêm buồn rầu. 28 Vậy, tôi
đã sai người đi rất kíp, hầu cho anh em lại thấy
người thì mừng rỡ, và tôi cũng bớt buồn rầu.
29 Thế thì, hãy lấy sự vui mừng trọn vẹn mà
tiếp rước người trong Chúa, và tôn kính những
người như vậy; 30 bởi, ấy là vì công việc của
Đấng Christ mà người đã gần chết, liều sự sống
mình để bù lại các việc mà chính anh em không
thể giúp tôi.

**3** Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng
trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại
viết những điều nầy cho anh em nữa, vì ấy là
có ích cho anh em. 2 Hãy coi chừng loài chó;
hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi
chừng phép cắt bì giả. 3 Vì, ấy chính chúng
ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh
Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời,
khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng
tin cậy trong xác thịt bao giờ. 4 Aáy chẳng phải

tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu.
Ví bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình
trong xác thịt, thì tôi lại có thể bội phần nữa,
5 tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng
Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-
bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp,
thì thuộc phe Pha-ri-si; 6 về lòng sốt sắng, thì
là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công
bình của luật pháp, thì không chỗ trách được.
7 Nhưng vì cớ Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho
tôi như là sự lỗ vậy. 8 Tôi cũng coi hết thảy
mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa
Jêsus Christ là quí hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và
tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật,
tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho
được Đấng Christ 9 và được ở trong Ngài, được
sự công bình, không phải công bình của tôi
bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng
Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức
Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; 10 cho đến
nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống
lại của Ngài, và sự thông công thương khó của
Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự
chết Ngài, 11 mong cho tôi được đến sự sống
lại từ trong kẻ chết. 12 Aáy không phải tôi đã
giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi
đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giựt được, vì
chính tôi đã được Đức Chúa Jêsus Christ giựt
lấy rồi. 13 Hỡi Anh em, về phần tôi, tôi không
tưởng rằng đã đạt đến mục đích, 14 nhưng tôi
cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà
bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích
mà chạy, để giựt giải về sự kêu gọi trên trời của
Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. 15
Vậy, hễ những người trọn vẹn trong chúng ta,
phải có ý tưởng đó; và nếu anh em tưởng đàng
khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi sáng
cho anh em. 16 Duy Chúng ta đã đạt đến bậc
nào, thì chúng ta phải đồng đi vậy. 17 Hỡi Anh
em, hãy bắt chước tôi, lại xem những kẻ ăn ở
theo mẫu mực mà anh em thấy trong chúng
tôi. 18 Vì tôi đã thường nói điều nầy cho anh
em, nay tôi lại khóc mà nói nữa: lắm người có
cách ăn ở như là kẻ thù nghịch thập tự giá của
Đấng Christ. 19 Sự cuối cùng của họ là hư mất;
họ lấy bụng mình làm chúa mình, và lấy sự xấu
hổ của mình làm vinh hiển, chỉ tư tưởng về các
việc thế gian mà thôi. 20 Nhưng chúng ta là
công dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta
trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jêsus
Christ, 21 Ngài sẽ biến hóa thân thể hèn mạt
chúng ta ra giống như thân thể vinh hiển Ngài,
y theo quyền phép Ngài có để phục muôn vật.

4 Vậy thì, hỡi anh em rất yêu rất thiết, là sự
vui mừng và mão triều thiên cho tôi, kẻ rất
yêu dấu ơi, hãy đứng vững trong Chúa. 2 Tôi
khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-cơ phải hiệp
một ý trong Chúa. 3 Hỡi kẻ đồng liêu trung tín,
tôi cũng xin anh giúp hai người đàn bà ấy, nhân
hai bà ấy cùng tôi đã vì đạo Tin Lành mà chiến
đấu; Cơ-lê-măn và các bạn khác đồng làm việc
với tôi cũng vậy, có tên những người đó biên
vào sách sự sống rồi. 4 Hãy vui mừng trong
Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui
mừng đi. 5 Hãy cho mọi người đều biết nết nhu
mì của anh em. Chúa đã gần rồi. 6 Chớ lo phiền
chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu
nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự
cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. 7 Sự bình
an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu
biết, sẽ giữ gìn lòng và ý tưởng anh em trong
Đức Chúa Jêsus Christ. 8 Rốt lại, hỡi anh em,
phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn,
điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều
chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều
chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải
nghĩ đến. 9 Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận,
đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm
đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng
anh em. 10 Tôi được rất vui mừng trong Chúa,
vì nay anh em lại lo tưởng về tôi lần nữa; anh
em vẫn tưởng đến điều đó lắm, nhưng không
có dịp tiện. 11 Không phải là tôi muốn nói đến
sự cần dùng của tôi; vì tôi đã tập hễ gặp cảnh
ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy. 12 Tôi biết chịu

nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi
sự và mọi nơi, tôi đã tập cả, dầu no hay đói, dầu
dư hay thiếu cũng được. 13 Tôi làm được mọi
sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi. 14 Nhưng
anh em giúp tôi cơn hoạn nạn, thì đã làm điều
thiện. 15 Hỡi người Phi-líp, anh em cũng biết
rằng lúc tôi khởi giảng Tin Lành trong khi lìa
xứ Ma-xê-đoan, thì ngoài hội thánh của anh
em, chẳng có hội nào khác hiệp với tôi để lập
thành sự trao đổi trong chúng ta cả; 16 vì tại
Tê-sa-lô-ni-ca, anh em đã một hai lần gởi đồ
cung cấp về sự cần dùng cho tôi vậy. 17 Aáy
không phải tôi cầu lễ vật, nhưng cầu sự kết quả
nhiều bởi lễ vật đến cho anh em. 18 Vậy, tôi
đã nhận được hết, và đang dư dật; tôi được
đầy dẫy vì đã nhận đồ nơi Eùp-ba-phô-đích mà
anh em gởi cho tôi, như một thứ hương có mùi
thơm, tức là một của lễ Đức Chúa Trời đáng
nhận, và đẹp lòng Ngài. 19 Đức Chúa Trời tôi sẽ
làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em y
theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong
Đức Chúa Jêsus Christ. 20 Nguyền xin sự vinh
hiển về nơi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, đời
đời vô cùng! A-men. (aiōn g165) 21 Hãy chào hết
thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Jêsus Christ;
các anh em ở cùng tôi chào anh em 22 Hết thảy
các thánh đồ chào anh em, nhất là về người
nhà Sê-sa. 23 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa
Jêsus Christ ở trong lòng anh em!

# Cô-lô-se

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ
đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng Ti-mô-
thê là anh em, 2 gởi cho các anh em chúng ta ở
thành Cô-lô-se, là những người thánh và trung
tín trong Đấng Christ: nguyền xin anh em được
ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa
Trời, là Cha chúng ta! 3 Trong khi chúng tôi
cầu nguyện cho anh em không thôi, thì cảm tạ
Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta. 4 Vì chúng tôi đã nghe về đức tin
của anh em nơi Đức Chúa Jêsus Christ và về
sự yêu thương của anh em đối với mọi thánh
đồ, 5 vì cớ sự trông cậy để dành cho anh em ở
trên trời là sự trước kia anh em đã nhờ đạo Tin
Lành chân thật mà biết đến. 6 Đạo Tin Lành đó
ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian;
lại kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em,
từ ngày mà anh em đã nghe rao truyền ơn
Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó,
7 y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa
với chúng tôi đã dạy anh em; người giúp đỡ
chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành
của Đấng Christ, 8 và đã tỏ ra cho chúng tôi biết
lòng yêu thương mà anh em cảm chịu bởi Đức
Thánh Linh. 9 Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ
ngày nhận được tin đó, cứ cầu nguyện cho anh
em không thôi, và xin Đức Chúa Trời ban cho
anh em được đầy dẫy sự hiểu biết về ý muốn
của Ngài, với mọi thứ khôn ngoan và hiểu biết
thiêng liêng nữa, 10 hầu cho anh em ăn ở cách
xứng đáng với Chúa, đặng đẹp lòng Ngài mọi
đường, nẩy ra đủ các việc lành, càng thêm lên
trong sự hiểu biết Đức Chúa Trời, 11 nhờ quyền
phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi
bề, để nhịn nhục vui vẻ mà chịu mọi sự. 12
Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh
em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh
trong sự sáng láng: 13 Ngài đã giải thoát chúng
ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng
ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, 14
trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự
tha tội. 15 Aáy chính Ngài là hình ảnh của Đức
Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra
đầu hết thảy mọi vật dựng nên. 16 Vì muôn vật
đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên
trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy
được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc
chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và
vì Ngài mà được dựng nên cả. 17 Ngài có trước
muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.
18 Aáy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức
là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước
nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong
mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. 19 Vì chưng Đức
Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy
của mình chứa trong Ngài, 20 và bởi huyết Ngài
trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến
muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà
hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. 21
Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa
Trời, và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và
việc ác mình, 22 nhưng bây giờ Đức Chúa Trời
đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong
thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa
thuận, đặng làm cho anh em đứng trước mặt
Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ
trách được; 23 miễn là anh em tin Chúa cách
vững vàng không núng, chẳng hề dời khỏi sự
trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà
anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi
vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô,
là kẻ giúp việc của đạo ấy. 24 Nay tôi lấy làm
vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì
thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác
thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự
thương khó của Ngài. 25 Tôi làm kẻ giúp việc
của Hội thánh đó, bởi sự phân phát của Đức
Chúa Trời, là Đấng giao cho tôi cái phần việc
truyền đạo Chúa cho anh em cách trọn vẹn, 26
tức là sự mầu nhiệm đã giấu kín trải các đời
các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài.
(aiōn g165) 27 Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ
biết sự giàu vinh hiển của sự mầu nhiệm đó ở
giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là Đấng Christ

ở trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển.
28 Aáy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi
sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi
người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn
vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa
Trời. 29 Aáy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ
Ngài giúp đỡ mà chiến đấu, là sức hành động
cách có quyền trong tôi.

2 Vả, tôi muốn anh em biết dường nào tôi
hết sức chiến tranh cho anh em, cho những
người ở Lao-đi-xê, và cho những kẻ không thấy
mặt tôi về phần xác, 2 hầu cho lòng những kẻ
ấy được yên ủi, và lấy sự yêu thương mà liên
hiệp, đặng có nhiều sự thông biết đầy dẫy chắc
chắn, đến nỗi có thể hiểu sự mầu nhiệm của
Đức Chúa Trời, tức là Đấng Christ, 3 mà trong
Ngài đã giấu kín mọi sự quí báu về khôn ngoan
thông sáng. 4 Tôi nói như vậy, hầu cho chẳng
ai lấy lời dỗ dành mà lừa dối anh em. 5 Vì dẫu
thân tôi xa cách, nhưng tâm thần tôi vẫn ở
cùng anh em, thấy trong anh em có thứ tự hẳn
hoi và đức tin vững vàng đến Đấng Christ, thì
tôi mừng rỡ lắm. 6 Anh em đã nhận Đức Chúa
Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài
thể ấy; 7 hãy châm rễ và lập nền trong Ngài,
lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em
đã được dạy dỗ, và hãy dư dật trong sự cảm tạ.
8 Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời
hư không, theo lời truyền khẩu của loài người,
sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ,
mà bắt anh em phục chăng. 9 Vì sự đầy dẫy
của bản tánh Đức Chúa Trời thảy đều ở trong
Đấng ấy như có hình. 10 Anh em lại nhờ Ngài
mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của
mọi quyền cai trị và mọi thế lực. 11 Anh em
cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép
cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép
cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt
của chúng ta. 12 Anh em đã bởi phép báp-tem
được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với
Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa
Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.
13 Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự
xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa
Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ,
vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: 14 Ngài đã
xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều
khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ
khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; 15 Ngài
đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực,
dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp
ra tỏ tường giữa thiên hạ. 16 Vì vậy, chớ có ai
đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày
lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-
bát, 17 ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới,
còn hình thì ở trong Đấng Christ. 18 Chớ để
cho những kẻ kia cướp lấy phần thưởng chạy
thi, là kẻ giả đò khiêm nhượng mà muốn thờ
lạy các thiên sứ. Họ theo những sự mình xem
thấy, và bởi tình xác thịt nổi lòng kiêu ngạo vô
ích, 19 không liên lạc với đầu, là nhờ đầu đó mà
cả thân thể xếp đặt kết hiệp bởi các lắt léo, và
được sự sanh trưởng từ Đức Chúa Trời đến. 20
Ví bằng anh em chết với Đấng Christ về sự sơ
học của thế gian, thì làm sao lại để cho những
thể lệ nầy ép buột mình, như anh em còn sống
trong thế gian: 21 Chớ lấy, chớ nếm, chớ rờ? 22
Cả sự đó hễ dùng đến thì hư nát, theo qui tắc
và đạo lý loài người, 23 dầu bề ngoài có vẻ khôn
ngoan, là bởi thờ lạy theo ý riêng, cách khiêm
nhượng và khắc khổ thân thể mình; nhưng
không ích gì để chống cự lòng dục của xác thịt.

3 Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng
Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi
Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. 2 Hãy
ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến
các sự ở dưới đất; 3 vì anh em đã chết, sự sống
mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa
Trời. 4 Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh
em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện
ra với Ngài trong sự vinh hiển. 5 Vậy hãy làm
chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức
là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa,
tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình

tượng: 6 bởi những sự ấy cơn giận của Đức
Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục;
7 lúc trước anh em sống trong những nết xấu
đó, và ăn ở như vậy. 8 Nhưng bây giờ anh em
nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thạnh nộ,
buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ
có một lời tục tỉu nào ra từ miệng anh em. 9
Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng
công việc nó, 10 mà mặc lấy người mới là người
đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng
nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy
trọn. 11 Tại đây không còn phân biệt người
Gờ-réc hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì
hoặc người không chịu cắt bì, người dã man
hoặc người Sy-the, người tôi mọi hoặc người
tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong
mọi sự. 12 Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức
Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của
Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự
nhân từ, khiêm nhường, mềm mại, nhịn nhục,
13 nếu một người trong anh em có sự gì phàn
nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và
tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể
nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. 14
Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng
yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành.
15 Nguyền xin sự bình an của Đấng Christ cai
trị trong lòng anh em, là bình an mà anh em đã
được gọi đến đặng hiệp nên một thể; lại phải
biết ơn. 16 Nguyền xin lời của Đấng Christ ở
đầy trong lòng anh em, và anh em dư dật mọi
sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh, thơ
thánh, bài hát thiêng liêng mà dạy và khuyên
nhau, vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng
hát khen Đức Chúa Trời. 17 Mặc dầu anh em
nói hãy làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa
Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức
Chúa Trời, là Đức Chúa Cha. 18 Hỡi người làm
vợ, hãy vâng phục chồng mình, y như điều đó
theo Chúa đáng phải nên vậy. 19 Hỡi kẻ làm
chồng, hãy yêu vợ mình, chớ hề ở cay nghiệt
với người. 20 Hỡi kẻ làm con, mọi sự hãy vâng
phục cha mẹ mình, vì điều đó đẹp lòng Chúa. 21
Hỡi kẻ làm cha, chớ hề chọc giận con cái mình,
e chúng nó ngã lòng chăng. 22 Hỡi kẻ làm tôi
tớ, trong mọi sự phải vâng phục kẻ làm chủ
mình về phần xác, không những hầu việc trước
mắt họ, như mình tìm cách cho đẹp lòng người
ta, nhưng vì kính sợ Chúa, hãy lấy lòng thật
thà mà hầu việc. 23 Hễ làm việc gì, hãy hết lòng
mà làm, như làm cho Chúa, chớ không phải
làm cho người ta, 24 vì biết rằng anh em sẽ bởi
Chúa mà được cơ nghiệp làm phần thưởng.
Hãy hầu việc Đấng Christ, tức là Chúa. 25 Vì ai
ăn ở bất nghĩa, sẽ lại chịu lấy sự bất nghĩa của
mình không tây vị ai hết.

4 Hỡi người làm chủ, hãy lấy điều công bình
chánh trực đãi tôi tớ mình, vì biết rằng anh
em cũng có một Chủ mình ở trên trời. 2 Phải
bền đổ và tỉnh thức trong sự cầu nguyện, mà
thêm sự tạ ơn vào. 3 Cũng hãy cầu nguyện cho
chúng tôi, xin Đức Chúa Trời mở cửa cho sự
giảng đạo, hầu cho tôi được rao truyền lẽ mầu
nhiệm của Đấng Christ, vì lẽ đó mà tôi bị xiềng
xích, 4 lại hầu cho tôi được tỏ cho biết lẽ ấy
như điều tôi phải nói. 5 Hãy lấy sự khôn ngoan
ăn ở với những người ngoại, và lợi dụng thì giờ.
6 Lời nói anh em phải có ân hậu theo luôn, và
nêm thêm muối, hầu cho anh em biết nên đối
đáp mỗi người là thể nào. 7 Ti-chi-cơ là anh em
rất yêu của chúng tôi, một người tôi tớ trung
thành của Chúa và bạn cùng làm việc với tôi, sẽ
báo tin cho anh em về các việc của tôi 8 Tôi có
ý sai người đến cùng anh em, hầu cho anh em
biết tình cảnh chúng tôi là thể nào, đặng người
yên ủi lòng anh em. 9 Kẻ cùng đi với người
là Ô-nê-sim, anh em trung tín và rất yêu của
chúng tôi, tức là người đồng xứ với anh em
vậy. Hai người đó sẽ nói cho biết hết mọi điều
xảy ra ở đây. 10 A-ri-tạc, là bạn đồng tù với tôi,
gởi lời thăm anh em, Mác, anh em chú bác với
Ba-na-ba cũng vậy. Về Mác, anh em đã chịu lấy
lời dạy bảo rồi; nếu người đến nơi anh em, hãy
tiếp rước tử tế. 11 Giê-su gọi là Giúc-tu cũng có
lời thăm anh em. Trong những người chịu cắt

bì, chỉ ba người đó cùng tôi vì nước Đức Chúa
Trời mà làm việc, và các người ấy là một sự
yên ủi lòng tôi. **12** Ê-pháp-ra, người hàng xứ
với anh em, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ,
có lời chào anh em; người vì anh em chiến đấu
không thôi trong khi cầu nguyện, để anh em
trở nên toàn vẹn và trọn niềm vâng phục mọi ý
muốn của Đức Chúa Trời. **13** Vì tôi làm chứng
cho người rằng, người làm việc rất là khó nhọc
vì anh em, lại vì người Lao-đi-xê và người Hi-
ê-ra-bô-li nữa. **14** Lu-ca là thầy thuốc rất yêu
dấu, chào anh em, Đê-ma cũng vậy. **15** Hãy chào
các anh em ở Lao-đi-xê và Nim-pha, cùng Hội
thánh nhóm trong nhà người. **16** Anh em đọc
thơ nầy rồi, hãy đưa cho Hội thánh Lao-đi-xê
đọc với, anh em cũng phải đọc thơ ở Lao-đi-
xê gởi đến nữa. **17** Rốt lại, hãy nói với A-chíp
rằng: Hãy cẩn thận về chức vụ mà ngươi đã
nhân danh Chúa nhận lãnh, để làm cho thật
trọn vẹn. **18** Chính tay tôi, Phao-lô, viết chào
thăm anh em. Hãy nhớ về xiềng xích của tôi.
Nguyền xin ân điển ở cùng anh em!

# I Thê-sa-lô-ni-ca

**1** Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gởi cho Hội-
thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca, Hội trong Đức
Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus
Christ, Chúa chúng ta: nguyền xin ân điển và
sự bình an ban cho anh em! **2** Chúng tôi hằng
vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc
đến anh em trong khi cầu nguyện; **3** vì trước
mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi
về công việc của đức tin anh em, công lao của
lòng yêu thương anh em, sự bền đổ về sự trông
cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta; **4** hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu
dấu, chúng tôi biết anh em là kẻ được lựa chọn.
**5** Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho
anh em, không những bằng lời nói thôi, lại
cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức
mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết
rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu
thương đối với anh em là thể nào. **6** Anh em
cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy
sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận
đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, **7** đến nỗi anh
em trở nên gương tốt cho hết thảy tín đồ ở xứ
Ma-xê-đoan và xứ A-chai. **8** Vì đạo Chúa không
những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-
xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà
anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp
mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói
đến nữa. **9** Vả, mọi người đều thuật lại thể nào
anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thể nào đã trở
lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng
thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, **10**
đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa
Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức
là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thạnh nộ
ngày sau.

**2** Hỡi anh em, chính anh em biết rõ rằng
chúng tôi đã đến nơi anh em, ấy chẳng phải
là vô ích đâu; **2** nhưng sau khi bị đau đớn và
sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh em đã biết,
thì chúng tôi trông cậy Đức Chúa Trời, cứ rao
truyền đạo Tin Lành của Đức Chúa Trời cách
dạn dĩ giữa cơn đại chiến. **3** Vì sự giảng đạo
của chúng tôi chẳng phải bởi sự sai lầm, hoặc ý
không thanh sạch, cũng chẳng dùng điều gian
dối. **4** Nhưng vì Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi
là xứng đáng giao cho việc giảng Tin Lành, nên
chúng tôi cứ nói, không phải để đẹp lòng loài
người, nhưng để đẹp lòng Đức Chúa Trời, là
Đấng dò xét lòng chúng tôi. **5** Vả, anh em có
biết, chúng tôi không hề dùng những lời dua
nịnh, cũng không hề bởi lòng tư lợi mà làm, có
Đức Chúa Trời chứng cho. **6** Dẫu rằng chúng tôi
có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ
đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh
hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em,
hoặc từ nơi kẻ khác. **7** Nhưng chúng tôi đã ăn ở
nhu mì giữa anh em, như một người vú săn sóc
chính con mình cách dịu dàng vậy. **8** Vậy, vì
lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh
em, nên ước ao ban cho anh em, không những
Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến
chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở
nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao. **9** Hỡi anh
em, anh em còn nhớ công lao, khó nhọc của
chúng tôi; ấy là trong khi chúng tôi giảng Tin
Lành cho anh em, lại cũng làm việc cả ngày lẫn
đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong
anh em hết. **10** Anh em làm chứng, Đức Chúa
Trời cũng làm chứng rằng cách ăn ở của chúng
tôi đối với anh em có lòng tin, thật là thánh
sạch, công bình, không chỗ trách được. **11** Anh
em cũng biết rằng chúng tôi đối đãi với mỗi
người trong anh em, như cha đối với con, **12**
khuyên lơn, yên ủi, và nài xin anh em ăn ở một
cách xứng đáng với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi
anh em đến nước Ngài và sự vinh hiển Ngài. **13**
Bởi vậy, chúng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời không
thôi về sự anh em tiếp nhận lời của Đức Chúa
Trời mà chúng tôi đã truyền cho, không coi
như lời của loài người, bèn coi như lời của
Đức Chúa Trời, vì thật là lời Đức Chúa Trời,
cũng hành động trong anh em có lòng tin. **14**

Hỡi anh em, anh em thật đã trở nên người bắt
chước các hội thánh của Đức Chúa Trời tại xứ
Giu-đê, là các Hội thánh trong Đức Chúa Jêsus
Christ: anh em đã chịu khổ bởi người đồng xứ
mình, cũng như chính các Hội Thánh ấy chịu
khổ bởi người Giu-đa, 15 là người đã giết Đức
Chúa Jêsus và các Đấng tiên tri, đã bắt bớ chúng
tôi; làm trái ý Đức Chúa Trời và thù nghịch với
mọi người nữa, 16 ngăn trở chúng tôi giảng
dạy dân ngoại cho được cứu, lại hằng đầy dẫy
cái lượng tội lỗi mình. Nhưng cơn thịnh nộ của
Đức Chúa Trời sau hết đã đến trên họ. 17 Hỡi
anh em, về phần chúng tôi, đã xa cách anh em
ít lâu nay, thân tuy cách nhưng lòng không
cách, chúng tôi đã nôn nả biết bao, tìm phương
để thỏa lòng ao ước, lại thấy mặt anh em. 18 Vì
vậy, đã hai lần, chúng tôi, nhất là tôi, Phao-lô,
muốn đi đến cùng anh em; nhưng quỉ Sa-tan
đã ngăn trở chúng tôi. 19 Vì sự trông cậy, vui
mừng và mão triều thiên vinh hiển của chúng
tôi là gì, há chẳng phải là anh em cũng được
đứng trước mặt Đức Chúa Jêsus chúng ta trong
khi Ngài đến sao? 20 Phải, anh em thật là sự
vinh hiển và vui mừng của chúng tôi vậy.

3 Vì không thể chờ đợi được nữa, nên chúng
tôi thà đành ở lại một mình tại A-thên, 2 và
sai Ti-mô-thê, là anh em chúng tôi, tôi tớ của
Đức Chúa Trời, kẻ giúp việc đạo Tin Lành của
Đấng Christ, đến cùng anh em, để khiến anh
em được vững vàng và giục lòng anh em trong
đức tin, 3 hầu cho không một người nào trong
anh em bị rúng động bởi những sự khốn khó
dường ấy; vì anh em tự biết rằng ấy đó là điều
đã định trước cho chúng ta. 4 Lại khi ở cùng
anh em, chúng tôi đã nói trước rằng sẽ có sự
khốn khó phải chịu, điều đó xảy đến rồi, và anh
em đã biết rõ. 5 Vậy, không thể đợi lâu hơn
nữa, nên tôi đã sai Ti-mô-thê đi, để cho biết
đức tin anh em ra làm sao, e rằng kẻ cám dỗ đã
cám dỗ anh em, mà công phu của chúng tôi trở
nên vô ích chăng. 6 Nhưng Ti-mô-thê ở nơi anh
em mới trở về đây, có thuật cho chúng tôi tin
tốt về đức tin cùng lòng yêu thương của anh
em. Người lại nói rằng anh em thường tưởng
nhớ chúng tôi, và ao ước gặp chúng tôi, cũng
như chính chúng tôi ước ao gặp anh em vậy. 7
Hỡi anh em, như vậy thì ở giữa mọi sự gian
nan khốn khó của chúng tôi, anh em đã lấy đức
tin mình mà làm một cớ yên ủi cho chúng tôi
đó. 8 Vì hiện nay chúng tôi sống, là tại anh em
đứng vững trong Chúa. 9 Chúng tôi làm thể
nào đặng đủ tạ ơn Đức Chúa Trời về anh em,
vì chúng tôi bởi cớ anh em được đầy lòng vui
vẻ ở trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi? 10
Đêm ngày chúng tôi cố sức nài xin Ngài cho
phép chúng tôi lại gặp anh em, và gia thêm cho
đức tin anh em điều chi còn kém. 11 Nguyền
xin chính Đức Chúa Trời Cha chúng ta, và Đức
Chúa Jêsus, Chúa chúng ta, dẫn chúng tôi đến
cùng anh em! 12 Lại nguyền xin Chúa làm cho
anh em thêm và đầy lòng yêu thương đối với
nhau cùng đối với mọi người, cũng như lòng
yêu thương của chúng tôi đối với anh em vậy,
13 hầu cho lòng anh em được vững vàng, và
thánh sạch không trách được trước mặt Đức
Chúa Trời, là Cha chúng ta, khi Đức Chúa Jêsus
chúng ta sẽ đến với hết thảy thánh đồ Ngài!

4 Vả lại, hỡi anh em, anh em đã học nơi chúng
tôi phải ăn ở cách nào cho đẹp ý Đức Chúa
Trời, và điều đó anh em đã làm rồi, thì chúng
tôi nhân Đức Chúa Jêsus xin và cầu anh em
phải đi luôn theo đường ấy càng ngày càng tới.
2 Anh em biết rõ chúng tôi đã bởi Đức Chúa
Jêsus mà truyền cho anh em những điều răn
nào. 3 Vì ý muốn Đức Chúa Trời, ấy là khiến
anh em nên thánh: tức là phải lánh sự ô uế, 4
mỗi người phải biết giữ thân mình cho thánh
sạch và tôn trọng, 5 chẳng bao giờ sa vào tình
dục luông tuồng như người ngoại đạo, là kẻ
không nhìn biết Đức Chúa Trời. 6 Chớ có ai
phỉnh phờ anh em mình, hay là làm hại anh em
bất k" việc gì, vì Chúa là Đấng báo oán những
sự đó, như chúng tôi đã nói trước cùng anh
em và đã làm chứng. 7 Bởi chưng Đức Chúa

Trời chẳng gọi chúng ta đến sự ô uế đâu, bèn là
sự nên thánh vậy. 8 Cho nên ai khinh bỏ điều
chúng tôi nói, thì không phải khinh bỏ người
ta đâu bèn là khinh bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng
đã ban Thánh Linh của Ngài trong anh em. 9
Còn như sự anh em yêu thương nhau, về điều
đó, không cần viết cho anh em, vì chính anh
em đã học nơi Đức Chúa Trời, phải yêu thương
nhau; 10 và đối với mọi anh em khác, trong cả
xứ Ma-xê-đoan, cũng làm như vậy. Nhưng, hỡi
anh em, chúng tôi khuyên anh em hằng tỏ lòng
yêu thương đó thêm mãi, 11 ráng tập ăn ở cho
yên lặng, săn sóc việc riêng mình, lấy chính tay
mình làm lụng, như chúng tôi đã dặn bảo anh
em, 12 hầu cho ăn ở với người ngoại cách ngay
thẳng, và không thiếu chi hết. 13 Hỡi anh em,
chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về
phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn
rầu như người khác không có sự trông cậy. 14
Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và
sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem
những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến
với Ngài. 15 Vả, nầy là điều chúng tôi nhờ lời
Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ
sống, còn ở lại cho đến k" Chúa đến, thì không
lên trước những người đã ngủ rồi. 16 Vì sẽ có
tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng
tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình
Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ
chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết.
17 Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ
cùng nhau đều được cất lên với những người
ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp
Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn
luôn. 18 Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà
yên ủi nhau.

5 Hỡi anh em, về thời và k", thì không cần viết
cho anh em; 2 vì chính anh em biết rõ lắm
rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong
ban đêm vậy. 3 Khi người ta sẽ nói rằng: Bình
hòa và an ổn, thì tai họa thình lình vụt đến,
như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có
nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đâu.
4 Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi
tối tăm, nên nỗi ngày đó đến thình lình cho anh
em như kẻ trộm. 5 Anh em đều là con của sự
sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải
thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự
mờ tối. 6 Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác,
nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. 7 Vì kẻ ngủ thì
ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. 8 Nhưng
chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ,
mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương,
lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mão trụ. 9 Vì
Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị
cơn thạnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi
Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, 10 là Đấng đã
chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức
hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. 11 Vậy
thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng
cho nhau, như anh em vẫn thường làm. 12 Hỡi
anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó
trong vòng anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà
chỉ dẫn và dạy bảo anh em. 13 Hãy lấy lòng rất
yêu thương đối với họ vì cớ công việc họ làm.
Hãy ở cho hòa thuận với nhau. 14 Nhưng, hỡi
anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn
ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ
những kẻ yếu đuối, phải nhịn nhục đối với mọi
người. 15 Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho
kẻ khác; nhưng hãy tìm điều thiện luôn luôn,
hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ.
16 Hãy vui mừng mãi mãi, 17 cầu nguyện không
thôi, 18 phàm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa;
vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa
Jêsus Christ đối với anh em là như vậy. 19 Chớ
dập tắt Thánh Linh; 20 chớ khinh dể các lời tiên
tri; 21 hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì
giữ lấy. 22 Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì
phải tránh đi. 23 Nguyền xin chính Đức Chúa
Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn,
và nguyền xin tâm thần, linh hồn, và thân thể
của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách
được, khi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đến!
24 Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài

sẽ làm việc đó. **25** Hỡi anh em, hãy cầu nguyện
cho chúng tôi với. **26** Hãy lấy cái hôn thánh mà
chào hết thảy anh em. **27** Tôi nhân Chúa nài xin
anh em hãy đọc thơ nầy cho hết thảy anh em
đều nghe. **28** Nguyền xin ân điển của Đức Chúa
Jêsus Christ, Chúa chúng ta, ở với anh em.

# II Thê-sa-lô-ni-ca

**1** Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gởi cho Hội
thánh Tê-sa-lô-ni-ca, là Hội thánh ở trong
Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và trong Đức
Chúa Jêsus Christ, là Chúa: **2** nguyền xin anh
em được ân điển và sự bình an ban cho bởi
Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa
Jêsus Christ! **3** Hỡi anh em, chúng tôi phải vì
anh em cảm tạ Đức Chúa Trời luôn luôn; điều
đó là phải lắm, vì đức tin anh em rất tấn tới, và
lòng yêu thương của mỗi người trong hết thảy
anh em đối với nhau càng ngày càng thêm. **4**
Chúng tôi cũng vì anh em mà khoe mình cùng
các Hội thánh của Đức Chúa Trời, vì lòng nhịn
nhục và đức tin anh em trong mọi sự bắt bớ
khốn khó đang chịu. **5** Đó đủ chứng cớ về sự
đoán xét công bình của Đức Chúa Trời, Ngài
muốn khiến anh em nên xứng đáng cho nước
Ngài, là vì nước đó mà anh em chịu khổ. **6** Vả,
theo sự công bình Đức Chúa Trời, thì ắt là Ngài
lấy điều khổ báo cho những kẻ làm khổ anh
em, **7** và cho anh em, là kẻ chịu khổ, được nghỉ
ngơi với chúng tôi, trong khi Đức Chúa Jêsus từ
trời hiện đến với các thiên sứ của quyền phép
Ngài, giữa ngọn lửa hừng, **8** báo thù những kẻ
chẳng hề nhận biết Đức Chúa Trời, và không
vâng phục Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta. **9** Họ sẽ bị hình phạt hư mất đời đời,
xa cách mặt Chúa và sự vinh hiển của quyền
phép Ngài, (aiōnios g166) **10** tức là khi Ngài sẽ đến
trong ngày đó, để được sáng danh trong các
thánh đồ, được khen ngợi trong mọi kẻ tin; vì
anh em đã tin lời chúng tôi làm chứng trước
mặt anh em. **11** Cho nên, chúng tôi vì anh em
cầu nguyện không thôi, hầu cho Đức Chúa Trời
chúng ta khiến anh em xứng đáng với sự gọi
của Ngài, và cho Ngài lấy quyền phép làm trọn
trong anh em mọi ý định thương xót của lòng
nhân Ngài và công việc của đức tin; **12** đến nỗi
làm sáng danh Đức Chúa Jêsus chúng ta trong
anh em, và anh em trong Ngài, tùy theo ân điển
của Đức Chúa Trời chúng ta và của Đức Chúa
Jêsus Christ.

**2** Luận về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta, và về sự chúng ta hội hiệp cùng
Ngài, **2** thì, hỡi anh em, xin chớ vội bối rối và
kinh hoảng hoặc bởi thần cảm giả mạo, hoặc
bởi lời nói hay là bởi bức thơ nào tựa như
chúng tôi đã gởi mà nói rằng ngày Chúa gần
đến. **3** Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ
lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước,
và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, **4**
tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà
người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta
thờ lạy, rất đỗi ngồi trong đền Đức Chúa Trời,
chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời. **5** Anh
em há không nhớ khi tôi còn ở với anh em, thì
đã nói về những sự đó sao? **6** Hiện nay anh
em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó
chỉ hiện ra đúng k" nó thôi. **7** Vì đã có sự mầu
nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi;
song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi. **8** Bấy
giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra,
Đức Chúa Jêsus sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy
diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự
Ngài đến. **9** Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỉ Sa-tan
mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị
và việc k" dối giả; **10** dùng mọi cách phỉnh dỗ
không công bình mà dỗ những kẻ hư mất, vì
chúng nó đã không nhận lãnh sự yêu thương
của lẽ thật để được cứu rỗi. **11** Aáy vì thế mà
Đức Chúa Trời cho chúng nó mắc phải sự lầm
lạc, là sự khiến chúng nó tin điều dối giả, **12**
hầu cho hết thảy những người không tin lẽ
thật, song chuộng sự không công bình, điều bị
phục dưới sự phán xét của Ngài. **13** Hỡi anh em
yêu dấu của Chúa, còn như chúng tôi, phải vì
anh em tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi, vì vừa
lúc ban đầu, Ngài đã chọn anh em bởi sự nên
thánh của Thánh Linh, và bởi tin lẽ thật, đặng
ban sự cứu rỗi cho anh em. **14** Aáy cũng là vì
đó mà Ngài đã dùng Tin Lành chúng tôi gọi anh
em, đặng anh em hưởng được sự vinh hiển của

Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. 15 Hỡi anh em,
vậy thì hãy đứng vững, hãy vâng giữ những
điều dạy dỗ mà chúng tôi đã truyền cho anh
em, hoặc bằng lời nói, hoặc bằng thơ từ của
chúng tôi. 16 Nguyền xin chính Đức Chúa Jêsus
Christ chúng ta, và Đức Chúa Trời Cha chúng
ta, là Đấng đã yêu thương chúng ta, và đã lấy
ân điển Ngài mà ban cho chúng ta sự yên ủi
đời đời và sự trông cậy tốt lành, (aiōnios g166) 17
hãy yên ủi lòng anh em, khiến anh em được
bền vững trong mọi việc lành cùng mọi lời nói
lành.

3 Vả lại, hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho
chúng tôi, hầu cho đạo Chúa được đồn ra
và được sáng danh, như thể ở trong anh em
vậy, 2 lại hầu cho chúng tôi được giải thoát
khỏi kẻ vô lý và người ác; vì chẳng phải hết
thảy đều có đức tin. 3 Chúa là thành tín, sẽ
làm cho anh em bền vững và giữ cho khỏi Aùc
giả. 4 Về phần anh em, chúng tôi có lòng tin
cậy trong Chúa rằng anh em đang làm và sẽ
làm những việc chúng tôi dặn biểu. 5 Nguyền
xin Chúa soi dẫn lòng anh em tới đến sự yêu
mến Đức Chúa Trời, và sự nhịn nhục của Đấng
Christ! 6 Hỡi anh em, nhân danh Đức Chúa
Jêsus Christ chúng ta, chúng tôi khuyên anh
em phải lánh người anh em nào không biết tu
đức hạnh mình, và không bước theo các điều
dạy dỗ mà anh em đã nhận lãnh nơi chúng tôi.
7 Chính anh em biết điều mình phải làm để học
đòi chúng tôi; vì chúng tôi không có ăn ở sái
bậy giữa anh em, 8 chưa từng ăn dưng của ai,
nhưng đêm ngày làm lụng khó nhọc, để khỏi
lụy đến một người nào trong anh em hết. 9
Chẳng phải chúng tôi không có quyền lợi được
ăn dưng, nhưng muốn làm gương cho anh em,
để anh em bắt chước. 10 Khi chúng tôi ở cùng
anh em, cũng đã rao bảo cho anh em rằng: nếu
ai không khứng làm việc, thì cũng không nên
ăn nữa. 11 Vả, chúng tôi nghe trong anh em có
kẻ ăn ở bậy bạ, chẳng hề làm lụng, trở chăm
những sự vô ích thôi. 12 Chúng tôi nhân danh
Đức Chúa Jêsus Christ, bảo và khuyên những kẻ
đó phải yên lặng mà làm việc, hầu cho ăn bánh
của mình làm ra. 13 Hỡi anh em, phần anh em
chớ nên chán mệt làm sự lành. 14 Ví bằng có ai
không tuân theo lời chúng tôi nói trong thơ
nầy, thì hãy ghi lấy, chớ giao thông với họ, hầu
cho họ nhân đó biết xấu hổ. 15 Tuy vậy, chớ
coi người đó như kẻ nghịch thù, nhưng hãy
răn bảo người như anh em vậy. 16 Nguyền xin
chính Chúa bình an ban sự bình an cho anh em
trong mọi khi, đủ mọi cách! Lại xin Chúa ở cùng
anh em hết thảy! 17 Chính tay tôi, là Phao-lô,
viết lời chào thăm nầy cho anh em: ấy đó là
dấu ký của tôi trong mọi thơ từ của tôi, tôi viết
như vậy. 18 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa
Jêsus Christ chúng ta ở cùng anh em hết thảy!

# I Ti-mô-thê

**1** Phao-lô, vâng mạng Đức Chúa Trời là Cứu
Chúa chúng ta, và vâng mạng Đức Chúa Jêsus
Christ là sự trông cậy chúng ta, làm sứ đồ của
Đức Chúa Jêsus Christ, **2** gởi cho Ti-mô-thê, là
con thật của ta trong đức tin: nguyền xin con
được ân điển, sự thương xót và sự bình an ban
cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi
Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta! **3** Ta nay
nhắc lại mạng lịnh mà ta đã truyền cho con,
khi ta đi sang xứ Ma-xê-đoan, con phải ở lại
Ê-phê-sô, để răn bảo những người kia đừng
truyền dạy một đạo giáo khác, **4** đừng nghe
phù ngôn và gia phả vô cùng, là những điều
gây nên sự cãi lẫy, chớ chẳng bổ sự mở mang
công việc của Đức Chúa Trời, là công việc được
trọn bởi đức tin. **5** Mục đích của sự răn bảo, ấy
là sự yêu thương, bởi lòng tinh sạch, lương tâm
tốt và đức tin thật mà sanh ra. **6** Có vài kẻ xây
bỏ mục đích đó, đi tìm những lời vô ích; **7** họ
muốn làm thầy dạy luật, mà không hiểu điều
mình nói hoặc điều mình tự quyết. **8** Vả, chúng
ta biết luật pháp vẫn tốt lành cho kẻ dùng ra
cách chính đáng, **9** và biết rõ ràng luật pháp
không phải lập ra cho người công bình, bèn
là vì những kẻ trái luật pháp, bạn nghịch, vì
những kẻ không tin kính, phạm tội, những kẻ
vô đạo, nói phạm thánh thần, những kẻ giết
cha mẹ, giết người, **10** vì những kẻ tà dâm, kẻ
đắm nam sắc, ăn cướp người, nói dối, thề dối,
và vì hết thảy sự trái nghịch với đạo lành. **11**
Aáy đó là điều đạo Tin Lành vinh hiển của Đức
Chúa Trời hạnh phước dạy dỗ, mà sự truyền
đạo đó đã giao phó cho ta. **12** Ta cảm tạ Đấng
ban thêm sức cho ta, là Đức Chúa Jêsus Christ,
Chúa chúng ta, về sự Ngài đã xét ta là trung
thành, lập ta làm kẻ giúp việc; **13** ta ngày trước
vốn là người phạm thượng, hay bắt bớ, hung
bạo, nhưng ta đã đội ơn thương xót, vì ta đã
làm những sự đó đang lúc ta ngu muội chưa
tin. **14** Aân điển của Chúa chúng ta đã dư dật
trong ta, với đức tin cùng sự thương yêu trong
Đức Chúa Jêsus Christ. **15** Đức Chúa Jêsus Christ
đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội, ấy
là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn
mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là
đầu. **16** Nhưng ta đã đội ơn thương xót, hầu
cho Đức Chúa Jêsus Christ tỏ mọi sự nhịn nhục
của Ngài ra trong ta là kẻ làm đầu, để dùng ta
làm gương cho những kẻ sẽ tin Ngài được sự
sống đời đời. **(aiōnios g166)** **17** Nguyền xin sự tôn
quí, vinh hiển đời đời vô cùng về nơi Vua muôn
đời, không hề hư nát, không thấy được, tức
là Đức Chúa Trời có một mà thôi! A-men. **(aiōn
g165)** **18** Hỡi Ti-mô-thê, con ta, sự răn bảo mà ta
truyền cho con, theo các lời tiên tri đã chỉ về
con, tức là, phải nhờ những lời đó mà đánh
trận tốt lành, **19** cầm giữ đức tin và lương tâm
tốt. Mấy kẻ đã chối bỏ lương tâm đó, thì đức
tin họ bị chìm đắm: **20** trong số ấy có Hy-mê-nê
và A-léc-xan-đơ, ta đã phó cho quỉ Sa-tan rồi,
hầu cho họ học biết đừng phạm thượng nữa.

**2** Vậy, trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn
nguyện, cầu xin, kêu van, tạ ơn cho mọi
người, **2** cho các vua, cho hết thảy các bậc cầm
quyền, để chúng ta được lấy điều nhân đức và
thành thật mà ở đời cho bình tịnh yên ổn. **3**
Aáy là một sự lành và đẹp mắt Đức Chúa Trời,
là Cứu Chúa chúng ta, **4** Ngài muốn cho mọi
người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật. **5** Vì
chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng
Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người,
tức là Đức Chúa Jêsus Christ, là người; **6** Ngài
đã phó chính mình Ngài làm giá chuộc mọi
người. Aáy là lời chứng đã làm đúng k" **7** (ta
nói thật, không nói dối), vì lời chứng ấy, ta đã
được cử làm thầy giảng, là sứ đồ và giáo sư cho
dân ngoại, để dạy họ về đức tin và về lẽ thật. **8**
Vậy, ta muốn những người đàn ông đều giơ tay
thánh sạch lên trời, mà cầu nguyện khắp mọi
nơi, chớ có giận dữ và cãi cọ. **9** Ta cũng muốn
rằng những người đàn bà ăn mặc một cách gọn
ghẽ, lấy nết na và đức hạnh giồi mình, không
dùng những tóc gióc, vàng, châu ngọc và áo

quần quí giá, 10 nhưng dùng việc lành, theo lẽ
đang nhiên của người đàn bà tin kính Chúa.
11 Đàn bà phải yên lặng mà nghe dạy, lại phải
vâng phục mọi đàng. 12 Ta không cho phép đàn
bà dạy dỗ, cũng không được cầm quyền trên
đàn ông; nhưng phải ở yên lặng. 13 Vì A-đam
được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Ê-va. 14
Lại không phải A-đam bị dỗ dành, bèn là người
đàn bà bị dỗ dành mà sa vào tội lỗi. 15 Dầu
vậy, nếu đàn bà lấy đức hạnh mà bền đỗ trong
đức tin, trong sự yêu thương, và trong sự nên
thánh, thì sẽ nhân đẻ con mà được cứu rỗi.

3 Ví bằng có kẻ mong được làm giám mục, ấy
là ưa muốn một việc tốt lành; lời đó là phải
lắm. 2 Vậy, người giám mục cần phải không
chỗ trách được, là chồng chỉ một vợ mà thôi,
có tiết độ, có tài trí, xứng đáng, hay tiếp khách
và khéo dạy dỗ. 3 Đừng mê rượu, cũng đừng
hung bạo, nhưng phải mềm mại hòa nhã; lại
đừng ham tiền bạc; 4 phải khéo cai trị nhà
riêng mình, giữ con cái mình cho vâng phục
và ngay thật trọn vẹn; 5 vì nếu có ai không
biết cai trị nhà riêng mình, thì làm sao cai trị
được Hội thánh của Đức Chúa Trời? 6 Người
mới tin đạo không được làm giám mục, e người
tự kiêu mà sa vào án phạt của ma quỉ chăng.
7 Người giám mục lại phải được người ngoại
làm chứng tốt cho, kẻo bị sỉ nhục và mắc bẫy
ma quỉ. 8 Các chấp sự cũng phải cho nghiêm
trọng, không được nói hai lời, không được
ghiền rượu, không được tham lợi phi nghĩa, 9
nhưng phải lấy lương tâm thanh sạch giữ lẽ
mầu nhiệm của đức tin. 10 Những người đó
cũng phải chịu thử thách trước đã, nếu không
chỗ trách được thì mới được làm chức chấp sự.
11 Vợ các chấp sự cũng phải nghiêm trọng, chớ
nói xấu, phải có tiết độ và trung tín trong mọi
việc. 12 Các chấp sự chỉ nên làm chồng của một
vợ mà thôi, phải khéo cai trị con cái và nhà
riêng mình. 13 Vì ai khéo làm chức vụ mình thì
được bực cao trọng và lòng rất dạn dĩ trong
đức tin đến Đức Chúa Jêsus Christ. 14 Ta mong
mau mau đến thăm con, nhưng viết thơ nầy,
15 phòng ta có chậm đến, thì con biết làm thế
nào trong nhà Đức Chúa Trời, tức là Hội thánh
của Đức Chúa Trời hằng sống, trụ và nền của lẽ
thật vậy. 16 Mọi người đều cho sự mầu nhiệm
của sự tin kính là lớn lắm: Đấng đã được tỏ ra
trong xác thịt, Thì đã được Đức Thánh Linh
xưng là công bình, Được thiên sứ trông thấy,
Được giảng ra cho dân ngoại, Được thiên hạ tin
cậy, Được cất lên trong sự vinh hiển.

4 Vả, Đức Thánh Linh phán tỏ tường rằng,
trong đời sau rốt, có mấy kẻ sẽ bội đạo mà
theo các thần lừa dối, và đạo lý của quỉ dữ, 2
bị lầm lạc bởi sự giả hình của giáo sư dối, là
kẻ có lương tâm đã lì, 3 họ sẽ cấm cưới gả,
và biểu kiêng các thức ăn Đức Chúa Trời đã
dựng nên cho kẻ có lòng tin và biết lẽ thật, tạ
ơn mà dùng lấy. 4 Vả, mọi vật Đức Chúa Trời
đã dựng nên đều là tốt lành cả, không một vật
chi đáng bỏ, miễn là mình cảm ơn mà ăn lấy
thì được; 5 vì nhờ lời Đức Chúa Trời và lời cầu
nguyện mà vật đó được nên thánh. 6 Con giải
tỏ các việc đó cho anh em, thì con sẽ nên kẻ
giúp việc ngay lành của Đức Chúa Jêsus Christ,
được nuôi bởi các lời của đức tin và đạo lý lành
mà con đã theo. 7 Những lời hư ngụy phàm tục
giống như chuyện bịa các bà già, thì hãy bỏ đi,
và tập tành sự tin kính. 8 Vì sự tập tành thân
thể ích lợi chẳng bao lăm, còn như sự tin kính
là ích cho mọi việc, vì có lời hứa về đời nầy và
về đời sau nữa. 9 Aáy đó là một lời nói chắc
chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy.
10 Vả, nếu chúng ta khó nhọc và đánh trận, ấy
là đã để sự trông cậy ta trong Đức Chúa Trời
hằng sống, Ngài là Cứu Chúa của mọi người,
mà nhất là của tín đồ. 11 Kìa là điều con phải
rao truyền và dạy dỗ. 12 Chớ để người ta khinh
con vì trẻ tuổi; nhưng phải lấy lời nói, nết làm,
sự yêu thương, đức tin và sự tinh sạch mà làm
gương cho các tín đồ. 13 Hãy chăm chỉ đọc sách,
khuyên bảo, dạy dỗ, cho đến chừng ta đến. 14
Đừng bỏ quên ơn ban trong lòng con, là ơn

bởi lời tiên tri nhân hội trưởng lão đặt tay mà
đã ban cho con vậy. 15 Hãy săn sóc chuyên lo
những việc đó, hầu cho thiên hạ thấy sự tấn tới
của con. 16 Hãy giữ chính mình con và sự dạy
dỗ của con; phải bền đỗ trong mọi sự đó, vì làm
như vậy thì con và kẻ nghe con sẽ được cứu.

5 Chớ quở nặng người già cả, nhưng hãy
khuyên dỗ họ như cha, còn kẻ trẻ thì như
anh em, 2 đàn bà có tuổi cũng như mẹ, bọn
thiếu nữ như chị em, mà phải lấy cách thanh
sạch trọn vẹn. 3 Hãy kính những người đàn
bà góa thật là góa. 4 Nhưng nếu bà góa có con
hoặc cháu, thì con cháu trước phải học làm
điều thảo đối với nhà riêng mình và báo đáp
cha mẹ; vì điều đó đẹp lòng Đức Chúa Trời. 5
Người thật góa ở một mình, đã để lòng trông
cậy nơi Đức Chúa Trời, ngày đêm bền lòng cầu
nguyện nài xin. 6 Nhưng về phần kẻ ưa sự vui
chơi, thì dẫu sống cũng như chết. 7 Hãy nhắc
lại những điều đó cho họ hầu cho họ không chỗ
trách được. 8 Ví bằng có ai không săn sóc đến
bà con mình, nhất là không săn sóc đến người
nhà mình, ấy là người chối bỏ đức tin, lại xấu
hơn người không tin nữa. 9 Cho được ghi tên
vào sổ đàn bà góa, thì người đàn bà phải đủ sáu
mươi tuổi, vốn chỉ có một chồng mà thôi, 10
phải là người được tiếng khen vì việc phước
đức mình, như đã nuôi con cái, đãi đằng khách
lạ, rửa chân thánh đồ, cứu giúp kẻ khốn nạn,
và làm đủ các việc phước đức. 11 Nhưng hãy từ
chối những đàn bà góa còn trẻ quá; vì lúc thú
vui xui họ lìa khỏi Đấng Christ, thì họ muốn lấy
chồng, 12 bội lời thệ ước ban đầu mà chuốc lấy
điều quở trách vào mình. 13 Đó là vì họ hay ở
không, quen thói chạy nhà nầy sang nhà khác;
nào những họ ở không thôi đâu, lại còn thày
lay thóc mách, hay nói những việc không đáng
nói nữa. 14 Vậy ta muốn những gái góa còn trẻ
nên lấy chồng, sanh con cái, cai trị nhà mình,
khỏi làm cớ cho kẻ thù nghịch nói xấu. 15 Vì
đã có một vài bà góa bội đi mà theo quỉ Sa-
tan. 16 Nếu tín đồ nào có đàn bà góa trong nhà
mình, thì phải giúp đỡ họ, cho khỏi lụy đến
Hội thánh, hầu cho Hội thánh có thể giúp đỡ
những người thật góa. 17 Các trưởng lão khéo
cai trị Hội thánh thì mình phải kính trọng bội
phần, nhất là những người chịu chức rao giảng
và dạy dỗ. 18 Vì Kinh Thánh rằng: Ngươi chớ
khớp miệng con bò đang đạp lúa; và người làm
công thì đáng được tiền công mình. 19 Đừng
chấp một cái đơn nào kiện một trưởng lão mà
không có hai hoặc ba người làm chứng. 20 Kẻ
có lỗi, hãy quở trách họ trước mặt mọi người,
để làm cho kẻ khác sợ. 21 Trước mặt Đức Chúa
Trời, trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ, và trước
mặt các thiên sứ được chọn, ta răn bảo con giữ
những điều đó, đừng in trí trước, phàm việc gì
cũng chớ tây vị bên nào. 22 Đừng vội vàng đặt
tay trên ai, chớ hề nhúng vào tội lỗi kẻ khác;
hãy giữ mình cho thanh sạch. 23 Đừng chỉ uống
nước luôn; nhưng phải uống một ít rượu, vì cớ
tì vị con, và con hay khó ở. 24 Có người thì tội
lỗi bị bày tỏ và chỉ người đó ra trước khi phán
xét; còn có người thì sau rồi mới bị bày tỏ ra.
25 Các việc lành cũng vậy: có việc thì bày ra,
lại có việc thì không bày ra, mà sau rồi cũng
không giấu kín được.

6 Hết thảy những kẻ dưới ách đầy tớ phải coi
chủ mình là đáng trọng mọi đàng, hầu cho
danh hiệu và đạo lý của Đức Chúa Trời khỏi bị
làm trò cho người phạm thượng. 2 Ai có chủ là
tín đồ, thì không nên lấy cớ anh em mà khinh
dể, nhưng phải càng hầu việc hơn, vì kẻ được
công của mình là tín đồ và người rất yêu dấu.
Đó là điều con phải dạy dỗ khuyên bảo họ. 3
Ví thử có người dạy dỗ đạo khác, không theo
lời có ích của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta
và đạo lý theo sự tin kính, 4 thì người đó là
lên mình kiêu ngạo, không biết chi hết; nhưng
có bịnh hay gạn hỏi, cãi lẫy, bởi đó sanh sự
ghen ghét, tranh cạnh, gièm chê, nghi ngờ xấu
xa, 5 cùng những lời cãi lẽ hư không của kẻ có
lòng hư xấu, thiếu mất lẽ thật, coi sự tin kính
như là nguồn lợi vậy. 6 Vả, sự tin kính cùng sự

thỏa lòng ấy là một lợi lớn. 7 Vì chúng ta ra đời
chẳng hề đem gì theo, chúng ta qua đời cũng
chẳng đem gì đi được. 8 Như vậy, miễn là đủ
ăn đủ mặc thì phải thỏa lòng; 9 Còn như kẻ
muốn nên giàu có, ắt sa vào sự cám dỗ, mắc
bẫy dò, ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý
thiệt hại kia, là sự làm đắm người ta vào sự
hủy diệt hư mất. 10 Bởi chưng sự tham tiền
bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo đuổi nó
mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn. 11
Nhưng, hỡi con, là người của Đức Chúa Trời,
hãy tránh những sự đó đi, mà tìm điều công
bình, tin kính, đức tin, yêu thương, nhịn nhục,
mềm mại. 12 Hãy vì đức tin mà đánh trận tốt
lành, bắt lấy sự sống đời đời, là sự mà con đã
được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng
tốt lành trước mặt nhiều người chứng kiến.
(aiōnios g166) 13 Trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng
ban sự sống cho mọi vật, và trước mặt Đức
Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng tốt nơi
Bôn-xơ Phi-lát, ta khuyên con 14 phải giữ điều
răn, ở cho không vết tích và không chỗ trách
được, cho đến k" sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus
Christ chúng ta, 15 là sự mà Đấng Chủ tể hạnh
phước và có một đến k" sẽ tỏ ra, là Vua của
mọi vua, Chúa của mọi chúa, 16 một mình Ngài
có sự không hề chết, ở nơi sự sáng không thể
đến gần được, chẳng người nào từng thấy Ngài
và cũng không thấy được, danh vọng, quyền
năng thuộc về Ngài đời đời! A-men. (aiōnios g166)
17 Hãy răn bảo kẻ giàu ở thế gian nầy đừng kiêu
ngạo và đừng để lòng trông cậy nơi của cải
không chắc chắn, nhưng hãy để lòng trông cậy
nơi Đức Chúa Trời, là Đấng mỗi ngày ban mọi
vật dư dật cho chúng ta được hưởng. (aiōn g165)
18 Hãy răn bảo họ làm điều lành, làm nhiều việc
phước đức, kíp ban phát và phân chia của mình
có, 19 vậy thì dồn chứa về ngày sau một cái
nền tốt và bền vững cho mình, để được cầm
lấy sự sống thật. 20 Hỡi Ti-mô-thê, hãy giữ lấy
sự giao phó đã nấy cho con, tránh những lời
hư không phàm tục và những sự cãi lẽ bằng
tri thức ngụy xưng là tri thức. 21 Aáy vì muốn
luyện tập tri thức đó, nên có người bội đạo.
Nguyền xin ân điển ở cùng các anh em!

# II Ti-mô-thê

**1** Ta, Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời,
làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, đặng
rao truyền lời hứa của sự sống trong Đức Chúa
Jêsus Christ, **2** gởi cho Ti-mô-thê, là con rất
yêu dấu của ta: nguyền con được ân điển, sự
thương xót, sự bình an ban cho bởi Đức Chúa
Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa
chúng ta! **3** Ta cảm tạ Đức Chúa Trời mà ta hầu
việc bằng lương tâm thanh sạch như tổ tiên ta
đã làm, cả ngày lẫn đêm ta ghi nhớ con không
thôi trong khi cầu nguyện. **4** Vì ta nhớ đến
nước mắt con, muốn đến thăm con quá chừng,
để được đầy lòng vui vẻ. **5** Ta cũng nhớ đến đức
tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở
trong Lô-ít, bà nội con, và trong Ơ-nít, mẹ con,
ta chắc rằng nay cũng ở trong con nữa. **6** Vậy
nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức
Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự
đặt tay của ta. **7** Vì Đức Chúa Trời chẳng ban
cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn là tâm
thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè giữ. **8**
Vậy con chớ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa
chúng ta, cũng đừng lấy sự ta vì Ngài ở tù làm
xấu hổ; nhưng hãy cậy quyền phép Đức Chúa
Trời mà chịu khổ với Tin Lành. **9** Aáy chính
Chúa đã cứu chúng ta, đã gọi chúng ta bởi sự
kêu gọi thánh, chẳng phải theo việc làm chúng
ta, bèn là theo ý riêng Ngài chỉ định, theo ân
điển đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus
Christ từ trước muôn đời vô cùng, (aiōnios g166)
**10** mà bây giờ mới bày ra bởi sự hiện ra của Đức
Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa chúng ta, Ngài đã
hủy phá sự chết, dùng Tin Lành phô bày sự
sống và sự không hề chết ra cho rõ ràng. **11** Aáy
là vì Tin Lành đó mà ta đã được lập làm người
giảng đạo, sứ đồ và giáo sư, **12** ấy lại là cớ mà ta
chịu khổ. Nhưng ta chẳng hề hổ thẹn vì biết ta
đã tin Đấng nào, chắc rằng Đấng ấy có quyền
phép giữ sự ta đã phó thác cho đến ngày đó. **13**
Hãy lấy lòng tin và yêu trong Đức Chúa Jêsus
Christ mà giữ lấy mẫu mực của các sự dạy dỗ
có ích, là sự con đã nhận lãnh nơi ta. **14** Hãy
nhờ Đức Thánh Linh ngự trong chúng ta mà
giữ lấy điều phó thác tốt lành. **15** Con biết rằng
mọi người ở xứ A-si đã lìa bỏ ta; trong số ấy
có Phy-ghen và Hẹt-mô-ghen. **16** Cầu xin Chúa
thương xót lấy nhà Ô-nê-si-phô-rơ, vì người
đòi phen yên ủi ta, chẳng hề lấy sự ta bị xiềng
xích làm xấu hổ. **17** Lại còn, khi người vừa đến
thành Rô-ma, đã vội vả kiếm ta, và kiếm được.
**18** Xin chính mình Chúa cho người tìm thấy sự
thương xót của Chúa trong ngày đó! Con lại
biết hơn kẻ khác, người ở Ê-phê-sô đã hầu việc
ta mọi đàng.

**2** Vậy, hỡi con, hãy cậy ân điển trong Đức
Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh
mẽ. **2** Những điều con đã nghe nơi ta ở trước
mặt nhiều người chứng, hãy giao phó cho mấy
người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác.
**3** Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi
của Đức Chúa Jêsus Christ. **4** Khi một người đi
ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm
vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. **5** Cũng
một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ
đấu nhau theo lệ luật thì mới được mão triều
thiên. **6** Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải
trước nhất được thâu hoa lợi. **7** Hãy hiểu rõ
điều ta nói cho con, và chính Chúa sẽ ban sự
khôn ngoan cho con trong mọi việc. **8** Hãy nhớ
rằng Đức Chúa Jêsus Christ, sanh ra bởi dòng
vua Đa-vít, đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin
Lành của ta, **9** vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ,
rất đỗi bị trói như người phạm tội; nhưng đạo
của Đức Chúa Trời không hề bị trói đâu. **10** Vậy
nên, ta vì cớ những người được chọn mà chịu
hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong
Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời.
(aiōnios g166) **11** Lời nầy chắc chắn lắm: Ví bằng
chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với
Ngài; **12** lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì
sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài,
thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; **13** nếu chúng
ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín,

vì Ngài không thể tự chối mình được. 14 Nầy
là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt
Đức Chúa Trời rằng, phải tránh sự cãi lẫy về
lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại cho kẻ
nghe mà thôi. 15 Hãy chuyên tâm cho được đẹp
lòng Đức Chúa Trời như người làm công không
chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy
lời của lẽ thật. 16 Nhưng phải bỏ những lời hư
không phàm tục; vì những kẻ giữ điều đó càng
sai lạc luôn trong đường không tin kính, 17 và
lời nói của họ như chùm bao ăn lan. Hy-mê-nê
và Phi-lết thật như thế, 18 họ xây bỏ lẽ thật;
nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức
tin của một vài người cách như vậy. 19 Tuy vậy,
nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn
còn nguyên, có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa
biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng: Phàm người kêu
cầu danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác.
20 Trong một nhà lớn, không những có bình
vàng bình bạc mà thôi, cũng có cái bằng gỗ
bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì
dùng việc hèn. 21 Vậy, ai giữ mình cho khỏi
những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quí
trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và
sẵn sàng cho mọi việc lành. 22 Cũng hãy tránh
khỏi tình dục trai trẻ, mà tìm những điều công
bình, đức tin, yêu thương, hòa thuận với kẻ lấy
lòng tinh sạch kêu cầu Chúa. 23 Hãy cự những
lời biện luận điên dại và trái lẽ, vì biết rằng
chỉ sanh ra điều tranh cạnh mà thôi. 24 Vả,
tôi tớ của Chúa không nên ưa sự tranh cạnh;
nhưng phải ở tử tế với mọi người, có tài dạy
dỗ, nhịn nhục, 25 dùng cách mềm mại mà sửa
dạy những kẻ chống trả, mong rằng Đức Chúa
Trời ban cho họ sự ăn năn để nhìn biết lẽ thật,
26 và họ tỉnh ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma quỉ,
vì đã bị ma quỉ bắt lấy đặng làm theo ý nó.

**3** Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có
những thời k" khó khăn. 2 Vì người ta đều
tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xấc xược, hay
nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính,
3 vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không
tiết độ, dữ tợn, thù người lành, 4 lường thầy
phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo,
ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa
Trời, 5 bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối
bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể
ấy, con hãy lánh xa đi. 6 Trong bọn họ có kẻ
lẻn vào các nhà, quyến dụ lòng những người
đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui
khiến, 7 vẫn học luôn mà không hề thông biết
lẽ thật được. 8 Xưa kia Gian-nét với Giam-be
chống trả Môi-se thế nào, thì những kẻ nầy
cũng chống trả lẽ thật thế ấy: lòng họ hoại bại,
đức tin họ không thể chịu thử thách được. 9
Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự
điên dại của họ sẽ bày tỏ ra cho thiên hạ, cũng
như của hai người kia. 10 Về phần con, con
đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý
muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ
của ta, 11 trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn
đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, Y-cô-ni và
Lít-trơ. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và
Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn. 12 Vả lại,
hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức
trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ. 13
Nhưng những người hung ác, kẻ giả mạo thì
càng chìm đắm luôn trong điều dữ, làm lầm lạc
kẻ khác mà cũng lầm lạc chính mình nữa. 14
Về phần con, hãy đứng vững trong những sự
con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy,
vì biết con đã học những điều đó với ai, 15 và
từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn
có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi
đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ. 16 Cả Kinh
Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có
ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người
trong sự công bình, 17 hầu cho người thuộc về
Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sắm sẵn để
làm mọi việc lành.

**4** Ta ở trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt
Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng sẽ đoán xét kẻ
sống và kẻ chết, nhân sự đến của Ngài và nước
Ngài mà răn bảo con rằng: 2 hãy giảng đạo,

cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp
thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách,
nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi. 3 Vì
sẽ có một thời kia, người ta không chịu nghe
đạo lành; nhưng vì họ ham nghe những lời
êm tai, theo tư dục mà nhóm họp các giáo sư
xung quanh mình, 4 bịt tai không nghe lẽ thật,
mà xây hướng về chuyện huyễn. 5 Nhưng con,
phải có tiết độ trong mọi sự, hãy chịu cực khổ,
làm việc của người giảng Tin Lành, mọi phận
sự về chức vụ con phải làm cho đầy đủ. 6 Về
phần ta, ta đang bị đổ ra làm lễ quán, k" qua
đời của ta gần rồi. 7 Ta đã đánh trận tốt lành,
đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin. 8 Hiện
nay mão triều thiên của sự công bình đã để
dành cho ta; Chúa là quan án công bình, sẽ ban
mão ấy cho ta trong ngày đó, không những cho
ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu mến sự
hiện đến của Ngài. 9 Hãy cố gắng đến cùng ta
cho kíp; 10 vì Đê-ma đã lìa bỏ ta rồi, tại người
ham hố đời nầy, và đã đi qua thành Tê-sa-lô-ni-
ca. Cơ-rết-xen đi trong xứ Ga-li-lê, còn Tít thì
đi xứ Đa-ma-ti rồi. (aiōn g165) 11 Chỉ có một mình
Lu-ca ở với ta. Hãy đem Mác đến với con, vì
người thật có ích cho ta về sự hầu việc lắm. 12
Ta đã sai Ti-chi-cơ sang thành Ê-phê-sô. 13 Khi
con sẽ đến, hãy đem áo choàng mà ta để lại tại
nhà Ca-bút, thành Trô- ách, cùng những sách
vở nữa, nhất là những sách bằng giấy da. 14 A-
léc-xan-đơ; thợ đồng, đã làm hại ta nhiều lắm;
tùy theo công việc hắn, Chúa sẽ báo ứng. 15 Con
cũng phải coi chừng người đó, vì hắn hết sức
chống trả lời chúng ta. 16 Khi ta binh vực mình
lần thứ nhất, chẳng có ai giúp đỡ; hết thảy đều
lìa bỏ ta. Nguyền xin điều đó đừng đổ tội về họ!
17 Nhưng Chúa đã giúp đỡ ta và thêm sức cho
ta, hầu cho Tin Lành bởi ta được rao truyền
đầy dẫy, để hết thảy dân ngoại đều nghe; ta lại
đã được cứu khỏi hàm sư tử. 18 Chúa sẽ giải
thoát ta khỏi mọi điều ác và cứu vớt ta vào
trong nước trên trời của Ngài. Nguyền xin sự
vinh hiển về nơi Ngài muôn đời không cùng! A-
men. (aiōn g165) 19 Hãy chào thăm Bơ-rít-ca và A-
qui-la, cùng người nhà Ô-nê-si-phô-rơ. 20 Ê-rát
ở lại tại thành Cô-rinh-tô, còn Trô-phim đang
đau ốm, ta để ở lại tại thành Mi-lê. 21 Con hãy
cố sức đến trước mùa đông. Ơ-bu-lu, Bu-đen,
Li-nút, Cơ-lau-đia cùng anh em thảy đều chào
thăm con. 22 Nguyền xin Chúa ở cùng tâm thần
con! Cầu xin ân điển ở cùng các anh em!

# Tít

**1** Ta, Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Trời và sứ
đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để đưa các
người được chọn của Đức Chúa Trời đến đức
tin và sự thông hiểu lẽ thật, là sự sanh lòng
nhân đức, **2** trông cậy sự sống đời đời, là sự
sống mà Đức Chúa Trời không thể nói dối đã
hứa từ muôn đời về trước, (aiōnios g166) **3** tới kỳ
chỉ định, Ngài đã bày tỏ lời của Ngài ra bởi sự
giảng dạy, là sự ta đã chịu giao phó theo mạng
lịnh Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, **4**
gởi cho Tít, là con thật ta trong đức tin chung:
nguyền xin con được ân điển và sự bình an
ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức
Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa chúng ta! **5** Ta đã
để con ở lại Cơ-rết, đặng sắp đặt mọi việc chưa
thu xếp, và theo như ta đã răn bảo cho con
mà lập những trưởng lão trong mỗi thành. **6**
Mỗi người trong vòng trưởng lão đó phải cho
không chỗ trách được, chỉ chồng của một vợ;
con cái phải tin Chúa, không được bị cáo là
buông tuồng hoặc ngỗ nghịch. **7** Vì người giám
mục làm kẻ quản lý nhà Đức Chúa Trời thì phải
cho không chỗ trách được. Chẳng nên kiêu
ngạo, giận dữ, ghiền rượu, hung tàn, tham lợi;
**8** nhưng phải hay tiếp đãi khách, bạn với người
hiền, khôn ngoan, công bình, thánh sạch, tiết
độ, **9** hằng giữ đạo thật y như đã nghe dạy, hầu
cho có thể theo đạo lành mà khuyên dỗ người
ta và bác lại kẻ chống trả. **10** Vả, có nhiều người
nhất là trong những người chịu cắt bì, chẳng
chịu vâng phục, hay nói hư không và phỉnh
dỗ, đáng phải bịt miệng họ đi. **11** Họ vì mối lợi
đáng bỉ mà dạy điều không nên dạy, và phá đổ
cả nhà người ta. **12** Một người trong bọn họ,
tức là bậc tiên tri của họ, có nói rằng: Người
Cơ-rết thay nói dối, là thú dữ, ham ăn mà làm
biếng. **13** Lời chứng ấy quả thật lắm. Vậy hãy
quở nặng họ, hầu cho họ có đức tin vẹn lành,
**14** chớ nghe truyện huyễn của người Giu-đa, và
điều răn của người ta trái với lẽ thật. **15** Mọi sự
là tinh sạch cho những người tinh sạch, nhưng,
cho những kẻ dơ dáy và chẳng tin, thì không
sự gì là tinh sạch cả; trái lại, tâm thần và lương
tâm họ là dơ dáy nữa. **16** Họ xưng mình biết
Đức Chúa Trời, nhưng theo những việc làm thì
đều từ chối Ngài, thật là đáng ghét, trái nghịch
và không thể làm một việc lành nào hết.

**2** Nhưng con hãy dạy điều hiệp với đạo lành.
**2** Khuyên những người già cả phải tiết độ,
nghiêm trang, khôn ngoan, có đức tin, lòng yêu
thương và tánh nhịn nhục vẹn lành. **3** Các bà
già cũng vậy, phải có thái độ hiệp với sự thánh;
đừng nói xấu, đừng uống rượu quá độ; phải
lấy điều khôn ngoan dạy bảo; **4** phải dạy đàn
bà trẻ tuổi biết yêu chồng con mình, **5** có nết
na, trinh chánh, trông nom việc nhà; lại biết ở
lành, vâng phục chồng mình, hầu cho đạo Đức
Chúa Trời khỏi bị một lời chê bai nào. **6** Cũng
phải khuyên những người tuổi trẻ ở cho có tiết
độ. **7** Hãy lấy mình con làm gương về việc lành
cho họ, trong sự dạy dỗ phải cho thanh sạch,
nghiêm trang, **8** nói năng phải lời, không chỗ
trách được, đặng kẻ nghịch hổ thẹn, không
được nói xấu chúng ta điều chi. **9** Hãy khuyên
những tôi tớ phải vâng phục chủ mình, phải
làm đẹp lòng chủ trong mọi việc, chớ cãi trả, **10**
chớ ăn cắp vật chi, nhưng phải hằng tỏ lòng
trung thành trọn vẹn, để làm cho tôn quí đạo
Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, trong
mọi đường. **11** Vả, ân điển Đức Chúa Trời hay
cứu mọi người, đã được bày tỏ ra rồi. **12** Ân ấy
dạy chúng ta chừa bỏ sự không tin kính và tình
dục thế gian, phải sống ở đời nầy theo tiết độ,
công bình, nhân đức, (aiōn g165) **13** đang chờ đợi
sự trông cậy hạnh phước của chúng ta, và sự
hiện ra của sự vinh hiển Đức Chúa Trời lớn và
Cứu Chúa chúng ta, là Đức Chúa Jêsus Christ, **14**
là Đấng liều mình vì chúng ta, để chuộc chúng
ta khỏi mọi tội và làm cho sạch, đặng lấy chúng
ta làm một dân thuộc riêng về Ngài, là dân có
lòng sốt sắng về các việc lành. **15** Hãy dạy các
điều đó, lấy quyền đầy đủ mà khuyên bảo quở
trách. Chớ để ai khinh dể con.

**3** Hãy nhắc lại cho các tín đồ phải vâng phục
những bậc cầm quyền chấp chánh, phải vâng
lời các bậc ấy, sẵn sàng làm mọi việc lành, **2** chớ
nói xấu ai, chớ tranh cạnh, hãy dong thứ, đối
với mọi người tỏ ra một cách mềm mại trọn
vẹn. **3** Vì chưng chúng ta ngày trước cũng ngu
muội, bội nghịch, bị lừa dối, bị đủ thứ tình dục
dâm dật sai khiến, sống trong sự hung ác tham
lam, đáng bị người ta ghét và tự chúng ta cũng
ghét lẫn nhau. **4** Nhưng từ khi lòng nhân từ
của Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, và
tình thương yêu của Ngài đối với mọi người ta
đã được bày ra, thì Ngài cứu chúng ta, **5** không
phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm,
nhưng cứ theo lòng thương xót Ngài, bởi sự
rửa về sự lại sanh và sự đổi mới của Đức Thánh
Linh **6** mà Ngài đã rải ra trên chúng ta cách
dư dật bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa
chúng ta; **7** hầu cho chúng ta nhờ ơn Ngài được
xưng công bình, trở nên con kế tự của Ngài
trong sự trông cậy của sự sống đời đời. **(aiōnios g166)**
**8** Lời nầy là chắc chắn, ta muốn con nói
quyết sự đó, hầu cho những kẻ đã tin Đức Chúa
Trời lo chăm chỉ làm việc lành: đó là điều tốt
lành và có ích cho mọi người. **9** Nhưng hãy
lánh những điều cãi lẽ dại dột, những gia phả,
những sự cạnh tranh nghị luận về luật pháp, vì
mấy sự đó đều là vô ích và hư không. **10** Sau khi
mình đã khuyên bảo kẻ theo tà giáo một hai
lần rồi, thì hãy lánh họ, **11** vì biết rằng người
như thế đã bội nghịch mà cứ phạm tội, thì tự
đoán phạt lấy mình. **12** Đến chừng ta sẽ sai A-
te-ma hoặc Ti-chi-cơ đến cùng con, thì hãy vội
vả sang thành Ni-cô-bô-li nhập với ta; vì ta
định qua mùa đông tại đó. **13** Hãy lo liệu cho
Xê-na, là thầy dạy luật, và A-bô-lô, đừng thiếu
đồ chi hết, trong khi họ ra đi. **14** Những người
bổn đạo ta cũng phải học tập chuyên làm việc
lành, đặng giùm giúp khi túng ngặt, hầu cho
họ khỏi đưng đi mà không ra trái. **15** Hết thảy
những người ở cùng ta gởi lời thăm con. Chào
thăm những kẻ yêu chúng ta bởi lòng tin đạo.
Nguyền xin ân điển ở với anh em hết thảy!

# Phi-lê-môn

1 Phao-lô, kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ, và
Ti-mô-thê, anh em chúng ta, gởi cho Phi-lê-
môn, là người rất yêu dấu và cùng làm việc với
chúng ta, 2 cùng cho Aùp-bi và người chị em, A-
chíp, là bạn cùng đánh trận, lại cho Hội thánh
nhóm họp trong nhà anh: 3 nguyền xin anh em
được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus
Christ! 4 Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, hằng
ghi nhớ anh trong lời cầu nguyện, 5 vì nghe
nói anh có lòng yêu thương và đức tin trong
Đức Chúa Jêsus và cùng các thánh đồ. 6 Tôi cầu
xin Ngài rằng đức tin đó, là đức tin chung cho
chúng ta, được có hiệu nghiệm, khiến người ta
biết ấy là vì Đấng Christ mà mọi điều lành được
làm trong chúng ta. 7 Vả, hỡi anh, tôi đã được
vui mừng yên ủi lắm bởi lòng yêu thương của
anh, vì nhờ anh mà lòng các thánh đồ được
yên ủi. 8 Vậy nên, dầu trong Đấng Christ, tôi có
quyền truyền dạy anh việc nên làm, 9 song vì
lòng yêu thương của anh, nên tôi nài xin thì
hơn. Tôi, Phao-lô, đã già rồi, hiện nay lại vì Đức
Chúa Jêsus Christ chịu tù nữa, 10 tôi vì con tôi
đã sanh trong vòng xiềng xích, tức là Ô-nê-sim,
mà nài xin anh; 11 ngày trước người không ích
gì cho anh, nhưng bây giờ sẽ ích lắm, và cũng
ích cho tôi nữa: tôi sai người về cùng anh, 12
người như lòng dạ tôi vậy. 13 Tôi vốn muốn
cầm người ở lại cùng tôi, đặng thế cho anh mà
giúp việc tôi trong cơn vì Tin Lành chịu xiềng
xích. 14 Nhưng tôi không muốn làm điều gì mà
chưa được anh đồng ý, hầu cho điều lành anh
sẽ làm chẳng phải bởi ép buộc, bèn là bởi lòng
thành. 15 Vả, có lẽ người đã tạm xa cách anh,
cốt để anh nhận lấy người mãi mãi, (aiōnios g166)
16 không coi như tôi mọi nữa, nhưng coi hơn
tôi mọi, coi như anh em yêu dấu, nhứt là yêu
dấu cho tôi, huống chi cho anh, cả về phần xác,
cả về phần trong Chúa nữa. 17 Vậy nếu anh coi
tôi là bạn hữu anh, thì hãy nhận lấy người như
chính mình tôi vậy. 18 Nhược bằng người có
làm hại anh hoặc mắc nợ anh điều chi, thì hãy
cứ kể cho tôi. 19 Tôi, Phao-lô, chính tay tôi viết
điều nầy: sẽ trả cho anh, còn anh mắc nợ tôi về
chính mình anh thì không nhắc đến. 20 Phải,
hỡi anh em, ước chi tôi được nhận sự vui vẻ
nầy bởi anh trong Chúa; anh hãy làm cho tôi
được thỏa lòng trong Đấng Christ. 21 Tôi viết
cho anh, đã tin chắc anh hay vâng lời, biết anh
sẽ làm quá sự tôi nói đây. 22 Nhân thể hãy liệu
sắm nhà trọ cho tôi, vì tôi mong rằng nhờ anh
em cầu nguyện, sẽ được trở về cùng anh em. 23
Ê-pháp-ra, là bạn đồng tù trong Đức Chúa Jêsus
Christ với tôi, có lời thăm anh, 24 Mác, A-ri-tạc,
Đê-ma và Lu-ca, cùng là bạn cùng làm việc với
tôi cũng vậy. 25 Nguyện xin ân điển của Đức
Chúa Jêsus Christ ở với tâm thần anh em!

# Hê-bơ-rơ

**1** Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng
tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần
nhiều cách, **2** rồi đến những ngày sau rốt nầy,
Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con
mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con
mà Ngài đã dựng nên thế gian; **(aiōn g165)** **3** Con
là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời
và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền
phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm
xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn
nghiêm ở trong nơi rất cao, **4** vậy được hưởng
danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở
nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. **5** Vả,
Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên
sứ nào rằng: Ngươi là Con ta, Ngày nay ta đã
sanh ngươi? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm
Cha người, Người sẽ làm Con ta? **6** Còn khi Ngài
đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán
rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ
lạy Con. **7** Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng:
Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió,
Và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. **8** Nhưng nói về
Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi
Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, Quyền bính
của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. **(aiōn
g165)** **9** Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian
ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa
lấy dầu vui mừng xức cho, Khiến Chúa trổi hơn
kẻ đồng loại mình. **10** Lại có phán: Hỡi Chúa,
ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, Và
các từng trời cũng là công việc của tay Chúa. **11**
Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất
sẽ cũ đi như cái áo; **12** Ngài sẽ cuốn nó lại như
cái áo choàng, Rồi trời đất sẽ biến đổi, Nhưng
Chúa vẫn y nguyên, Các năm của Chúa không
hề cùng. **13** Đức Chúa Trời há có bao giờ phán
cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta,
Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm
bệ dưới chân ngươi? **14** Các thiên sứ há chẳng
phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã
được sai xuống để giúp việc những người sẽ
hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?

**2** Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy
điều mình đã nghe e kẻo bị trôi lạc chăng. **2**
Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc
và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng
xứng đáng rồi, **3** mà nếu ta còn trễ nải sự cứu
rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi
được? -là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết,
rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho
chúng ta, **4** Đức Chúa Trời cũng dùng những
dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự
ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo
ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các
kẻ đó. **5** Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói
đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục
dưới quyền các thiên sứ. **6** Nhưng có kẻ đã
làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ
đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? **7**
Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút;
Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng;
**8** Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa
Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như
vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục
Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi
vật phục Ngài. **9** Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy,
mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta
thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão
triều vinh hiển tôn trọng. Aáy vậy, bởi ân điển
của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi
người nếm sự chết. **10** Thật, Đấng mà muôn
vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem
nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng
làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ
sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. **11**
Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh,
đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không
thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, **12** khi Ngài
có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em
tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. **13** Ngài lại
phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta
đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã

ban cho ta. 14 Vậy thì, vì con cái có phần về
huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng
có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình
mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỉ,
15 lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị
cầm trong vòng tôi mọi trọn đời. 16 Vì quả thật
không phải Ngài đến vùa giúp các thiên sứ, bèn
là vùa giúp dòng dõi của Aùp-ra-ham. 17 Nhân
đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình
trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời,
trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương
xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân.
18 Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị
cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ
vậy.

3 Bởi cớ đó, hỡi anh em thánh, là kẻ dự phần
ơn trên trời gọi, hãy suy kỹ đến sứ giả và
thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta tin theo,
tức là Đức Chúa Jêsus, 2 Ngài đã trung tín với
Đấng đã lập Ngài, cũng như Môi-se trung tín
với cả nhà Chúa vậy. 3 Vì Ngài đã được xưng là
đáng vinh hiển cao trọng hơn Môi-se, chẳng
khác nào thợ cất nhà được tôn trọng hơn chính
cái nhà. 4 Vả, chẳng có một cái nhà nào không
phải bởi có người dựng nên; mà Đấng đã dựng
nên muôn vật, ấy là Đức Chúa Trời. 5 Còn về
Môi-se, người đã trung tín trong cả nhà Chúa,
như một kẻ tôi tớ, gọi đến làm chứng về điều
ngày sau sẽ được rao giảng. 6 Nhưng Đấng
Christ thì trung tín như con trai quản trị nhà
Chúa; mà nhà Chúa tức là chúng ta, miễn là
chúng ta giữ vững vàng cho đến cuối cùng lòng
tin chắc và trông cậy, là sự chúng ta lấy làm
vinh hiển. 7 Cho nên, như Đức Thánh Linh
phán rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng
Ngài, 8 Thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn,
Là ngày thử Chúa trong đồng vắng, 9 Là nơi
tổ phụ các ngươi thấy công việc ta làm trong
bốn mươi năm, Mà còn thử để dò xét ta! 10
Nhân đó, ta giận dòng dõi nầy, Và phán rằng:
Lòng chúng nó lầm lạc luôn, Chẳng từng biết
đường lối ta. 11 Nầy là lời thề mà ta lập trong
cơn thạnh nộ, rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào
sự yên nghỉ của ta! 12 Hỡi anh em, hãy giữ lấy,
kẻo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng tin
mà trái bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chăng. 13
Nhưng hằng ngày anh em hãy khuyên bảo lẫn
nhau, đang khi còn gọi là "Ngày nay," hầu cho
trong anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành mà
cứng lòng. 14 Vì chúng ta đã được dự phần
với Đấng Christ, miễn là giữ lòng tin ban đầu
của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng, 15
trong khi còn nói rằng: Ngày nay nếu các ngươi
nghe tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng, như lúc
nổi loạn. 16 Vả, ai là kẻ nghe tiếng Ngài rồi
nổi loạn, há chẳng phải những người nhờ Môi-
se dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? 17 Đức Chúa
Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Há chẳng
phải giận những kẻ phạm tội, mà thây họ đã
ngã trong đồng vắng sao? 18 Ngài lại thề với ai
rằng không được vào sự yên nghỉ của Ngài?
Há chẳng phải với những người không vâng
lời sao? 19 Vả, chúng ta thấy những người ấy
không thể vào đó được vì cớ không tin.

4 Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên
nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có
ai bị trừ ra chăng. 2 Vì tin lành nầy đã rao
truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những
lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi
nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về
mình. 3 Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào
sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng:
Nầy là lời thề ta đã lập trong cơn thạnh nộ:
Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta!...
Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi
sáng thế. 4 Vì luận về ngày thứ bảy, có chép
rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các
công việc Ngài. 5 Lại một chỗ khác có chép
rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ
ta. 6 Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải
vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước
nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, 7 nên về
sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại
định một ngày nữa gọi là "Ngày nay," như trên

kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe
tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng. 8 Vả, nếu Giô-
suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn
nói về một ngày khác nữa. 9 Vậy thì còn lại
một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. 10
Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì
nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời
đã nghỉ công việc của Ngài vậy. 11 Vậy, chúng
ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho
không có một người nào trong chúng ta theo
gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. 12 Vì lời
của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm,
sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia
hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định
trong lòng. 13 Chẳng có vật nào được giấu kín
trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và
lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa
lại, 14 Aáy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng
phẩm lớn đã trải qua các từng trời, tức là Đức
Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền
giữ đạo chúng ta đã nhận tin. 15 Vì chúng ta
không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể
cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một
thầy tế lễ bị thử thách trong mọi việc cũng như
chúng ta, song chẳng phạm tội. 16 Vậy, chúng
ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu
cho được thương xót và tìm được ơn để giúp
chúng ta trong thì giờ có cần dùng.

**5** Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài
người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu
việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hi sinh vì
tội lỗi. 2 Người đã bị vây trong sự yếu đuối,
nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai
lầm. 3 Aáy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc
phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì
tội lỗi của dân chúng. 4 Vả lại không ai chiếm
lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức
Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. 5 Cũng
một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm
thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán
cùng Ngài rằng: Ngươi là Con ta, Ta đã sanh
ngươi ngày nay. 6 Lại nơi khác có phán cùng
Ngài rằng: Ngươi làm thầy tế lễ đời đời Theo
ban Mên-chi-xê-đéc. (aiōn g165) 7 Khi Đấng Christ
còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc
lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho
Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng
nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. 8 Dầu Ngài
là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự
khốn khổ mình đã chịu, 9 và sau khi đã được
làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự
cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, (aiōnios g166)
10 lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ
thượng phẩm theo ban Mên-chi- xê-đéc. 11 Về
sự đó, chúng ta có nhiều điều nên nói, và khó
cắt nghĩa, vì anh em đã trở nên chậm hiểu. 12
Đáng lẽ anh em đã làm thầy từ lâu rồi, nay còn
cần người ta lấy những điều sơ học của lời Đức
Chúa Trời mà dạy anh em; anh em cần ăn sữa
thay vì đồ ăn đặc. 13 Vả, kẻ nào chỉ ăn sữa thôi,
thì không hiểu đạo công bình; vì còn là thơ ấu.
14 Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân,
cho kẻ hay dụng tâm tư luyện tập mà phân biệt
điều lành và dữ.

**6** Aáy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ
học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới
sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là: từ
bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, 2 sự dạy về
phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống
lại, sự phán xét đời đời. (aiōnios g166) 3 Ví bằng
Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm
điều đó. 4 Vì chưng những kẻ đã được soi sáng
một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự
phần về Đức Thánh Linh, 5 nếm đạo lành Đức
Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, (aiōn g165)
6 nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại
ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa
Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa,
làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường. 7 Vả, một đám
đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có
ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần
phước lành của Đức Chúa Trời. 8 Nhưng đất
nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị
bỏ, và hầu bị rủa, cuối cùng phải bị đốt. 9 Hỡi

những kẻ rất yêu dấu, dẫu chúng ta nói vậy,
vẫn còn đang trông đợi những việc tốt hơn từ
nơi anh em, là những việc đưa đến sự cứu rỗi.
10 Đức Chúa Trời không phải là không công
bình mà bỏ quên công việc và lòng yêu thương
của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài, trong khi hầu
việc các thánh đồ và hiện nay đang còn hầu
việc nữa. 11 Nhưng chúng ta mong rằng mỗi
người trong anh em tỏ lòng sốt sắng như vậy,
đặng giữ lòng đầy dẫy sự trông cậy cho đến
cuối cùng; 12 đến nỗi anh em không trễ nải,
nhưng cứ học đòi những kẻ bởi đức tin và lòng
nhịn nhục mà được hưởng lời hứa. 13 Khi Đức
Chúa Trời hứa cùng Aùp-ra-ham, và vì không
thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính
mình Ngài mà thề với người rằng: 14 Chắc ta
sẽ ban phước cho ngươi nhiều, và khiến hậu
tự ngươi sanh sản đông thêm. 15 Aáy, Aùp-ra-
ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới
được điều đã hứa. 16 Người ta thường mượn
danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phàm
có cãi lẫy điều gì, thì lấy lời thề mà định. 17
Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho
những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là
chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; 18
hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, -và về
hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối,
mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là
kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông
cậy đã đặt trước mặt chúng ta. 19 Chúng ta giữ
điều trông cậy nầy như cái neo của linh hồn,
vững vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn,
20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jêsus đã vào
như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên
thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-
chi-xê-đéc. (aiōn g165)

7 Vả, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem,
thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi
rước Aùp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi
người thắng trận các vua trở về; 2 Aùp-ra-ham
đã lấy một phần mười về mọi của cải mình mà
dâng cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước
hết là vua sự công bình, lại là vua của Sa-lem
nữa, nghĩa là vua bình an; 3 người không cha,
không mẹ, không gia phổ; không có ngày đầu
mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như
vậy là giống Con Đức Chúa Trời, -Mên-chi-xê-
đéc nầy làm thầy tế lễ đời đời vô cùng. 4 Hãy
nghĩ xem, chính tiên tổ là Aùp-ra-ham đã lấy
một phần mười trong những vật rất tốt của
mình chiếm được mà dâng cho vua, thì vua tôn
trọng là dường nào. 5 Những con cháu họ Lê-
vi chịu chức tế lễ, theo luật, có phép thâu lấy
một phần mười của dân, nghĩa là của anh em
mình, vì chính họ cũng từ Aùp-ra-ham mà ra.
6 Nhưng vua vốn không phải đồng họ, cũng
lấy một phần mười của Aùp-ra-ham và chúc
phước cho kẻ được lời hứa. 7 Vả, người bực
cao chúc phước cho kẻ bực thấp, ấy là điều
không cãi được. 8 Lại, đằng nầy, những kẻ thâu
lấy một phần mười đều là người hay chết: còn
đằng kia, ấy là kẻ mà có lời làm chứng cho là
người đang sống. 9 Lại có thể nói rằng Lê-vi
là kẻ thâu lấy một phần mười đó, chính mình
người cũng bởi Aùp-ra-ham mà đóng một phần
mười; 10 vì lúc Mên-chi-xê-đéc đi đón tiên tổ,
thì Lê-vi còn ở trong lòng tổ phụ. 11 Nếu có thể
được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-
vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới
quyền chức tế lễ), thì cớ sao còn cần phải dấy
lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban Mên-chi-
xê-đéc, không theo ban A-rôn? 12 Chức tế lễ đã
thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi.
13 Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một
chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có
ai dự việc nơi bàn thờ. 14 Vì thật rõ ràng Chúa
chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se
không nói điều chi về chức tế lễ. 15 Mọi điều đó
càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một
thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-
đéc, 16 lập lên không theo luật lệ của điều răn
xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống
chẳng hay hư hay hết. 17 Vả, nầy là lời làm
chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời
đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. (aiōn g165) 18 Như

vậy, điều răn trước kia vì không quyền không
ích nên đã bị bỏ rồi; 19 bởi chưng luật pháp
không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy
hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi
sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa
Trời. 20 Vả lại, sự thay đổi nầy chẳng phải là
không có lời thề mà được làm ra. Những thầy
tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, 21
nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi
Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi,
và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ
đến đời đời. (aiōn g165) 22 Vì thế, Đức Chúa Jêsus
đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước
rất tôn trọng hơn cái trước. 23 Vả lại, số thầy
tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn
được chức vụ. 24 Nhưng Ngài, vì hằng có đời
đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay.
(aiōn g165) 25 Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn
những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời,
vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.
26 Aáy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà
chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội,
không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên
cao hơn các từng trời: 27 không như những
thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng
ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội
dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà
dâng chính mình Ngài làm tế lễ. 28 Vì luật pháp
lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ
thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp
thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.
(aiōn g165)

8 Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta
có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên
hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các từng
trời, 2 làm chức việc nơi thánh và đền tạm
thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một
người nào. 3 Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã
được lập lên là để dâng lễ vật và hi sinh; vậy
thì Đấng nầy cũng cần phải dâng vật gì. 4 Nếu
Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy
tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ
vật theo luật pháp dạy, 5 và giữ sự thờ phượng,
sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng
của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi
Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời
phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo
như kiểu mẫu đã chỉ cho ngươi tại trên núi. 6
Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã
được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là
Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao
ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn. 7 Vì nếu
ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ
nào lập ước thứ hai. 8 Vả, trong những lời nầy
thật có ý trách, là lời Đức Chúa Trời phán cùng
dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhựt kỳ đến,
Khi đó ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa
lập một ước mới, 9 Không phải như ước ta đã
lập với tổ tiên chúng nó, Trong ngày ta cầm tay
họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền
giữ lời ước ta, Nên ta không đoái xem họ, ấy
là lời Chúa phán. 10 Chúa lại phán: Nầy là lời
ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên Sau những
ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ Và
ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ,
Họ sẽ làm dân ta. 11 Trong vòng họ sẽ chẳng có
ai dạy bảo công dân mình Và anh em mình,
rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thảy trong
vòng họ, Từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều
sẽ biết ta, 12 Nhân ta sẽ tha sự gian ác của họ,
Và không nhớ đến tội lỗi họ nữa. 13 Gọi ước đó
là mới, thì đã xưng ước trước là cũ; vả, điều chi
đã cũ đã già, thì gần tiêu mất đi.

9 Ước trước cũng có những luật về việc thờ
phượng và một nơi thánh dưới đất. 2 Vả,
một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là
nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; 3
rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi
là nơi rất thánh, 4 có lư hương bằng vàng và
hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm
có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây
gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; 5
phía trên có hai chê-ru-bin vinh hiển, bóng nó
che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải

dịp kể các điều đó cho rõ ràng. 6 Các vật đã
sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ
vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặng làm
trọn việc tế lễ; 7 nhưng, phần thứ hai, thì mỗi
năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng
phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết
dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng.
8 Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền
tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất
thánh chưa mở. 9 Aáy là một hình bóng chỉ
về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hi sinh
dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng
được vẹn lành về lương tâm. 10 Đó chẳng qua
là mạng lịnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn,
uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải
vậy. 11 Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm
thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành
sau nầy; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và
trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra,
nghĩa là không thuộc về đời nầy; 12 Ngài đã vào
nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng
huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng
chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời
đời. (aiōnios g166) 13 Vì nếu huyết của dê đực bò
đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ
ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và
nên thánh thay, 14 huống chi huyết của Đấng
Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời,
dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa
Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi
công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời
hằng sống, là dường nào! (aiōnios g166) 15 Nhân
đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để
khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới
giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận
lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. (aiōnios
g166) 16 Vì khi có chúc thơ, thì cần phải đợi đến
kẻ trối chết đã. 17 Chúc thơ chỉ có giá trị sau
lúc chết, vì hễ kẻ trối còn sống thì nó không có
quyền gì. 18 Aáy vậy, chính giao ước trước nào
chẳng phải là không dùng máu mà lập. 19 Lúc
Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho
dân chúng, có lấy máu của bò con và dê đực,
với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất
rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, 20 mà
nói rằng: Nầy là huyết của sự giao ước mà Đức
Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. 21 Đoạn,
người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ
thờ. 22 Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều
nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì
không có sự tha thứ. 23 Vậy, nếu những tượng
chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà
được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ
của lễ càng quí trọng hơn nữa để được sạch.
24 Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh
bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh
thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì
chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. 25
Aáy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều
lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào
trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải
là huyết mình; 26 bằng chẳng vậy, thì từ buổi
sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều
lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời
đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình
làm tế lễ để cất tội lỗi đi. (aiōn g165) 27 Theo như
đã định cho loài người phải chết một lần, rồi
chịu phán xét, 28 cũng vậy, Đấng Christ đã dâng
mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều
người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không
phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu
rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

**10** Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành
ngày sau, không có hình thật của các vật,
nên không bao giờ cậy tế lễ mỗi năm hằng dâng
như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời
trở nên trọn lành được. 2 Nếu được, thì những
kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương
tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há
chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? 3 Trái lại, những
tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại
tội lỗi. 4 Vì huyết của bò đực và dê đực không
thể cất tội lỗi đi được. 5 Bởi vậy cho nên, Đấng
Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng
muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng

Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. 6 Chúa
chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm
của lễ chuộc tội. 7 Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa
Trời, nầy tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi
đến để làm theo ý muốn Chúa. 8 Trước đã nói:
Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh,
lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo
luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nầy, tôi đến để
làm theo ý muốn Chúa. 9 Vậy thì, Chúa đã bỏ
điều trước, đặng lập điều sau. 10 Aáy là theo ý
muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự
dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một
lần đủ cả. 11 Phàm thầy tế lễ mỗi ngày đứng
hầu việc và năng dâng của lễ đồng một thức, là
của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, 12 còn
như Đấng nầy, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của
lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, 13
từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch
Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. 14 Vì nhờ
dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những
kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. 15 Đức
Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như
vậy; vì đã phán rằng: 16 Chúa phán: Nầy là giao
ước ta lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta
sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó Và ghi tạc
nơi trí khôn, 17 Lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ
đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. 18 Bởi hễ
có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội
lỗi nữa. 19 Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết
Đức Chúa Jêsus được dạn dĩ vào nơi rất thánh,
20 bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang
qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, 21
lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên
cai trị nhà Đức Chúa Trời, 22 nên chúng ta hãy
lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn,
lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân
thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa.
23 Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông
cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa
cùng chúng ta là thành tín. 24 Ai nấy hãy coi
sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và
việc tốt lành; 25 chớ bỏ sự nhóm lại như mấy
kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và
hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào,
thì càng phải làm như vậy chừng nấy. 26 Vì
nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố
ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội
nữa, 27 nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về
sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội
nghịch mà thôi. 28 Ai đã phạm luật pháp Môi-
se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi
không thương xót, 29 huống chi kẻ giày đạp
Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức
là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại
khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em
há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất
nghiêm đoán phạt hay sao? 30 Vì chúng ta biết
Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta
sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa
sẽ xét đoán dân mình. 31 Sa vào tay Đức Chúa
Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay! 32
Hãy nhớ lại những lúc ban đầu đó, anh em đã
được soi sáng rồi, bèn chịu cơn chiến trận lớn
về những sự đau đớn: 33 phần thì chịu sỉ nhục,
gặp gian nan, như làm trò cho thiên hạ xem,
phần thì chia khổ với những kẻ bị đối đãi đồng
một cách. 34 Vì anh em đã thương xót kẻ bị
tù, và vui lòng chịu của cải mình bị cướp, bởi
biết mình có của cải quí hơn hằng còn luôn.
35 Vậy chớ bỏ lòng dạn dĩ mình, vốn có một
phần thưởng lớn đã để dành cho. 36 Vì anh em
cần phải nhịn nhục, hầu cho khi đã làm theo ý
muốn Đức Chúa Trời rồi, thì được như lời đã
hứa cho mình. 37 Còn ít lâu, thật ít lâu nữa, Thì
Đấng đến sẽ đến; Ngài không chậm trễ đâu. 38
Người công bình của ta sẽ cậy đức tin mà sống,
Nhưng nếu lui đi thì linh hồn ta chẳng lấy làm
đẹp chút nào. 39 Về phần chúng ta, nào phải là
kẻ lui đi cho hư mất đâu, bèn là kẻ giữ đức tin
cho linh hồn được cứu rỗi.

**11** Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của
những điều mình đang trông mong là bằng
cớ của những điều mình chẳng xem thấy. 2 Aáy
là nhờ đức tin mà các đấng thuở xưa đã được
lời chứng tốt. 3 Bởi đức tin, chúng ta biết rằng

thế gian đã làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời,
đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ
vật thấy được mà đến. (aiōn g165) 4 Bởi đức tin,
A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt
hơn của Ca-in, và được xưng công bình, vì Đức
Chúa Trời làm chứng về người rằng Ngài nhậm
lễ vật ấy; lại cũng nhờ đó dầu người chết rồi,
hãy còn nói. 5 Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên
và không hề thấy sự chết; người ta không thấy
người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên.
Bởi chưng trước khi được tiếp lên, người đã
được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa
Trời rồi. 6 Vả, không có đức tin, thì chẳng hề
có thế nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức
Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và
Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.
7 Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa mách bảo cho
về những việc chưa thấy, và người thành tâm
kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà mình;
bởi đó người định tội thế gian, và trở nên kẻ kế
tự của sự công bình đến từ đức tin vậy. 8 Bởi
đức tin, Aùp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến
xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: người đi mà
không biết mình đi đâu. 9 Bởi đức tin, người
kiều ngụ trong xứ đã hứa cho mình, như trên
đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-
sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời hứa
với người. 10 Vì người chờ đợi một thành có
nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và
sáng lập. 11 Cũng bởi đức tin mà Sa-ra dẫu có
tuổi còn có sức sanh con cái được, vì người
tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành
tín. 12 Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một
người già yếu, sanh ra muôn vàn con cháu,
đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không
thể đếm được. 13 Hết thảy những người đó
đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh những
điều hứa cho mình; chỉn trông thấy và chào
mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình
là kẻ khách và bộ hành trên đất. 14 Những kẻ
nói như thế, tỏ rõ rằng mình đang đi tìm nơi
quê hương. 15 Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê
hương mà mình từ đó đi ra, thì cũng có ngày
trở lại, 16 nhưng họ ham mến một quê hương
tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức
Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức
Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ
một thành. 17 Bởi đức tin, Aùp-ra-ham dâng Y-
sác trong khi bị thử thách: người là kẻ đã nhận
lãnh lời hứa, dâng con một mình, 18 là về con
đó mà Đức Chúa Trời có phán rằng: Aáy bởi
trong Y-sác mà ngươi sẽ có một dòng dõi lấy
tên ngươi mà kêu. 19 Người tự nghĩ rằng Đức
Chúa Trời cũng có quyền khiến kẻ chết sống
lại; cũng giống như từ trong kẻ chết mà người
lại được con mình. 20 Bởi đức tin, Y-sác chúc
phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những sự hầu
đến. 21 Bởi đức tin, Gia-cốp lúc gần chết, chúc
phước cho hai con của Giô-sép, và nương trên
gậy mình mà lạy. 22 Bởi đức tin, Giô-sép lúc
gần qua đời nói về việc con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ
đi ra, và truyền lịnh về hài cốt mình. 23 Bởi đức
tin, khi Môi-se mới sanh ra, cha mẹ người đem
giấu đi ba tháng, vì thấy là một đứa con xinh
tốt, không sợ chiếu mạng của vua. 24 Bởi đức
tin, Môi-se lúc đã khôn lớn, bỏ danh hiệu mình
là con trai của công chúa Pha-ra-ôn, 25 đành
cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà hiếp hơn là
tạm hưởng sự vui sướng của tội lỗi: 26 người
coi sự sỉ nhục về Đấng Christ là quí hơn của
châu báu xứ Ê-díp-tô, vì người ngửa trông sự
ban thưởng. 27 Bởi đức tin, người lìa xứ Ê-díp-
tô không sợ vua giận; vì người đứng vững như
thấy Đấng không thấy được. 28 Bởi đức tin,
người giữ lễ Vượt Qua và làm phép rưới huyết,
hầu cho đấng hủy diệt chẳng hề hại đến con
đầu lòng dân Y-sơ-ra-ên. 29 Bởi đức tin, dân Y-
sơ-ra-ên vượt qua Biển đỏ như đi trên đất khô,
còn người Ê-díp-tô thử đi qua, bị nuốt mất tại
đó. 30 Bởi đức tin, các tường thành Giê-ri-cô
đổ xuống, sau khi người ta đi vòng quanh bảy
ngày. 31 Bởi đức tin, kỵ nữ Ra-háp không chết
với kẻ chẳng tin, vì nàng đã lấy ý tốt tiếp rước
các kẻ do thám. 32 Ta còn nói chi nữa? Vì nếu
ta muốn nói về Ghê-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn,
Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các đấng tiên tri,

thì không đủ thì giờ. 33 Những người đó bởi
đức tin đã thắng được các nước, làm sự công
bình, được những lời hứa, bịt mồm sư tử, 34
tắt ngọn lửa hừng, lánh khỏi lưỡi gươm, thắng
bịnh tật, tỏ sự bạo dạn nơi chiến tranh, khiến
đạo binh nước thù chạy trốn. 35 Có người đàn
bà đã được người nhà mình chết sống lại, có kẻ
bị hình khổ dữ tợn mà không chịu giải cứu, để
được sự sống lại tốt hơn. 36 Có kẻ khác chịu
nhạo cười, roi vọt, lại cũng chịu xiềng xích lao
tù nữa. 37 Họ đã bị ném đá, tra tấn, cưa xẻ;
bị giết bằng lưỡi gươm; lưu lạc rày đây mai
đó, mặc những da chiên da dê, bị thiếu thốn
mọi đường, bị hà hiếp, ngược đãi, 38 thế gian
không xứng đáng cho họ ở, phải lưu lạc trong
đồng vắng, trên núi, trong hang, trong những
hầm dưới đất. 39 Hết thảy những người đó dầu
nhân đức tin đã được chứng tốt, song chưa
hề nhận lãnh điều đã được hứa cho mình. 40
Vì Đức Chúa Trời có sắm sẵn điều tốt hơn cho
chúng ta, hầu cho ngoại chúng ta ra họ không
đạt đến sự trọn vẹn được.

**12** Thế thì, vì chúng ta được nhiều người
chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn,
chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội
lỗi dễ vấn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo
đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, 2 nhìn xem
Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức
tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước
mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ
nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa
Trời. 3 Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu
sự đối nghịch của kẻ tội lỗi dường ấy, hầu cho
khỏi bị mỏi mệt sờn lòng. 4 Anh em chống trả
với tội ác còn chưa đến nỗi đổ huyết; 5 lại đã
quên lời khuyên anh em như khuyên con, rằng:
Hỡi con, chớ dể ngươi sự sửa phạt của Chúa,
Và khi Chúa trách, chớ ngã lòng; 6 Vì Chúa sửa
phạt kẻ Ngài yêu, Hễ ai mà Ngài nhận làm con,
thì cho roi cho vọt. 7 Ví bằng anh em chịu sửa
phạt, ấy là Đức Chúa Trời đãi anh em như con,
vì có người nào là con mà cha không sửa phạt?
8 Nhưng nếu anh em được khỏi sự sửa phạt mà
ai nấy cũng phải chịu, thì anh em là con ngoại
tình, chớ không phải con thật. 9 Cha về phần
xác sửa phạt, mà chúng ta còn kính sợ thay,
huống chi Cha về phần hồn, chúng ta há chẳng
càng nên vâng phục lắm để được sự sống sao?
10 Vả, cha về phần xác theo ý mình mà sửa phạt
chúng ta tạm thời, nhưng Đức Chúa Trời vì ích
cho chúng ta mà sửa phạt, để khiến chúng ta
được dự phần trong sự thánh khiết Ngài. 11
Thật các sự sửa phạt lúc đầu coi như một cớ
buồn bã, chớ không phải sự vui mừng; nhưng
về sau sanh ra bông trái công bình và bình an
cho những kẻ đã chịu luyện tập như vậy. 12
Vậy, hãy dở bàn tay yếu đuối của anh em lên,
luôn cả đầu gối lỏng lẻo nữa. 13 Khá làm đường
thẳng cho chân anh em theo, hầu cho kẻ nào
què khỏi lạc đường mà lại được chữa lành nữa.
14 Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm
theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh
thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời. 15 Khá
coi chừng kẻo có kẻ trật phần ân điển của Đức
Chúa Trời, kẻo rễ đắng châm ra, có thể ngăn trở
và làm ô uế phần nhiều trong anh em chăng. 16
Hãy coi chừng, cho trong anh em chớ có ai gian
dâm, cũng đừng có ai khinh lờn như Ê-sau,
chỉ vì một món ăn mà bán quyền con trưởng.
17 Thật vậy, anh em biết rằng đến sau, người
muốn cha mình chúc phước cho, thì lại bị bỏ;
vì dẫu người khóc lóc cầu xin, cũng chẳng đổi
được ý cha mình đã định rồi. 18 Anh em chẳng
tới gần một hòn núi mà người ta có thể rờ đến
được, cũng chẳng đến gần lửa hừng, hoặc tối
tăm, hoặc âm ế, hoặc gió dữ, 19 hoặc tiếng loa
thổi vang, hoặc tiếng nói kinh khiếp đến nỗi ai
nghe đều nài xin đừng nói với mình nữa; 20 vì
họ không chịu nổi lời phán nầy: Dẫu loài thú
vật tới gần núi nầy cũng sẽ bị ném đá. 21 Lại
cảnh trạng đó rất kinh khiếp, đến nỗi Môi-se
nói rằng: Ta thật sợ sệt và run rẩy cả người. 22
Nhưng anh em đã tới gần núi Si-ôn, gần thành
của Đức Chúa Trời hằng sống, tức là Giê-ru-sa-
lem trên trời, gần muôn vàn thiên sứ nhóm lại,

23 gần Hội thánh của những con trưởng được
ghi tên trong các từng trời, gần Đức Chúa Trời,
là quan án của mọi người, gần các linh hồn
người nghĩa được vẹn lành, 24 gần Đức Chúa
Jêsus, là Đấng trung bảo của giao ước mới, và
gần huyết rưới ra, huyết đó nói tốt hơn huyết
của A-bên vậy. 25 Anh em hãy giữ, chớ từ chối
Đấng phán cùng mình; vì nếu những kẻ kia cự
Đấng truyền lời báo cáo ở dưới đất, còn không
tránh khỏi thay, huống chi chúng ta, nếu cự
Đấng truyền lời báo cáo từ trên trời, thì càng
không tránh khỏi được. 26 Tiếng Đấng ấy bây
giờ rúng động cả đất, hiện nay phán hứa rằng:
Còn một lần nữa, ta sẽ chẳng những rúng động
đất mà thôi, nhưng cũng rúng động trời nữa.
27 Vả, trong những chữ: Còn một lần nữa, tỏ ra
rằng các vật hay bị rúng động, vì là những vật
đã chịu dựng nên, sẽ bị cất đi, hầu cho những
vật không hề rúng động được còn lại. 28 Như
vậy, vì chúng ta có phần trong một nước không
hay rúng động, nên hãy cảm ơn, hầu cho lấy
lòng kính sợ hầu việc Đức Chúa Trời một cách
đẹp lòng Ngài; 29 vì Đức Chúa Trời chúng ta là
đám lửa hay thiêu đốt.

13 Hãy hằng có tình yêu thương anh em. 2
Chớ quên sự tiếp khách; có khi kẻ làm
điều đó, đã tiếp đãi thiên sứ mà không biết. 3
Hãy nhớ những kẻ mắc vòng xiềng xích, như
mình cùng phải xiềng xích với họ, lại cũng hãy
nhớ những kẻ bị ngược đãi, vì mình cũng có
thân thể giống như họ. 4 Mọi người phải kính
trọng sự hôn nhân, chốn quê phòng chớ có ô
uế, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt kẻ dâm dục
cùng kẻ phạm tội ngoại tình. 5 Chớ tham tiền;
hãy lấy điều mình có làm đủ rồi, vì chính Đức
Chúa Trời có phán rằng: Ta sẽ chẳng lìa ngươi
đâu, chẳng bỏ ngươi đâu. 6 Như vậy, chúng
ta được lấy lòng tin chắc mà nói rằng: Chúa
giúp đỡ tôi, tôi không sợ chi hết. Người đời làm
chi tôi được? 7 Hãy nhớ những người dắt dẫn
mình, đã truyền đạo Đức Chúa Trời cho mình;
hãy nghĩ xem sự cuối cùng đời họ là thể nào,
và học đòi đức tin họ. 8 Đức Chúa Jêsus Christ
hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không
hề thay đổi. (aiōn g165) 9 Anh em chớ để cho mọi
thứ đạo lạ dỗ dành mình; vì lòng nhờ ân điển
được vững bền, ấy là tốt, chớ không phải nhờ
đồ ăn, là sự chẳng ích chi cho kẻ làm như vậy.
10 Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu
việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại
đó mà ăn. 11 Vả, huyết của con sinh bị thầy
tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm
lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên
ngoài trại quân. 12 Aáy vì đó mà chính mình
Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành
để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. 13
Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đặng
đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. 14
Vì dưới đời nầy, chúng ta không có thành còn
luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến.
15 Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế
lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa
là bông trái của môi miếng xưng danh Ngài ra.
16 Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế
lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời. 17 Hãy
vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các
người ấy, bởi các người ấy tỉnh thức về linh
hồn anh em, dường như phải khai trình, hầu
cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm
xong chức vụ mình, không phàn nàn chi, vì ấy
chẳng ích lợi gì cho anh em. 18 Hãy cầu nguyện
cho chúng tôi, vì chúng tôi biết mình chắc có
lương tâm tốt, muốn ăn ở trọn lành trong mọi
sự. 19 Tôi lại nài xin anh em cầu nguyện đi, để
tôi đến cùng anh em cho sớm hơn. 20 Đức Chúa
Trời bình an, là Đấng bởi huyết giao ước đời
đời mà đem Đấng chăn chiên lớn là Đức Chúa
Jêsus chúng ta ra khỏi từ trong kẻ chết, (aiōnios
g166) 21 nguyền xin Ngài bởi Đức Chúa Jêsus
Christ khiến anh em nên trọn vẹn trong mọi
sự lành, đặng làm thành ý muốn Ngài, và làm
ra sự đẹp ý Ngài trong chúng ta; sự vinh hiển
đáng về Ngài đời đời vô cùng! A-men. (aiōn g165)
22 Hỡi anh em, xin hãy vui lòng nhận lấy những
lời khuyên bảo nầy; ấy tôi đã viết vắn tắt cho

anh em vậy. **23** Hãy biết rằng anh em chúng ta
là Ti-mô-thê đã được thả ra; nếu người sớm
đến, tôi sẽ cùng người đi thăm anh em. **24** Hãy
chào thăm mọi người dắt dẫn anh em và hết
thảy các thánh đồ. Các thánh đồ ở Y-ta-li gởi
lời thăm anh em. **25** Nguyền xin ân điển ở với
anh em hết thảy!

# Gia-cơ

1 Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa
Jêsus Christ, đạt cho mười hai chi phái ở
tan lạc, chúc bình an! 2 Hỡi anh em, hãy coi
sự thử thách trăm bề thoạt đến cho anh em
như là điều vui mừng trọn vẹn, 3 vì biết rằng
sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn
nhục. 4 Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn
việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn
lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. 5 Ví
bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy
cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi
người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì
kẻ ấy sẽ được ban cho. 6 Nhưng phải lấy đức
tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi
ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa
đi đây đi đó. 7 Người như thế chớ nên tưởng
mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: 8 ấy là
một người phân tâm, phàm làm việc gì đều
không định. 9 Anh em nào ở địa vị thấp hèn
hãy khoe mình về phần cao trọng mình, 10 kẻ
giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì
người sẽ qua đi như hoa cỏ. 11 Mặt trời mọc
lên, nắng xẳng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tồi
tàn: kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong
những việc mình làm. 12 Phước cho người bị
cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì
sẽ lãnh mão triều thiên của sự sống mà Đức
Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài. 13 Chớ
có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Aáy là Đức
Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng
bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng
không cám dỗ ai. 14 Nhưng mỗi người bị cám
dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. 15 Đoạn, lòng
tư dục cưu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn,
sanh ra sự chết. 16 Hỡi anh em yêu dấu, chớ
tự dối mình: 17 mọi ân điển tốt lành cùng sự
ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi
Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có
một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự
biến cải nào. 18 Aáy chính Ngài theo ý muốn
mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu
cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của
những vật Ngài dựng nên. 19 Hỡi anh em yêu
dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải
mau nghe mà chậm nói, chậm giận; 20 vì cơn
giận của người ta không làm nên sự công bình
của Đức Chúa Trời. 21 Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô
uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu
mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời
cứu được linh hồn của anh em. 22 Hãy làm theo
lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. 23
Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì
khác nào người kia soi mặt mình trong gương,
24 thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thể nào. 25
Nhưng kẻ nào xét kĩ luật pháp trọn vẹn, là luật
pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy,
chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng
giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được
phước trong sự mình vâng lời. 26 Nhược bằng
có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ
lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự
tin đạo của người hạng ấy là vô ích. 27 Sự tin
đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa
Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi,
người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và
giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

2 Hỡi anh em, anh em đã tin đến Đức Chúa
Jêsus Christ, là Chúa vinh hiển chúng ta, thì
chớ có tây vị người nào. 2 Giả sử có người đeo
nhẫn vàng, mặc áo đẹp, vào nơi hội anh em,
lại có người nghèo, quần áo rách rưới, cũng
vào nữa; 3 nếu anh em ngó kẻ mặc áo đẹp,
mà nói rằng: Mời ngồi đây, là chỗ tử tế; lại nói
với người nghèo rằng: Hãy đứng đó, hoặc ngồi
dưới bệ chân ta, - 4 thế có phải anh em tự mình
phân biệt ra và lấy ý xấu mà xét đoán không?
5 Hỡi anh em rất yêu dấu, hãy nghe nầy: Đức
Chúa Trời há chẳng lựa kẻ nghèo theo đời nầy
đặng làm cho trở nên giàu trong đức tin, và
kế tự nước Ngài đã hứa cho kẻ kính mến Ngài
hay sao? 6 Mà anh em lại khinh dể kẻ nghèo!
Há chẳng phải kẻ giàu đã hà hiếp anh em, kéo
anh em đến trước tòa án sao? 7 Há chẳng phải

họ phạm thượng đến danh tốt đã lấy đặt cho
anh em sao? 8 Thật vậy, nếu anh em vâng giữ
cho trọn vẹn luật pháp tôn trọng, theo như
Kinh Thánh rằng: Hãy yêu người lân cận như
mình, thì anh em ăn ở tốt lắm. 9 Nhưng nếu
anh em tây vị người ta, thì phạm tội, luật pháp
bèn định tội anh em như kẻ phạm phép. 10 Vì
người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một
điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết
thảy. 11 Vả, Đấng đã phán rằng: Chớ phạm tội
tà dâm, cũng có phán rằng: Chớ giết người.
Vậy, nếu ngươi không phạm tội tà dâm, nhưng
phạm tội giết người, thì ngươi là kẻ phạm luật
pháp. 12 Hãy nói và làm dường như phải chịu
luật pháp tự do đoán xét mình. 13 Sự đoán xét
không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót;
nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét. 14 Hỡi
anh em, nếu ai nói mình có đức tin, song không
có việc làm, thì ích chi chăng? Đức tin đó cứu
người ấy được chăng? 15 Ví thử có anh em
hoặc chị em nào không quần áo mặc, thiếu của
ăn uống hằng ngày, 16 mà một kẻ trong anh em
nói với họ rằng: Hãy đi cho bình an, hãy sưởi
cho ấm và ăn cho no, nhưng không cho họ đồ
cần dùng về phần xác, thì có ích gì chăng? 17
Về đức tin, cũng một lẽ ấy; nếu đức tin không
sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết. 18 Hoặc
có kẻ nói: Ngươi có đức tin, còn ta có việc làm.
Hãy chỉ cho ta đức tin của ngươi không có việc
làm, rồi ta sẽ chỉ cho ngươi đức tin bởi việc làm
của ta. 19 Ngươi tin rằng chỉ có một Đức Chúa
Trời mà thôi, ngươi tin phải; ma quỉ cũng tin
như vậy và run sợ. 20 Nhưng, hỡi người vô tri
kia, ngươi muốn biết chắc rằng đức tin không
có việc làm là vô ích chăng? 21 Aùp-ra-ham,
tổ phụ chúng ta, khi dâng con mình là Y-sác
trên bàn thờ, há chẳng từng cậy việc làm được
xưng công bình hay sao? 22 Thế thì, ngươi thấy
đức tin đồng công với việc làm, và nhờ việc
làm mà đức tin được trọn vẹn. 23 Vậy được
ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Aùp-ra-ham
tin Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công bình
cho người; và người được gọi là bạn Đức Chúa
Trời. 24 Nhân đó anh em biết người ta cậy việc
làm được xưng công bình, chớ chẳng những là
cậy đức tin mà thôi. 25 Đồng một thể ấy, kỵ nữ
Ra-háp tiếp rước các sứ giả và khiến họ noi
đường khác mà đi, người há chẳng phải cậy
việc làm mà được xưng công bình sao? 26 Vả,
xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có
việc làm cũng chết như vậy.

**3** Hỡi anh em, trong vòng anh em chớ có nhiều
người tự lập làm thầy, vì biết như vậy, mình
sẽ phải chịu xét đoán càng nghiêm hơn. 2
Chúng ta thảy đều vấp phạm nhiều cách lắm.
Nếu có ai không vấp phạm trong lời nói mình,
ấy là người trọn vẹn, hay hãm cầm cả mình. 3
Chúng ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa, cho
nó chịu phục mình, nên mới sai khiến cả và
mình nó được. 4 Hãy xem những chiếc tàu:
dầu cho lớn mấy mặc lòng, và bị gió mạnh đưa
đi thây kệ, một bánh lái rất nhỏ cùng đủ cạy
bát nó, tùy theo ý người cầm lái. 5 Cũng vậy,
cái lưỡi là một quan thể nhỏ, mà khoe được
những việc lớn. Thử xem cái rừng lớn chừng
nào mà một chút lửa có thể đốt cháy lên! 6 Cái
lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đô hội của tội ác ở
giữa các quan thể chúng ta, làm ô uế cả mình,
đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa
địa ngục đốt cháy. (Geenna g1067) 7 Hết thảy loài
muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển
đều trị phục được và đã bị loài người trị phục
rồi; 8 nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được
nó; ấy là một vật dữ người ta không thể hãm
dẹp được: đầy dẫy những chất độc giết chết.
9 Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha
chúng ta, và cũng bởi nó chúng ta rủa sả loài
người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời.
10 Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và
rủa sả! Hỡi anh em, không nên như vậy. 11 Có
lẽ nào một cái suối kia, đồng một mạch mà ra
cả nước ngọt và nước đắng sao? 12 Hỡi anh em,
cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái
vả được chăng? Mạch nước mặn cũng không
có thể chảy ra nước ngọt được nữa. 13 Trong

anh em có người nào khôn ngoan thông sáng
chăng: Hãy lấy cách ăn ở tốt của mình mà bày
tỏ việc mình làm bởi khôn ngoan nhu mì mà
ra. 14 Nhưng nếu anh em có sự ghen tương
cay đắng và sự tranh cạnh trong lòng mình,
thì chớ khoe mình và nói dối nghịch cùng lẽ
thật. 15 Sự khôn ngoan đó không phải từ trên
mà xuống đâu; trái lại, nó thuộc về đất, về xác
thịt và về ma quỉ. 16 Vì ở đâu có những điều
ghen tương tranh cạnh ấy, thì ở đó có sự lộn
lạo và đủ mọi thứ ác. 17 Nhưng sự khôn ngoan
từ trên mà xuống thì trước hết là thanh sạch,
sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy dẫy lòng
thương xót và bông trái lành, không có sự hai
lòng và giả hình. 18 Vả bông trái của điều công
bình thì gieo trong sự hòa bình, cho những kẻ
nào làm sự hòa bình vậy.

4 Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh
em bởi đâu mà đến? Há chẳng phải từ tình
dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan
thể mình sao? 2 Anh em tham muốn mà chẳng
được chi; anh em giết người và ghen ghét mà
chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh
cạnh và chiến đấu; anh em chẳng được chi, vì
không cầu xin. 3 Anh em cầu xin mà không
nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để dùng
trong tư dục mình. 4 Hỡi bọn tà dâm kia, anh
em há chẳng biết làm bạn với thế gian tức là
thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai
muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở
nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy. 5
Hay là anh em tưởng Kinh Thánh nói vô ích
sao? Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến
ở trong lòng chúng ta, ham mến chúng ta đến
nỗi ghen tương, 6 nhưng Ngài lại ban cho ta ơn
lớn hơn nữa. Vì vậy, Kinh Thánh chép rằng:
Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng
ban ơn cho kẻ khiêm nhường. 7 Vậy hãy phục
Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỉ, thì nó
sẽ lánh xa anh em. 8 Hãy đến gần Đức Chúa
Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ có tội,
hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch
lòng đi; 9 hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy
đau thương khóc lóc; hãy đổi cười ra khóc, đổi
vui ra buồn. 10 Hãy hạ mình xuống trước mặt
Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên. 11 Hỡi anh
em, chớ nói hành nhau. Ai nói hành anh em
mình hoặc xét đoán anh em mình, tức là nói
xấu luật pháp, và xét đoán luật pháp. Vả, nếu
ngươi xét đoán luật pháp, thì ngươi chẳng phải
là kẻ vâng giữ luật pháp, bèn là người xét đoán
luật pháp vậy. 12 Chỉ có một Đấng lập ra luật
pháp và một Đấng xét đoán, tức là Đấng cứu
được và diệt được. Nhưng ngươi là ai, mà dám
xét đoán kẻ lân cận mình? 13 Hỡi anh em, là kẻ
nói rằng: Hôm nay hoặc ngày mai, ta sẽ đi đến
thành kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài,
- 14 song ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng
biết! Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua
như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay.
15 Anh em phải nói trái lại: Ví bằng Chúa muốn,
và ta còn sống, thì ta sẽ làm việc nọ việc kia. 16
Kìa anh em lấy những lời kiêu ngạo mà khoe
mình! Phàm khoe khoang như vậy là xấu. 17
Cho nên, kẻ biết làm điều lành mà chẳng làm,
thì phạm tội.

5 Hỡi anh em là kẻ giàu có! Hãy khóc lóc, kêu
la, vì cớ hoạn nạn sẽ đổ trên anh em. 2 Của
cải anh em bị mục nát, áo xống bị mối mọt ăn
rồi. 3 Vàng bạc anh em bị ten rét, ten rét đó sẽ
làm chứng nghịch cùng anh em, nó cũng như
lửa vậy, sẽ ăn thịt anh em. Anh em đã thâu trử
tiền của trong những ngày sau rốt! 4 Kìa, tiền
công con gặt gặt ruộng anh em, mà anh em
đã ăn gian, nó kêu oan, và tiếng kêu của con
gặt đã thấu đến tai Chúa các cơ binh. 5 Anh
em đã sống trên thế gian ăn uống vui sướng
và xa xỉ, anh em đã làm cho lòng mình no nê
trong ngày chém giết; 6 anh em đã luận tội và
đã giết người công bình, mà người chẳng cự
lại. 7 Hỡi anh em, vậy hãy nhịn nhục cho tới
k" Chúa đến. Hãy xem kẻ làm ruộng: họ bền
lòng chờ đợi sản vật quí báu dưới đất cho đến
chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa.

8 Anh em cũng vậy, hãy nhịn nhục và bền lòng;
vì k" Chúa đến gần rồi. 9 Hỡi anh em, chớ oán
trách nhau, hầu cho khỏi bị xét đoán; kìa, Đấng
xét đoán đứng trước cửa. 10 Hỡi anh em, hãy
lấy các đấng tiên tri đã nhân danh Chúa mà
nói, làm mẫu mực về sự chịu khổ và nhịn nhục
cho mình. 11 Anh em biết rằng những kẻ nhịn
nhục chịu khổ thì chúng ta xưng là có phước.
Anh em đã nghe nói về sự nhịn nhục của Gióp,
và thấy cái kết cuộc mà Chúa ban cho người;
vì Chúa đầy lòng thương xót và nhân từ. 12
Hỡi anh em, trước hết chớ có thề, chớ chỉ trời,
chỉ đất, cũng chớ chỉ vật khác mà thề; nhưng
phải thì nói phải, không thì nói không, hầu cho
khỏi bị xét đoán. 13 Trong anh em có ai chịu
khổ chăng? Người ấy hãy cầu nguyện. Có ai vui
mừng chăng? hãy hát ngợi khen. 14 Trong anh
em có ai đau ốm chăng? hãy mời các trưởng
lão Hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xức
dầu cho người bịnh đoạn, thì các trưởng lão
hãy cầu nguyện cho người. 15 Sự cầu nguyện
bởi đức tin sẽ cứu kẻ bịnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy
dậy; nếu kẻ bịnh có phạm tội, cũng sẽ được
tha. 16 Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu
nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành
bịnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu
nguyện, thật có linh nghiệm nhiều. 17 Ê-li vốn
là người yếu đuối như chúng ta. Người cầu
nguyện, cố xin cho đừng mưa, thì không mưa
xuống đất trong ba năm rưỡi. 18 Đoạn, người
cầu nguyện lại, trời bèn mưa, và đất sanh sản
hoa màu. 19 Hỡi anh em, trong vòng anh em
nếu có ai lầm lạc cách xa lẽ thật, mà có người
khác làm cho nó trở lại, 20 thì phải biết rằng kẻ
làm cho người có tội trở lại, bỏ đường lầm lạc,
ấy là cứu linh hồn người khỏi sự chết và che
đậy vô số tội lỗi.

# I Phi-rơ

**1** Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ,
gởi cho những người kiều ngụ rải rác trong
xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-
ni, là những người được chọn, **2** theo sự biết
trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha,
và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng
vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần
trong sự rải huyết Ngài: nguyền xin ân điển
và bình an thêm lên cho anh em! **3** Ngợi khen
Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến
chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức
Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà
có sự trông cậy sống, **4** là cơ nghiệp không hư
đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong
các từng trời cho anh em, **5** là kẻ bởi đức tin
nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để
được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! **6**
Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh
em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã
ít lâu; **7** hầu cho sự thử thách đức tin anh em
quí hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa,
sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho
anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. **8**
Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến;
dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng
tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết
kể và vinh hiển: **9** nhận được phần thưởng về
đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. **10**
Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi
suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn
cho anh em: **11** nghĩa là tìm cho biết thời kỳ
nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng
Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm
chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ
và về sự vinh hiển sẽ theo sau. **12** Các đấng ấy
đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn
là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là
những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi
những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời
sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các
thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó.
**13** Vậy, anh em hãy bền chí như thể thắt lưng,
hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ
ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus
Christ hiện ra. **14** Anh em đã nên như con cái
hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục,
là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc
anh em còn mê muội. **15** Nhưng, như Đấng gọi
anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh
trong mọi cách ăn ở mình, **16** bởi có chép rằng:
Hãy nên thánh, vì ta là thánh. **17** Nếu anh em
xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng
người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy
lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời
nầy, **18** vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư
nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được
chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên
truyền lại cho mình, **19** bèn là bởi huyết báu
Đấng Christ, dường như huyết của chiên con
không lỗi không vít, **20** đã định sẵn trước buổi
sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cớ
anh em, **21** là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến
Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ
kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài
đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được
nương nhờ Đức Chúa Trời. **22** Anh em đã vâng
theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng
yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu
nhau sốt sắng hết lòng; **23** anh em đã được lại
sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng
bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và
bền vững của Đức Chúa Trời. **(aiōn g165)** **24** Vì,
Mọi xác thịt ví như cỏ, Mọi sự vinh hiển của nó
ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, **25** Nhưng lời
Chúa còn lại đời đời. Và lời đó là đạo Tin Lành
đã giảng ra cho anh em. **(aiōn g165)**

**2** Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi
điều gian giảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen
ghét và sự nói hành, **2** thì hãy ham thích sữa
thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy,
hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi
linh hồn, **3** nếu anh em đã nếm biết Chúa là

ngọt ngào. 4 Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống,
bị người ta loại ra, song được chọn và quí trước
mặt Đức Chúa Trời, 5 và anh em cũng như đá
sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức
tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng,
nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa
Trời. 6 Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy,
ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và
quí báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.
7 Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá
quí; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn
đá mà bị thợ xây nhà loại ra, Bèn trở nên đá
góc nhà, là Đá gây cho vấp váp, là đá lớn làm
cho sa ngã; 8 họ bị vấp đá đó, vì không vâng
phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. 9
Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là
chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân
thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao
giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi
nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài;
10 anh em ngày trước không phải là một dân,
mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không
được thương xót, mà bây giờ được thương xót.
11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ,
kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều
xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh
hồn. 12 phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu
cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người
gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày
Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.
13 Vì cớ Chúa, hãy phục theo mọi phép tắc loài
người lập lên, hoặc vua, như đấng rất cao, 14
hoặc các quan, như người vua sai ra để phạt
kẻ làm dữ và khen người làm lành. 15 Vì anh
em làm điều lành để ngăn miệng những kẻ
ngu muội dại dột, ấy là ý muốn của Đức Chúa
Trời. 16 Hãy ăn ở như người tự do, nhưng chớ
dùng tự do làm cái màn che sự hung ác, song
phải coi mình là tôi mọi Đức Chúa Trời. 17 Hãy
kính mọi người; yêu anh em; kính sợ Đức Chúa
Trời; tôn trọng vua. 18 Hỡi kẻ làm tôi tớ, hãy
lấy lòng rất kính sợ mà phục theo chủ mình,
chẳng những phục những chủ hiền lành mà
thôi, lại phải phục người chủ khó tánh nữa. 19
Vì nhân cớ lương tâm đối với Đức Chúa Trời,
mà chịu khốn nạn trong khi bị oan ức, ấy là
một ơn phước. 20 Vả, mình làm điều ác, bị đánh
mà hay nhịn chịu, thì có đáng khoe gì: Nhưng
nếu anh em làm lành, mà nhịn chịu sự khốn
khó, ấy là một ơn phước trước mặt Đức Chúa
Trời. 21 anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì
Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để
lại cho anh em một gương, hầu cho anh em
noi dấu chân Ngài; 22 Ngài chưa hề phạm tội,
trong miệng Ngài không thấy có chút chi dối
trá; 23 Ngài bị rủa mà chẳng rủa lại, chịu nạn
mà không hề hăm dọa, nhưng cứ phó mình cho
Đấng xử đoán công bình; 24 Ngài gánh tội lỗi
chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu
cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống
cho sự công bình; lại nhân những lằn đòn của
Ngài mà anh em đã được lành bịnh. 25 Vì anh
em vốn giống như con chiên lạc, mà bây giờ đã
trở về cùng Đấng chăn chiên và Giám mục của
linh hồn mình.

**3** Hỡi người làm vợ, hãy phục chồng mình,
hầu cho nếu có người chồng nào không vâng
theo Đạo, dẫu chẳng lấy lời khuyên bảo, chỉ bởi
cách ăn ở của vợ, cũng đủ hóa theo, 2 vì thấy
cách ăn ở của chị em là tinh sạch và cung kính.
3 Chớ tìm kiếm sự trang sức bề ngoài, như
gióc tóc, đeo đồ vàng, mặc áo quần lòa loẹt; 4
nhưng hãy tìm kiếm sự trang sức bề trong giấu
ở trong lòng, tức là sự tinh sạch chẳng hư nát
của tâm thần dịu dàng im lặng, ấy là giá quí
trước mặt Đức Chúa Trời. 5 Vì các bà thánh
xưa kia, trông cậy Đức Chúa Trời, vâng phục
chồng mình, đều trau giồi mình dường ấy; 6
như Sa-ra vâng phục Aùp-ra-ham, gọi người
là Chúa mình; nếu các chị em làm điều lành,
không sợ chi hết mà rối trí, thì trở nên con
gái của Sa-ra vậy. 7 Hỡi người làm chồng, hãy
tỏ điều khôn ngoan ra trong sự ăn ở với vợ
mình, như là với giống yếu đuối hơn; vì họ sẽ
cùng anh em hưởng phước sự sống, nên phải

kính nể họ, hầu cho không điều gì làm rối loạn
sự cầu nguyện của anh em. 8 Rốt lại, hết thảy
anh em phải đồng lòng đầy thương xót và tình
yêu anh em, có lòng nhân từ và đức khiêm
nhường. 9 Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy
rủa sả trả rủa sả; trái lại phải chúc phước, ấy vì
điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước
lành. 10 Vả, Ai muốn yêu sự sống Và thấy ngày
tốt lành, Thì phải giữ gìn miệng lưỡi, Đừng nói
điều ác và lời gian giảo; 11 Phải lánh điều dữ,
làm điều lành, Tìm sự hòa bình mà đuổi theo,
12 Vì mắt Chúa đoái trông người công bình, Tai
Ngài lắng nghe lời cầu nguyện người, Nhưng
mặt Chúa sấp lại nghịch với kẻ làm ác. 13 Ví
bằng anh em sốt sắng làm lành thì có ai làm
dữ lại cho anh em? 14 Nếu anh em phải vì sự
công bình mà chịu khổ, ấy thật là có phước.
Chớ sợ điều họ sợ và đừng rối trí; 15 nhưng hãy
tôn Đấng Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng
mình. Hãy thường thường sẵn sàng để trả lời
mọi kẻ hỏi lẽ về sự trông cậy trong anh em,
song phải hiền hòa và kính sợ, 16 phải có lương
tâm tốt, hầu cho những kẻ gièm chê cách ăn ở
lành của anh em trong Đấng Christ biết mình
xấu hổ trong sự mà anh em đã bị nói hành; 17
vì nếu ý muốn Đức Chúa Trời dường ấy, thì thà
làm điều thiện mà chịu khổ, còn hơn làm điều
ác mà chịu khổ vậy. 18 Vả, Đấng Christ cũng
vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình
thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta
đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì
Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì
được sống. 19 Aáy bởi đồng một linh hồn đó,
Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, 20 tức là
kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi
Đức Chúa Trời nhịn nhục chờ đợi, chiếc tàu
đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi
nước, là chỉ có tám người. 21 Phép báp-tem bây
giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em,
phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân
thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với
Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa
Jêsus Christ, 22 là Đấng đã được lên trời, nay
ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các
vương hầu, các quyền thế thảy đều phục Ngài.

4 Vậy, vì Đấng Christ đã chịu khổ trong xác
thịt, thì anh em cũng phải lấy sự đó làm giáp
trụ, vì người nào đã chịu khổ trong xác thịt, thì
đã dứt khỏi tội lỗi, 2 hầu cho còn sống trong
xác thịt bao lâu thì chớ lại theo những sự người
ta ưa thích, một phải theo ý muốn Đức Chúa
Trời. 3 Ngày trước cũng đã đủ làm theo ý muốn
người ngoại đạo rồi, mà ăn ở theo tà tịch, tư
dục, say rượu, ăn uống quá độ, chơi bời, và thờ
hình tượng đáng gớm ghiếc. 4 Họ thấy anh em
chẳng cùng họ theo sự dâm dật bậy bạ ấy, thì
họ lấy làm lạ và gièm chê. 5 Nhưng họ sẽ khai
trình với Đấng đã sẵn sàng xét đoán kẻ sống và
kẻ chết. 6 Vì ấy bởi điều đó mà Tin Lành cũng
đã giảng ra cho kẻ chết, hầu cho sau khi chịu
xét đoán theo loài người về phần xác, thì họ
được sống theo Đức Chúa Trời về phần hồn.
7 Sự cuối cùng của muôn vật đã gần; vậy hãy
khôn ngoan tỉnh thức mà cầu nguyện. 8 Nhất
là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương
sốt sắng; vì sự yêu thương che đậy vô số tội
lỗi. 9 Người nầy người khác phải tiếp đãi nhau,
chớ có cằn rằn. 10 Mỗi người trong anh em hãy
lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác
nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của
Đức Chúa Trời. 11 Ví bằng có người giảng luận,
thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức
Chúa Trời; nếu có kẻ làm chức gì, thì hãy làm
như nhờ sức Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức
Chúa Trời được sáng danh trong mọi sự bởi
Đức Chúa Jêsus Christ; là Đấng được sự vinh
hiển quyền phép đời đời vô cùng. A-men. (aiōn
g165) 12 Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong
lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp
một việc khác thường. 13 Nhưng anh em có
phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao
nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho
đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh
em cũng được vui mừng nhảy nhót. 14 Ví bằng
anh em vì cớ danh Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì

anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh
Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. 15
Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết
người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như
kẻ thày lay việc người khác. 16 Nhưng nếu có
ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì
đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen
Đức Chúa Trời là hơn. 17 Vì thời kỳ đã đến, là
khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời;
vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của
những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa
Trời sẽ ra thế nào? 18 Lại nếu người công bình
còn khó được rỗi, thì những kẻ nghịch đạo và
có tội sẽ trở nên thế nào? 19 Vậy những kẻ chịu
khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm
lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa
thành tín.

5 Tôi gởi lời khuyên nhủ nầy cho các bậc
trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là
trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau
đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự
vinh hiển sẽ hiện ra: 2 hãy chăn bầy của Đức
Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc
đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng,
chẳng phải vì lợi dơ bẩn, bèn là hết lòng mà
làm, 3 chẳng phải quản trị phần trách nhiệm
chia cho anh em, song để làm gương tốt cho
cả bầy. 4 Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên
hiện ra, anh em sẽ được mão triều thiên vinh
hiển, chẳng hề tàn héo. 5 Cũng khuyên bọn trẻ
tuổi, hãy phục theo các trưởng lão. Hết thảy
đối đãi với nhau phải trang sức bằng khiêm
nhường; vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu
ngạo, mà ban ơn cho kẻ khiêm nhường. 6 Vậy,
hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của
Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài
nhắc anh em lên; 7 lại hãy trao mọi điều lo lắng
mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em. 8
Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em
là ma quỉ, như sư tử rống, đi rình mò chung
quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể
nuốt được. 9 Hãy đứng vững trong đức tin mà
chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải
khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như
mình. 10 Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh
em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong
Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ,
chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững
vàng, và thêm sức cho. (aiōnios g166) 11 Nguyền
xin quyền phép về nơi Ngài, đời đời vô cùng!
A-men. (aiōn g165) 12 Tôi cậy Sin-vanh, là kẻ tôi
coi như một người anh em trung tín, viết mấy
chữ nầy đặng khuyên anh em, và làm chứng
với anh em rằng ấy là ơn thật của Đức Chúa
Trời, anh em phải đứng vững trong đó. 13 Hội
thánh của các người được chọn, tại thành Ba-
by-lôn, chào anh em, con tôi là Mác cũng vậy.
14 Anh em hãy lấy cái hôn yêu thương mà chào
nhau. Nguyền xin sự bình an ở cùng hết thảy
anh em trong Đấng Christ!

# II Phi-rơ

**1** Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức
Chúa Jêsus Christ, gởi cho những kẻ cậy sự
công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của
Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh
phần đức tin đồng quí báu như của chúng tôi:
**2** nguyền xin ân điển và sự bình an được gia
thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa
Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! **3**
Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng
ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính,
khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân
đức mà gọi chúng ta, **4** và bởi vinh hiển nhân
đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quí rất lớn cho
chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh
khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến,
mà trở nên người dự phần bản tánh Đức Chúa
Trời. **5** Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết
sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm
cho nhân đức sự học thức, **6** thêm cho học
thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục,
thêm cho nhịn nhục sự tin kính, **7** thêm cho tin
kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình
yêu thương anh em lòng yêu mến. **8** Vì nếu các
điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì
ắt chẳng để cho anh em ở dưng hoặc không kết
quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta đâu. **9** Nhưng ai thiếu những điều đó,
thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn
sự làm sạch tội mình ngày trước. **10** Vậy, hỡi
anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa
kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em
sẽ không hề vấp ngã; **11** dường ấy, anh em sẽ
được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời
của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa
của chúng ta. (aiōnios g166) **12** Bởi vậy cho nên,
dầu anh em biết rõ ràng và chắc chắn trong lẽ
thật hiện đây, tôi cũng sẽ nhắc lại những điều
đó cho anh em chẳng thôi. **13** Nhưng tôi còn ở
trong nhà tạm nầy bao lâu, thì coi sự lấy lời răn
bảo mà tỉnh thức anh em, là bổn phận của tôi
vậy; **14** vì tôi biết tôi phải vội lìa nhà tạm nầy,
như Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã bảo cho
tôi. **15** Nhưng tôi ân cần rằng sau khi tôi đi, anh
em có thể hằng nhớ điều tôi đã nói. **16** Vả, khi
chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép
và sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt
để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự
oai nghiêm Ngài. **17** Vì Ngài đã nhận lãnh sự
tôn trọng vinh hiển từ nơi Đức Chúa Trời, Cha
Ngài, khi Đấng tôn nghiêm rất cao phán cùng
Ngài rằng: "Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng
ta mọi đường." **18** Chính chúng tôi cũng từng
nghe tiếng ấy đến từ trời, lúc chúng tôi ở với
Ngài trên hòn núi thánh. **19** Nhân đó, chúng tôi
càng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn,
anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng
trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày
lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em. **20**
Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên
tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa
được. **21** Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi
ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức
Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi
Đức Chúa Trời.

**2** Dầu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên
tri giả, và cũng sẽ có giáo sư giả trong anh
em; họ sẽ truyền những đạo dối làm hại, chối
Chúa đã chuộc mình, tự mình chuốc lấy sự hủy
phá thình lình. **2** Có nhiều kẻ sẽ theo họ trong
những sự buông tuồng, và đạo thật vì cớ họ
sẽ bị gièm pha. **3** Họ sẽ bởi lòng tham mình,
lấy lời dối trá khoét anh em; nhưng sự kêu án
nghịch cùng họ đã nghị định từ lâu nay, và
sự hư mất của họ chẳng ngủ. **4** Vả, nếu Đức
Chúa Trời chẳng tiếc các thiên sứ đã phạm tội,
nhưng quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị
trói buộc bằng xiềng nơi tối tăm để chờ sự
phán xét; (Tartaroō g5020) **5** nếu Ngài chẳng tiếc
thế gian xưa, trong khi sai nước lụt phạt đời
gian ác nầy, chỉ gìn giữ Nô-ê là thầy giảng đạo
công bình, với bảy người khác mà thôi; **6** nếu
Ngài đã đoán phạt thành Sô-đôm và Gô-mô-

rơ, hủy phá đi khiến hóa ra tro, để làm gương
cho người gian ác về sau; 7 nếu Ngài đã giải
cứu người công bình là Lót, tức là kẻ quá lo vì
cách ăn ở luông tuồng của bọn gian tà kia, 8 (vì
người công bình nầy ở giữa họ, mỗi ngày nghe
thấy việc trái phép của họ bèn cảm biết đau xót
trong lòng công bình mình), 9 thì Chúa biết cứu
chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ,
và hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng
nó lại để chờ ngày phán xét, 10 nhất là những
kẻ theo lòng tư dục ô uế mình mà ham mê sự
sung sướng xác thịt, khinh dể quyền phép rất
cao. Bọn đó cả gan, tự đắc, nói hỗn đến các bậc
tôn trọng mà không sợ, 11 dẫu các thiên sứ, là
đấng có sức mạnh quyền phép hơn chúng nó,
còn không hề lấy lời nguyền rủa mà xử đoán
các bậc đó trước mặt Chúa. 12 Nhưng chúng
nó cũng như con vật không biết chi, sanh ra
chỉ làm thú vật để bị bắt mà làm thịt, hay chê
bai điều mình không biết, rồi chết đi như con
vật, dường ấy chúng nó lãnh lấy tiền công về
tội ác mình. 13 Chúng nó lấy sự chơi bời giữa
ban ngày làm sung sướng, là người xấu xa ô
uế, ưa thích sự dối trá mình đang khi ăn tiệc
với anh em; 14 cặp mắt chúng nó đầy sự gian
dâm, chúng nó phạm tội không bao giờ chán,
dỗ dành những người không vững lòng, chúng
nó có lòng quen thói tham dục: ấy là những
con cái đáng rủa sả. 15 chúng nó đã bỏ đường
thẳng mà đi sai lạc theo đường của Ba-la-am,
con trai Bô-sô, là kẻ tham tiền công của tội ác;
nhưng người bị trách về sự phạm tội của mình,
16 bởi có một con vật câm nói tiếng người ta,
mà ngăn cấm sự điên cuồng của người tiên tri
đó. 17 Aáy là những suối không nước, những
đám mây bị luồng gió mạnh đưa đi và sự tối
tăm mờ mịt đã để dành cho chúng nó. 18 Chúng
nó dùng những lời văn hoa hư đản, đem những
điều ham muốn của xác thịt và điều gian dâm
mà dỗ dành những kẻ mới vừa tránh khỏi các
người theo đường lầm lạc; 19 chúng nó hứa sự
tự do cho người, mà chính mình thì làm tôi
mọi sự hư nát; vì có sự chi đã thắng hơn người,
thì người là tôi mọi sự đó. 20 Vả, chúng nó bởi
sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là
Đức Chúa Jêsus Christ, mà đã thoát khỏi sự ô
uế của thế gian, rồi lại mắc phải và suy phục
những sự đó, thì số phận sau cùng của chúng
nó trở xấu hơn lúc đầu. 21 chúng nó đã biết
đường công bình, rồi lại lui đi về lời răn thánh
đã truyền cho mình, thế thì thà rằng không
biết là hơn. 22 Đã xảy đến cho chúng nó như lời
tục ngữ rằng: Chó liếm lại đồ nó đã mửa, heo
đã rửa sạch rồi, lại lăn lóc trong vũng bùn.

**3** Hỡi kẻ rất yêu dấu, nầy là thơ thứ hai tôi
viết cho anh em. trong thơ nầy và thơ kia,
tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lành
trong anh em, 2 hầu cho ghi lấy lời nói trước
của các thánh tiên tri, cùng mạng lịnh của Chúa
và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh
em mà truyền lại. 3 Trước hết phải biết rằng,
trong những ngày sau rốt, sẽ có mấy kẻ hay
gièm chê, dùng lời giễu cợt, ở theo tình dục
riêng của mình, 4 đến mà nói rằng: Chớ nào lời
hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ khi tổ phụ
chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên
như lúc bắt đầu sáng thế. 5 Chúng nó có ý quên
lững đi rằng buổi xưa bởi lời Đức Chúa Trời có
các từng trời và trái đất, đất ra từ Nước và làm
nên ở giữa nước, 6 thế gian bấy giờ cũng bị
hủy phá như vậy, là bị chìm đắm bởi nước lụt.
7 Nhưng trời đất thời bây giờ cũng là bởi lời ấy
mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi
trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác. 8 Hỡi kẻ
rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt
Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như
một ngày. 9 Chúa không chậm trễ về lời hứa
của Ngài như mấy người kia tưởng đâu, nhưng
Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không
muốn cho một người nào chết mất, song muốn
cho mọi người đều ăn năn. 10 Song le, ngày của
Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các từng trời
sẽ có tiếng vang rầm mà qua đi, các thể chết bị
đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên
nó đều sẽ bị đốt cháy cả. 11 Vì mọi vật đó phải

tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính
trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào, 12
trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức
Chúa Trời mau đến, là ngày các từng trời sẽ bị
đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà tan
chảy đi! 13 Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta
chờ đợi trời mới đất mới, là nơi sự công bình
ăn ở. 14 Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em
trông đợi những sự đó, thì phải làm hết sức
mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình an,
không dấu vít, chẳng chỗ trách được. 15 Lại
phải nhìn biết rằng sự nhịn nhục lâu dài của
Chúa chúng ta cốt vì cứu chuộc anh em, cũng
như Phao lô, anh rất yêu dấu của chúng ta, đã
đem sự khôn ngoan được ban cho mình mà
viết thơ cho anh em vậy. 16 Aáy là điều người
đã viết trong mọi bức thơ, nói về những sự đó,
ở trong có mấy khúc khó hiểu, mà những kẻ
dốt nát và tin không quyết đem giải sai ý nghĩa,
cũng như họ giải sai về các phần Kinh Thánh
khác, chuốc lấy sự hư mất riêng về mình. 17
Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em đã được biết
trước, vậy hãy giữ cho cẩn thận, e anh em cũng
bị sự mê hoặc của những người ác ấy dẫn dụ,
mất sự vững vàng của mình chăng. 18 Hãy tấn
tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa
và Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ.
Nguyền xin vinh hiển về nơi Ngài, từ rày đến
đời đời! A-men. (aiōn g165)

# I Giăng

**1** Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã
nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng
tôi đã ngắm và tay chúng tôi đã rờ, về lời sự
sống; 2 vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có
thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao
truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng
Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi;
(aiōnios g166) 3 chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe
mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng
được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi
vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với
Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. 4 Chúng tôi
viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui
mừng của chúng tôi được đầy dẫy. 5 Nầy là lời
truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và
truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự
sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. 6 Ví
bằng chúng ta nói mình được giao thông với
Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta
nói dối và không làm theo lẽ thật. 7 Nhưng,
nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính
mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao
thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus,
Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. 8 Ví bằng
chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là
chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không
ở trong chúng ta. 9 Còn nếu chúng ta xưng tội
mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội
cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi
điều gian ác. 10 Nhược bằng chúng ta nói mình
chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài
là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.

**2** Hỡi con cái bé mọn ta, ta viết cho các con
những điều nầy, hầu cho các con khỏi phạm
tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng
cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Jêsus
Christ, tức là Đấng công bình. 2 Aáy chính Ngài
làm của lễ chuộc tội lỗi chúng ta, không những
vì tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà cũng vì tội lỗi
cả thế gian nữa. 3 Nầy tại sao chúng ta biết
mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các
điều răn của Ngài. 4 Kẻ nào nói: Ta biết Ngài,
mà không giữ điều răn Ngài, là người nói dối,
lẽ thật quyết không ở trong người. 5 Nhưng ai
giữ lời phán Ngài, thì lòng kính mến Đức Chúa
Trời thật là trọn vẹn trong người ấy. Bởi đó,
chúng ta biết mình ở trong Ngài. 6 Ai nói mình
ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính
Ngài đã làm. 7 Hỡi kẻ rất yêu dấu, ấy chẳng
phải là điều răn mới mà ta viết cho anh em,
bèn là điều răn cũ anh em đã nhận lấy từ lúc
ban đầu; điều răn cũ nầy tức là lời anh em đã
nghe. 8 Song le, ta cũng viết cho anh em điều
răn mới, là điều chân thật trong Chúa và trong
anh em, vì sự tối tăm đã tan rồi, và sự sáng
thật đã soi sáng. 9 Kẻ nào nói mình trong sự
sáng, mà ghét anh em mình thì còn ở trong
sự tối tăm. 10 Ai yêu mến anh em mình, thì ở
trong sự sáng, nơi người đó chẳng có điều chi
gây cho vấp phạm. 11 Nhưng ai ghét anh em
mình, thì ở trong sự tối tăm, làm những việc
tối tăm, và không biết mình đi đâu, vì bóng tối
tăm đã làm mù mắt người. 12 Hỡi các con cái
bé mọn ta, ta viết cho các con, vì tội lỗi các con
đã nhờ danh Chúa được tha cho. 13 Hỡi các
phụ lão, tôi viết cho các ông, vì các ông đã biết
Đấng có từ lúc ban đầu. Hỡi kẻ trẻ tuổi, ta viết
cho các ngươi, vì các ngươi đã thắng được ma
quỉ. 14 Hỡi con trẻ, ta đã viết cho các con, vì
các con đã biết Đức Chúa Cha. Hỡi phụ lão, tôi
đã viết cho các ông, vì các ông đã biết Đấng
có từ lúc ban đầu. Hỡi kẻ trẻ tuổi, ta đã viết
cho các ngươi, vì các ngươi là mạnh mẽ, lời
Đức Chúa Trời ở trong các ngươi, và các ngươi
đã thắng được ma quỉ. 15 Chớ yêu thế gian,
cũng đừng yêu các vật ở thế gian nữa; nếu ai
yêu thế gian, thì sự kính mến Đức Chúa Cha
chẳng ở trong người ấy. 16 Vì mọi sự trong thế
gian, như sự mê tham của xác thịt, mê tham
của mắt, và sự kiêu ngạo của đời, đều chẳng từ
Cha mà đến, nhưng từ thế gian mà ra. 17 Vả
thế gian với sự tham dục nó đều qua đi, song
ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời thì còn lại

đời đời. (aiōn g165) 18 Hỡi các con cái ta, giờ cuối
cùng là đây rồi, các con đã nghe nói rằng Kẻ
địch lại Đấng Christ phải đến. Vừa lúc bây giờ,
có nhiều kẻ địch lại Đấng Christ; bởi đó, chúng
ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng. 19 Chúng nó
đã từ giữa chúng ta mà ra, nhưng vốn chẳng
phải thuộc về chúng ta; vì nếu chúng nó thuộc
về chúng ta, thì đã ở cùng chúng ta; song điều
đó đã xảy đến, hầu cho tỏ ra rằng mọi kẻ ấy
chẳng thuộc về chúng ta vậy. 20 Về phần các
con, đã chịu xức dầu từ nơi Đấng thánh, thì đã
biết mọi sự rồi. 21 Ta viết cho các con, chẳng
phải vì các con không biết lẽ thật, nhưng vì các
con biết lẽ thật, và hiểu rằng chẳng có sự dối
trá nào bởi lẽ thật mà ra. 22 Ai là kẻ nói dối,
há chẳng phải kẻ chối Đức Chúa Jêsus là Đấng
Christ sao? Aáy đó là Kẻ địch lại Đấng Christ,
tức là kẻ chối Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con!
23 Ai chối Con, thì cũng không có Cha: ai xưng
Con, thì cũng có Cha nữa. 24 Còn như các con,
điều mình đã nghe từ lúc ban đầu phải ở trong
các con. Nếu điều các con đã nghe từ lúc ban
đầu ở trong mình, thì các con cũng sẽ ở trong
Con và trong Cha. 25 Lời hứa mà chính Ngài đã
hứa cùng chúng ta, ấy là sự sống đời đời. (aiōnios
g166) 26 Ta đã viết cho các con những điều nầy,
chỉ về những kẻ lừa dối các con. 27 Về phần
các con, sự xức dầu đã chịu từ nơi Chúa vẫn
còn trong mình, thì không cần ai dạy cho hết;
song vì sự xức dầu của Ngài dạy các con đủ mọi
việc, mà sự ấy là thật, không phải dối, thì hãy ở
trong Ngài, theo như sự dạy dỗ mà các con đã
nhận. 28 Vậy bây giờ, hỡi các con cái bé mọn
ta, hãy ở trong Ngài, hầu cho, nếu Ngài hiện
đến, chúng ta cũng đầy sự vững lòng, không bị
hổ thẹn và quăng xa khỏi Ngài trong k" Ngài
ngự đến. 29 Ví bằng các con biết Ngài là công
bình, thì hãy biết rằng người nào làm theo sự
công bình, ấy là kẻ bởi Ngài mà sanh ra.

3 Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta
sự yêu thương dường nào, mà cho chúng ta
được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng
ta thật là con cái Ngài. Aáy là vì đó mà thế
gian chẳng biết chúng ta, vì họ chẳng từng biết
Ngài. 2 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ
chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự
chúng ta sẽ ra thể nào, thì điều đó chưa được
bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến,
chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như
vốn có thật vậy. 3 Ai có sự trông cậy đó trong
lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch, cũng
như Ngài là thanh sạch. 4 Còn ai phạm tội tức
là trái luật pháp; và sự tội lỗi tức là sự trái luật
pháp. 5 Vả, các con biết Đức Chúa Jêsus Christ
đã hiện ra để cất tội lỗi đi, và biết trong Ngài
không có tội lỗi. 6 Ai ở trong Ngài thì không
phạm tội; còn ai phạm tội, thì chẳng từng thấy
Ngài và chẳng từng biết Ngài. 7 Hỡi các con
cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm
sự công bình là người công bình, như chính
mình Chúa là công bình. 8 Kẻ nào phạm tội là
thuộc về ma quỉ; vì ma quỉ phạm tội từ lúc ban
đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy
phá công việc của ma quỉ. 9 Ai sanh bởi Đức
Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của
Đức Chúa Trời ở trong người, và người không
thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa
Trời. 10 Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức
Chúa Trời và con cái ma quỉ: ai chẳng làm điều
công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời, kẻ
chẳng yêu anh em mình cũng vậy. 11 Vả, lời rao
truyền mà các con đã nghe từ lúc ban đầu, ấy
là chúng ta phải yêu thương lẫn nhau. 12 Chớ
làm như Ca-in, là kẻ thuộc về ma quỉ, đã giết
em mình. Vì sao người giết đi? Bởi việc làm của
người là dữ, còn việc làm của em người là công
bình. 13 Hỡi anh em, nếu thế gian ghen ghét
anh em, thì chớ lấy làm lạ. 14 Chúng ta biết
rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì
chúng ta yêu anh em mình. Còn ai chẳng yêu
thì ở trong sự chết. 15 Ai ghét anh em mình,
là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng một
kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong
mình. (aiōnios g166) 16 Bởi đó chúng ta nhận biết
lòng yêu thương, ấy là Chúa đã vì chúng ta bỏ

sự sống; chúng ta cũng nên bỏ sự sống vì anh
em mình vậy. 17 Nếu ai có của cải đời nầy, thấy
anh em mình đang cùng túng mà chặt dạ, thì
lòng yêu mến Đức Chúa Trời thể nào ở trong
người ấy được! 18 Hỡi các con cái bé mọn, chớ
yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc
làm và lẽ thật. 19 Bởi đó, chúng ta biết mình
là thuộc về lẽ thật, và giục lòng vững chắc ở
trước mặt Ngài. 20 Vì nếu lòng mình cáo trách
mình, thì Đức Chúa Trời lại lớn hơn lòng mình
nữa, và biết cả mọi sự. 21 Hỡi kẻ rất yêu dấu, ví
bằng lòng mình không cáo trách, thì chúng ta
có lòng rất dạn dĩ, đặng đến gần Đức Chúa Trời:
22 và chúng ta xin điều gì mặc dầu, thì nhận
được điều ấy, bởi chúng ta vâng giữ các điều
răn của Ngài và làm những điều đẹp ý Ngài. 23
Vả, nầy là điều răn của Ngài: là chúng ta phải
tin đến danh Con Ngài, tức là Đức Chúa Jêsus
Christ, và chúng ta phải yêu mến lẫn nhau như
Ngài đã truyền dạy ta. 24 Ai vâng giữ các điều
răn Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời, và Đức
Chúa Trời ở trong người ấy; chúng ta biết Ngài
ở trong lòng chúng ta, là nhờ Đức Thánh Linh
mà Ngài đã ban cho chúng ta.

4 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ tin cậy mọi thần,
nhưng hãy thử cho biết các thần có phải
đến bởi Đức Chúa Trời chăng; vì có nhiều tiên
tri giả đã hiện ra trong thiên hạ. 2 Bởi điều nầy,
hãy nhận biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời:
phàm thần nào xưng Đức Chúa Jêsus Christ lấy
xác thịt mà ra đời, thần đó là bởi Đức Chúa
Trời; 3 còn thần nào không xưng Đức Chúa
Jêsus, chẳng phải bởi Đức Chúa Trời. Đó là thần
của Kẻ địch lại Đấng Christ, mà các con đã nghe
rằng hầu đến, và hiện nay đã ở trong thế gian
rồi. 4 Hỡi các con cái bé mọn, phần các con,
là thuộc về Đức Chúa Trời, đã thắng được họ
rồi, vì Đấng ở trong các con là lớn hơn kẻ ở
trong thế gian. 5 Họ thuộc về thế gian, cho nên
nói theo như thế gian, và người thế gian nghe
họ. 6 Chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời: ai nhìn
biết Đức Chúa Trời thì nghe chúng ta; còn ai
chẳng hề thuộc về Đức Chúa Trời, thì chẳng
nghe chúng ta. Aáy bởi đó chúng ta nhìn biết
thần chân thật và thần sai lầm. 7 Hỡi kẻ rất
yêu dấu, chúng ta hãy yêu mến lẫn nhau; vì sự
yêu thương đến từ Đức Chúa Trời, kẻ nào yêu,
thì sanh từ Đức Chúa Trời và nhìn biết Đức
Chúa Trời. 8 Ai chẳng yêu, thì không biết Đức
Chúa Trời; vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương.
9 Lòng Đức Chúa Trời yêu chúng ta đã bày tỏ ra
trong điều nầy: Đức Chúa Trời đã sai Con một
Ngài đến thế gian, đặng chúng ta nhờ Con được
sống. 10 Nầy sự yêu thương ở tại đây: ấy chẳng
phải chúng ta đã yêu Đức Chúa Trời, nhưng
Ngài đã yêu chúng ta, và sai Con Ngài làm của
lễ chuộc tội chúng ta. 11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, nếu
Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta dường ấy, thì
chúng ta cũng phải yêu nhau. 12 Chưa hề có ai
thấy Đức Chúa Trời; nếu chúng ta yêu nhau, thì
Đức Chúa Trời ở trong chúng ta, và sự yêu mến
Ngài được trọn vẹn trong chúng ta. 13 Bởi điều
nầy chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở
trong chúng ta, là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài
cho chúng ta. 14 Chúng ta lại đã thấy và làm
chứng rằng Đức Chúa Cha đã sai Đức Chúa Con
đặng làm Cứu Chúa thế gian. 15 Ví bằng có ai
xưng Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời,
thì Đức Chúa Trời ở trong người, và người ở
trong Đức Chúa Trời. 16 Chúng ta đã biết và
tin sự yêu thương của Đức Chúa Trời đối với
chúng ta. Đức Chúa Trời tức là sự yêu thương,
ai ở trong sự yêu thương, là ở trong Đức Chúa
Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy. 17 Nầy
vì sao mà sự yêu thương được nên trọn vẹn
trong chúng ta, hầu cho chúng ta được lòng
mạnh bạo trong ngày xét đoán, ấy là Chúa thể
nào thì chúng ta cũng thể ấy trong thế gian
nầy. 18 Quyết chẳng có điều sợ hãi trong sự yêu
thương, nhưng sự yêu thương trọn vẹn thì cắt
bỏ sự sợ hãi; vì sự sợ hãi có hình phạt, và kẻ đã
sợ hãi thì không được trọn vẹn trong sự yêu
thương. 19 Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng
ta trước. 20 Vì có ai nói rằng: Ta yêu Đức Chúa
Trời, mà lại ghét anh em mình, thì là kẻ nói

dối; vì kẻ nào chẳng yêu anh em mình thấy, thì
không thể yêu Đức Chúa Trời mình chẳng thấy
được. 21 Chúng ta đã nhận nơi Ngài điều răn
nầy: Ai yêu Đức Chúa Trời, thì cũng phải yêu
anh em mình.

5 Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì
sanh bởi Đức Chúa Trời; và ai yêu Đức Chúa
Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã
sanh ra bởi Ngài. 2 Chúng ta biết mình yêu
con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu Đức
Chúa Trời và giữ vẹn các điều răn Ngài. 3 Vì
nầy là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng
ta vâng giữ điều răn Ngài. Điều răn của Ngài
chẳng phải là nặng nề, 4 vì hễ sự gì sanh bởi
Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự
thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta.
5 Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải
kẻ tin Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời
hay sao? 6 Aáy chính Đức Chúa Jêsus Christ
đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những
lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết;
7 ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức
Thánh Linh tức là lẽ thật. 8 Vì có ba làm chứng:
Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp
một. 9 Ví bằng chúng ta nhận chứng của loài
người, thì chứng của Đức Chúa Trời trọng hơn;
vả, chứng của Đức Chúa Trời ấy là chứng mà
Ngài làm về Con Ngài. 10 Ai tin đến Con Đức
Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn ai
không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói
dối, vì chẳng tin đến chứng Đức Chúa Trời đã
làm về Con Ngài. 11 Chừng ấy tức là Đức Chúa
Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng ta, và
sự sống ấy ở trong Con Ngài. (aiōnios g166) 12 Ai
có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có
Con Đức Chúa Trời thì không có sự sống. 13
Ta đã viết những điều nầy cho các con, hầu
cho các con biết mình có sự sống đời đời, là kẻ
nào tin đến danh Con Đức Chúa Trời. (aiōnios
g166) 14 Nầy là điều chúng ta dạn dĩ ở trước
mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà
cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta. 15 Nếu
chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài
cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã
nhận lãnh điều mình xin Ngài. 16 Vì có kẻ thấy
anh em mình phạm tội, mà tội không đến nỗi
chết, thì hãy cầu xin, và Đức Chúa Trời sẽ ban
sự sống cho, tức là ban cho những kẻ phạm
tội mà chưa đến nỗi chết. Cũng có tội đến nỗi
chết; ấy chẳng phải vì tội đó mà ta nói nên cầu
xin. 17 Mọi sự không công bình đều là tội; mà
cũng có tội không đến nỗi chết. 18 Chúng ta
biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn
chẳng phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa
Trời, thì tự giữ lấy mình, ma quỉ chẳng làm hại
người được. 19 Chúng ta biết mình thuộc về
Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới
quyền ma quỉ. 20 Nhưng chúng ta biết Con Đức
Chúa Trời đã đến, Ngài đã ban trí khôn cho
chúng ta đặng chúng ta biết Đấng chân thật, và
chúng ta ở trong Đấng chân thật, là ở trong
Đức Chúa Jêsus Christ, Con của Ngài. Aáy chính
Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và là sự sống
đời đời. (aiōnios g166) 21 Hỡi các con cái bé mọn,
hãy giữ mình về hình tượng!

# II Giăng

**1** Trưởng lão đạt cho bà được chọn kia cùng
con cái bà mà tôi thật yêu dấu, nào những
tôi yêu dấu thôi đâu, nhưng hết thảy mọi người
biết lẽ thật cũng yêu dấu nữa; **2** điều đó, vì
cớ chính lẽ thật ở trong chúng ta, lại sẽ ở với
chúng ta đời đời: **(aiōn g165)** **3** nguyền xin ân
điển, sự thương xót, sự bình an, bởi Đức Chúa
Trời là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ là
Con của Cha, được ở cùng chúng ta, trong lẽ
thật và sự yêu thương! **4** Tôi có lòng vui mừng
lắm mà thấy trong con cái bà có mấy kẻ làm
theo lẽ thật, theo điều răn chúng ta đã nhận
lãnh nơi Đức Chúa Cha. **5** Hỡi bà được chọn,
hiện nay tôi khuyên bà, không phải truyền một
điều răn mới, nhưng nhắc lại điều chúng ta đã
nhận lãnh từ ban đầu, ấy là chúng ta phải yêu
thương nhau. **6** Vả, sự yêu thương là tại làm
theo các điều răn của Đức Chúa Trời. Đó là điều
răn mà các ngươi đã nghe từ lúc ban đầu, đặng
làm theo. **7** Trong thế gian đã rải nhiều kẻ dỗ
dành, là kẻ chẳng xưng Đức Chúa Jêsus Christ
lấy xác thịt mà đến: ấy đó thật là kẻ dỗ dành và
kẻ địch lại Đấng Christ. **8** Chính các ngươi hãy
giữ, hầu cho khỏi mất kết quả của công việc
mình, nhưng cho được phần thưởng đầy đủ.
**9** Hễ ai đi dông dài, chẳng bền lòng theo đạo
Đấng Christ, thì người ấy không có Đức Chúa
Trời. Còn ai bền lòng trong đạo ấy, thì người
đó có Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. **10** Nếu
ai đến cùng các ngươi mà không đem đạo ấy
theo, thì chớ rước họ vào nhà, và đừng chào
hỏi họ. **11** Vì người nào chào hỏi họ, tức là dự
vào công việc ác của họ. **12** Ta còn nhiều điều
muốn viết cho các ngươi; ta không muốn viết
bằng giấy và mực, nhưng ta ước ao đi thăm các
ngươi, và đối mặt nói chuyện cùng nhau, hầu
cho sự vui mừng của chúng ta được đầy dẫy.
**13** Con cái của chị em bà, là bà được chọn kia,
chào thăm bà.

# III Giăng

1 Trưởng lão đạt cho Gai-út là người yêu dấu,
mà tôi thật thương yêu. 2 Hỡi kẻ rất yêu
dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thạnh vượng
trong mọi sự, và được khỏe mạnh phần xác
anh cũng như đã được thạnh vượng về phần
linh hồn anh vậy. 3 Vì tôi rất lấy làm vui vẻ mà
thấy mấy anh em đến đây, làm chứng về anh
yêu mến lẽ thật, và về cách anh làm theo lẽ
thật ấy là thể nào. 4 Tôi nghe con cái tôi làm
theo lẽ thật, thì không còn có sự gì vui mừng
hơn nữa. 5 Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh ăn ở trung
tín trong mọi điều làm cho các anh em, và cũng
cho các anh em ở trọ nữa. 6 Các anh em đã làm
chứng về sự nhơn từ của anh ở trước mặt Hội
thánh. Anh sẽ giúp đỡ sự đi đường cho các anh
em một cách xứng đáng với Đức Chúa Trời thì
tốt lắm. 7 Aáy vì danh Đức Chúa Jêsus Christ
mà các anh em ra đi, và không nhận lãnh vật
chi của người ngoại hết. 8 Chúng ta cũng nên
tiếp đãi những người thể ấy, hầu cho chúng ta
với họ đồng làm việc cho lẽ thật. 9 Tôi đã viết
mấy chữ cho Hội thánh rồi, nhưng Đi-ô-trép là
kẻ ưng đứng đầu Hội thánh không muốn tiếp
rước chúng ta. 10 Cho nên, nếu tôi đến, tôi sẽ
bới việc xấu người làm, là lấy lời luận độc ác
mà nghịch cùng chúng ta. Điều đó còn chưa đủ,
người lại không tiếp rước anh em nữa, mà ai
muốn tiếp rước, thì người ngăn trở và đuổi ra
khỏi Hội thánh. 11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ bắt
chước điều dữ, nhưng bắt chước điều lành. Ai
làm điều lành là thuộc về Đức Chúa Trời; còn
kẻ làm điều dữ, chẳng hề thấy Đức Chúa Trời.
12 Mọi người đều làm chứng tốt cho Đê-mê-
triu, và chính lẽ thật cũng chứng cho; chúng tôi
cũng làm chứng riêng cho người, anh biết rằng
lời chứng của chúng ta là hiệp với lẽ thật. 13
Tôi còn nhiều điều muốn viết cho anh, nhưng
không muốn viết bằng mực và bút: 14 tôi ước
ao tới thăm anh cho sớm và chúng ta sẽ đối mặt
nói chuyện với nhau! Nguyền xin sự bình an ở
với anh! Các bạn hữu chào thăm anh. Hãy chào
thăm các bạn hữu theo đích danh từng người.

# Giu-đe

1 Giu-đe, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và
em Gia-cơ, đạt cho những kẻ đã được kêu
gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha yêu thương, và
được Đức Chúa Jêsus Christ giữ gìn: 2 nguyền
xin sự thương xót, bình an, yêu mến thêm lên
cho anh em! 3 Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã
ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung
của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để
khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo
đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi. 4 Vì
có mấy kẻ kia lẻn vào trong vòng chúng ta
là những kẻ bị định đoán phạt từ lâu rồi, kẻ
chẳng tin kính đổi ơn Đức Chúa Trời chúng ta
ra việc tà ác, chối Đấng Chủ tể và Chúa có một
của chúng ta, là Đức Chúa Jêsus Christ. 5 Dầu
Anh em đã học những điều nầy rồi, tôi cũng
muốn nhắc lại cho anh em rằng, xưa kia Chúa
giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô, sau lại
tiêu diệt những kẻ không tin; 6 còn các thiên
sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì
Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời
đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn.
(aïdios g126) 7 Lại như thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ
cùng các thành lân cận cũng buông theo sự
dâm dục và sắc lạ, thì đã chịu hình phạt bằng
lửa đời đời, làm gương để trước mặt chúng ta.
(aiōnios g166) 8 Nhưng mà chúng nó cũng như vậy,
trong giấc mơ màng làm ô uế xác thịt mình,
khinh dể quyền phép rất cao và nói hỗn các
đấng tôn trọng. 9 Vả, khi chính mình thiên sứ
trưởng Mi-chen chống với ma quỉ giành xác
Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà
đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt
ngươi! 10 Song những kẻ nầy, hễ đều gì không
biết thì khinh dể hết; và mọi điều chúng nó tự
nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì
dùng mà làm hư mình. 11 Khốn nạn thay cho
chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng
tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-
am; và bị hư mất về sự phản nghịch của Cô-
rê. 12 Những kẻ đó là dấu vít trong đám tiệc
anh em, như người chăn chiên chỉ tưởng nuôi
mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây
không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như
cây tàn mùa thu, không có trái, hai lần chết,
trốc lên bựt rễ; 13 như sóng cuồng dưới biển,
sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc, sự tối
tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời! (aiōn
g165) 14 Aáy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời
kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: 15 Nầy, Chúa
ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét
mọi người, đặng trách hết thảy những người
không tin kính về mọi việc không tin kính họ
đã phạm, cùng mọi lời sỉ hổ mà những kẻ có
tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.
16 Aáy đều là những kẻ hay lằm bằm, hay phàn
nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham
muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng,
và vì lợi mà nịnh hót người ta. 17 Nhưng anh
em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời
mà các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chúng
ta đã nói trước. 18 Các sứ đồ đó nói với anh
em rằng, trong các thời k" sau rốt, sẽ có mấy
người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn
không tin kính của mình. 19 Aáy chính chúng
nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác
thịt, không có Đức Thánh Linh. 20 Hỡi kẻ rất
yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên
nền đức tin rất thánh của mình, và nhân Đức
Thánh Linh mà cầu nguyện, 21 hãy giữ mình
trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi
sự thương xót của Đức Chúa Jêsus Christ chúng
ta cho được sự sống đời đời. (aiōnios g166) 22 Hãy
trách phạt những kẻ nầy, là kẻ trù trừ, 23 hãy
cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn
đối với kẻ khác, hãy có lòng thương lẫn với sợ,
ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế. 24 Vả,
nguyền Đấng có thể gìn giữ anh em khỏi vấp
phạm và khiến anh em đứng trước mặt vinh
hiển mình cách rất vui mừng, không chỗ trách
được, 25 là Đức Chúa Trời có một, là Cứu Chúa
chúng ta, bởi Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa
chúng ta, được sự vinh hiển, tôn trọng, thế lực,

quyền năng thuộc về Ngài từ trước vô cùng và
hiện nay cho đến đời đời! A-men. (aiōn g165)

# Khải Huyền

**1** Sự mặc thị của Đức Chúa Jêsus Christ mà
Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài đặng đem tỏ
ra cùng tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy
đến, thì Ngài đã sai thiên sứ đến tỏ những điều
đó cho Giăng, tôi tớ Ngài, **2** là kẻ đã rao truyền
lời Đức Chúa Trời và chứng cớ của Đức Chúa
Jêsus Christ, về mọi điều mình đã thấy. **3** Phước
cho kẻ đọc cùng những kẻ nghe lời tiên tri nầy,
và giữ theo điều đã viết ra đây. Vì thì giờ đã
gần rồi. **4** Giăng gởi cho bảy Hội thánh ở xứ A-
si: nguyền xin ân điển và sự bình an ban cho
anh em từ nơi Đấng Hiện Có, Đã Có Và Còn
Đến, cùng từ nơi bảy vị thần ở trước ngôi Ngài,
**5** lại từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm
chứng thành tín, sanh đầu nhất từ trong kẻ
chết và làm Chúa của các vua trong thế gian!
Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình
rửa sạch tội lỗi chúng ta, **6** và làm cho chúng ta
nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa
Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và
quyền năng đời đời vô cùng! A-men. **(aiōn g165)** **7**
Kìa, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ
trong thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cùng
trông thấy; hết thảy các chi họ trong thế gian
sẽ than khóc vì cớ Ngài. Quả thật vậy. A-men! **8**
Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Hiện Có, Đã Có,
Và Còn Đến, là Đấng Toàn năng, phán rằng: Ta
là An-pha và Ô-mê-ga. **9** Tôi là Giăng, là anh em
và bạn của các anh em về hoạn nạn, về nước,
về sự nhịn nhục trong Đức Chúa Jêsus, tôi đã ở
trong đảo gọi là Bát-mô, vì cớ lời Đức Chúa Trời
và chứng của Đức Chúa Jêsus. **10** Nhằm ngày
của Chúa, tôi được Đức Thánh Linh cảm hóa,
nghe đằng sau có tiếng kêu vang, như tiếng
loa, **11** rằng: Điều ngươi thấy, hãy chép vào một
quyển sách mà gởi cho bảy Hội Thánh tại Ê-
phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-
đe, Phi-la-đen-phi và Lao-đi-xê. **12** Bấy giờ tôi
xây lại đặng xem tiếng nói với tôi đó là gì; **13**
vừa xây lại thấy bảy chân đèn bằng vàng, và
ở giữa những chân đèn có ai giống như con
người, mặc áo dài, thắt đai vàng ngang trên
ngực. **14** Đầu và tóc người trắng như lông chiên
trắng, như tuyết; mắt như ngọn lửa; **15** chân
như đồng sáng đã luyện trong lò lửa, và tiếng
như tiếng nước lớn. **16** Tay hữu người cầm bảy
ngôi sao; miệng thò ra thanh gươm nhọn hai
lưỡi và mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức.
**17** Vừa thấy người, tôi ngã xuống chân người
như chết; nhưng người đặt tay hữu lên trên
tôi, mà rằng: Đừng sợ chi, ta là Đấng trước hết
và là Đấng sau cùng, **18** là Đấng Sống, ta đã chết,
kìa nay ta sống đời đời, cầm chìa khóa của sự
chết và âm phủ. **(aiōn g165, Hadēs g86)** **19** Vậy hãy
chép lấy những sự ngươi đã thấy, những việc
nay hiện có và những việc sau sẽ đến, **20** tức là
sự mầu nhiệm của bảy ngôi sao mà ngươi thấy
trong tay hữu ta, và của bảy chân đèn vàng.
Bảy ngôi sao là các thiên sứ của bảy Hội thánh,
còn bảy chân đèn là bảy Hội thánh vậy.

**2** Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-
sô rằng: Nầy là lời phán của Đấng cầm bảy
ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy
chân đèn vàng: **2** Ta biết công việc ngươi, sự
khó nhọc ngươi, sự nhịn nhục ngươi; ta biết
ngươi không thể dung được những kẻ ác, lại
biết ngươi đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ
mà không phải là sứ đồ, ngươi đã rõ rằng chúng
nó giả dối. **3** Ngươi hay nhịn nhục và chịu khó
vì danh ta, không mệt nhọc chút nào. **4** Nhưng
điều ta trách ngươi, là ngươi đã bỏ lòng kính
mến ban đầu. **5** Vậy hãy nhớ lại ngươi đã sa sút
từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc
ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, ta sẽ đến
cùng ngươi, nếu ngươi không ăn năn thì ta sẽ
cất chân đèn của ngươi khỏi chỗ nó. **6** Song
ngươi có điều nầy khá, là ngươi ghét những
việc làm của đảng Ni-cô-la, mà ta, ta cũng ghét
nữa. **7** Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh
phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng,
ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi
của Đức Chúa Trời. **8** Hãy viết cho thiên sứ của
Hội thánh Si-miệc-nơ rằng: Nầy là lời phán của

Đấng trước hết và Đấng sau cùng, Đấng chết
rồi mà đã sống lại: 9 Ta biết sự khốn khó nghèo
khổ của ngươi (dầu ngươi giàu có mặc lòng), và
những lời gièm pha của kẻ xưng mình là người
Giu-đa, mà k" thực không phải, chúng nó vốn
thuộc về hội quỉ Sa-tan. 10 Ngươi chớ ngại điều
mình sẽ chịu khổ. Nầy, ma quỉ sẽ quăng nhiều
kẻ trong các ngươi vào ngục, hầu cho các ngươi
bị thử thách; các ngươi sẽ bị hoạn nạn trong
mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến chết,
rồi ta sẽ ban cho ngươi mũ triều thiên của sự
sống. 11 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh
phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ
chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai. 12 Cũng hãy
viết cho thiên sứ của Hội thánh Bẹt-găm rằng:
Nầy là lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn
hai lưỡi: 13 Ta biết nơi ngươi ở; đó là ngôi của
quỉ Sa-tan; ngươi đã vững lòng tôn danh ta,
không chối đạo ta; dầu trong những ngày đó,
An-ti-ba, kẻ làm chứng trung thành của ta đã
bị giết nơi các ngươi, là nơi Sa-tan ở. 14 Nhưng
ta có điều quở trách ngươi; vì tại đó, ngươi có
kẻ theo đạo Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt
hòn đá ngăn trở trước mặt con cái Y-sơ-ra-ên,
đặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và
rủ ren làm điều dâm loạn. 15 Ngươi lại cũng có
những kẻ theo đạo Ni-cô-la. 16 Vậy, hãy ăn năn
đi, bằng chẳng, ta sẽ đến mau kíp cùng ngươi,
lấy thanh gươm ở miệng ta mà giao chiến cùng
chúng nó. 17 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh
Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta
sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho
nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới,
ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến. 18 Ngươi
cũng hãy viết thơ cho thiên sứ của Hội thánh
Thi-a-ti-rơ rằng: Nầy là lời phán của Con Đức
Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn lửa, và chân
như đồng sáng: 19 ta biết công việc ngươi, lòng
thương yêu ngươi, đức tin ngươi, sự hầu việc
trung tín ngươi, lòng nhịn nhục ngươi, và công
việc sau rốt ngươi còn nhiều hơn công việc ban
đầu nữa. 20 Nhưng điều ta trách ngươi, ấy là
ngươi còn dung cho Giê-sa-bên, người nữ ấy
xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi
tớ ta, đặng rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn
thịt cúng thần tượng. 21 Ta đã cho nó thì giờ
để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều tà
dâm nó! 22 Nầy, ta quăng nó trên giường đau
đớn, và phàm kẻ nào phạm tội tà dâm với nó,
mà không ăn năn việc làm của nó, thì ta cũng
quăng vào tai nạn lớn. 23 Ta sẽ đánh chết con
cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ ta là Đấng dò
biết lòng dạ loài người; và ta sẽ tùy công việc
của mỗi người trong các ngươi mà báo lại. 24
Nhưng, với các ngươi là kẻ khác ở tại Thi-a-
ti-rơ, chưa từng nhận lấy đạo đó và chưa biết
điều sâu hiểm của quỉ Sa-tan, như chúng vẫn
nói, thì ta phán dặn rằng ta không gán cho các
ngươi gánh nặng khác. 25 Chỉn các ngươi khá
bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng
ta đến. 26 Kẻ nào thắng, và giữ các việc của
ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các
nước: 27 kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt,
và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào
chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta. 28
Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. 29 Ai có tai, hãy
nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội
thánh!

3 Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội
thánh Sạt-đe rằng: Nầy là lời phán của Đấng
có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao:
Ta biết công việc ngươi; ngươi có tiếng là sống,
nhưng mà là chết. 2 Hãy tỉnh thức, và làm cho
vững sự còn lại, là sự hầu chết; vì ta không
thấy công việc của ngươi là trọn vẹn trước mặt
Đức Chúa Trời ta. 3 Vậy hãy nhớ lại mình đã
nhận và nghe đạo thể nào, thì giữ lấy, và ăn năn
đi. Nếu ngươi chẳng tỉnh thức, ta sẽ đến như
kẻ trộm, và ngươi không biết giờ nào ta đến
bắt ngươi thình lình. 4 Nhưng, ở Sạt-đe, ngươi
còn có mấy người chưa làm ô uế áo xống mình:
những kẻ đó sẽ mặc áo trắng mà đi cùng ta, vì
họ xứng đáng như vậy. 5 Kẻ nào thắng, sẽ được
mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên
người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người

trước mặt Cha ta, cùng trước mặt các thiên
sứ Ngài. 6 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh
Linh phán cùng các Hội thánh! 7 Ngươi cũng
hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-
đen-phi rằng: Nầy là lời phán của Đấng thánh,
chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở
thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở
được: 8 Ta biết công việc ngươi; nầy, ta đã mở
trước mặt ngươi một cái cửa không ai đóng
được; vì ngươi có ít năng lực, mà đã giữ đạo
ta, và chẳng chối danh ta. 9 Nầy, ta ban cho
ngươi mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỉ
Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa,
mà k" thực không phải, nhưng chúng nó nói
dối; nầy, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình
xuống dưới chân ngươi, và sẽ cho chúng nó
biết rằng ta đã yêu ngươi. 10 Vì ngươi đã giữ
lời nhịn nhục ta, ta cũng sẽ giữ ngươi khỏi giờ
thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian,
đặng thử những người ở trên đất. 11 Ta đến
mau kíp; hãy giữ lấy điều ngươi có, hầu cho
không ai cất lấy mão triều thiên của ngươi.
12 Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền
Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi
đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta,
danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-
lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà
xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người.
13 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán
cùng các Hội thánh! 14 Ngươi cũng hãy viết
cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy
là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng
thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc
sáng thế của Đức Chúa Trời: 15 Ta biết công
việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không
nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay!
16 Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng
không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng
ta. 17 Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi,
không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng
mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù
và lõa lồ. 18 Ta khuyên ngươi hãy mua vàng
thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có;
mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc
vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi
khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặng thoa
mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. 19 Phàm
những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy
hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. 20 Nầy, ta
đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà
mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn
bữa tối với người, và người với ta. 21 Kẻ nào
thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như
chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi
Ngài. 22 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh
phán cùng các Hội thánh!

**4** Kế đó, tôi nhìn xem, nầy, một cái cửa mở ra
trên trời; và tiếng thứ nhất mà tôi đã nghe
nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng
tôi rằng: Hãy lên đây, ta sẽ cho ngươi thấy điều
sau nầy phải xảy đến. 2 Tức thì tôi bị Thánh
Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời,
trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó. 3 Đấng
ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có
cái mống dáng như lục bửu thạch bao chung
quanh ngôi. 4 Chung quanh ngôi lại có hai mươi
bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi
bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội
mão triều thiên vàng. 5 Từ ngôi ra những chớp
nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn
đèn sáng rực thắp trước ngôi: đó là bảy vì thần
của Đức Chúa Trời. 6 Trước ngôi có như biển
trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa và
chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước
đằng sau chỗ nào cũng có mắt. 7 Con sanh vật
thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như
bò đực, con thứ ba mặt như mặt người, con
thứ tư như chim phụng hoàng đang bay. 8 Bốn
con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung
quanh mình và trong mình đều có mắt; ngày
đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt: Thánh
thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức
Chúa Trời, Đấng Toàn năng, Trước Đã Có, Nay
Hiện Có, Sau Còn Đến! 9 Khi các sanh vật lấy
những sự vinh hiển, tôn quí, cảm tạ mà dâng

cho Đấng ngự trên ngôi là Đấng hằng sống đời
đời, (aiōn g165) 10 thì hai mươi bốn trưởng lão
sấp mình xuống trước mặt Đấng ngự trên ngôi,
và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng
mão triều thiên mình trước ngôi mà rằng: (aiōn
g165) 11 Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi,
Chúa đáng được vinh hiển, tôn quí và quyền
lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì
ý muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được
dựng nên.

5 Rồi tôi thấy trong tay hữu Đấng ngồi trên
ngôi một quyển sách viết cả trong lẫn ngoài,
có đóng bảy cái ấn. 2 Tôi cũng thấy một vị thiên
sứ mạnh mẽ cất tiếng lớn kêu rằng: Ai đáng mở
quyển sách nầy và tháo những ấn nầy? 3 Dầu
trên trời, dưới đất, bên dưới đất, không ai có
thể mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa. 4
Vì không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc
nhìn xem nó nữa, nên tôi khóc dầm dề. 5 Bấy
giờ, một người trong các trưởng lão nói với tôi
rằng: Chớ khóc, kìa, sư tử của chi phái Giu-đa,
tức là Chồi của vua Đa-vít, đã thắng, thì có thể
mở quyển sách ấy và tháo bảy cái ấn ra. 6 Tôi
lại thấy chính giữa ngôi và bốn con sanh vật,
cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên
Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng
và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai
xuống khắp thế gian. 7 Chiên Con bước tới, lấy
sách ở tay hữu đấng ngự trên ngôi. 8 Khi lấy
sách, bốn con sanh vật và hai mươi bốn trưởng
lão bèn sấp mình xuống trước mặt Chiên Con,
mỗi kẻ cầm một cây đàn và những bình vàng
đầy hương; đó là những lời cầu nguyện của các
thánh. 9 Chúng hát một bài ca mới rằng: Ngài
đáng lấy quyển sách mà mở những ấn ra; vì
Ngài đã chịu giết lấy huyết mình mà chuộc cho
Đức Chúa Trời những người thuộc về mọi chi
phái, mọi tiếng, mọi dân tộc, mọi nước, 10 và
Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và
thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời chúng ta; những
người ấy sẽ trị vì trên mặt đất. 11 Đoạn, tôi
nhìn xem, nghe bốn bên ngôi và các sanh vật
cùng các trưởng lão, có tiếng của vô số thiên
sứ; thiên sứ hàng muôn hàng ngàn, 12 đồng nói
lên một tiếng lớn rằng: Chiên Con đã chịu giết
đáng được quyền phép, giàu có, khôn ngoan,
năng lực, tôn quí, vinh hiển và ngợi khen! 13
Tôi lại nghe mọi vật dựng nên trên trời, dưới
đất, bên dưới đất trên biển, cùng mọi vật ở đó
đều nói rằng: Chúc cho Đấng ngồi trên ngôi
cùng Chiên Con được ngợi khen, tôn quí vinh
hiển và quyền phép cho đến đời đời! (aiōn g165)
14 Rồi bốn con sanh vật đều nói: A-men. Và các
trưởng lão sấp mình xuống mà thờ lạy.

6 Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ nhất
trong bảy ấn thì tôi thấy một con trong bốn
con sanh vật nói tiếng như sấm rằng: Hãy đến!
2 Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa bạch. Người
cỡi ngựa có một cái cung; có kẻ ban cho người
một cái mão triều thiên, và người đi như kẻ đã
thắng lại đến đâu cũng thắng. 3 Khi Chiên Con
mở ấn thứ nhì, tôi nghe con sanh vật thứ nhì
nói: Hãy đến! 4 Liền có con ngựa khác sắc hồng
hiện ra. Kẻ ngồi trên ngựa được quyền cất lấy
cuộc hòa bình khỏi thế gian, hầu cho người
ta giết lẫn nhau; và có kẻ ban cho người một
thanh gươm lớn. 5 Khi Chiên Con mở ấn thứ
ba, tôi nghe con sanh vật thứ ba nói: Hãy đến!
Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa ô. Kẻ ngồi
trên ngựa tay cầm cái cân. 6 Tôi lại nghe ở giữa
bốn con sanh vật như có tiếng nói rằng: Một
đấu lúa mình bán một đơ-ni-ê, ba đấu mạch
nha bán một đơ-ni-ê, còn dầu và rượu chớ động
đến. 7 Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe
con sanh vật thứ tư nói: Hãy đến! 8 Tôi nhìn
xem, thấy một con ngựa vàng vàng hiện ra.
Người cỡi ngựa ấy tên là Sự Chết, và Âm phủ
theo sau người. Họ được quyền trên một góc tư
thế gian, đặng sát hại dân sự bằng gươm dao,
bằng đói kém, bằng dịch lệ và bằng các loài thú
dự trên đất. (Hadēs g86) 9 Khi Chiên Con mở ấn
thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh
hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời
và vì lời chứng họ đã làm. 10 Chúng đều kêu

lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và
chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì
huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất
cho đến chừng nào? 11 Có kẻ bèn cho họ mỗi
người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng
phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số
người cùng làm việc và anh em mình phải bị
giết như mình vậy. 12 Tôi nhìn xem, khi Chiên
Con mở ấn thứ sáu, thì có một cơn động đất
lớn; mặt trời bèn trở nên tối tăm như túi lông
đen, cả mặt trăng trở nên như huyết. 13 Các
vì sao trên trời sa xuống đất, như những trái
xanh của một cây vả bị cơn gió lớn lung lay
rụng xuống. 14 Trời bị dời đi như quyển sách
cuốn tròn, và hết thảy các núi các đảo bị quăng
ra khỏi chỗ mình; 15 các vua ở trên đất, các
quan lớn, các tướng quân, các kẻ giàu, các kẻ
quyền thế, các kẻ tôi mọi, các người tự chủ đều
ẩn mình trong hang hố cùng hòn đá lớn trên
núi, 16 chúng nói với núi và đá lớn rằng: Hãy
rơi xuống chận trên chúng ta, đặng tránh khỏi
mặt của Đấng ngự trên ngôi, và khỏi cơn giận
của Chiên Con! 17 Vì ngày thạnh nộ lớn của
Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?

7 Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng
ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu
cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay
là trên cây nào. 2 Tôi lại thấy một vị thiên sứ
khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của
Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu
bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng
biển, 3 và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và
cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng
ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng
ta. 4 Tôi lại nghe số người được đóng ấn là:
Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn
từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; 5 Trong
chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được
đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai
ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; 6
Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong
chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi
phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; 7 Trong chi
phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi
phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-
sa-ca, một vạn hai ngàn; 8 Trong chi phái Sa-
bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-
sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-
min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn. 9 Sự
ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không
ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi
dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước
ngôi và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay
cầm nhành chà là, 10 cất tiếng lớn kêu rằng:
Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng
ngự trên ngôi, và thuộc về Chiên Con. 11 Vả,
hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngôi
và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con
sanh vật, sấp mặt xuống trước ngôi, và thờ lạy
Đức Chúa Trời, 12 mà rằng: A-men! Sự ngợi
khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quí,
quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời
chúng ta đời đời vô cùng! A-men. (aiōn g165) 13
Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi
rằng: những kẻ mặt áo dài trắng đó là ai, và bởi
đâu mà đến? 14 Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa
biết điều đó. Người lại phán cùng tôi rằng: Đó
là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và
phiếu trắng áo mình trong huyết Chiên Con.
15 Aáy vì đó mà chúng được ở trước ngôi Đức
Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài trong
đền Ngài; còn Đấng ngồi trên ngôi sẽ che chở
chúng dưới trại Ngài. 16 Chúng sẽ không đói
không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc
cơn nắng gắt nào hại đến mình. 17 Vì Chiên
Con ở giữa ngôi sẽ chăn giữ và đưa chúng đến
những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau
hết nước mắt nơi mắt chúng.

8 Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy, trên trời yên
lặng chừng nửa giờ. 2 Tôi thấy bảy vị thiên
sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời, và có người
trao cho bảy ống loa. 3 Đoạn, một vị thiên sứ
khác đến, đứng bên bàn thờ, người cầm lư
hương vàng, và được nhiều hương để dâng

hương ấy trên bàn thờ bằng vàng ở trước ngôi
với các lời cầu nguyện của mọi thánh đồ. 4
Khói hương từ tay thiên sứ bay lên trước mặt
Đức Chúa Trời, với những lời cầu nguyện của
các thánh đồ. 5 Thiên sứ lấy lư hương, dùng
lửa nơi bàn thờ bỏ đầy vào, rồi quăng xuống
đất; liền có sấm sét, các tiếng, chớp nhoáng
và đất động. 6 Bảy vị thiên sứ cầm bảy ống
loa bèn sửa soạn thổi. 7 Vị thứ nhất thổi loa,
thì có mưa đá và lửa pha với huyết bị quăng
xuống đất. Một phần ba đất bị cháy, một phần
ba loài cây bị cháy, và mọi giống cỏ xanh đều bị
cháy. 8 Vị thiên sứ thứ nhì thổi loa; bèn có một
khối tựa như hòn núi lớn toàn bằng lửa bị ném
xuống biển. Một phần ba biển biến ra huyết, 9
một phần ba sanh vật trong biển chết hết, và
một phần ba tàu bè cũng bị hủy hết. 10 Vị thiên
sứ thứ ba thổi loa, thì một ngôi sao lớn ở trên
trời rơi xuống, cháy có ngọn như một bó đuốc;
ngôi sao ấy rơi vào một phần ba các sông lớn
và các suối nước. 11 Tên ngôi sao đó là Ngải
cứu, một phần ba nước biến ra như mùi ngải
cứu, và làm chết mất nhiều người ta, vì đã biến
thành ra đắng. 12 Vị thiên sứ thứ tư thổi loa,
thì một phần ba mặt trời bị hại, một phần ba
mặt trăng và một phần ban các ngôi sao cũng
vậy, hầu cho một phần ba các vì sáng ấy đều bị
tối tăm, và hầu cho ban ngày mất một phần
ba sáng, và ban đêm cũng vậy. 13 Bấy giờ tôi
nhìn xem, nghe chim phụng hoàng bay giữa
trời, kêu tiếng lớn rằng: Khốn thay! Khốn thay!
Khốn thay! cho những dân sự trên đất, vì cớ
tiếng loa mà ba vị thiên sứ khác còn phải thổi
nữa.

**9** Vị thiên sứ thứ năm thổi loa, thì tôi thấy một
ngôi sao từ trời rơi xuống đất, và được ban
cho chìa khóa của vực sâu không đáy. (Abyssos
g12) 2 Ngôi sao ấy mở vực sâu không đáy ra,
có một luồng khói dưới vực bay lên, như khói
của lò lửa lớn; mặt trời và không khí đều bị tối
tăm bởi luồng khói của vực. (Abyssos g12) 3 Từ
luồng khói ấy, có những châu chấu bay ra rải
trên mặt đất; và có kẻ ban cho chúng nó quyền
giống như bọ cạp ở đất vậy. 4 Có lời truyền cho
chúng nó chớ làm hại loài cỏ ở đất, thứ xanh
và cây cối nào, nhưng chỉ làm hại những người
không có ấn Đức Chúa Trời ở trên trán. 5 Lại
cho chúng nó phép, không phải là giết, nhưng
là làm khổ những người đó trong năm tháng,
và sự làm khổ ấy giống như sự làm khổ khi
bọ cạp cắn người ta. 6 Trong những ngày đó,
người ta sẽ tìm sự chết, mà không tìm được;
họ sẽ ước ao chết đi mà sự chết tránh xa. 7
Những châu chấu đó giống như những ngựa
sắm sẵn để đem ra chiến trận: trên đầu nó có
như mão triều thiên tợ hồ bằng vàng, và mặt
nó như mặt người ta; 8 nó có tóc giống tóc đàn
bà, và răng nó như răng sư tử. 9 Nó có giáp
như giáp bằng sắt; và tiếng cánh nó như tiếng
của nhiều xe có nhiều ngựa kéo chạy ra nơi
chiến trường. 10 Đuôi nó có nọc, như bọ cạp,
ấy bởi trong những đuôi đó mà chúng nó có
quyền hại người ta trong năm tháng. 11 Nó có
vua đứng đầu, là sứ giả của vực sâu, tiếng Hê-
bơ-rơ gọi là A-ba-đôn, tiếng Gờ-réc là A-bô-ly-
ôn. (Abyssos g12) 12 Nạn thứ nhất đã qua; nay còn
hai nạn nữa đến sau nó. 13 Vị thiên sứ thứ sáu
thổi loa, thì tôi nghe có tiếng ra từ bốn góc bàn
thờ bằng vàng đặt trước mặt Đức Chúa Trời. 14
Tiếng ấy nói cùng vị thiên sứ thứ sáu đang cầm
loa rằng: Hãy cổi cho bốn vị thiên sứ bị trói
trên bờ sông cái Ơ-phơ-rát. 15 Bốn vị thiên sứ
bèn được cổi trói, đã chực sẵn đến giờ, ngày,
tháng, và năm ấy, hầu cho tiêu diệt một phần
ba loài người. 16 Số binh kỵ mã của đạo quân là
hai trăm triệu; số đó tôi đã nghe. 17 Kìa trong
sự hiện thấy, tôi thấy những ngựa và kẻ cỡi ra
làm sao: những kẻ ấy đều mặc giáp màu lửa,
mầu tía, mầu lưu hoàng; đầu ngựa giống như
đầu sư tử, và miệng nó có phun lửa, khói và
diêm sanh. 18 Một phần ba loài người bị giết
vì ba tai nạn đó, là lửa, khói, và diêm sanh ra
từ miệng ngựa. 19 Vì quyền phép của những
ngựa ấy ở nơi miệng và đuôi nó; những đuôi ấy
giống như con rắn, và có đầu, nhờ đó nó làm

hại người. 20 Còn những người sót lại, chưa bị
các tai nạn đó giết đi, vẫn không ăn năn những
công việc bởi tay chúng nó làm cứ thờ lạy ma
quỉ cùng thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đã
và gỗ, là những tượng không thấy, không nghe,
không đi được. 21 Chúng nó cũng không ăn năn
những tội giết người, tà thuật, gian dâm, trộm
cướp của mình nữa.

10 Đoạn, tôi lại thấy một vị thiên sứ khác
sức mạnh lắm, ở từ trời xuống, có đám
mây bao bọc lấy. Trên đầu người có mống; mặt
người giống như mặt trời và chân như trụ lửa.
2 Người cầm nơi tay một quyển sách nhỏ mở
ra: người để chân hữu mình trên biển, chân tả
mình trên đất, 3 và kêu lên một tiếng lớn, như
tiếng sư tử rống: khi kêu tiếng đó rồi thì bảy
tiếng sấm rền lên. 4 Lại khi bảy tiếng sấm rền
lên rồi, tôi có ý chép lấy, nhưng tôi nghe một
tiếng ở từ trời đến phán rằng: Hãy đóng ấn,
những điều bảy tiếng sấm đã nói, và đừng chép
làm chi. 5 Bấy giờ vị thiên sứ mà tôi đã thấy
đứng trên biển và trên đất, giơ tay hữu lên trời,
6 chỉ Đấng hằng sống đời đời, là Đấng đã dựng
nên trời cùng muôn vật trên trời, dựng nên đất
cùng muôn vật dưới đất, dựng nên biển cùng
muôn vật trong biển, mà thề rằng không còn
có thì giờ nào nữa; (aiōn g165) 7 nhưng đến ngày
mà vị thiên sứ thứ bảy cho nghe tiếng mình
và thổi loa, thì sự mầu nhiệm Đức Chúa Trời
sẽ nên trọn, như Ngài đã phán cùng các tôi tớ
Ngài, là các đấng tiên tri. 8 Tiếng mà tôi đã
nghe đến từ trời, lại nói cùng tôi và bảo rằng:
Hãy đi, lấy quyển sách nhỏ mở ra trong tay vị
thiên sứ đang đứng trên biển và đất. 9 Vậy, tôi
đi tới vị thiên sứ và xin người cho tôi quyển
sách nhỏ. Người phán: Ngươi hãy lấy và nuốt
đi; nó sẽ đắng trong bụng ngươi, nhưng trong
miệng ngươi nó sẽ ngọt như mật. 10 Tôi lấy
quyển sách nhỏ khỏi tay vị thiên sứ và nuốt đi;
trong miệng tôi nó ngọt như mật, nhưng khi
tôi nuốt rồi, thì đắng ở trong bụng. 11 Có lời
phán cùng tôi rằng: Ngươi còn phải nói tiên tri
về nhiều dân, nhiều nước, nhiều tiếng và nhiều
vua nữa.

11 Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau
giống như cây gậy, và biểu tôi rằng: Hãy
đứng dậy đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ,
và những kẻ thờ lạy tại đó. 2 Còn sân ngoài
đền thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm
chi; vì chỗ đó đã phó cho dân ngoại, họ sẽ giày
đạp thành thánh đủ bốn mươi hai tháng. 3 Ta
sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai
đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu
mươi ngày. 4 Hai người làm chứng ấy tức là
hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt
Chúa của thế gian. 5 Nếu ai muốn làm hại hai
người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người
thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình: kẻ nào muốn
làm hại hai người thì phải bị giết như vậy. 6
Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời
không mưa trong những ngày mình nói tiên
tri; hai người lại có quyền biến nước thành
huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên
đất, lúc nào muốn làm cũng được cả. 7 Khi hai
người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới
vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú
ấy sẽ thắng và giết đi. (Abyssos g12) 8 Thây hai
người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn,
gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà
Chúa hai người cũng đã bị đóng đi trên thập tự
giá. 9 Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các
tiếng, các nước sẽ trông thấy thây hai người
trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho
chôn những thây ấy trong mồ. 10 Các dân sự
trên đất sẽ vui mừng hớn hở về hai người, và
gởi lễ vật cho nhàu, bởi hai tiên tri đó đã khuấy
hại dân sự trên đất. 11 Nhưng, sau ba ngày rưỡi
ấy, có sanh khí từ Đức Chúa Trời đến nhập vào
trong hai người: hai người bèn đứng thẳng dậy,
và những kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể. 12
Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời
đến phán cùng mình rằng: Hãy lên đây! Hai
người bèn lên trời trong đám mây và những kẻ
thù nghịch đều trông thấy. 13 Đồng một giờ đó,

có cơn động đất lớn; một phần mười của thành
đổ xuống, bảy ngàn người chết trong cơn động
đất ấy, còn những kẻ khác thất kinh và ngợi
khen Đức Chúa Trời trên trời. 14 "Nạn" thứ nhì
qua rồi; nầy "Nạn" thứ ba đến mau chóng. 15
Vị thiên sứ thứ bảy thổi loa, có những tiếng
lớn vang ra trên trời rằng: Từ nay nước của
thế gian thuộc về Chúa chúng ta và Đấng Christ
của Ngài, Ngài sẽ trị vì đời đời. (aiōn g165) 16 Hai
mươi bốn trưởng lão đang ngồi ở trước mặt
Đức Chúa Trời, trên ngai mình, đều cúi mình
sấp mặt xuống, thờ lạy Đức Chúa Trời, 17 mà
rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng, là
Đấng Hiện Có, Trước Đã Có, chúng tôi cảm tạ
Ngài, vì Ngài đã cầm quyền rất cao trong tay và
đã trị vì. 18 Các dân tộc vốn giận dữ, nhưng
cơn thạnh nộ của Ngài đã đến: giờ đã tới, là giờ
phán xét kẻ chết, thưởng cho tôi tớ Chúa là
các đấng tiên tri, thưởng cho các thánh và các
người kính sợ danh Chúa, thưởng cho kẻ nhỏ
cùng kẻ lớn, và hủy phá những kẻ đã hủy phá
thế gian. 19 Đền thờ Đức Chúa Trời bèn mở ra
ở trên trời, hòm giao ước bày ra trong đền thờ
Ngài, rồi có chớp nhoáng, tiếng, sấm sét, động
đất và mưa đá lớn.

**12** Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một
người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới
chân có mặt trăng, và trên đầu có mão triều
thiên bằng mười hai ngôi sao. 2 người có thai,
và kêu la vì nhọc nhằn và đau đẻ. 3 Trên trời
cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con
rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và
trên đầu có bảy mão triều thiên. 4 Đuôi kéo
một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng
xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn
bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người
đi. 5 người sanh một con trai, con trai ấy sẽ
dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy
được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi
Ngài. 6 Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng
vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức
Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong
một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. 7 Bấy giờ có
một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các
sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng
cùng các sứ mình tranh chiến lại; 8 song chúng
nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng
nó ở trên trời nữa. 9 Con rồng lớn đó bị quăng
xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỉ và Sa-
tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống
đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó. 10
Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng: Bây giờ
sự cứu rỗi, quyền năng, và nước Đức Chúa Trời
chúng ta đã đến cùng quyền phép của Đấng
Christ Ngài nữa; vì kẻ kiện cáo anh em chúng
ta, kẻ ngày đêm kiện cáo chúng ta trước mặt
Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống rồi. 11
Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi
lời làm chứng của mình; chúng chẳng tiếc sự
sống mình cho đến chết. 12 Bởi vậy, hỡi các
từng trời và các đấng ở đó, hãy vui mừng đi!
Khốn nạn cho đất và biển! vì ma quỉ biết thì
giờ mình còn chẳng bao nhiêu, nên giận hoảng
mà đến cùng các ngươi. 13 Khi rồng thấy mình
bị quăng xuống đất, bèn đuổi theo người đàn
bà đã sanh con trai. 14 Nhưng người được ban
cho một cặp cánh chim phụng hoàng, đặng bay
về nơi đồng vắng là chỗ ẩn náu của mình; ở đó
được nuôi một thì, các thì, và nửa thì, lánh xa
mặt con rắn. 15 Bấy giờ con rắn phun nước ở
miệng mình ra như sống theo sau người đàn
bà, hầu cho kéo người xuống sông. 16 Nhưng
đất tiếp cứu người đàn bà, vì đất hả miệng
nuốt sông mà con rồng đã phun ra từ miệng
nó. 17 Con rồng giận người đàn bà bèn đi tranh
chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ
vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời
chứng của Đức Chúa Jêsus. Con rồng đứng trên
bãi cát của biển.

**13** Đoạn, tôi thấy ở dưới biển lên một con thú
có mười sừng bảy đầu, trên những sừng
có mười cái mão triều thiên, và trên những
đầu có danh hiệu sự phạm thượng. 2 Con thú
tôi thấy đó giống như con beo; chân nó như

chân gấu, miệng như miệng sư tử, và con rồng
đã lấy sức mạnh, ngôi, và quyền phép lớn mà
cho nó. 3 Một cái trong các cái đầu nó như bị
thương đến chết; nhưng vít thương chết ấy
được lành, và cả thế gian đều lấy làm lạ mà
theo con thú đó. 4 Người ta khởi thờ phượng
con rồng, bởi nó đã lấy quyền phép cho con
thú; và họ cũng thờ phượng chính con thú, mà
rằng: Ai sánh được với con thú, ai giao chiến
cùng nó được? 5 Nó được ban cho cái miệng
nói những lời kiêu ngạo phạm thượng; và nó
lại được quyền làm việc trong bốn mươi hai
tháng. 6 Vậy, nó mở miệng ra nói những lời
phạm đến Đức Chúa Trời, phạm đến danh Ngài,
đền tạm Ngài cùng những kẻ ở trên trời. 7 Nó
lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và
được thắng. Nó cũng được quyền trị mọi chi
phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi nước. 8
Hết thảy những dân sự trên đất đều thờ lạy nó,
là những kẻ không có tên ghi trong sách sự
sống của Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng thế.
9 Ai có tai, hãy nghe! 10 Nếu ai bắt người làm
phu tù, chính mình sẽ bị làm phu tù; nếu ai
giết người bằng gươm, mình phải bị giết bằng
gươm. Đây là sự nhịn nhục và đức tin của các
thánh đồ. 11 Tôi lại thấy từ dưới đất lên một
con thú khác, có hai sừng như sừng chiên con,
và nói như con rồng. 12 Nó cũng dùng mọi
quyền phép của con thú trước tại trước mặt
con thú ấy, và nó bắt thế gian cùng dân cư nó
phải thờ lạy con thú trước, là con có vít thương
đến chết đã được lành. 13 Nó làm những phép
lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi xuống
đất trước mặt người ta. 14 Nó lừa dối dân cư
trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép
làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư
trên đất tạc tượng cho con thú đã bị thương
bằng gươm và đã sống lại. 15 Nó cùng được
quyền hà hơi sống vào tượng con thú, hầu cho
tượng ấy nói được và khiến hết thảy những kẻ
nào không thờ lạy tượng con thú đó bị giết đi.
16 Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và
nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc
trên tay hữu, hoặc trên trán, 17 hầu cho người
nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh
con thú hay số của tên nó, thì không thể mua
cùng bán được. 18 Đây tỏ ra sự khôn ngoan: Kẻ
nào thông minh, hãy tính số con thú, vì đó là
một số người; số nó là sáu trăm sáu mươi sáu.

**14** Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên
núi Si-ôn, và với Ngài có mười bốn vạn
bốn ngàn người đều có danh Chiên Con và
danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình. 2 Tôi
nghe một tiếng từ trên trời xuống, y như tiếng
nhiều nước, và như tiếng sấm lớn; tiếng mà
tôi nghe đó như tiếng đàn cầm mà người đánh
đàn gảy vậy: 3 chúng hát một bài ca mới trước
ngôi, trước bốn con sanh vật và các trưởng lão.
Không ai học được bài ca đó, họa chăng chỉ có
mười bốn vạn bốn ngàn người đã được chuộc
khỏi đất mà thôi. 4 Những kẻ ấy chưa bị ô uế
với đàn bà, vì còn trinh khiết. Chiên Con đi
đâu, những kẻ nầy theo đó. Những kẻ đó đã
được chuộc từ trong loài người, để làm trái
đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con; 5
trong miệng chúng chẳng có lời nói dối nào
hết, cũng không có dấu vết gì. 6 Điều ấy đoạn,
tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời,
có Tin Lành đời đời, đặng rao truyền cho dân
cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi
tiếng, và mọi dân tộc. (aiōnios g166) 7 Người cất
tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời,
và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã
đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời, đất,
biển và các suối nước. 8 Một vị thiên sứ khác,
là vị thứ hai, theo sau mà rằng: Ba-by-lôn lớn
kia, đã đổ rồi, đã đổ rồi, vì nó có cho các dân
tộc uống rượu tà dâm thạnh nộ của nó. 9 Lại
một vị thiên sứ khác, là vị thứ ba, theo sau, nói
lớn tiếng mà rằng: Nếu ai thờ phượng con thú
cũng tượng nó, và chịu dấu nó ghi trên trán
hay trên tay, 10 thì người ấy cũng vậy, sẽ uống
rượu thạnh nộ không pha của Đức Chúa Trời
rót trong chén thạnh nộ Ngài; và sẽ chịu đau
đớn trong lửa và diêm ở trước mặt các thiên

sứ thánh và trước mặt Chiên Con. 11 Khói của
sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời. Những kẻ
thờ lạy con thú và tượng nó, cùng những kẻ
chịu dấu của tên nó ghi, thì cả ngày lẫn đêm
không lúc nào được yên nghỉ. (aiōn g165) 12 Đây
tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ: chúng giữ
điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức
Chúa Jêsus. 13 Tôi nghe có tiếng đến từ trên
trời rằng: Hãy viết lấy: Từ rày, phước thay cho
những người chết là người chết trong Chúa!
Đức Thánh Linh phán: Phải, vì những người ấy
nghỉ ngơi khỏi sự khó nhọc, và việc làm mình
theo sau. 14 Tôi nhìn xem, thấy một đám mây
trắng; có kẻ giống như một con người ngồi
trên mây, đầu đội mão triều thiên vàng, tay
cầm lưỡi liềm bén. 15 Có một thiên sứ khác ở
đền thờ đi ra, cất tiếng lớn kêu Đấng ngồi trên
mây rằng: Hãy quăng lưỡi liềm xuống và gặt đi;
vì giờ gặt hái đã đến, mùa màng dưới đất đã
chín rồi. 16 Đấng ngồi trên mây bèn quăng lưỡi
liềm mình xuống đất, và dưới đất đều bị gặt.
17 Một vị thiên sứ khác ở đền thờ trên trời đi
ra, cũng cầm một cái lưỡi liềm bén. 18 Rồi một
vị thiên sứ khác nữa có quyền cai trị lửa, từ
bàn thờ đi ra, lấy tiếng lớn kêu vị thiên sứ cầm
lưỡi liềm bén mà rằng: Hãy quăng lưỡi liềm
bén của ngươi xuống và hái những chùm nho
ở dưới đất đi, vì nho đã chín rồi. 19 Thiên sứ
quăng lưỡi liềm xuống đất, cắt vườn nho ở đất
và ném nho vào thùng lớn thạnh nộ của Đức
Chúa Trời. 20 Thùng ấy phải giày đạp tại ngoài
thành; rồi có huyết ở thùng chảy ra, huyết đó
lên đến chỗ khớp ngựa, dài một quãng là một
ngàn sáu trăm dặm.

**15** Tôi thấy một điềm khác ở trên trời, vừa
lớn vừa lạ: bảy thiên sứ cầm bảy tai nạn
sau cùng, vì bởi các tai nạn nầy làm hết cơn
thạnh nộ của Đức Chúa Trời. 2 Tôi thấy như
biển bằng pha ly lộn với lửa, những kẻ đã thắng
con thú và hình tượng nó cùng số của tên nó,
đứng bên biển pha ly đó mà nâng đàn cầm của
Đức Chúa Trời. 3 Chúng hát bài ca Môi-se, là
tôi tớ Đức Chúa Trời, và bài ca Chiên Con, mà
rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng,
công việc Chúa lớn lao và lạ lùng thay! Hỡi Vua
của muôn đời, đường lối Ngài là công bình và
chân thật! 4 Lạy Chúa, ai là kẻ không kính sợ
và không ngợi khen danh Ngài? Vì một mình
Ngài là thánh, mọi dân tộc sẽ đến thờ lạy trước
mặt Ngài, vì các sự đoán xét Ngài đã được tỏ
ra. 5 Rồi đó, tôi nhìn xem, thấy trên trời có nơi
thánh của đền tạm chứng cớ mở ra. 6 Bảy vị
thiên sứ cầm bảy tai nạn từ đền thờ đi ra, mặc
áo gai trong sạch rực rỡ, và ngang ngực thắt
đai vàng. 7 Một con trong bốn con sanh vật ban
cho bảy vị thiên sứ bảy cái bát bằng vàng đựng
đầy sự thạnh nộ của Đức Chúa Trời, là Đấng
hằng sống đời đời. (aiōn g165) 8 Đền thờ bèn đầy
những khói, vì cớ sự vinh hiển và oai quyền
của Đức Chúa Trời; chẳng ai được vào đền thờ
cho đến chừng nào bảy tai nạn của bảy thiên
sứ được làm trọn.

**16** Bấy giờ, tôi nghe một tiếng lớn từ trong
đền thờ ra, phán với bảy vị thiên sứ rằng:
Hãy đi, trút bảy bát thạnh nộ của Đức Chúa
Trời xuống đất. 2 Vị thiên sứ thứ nhất đi trút
bát mình xuống đất, thì trở nên ghẻ chốc dữ và
đau trên những người có dấu con thú cùng thờ
lạy hình tượng nó. 3 Vị thiên sứ thứ hai, trút
bát mình xuống biển, thì biển biến ra huyết,
như huyết người chết; phàm sanh vật ở trong
biển đều chết hết. 4 Vì thiên sứ thứ ba trút bát
mình xuống các sông cùng các suối nước, thì
nước biến ra huyết. 5 Tôi nghe thiên sứ của
nước nói rằng: Hỡi Đấng Hiện Có, Đã Có, tức là
Đấng Thánh, Ngài là công bình, vì Ngài đã phán
xét thế nầy; 6 bởi vì chúng nó đã làm đổ huyết
của các thánh đồ cùng của các đấng tiên tri,
và Ngài đã cho chúng nó uống huyết: thật là
đáng lắm. 7 Tôi lại nghe bàn thờ nói rằng: Phải,
lạy Chúa, là Đức Chúa Trời toàn năng, những
sự phán xét của Ngài đều chân thật và công
bình. 8 Vị thiên sứ thứ tư trút bát mình trên
mặt trời, thì mặt trời được quyền lấy lửa làm

sém loài người. 9 Loài người bị lửa rất nóng
làm sém, chúng nó nói phạm đến danh Đức
Chúa Trời là Đấng có quyền trên các tai nạn ấy,
và chúng nó cũng không ăn năn để dâng vinh
hiển cho Ngài. 10 Vị thiên sứ thứ năm trút bát
mình trên ngôi con thú, nước của nó bèn trở
nên tối tăm, người ta đều cắn lưỡi vì đau đớn.
11 Chúng nó nói phạm đến Đức Chúa Trời trên
trời vì cớ đau đớn và ghẻ chốc mình, và cũng
không ăn năn công việc mình. 12 Vị thiên sứ
thứ sáu trút bát mình xuống sông cái Ơ-phơ-
rát; sông liền cạn khô, đặng sửa soạn cho các
vua từ Đông phương đến có lối đi được. 13 Tôi
thấy từ miệng rồng, miệng thú, miệng tiên tri
giả có ba tà thần ra, giống như ếch nhái. 14 Đó
là những thần của ma quỉ, làm phép lạ và đi
đến các vua trên khắp thế gian, để nhóm hiệp
về sự chiến tranh trong ngày lớn của Đức Chúa
Trời toàn năng. 15 Kìa, ta đến như kẻ trộm.
Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo xống
mình, đặng khỏi đi lõa lồ và người ta không
thấy sự xấu hổ mình! 16 Chúng nhóm các vua
lại một chỗ, theo tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-
ghê-đôn. 17 Vị thiên sứ thứ bảy trút bát mình
trong không khí, thì có tiếng lớn trong đền thờ
vang ra, từ ngôi đến mà phán rằng: Xong rồi!
18 Liền có chớp nhoáng, tiếng rầm, sấm vang
và động đất dữ dội, động đất lớn lắm đến nỗi
từ khi có loài người trên đất chưa hề có như
vậy. 19 Thành phố lớn bị chia ra làm ba phần,
còn các thành của các dân ngoại đều đổ xuống,
và Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn đặng
cho nó uống chén rượu thạnh nộ Ngài. 20 Mọi
đảo đều ẩn trốn, các núi chẳng còn thấy nữa.
21 Những cục mưa đá lớn, nặng bằng một ta-
lâng, ở trên trời rớt xuống trên loài người; loài
người bèn nói phạm đến Đức Chúa Trời bởi cớ
tai nạn mưa đá ấy, vì là một tai nạn gớm ghê.

**17** Bấy giờ trong bảy vị thiên sứ cầm bảy bát
ấy, có một vị đến gần mà nói với tôi rằng:
Lại đây ta sẽ chỉ cho ngươi sự phán xét về con
đại dâm phụ, nó ngồi trên các dòng nước lớn
kia. 2 Các vua trong thiên hạ phạm tội tà dâm
với nó, và dân sự trong thế gian cũng say sưa
vì rượu tà dâm của nó. 3 Tôi được Thánh Linh
cảm động thiên sứ đó đem tôi tới nơi đồng
vắng; thấy một người đàn bà ngồi trên lưng
một con thú sắc đỏ sặm, mình mang đầy những
tên sự phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng.
4 Người đàn bà ấy mặc màu tía mà điều, trang
sức những vàng, bửu thạch và hột châu; tay
cầm một cái chén vàng đầy những đồ gớm
ghiếc và dâm uế. 5 Trên trán nó có ghi một tên,
là: Sự Mầu nhiệm, Ba-By-Lôn Lớn, Là Mẹ Kẻ Tà
Dâm Và Sự Đáng Gớm Ghê Trong Thế Gian. 6
Tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh
đồ và huyết những kẻ chết vì Đức Chúa Jêsus;
tôi thấy mà lấy làm lạ lắm. 7 Thiên sứ bảo tôi
rằng: sao người lấy làm lạ? Ta sẽ cắt nghĩa cho
ngươi sự mầu nhiệm của người đàn bà cùng
của con thú chở nó, là con thú có bảy đầu và
mười sừng. 8 Con thú ngươi đã thấy, trước có,
mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ từ dưới vực
lên và đi đến, chốn hư mất; những dân sự trên
đất, là những kẻ không có tên ghi trong sách
sự sống từ khi sáng thế, thấy con thú thì đều
lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa,
mà sau sẽ hiện đến. (Abyssos g12) 9 Đây là sự nghĩ
ngợi có khôn ngoan. Bảy cái đầu tức là bảy hòn
núi mà người đàn bà ngồi lên. 10 Nó cũng là
bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện
có, còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến,
cũng chẳng còn được bao lâu. 11 Chính con thú
trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ
tám; nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến
chỗ hư mất. 12 Vả, mười cái sừng mà ngươi
đã thấy, là mười vì vua chưa nhận được nước
mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú
trong một giờ. 13 Chúng cũng một lòng một ý
trao thế lực quyền phép mình cho con thú. 14
Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con
sẽ được thắng, vì là Chúa của các chúa, Vua
của các vua; và những kẻ được kêu gọi, những
kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở
với Chiên Con, cũng thắng được chúng nữa.

15 Đoạn, thiên sứ lại nói với tôi rằng: Những
dòng nước ngươi đã thấy, trên có dâm phụ
ngồi, tức là các dân tộc, các chúng, các nước và
các tiếng. 16 Mười cái sừng ngươi đã thấy, và
chính mình con thú sẽ ghét dâm phụ, sẽ bóc
lột cho nó lõa lồ, ăn thịt nó và thiêu nó bằng
lửa. 17 Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có
lòng vâng làm theo ý muốn Ngài cùng khiến
chúng có chung một ý, và ban nước mình cho
con thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán
được ứng nghiệm. 18 Người đàn bà ngươi đã
thấy, tức là cái thành lớn hành quyền trên các
vua ở thế gian.

18 Sau điều đó, tôi thấy một vị thiên sứ khác
ở trên trời xuống, người có quyền lớn,
và sự vinh hiển người chiếu rực rỡ trên đất.
2 Người kêu lớn tiếng rằng: Ba-by-lôn lớn đã
đổ rồi, đã đổ rồi! Thành ấy đã trở nên chỗ ở
của các ma quỉ, nơi hang hố của mọi tà thần,
hang hố của mọi giống chim dơ dáy mà người
ta gớm ghiếc, 3 vì mọi dân tộc đều uống rượu
dâm loạn buông tuồng của nó, vì các vua thế
gian đã cùng nó phạm tội tà dâm, và vì các nhà
buôn trên đất đã nên giàu có bởi sự quá xa hoa
của nó. 4 Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên
trời đến rằng: Hỡi dân ta; hãy ra khỏi Ba-by-
lôn, kẻo các ngươi dự phần tội lỗi với nó, cũng
chịu những tai họa nó nữa chăng; 5 vì tội lỗi
nó chất cao tày trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ
đến các sự gian ác nó. 6 Các ngươi hãy làm
cho nó điều nó đã làm cho kẻ khác; hãy báo
lại gấp hai công việc nó, hãy pha cho nó gấp
hai chén mà nó đã pha cho kẻ khác. 7 Nó càng
khoe mình và chìm đắm trong sự xa hoa bao
nhiêu, thì hãy làm cho nó đau đớn khốn khó
bấy nhiêu. Bởi trong lòng nó tự nghĩ rằng: Ta
là một nữ vương ngự trên ngôi mình, không
phải là đàn bà góa, và ta sẽ không thấy sự than
khóc bao giờ. 8 Vậy cho nên đồng trong một
ngày, những tai nạn nầy sẽ giáng trên nó, nào
sự chết, nào sự than khóc, nào đói kém, và nó
sẽ bị lửa thiêu mình đi nữa; vì Đức Chúa Trời
phán xét nó là Chúa có quyền lực. 9 Các vua
thế gian đã phạm tội dâm dục và say đắm trong
cuộc xa xỉ với nó, thấy khói của sự cháy nó thì
sẽ vì nó khóc lóc thở than. 10 Sợ phải cùng chịu
hình khổ với nó, nên chúng đứng xa mà rằng:
Khốn thay! Khốn thay! Ba-by-lôn là thành lớn,
là thành cường thạnh kia! Trong một giờ mà
sự phán xét ngươi đã đến rồi. 11 Các nhà buôn
trên đất cũng vì nó khóc lóc rầu rĩ, vì không ai
mua hàng hóa mình nữa: 12 hàng hóa là vàng,
bạc, ngọc, châu, vải gai mịn màu tía, lụa, màu
điều; các hạng gỗ thơm; các thức đồ bằng ngà
voi, bằng gỗ quí, bằng đồng, bằng sắt, bằng đá
hoa; 13 nhục quế, sa nhân, hương, dầu thơn,
nhũ hương; rượu, dầu, bột mì mịn, lúa mì; bò,
trừu, ngựa, xe, tôi mọi và linh hồn người ta
nữa. 14 Các thứ trái mà lòng người mơ ước đó
đã mất đi rồi, mọi sự rực rỡ sang trọng đó cũng
đã hư mất khỏi ngươi; người ta sẽ không hề
tìm thấy nữa. 15 Các nhà buôn đó đã nhờ Ba-
by-lôn làm nên giàu, sẽ đứng cách xa, vì e phải
chia khổ cùng nó; họ sẽ than khóc và buồn rầu,
mà rằng: 16 Khốn thay! Khốn thay! thành lớn
kia, đã từng mặc vải gai mịn, màu tía và màu
điều, rực rỡ những vàng ngọc cùng hột châu!
Trong một giờ, sự giàu có sang trọng dường
bao đã biến mất hết! 17 Phàm những lái tàu,
những người đi biển, và thủy thủ, những kẻ
buôn bán trên mặt biển, đều đứng cách xa; 18
khi thấy khói của sự cháy thành thì cùng kêu
lên rằng: Có thành nào đã được như thành
lớn nầy ư? 19 Chúng lấy bụi rắc lên đầu mình,
thương khóc than vãn, mà rằng: Khốn thay!
Khốn thay! thành lớn nầy đã lấy sự giàu có
mình làm giàu cho mọi kẻ có tàu trên biển, mà
trong một giờ, đã hóa thành một chỗ hoang vu!
20 Hỡi trời, hãy vui mừng về việc nó đi, và các
thánh, các sứ đồ, các tiên tri, cũng hãy mừng
rỡ đi; vì Đức Chúa Trời đã xử công bình cho
các ngươi trong khi Ngài xét đoán nó. 21 Bấy
giờ một vị thiên sứ rất mạnh lấy một hòn đá
như cối xay lớn quăng xuống biển mà rằng:
Ba-by-lôn là thành lớn cũng sẽ bị quăng mạnh

xuống như vậy, và không ai tìm thấy nó nữa. 22
Không ai còn nghe thấy nơi ngươi những tiếng
kẻ khảy đàn cầm, kẻ đánh nhạc, kẻ thổi sáo và
thổi kèn nữa. ỳ đó cũng sẽ không thấy có thợ
nào nữa, dầu nghề gì mặc lòng, và tiếng cối
xay cũng không nghe nữa. 23 Aùnh sáng đèn
sẽ không chiếu nơi đó nữa, và người ta cũng
chẳng còn nghe tiếng vợ chồng mới cưới, bởi
vì các nhà buôn của ngươi đều là kẻ tôn trọng
trên đất, bởi vì mọi nước đều bị tà thuật ngươi
lừa dối. 24 Aáy chính trong thành nầy, mà đã
tìm thấy huyết các đấng tiên tri, các thánh đồ,
và hết thảy những kẻ đã bị giết trong thế gian.

**19** Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có
tiếng lớn của lũ đông lắm rằng: A-lê-lu-
gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều
thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. 2 Vì những
sự phán xét của Ngài đều chân thật và công
bình: Ngài đã đoán phạt đại dâm phụ nó lấy
đều dâm loạn làm hư hỏng thế gian, và Ngài đã
báo thù huyết của các tôi tớ Ngài đã bị tay con
dâm phụ đó làm đổ ra. 3 Chúng lại nói một lần
thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó bay
lên đời đời. (aiōn g165) 4 Hai mươi bốn trưởng
lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ
lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngôi, mà
rằng: A-men, A-lê-lu-gia! 5 Lại có tiếng từ ngôi
đến rằng: Hết thảy các ngươi là tôi tớ Đức Chúa
Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn,
đều hãy ngợi khen Ngài! 6 Đoạn, tôi lại nghe
có tiếng như một đám đông vô số người, khác
nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ,
mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời
chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền
cai trị. 7 Chúng ta hãy hớn hở vui mừng, tôn
vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ
Ngài đã sửa soạn, 8 đã cho người được mặc áo
sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai
mịn tức là công việc công bình của các thánh
đồ). 9 Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép:
Phước thay cho những kẻ được mời đến dự
tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là
những lời chân thật của Đức Chúa Trời. 10 Tôi
bèn gieo mình xuống dưới chân người đặng
thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy,
đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với ngươi và với
anh em ngươi là người cùng giữ lời chứng của
Đức Chúa Jêsus. Ngươi hãy thờ lạy Đức Chúa
Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là
đại ý của lời tiên tri. 11 Bấy giờ tôi thấy trời mở
ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cỡi
ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật;
Ngài lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu.
12 Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều
mão triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài
ra không ai biết được. 13 Ngài mặc áo nhúng
trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa
Trời. 14 Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai
mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch theo Ngài. 15
Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài
sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng
một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn
thạnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. 16 Trên
áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua
Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa. 17 Tôi thấy
một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất
tiếng lớn kêu các chim chóc bay giữa không
của trời, mà rằng: Hãy đến, bay hãy nhóm hiệp
lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời, 18 hãy đến
ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng
sĩ, thịt ngựa cùng kẻ cỡi ngựa, và thịt của mọi
người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn. 19 Tôi lại
thấy con thú và các vua thế gian cùng những
quân đội mình nhóm lại đặng tranh chiến với
Đấng cỡi ngựa, và với đạo binh của Ngài. 20
Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã
làm phép lạ trước mặt con thú, nhờ đó lừa dối
những người đã nhận dấu hiệu con thú cùng
thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa;
cả hai đều đang sống bị quăng xuống hồ có lửa
và diêm cháy bừng bừng. (Limnē Pyr g3041 g4442) 21
Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ
miệng Đấng cỡi ngựa, và hết thảy chim chóc
đều được ăn thịt chúng nó no nê.

**20** Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời
xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một
cái xiềng lớn. (Abyssos g12) 2 Người bắt con rồng,
tức là con rắn đời xưa, là ma quỉ, là Sa-tan, mà
xiềng nó lại đến ngàn năm. 3 Người quăng nó
xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại,
hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa,
cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn.
Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong
ít lâu. (Abyssos g12) 4 Tôi lại thấy những ngai,
và những người ngồi trên ngai được quyền
xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã
phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa
Jêsus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những
kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó,
chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc
trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với
Đấng Christ trong một ngàn năm. 5 Còn những
kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ
một ngàn năm. Aáy là sự sống lại thứ nhất. 6
Phước thay và thánh thay những kẻ được phần
về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không
có quyền gì trên những người ấy; song những
người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và
của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong
một ngàn năm. 7 Khi hạn ngàn năm mãn rồi,
quỉ Sa-tan sẽ được thả, 8 và nó ra khỏi ngục
mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên
đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại
để chiến tranh, đông như cát bờ biển. 9 Chúng
nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây
dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa
từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. 10
Còn ma quỉ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị
quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có
con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải
chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. (aiōn
g165, Limnē Pyr g3041 g4442) 11 Bấy giờ tôi thấy một
tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên;
trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn
thấy chỗ nào cho nó nữa. 12 Tôi thấy những
kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các
sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách
khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị
xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời
đã biên trong những sách ấy. 13 Biển đem trả
những người chết mình chứa; Sự chết và Âm
phủ cũng đem trả những người chết mình có.
Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công
việc mình làm. (Hadēs g86) 14 Đoạn, Sự Chết và
Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự
chết thứ hai. (Hadēs g86, Limnē Pyr g3041 g4442) 15 Kẻ
nào không được biên vào sách sự sống đều bị
ném xuống hồ lửa. (Limnē Pyr g3041 g4442)

**21** Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời
thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất,
và biển cũng không còn nữa. 2 Tôi cũng thấy
thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời,
ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn
như một người vợ mới cưới trang sức cho
chồng mình. 3 Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi
ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức
Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với
chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức
Chúa Trời sẽ ở với chúng. 4 Ngài sẽ lau ráo hết
nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết,
cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau
đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. 5
Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Nầy, ta làm mới
lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép;
vì những lời nầy đều trung tín và chân thật.
6 Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là
An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối
cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống
mà ban cho nhưng không. 7 Kẻ nào thắng sẽ
được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức
Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. 8 Còn
những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm
ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép,
kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối,
phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm
cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai. (Limnē Pyr
g3041 g4442) 9 Một vị trong bảy thiên sứ đã cầm
bảy bát đựng đầy bảy tai nạn cuối cùng, đến
gần tôi, bảo rằng: Hãy đến, ta sẽ chỉ cho ngươi

thấy người vợ mới cưới là vợ Chiên Con. 10 Rồi
tôi được Thánh Linh cảm động, thiên sứ đó đưa
tôi đến trên một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho
tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trên
trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, 11 rực rỡ
vinh hiển của Đức Chúa Trời. Sự chói sáng của
thành ấy giống như của một viên bửu thạch,
như bích ngọc sáng suốt. 12 Thành có một bức
tường cao lớn, với mười hai cửa, trên những
cửa có mười hai vị thiên sứ, cùng những danh
đề, là danh mười hai chi phái của con cháu Y-
sơ-ra-ên: 13 phía đông có ba cửa; phía bắc có ba
cửa; phía nam có ba cửa; phía tây có ba cửa. 14
Còn tường của thành có mười hai cái nền, tại
trên có đề mười hai danh, là danh mười hai sứ
đồ của Chiên Con. 15 Đấng nói cùng ta tay cầm
một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng để đo
thành, các cửa và tường của thành. 16 Thành
làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng
nhau. Thiên sứ đo thành bằng cây sậy: thành
được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ; bề dài, bề
ngang, và bề cao cũng bằng nhau. 17 Người lại
đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn
cu-đê, là thước đo của loài người, và cũng là
thước đo của thiên sứ. 18 Tường thì xây bằng
bính ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tợ
như thủy tinh trong vắt. 19 Những nền tường
thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất,
bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu;
nền thứ ba, bằng lục mã não; nền thứ tư, bằng
đá lục cẩm; 20 nền thứ năm, bằng hồng mã
não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng ngọc; nền thứ
bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng
ngọc thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc
hồng bích; nền thứ mười, bằng ngọc phỉ túy;
nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ
mười hai, bằng đá tử bửu. 21 Mười hai cửa thì
làm bằng mười hai hột châu; mỗi cửa bằng một
hột châu nguyên khối làm thành. Đường trong
thành làm bằng vàng ròng, giống như thủy
tinh trong suốt. 22 ỳ đó, tôi không thấy đền
thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn năng và
Chiên Con đều là đền thờ của thành. 23 Thành
cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng;
vì vinh hiển của Đức Chúa Trời chói lói cho,
và Chiên Con là ngọn đèn của thành. 24 Các
dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên
đất sẽ đem vinh hiển mình vào đó. 25 Những
cửa thành ban ngày không đóng, vì ở đó không
có ban đêm. 26 Người ta sẽ đem vinh hiển và
phú quí của các dân đến đó; 27 kẻ ô uế, người
làm điều gớm ghiếc và nói dối không hề được
vào thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên
trong sách sự sống của Chiên Con.

**22** Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự
sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa
Trời và Chiên Con chảy ra. 2 ỳ giữa phố thành
và trên hai bờ sông có cây sự sống trổ mười hai
mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây
đó dùng để chữa lành cho các dân. 3 Chẳng còn
có sự nguyền rủa nữa; ngôi của Đức Chúa Trời
và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài
sẽ hầu hạ Ngài; 4 chúng sẽ được thấy mặt Chúa,
và danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không
còn có nữa, 5 và chúng sẽ không cần đến ánh
sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức
Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì
đời đời. (aiōn g165) 6 Bấy giờ thiên sứ nói với tôi
rằng: Những lời nầy là trung tín và chân thật,
Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên
tri, đã sai thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tôi tớ
Ngài những điều kíp phải xảy ra. 7 Kìa, ta đến
mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những
lời tiên tri trong sách nầy! 8 Chính tôi là Giăng
đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và
thấy đoạn, tôi sấp mình xuống dưới chân thiên
sứ đã tỏ những điều ấy cho tôi, để thờ lạy. 9
Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn
tôi tớ với ngươi, với anh em ngươi, là các đấng
tiên tri, và với những kẻ giữ các lời trong sách
nầy. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời! 10 Rồi
người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong
những lời tiên tri trong sách nầy; vì thì giờ đã
gần đến. 11 Kẻ nào không công bình, cứ không
công bình nữa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế nữa; kẻ

nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ
nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! 12 Nầy, ta
đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với
ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ
làm. 13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và
là sau chót, là đầu và là rốt. 14 Phước thay cho
những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi
cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành!
15 Những loài chó, những thuật sĩ, những kẻ tà
dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình
tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả
dối đều ở ngoài hết thảy. 16 Ta là Jêsus, đã sai
thiên sứ ta đến làm chứng về những sự đó cho
các ngươi trước mặt các Hội thánh. Ta là chồi
và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. 17
Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ
nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát,
khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự
sống cách nhưng không. 18 Tôi ngỏ cho kẻ nào
nghe lời tiên tri trong sách nầy: nếu ai thêm
vào sách tiên tri nầy điều gì, thì Đức Chúa Trời
sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong
sách nầy. 19 Và kẻ nào bớt điều gì trong những
lời ở sách tiên tri nầy, thì Đức Chúa Trời sẽ cất
lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà
đã chép ra trong sách nầy. 20 Đấng làm chứng
cho những điều ấy, phán rằng: Phải, ta đến mau
chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jêsus, xin hãy đến!
21 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus ở với
mọi người!

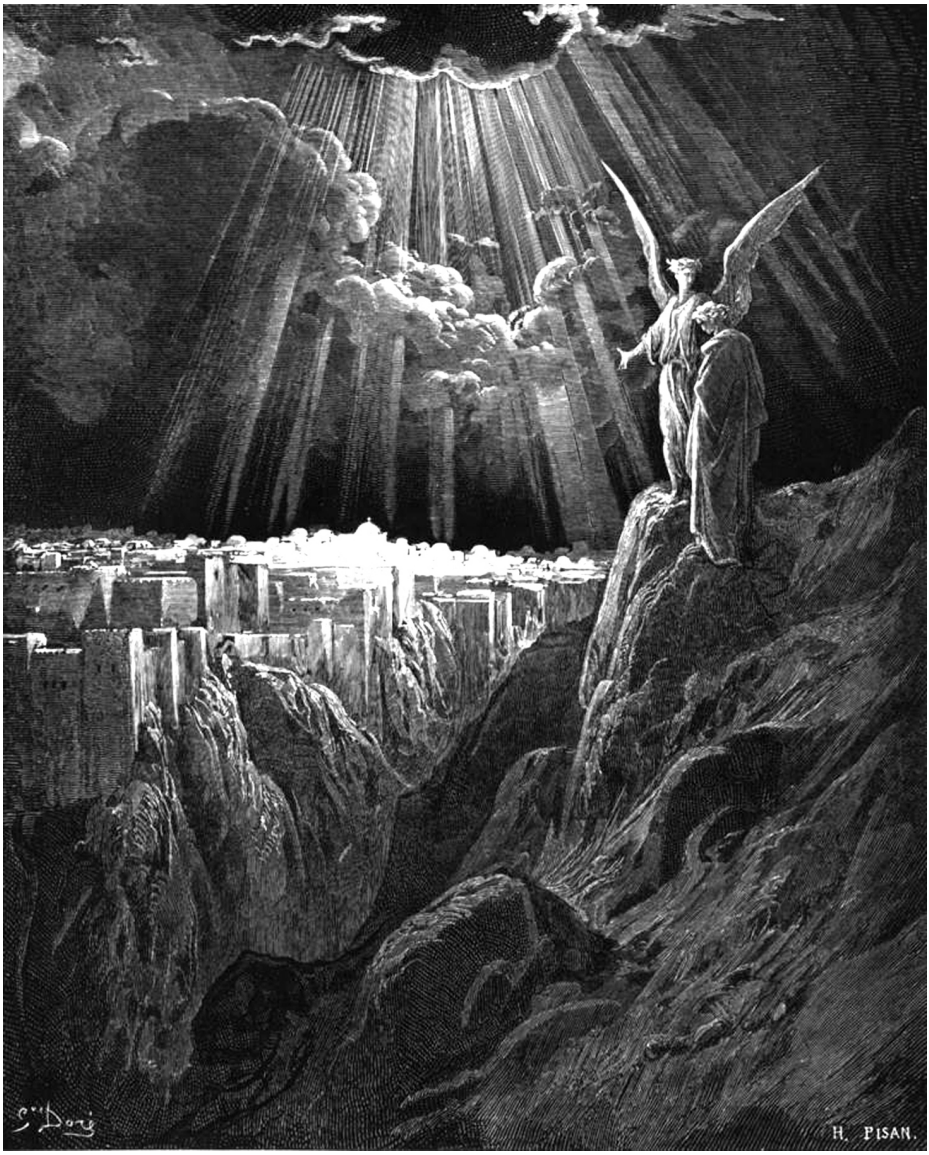


*Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng.*

Khải Huyền 21:2-3

# Hướng dẫn Đọc

tiếng Việt at AionianBible.org/Readers-Guide

The Aionian Bible republishes public domain and Creative Common Bible texts that are 100% free to copy and print. The original translation is unaltered and notes are added to help your study. The notes show the location of eleven special Greek and Hebrew Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and for all mankind, and the nature of afterlife destinies.

Who has the authority to interpret the Bible and examine the underlying Hebrew and Greek words? That is a good question! We read in 1 John 2:27, *"As for you, the anointing which you received from him remains in you, and you do not need for anyone to teach you. But as his anointing teaches you concerning all things, and is true, and is no lie, and even as it taught you, you remain in him."* Every Christian is qualified to interpret the Bible! Now that does not mean we will all agree. Each of us is still growing in our understanding of the truth. However, it does mean that there is no infallible human or tradition to answer all our questions. Instead the Holy Spirit helps each of us to know the truth and grow closer to God and each other.

The Bible is a library with 66 books in the Protestant Canon. The best way to learn God's word is to read entire books. Read the book of Genesis. Read the book of John. Read the entire Bible library. Topical studies and cross-referencing can be good. However, the safest way to understand context and meaning is to read whole Bible books. Chapter and verse numbers were added for convenience in the 16th century, but unfortunately they can cause the Bible to seem like an encyclopedia. The Aionian Bible is formatted with simple verse numbering, minimal notes, and no cross-referencing in order to encourage the reading of Bible books.

Bible reading must also begin with prayer. Any Christian is qualified to interpret the Bible with God's help. However, this freedom is also a responsibility because without the Holy Spirit we cannot interpret accurately. We read in 1 Corinthians 2:13-14, *"And we speak of these things, not with words taught by human wisdom, but with those taught by the Spirit, comparing spiritual things with spiritual things. Now the natural person does not receive the things of the Spirit of God, for they are foolishness to him, and he cannot understand them, because they are spiritually discerned."* So we cannot understand in our natural self, but we can with God's help through prayer.

The Holy Spirit is the best writer and he uses literary devices such as introductions, conclusions, paragraphs, and metaphors. He also writes various genres including historical narrative, prose, and poetry. So Bible study must spiritually discern and understand literature. Pray, read, observe, interpret, and apply. Finally, *"Do your best to present yourself approved by God, a worker who does not need to be ashamed, properly handling the word of truth."* 2 Timothy 2:15. *"God has granted to us his precious and exceedingly great promises; that through these you may become partakers of the divine nature, having escaped from the corruption that is in the world by lust. Yes, and for this very cause adding on your part all diligence, in your faith supply moral excellence; and in moral excellence, knowledge; and in knowledge, self-control; and in self-control patience; and in patience godliness; and in godliness brotherly affection; and in brotherly affection, love. For if these things are yours and abound, they make you to be not idle nor unfruitful to the knowledge of our Lord Jesus Christ,"* 2 Peter 1:4-8.

# Bảng chú giải

tiếng Việt at AionianBible.org/Glossary

The Aionian Bible un-translates and instead transliterates eleven special words to help us better understand the extent of God's love for individuals and all mankind, and the nature of afterlife destinies. The original translation is unaltered and a note is added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. Compare the meanings below to the Strong's Concordance and Glossary definitions.

***Abyssos*** g12
*Greek:* proper noun, place
*Usage:* 9 times in 3 books, 6 chapters, and 9 verses
*Meaning:*
Temporary prison for special fallen angels such as Apollyon, the Beast, and Satan.

***aïdios*** g126
*Greek:* adjective
*Usage:* 2 times in Romans 1:20 and Jude 6
*Meaning:*
Lasting, enduring forever, eternal.

***aiōn*** g165
*Greek:* noun
*Usage:* 127 times in 22 books, 75 chapters, and 102 verses
*Meaning:*
A lifetime or time period with a beginning and end, an era, an age, the completion of which is beyond human perception, but known only to God the creator of the aiōns, Hebrews 1:2. Never meaning simple endless or infinite chronological time in Greek usage. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs.

***aiōnios*** g166
*Greek:* adjective
*Usage:* 71 times in 19 books, 44 chapters, and 69 verses
*Meaning:*
From start to finish, pertaining to the age, lifetime, entirety, complete, or even consummate. Never meaning simple endless or infinite chronological time in Koine Greek usage. Read Dr. Heleen Keizer and Ramelli and Konstan for proofs.

***eleēsē*** g1653
*Greek:* verb, aorist tense, active voice, subjunctive mood, 3rd person singular
*Usage:* 1 time in this conjugation, Romans 11:32
*Meaning:*
To have pity on, to show mercy. Typically, the subjunctive mood indicates possiblity, not certainty. However, a subjunctive in a purpose clause is a resulting action as certain as the causal action. The subjunctive in a purpose clause functions as an indicative, not an optative. Thus, the grand conclusion of grace theology in Romans 11:32 must be clarified. God's mercy on all is not a possibility, but a certainty. See ntgreek.org.

***Geenna*** g1067
*Greek:* proper noun, place
*Usage:* 12 times in 4 books, 7 chapters, and 12 verses
*Meaning:*
Valley of Hinnom, Jerusalem's trash dump, a place of ruin, destruction, and judgment in this life, or the next, though not eternal to Jesus' audience.

***Hadēs*** g86
*Greek:* proper noun, place
*Usage:* 11 times in 5 books, 9 chapters, and 11 verses
*Meaning:*
Synonomous with Sheol, though in New Testament usage Hades is the temporal place of punishment for deceased unbelieving mankind, distinct from Paradise for deceased believers.

***Limnē Pyr*** g3041 g4442
*Greek:* proper noun, place
*Usage:* Phrase 5 times in the New Testament
*Meaning:*
Lake of Fire, final punishment for those not named in the Book of Life, prepared for the Devil and his angels, Matthew 25:41.

***Sheol*** h7585
*Hebrew:* proper noun, place
*Usage:* 66 times in 17 books, 50 chapters, and 64 verses
*Meaning:*
The grave or temporal afterlife world of both the righteous and unrighteous, believing and unbelieving, until the general resurrection.

***Tartaroō*** g5020
*Greek:* proper noun, place
*Usage:* 1 time in 2 Peter 2:4
*Meaning:*
Temporary prison for particular fallen angels awaiting final judgment.

# Bảng chú giải +

AionianBible.org/Bibles/Vietnamese---Vietnamese-Bible/Noted

Glossary references are below. Strong's Hebrew and Greek number notes are added to 64 Old Testament and 200 New Testament verses. Questioned verse translations do not contain Aionian Glossary words and may wrongly imply *eternal* or *Hell*. * The note placement is skipped or adjusted for verses with non-standard numbering.

## *Abyssos*

Lu-ca 8:31
Rô-ma 10:7
Khải Huyền 9:1
Khải Huyền 9:2
Khải Huyền 9:11
Khải Huyền 11:7
Khải Huyền 17:8
Khải Huyền 20:1
Khải Huyền 20:3

## *aïdios*

Rô-ma 1:20
Giu-đe 1:6

## *aiōn*

Ma-thi-ơ 12:32
Ma-thi-ơ 13:22
Ma-thi-ơ 13:39
Ma-thi-ơ 13:40
Ma-thi-ơ 13:49
Ma-thi-ơ 21:19
Ma-thi-ơ 24:3
Ma-thi-ơ 28:20
Mác 3:29
Mác 4:19
Mác 10:30
Mác 11:14
Lu-ca 1:33
Lu-ca 1:55
Lu-ca 1:70
Lu-ca 16:8
Lu-ca 18:30
Lu-ca 20:34
Lu-ca 20:35
Giăng 4:14
Giăng 6:51
Giăng 6:58
Giăng 8:35
Giăng 8:51
Giăng 8:52
Giăng 9:32
Giăng 10:28
Giăng 11:26
Giăng 12:34
Giăng 13:8
Giăng 14:16
Công Vụ Các Sứ đồ 3:21
Công Vụ Các Sứ đồ 15:18
Rô-ma 1:25
Rô-ma 9:5
Rô-ma 11:36
Rô-ma 12:2
Rô-ma 16:27
I Cô-rinh-tô 1:20
I Cô-rinh-tô 2:6
I Cô-rinh-tô 2:7
I Cô-rinh-tô 2:8
I Cô-rinh-tô 3:18
I Cô-rinh-tô 8:13
I Cô-rinh-tô 10:11
II Cô-rinh-tô 4:4
II Cô-rinh-tô 9:9
II Cô-rinh-tô 11:31
Ga-la-ti 1:4
Ga-la-ti 1:5
Ê-phê-sô 1:21
Ê-phê-sô 2:2
Ê-phê-sô 2:7
Ê-phê-sô 3:9
Ê-phê-sô 3:11
Ê-phê-sô 3:21
Ê-phê-sô 6:12
Phi-líp 4:20
Cô-lô-se 1:26
I Ti-mô-thê 1:17
I Ti-mô-thê 6:17
II Ti-mô-thê 4:10
II Ti-mô-thê 4:18
Tít 2:12
Hê-bơ-rơ 1:2
Hê-bơ-rơ 1:8
Hê-bơ-rơ 5:6
Hê-bơ-rơ 6:5
Hê-bơ-rơ 6:20
Hê-bơ-rơ 7:17
Hê-bơ-rơ 7:21
Hê-bơ-rơ 7:24
Hê-bơ-rơ 7:28
Hê-bơ-rơ 9:26
Hê-bơ-rơ 11:3
Hê-bơ-rơ 13:8
Hê-bơ-rơ 13:21
I Phi-rơ 1:23
I Phi-rơ 1:25
I Phi-rơ 4:11
I Phi-rơ 5:11
II Phi-rơ 3:18
I Giăng 2:17
II Giăng 1:2
Giu-đe 1:13
Giu-đe 1:25
Khải Huyền 1:6
Khải Huyền 1:18
Khải Huyền 4:9
Khải Huyền 4:10
Khải Huyền 5:13
Khải Huyền 7:12
Khải Huyền 10:6
Khải Huyền 11:15
Khải Huyền 14:11
Khải Huyền 15:7
Khải Huyền 19:3
Khải Huyền 20:10
Khải Huyền 22:5

## *aiōnios*

Ma-thi-ơ 18:8
Ma-thi-ơ 19:16
Ma-thi-ơ 19:29
Ma-thi-ơ 25:41
Ma-thi-ơ 25:46
Mác 3:29
Mác 10:17
Mác 10:30
Lu-ca 10:25
Lu-ca 16:9
Lu-ca 18:18
Lu-ca 18:30
Giăng 3:15
Giăng 3:16
Giăng 3:36
Giăng 4:14
Giăng 4:36
Giăng 5:24
Giăng 5:39
Giăng 6:27
Giăng 6:40
Giăng 6:47
Giăng 6:54
Giăng 6:68

Giăng 10:28
Giăng 12:25
Giăng 12:50
Giăng 17:2
Giăng 17:3
Công Vụ Các Sứ đồ 13:46
Công Vụ Các Sứ đồ 13:48
Rô-ma 2:7
Rô-ma 5:21
Rô-ma 6:22
Rô-ma 6:23
Rô-ma 16:25
Rô-ma 16:26
II Cô-rinh-tô 4:17
II Cô-rinh-tô 4:18
II Cô-rinh-tô 5:1
Ga-la-ti 6:8
II Thê-sa-lô-ni-ca 1:9
II Thê-sa-lô-ni-ca 2:16
I Ti-mô-thê 1:16
I Ti-mô-thê 6:12
I Ti-mô-thê 6:16
II Ti-mô-thê 1:9
II Ti-mô-thê 2:10
Tít 1:2
Tít 3:7
Phi-lê-môn 1:15
Hê-bơ-rơ 5:9
Hê-bơ-rơ 6:2
Hê-bơ-rơ 9:12
Hê-bơ-rơ 9:14
Hê-bơ-rơ 9:15
Hê-bơ-rơ 13:20
I Phi-rơ 5:10
II Phi-rơ 1:11
I Giăng 1:2
I Giăng 2:25
I Giăng 3:15
I Giăng 5:11
I Giăng 5:13
I Giăng 5:20
Giu-đe 1:7
Giu-đe 1:21
Khải Huyền 14:6

## *eleēsē*

Rô-ma 11:32

## *Geenna*

Ma-thi-ơ 5:22
Ma-thi-ơ 5:29
Ma-thi-ơ 5:30
Ma-thi-ơ 10:28
Ma-thi-ơ 18:9
Ma-thi-ơ 23:15
Ma-thi-ơ 23:33
Mác 9:43
Mác 9:45
Mác 9:47
Lu-ca 12:5
Gia-cơ 3:6

## *Hadēs*

Ma-thi-ơ 11:23
Ma-thi-ơ 16:18
Lu-ca 10:15
Lu-ca 16:23
Công Vụ Các Sứ đồ 2:27
Công Vụ Các Sứ đồ 2:31
I Cô-rinh-tô 15:55
Khải Huyền 1:18
Khải Huyền 6:8
Khải Huyền 20:13
Khải Huyền 20:14

## *Limnē Pyr*

Khải Huyền 19:20
Khải Huyền 20:10
Khải Huyền 20:14
Khải Huyền 20:15
Khải Huyền 21:8

## *Sheol*

Sáng Thế 37:35
Sáng Thế 42:38
Sáng Thế 44:29
Sáng Thế 44:31
Dân Số 16:30
Dân Số 16:33
Phục Truyền Luật Lệ 32:22
I Sa-mu-ên 2:6
II Sa-mu-ên 22:6
I Các Vua 2:6
I Các Vua 2:9
Gióp 7:9
Gióp 11:8
Gióp 14:13
Gióp 17:13
Gióp 17:16
Gióp 21:13
Gióp 24:19
Gióp 26:6
Thánh Thi 6:5
Thánh Thi 9:17
Thánh Thi 16:10
Thánh Thi 18:5
Thánh Thi 30:3
Thánh Thi 31:17
Thánh Thi 49:14
Thánh Thi 49:15
Thánh Thi 55:15
Thánh Thi 86:13
Thánh Thi 88:3
Thánh Thi 89:48
Thánh Thi 116:3
Thánh Thi 139:8
Thánh Thi 141:7
Châm Ngôn 1:12
Châm Ngôn 5:5
Châm Ngôn 7:27
Châm Ngôn 9:18
Châm Ngôn 15:11
Châm Ngôn 15:24
Châm Ngôn 23:14
Châm Ngôn 27:20
Châm Ngôn 30:16
Giảng Sư 9:10
Nhã Ca 8:6
I-sai-a 5:14
I-sai-a 7:11
I-sai-a 14:9
I-sai-a 14:11
I-sai-a 14:15
I-sai-a 28:15
I-sai-a 28:18
I-sai-a 38:10
I-sai-a 38:18
I-sai-a 57:9
Ê-xê-ki-ên 31:15
Ê-xê-ki-ên 31:16
Ê-xê-ki-ên 31:17
Ê-xê-ki-ên 32:21
Ê-xê-ki-ên 32:27
Hô-sê-a 13:14
A-mốt 9:2
Giô-na 2:2
Ha-ba-cúc 2:5

## *Tartaroō*

II Phi-rơ 2:4

## *Questioned*

None yet noted

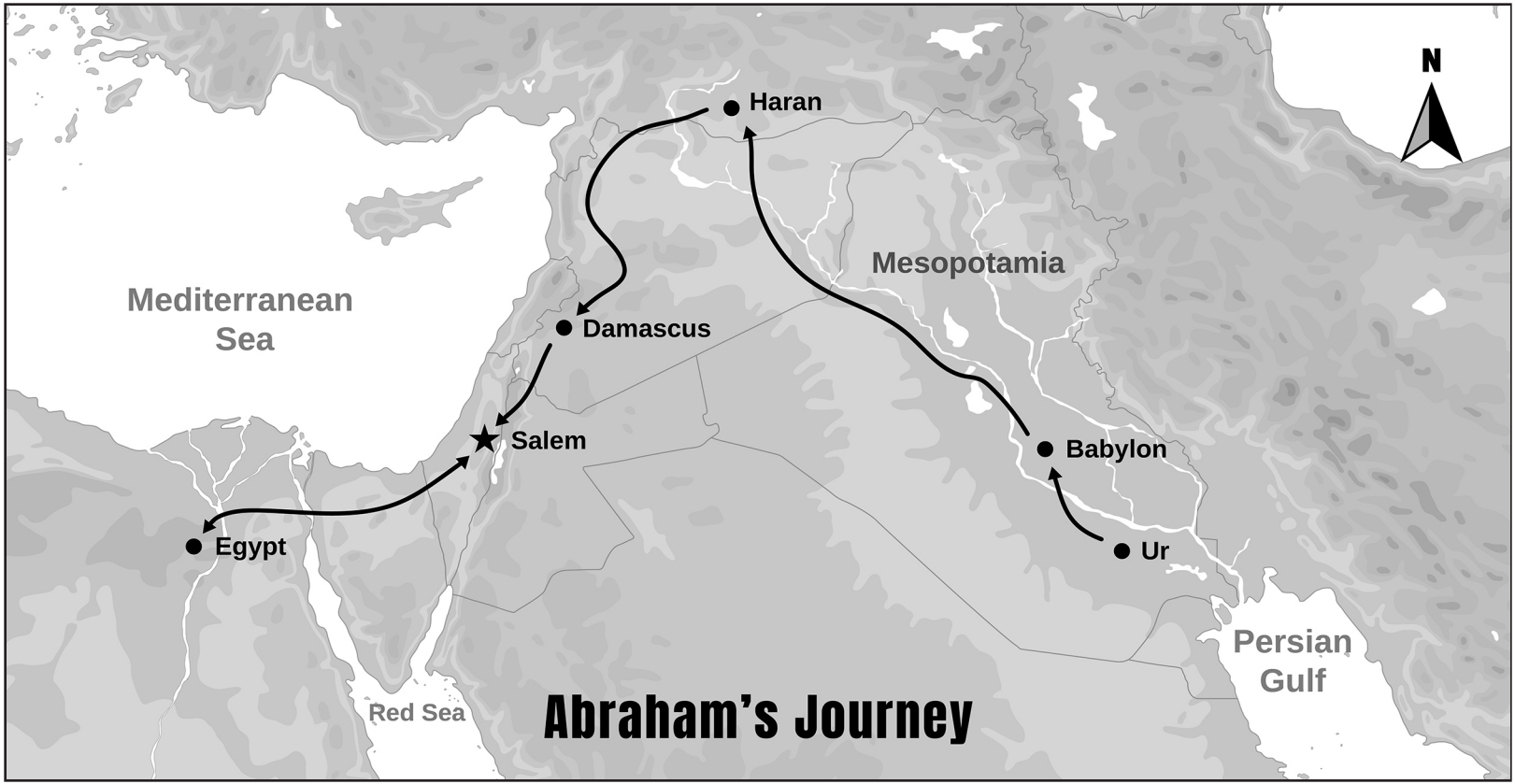


*Bởi đức tin, Aùp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: người đi mà không biết mình đi đâu.* - Hê-bơ-rơ 11:8

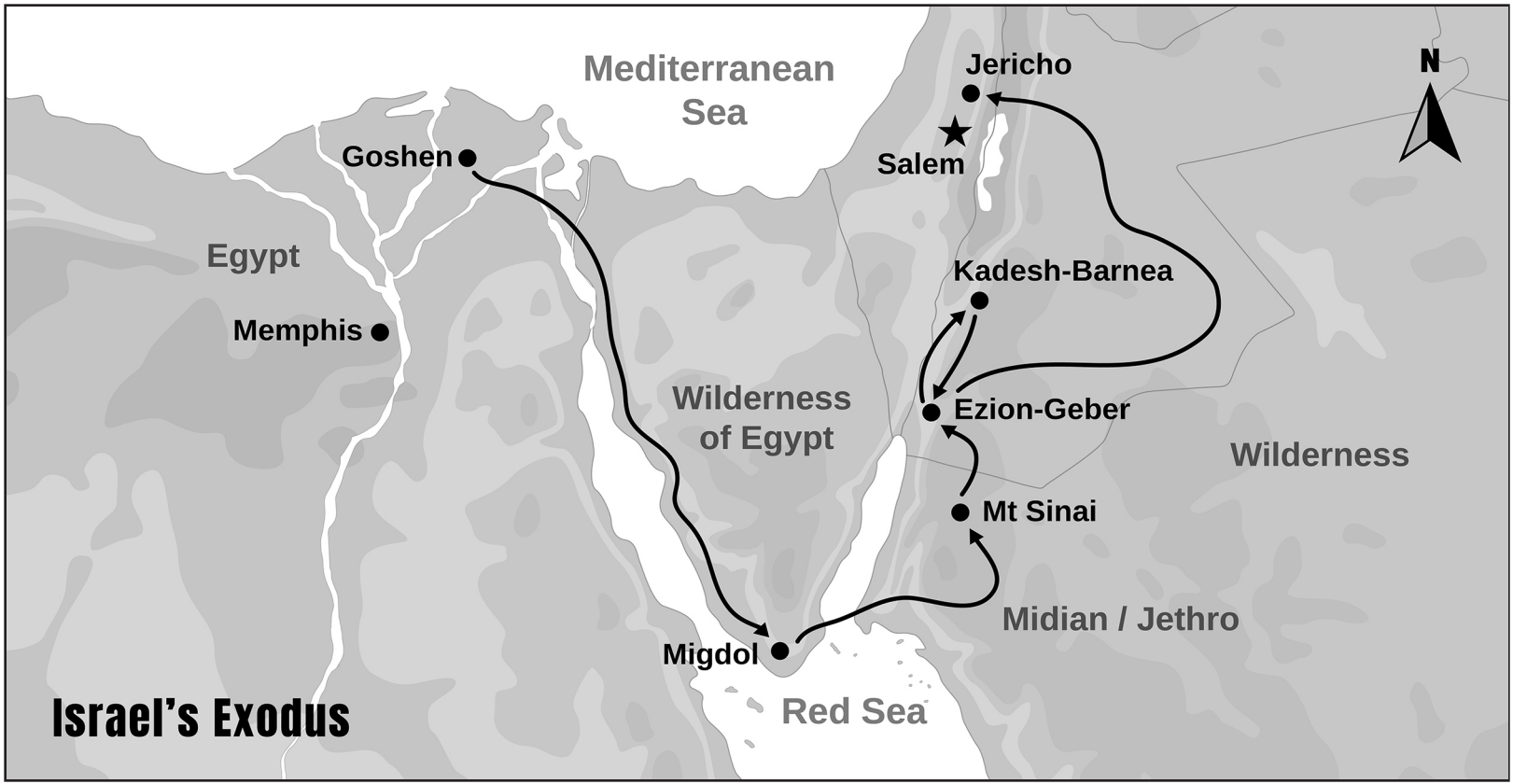


*Vả, khi Pha-ra-ôn tha dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời không dẫn dân ấy đi theo đường về xứ Phi-li-tin, là đường gần hơn hết, vì Ngài nói rằng: E khi dân thấy trận mạc, dời lòng trở về xứ Ê-díp-tô chăng.* - Xuất Hành 13:17

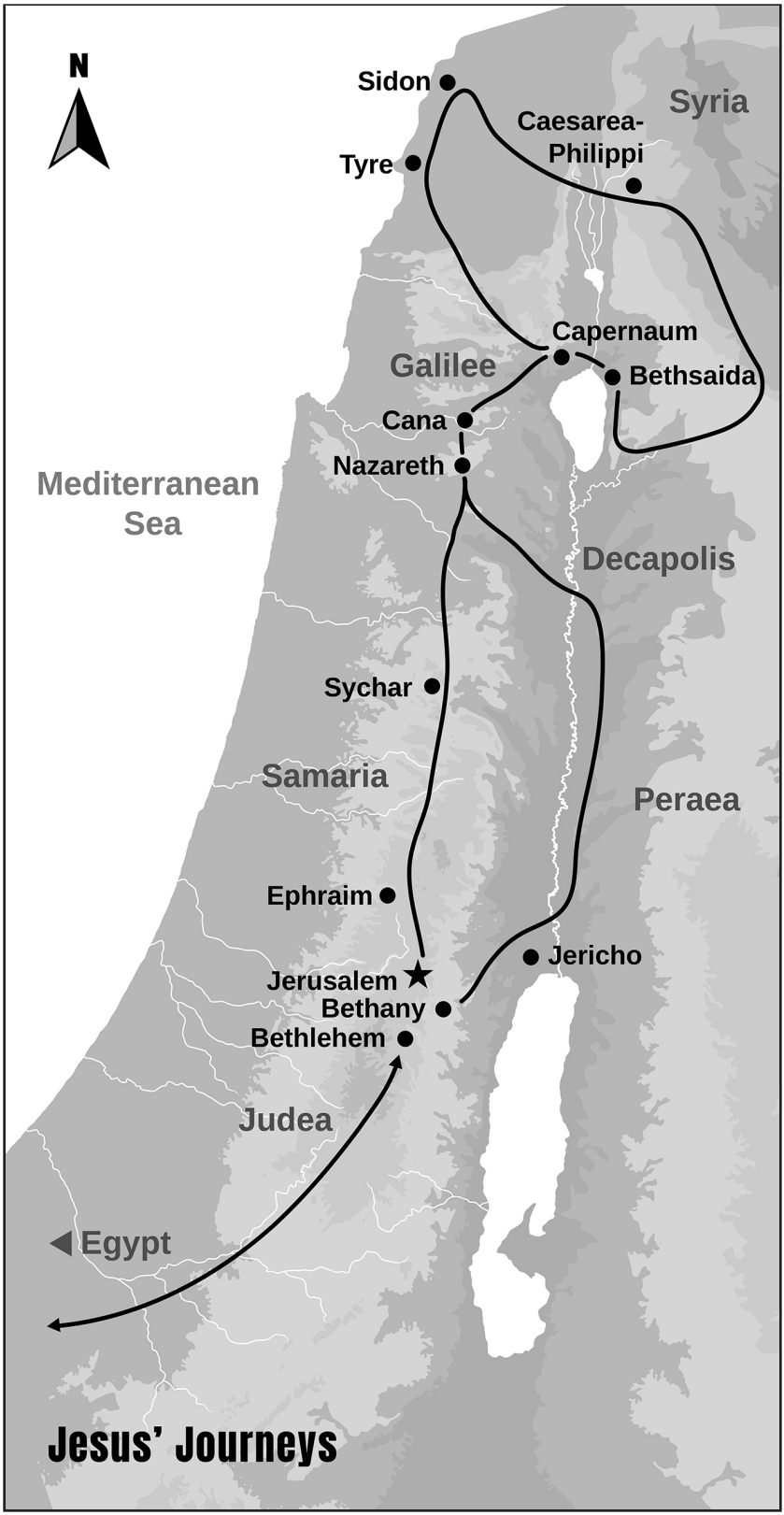


*Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều người.* - Mác 10:45

*Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi làm sứ đồ, để riêng ra đặng giảng Tin Lành Đức Chúa Trời,* - Rô-ma 1:1

# Creation 4004 B.C.

| | |
|---|---|
| Adam and Eve created | 4004 |
| Tubal-cain forges metal | 3300 |
| Enoch walks with God | 3017 |
| Methuselah dies at age 969 | 2349 |
| God floods the Earth | 2349 |
| Tower of Babel thwarted | 2247 |
| Abraham sojourns to Canaan | 1922 |
| Jacob moves to Egypt | 1706 |
| Moses leads Exodus from Egypt | 1491 |
| Gideon judges Israel | 1245 |
| Ruth embraces the God of Israel | 1168 |
| David installed as King | 1055 |
| King Solomon builds the Temple | 1018 |
| Elijah defeats Baal's prophets | 896 |
| Jonah preaches to Nineveh | 800 |
| Assyrians conquer Israelites | 721 |
| King Josiah reforms Judah | 630 |
| Babylonians capture Judah | 605 |
| Persians conquer Babylonians | 539 |
| Cyrus frees Jews, rebuilds Temple | 537 |
| Nehemiah rebuilds the wall | 454 |
| Malachi prophecies the Messiah | 416 |
| Greeks conquer Persians | 331 |
| Seleucids conquer Greeks | 312 |
| Hebrew Bible translated to Greek | 250 |
| Maccabees defeat Seleucids | 165 |
| Romans subject Judea | 63 |
| Herod the Great rules Judea | 37 |

(The Annals of the World, James Uusher)

# Jesus Christ born 4 B.C.

# New Heavens and Earth

| | |
|---|---|
| | Christ returns for his people |
| 1956 | Jim Elliot martyrd in Ecuador |
| 1830 | John Williams reaches Polynesia |
| 1731 | Zinzendorf leads Moravian mission |
| 1614 | Japanese kill 40,000 Christians |
| 1572 | Jesuits reach Mexico |
| 1517 | Martin Luther leads Reformation |
| 1455 | Gutenberg prints first Bible |
| 1323 | Franciscans reach Sumatra |
| 1276 | Ramon Llull trains missionaries |
| 1100 | Crusades tarnish the church |
| 1054 | The Great Schism |
| 997 | Adalbert marytyrd in Prussia |
| 864 | Bulgarian Prince Boris converts |
| 716 | Boniface reaches Germany |
| 635 | Alopen reaches China |
| 569 | Longinus reaches Alodia / Sudan |
| 432 | Saint Patrick reaches Ireland |
| 397 | Carthage ratifies Bible Canon |
| 341 | Ulfilas reaches Goth / Romania |
| 325 | Niceae proclaims God is Trinity |
| 250 | Denis reaches Paris, France |
| 197 | Tertullian writes Christian literature |
| 70 | Titus destroys the Jewish Temple |
| 61 | Paul imprisoned in Rome, Italy |
| 52 | Thomas reaches Malabar, India |
| 39 | Peter reaches Gentile Cornelius |
| 33 | Holy Spirit empowers the Church |

(Wikipedia, Timeline of Christian missions)

# Resurrected 33 A.D.

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **What are we?** | | | Genesis 1:26 - 2:3 | |
| **How are we sinful?** | | | Romans 5:12-19 | |
| **Where are we?** | | | Innocence | |
| | | | Eternity Past | Creation 4004 B.C. |
| **Who are we?** | God | Father | John 10:30<br><br>God's perfect fellowship | Genesis 1:31<br><br>God's perfect fellowship with Adam in The Garden of Eden |
| | | Son | | |
| | | Holy Spirit | | |
| | Mankind | Living | Genesis 1:1<br><br>No Creation<br>No people | |
| | | Deceased believing | | |
| | | Deceased unbelieving | | |
| | Angels | Holy | | Genesis 1:31<br><br>No Fall<br>No unholy Angels |
| | | Imprisoned | | |
| | | Fugitive | | |
| | | First Beast | | |
| | | False Prophet | | |
| | | Satan | | |
| **Why are we?** | | | Romans 11:25-36, Ephesian 2:7 | |

Mankind is created in God's image, male and female He created us

Sin entered the world through Adam and then death through sin

## When are we?

<table>
<tr><td colspan="4">Fallen</td><td>Glory</td></tr>
<tr><td>Fall to sin<br>No Law</td><td>Moses' Law<br>1500 B.C.</td><td>Christ<br>33 A.D.</td><td>Church Age<br>Kingdom Age</td><td>New Heavens<br>and Earth</td></tr>
<tr><td colspan="4">1 Timothy 6:16<br>Living in unapproachable light</td><td rowspan="7">Acts 3:21<br>Philippians 2:11<br>Revelation 20:3<br><br>God's perfectly restored fellowship with all Mankind praising Christ as Lord in the Holy City</td></tr>
<tr><td colspan="2">John 8:58<br>Pre-incarnate</td><td>John 1:14<br>Incarnate</td><td>Luke 23:43<br>Paradise</td></tr>
<tr><td colspan="2">Psalm 139:7<br>Everywhere</td><td colspan="2">John 14:17<br>Living in believers</td></tr>
<tr><td colspan="4">Ephesians 2:1-5<br>Serving the Savior or Satan on Earth</td></tr>
<tr><td colspan="4">Luke 16:22<br>Blessed in Paradise</td></tr>
<tr><td colspan="4">Luke 16:23, Revelation 20:5,13<br>Punished in Hades until the final judgment</td></tr>
<tr><td colspan="4">Hebrews 1:14<br>Serving mankind at God's command</td></tr>
<tr><td colspan="4">2 Peter 2:4, Jude 6<br>Imprisoned in Tartarus</td><td rowspan="4">Matthew 25:41<br>Revelation 20:10<br><br>Lake of Fire prepared for the Devil and his Angels</td></tr>
<tr><td rowspan="3" colspan="3">1 Peter 5:8, Revelation 12:10<br><br>Rebelling against Christ<br>Accusing mankind</td><td>Revelation 20:13<br>Thalaasa</td></tr>
<tr><td>Revelation 19:20<br>Lake of Fire</td></tr>
<tr><td>Revelation 20:2<br>Abyss</td></tr>
</table>

For God has bound all over to disobedience in order to show mercy to all

# Vận Mạng

tiếng Việt at AionianBible.org/Destiny

The Aionian Bible shows the location of eleven special Greek and Hebrew Aionian Glossary words to help us better understand God's love for individuals and for all mankind, and the nature of after-life destinies. The underlying Hebrew and Greek words typically translated as *Hell* show us that there are not just two after-life destinies, Heaven or Hell. Instead, there are a number of different locations, each with different purposes, different durations, and different inhabitants. Locations include 1) Old Testament *Sheol* and New Testament *Hadēs*, 2) *Geenna*, 3) *Tartaroō*, 4) *Abyssos*, 5) *Limnē Pyr*, 6) *Paradise*, 7) *The New Heaven*, and 8) *The New Earth*. So there is reason to review our conclusions about the destinies of redeemed mankind and fallen angels.

The key observation is that fallen angels will be present at the final judgment, 2 Peter 2:4 and Jude 6. Traditionally, we understand the separation of the Sheep and the Goats at the final judgment to divide believing from unbelieving mankind, Matthew 25:31-46 and Revelation 20:11-15. However, the presence of fallen angels alternatively suggests that Jesus is separating redeemed mankind from the fallen angels. We do know that Jesus is the helper of mankind and not the helper of the Devil, Hebrews 2. We also know that Jesus has atoned for the sins of all mankind, both believer and unbeliever alike, 1 John 2:1-2. Deceased believers are rewarded in Paradise, Luke 23:43, while unbelievers are punished in Hades as the story of Lazarus makes plain, Luke 16:19-31. Yet less commonly known, the punishment of this selfish man and all unbelievers is before the final judgment, is temporal, and is punctuated when Hades is evacuated, Revelation 20:13. So is there hope beyond Hades for unbelieving mankind? Jesus promised, *"the gates of Hades will not prevail,"* Matthew 16:18. Paul asks, *"Hades where is your victory?"* 1 Corinthians 15:55. John wrote, *"Hades gives up,"* Revelation 20:13.

Jesus comforts us saying, *"Do not be afraid,"* because he holds the keys to *unlock* death and Hades, Revelation 1:18. Yet too often our *Good News* sounds like a warning to *"be afraid"* because Jesus holds the keys to *lock* Hades! Wow, we have it backwards! Hades will be evacuated! And to guarrantee hope, once emptied, Hades is thrown into the Lake of Fire, never needed again, Revelation 20:14.

Finally, we read that anyone whose name is not written in the Book of Life is thrown into the Lake of Fire, the second death, with no exit ever mentioned or promised, Revelation 21:1-8. So are those evacuated from Hades then, *"out of the frying pan, into the fire?"* Certainly, the Lake of Fire is the destiny of the Goats. But, do not be afraid. Instead, read the Bible's explicit mention of the purpose of the Lake of Fire and the identity of the Goats, *"Then he will say also to those on the left hand, 'Depart from me, you cursed, into the consummate fire which is prepared for... the devil and his angels,'"* Matthew 25:41. Bad news for the Devil. Good news for all mankind!

Faith is not a pen to write your own name in the Book of Life. Instead, faith is the glasses to see that the love of Christ for all mankind has already written our names in Heaven. *"If the first fruit is holy, so is the lump,"* Romans 11:16. Though unbelievers will suffer regrettable punishment in Hades, redeemed mankind will never enter the Lake of Fire, prepared for the devil and his angels. And as God promised, all mankind will worship Christ together forever, Philippians 2:9-11.

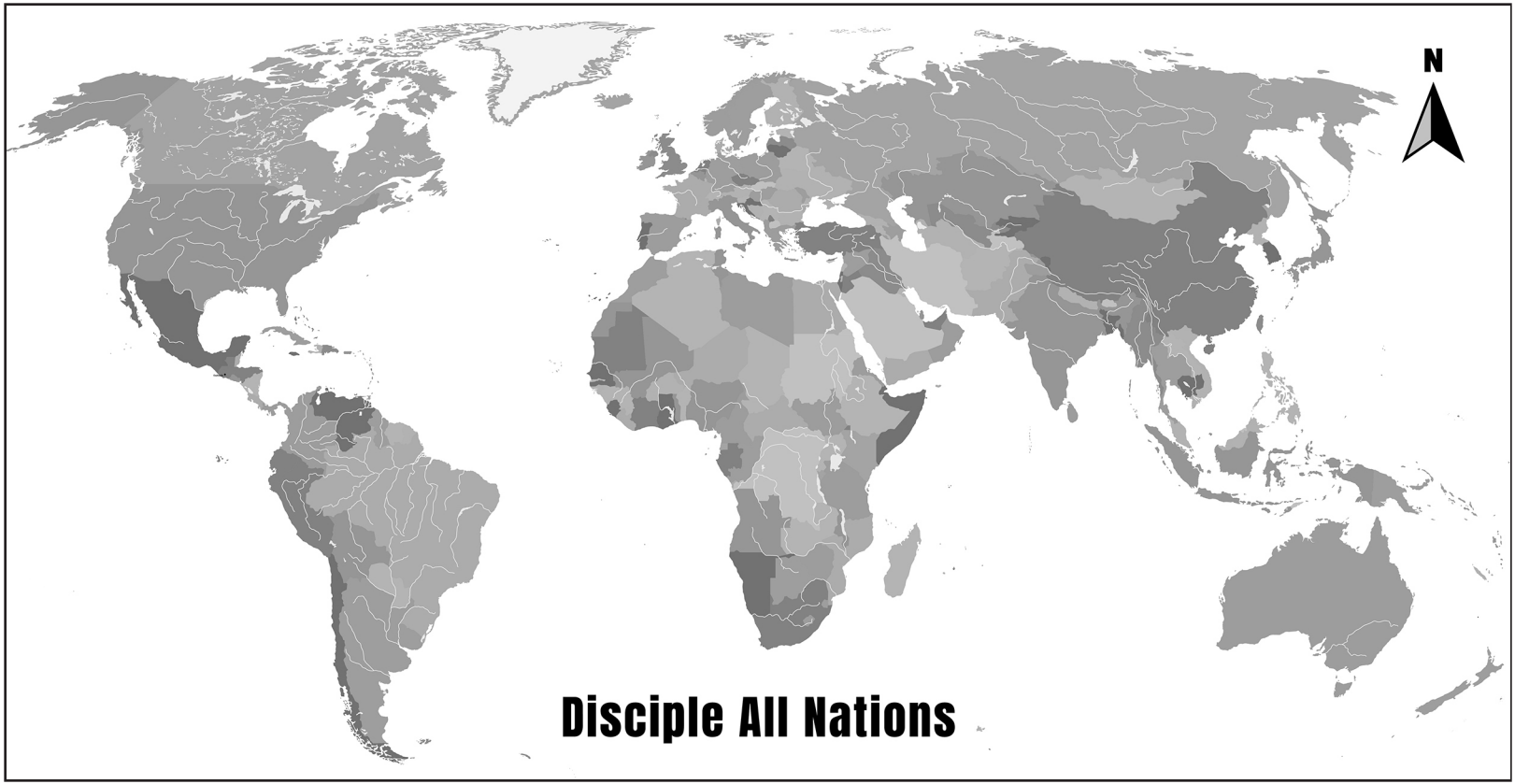


*Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ,* - Ma-thi-ơ 28:19